

SHARON BOLTON

Nguy Thanh Tuyên dịch

VÒNG HOA CÚC

Tiểu thuyết



Nằm trong top 10 những
cuốn sách bán chạy nhất
do tạp chí The Sunday
Times (Anh) bình chọn



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

VÒNG HOA CÚC

—★—

Tác giả: Sharon Bolton

Người dịch: Ngự Thanh Tuyên

Phát hành: Đinh Tị

Nhà xuất bản Văn Học 04/2018

ebook©vctvegroup

23-03-2019

*Dành tặng các chị em trong Câu lạc bộ Sách Tốt Xanh,
những người đã khích lệ, động viên tôi ngay từ khi bắt đầu.*

Vòng hoa cúc là một tác phẩm giả tưởng. Trong một vài trường hợp cụ thể, tên những tòa báo và tạp chí có thật ngoài đời đã được sử dụng như các công cụ văn chương, tuy nhiên, các tiêu đề, tên Góc nhà báo và nội dung các bài báo trong tác phẩm toàn bộ đều do hư cấu nên. Những bài báo, nhà báo và-tất cả, những tên riêng, nhân vật cùng các tình tiết trong cuốn sách này là sản phẩm từ trí tưởng tượng của tác giả. Những sự tương đồng với các nhân vật hoặc sự kiện có thật hoàn toàn đều là sự trùng hợp ngẫu nhiên.

MỞ ĐẦU

Trại giam đảo Wight – Parkhurst

Em yêu,

Khi hồi tưởng lại những khoảnh khắc ngây ngất nhất đời mình, khi cheo leo trên vách đá thẳng đứng, lúc thưởng trăng trên mặt đại dương buổi sáng ngày Giáng sinh, hay lần đầu em cún nhà anh nhìn thấy tuyết... tất cả đều nhạt nhòa khi đặt cạnh giây phút anh nhìn sâu vào mắt em và biết rằng em yêu anh.

Em đến nơi ảm đạm này tựa như một áng cầu vồng. Sắc màu em rực rỡ, xua tan đi u ám, làm mềm cả những chấn song sắt đá, lạnh lẽo của nhà tù. Em đến làm mọi vật đổi thay.

Lần đầu tiên tới đây, anh đã nghĩ số phận chẳng thể nào nghiệt ngã hơn được nữa. Anh đã sai đến nhường nào! Những song sắt kia chẳng là gì cả. Xa cách em và trải qua từng khoảnh khắc của đời mình không có em mới là màn tra tấn ghè anh nát vụn.

Anh khát em

Hamish

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/45.2 Hamish Wolfe

Trại giam đảo Wight – Parkhurst

Đường Clissold

Newport

Maggie Rose

Kính nhờ văn phòng bản quyền

Văn học Elipsis chuyển giúp

Đường Bute London W3

Thứ Hai ngày 2 tháng 11 năm 2015

Kính gửi cô Rose

Tôi không phải là kẻ sát nhân.

Tôi biết vị luật sư trong cô sẽ lên tiếng: bằng chứng, đưa bằng chứng ra! Và tin tôi đi, Tôi hoàn toàn có thể đưa cho cô, nhiều là đằng khác. Nhưng bây giờ tôi chỉ muốn gửi một lời thỉnh cầu giản dị đến cô – người đi tìm chân lý – rằng tôi vô tội... Xin hãy giúp tôi kháng án.

Trân trọng,

Hamish Wolfe

SHARON BOLTON

Anne Louise Moorcroft

Văn phòng Bản quyền Văn học Ellipsis

Đường Bute London WC3

Ông Hamish Wolfe

Kính nhờ Trại giam Đảo Wight chuyển giúp

Ngày 18 tháng 11 năm 2015

Kính gửi ông Wolfe,

Hồi đáp thư: Maggie Rose

Khách hàng bên tôi rất lấy làm tiếc-khi câu trả lời của cô ấy gửi tới ông vẫn nguyên như cũ. Trước mắt, cô ấy rất bận với những dự án đang thực hiện. Chính vì vậy, một lần nữa, cô ấy phải từ chối lời đề nghị tư vấn về vụ án của ông.

Cô ấy đã yêu cầu tôi ngừng chuyển những thư từ của ông sau này tới cô ấy. Ông nên dừng việc liên hệ với chúng tôi lại sẽ tốt hơn.

Trân trọng

Anne Louise Moorcroft

Chương 1

Ngự trên bờ SOMERSET vùng eo biển Bristol, nằm chính giữa Minehead và Weston-super-Mare, là một ống cống thoát nước to tướng dùng cho mùa mưa bão.

Chẳng ai ưa nó cả.

Một cái ống sơn đen sì, đường kính chừng một mét hai, đường ống dẫn nước thải từ nơi canh tác của vùng đồi Mendip và xối ra eo biển Bristol, cách kè biển một trăm mét. Lúc triều cường, nước biển rền rĩ và gầm rú bên trong lòng ống, còn sỏi đá và những thân gỗ trôi dạt lại điên cuồng lao sầm vào bờ tường bằng bê tông.

Khi ngang qua miệng cống, những người đi bộ thể dục, những người dắt chó đi dạo và những người đi câu đều sải bước nhanh hơn. Tấm song chắn hình vuông bằng thép ngăn cách người qua lại với miệng cống, nhưng cái công trình cao và trông hết như một chiếc lồng ấy lại bày ra một ảo ảnh mơ hồ về thứ gì đó đáng sợ đang lồng lộn bên dưới lòng đất. Và chẳng ai có hứng thú với những giọt nước nặng mùi, váng mỡ rỉ ra từ cái nắp đậy bằng sắt đan kiểu mắt lưới sau mỗi cơn sóng dữ. Những chất hữu cơ bị mắc kẹt bên trong và rửa ra. Quả thực, cái cống thu hết tất cả mọi thứ đen tối và kinh khiếp của biển khơi lại và nhốt bên trong đó. Cái cống luôn luôn khiến Maggie Rose xuống tinh thần. Vài phút nữa, khi thủy triều dâng, cô sẽ thấy sợ mình phải bỏ mạng trong lòng cống.

Hầu hết những hôm ra ngắm biển, Maggie thường chọn lối vách

đá để leo lên. Sáng hôm nay, một con búp bê Raggedy Ann bị vút chổng chơ trên bờ kè làm cô chú ý. Cô cúi xuống, nhặt nó lên, chau mày suy nghĩ, bởi lẽ, đám trẻ con thường không ra chơi ở đây. Chỗ bờ biển này chẳng có tí cát nào để nghịch; còn những viên đá cuội to tướng, trơn tuột rất dễ trượt chân. Maggie chưa từng gặp đứa bé nào ở đây, và ngay giữa mùa đông thế này lại càng không.

Tay cầm con búp bê, cô nhìn khắp xung quanh, nhìn ra mặt nước đang gợn dữ, nhìn lên mấy con mòng biển ranh mãnh trên cao, lẫn giữa những tầng mây nặng trĩu, u ám. Trên cánh đồng đằng sau lưng, cô thấy những con cừu tập tễnh và khốn khổ trong bộ lông bám đầy sương giá của mình.

Bờ biển gần như không một bóng người. Cô không thấy đứa trẻ nào. Chỉ thấy hai người trông như đang bị lạc mất con cháu trong nhà. Ở chỗ miệng cống thoát nước mưa, nước ngập đến đầu gối, có một người đàn bà gầy gò, tóc bạc màu, ngấn cùn và một người đàn ông mặc bộ đồ đi câu. Dường như người đàn bà đang cố tìm cách chui vào bên trong ống cống, nhưng những con sóng ào ạt xô tới và người đi câu nọ níu bà ta lại.

“Chuyện gì thế?” Maggie không chắc họ nghe thấy lời cô nói, bởi gió đã ngay lập tức vồ lấy và cướp đi mọi âm thanh, chỉ trừ những thanh âm của chính nó. Lại một cơn sóng nữa xô vào hai người nọ và người đàn ông ngã dúi dụi.

Nước lạnh cóng khi Maggie nhúng chân xuống. Những hòn cuội trơn nhẵn khiến việc lội nước trở nên nguy hiểm và cô không thể nhìn thấy đáy biển qua mặt nước xám ngắt, đục ngầu vì đặc bùn như thế. Sắp đứt hơi, cô ra tới chỗ hai người kia vừa lúc người đàn

ông loạng choạng đứng dậy.

“Tôi sẽ vào bên trong.” Người đàn bà nói. “Có chuyện gì xảy ra với nó thì thằng con tôi cũng chết mất!”

Là con búp bê tả tôi nọ, giờ đang bị nhét trong túi áo khoác của Maggie? Một cô cháu gái? Một đứa bé chừng sáu tuổi hoặc nhỏ hơn có thể đứng thẳng người trong lòng cống, đứa bé sẽ chỉ thấy mỗi chuyến phiêu lưu hấp dẫn đường ống kia đang mời mọc, chứ chẳng hề nghĩ tới mỗi nguy hiểm lúc triều dâng.

“Lần cuối bác nhìn thấy nó là khi nào?” Maggie phải hét vào tai người phụ nữ.

“Một hay hai phút trước gì đó.” Giọng người đàn bà lạc đi vì hét. “Nó chạy sâu vào bên trong rồi, tí chỗ sóng không đánh tới được.”

Chà, ít nhất, cũng có chút manh mối.

“Bác không vào lối đó được đâu.” Maggie nói. “Mấy phút nữa thôi là nước sẽ dâng ngập cống đấy. Cả hai sẽ chết đuối mất.”

Mấy phút có lẽ là quá lạc quan. Nước triều giờ đã khá cao, mấp mé đùi Maggie. Mực nước trong lòng ống sẽ dâng theo từng đợt sóng, cho tới khi không còn chỗ nào để cô bé kia đi được nữa, chỉ đơn giản là thế.

“Ta có thể đưa nó ra theo lối ở trên kia.” Maggie quay sang nói với người đi câu. “Chừng nào ngoài này còn an toàn thì bác cứ chờ ở đây được không, phòng trường hợp con bé kiệt sức.” Cô lại nói với người đàn bà. “Đi với tôi, tôi cần bác giúp đấy.”

Tay níu tay, hai người phụ nữ lội ngược dòng nước, chưa lên tới bờ mà quần áo họ đã ướt sũng hết cả. Lúc trèo lên trở lại bờ kè,

Maggie, người trẻ hơn chừng hai mươi tuổi, chạy trước. Ngày nào cô cũng đi qua lối này. Cô đã từng nhìn thấy mấy người thợ leo xuống cống từ miệng phía trên này.

“Cái gì thế?” Người đàn bà đã đuổi kịp khi Maggie chạy ra tới chỗ hàng rào kim loại bao chung quanh miệng cống.

“Suyt!”

Cả hai cùng lắng tai nghe tiếng ào ào, ùng ục và rền rĩ dưới chân mình. Có cái gì đó to lớn đang âm ỉ chuyển động ngay bên dưới họ.

“Đó là tiếng sóng biển thôi.” Maggie trở xuống tấm song chắn đập nắp cống. “Khi thủy triều dâng cao hẳn, nước sẽ trào qua mấy mắt lưới sắt trên nắp cống này. Giờ vẫn chưa thấy nước đâu cả, vậy là đường cống phía dưới chúng ta vẫn còn khô, ít nhất thì cũng được một lúc. Giúp tôi leo lên với!”

Sang phía bên kia hàng rào, Maggie rạp người xuống và ghé sát mặt vào tấm lưới sắt. “Xin chào! Có nghe thấy tôi nói không? Lối này này!”

“Daisy.” Người đàn bà nói, giọng bà nặng trịch và khản đặc. “Nó tên là Daisy.”

Maggie kéo mạnh nắp cống và hô to lần nữa. “Daisy, nếu em nghe thấy chị thì chạy về lối này nhé!” Cô lại lúi thật lực một lần nữa nhưng cái nắp cống vẫn chẳng hề dịch chuyển.

“Cái này liệu có ăn thua không?” Người câu cá nọ đã tới và đưa thứ gì đó ra cho cô. “Là hiệu Leatherman đấy. Thử một trong số cái cò lê này xem sao.”

Giữa từng cơn nước nở của người đàn bà, Maggie cầm lấy bộ dụng cụ đa năng và tìm chiếc cờ lê có kích thước phù hợp. “Chờ chút nhé, Daisy, mọi người tới bây giờ đây.” Cô vặn cái chốt một lần nữa và thấy có vẻ chốt đã chịu nhúc nhích.

“Cố lên, cô gái!” Người đi câu nói. “Cô làm được mà.”

Cái chốt đã được tháo ra. Nắp cống loảng xoảng rơi trên nền bê tông còn Maggie chăm chăm ngó xuống lòng cống tối đen như hũ nút. Trước khi kịp đổi ý, cô huơ huơ hai chân dưới cống rồi nhảy xuống. Đứng lom khom trong lòng ống cống, cô chẳng nhìn thấy gì, chẳng nghe thấy gì, nhưng tiếng nước biển dâng tới ngày một gần hơn. Tay vịn vào thành ống để giữ thăng bằng, gặp người cúi xuống thấp, cô bắt đầu lần từng bước về phía trước, miệng gọi to hòng khích lệ đứa nhỏ.

“Daisy! Đừng sợ. Cứ chạy tới chỗ chị thôi.”

Đi được chừng mười bước trong cống, nước đã dâng lên trên mắt cá chân cô, chốc chốc lại dềnh lên cao hơn theo từng đợt sóng. Người đàn bà và người đi câu vẫn gọi to tên đứa nhỏ, như thế là tốt, bởi nếu có thể tránh được, Maggie không muốn mở miệng ra bên dưới này thêm lần nào nữa. Thêm khoảng hơn chục bước nữa. Nước đã mấp mé đầu gối. Lưng cô bắt đầu đau nhức và các thớ cơ ở đùi không thể duy trì tư thế này lâu hơn được nữa.

“Daisy?”

Một cơn sóng lớn ập tới, tạt thẳng vào mặt cô. Đứa nhỏ đã đi rồi. Vô vọng rồi. Cô quay lại, vừa lúc một cơn sóng khác xô cô ngã nhào. Lúc đang lồm cồm bò dậy, Maggie nghe thấy tiếng loạt soạt đằng sau, cùng một tiếng kêu nghèn nghẹt và kế đến là tiếng thở nặng

nhọc. Một thân thể run rẩy tựa vào người cô. Cô quay lại thì thấy ánh mắt hoảng hốt nhìn thẳng vào mình, và nghe một tiếng ư ử thống thiết, đầy biết ơn.

Daisy là một con chó.

Cô sĩ vả sự ngu ngốc của mình sau cũng được. Maggie tóm lấy dây xích cổ của con chó, ngay đúng lúc một con sóng khác cố giật con vật trở lại ra biển. Khi sóng rút đi, con chó quẫy đạp vào người Maggie và chạy hộc tốc tới chỗ cửa cống.

Một con sóng khác ập tới, to hơn hẳn con sóng trước. Có lúc, Maggie chìm ngấm trong nước, cô thấy mình bị trượt dọc theo nền bê tông của đường cống. Chẳng có chỗ nào để cô bám được vào trong lòng ống trơn tuột và tròn ung ủng đó cả. Lại một con sóng khác, và cô lại trượt ra xa. Con sóng không cho cô chút thì giờ để kịp đứng vững thì những đợt sóng khác đã ập đến. Cô bị kéo lùi mỗi lúc một sâu hơn vào đường hầm.

Cách đó vài mét, Daisy cũng không thể nhảy tới chỗ an toàn, đang sửa ầm ĩ. Người đàn bà và người đi câu vẫn kêu réo liên tục. Gần như không tiếp tục di chuyển nổi vì quá lạnh, khó khăn lắm mới lấy lại được nhịp thở, Maggie bò tới trước.

Cô suýt chết để cứu một con chó. Nực cười quá sức!

Rồi con chó lồm bồm ngay bên trên cô, mấy cái vuốt sắc của nó bầu xuyên qua áo khoác của cô, nó dùng cô làm bậc giậm nhảy. Móng vuốt của nó cào vào đá và rồi con chó, ít nhất cũng được an toàn.

Maggie trụ vững đôi chân, với tay bám thật chặt vào thành miệng cống và nhảy. Khi đã an toàn trên mặt đất khô ráo, cô ngã vật xuống

đất, ngay bên cạnh Daisy đã kiệt sức.

“Ôi, con ngoan quá, con giỏi quá, hay lắm!”

Chẳng biết những lời khen ngợi đó người đàn bà dành cho cô, hay cho sinh vật vừa được cô cứu, Maggie đưa tay vuốt dọc sườn con chó ướt sũng và run rẩy. Một đôi mắt nâu, to tròn ngược lên nhìn cô. Những đốm đen rải rác trên tấm thân trắng muốt, mềm mượt ấy. Daisy là một cô chó đốm dòng Dalmatian.

“Chào, em bé xinh đẹp.” Tay đẩy cô chó ra, Maggie đẩy nắp cốp lại, vừa lúc một con sóng - con sóng có thể chìm chết cả hai - ào tới và chảy xiết trong lòng ống. Cô nghe thấy có tiếng kim loại leng keng va vào lưới sắt và tự khắc biết ngay đó là tiếng gì. Cô lục vùi trong túi áo.

Túi áo bỗng không càng khẳng định thêm điều đó. Cô đã làm rơi chìa khóa xe xuống cốp.

“Tôi là Sandra.” Người đàn bà nói khi bà khởi động xe và vẫy tay chào tạm biệt người đàn ông đi câu. “Tôi sẽ đưa cô về nhà nhanh thôi.”

“Cảm ơn bác.” Maggie nhìn chiếc xe của mình nhỏ dần trong gương chiếu hậu. Cô sẽ phải đạp xe quay trở lại để lái xe về. Hoặc phải bắt taxi.

“Hình như còn một cái chặn nữa ở đằng sau đấy.”

Maggie đã choàng một tấm chăn du lịch quanh vai và máy sưởi cũng đã được chỉnh lên nấc cao nhất nhưng cô vẫn không ngừng run cầm cập. “Cô có chắc mình vào được nhà không? Vì tôi sẽ đưa

cô về lại nhà chúng tôi, cô cứ rửa ráy ở đấy đi. Nhân tiện, tôi là Sandra.”

“Tôi giấu chìa khóa ở trong vườn rồi.” Maggie thích được yên tĩnh suốt chặng đường dài hơn ba cây số hơn.

“Để tôi gọi điện cho nhà tôi, bảo ông ấy bật máy sưởi và pha cho cô ít sô cô la nóng nhé? Quần áo của tôi chắc sẽ làm cô chết đuối trong đó mất thôi, nhưng dù sao chúng cũng ấm và khô ráo.”

“Cảm ơn bác, nhưng tôi đang để lò sưởi bật ở nhà rồi.”

“Cô có nuôi chó không?” Sandra không phải là một phụ nữ hấp dẫn. Bà có khuôn mặt mỏng, cặp môi gần như không hiện diện, hàm lại quá bạnh. Chắc hẳn, bà ta cũng đang rét run y như Maggie vậy, da bà tím tái, chớp mũi đỏ ửng. Bà ta cũng cần được về nhà.

“Bác không nghĩ rằng, nếu tôi có nuôi chó, giờ nó hẳn phải ở bên cạnh tôi rồi hay sao?” Maggie quay lại nhìn con chó đốm đang ngủ ngon lành trên băng ghế sau. Con búp bê Raggedy Ann, bị con chó đánh hơi thấy và lôi ra trước khi cả hai leo ra ngoài hàng rào, giờ đang gồi ngay dưới đầu nó. “Tôi rất mừng khi Daisy không bị làm sao.”

Sandra tấp vào lề đường để nhường một chiếc xe khác vượt lên. “Hôm nay tôi tới đây để nói chuyện với cô.” Bà nói. “Tôi không muốn đến tận nhà cô, tôi không muốn sỗ sàng quá, thế nên tôi mới tính đợi cô ở bãi biển. Và rồi Daisy lại chạy mất trước khi cô tới. Thiếu chút nữa là chuyện đã trở nên rất kinh khủng.”

Maggie nhìn thẳng ra phía trước. “Đường thoáng rồi đấy ạ.” Cô nói.

“Tôi đã lái xe qua sáng nay.” Sandra nói trước khi sang số. “Và cả

sáng hôm qua nữa. Tôi thấy cô lái xe chạy ra. Tôi đoán cô đang trên đường đến đây. Và cô đã tới lúc triều dâng.”

Để đoán ra được điều đó, người đàn bà phải quan sát cô từ hai ngày trở lên, và chắc hẳn đã bám theo cô từ trước.

“Bác muốn nói chuyện gì với tôi vậy?” Họ đã gần ra tới trục đường chính. Cô có thể đi bộ về từ đây, nếu cần thiết phải thế.

“Tôi đã đọc hết tất cả những cuốn sách của cô.” Hơi thở của Sandra đầy nặng nhọc, như thể bà ta vừa đi bộ rất nhanh từ đường làng ra phố chính chứ không phải ngồi trên xe. “Có người gửi cho tôi ba trong số các tập sách của cô vào khoảng sáu tháng trước. Đó là một người đầy hảo ý mà tôi chưa tìm ra được danh tính. Những quyển khác thì tôi mua.”

“Cảm ơn bác.” Từ chỗ này về nhà chỉ mất tầm mười, mười lăm phút, sẽ mất lâu hơn, nếu cô bị buộc phải cuốc bộ.

“Tôi thích mấy quyển ấy lắm. “Thích” đã là từ chính xác chưa nhỉ? Tôi không rõ nữa. Tôi thấy chúng rất thú vị. Lập luận của cô rất chặt chẽ. Đọc được lắm. Không có quá nhiều chi tiết chuyên ngành. Và những đoạn máu me và bạo lực cô tả cũng rất nhẹ.”

“Độc giả thường hay chọn tiểu thuyết trinh thám vì những pha bạo lực không cần thiết.” Maggie đáp.

“Cô có đang viết tiếp quyển mới nào không?”

“Vẫn luôn mà.”

“Tôi không nghĩ cô được phép kể về nội dung quyển ấy? Ý tôi là, quyển ấy nói về ai?”

“Tôi được phép làm bất cứ điều gì mình thích. Nhưng tôi e là

mình sẽ chọn phương án giữ im lặng về những việc đang được tiến hành.”

“Rõ ràng cô đang thắc mắc tại sao tôi lại cứ nói chuyện này mãi.”

“Thật ra, tôi đang thắc mắc làm sao mà bác lại tìm được chỗ tôi ở cơ.”

Sandra chạy chậm lại để rẽ. Khi đã chạy thẳng trở lại, bà ta liếc nhanh sang cô. “Tôi là Sandra Wolfe.” Bà đáp.

Trong một giây, hai người phụ nữ đã chăm chăm nhìn nhau. “Mẹ của Hamish.” Sandra nói thêm, một cách không cần thiết.

“Đây là chó của Hamish.” Maggie ngoái nhìn con vật đang nằm im trên xe. “Tất nhiên rồi. Tôi nhớ tấm ảnh chụp của anh ta và chú chó này mà. Tấm ảnh được dùng tới rất nhiều khi diễn ra phiên tòa.”

“Nhóm biện hộ cho nó nghĩ rằng bức ảnh đó sẽ gọi được lòng trắc ẩn, Hamish cùng với cô chó yêu quý của mình, nhưng cũng không mang lại khác biệt gì cả.”

“Tên nó là Daisy à?”

“Con trai tôi đã viết thư cho cô. Bốn lần. Tôi biết cô đã thấy mấy lá thư đó. Nó cho tôi xem thư trả lời của cô.

“Làm sao bác biết địa chỉ của tôi?”

Cầm Sandra bạnh lên, giống như cử chỉ của người biết mình đã sai nhưng vẫn không chịu nhượng bộ. “Có người tìm giúp tôi. Tôi đã hứa sẽ không tiết lộ về người đó. Xin đừng lo. Tôi không định xâm phạm đến cuộc sống riêng tư của cô. Vậy nên tôi mới đợi để gặp cô trên bờ biển.”

“Thế này còn xâm phạm nhiều hơn đây. Ở nhà, tôi có thể đóng cửa không tiếp bác. Tất cả những gì tôi có thể làm được bây giờ là ngồi chờ bác đưa về nhà thôi.”

Họ đã ra tới trục đường chính. Sandra kéo phanh tay.

“Cô Rose ạ, con trai tôi vô tội. Nó không giết người. Tôi hiểu nó mà.”

Maggie vòng tay ôm người. Giá lạnh giờ đã bắt đầu cắt những vết sâu hoắm vào da thịt. “Tôi chắc chắn là bác tin điều đó, nhưng bác tưởng mẹ của một kẻ sát nhân sẽ nói điều gì khác sao? Đường này nhiều xe cộ vào tầm giờ này lắm. Bác phải cẩn thận.”

Họ tạt đầu một chiếc xe màu vàng.

“Nó ngồi với tôi vào tối hôm Zoe Sykes bị giết.” Sandra lờ hẩn tiếng bóp còi giận dữ. “Chúng tôi đi ăn tối cùng nhau, tôi lái xe đưa nó về nhà. Nó không thể giết cô gái đó được, như thế cũng suy ra nó không giết những người còn lại, phải không? Cả bốn cô gái đó đều bị giết do cùng một người, vậy nếu Hamish không giết một người trong số họ, thì nó cũng không giết những người khác.”

Họ băng qua ranh giới làng. Chưa đầy năm phút nữa là tới nhà Maggie. “Tôi e rằng mình biết quá ít về vụ án ấy.”

“Cảnh sát không tin tôi. Họ nghĩ tôi nói dối. Phía nhà hàng không thể giúp được gì. Ở đó không lắp camera giám sát. Nhân viên lại không nhớ, nhưng tôi biết nó đã đi với tôi. Nó không giết cô Sykes đó.”

“Thế nhưng bởi thẩm đoàn lại tin rằng anh ta đã làm việc đó.”

“Cô đã vào trong tù bao giờ chưa, cô Rose?”

“Rồi, nhiều nữa là đằng khác.”

“Vậy cô cũng biết nó thế nào rồi đấy. Những người đứng đắn, những người như Hamish, không thể nào sống nổi trong tù đâu. Mùi xú uế và bạo lực, và cả những tiếng ồn ào không bao giờ dứt nữa. Nó chưa biết đến một giây nào là yên tĩnh kể từ hồi bị kết án.”

“Vậy điều tốt nhất bác có thể làm cho anh ta là chu cấp đầy đủ mấy cặp nút bịt tai.”

Sandra lúng túng. “Mới hôm qua thôi, đã có một trận ẩu đả ở hành lang ngay trước buồng giam nó. Bọn chúng lúc nào cũng gây sự với nó. Ngày nào nó cũng nom nớp lo cho tính mạng của mình.”

“Sao lại là tôi?”

“Xin lỗi?”

“Tại sao chuyện tôi nhận vụ của con bác lại quá quan trọng với anh ta đến vậy? Làm ơn rẽ phải ngay chỗ này, về phía xa lộ High.”

“Không phải chỉ có mỗi tôi đâu. Còn cả một đoàn người ủng hộ Hamish nữa. Những người theo dõi vụ án này. Những người biết đã xảy ra oan sai. Cô Rose ạ. Tôi ước gì cô gặp họ. Họ có lập một trang web đấy. Cô có thể tra cứu trên Google về nó.”

“Bác Wolfe này.”

“Sandra, làm ơn.”

“Như tôi đã trả lời trực tiếp qua thư với con trai bác đấy, lịch làm việc của tôi đợt này kín lắm rồi. Đơn giản chỉ là tôi không có thời gian. Ngay trước quán rượu, ở bên tay phải đấy ạ. Cảm ơn bác đã đưa tôi về nhà.”

“Tôi có thể đưa cô trở lại để lấy xe. Khi cô đã thay quần áo xong

xuôi.”

“Tôi sẽ bắt taxi. Còn giờ, mong bác thứ lỗi cho mấy lời thẳng thắn này của tôi, tôi không mong sẽ lại thấy bác đứng chờ tôi ở bãi biển lần nữa đâu.”

“Đợi đã!”

Maggie đã bước nửa người ra khỏi xe. Cô ngoái lại thì thấy Sandra đưa cái gì đó ra cho mình. Một chiếc hộp các-tông nhỏ hình vuông. “Nó nhờ tôi đưa cái này cho cô. Nó tự tay làm đấy.”

Maggie lắc đầu. Trên băng ghế sau, Daisy mở mắt.

“Xin cô đấy, Maggie, nó đâu có gây hại gì đâu cơ chứ?”

Maggie cầm lấy chiếc hộp màu vàng thắt nơ trắng, đóng cửa xe và bắt đầu đi bộ. Chỉ tới khi rẽ vào góc đường và không còn bị nhìn thấy, cô mới mở hộp ra.

Bên trong là một đóa hoa bằng giấy. Cánh hoa trắng tinh, cành và lá xanh màu ngọc lục bảo tươi tắn. Đóa hoa rất đẹp và hoàn hảo.

Một can phạm giết người vừa gửi tặng cô một đóa hồng.

Chương 2

Thời báo Trực tuyến, thứ Hai, ngày 8 tháng 9 năm 2014

TRANH CẢI TẠI PHIÊN TÒA XÉT XỬ HAMISH WOLFE

Bị cáo là bác sĩ phẫu thuật, Hamish Wolfe, đã từ chối đưa ra lời tự bào chữa trong ngày xét xử đầu tiên tại Tòa án Old Bailey hôm nay. Theo luật pháp Anh, anh ta sẽ được xét xử theo hướng tự bào chữa mình vô tội.

Vận bộ com-lê màu xám sậm, sơ mi trắng và cà vạt màu xanh lam, Wolfe có vẻ rất chú tâm đến vụ xét xử. Nhưng khi được yêu cầu phát biểu, bị cáo lại giữ im lặng, mặc cho ngài Chánh án Justice Peters ba lần cho biết rằng làm như thế không đem lại lợi ích gì cho anh ta.

Cho tới thời điểm bị bắt giữ, Wolfe là một bác sĩ phẫu thuật ung thư đầu ngành, một trong các bác sĩ trẻ được đánh giá cao nhất vùng tây nam. Anh là người năng tập thể thao, một tay chơi khúc côn cầu và bóng bầu dục, có tài và kinh nghiệm cả leo vách đá lẫn đu treo vách đá. Bị cáo có bằng phi công. Được đánh giá chung là một thanh niên rất điển trai, tưởng chừng bị cáo viên mãn với một gia đình đầm ấm và mối giao lưu bạn bè rộng khắp. Bị cáo vừa công bố đính hôn với người mẫu nổi tiếng Claire Cole. Và hôm nay, anh ta phải đối mặt với bốn cáo buộc bắt cóc và giết người. Nếu bị kết án, bị cáo có khả năng sẽ dành nốt phần đời còn lại trong tù.

Vụ mất tích của bốn phụ nữ trẻ trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2012 đến tháng 11 năm 2013 đã dẫn đến một trong các vụ điều tra rộng lớn nhất từng được tiến hành bởi cảnh sát tỉnh Avon và Somerset, nhưng may mắn thay, nhờ có sự tham gia của Hạ sĩ Điều tra Pete Weston, Wolfe đã bị bắt giữ vào tháng 12 năm 2013.

Từ chối đưa ra lời tự bào chữa là việc hiếm, cũng là một cách nhằm thể hiện mong muốn từ chối thừa nhận thẩm quyền của tòa từ phía bị cáo. Thú vị là, ba bản báo cáo tâm lý riêng lẻ do Cơ quan Công tố Hoàng gia chỉ định đều chưa được cung cấp đầy đủ, dẫn tới đồn đoán: Wolfe có lẽ không đủ năng lực hành vi để tự bào chữa và đứng trước tòa. Tuy nhiên, điều tra viên thực hiện việc bắt giữ bị cáo đã dứt khoát phản đối việc áp dụng đề xuất này với bị cáo.

“Hết sức nhảm nhí.” Weston bình luận, từ lúc được thăng cấp Thượng sĩ Điều tra. “Wolfe hiểu rất rõ chuyện gì đang diễn ra và có thừa khả năng để tự bào chữa. Hắn đang bày trò với chúng ta. Đây là điều hắn làm.”

Vụ tố tụng giữa Công tố Hoàng gia và Hamish Wolfe sẽ được tiếp tục vào ngày mai.

(Maggie Rose: Hồ sơ 004/TT8914 Hamish Wolfe)

Chương 3

“Tôi thật sự phải đi rồi. Sao anh không bàn chuyện đó với Tim đi?”

“Làm đếch gì có cách...”

Đường dây tịt ngóm. Thượng sĩ Điều tra Pete Weston bắt đầu đếm. Một, hai, ba - không, anh không định đếm tới mấy số hàng chục. Không phải lúc này.

Mắt anh liếc qua ghế khách, nơi một cái đồng hồ đeo tay bằng vàng nằm lẫn lóc như mớ rác bị vứt đi. Anh nhặt nó lên, trộm nghĩ chắc nhờ tính chất của vàng mà nó hãy còn ấm, ngay cả trong những ngày như thế này, và nhìn nó chừng đôi giây đồng hồ.

Chà, nó chẳng vừa cổ tay anh.

Anh bước ra khỏi xe, vẫn nguyên cơn giận, và hùng hổ vòng ra sau xe để mở cốp, hầu như chẳng nhận ra mấy mảnh băng tí xíu đang đâm vào phần da không được che chắn của mình. Chiếc cò lê bánh xe lạnh toát, kiểu lạnh mà ta không bao giờ thấy ở vàng. Anh thả cái đồng hồ xuống hè đường và cầm cò lê giáng một phát thật lực.

Anh nhặt lại ba mảnh vỡ, chẳng nề hà gom cả những mảnh vụn vỡ ra từ mặt đồng hồ, và thả chúng vào túi đựng tang vật lấy từ khoang đựng găng tay. Tới lúc đó, tay anh đã cứng đờ vì lạnh, nhưng anh vẫn móc điện thoại ra.

“Thấy đồng hồ của anh rồi.” Anh bấm máy. “Hình như bị kẹt trong rãnh chỉnh ghế. Chắc là sửa được. Tôi sẽ đưa nó cho Tim.”

Chuyện nội bộ đã thu xếp xong, anh lại có thể tiếp tục công việc của mình.

Anh đẩy cánh cổng sắt và lập cập bước tới trước, xuyên qua một con đường toàn những bụi nguyệt quế bị đóng băng. Khu vườn dài và hẹp. Những tán cây cao mọc đằng sau ngôi nhà dường như có phong cách kiến trúc đầu thời Vua George, ôm lấy nó, bao bọc chở che như vòng tay cha mẹ. Tòa nhà có những ô cửa sổ lớn trổ ở hai bên cửa trước và Weston cảm thấy như mình có thể miêu tả, mà không cần nhìn, những căn phòng rộng rãi, thanh lịch phía xa với trần nhà cao, được chạm trổ cùng những bức tường quét vôi.

Không có chuông cũng chẳng có vòng gõ trên cánh cửa gỗ đánh véc-ni đó, chỉ có một cái chuông bằng đồng kiểu cũ mà anh cầm lên và lắc, để một tiếng vang trầm đục ngân lên. Anh đợi, chừng nửa phút, mà cũng có thể là một phút, cho tới khi nghe thấy tiếng dây xích được tháo lỏng xoảng, tiếng ổ khóa được mở lạch cạch.

Hơi ẩm phả ra khi cánh cửa bật mở và một người phụ nữ đứng ngay trước mặt anh, bậc thềm làm mặt cô ta cao ngang với mặt anh.

“Cô Rose? Maggie Rose?”

Anh thấy mình nhất thời có chút quỳnh quáng vì bất ngờ. Cảnh sát trong vùng ai ai cũng đều nghe tiếng Maggie Rose: luật sư bào chữa, tác giả của những truyện trinh thám từ những vụ án có thực, là cái u nhọt đối với tập thể anh em cảnh sát, nhưng chưa mấy ai có duyên gặp cô ta. Cô ta không trả lời phỏng vấn, cũng chưa bao giờ để một tấm ảnh nào của mình phát tán ra bên ngoài.

Cô chắc hẳn phải dưới bốn mươi và mảnh dẻ, đủ để toát lên vẻ mong manh dễ vỡ, dù đang trùm chiếc áo len ngoại cỡ màu trắng dài gần tới bắp đùi. Cô có những nét nhỏ nhắn trên khuôn mặt trắng xanh, góc cạnh. Mắt cô xanh biếc.

Và tóc cô cũng vậy.

“Tôi có thể giúp gì được anh, thưa ngài Điều tra viên?” Cô nói.

Không phải loại thuốc nhuộm tóc màu xanh mực của mấy quý bà trưởng giả luống tuổi. Không phải những vệt xanh nhạt nhòa đôi khi ta vẫn thấy trong đám đông ở lễ hội Glastonbury. Đây là sắc xanh ngọc lam tươi sáng, xoắn nhẹ nơi dưới cằm một chút.

Anh không hiểu tại sao cô biết mình thuộc đội cảnh sát.

“Thượng sĩ Điều tra Pete Weston.” Anh giơ thẻ của mình ra.
“Mong được trao đổi với cô vài phút.”

“Mời anh ghé vào giây lát.”

Anh theo bước cô đi xuống một hành lang màu lá cây nhạt, ngang qua những cánh cửa đóng kín. Căn bếp nơi họ bước vào khá lớn, tường sơn màu kem và màu vàng đồng nhạt.

Trong lúc anh mãi quan sát xung quanh - theo bản năng của một người cảnh sát, anh không dừng được - Rose đã cuộn mình vào chiếc ghế bành gần bếp lò. Dép đi trong nhà của cô là một đôi boot lông to tướng, cũng xanh, như màu tóc của cô.

“Mời anh ngồi.”

Anh lén nhìn chiếc máy tính xách tay đặt trên chiếc bàn ở giữa nhà lúc kéo ghế ra ngồi, nhưng chế độ tắt màn hình khi nghỉ đã bật lên, và hiện ra những bức ảnh chụp phong cảnh vùng Bắc Cực

hoang vu: những đụn tuyết khổng lồ, những tảng băng đủ hình thù, những tảng băng màu xanh lam liên tục thay đổi trên màn hình.

“Tôi có thể khẳng định cô đây chính là Maggie Rose không?”

“Chính tôi đây. Việc này có lâu không? Và tôi nên mời anh một tách cà phê cho phải phép chẳng?”

“Tùy cô quyết định, thưa cô Rose. Tôi tới vì được biết Sandra Wolfe đã đến gặp cô hôm qua.”

Cô gật đầu nói: “Dựa vào những gì mà tôi hiểu thì bà ấy đã đến đây trước đó rồi, nhưng không để lộ cho ai biết. Theo như lời thú nhận của chính bà ấy, bà ấy đã đi theo tôi ra bãi biển và nói chuyện với tôi ở đó.”

Maggie Rose có cách nói chuyện rất thận trọng, từ ngữ được chọn lọc kỹ lưỡng, như thể đang nói trước các độc giả của mình.

“Tôi có thể hỏi về nội dung của cuộc trò chuyện đó không?”

“Tôi nghĩ anh có thể đoán ra được.”

“Xin cho tôi biết.”

“Bà ấy muốn tôi nhận bào chữa cho vụ của con trai mình, để đưa đứa con yêu dấu của bà - người mà bà thực lòng tin là vô tội - thoát khỏi cảnh tù tội.”

“Cô đã nói gì với bà ta?”

Rose chớp mắt. Hàng mi của cô khá rậm, nhưng anh không thấy chút vón cục nào của mascara trên đó cả. “Tôi có thể hỏi anh một câu trước không?”

“Cô cứ hỏi đi.”

“Làm thế nào mà anh biết bà ấy và tôi đã gặp nhau?”

“Chúng tôi theo dõi trang web mà bà ta và mấy người bạn của bà ta lập ra. Có một phòng chat công cộng ai cũng truy cập được. Bà ta - Sandra Wolfe, người tôi đang nói tới - đã kể với một thành viên khác trong nhóm rằng bà ta đã gặp cô.”

“Vậy chắc hẳn anh đã biết câu trả lời của tôi dành cho bà ấy.”

Chà, cô đã lừa được anh. “Bà ta sẽ lại tiếp tục cho mà xem.” Anh nói. “Sandra Wolfe không phải là người dễ dàng từ bỏ. Lần tới, có khi bà ta chẳng thèm chờ trên bãi biển nữa, mà là sẽ tới gõ cửa nhà cô đó! Bà ta có thể còn dẫn theo bạn bè của mình đi cùng. Bà ta là một người đàn bà đang vật vã trong cơn đau khổ, cô Rose ạ. Bà ta tin rằng con trai mình bị cài bẫy và những phụ nữ như thế không phải lúc nào cũng bình tĩnh được đâu.”

Rose vắn vẹo trên chiếc ghế bành, cô thu gót chân sát lại vào người. “Vậy, anh tới đây là vì lo lắng cho tôi?”

“Tôi tới đây bởi vì nhóm người đó - những người, nói thẳng ra thì, tôi muốn gọi đó là những kẻ điên khùng và lạc lõng, nhưng như vậy hơi có chút phán xét và không được tế nhị cho lắm, vậy nên tôi sẽ chỉ gọi họ là những cá nhân bị dấn mũi - có thể làm bất cứ điều gì họ thích mà chẳng phải lo lắng về mặt thời gian, tôi không muốn họ làm phiền hay thậm chí là làm quẩn chúng nhân dân bình thường khác phải hoảng sợ.”

Cô vẫn giữ nguyên ánh nhìn trực diện vào anh. “Tôi có sợ gì đâu.”

“Không, tôi không nghĩ cô sợ.”

“Và anh đang nói dối tôi.”

Anh làm bộ giật mình thật cường điệu. “Cô nói gì vậy?”

“Anh tới đây không phải vì quan tâm lo lắng gì cả. Anh tới vì không muốn tôi nhận bào chữa cho Hamish Wolfe. Anh không muốn tôi đào bới lại những tình tiết cũ, tìm ra những sai sót của anh, buộc anh phải đưa ra lời giải thích. Đây được Hamish Wolfe đi là thành công lớn nhất trong sự nghiệp của anh - chính là anh, phải không? Tôi nhớ tên của anh trên báo mà; Và anh không chịu nổi ý nghĩ có người sẽ lật ngược lại những kết luận đó.”

Pete thấy tim mình bắt đầu loạn nhịp. “Chúng tôi không phạm sai lầm nào hết. Hamish Wolfe có tội!”

“Ai mà chẳng phạm sai lầm. Kể cả Hamish Wolfe. Đó là lý do tại sao anh bắt anh ta. Và dù sao đi nữa, tôi đồng tình với anh. Tôi không có ý định nhận vụ của anh ta đâu.”

Cô lại đổi tư thế ngồi, chân hạ xuống sàn. “Nhưng để tôi nói rõ ràng luôn, thưa Điều tra viên.” Cô nói. “Nếu tôi quyết định làm điều đó, không sức ép nào từ phía các anh có thể ngăn được tôi đâu.”

Anh đứng dậy trước khi cô kịp có cơ hội nói tiếp. “Cô không phiền nếu tôi dùng nhờ nhà vệ sinh một chút chứ? Trời lạnh, lại uống nhiều cà phê quá.”

Cô hất cằm về phía cánh cửa đằng sau anh. “Anh phải ra hành lang phía sau. Đối diện với cánh cửa là nhà vệ sinh, ở dưới gầm cầu thang đấy.”

“Cảm ơn.” Anh rời khỏi phòng, biết rõ ánh mắt của cô vẫn đang dán theo mình. Phía bên phải anh là cửa sau của ngôi nhà và qua lớp kính, anh nhìn thấy một cái ga-ra đôi. Nhà vệ sinh đặt dưới gầm

cầu thang là một căn phòng nhỏ, đơn giản và đủ chức năng. Phía bên trái anh là một cánh cửa khác.

Có tiếng nói, trầm, khẽ nhưng không thể nhầm được, vọng ra từ căn bếp anh vừa rời bước.

Lúc trở lại bếp, Maggie Rose đang ngồi tựa trên bàn, mắt dán vào máy tính xách tay của mình. Cô chỉ có một mình. Cô gập màn hình lại, nhưng không gập kịp trước khi anh nhìn thấy tên mình trên đó.

“Cảm ơn cô.” Anh nói. “Tôi nghĩ mình làm mất thời gian của cô cũng đủ rồi.”

Cô không nói gì cả, nhưng tụt xuống ngồi lại vào ghế bành, lần này, chân giấu hẳn vào trong chiếc áo len. Có nét gì đó rất trẻ con ở cách cô ngồi. Nếu không có những nếp nhỏ xíu hẳn trên gương mặt, cô thậm chí còn trông rất giống một đứa trẻ.

Anh tiến một bước về phía cửa. “Tôi lấy làm tiếc vì Sandra Wolfe đã tiếp cận cô. Tôi lấy làm tiếc vì cô đã bị những bức thư do chính Wolfe gửi quấy rầy. Chúng tôi cũng biết được điều đó qua trang web nọ. Ước gì tôi có thể đưa ra phương án nào đó giải quyết những bất tiện và xáo trộn đã xảy ra, nhưng tôi e rằng mình không thể. Những người này được tự do làm những gì mình thích trong khuôn khổ của luật pháp.”

“Tôi hiểu khá rõ luật mà, cảm ơn anh.”

“Nhưng những gì tôi có thể làm là cho cô lời khuyên. Và tôi khuyên cô không nên dính dáng gì đến Sandra Wolfe, hay nhà họ Wolfe, hay bất cứ cái gì mà tuần này đám ngốc đó đang tự gọi mình. Và tôi thật lòng khuyên cô không nên dính gì tới Hamish Wolfe - tuyệt đối không.”

“Nếu anh đang khuyên nhủ tôi, thưa ngài Điều tra viên, thế tại sao tôi lại thấy như đang bị đe dọa vậy?”

Cô không nhúc nhích. Cô vẫn cuộn tròn như một chú mèo trong chiếc ghế bành lớn ấy. Anh không tưởng tượng nổi lại có người trông ít sợ hãi hơn thế.

Đột nhiên, Pete bước tới cửa sổ. Khu vườn rất rộng và chút màu sắc còn nhìn thấy được sau lớp băng giá lại mờ đục và ảm đạm. Bãi cỏ trải dài từ phía cửa sau nhuộm màu phấn trắng đục và cả những bức tường gạch cao, hàng cây lớn, đến mấy bụi rậm um tùm dường như đều đang bày mưu để chặn ánh sáng mặt trời chiếu qua.

“Cô sống ở đây một mình à, cô Rose?”

Có những chuyển động được phản chiếu trong tấm kính khi Maggie Rose đứng dậy đằng sau anh. Mái tóc kỳ dị và gương mặt nhợt nhạt của cô hiện ra ngay sau vai anh.

“Cảm giác bị đe dọa đó không hề biến mất.” Cô nói.

“Tôi xin lỗi. Thực sự tôi không cố ý.” Anh quay lại, nhìn cô trực diện. “Trước khi con trai bà ta bị bắt, Sandra Wolfe có lẽ là một quý bà Somerset trung lưu vô cùng đáng mến, làm việc bán thời gian, có bạn bè đến nhà cùng ăn tối, dùng bữa tại câu lạc bộ đánh golf vào các tối thứ bảy. Nhưng tất cả chúng ta đều biết những con thú cái có thể làm được những gì khi con non của mình bị đe dọa.”

“Tôi chỉ nghĩ bà ta đang rất bất mãn, nhưng tôi sẽ ghi nhớ những điều anh nói.”

Cô quay đi và anh không có lựa chọn nào khác ngoài việc theo gót cô rời khỏi phòng. Lúc ở ngoài hành lang, anh nhìn khắp xung

quanh hông tìm dấu hiệu cho thấy có người khác nữa ở trong nhà, nhưng những cánh cửa vẫn đóng im ỉm.

“Nhóm gây sức ép lại là một câu chuyện khác.” Anh nói. “Theo tôi thấy, chẳng có ai trong số họ là bình thường cả. Một số nếu không có tiền án tiền sự, dù là tội danh nhỏ, thì cũng từng gặp vấn đề tâm lý. Phần lớn đều thất nghiệp, hoặc bán thất nghiệp. Đòi họ chẳng có gì mấy, nên để lấp đầy khoảng trống đó, họ tự tạo cho mình một cái cớ. Và khi viện được một cái, họ sẽ theo đuổi bằng một niềm tin rất lớn. Xét về mặt cá nhân, họ có thể không quá ghê gớm, nhưng họ lại gây áp lực và kích động lẫn nhau.”

Ra tới cửa trước, cô quay lại, mặt đối mặt với anh. “Tôi biết cái đó mà. Nó được gọi là tư duy tập thể.”

“Phải, nó đang diễn ra ở đây đây. Vì thế, tôi khuyên cô nên xem xét lại các biện pháp an ninh của mình. Đảm bảo rằng các ổ khóa đều chắc chắn, lắp vài chiếc đèn an ninh nếu vẫn chưa có, và vòng một cái dây xích qua cửa. Máy người đó biết cô đang sống ở đâu.”

Có chút dịu đi trên gương mặt cô khiến anh nghĩ, chỉ trong giây lát, có thể cô đã suýt mỉm cười. “Tôi sẽ ghi nhớ điều đó.”

Anh chớp cơ hội để liếc lên cầu thang. Không có ai trên chiếu nghỉ. “Xin hãy làm như vậy.” Anh nói. “Nhưng trên hết, đừng để bị dụ dỗ để rồi có chút gì dính dáng tới Hamish Wolfe. Tôi đã nhìn vào mắt của gã đàn ông đó, và tin tôi đi, chẳng có chút tình người nào trong đó hết. Wolfe không phải là con người, cô Rose ạ. Hắn là một con quái vật.”

Cô cười. Chắc lần này là cười thật. Miệng cô rộng hơn so với lúc anh thấy khi trước, đôi môi nhợt nhạt của cô đầy hơn. Cô có hàm

răng trắng sạch, đều đặn và nhỏ nhắn. “Tôi nghe nói hắ ta sát gái lắm.”

“Bọn chúng thường là như vậy. Đó là lý do tại sao chúng có thể giết được nhiều người đến thế.”

“Anh biết đấy, điều đó thực sự làm tôi thấy hứng thú. Không phải vì anh ta đã nổi tiếng từ trước khi anh ta bị bắt. Anh ta là một người đàn ông đẹp trai, điều đó không có gì đáng chú ý cả. Điều làm tôi ấn tượng là số phụ nữ, theo như lời đồn đại ấy, đã viết thư gửi vào tù cho anh ta cơ. Tại sao họ lại làm như vậy, anh nghĩ thế nào?”

“Tất cả những tên giết người khét tiếng đều có fan hâm mộ.” Anh đáp.

“Hấp dẫn đấy.” Cô vẫn mỉm cười khi ra đến chỗ khóa cửa. “Điều đó, thật sự, có thể viết được thành một quyển sách rất thú vị đấy. Nếu tôi có thời gian, nhưng tôi lại chẳng có.”

“Wolfe sẽ chẳng để ý đến cô đâu, tôi e là vậy.” Pete nói.

Họ đổi chỗ ở ngưỡng cửa và anh thoáng ngửi thấy một mùi hóa chất kỳ lạ tỏa ra từ mái tóc của cô.

“Sao lại thế?”

Anh nhìn cô từ đầu tới chân thật kỹ. “Cô còn thiếu khoảng hai mươi lăm cân nữa mới đạt chuẩn cân nặng ưa thích của hắ. Cảm ơn cô vì đã dành thời gian tiếp tôi.”

Cánh cửa đóng lại trước khi anh đi được ba bước. Anh không ngoái lại nhìn, cũng không đứng lại, dù điện thoại của anh bắt đầu réo vang khi anh ra đến cổng. Anh leo lên xe, sập cửa để cái lạnh

không lừa vào được, rồi mới móc điện thoại ra xem. Là một trong những nhân viên điều tra dưới quyền anh, cô Liz Nuttall, ba mươi tư tuổi. Anh nhấn nút *trả lời*. “Nói đi, Nutty.”

“VẬY, anh xong việc rồi phải không?” Cô nói. “Chuyện thế nào rồi ạ?”

“Cô ta không như tôi nghĩ, chắc chắn là như thế. Có vẻ khá lành đạm với vụ của Wolfe. Cũng không thực sự quan tâm tới việc đi lại với Sandra Wolfe.”

“Có khi nào cô ta giả vờ không? Nhân tiện, ngài Latimer đang hỏi anh đấy. Tôi đã nói với anh ấy rằng anh đang họp ở County Hall về chương trình mở rộng phòng chống ma túy học đường.”

“Hay đấy.” Sếp của họ, ngài Chánh Thanh tra Hình sự Latimer, sẽ chẳng mong chờ phản hồi nào từ cuộc họp ở County Hall. Anh ta không hề giấu giếm sự thật rằng mấy trò hành chính quan liêu đó làm mình phát ngấy.

“Nghe này, Nuts, cô sẽ giúp tôi việc này chứ? Kiểm tra thử Tòa Dưỡng đường nhé.” Anh liếc sang nhìn tòa nhà cổ to lớn mà mình vừa rời khỏi. “Danh sách bầu cử, các tiện ích này nọ, cô biết mấy thứ đó cả rồi đấy. Rose đã nói chuyện với ai đó trong lúc tôi còn ở trong nhà nhưng đã rất giỏi che giấu không cho ai thấy kẻ đó. Xem chừng cô ta thực sự không muốn để tôi biết cô ta không ở một mình.”

“Tôi chưa tìm được cái gì cả.” Một lúc sau, Liz nói. “Không có hồ sơ nào ghi lại cô ta có bạn ở cùng hay có người thuê nhà cả. Không, chẳng có gì hết.”

Pete vẫn chăm chăm nhìn vào tòa nhà. Các ô cửa sổ tro tro và

trống rỗng. “Còn có người khác ở trong đó nữa.” Anh nói. “Tôi chắc
chắn như vậy.”

Chương 4

www.CommonplaceSexism.com

BÉO PHÌ ĐÃ TRỞ THÀNH VẤN ĐỀ SINH TỬ RA SAO

Đăng ngày 5 tháng 10 năm 2014, bởi Both Tweedy, người cộng tác thường xuyên và tự nhận là “cô-gái-to-hơn-mức-trung-bình”.

Zoe Sykes, Jessie Tout, Chloe Wood và Myrtle Reid đã bị giết vì họ béo. Đó là sự thật.

Zoe, Jessie, Chloe và Myrtle bị trở thành mục tiêu là vì độ hoành tráng của kích cỡ trang phục họ mặc và sau đó, họ đã bị giết. Chúng ta vẫn chưa biết chính xác bằng cách nào, nhưng bạn có thể dám cá 100% rằng nó không hề dễ chịu chút nào cả. Xác của họ bị dìm ở những chỗ dưới lòng đất, tối tăm, ẩm ướt, mà từ đó, chẳng thể nào cứu nổi họ. Zoe vẫn chưa được tìm thấy. Chuyện này xảy đến với những người phụ nữ ấy bởi vì chúng ta đã biến thành một xã hội mà ở đó, kích cỡ cơ thể là pháo đài cuối cùng còn sót lại của thành kiến. Bởi lẽ béo phì đã bị xem thường quá mức, chúng ta có thể khoan dung với sự tiêu diệt của nó.

Thái độ ghét bỏ những người không phù hợp với hình thể lý tưởng ngày càng tăng cao hơn trong vài thập kỷ qua. Ồ, tôi biết., các cô gái trong những bộ đồ ngoại cỡ vẫn luôn luôn bị huýt sáo trên chóc trên đường. Những người béo, cụ thể là những phụ nữ béo. từ lâu đã là nhân tố (lớn) chóc cười thiên hạ trong mấy bộ phim hài,

nhưng trong những năm gần đây, chuyện kỳ thị người béo này đã rẽ sang một ngả tồi tệ hơn rất nhiều.

Chúng ta đã chứng kiến những phụ nữ đậm người bị tấn công trong các quán rượu và trên đường phố, những kẻ tấn công đó thuộc cả hai giới. Chuyên viên vệ sinh nha khoa Tracey Keith, 140kg, đã bị bỏ lại trong tình trạng hoảng loạn và cơ thể có nhiều vết bầm tím do bị tấn công bằng lời nói và bằng vũ lực khi trên đường về nhà bằng tàu hỏa vào một đêm tháng 6 năm ngoái. Lỗi của cô? Chiếm quá nhiều chỗ. Nhiều phụ nữ cũng kể những câu chuyện tương tự. Phụ nữ béo bị từ chối cho vào hộp đêm, họ bị ngược đãi trong các cuộc phẫu thuật của bác sĩ, bởi vì, tất nhiên, bệnh tật của họ liên quan trực tiếp đến kích thước cơ thể của họ và hậu quả họ gánh chịu cũng là lỗi của họ. Những người béo không xin được việc làm, họ không được gọi đi phỏng vấn tuyển dụng, họ thậm chí còn không bắt được xe taxi, 10 lần cũng phải đến 5 lần không bắt được, cứ như là trọng lượng cơ thể ngoại có của họ vượt quá sức chịu đựng của lò xo trong ghế ngồi vậy.

Và tất cả điều này đang bị những người có thẩm quyền bỏ qua.

Giờ đây, với những kẻ hèn mạt nhưng lại có sức ảnh hưởng, như tay Ron Carter viết cho tờ *The Spectator* chẳng hạn, thật hết sức bình thường khi nói tới “mụ đàn bà béo trương béo nứt” đứng xếp hàng ở Tesco, đi cùng là “đàn con run rẩy yếu ớt” của mụ và cột nhà rằng phải gửi hết chúng vào trại cứu đói. Đến các nhà định hình dư luận có học vấn, sáng dạ còn ăn nói như vậy, thì hy vọng được gì ở những tay hạ đẳng luyện tha luyện thuyên trên Twitter nữa chứ?

Trên phương diện một quốc gia, chúng ta tự hào về sự đa dạng.

Vậy mà hầu như chẳng có chút độ lượng nào với những người to con. Phụ nữ ở cỡ người như tôi và đậm hơn không thể tản bộ trên đường mà không bị tấn công bằng lời nói hoặc vũ lực. Các quy tắc thông thường về hành vi, sự tôn trọng và các phép xã giao thông thường không áp dụng cho chúng tôi.

Và giờ đây, điều cơ bản nhất trong Mười Điều Răn dường như cũng chống chỉ định với chúng tôi nốt. Hamish Wolte đã thề sẽ giữ gìn mạng sống ở bất cứ nơi nào có thể, nhưng lại cho phép mình điên tiết trước những điều hấn ta xem là đã bòn rút kiệt quệ Sở Y tế Quốc dân từ những người thừa cân mà hấn được tùy nghi xử lý. Ngay cả những người ngoài miệng lên án hành động của hấn thì trong lòng cũng thầm nhẹ nhõm vì hấn ta không giết bất cứ ai đáng giá. Hấn đã chọn giết những phụ nữ đồ sộ, không hấp dẫn, vì thế chuyện cũng chẳng tệ cho lắm. Hấn thậm chí có khi còn giúp tất cả chúng ta, bằng cách giảm nhu cầu tài chính cho Sở Y tế Quốc dân trong những năm tới. Nghĩ tôi phóng đại ư? Hãy gõ vào thanh tìm kiếm “Hamish + người béo” trên các mạng truyền thông xã hội và xem thử những gì bạn tìm được đi nhé!

Bằng những hành động của mình, Wolfe đã hợp pháp hóa việc chữa bệnh và ngược đãi những ai quá đậm người. Hấn đã đẩy chúng ta lùi lại hàng thập kỷ.

Hamish Wolfe sẽ không bao giờ toàn mạng ra khỏi nhà tù. Nhưng mỗi đe dọa cho cánh phụ nữ vẫn đang tiếp tục lớn vồn ngoài kia.

BÌNH LUẬN:

SuziePearShape viết...

Người tôi to hơn mặt bằng chung nhưng tính tới thời điểm này, tôi là người hoàn toàn khỏe mạnh, vậy mà hôm nay, tôi bị gọi là Thùng Tô-nô, Nelly Voi và Lợn sề. Chưa tới giữa buổi chiều mà tôi đã không đếm nổi mình bị xô đẩy và lăng mạ bởi những người hoàn toàn xa lạ trên đường bao nhiêu lần, chỉ đơn giản vì ngoại hình của mình. Lúc xếp hàng mua sắm ở Asda, mấy khách mua hàng khác nhòm vào giỏ hàng của tôi và cười khẩy. Có một gã đàn ông còn hỏi là tôi định ăn hết cả chỗ ấy một mình à. Tôi có ba đứa con cợ, cảm ơn nhiều nhé, thằng ngu. Bạn nói đúng, Beth ạ, các phụ nữ nặng cân chẳng có vấn đề gì sắt.

MellSouth viết...

Một khía cạnh xấu hơn của vấn nạn miệt thị người béo là cho rằng phụ nữ béo dễ dãi. Bởi lẽ trông họ như thế, họ sẽ ngủ với bất cứ ai, họ được chú ý là phúc cho họ lắm. Họ không được phép kén chọn, cứ ai có ý là phải vợ lấy hết (và thường như thế). Sàm sỡ phụ nữ béo ở trong quán bar, bóp ngực hay bóp mông người đó đều sẽ được tất cả mọi người xung quanh xem là chuyện hài hước. Hoặc cô ta đã gạ gẫm ngay từ đầu, hoặc cô ta nên thấy biết ơn vì có người muốn động chạm vào người mình. Phụ nữ với thân hình đồ sộ đơn giản không có đủ điều kiện để nhận được sự bảo vệ của luật pháp giống với những người chị em mảnh mai hơn của mình.

GazboGoon viết...

Mấy con lợn nái béo ị như chúng mày khiến tao buồn nôn. Đừng

có ăn làm gì cho lắm và mấy vấn đề của chúng mày sẽ biến hết thôi, mấy con dở ẹc.

Jezzer viết. ..

Đã chén gái béo bao giờ chưa? Nhớ bảo gái đánh rắm để tìm đúng lỗ nhá. LOL

“Chớ bao giờ đọc mấy cái bình luận làm gì.”

“Phải đấy.” Maggie đóng màn hình.

“Cô có nghĩ người ta tin vào ý tưởng mấy vụ giết chóc ấy là để thanh trừng phụ nữ béo không?”

“Không. Hầu hết các bài trên báo quốc gia đều nhạy cảm hơn rất nhiều.”

“Đâu?”

Maggie mở danh mục các trang báo đã được cô ghim lại. “Bài này. Trên trang *Điện báo*.”

Điện báo Trực tuyến, thứ Tư, ngày 15 tháng 10 năm 2014

NẶNG CÂN CHƯA BAO GIỜ LÀ VẤN ĐỀ

Quá chán ngán trước những cơn cuồng loạn xoay quanh kết luận của tòa án về vụ Hamish Wolfe vào tháng trước, Sally Kelsey lập luận rằng cơ người của các nạn nhân hoàn toàn không liên quan tới vụ việc.

Kể từ khi Hamish Wolfe bị bắt vào tù, gần như chẳng có lấy một ngày trôi qua mà không có một bài viết phê phán thói quen “miệt thị người béo” của chúng ta xuất hiện. “Công lý cho các cô gái béo

nữa!”, tuần trước, một blogger nổi tiếng đã gào lên bằng một tiêu đề như thế, như thể Wolfe vẫn chưa phải trả giá bằng cả cuộc đời, chưa thực sự bị nhốt trong tù suốt phần đời còn lại vậy. Nếu công lý còn có thể giáng một đòn đau hơn thế, vậy thì tôi chưa biết.

Phía cảnh sát bị chỉ trích vì đã không bắt được hấn ta một cách nhanh chóng, vì đã không nhận ra khi Zoe Sykes biến mất vào tháng 6 năm 2012, rằng có một kẻ sát nhân chuyên giết người béo đang ra tay giết chóc. Không cần biết rằng Zoe vẫn chưa được tìm thấy, rằng sau hàng bao nhiêu ngày, hàng tuần, thậm chí hàng tháng kể từ lần cuối cùng người ta trông thấy chị, chị vẫn chỉ được liệt vào danh sách người mất tích, lúc đó, đáng lẽ, phía cảnh sát phải biết có chuyện không hay đang xảy ra. Đáng lẽ, họ phải cảnh báo với các cô gái béo rằng họ đang gặp nguy hiểm.

Phía truyền thông bị buộc tội coi nhẹ vụ giết người hàng loạt này, bởi vì kẻ sát nhân “chỉ giết những cô gái béo”. Chúng tôi bị buộc tội dung túng những hành vi của các phương tiện truyền thông xã hội “hạ lưu” đã khiêu khích các trang Facebook và tài khoản Twitter của các nạn nhân, đã gửi những bình luận đáng ghét rằng họ bị như thế là đáng đời.

Nhưng người bình luận như vậy, trên cả hai kênh chính thức và không chính thức, đều lạc đề trầm trọng.

Hamish Wolfe không chạy chiến dịch một mình một ngựa chống lại phụ nữ béo. Hấn ta quá thông minh để làm trò vô nghĩa đó. Hấn là một kẻ giết người, và giống như bao kẻ giết người hàng loạt khác vào thời của chúng ta, hấn ta có một mẫu nạn nhân riêng. Zoe, Jessie, Chloe và Myrtle đã làm hấn ta xáo động. Hấn thích họ. Thật

không may cho họ, cách hắn thể hiện điều đó lại hết sức lệch lạc.

Có rất nhiều bằng chứng, và đa số trong đó đã được đưa ra trong phiên toà vừa rồi, rằng Hamish Wolfe đã luôn bị ám ảnh với những người đẩy đà. Cái xã hội bị ám ảnh bởi kích cỡ cơ thể của chúng ta thấy việc này khó tin, bởi chính vẻ đẹp như một nam thần Hy Lạp của hắn, nhưng đúng là hắn thích mẫu phụ nữ như vậy. (Chớ để những bức ảnh chụp hắn cùng vị hôn thê mình hạc xương mai đăng trên báo lừa một số người rất giỏi sử dụng đối tác làm bình phong.) Wolfe đã từng hẹn hò với vài cô gái mũm mĩm hồi còn ở trường đại học và thậm chí còn có một video không mấy hay ho, theo như đồn đại, đã quay lại cảnh hắn ta làm tình với một cô gái trẻ rất giống những phụ nữ trong tranh Ruben*. Những gì hắn ta đã làm rất khủng khiếp. Rất choáng váng. Nhưng điều đó không nói gì thêm về xã hội của chúng ta ngoài việc, thỉnh thoảng lại này nọ ra một thứ quái thai điên rồ và dị hợm. Có rất nhiều bất ổn nơi Hamish Wolfe, nhưng không có người bình luận nghiêm túc nào đưa ra ý kiến rằng những nạn nhân của hắn có vấn đề cả.

Cứ ăn đi, các quý cô. Các bạn vẫn được an toàn như bất kỳ ai trong số chúng ta.

Bình luận...

“Thôi. Không bình luận bình liếc gì đâu. Dừng ở đấy thôi.”

Maggie đóng trang web lại. “Xong rồi nhé.”

“Mà này, cô thấy Thượng sĩ Điều tra Weston ấy thế nào?”

Cô cố kìm con ngáp, nhưng không được. “Chưa nghĩ tới. Có vẻ cũng nhạy bén đấy.”

“Cô nghĩ anh ta nói chuyện mấy người ủng hộ Wolfe có thể tới đây và làm phiền cô là có ý gì?”

“Tôi nghi lắm. Sao thế?”

“Ồ, tôi chỉ thắc mắc cô định lờ tiếng sỏi lạo xạo, cái chậu hoa bị đẩy vỡ và mấy tiếng xoay tay nắm cửa bao lâu nữa mà thôi. Phải chờ bao lâu nữa cô mới chịu thừa nhận rằng, suốt nửa tiếng vừa rồi, có người đang lòng vòng bên ngoài kia đây?”

Thoạt đầu, Maggie không nhìn thấy gì bên ngoài cả. Trời quá tối. Cô cũng không nghe thấy tiếng động nào, ngoại trừ tiếng lách tách và lạo xạo của hệ thống sưởi khi dần nguội. Rồi, một đốm sáng tí xíu lóe lên gần bên hông nhà khi một bóng người đơn độc đi thẳng ra phía đường cái.

Maggie đứng nhìn vị khách lúc nửa đêm của mình, không một lần ngoái lại, bước xa dần trên đường.

Chương 5

Tạp chí Người Đương Thời, tháng 12 năm 2014

WOLFE - KHÁT KHAO NHƯ LOÀI SÓI?

Silvia Pattinson không quản ngại chốn lao tù, đã vào tận Trại giam Parkhurst để gặp ông Wolfe tại tiếng.

Hamish Wolfe nhận được hơn một trăm thư mỗi tháng, hơn 90 phần trăm trong số người gửi là phụ nữ. Đa phần những người trao đổi thư từ với anh ta, Wolfe kể với tôi khi tôi gặp anh ta ở Trại giam Đảo Wight (Parkhurst), đều tin rằng anh ta là nạn nhân của một vụ xử oan.

“Đôi khi sự thật rất rõ ràng.” Anh nói. “Chỉ những người có lợi ích riêng béo bở mới mù lòa trước nó mà thôi.”

Khi đặt câu hỏi về phạm vi mà chúng ta có thể tin cậy ý kiến của những người chưa từng gặp Wolfe với tư cách cá nhân, những người chưa bao giờ nghiên cứu vụ án này và các bằng chứng một cách chi tiết, những người có thể - tôi chắc chắn mình đỏ mặt khi nói ra điều này - bị vẻ ngoài của anh ta tác động nhiều hơn là công lý hay bất kỳ sự thật nào, anh ta phủ nhận rằng các phẩm chất cá nhân của mình là vấn đề gây tranh cãi.

“Khi có những người tin điều gì đó là đúng, thì thường là vì nó đúng. Tôi là nạn nhân của một cuộc điều tra quá nhỏ hẹp về phạm vi, quá chi li về kinh phí, dẫn tới một đáp án quá dễ và rõ ràng.”

Khi tôi hỏi lý do tại sao anh ta không kháng cáo, anh ta trả lời rằng mình hoàn toàn có ý định làm điều đó. “Đôi khi cát bụi cần lắng xuống. Tôi đang suy nghĩ hết sức cẩn thận về người mình muốn làm việc trong tương lai. Tôi muốn luật sư của mình là người giỏi nhất và tôi hoàn toàn có thể chờ đợi. Tự do của mình rất quan trọng, không thể vứt bỏ nó chỉ vì nóng vội xin phúc thẩm được.”

Trong khi chờ đợi, anh ta không hề thiếu phụ nữ vây quanh. Với những người phụ nữ đó, họ chỉ giúp anh ta giết thời gian thôi cũng đã thấy hạnh phúc ngây ngất tốt cùng. Các quý bà quý cô gửi tiền cho anh ta, viết thư động viên, đề xuất kế hoạch vượt ngục và thậm chí là cầu hôn. Ai cũng cho rằng mình mới là người duy nhất quan tâm đến anh ta, rằng anh ta hẳn phải cô đơn lắm, hàng ngày khát khao chờ đợi những lá thư của mình.

Tôi ngờ ý rằng cuộc phỏng vấn này có thể làm lộ những bí mật đó, nhưng anh ta chỉ nhún vai. Tôi có cảm giác, anh ta chẳng hề mảy may xúc động trước lòng ngưỡng mộ của những phụ nữ mà có lẽ anh ta sẽ chẳng bao giờ gặp mặt. Anh ta hồi âm rất ít, chỉ trả lời cho những ai mà anh ta thấy là thông minh và nhạy cảm, và thường cũng chỉ cảm ơn họ vì những lời chúc tốt đẹp mà thôi. Nhiều bức thư khác, anh ta đưa cho các bạn tù, nhất là những người háo sắc hơn.

Khi tôi hỏi về vấn đề đạo đức khi làm như vậy, anh ta nhìn tôi bằng ánh mắt sắc lẹm. Đôi mắt màu xanh lá cây của anh ta nhú lại và lần đầu tiên tôi nhớ ra rằng mình đang hiện diện trước mặt một can phạm giết người.

“Nếu một người đàn ông gửi cho chị quần đùi của anh ta.” Wolfe

nói. “Gửi kèm một tờ giấy nói rằng anh ta đã mặc hai ngày liên tiếp và đã thủ dâm trong đó, chị sẽ làm gì?”

“Ném vào sọt rác.” Tôi đáp. “Vứt chúng đi.” Tới đó, tôi thấy có đôi chút lo lắng. Wolfe và tôi đang ở một mình trong một căn phòng không có cửa sổ. Anh ta bị còng vào bàn nhưng anh ta là một người đàn ông to khỏe lực lưỡng và đang ở ngay sát bên cạnh tôi.

“Tôi đã làm như vậy đấy.” Anh ta bảo với tôi. “Cánh đàn ông ở đây bắt đầu lục lọi chúng, thế nên bây giờ tôi chỉ giúp họ đỡ mất công mà thôi.”

Tôi hỏi anh ta phải chăng đa phần các bức thư anh ta nhận được đều có nội dung gợi dục như thế. “Nhiều lắm.” Anh ta thừa nhận. “Một số trong đó muốn biết tôi đã làm gì với nạn nhân. Đó là những lá thư phiền hà nhất, nếu phải nói thật. Những phụ nữ này không quan tâm liệu tôi có tội hay không. Họ đang thực sự mong tôi là một kẻ dâm ô và tôi có thể kể cho họ những chi tiết dâm tiện đó. Những người khác thì hỏi Nhà tù Parkhurst có “phòng hạnh phúc” hay không. Nhân tiện, ở đây không có. Đa phần, những phụ nữ viết thư cho tôi đều cô đơn, thậm chí ngay cả khi họ đã có gia đình. Họ khao khát muốn được liên lạc với ai đó, để có được một mối liên kết đặc biệt. Họ coi tôi là người dễ mủi lòng. Tôi chẳng tiến tới đâu cả.”

Nói tới đó, Wolfe mỉm cười với tôi, và đột nhiên tôi còn thấy sợ anh ta hơn cả khi anh ta kém hấp dẫn hơn lúc này.

“Dù sao thì cũng không phải ngay tức khắc.” Anh ta kết luận.

(Maggie Rose: Hồ sơ số 00326/5 Hamish Wolfe)

Chương 6

Trại giam đảo Wight - Parkhurst - Đường Clissold - Newport

Người yêu dấu ơi,

Anh thức giấc ngay giữa đêm khi nằm mơ thấy em; giấc mơ sinh động tới nỗi, trong vài giây mộng mị, anh đã nghĩ em đang ở đây, ngay bên cạnh mình. Anh đã mở mắt trước khi nỗi thất vọng ngoạm vào mình quá sâu và thấy căn phòng ngập tràn thứ ánh sáng leo lét đầy thần bí.

Anh đứng dậy và bước tới bên cửa sổ, chợt nhớ lại, có những đêm, cô chó nhỏ của mình cũng phấn khích đến kỳ lạ. Anh đi theo nó xuống cầu thang, xuyên qua căn nhà đầy ánh sáng bàng bạc lạ lùng và bước ra vườn để thấy, hóa ra, chẳng có con tàu vũ trụ ngoài hành tinh nào lơ lửng ngoài ấy cả, chỉ là khuôn trăng tròn vành vạnh. Nó chẳng hề có chút nhu cầu cấp bách, buộc phải ra ngoài (anh sẽ không nhỏ tiếng để nhắc tới các chức năng cơ thể của chó đâu), nó chỉ muốn nằm dưới ánh trăng và ngắm các vì sao. Vì thế, hai bạn anh đã ngồi thưởng nguyệt, ngắm sao.

Anh đứng bên ô cửa sổ tối qua, ngắm mặt trăng kia, lòng nghĩ về cô chó anh yêu quý, và người phụ nữ anh yêu, thấm đẫm cảm giác về thời gian kéo dài vô tận, rằng buồn giam nhỏ này sẽ là thế giới của anh cho đến muôn đời, rằng ngày cả khi anh chết đi, địa ngục của anh cũng có hình dáng như thế, và những bức tường cấu bần bám đầy phân và chỗ thức ăn bị khạc đờm sẽ lại tiếp tục tồn tại, còn những hoài niệm về em sẽ trở thành một ánh sao hấp hối, sẽ chỉ là ký ức về một thứ ánh sáng khiến bóng tối trở

nên quá sức chịu đựng mà thôi.

Hamish

Thuộc sở hữu của cảnh sát AVON và SOMERSET. Số tham chiếu:
544/45.2 Hamish Wolfe.

Chương 7

ĐANG BUỔI SÁNG ngày làm việc mà Phòng Điều tra Hình sự của Sở Cảnh sát Portishead lại yên ắng khác thường, ấy là nhờ một vụ cướp có vũ khí và hai vụ trấn lột tại trung tâm thành phố Bristol đêm qua. Lúc này, chỉ có Pete, Liz Nuttall và Sunday Sadik, một người tròn trĩnh và hớn hờ vô cùng, đang ở trong phòng.

Liz đang nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính của mình. “Shane Ridley đã dìm chết vợ mình trong bồn tắm...” Cô nói.”...trước khi chặt xác nạn nhân ra thành từng khúc để đem đi phi tang. Bồi thẩm đoàn mất chưa đến một giờ để kết tội hắn. Tuy nhiên, Maggie Rose được cho là đã tìm thấy bằng chứng chứng minh Lara Ridley đã đan dứ với một hoặc nhiều người khác, chưa rõ danh tính. Cô ta lập luận rằng một trong số những người tình đã giết chết người phụ nữ nọ.”

Từ ngay phía sau ghế Liz ngồi, Pete có thể nhìn thấy ảnh của vợ Ridley là Lara. Tuổi ngoài hai mươi, tóc vàng, xinh đẹp.

“Thế là, cô ta không chỉ bị sát hại, cả thế giới đang rĩ tai nhau rằng cô ta là một con phò.” Liz tiếp tục. “Kháng cáo của Ridley sẽ được thụ lý trong hai tháng và dự kiến sẽ thành công. Cha của Lara đã lên cơn đau tim vì căng thẳng vào tháng trước, còn mẹ cô ấy cũng đang dùng thuốc chống trầm cảm.”

Sunday, người chẳng bao giờ chịu nhấc mông đứng dậy nếu anh ta có thể né được việc đó, trượt trên chiếc ghế văn phòng có gắn

bánh xe, tự phanh mình lại, cách Pete vài phân, trước khi tông vào chân anh ta.

“Steve Lampton đã đánh đập và siết cổ ba phụ nữ mà hắn đã gặp gỡ qua các trang web hẹn hò trên mạng.” Liz mở một màn hình khác. “Nhưng hắn vô tội, theo lời Maggie Rose, người giúp hắn được tự do năm 2007. Hắn đã nhận được gần nửa triệu tiền bồi thường, và theo tin đồn, luật sư của hắn cũng được hưởng 40% khoản tiền đó.”

“Cảnh sát Gwent cũng không tìm thấy kẻ tình nghi nào khác liên quan tới mấy vụ giết người này.” Pete nói thêm.

“Nigel Upton là thành công lớn thứ hai của cô ta.” Liz đang được đà. “Anh ta được ra tù năm 2008. Yêu cầu bồi thường của anh ta được giải quyết bên ngoài tòa án nhưng khoản đó cũng được cho là lớn lắm.” Cô ngoái ra phía sau qua vai. “VẬY, nếu có ai đó thắc mắc làm thế nào mà cô ta đủ khả năng chi trả cho ngôi nhà to tướng, chết tiệt đó của cô ta thì đây là câu trả lời nhé.”

Điện thoại bàn của Sunday reo vang. Anh ta lại đẩy ghế của mình về hướng đó và nhắc điện thoại lên.

“Cô ta đúng là ma cà rồng.” Liz nói.

“Cô ta đang ở quầy lễ tân đấy.” Sunday báo. “Muốn tôi ra đón cô ta không?”

Pete đứng dậy ngay lập tức. “Để tôi làm cho. Tôi báo cho Latimer trước đã.” Lúc bước ra khỏi bàn của Liz, anh đá phải túi của cô, làm vài món trong đó văng ra ngoài. Anh cúi xuống, nhưng Sunday đã nhảy ra khỏi ghế, phóng đến trước mặt anh.

“Có điều gì muốn kể với bọn anh không, Liz?” Tay Sunday cầm

một cuốn tạp chí *Cô dâu*.

Má Liz đỏ bừng và mắt không dám nhìn vào Pete. “Cái đó để cho một đứa bạn thôi.” Cô nói. “Làm như tôi lại ngu thêm lần nữa ấy.”

Pete mở cửa phòng Chánh Thanh tra. “Maggie Rose đang ở đây.” Anh nói. “Cô ta đang ở quầy lễ tân.”

Ngài Chánh Thanh tra Tim Latimer đóng tập hồ sơ mà mình đang đọc lại và cất nó vào một ngăn kéo đang được kéo ra sẵn. Anh ta chuyển điện thoại sang chế độ trả lời tự động và chỉnh đi chỉnh lại góc nhỏ chỉ có hai món đồ trên bàn làm việc. Hai tấm ảnh. Anh ta đứng dậy, nhắc chiếc áo khoác choàng ở lưng ghế và giữ phẳng những vết nhăn tưởng tượng.

“Tốt nhất là đưa cô ta lên đây.” Cuối cùng, anh ta cũng nói. “Tôi đoán Brenda đã có mặt ở phòng họp số 3 rồi phải không?”

“Phải. Cùng với nhân viên FLO*.”

Latimer cao hơn Pete vài phân và có thói quen đứng hơi quá gần người khác, và nhìn xuống mũi của mình. “Đừng quên áo khoác của anh đấy.” Anh ta nói.

Có một cái gương nhỏ, hình vuông treo đằng sau cửa ra vào cửa Văn phòng Điều tra Hình sự. Nó vốn không phải là tiêu chuẩn dành cho Chánh Thanh tra và các vị tiền nhiệm ngày trước cũng không có, nhưng Latimer không bao giờ rời văn phòng của mình mà không liếc qua gương một lượt. Hải lòng khi thấy không một cọng tóc bạc ngắn ngắn nào nằm lệch chỗ, anh ta bước lên trước Pete, ra ngoài văn phòng chính. Lúc bước đi, đầu anh ta hết nghiêng bên này lại ngoẹo sang bên kia. Mặc cho chỉ thị không muốn nhìn thấy bất cứ thứ đồ trang trí nào cho tới thứ Sáu ngày mười một, hai tuần

trước ngày trọng đại đó của anh ta, các chuỗi giấy và dây kim tuyến đã bắt đầu lan vào văn phòng, hết như đám cỏ dại ở góc vườn bị bỏ bê.

Liz đang đợi ở bên cửa cùng áo khoác của Pete. Mái tóc ngắn màu râu ngô của cô - hiếm khi nào thẳng nếp trên đầu sau mười giờ sáng - trông hết như vừa mới kinh qua một trận thư hùng trong kho cỏ. Cô giữ chiếc áo khoác của anh, theo kiểu dũng sĩ đấu bò và anh nhìn mặt.

“Đừng làm rối tung mọi chuyện lên đây.” Cô bước ra phía sau để dễ choàng áo khoác lên vai anh hơn. Khi người họ khẽ chạm vào nhau, anh ngửi thấy mùi nước hoa trên người cô. Và mùi mồ hôi của cô. “Chúc may mắn.” Cô nói với anh.

Ở hành lang, hai người đàn ông đi lối riêng: Latimer đến phòng họp, Pete xuống cầu thang tới bàn lễ tân.

Maggie Rose, người ủ trong một chiếc áo len có màu hết như tên gọi của cô, ngược nhìn lên khi anh chỉ còn cách cô chừng một mét. Khi ra khỏi nhà, ăn vận cho phù hợp chỗ đông người, trông cô khác hẳn. Màu son của cô trùng với màu áo, làm cho khuôn miệng cô có vẻ đầy đặn mà anh chưa từng nhận ra trước đó, và cô dùng phấn mắt cùng màu nhưng dịu hơn, trên má có một chút ửng hồng. Sắc hồng tương phản mạnh mẽ với sắc xanh của mái tóc và đôi mắt cô, với vẻ tái nhợt của làn da cô. Trông cô giống như một nhân vật hoạt hình trong cuốn truyện của con gái anh.

“Thật tuyệt khi cô ghé thăm.” Họ bắt tay nhau.

“Không, không đâu.” Ngay cả khi đã đeo găng da, cô vẫn thấy lạnh buốt ở tay.

“Xin lỗi?”

Cô rút tay lại, nhưng vẫn đứng gần. “Tôi đến đây một phần là vì làm phía cảnh sát không hài lòng chưa bao giờ là một ý tưởng sáng suốt cả, một phần bởi vì lần trước chúng ta gặp nhau, tôi chưa được lịch sự với anh cho lắm và tôi cảm thấy đôi chút có lỗi, và một phần vì tôi cũng mong “bánh ít đưa đi, bánh quy đưa lại”.

“À, vâng, cô đã nhắc tới chuyện đó. Cô có muốn trao đổi bây giờ luôn không?”

Cô đưa mắt nhìn quanh, thấy khu vực tiếp tân khá yên tĩnh. “Được. Nó đây. Tôi khá rõ tất cả chuyện này là như thế nào, và tôi biết mình sẽ không thích điều đó, vậy nên anh đã nợ tôi. Đồng ý không?”

“Nói chung là vậy.” Pete thận trọng đáp.

“Lần sau, tôi cần được nói chuyện với một điều tra viên, lần sau, khi tôi cần thông tin, anh sẽ phải nhận điện thoại của tôi.”

Anh giả vờ cân nhắc. “Được. Nhưng chỉ một lần duy nhất thôi. Sau đó, chúng ta sẽ nghỉ chơi.”

“Chúng ta sẽ xem xét.” Cô xắn tay áo lên để nhìn đồng hồ. “Chúng ta muộn mất rồi. Anh đang định trách tôi ư?”

Pete nghĩ về Latimer, đang đá gót chân mình trong phòng họp số 3 trên lầu. “Ồ, cứ tin tưởng ở tôi, bị khiển trách về chuyện này sẽ là niềm vinh hạnh lớn của tôi ấy chứ.”

“Cô Rose, tôi là Chánh Thanh tra Tim Latimer. Rất tuyệt khi cô ghé qua. Tôi là một fan cuồng đấy.”

Cô nghiêng đầu và nhìn anh ta tò mò. “Của cái gì cơ?”

Pete lượn ra ngưỡng cửa, quan sát cả hai người họ. Maggie bé tí xíu khi đứng trước Latimer, nhưng chẳng hiểu sao, thân hình ngày thường vẫn mang lại uy thế cho vị sếp giờ lại lu mờ đi khi đứng bên cạnh cô. Không phải chỉ vì sắc thái kỳ dị của cô, mà là vì vẻ trầm tính, điềm đạm của cô.

“Của các tác phẩm cô viết.” Latimer đáp.

Cô sẽ được hưởng toàn lực từ cái bắt tay dữ dội bằng cả hai bàn tay của anh ta ngay bây giờ, kiểu bắt tay chính trị nhã nhặn với hai cái vỗ lên mu bàn tay cô, kiểu bắt tay như muốn nói: *tôi rất vui mừng và hài lòng với sự hiện diện của cô, nhưng tôi là người nắm quyền ở đây, chớ có quên điều đó*. Cô vẫn chưa tháo găng tay.

“Tôi đã đọc tất cả các cuốn sách của cô.” Latimer vẫn tiếp tục thao thao bất tuyệt. “Rất xuất sắc!”

Suốt sáu tháng qua, Pete chưa từng nhìn thấy Sếp mình đọc lấy một quyển sách.

Latimer cuối cùng cũng rời mắt khỏi Maggie. “Vào đi, Pete, tôi nghĩ anh sẽ ngồi cùng chúng tôi. Chúng ta làm chút cà phê chứ nhỉ?”

“Tôi không dùng đâu, cảm ơn anh. Anh muốn tôi ngồi vào chỗ nào đây?” Đôi mắt của Maggie, giờ đang quắc lên và đảo quanh bàn hội nghị. Chúng tạm dừng trước dáng vẻ căng thẳng của Brenda Sykes, ngó lơ các sĩ quan liên lạc gia đình ngồi bên cạnh cô và dừng lại ở Latimer.

“Tai sao cô không ngồi ở phía cuối nhỉ?” Anh ta nói.

Pete ồ ồ kéo ghế ra và ngồi đối diện Brenda và nhân viên FLO.

“Cô Rose.” Anh nói. “Đây là bà Brenda Sykes, mẹ của Zoe Sykes, nạn nhân đầu tiên của Hamish Wolfe.”

“Tôi biết.” Maggie nở nụ cười dịu dàng với Brenda. “Tôi đã nhìn thấy ảnh của chị trên báo. Tôi rất lấy làm tiếc về những gì xảy ra với con gái chị.”

Brenda nhắm mắt. Bà ta lẩm bẩm điều gì đó, có thể là “Cảm ơn cô.” Nhân viên FLO nhào người ra và vỗ lên tay cô.

“Tôi không chắc cô đã biết được bao nhiêu về vụ sát hại Zoe, Maggie ạ.” Latimer bắt đầu. “Nhưng...”

“Tôi biết thi thể của Zoe chưa được tìm thấy, nhưng có nhiều điểm tương đồng giữa vụ của cô ấy và ba vụ giết phụ nữ khác, đủ để Cơ quan Công tố Hoàng gia truy tố Hamish Wolfe cùng với vụ sát hại cô ấy. Không thành.”

“Từ khi Wolfe bị kết án, Brenda đã cầu xin hấn ta cho biết nơi giấu thi thể của Zoe.” Latimer nói. “Việc đó không mang lại điều gì khác biệt cho hấn, hấn không thể bị phạt nặng hơn án chung thân, nhưng nó giúp khép lại những nỗi đau tinh thần cho Brenda và gia đình bà.”

“Có lẽ phải nói thêm rằng khu vực xung quanh hẻm núi Cheddar cũng đã được phía chúng tôi dốc hết sức tìm kiếm.” Pete nói. “Chúng tôi tin rằng cô ấy đang được giấu ở đâu đó trong quần thể hang động nơi đây, giống như những phụ nữ khác, nhưng có tới hàng dặm đường ngầm và hang hốc ở khu đó của vùng Somerset và Wolfe cũng biết rõ chúng như bất cứ ai. Chúng tôi đã nhờ tất cả các câu lạc bộ leo núi và khám phá hang động chuẩn bị sẵn sàng phòng khi có điều gì bất thường xảy ra nhưng, trừ phi tình cờ gặp may,

chứ chúng tôi chẳng có hy vọng tìm được cô ấy nếu Wolfe không cho chúng tôi manh mối.”

“Tôi hiểu điều đó.” Maggie đưa đôi mắt xanh đến giật mình sang Pete. “Nhưng tôi không phải là người khám phá hang động cũng chẳng phải vận động viên leo núi, vậy chuyện này có liên quan gì tới tôi?”

“Brenda đã nhận được một bức thư từ Hamish Wolfe.” Latimer nói với cô.

“Cùng đội với nhau rồi đấy.” Biểu hiện của Maggie vẫn rất thân thiện. “Tôi nhận được bốn bức cơ.”

“Chúng tôi có một bản sao ở đây.” Latimer giơ thẳng tờ A4 ra trước mặt mình. “Tôi đọc nhé?”

Anh ta chờ câu trả lời không bao giờ đến của Maggie.

“Kính gửi bà Sykes.” Latimer thôi không chờ nữa. “Tôi quý con gái của bà. Có thể bà đã biết, cô ấy được chuyển đến chỗ tôi để kiểm tra các nang cổ tử cung mà hóa ra là lành tính. Tôi đã nói chuyện với cô ấy khá lâu về tình trạng sức khỏe của cô ấy. Có khá nhiều vấn đề mà cô ấy vui vẻ trao đổi, nhưng một số khác, cô lại tỏ ra dè dặt hơn hẳn. Bà có thể thắc mắc về việc tôi thảo luận thông tin bệnh sử của cô ấy, và tôi thật sự không thể chia sẻ, thậm chí là với bà, nhưng không hiểu sao tôi nghi ngờ khả năng mình có thể gặp rắc rối nghiêm trọng hơn với Hội đồng Y khoa.

Tôi không chắc chắn rằng mình có thể giúp bà tìm được thi hài của cô ấy, nhưng tôi hứa sẽ cố gắng hết sức, nếu bà có thể thuyết phục được Maggie Rose ghé thăm tôi ở Trại giam Parkhurst. Cô ấy chỉ cần ghé qua một lần thôi, nhưng cô ấy phải đến cùng một tinh thần cởi mở và sẵn lòng

lắng nghe.

Trân trọng, Hamish Wolfe."

"Tôi xem thử được không?" Tay Maggie đã rải ra trên bàn.

Latimer dành cho cô một vài giây để nhìn qua bản sao bức thư. "Rõ ràng, việc tìm kiếm Zoe là ưu tiên hàng đầu của chúng ta và nếu Wolfe sẵn sàng hợp tác, thì chúng ta phải cân nhắc kỹ càng vấn đề này. Nhưng còn một vấn đề khác chúng ta cần lưu ý là những lời lẽ này có thể cấu thành dấu hiệu ban đầu cho thấy Wolfe đang thay đổi lời biện hộ của mình. Thực tế, là thú nhận tội lỗi của mình."

"Không có đâu." Mắt Maggie vẫn không rời tờ giấy.

"Xin lỗi?"

"Anh ta không thú nhận tội lỗi của mình. *"Tôi không chắc chắn rằng mình có thể giúp bà tìm được thi hài của cô ấy, nhưng tôi hứa sẽ cố gắng hết sức"*. Điều đó có thể chẳng mang ý nghĩa gì khác ngoài việc anh ta sẽ xem bản đồ và đưa ra vài cái hang mà các anh có thể tới tìm kiếm, dựa trên kinh nghiệm khám phá hang động của anh ta trước đây mà thôi."

"Dù là vậy, chúng ta cũng phải thử."

"Có thể. Nhưng tôi thì không."

Có tiếng thở gấp phát ra từ Brenda và ánh mắt liếc ngang đầy căng thẳng của nhân viên FLO.

"Tôi hiểu rằng..."

Maggie chẳng hề cho Latimer lấy một cơ hội nào. "Hamish Wolfe không hề có ý định hợp tác với các anh. Anh ta không thể hợp tác

mà không thú tội, và anh ta sẽ không bao giờ làm điều đó. Anh ta sẽ không bao giờ vứt bỏ cơ hội lật ngược án chung thân vào một ngày nào đó và anh ta chắc chắn sẽ không làm bất cứ điều gì gây phương hại đến việc kháng cáo mà tôi biết anh ta đang mưu tính.”

“Cô Rose, tôi có thể hỏi cô vài điều không?”, Chất giọng Somerset đặc sệt với cách phát âm “r” trong cổ họng của Brenda Sykes cất lên làm cả phòng ngạc nhiên.

“Dĩ nhiên rồi.” gương mặt của cô lại nói điều ngược lại. Maggie không muốn liên quan gì tới Brenda Sykes nếu cô có thể tránh được. Cô chỉ muốn kết thúc ngay chuyện này và rời khỏi đây.

“Cô có con không?”

Maggie mím chặt môi một giây trước khi đáp. “Tôi chưa làm mẹ.”

“Vậy thì cô không thể biết cảm giác khi có chuyện xảy ra với những đứa trẻ của mình như thế nào đâu.”

Zoe đã hai mươi bốn tuổi, không còn là trẻ con nữa, nhưng chẳng ai vạch ra điều đó. Giờ, Brenda quay sang nói chuyện với Latimer. “Thế còn anh? Anh đã có đứa nào chưa?”

Mắt Latimer dán xuống bàn. “Tôi mới có một đứa bé con.” Anh ta nói. “Một bé gái bốn tuổi. Nó ngày càng trở nên vô cùng quan trọng với tôi, vậy, vâng, tôi...”

“Tôi có một đứa con gái.” Pete đã không định thốt ra với âm lượng lớn đến thế. “Cũng bốn tuổi. Nếu có ai đó quan tâm.”

“Tiếp tục đi, Brenda.” Nhân viên FLO nói. “Bà có chuyện muốn nói mà. Bà nên nói ra đi.”

“Tôi biết có chuyện đã xảy ra, vào tối thứ Sáu đó, khi nó không về nhà.”

“Tôi chắc chắn đó là khoảng thời gian vô cùng khủng khiếp.” Latimer e dè nói, nhưng Brenda làm ngo, mọi chú ý của bà dồn hết cả vào Maggie.

“Tôi đã mất cả đêm tưởng tượng những gì xảy đến với bé con của mình. Tôi hình dung ra cảnh con bé khóc đòi mẹ, bởi vì tất cả chúng đều làm như thế, khi chúng sợ hay đau đớn, chúng vẫn muốn có mẹ bên cạnh, và tôi không thể làm gì. Tôi đã không thể giúp được nó.”

Bà ta dừng lại để thở và nhận một cái vỗ nhẹ nhẹ lên bàn tay từ nhân viên FLO.

“Tôi vẫn nghe thấy nó. Hằng đêm. Tôi thức dậy và tôi có thể nghe thấy nó kêu gào thảm thiết. Và bây giờ, tôi không chắc mình có thể đón một lễ Giáng sinh mà không có nó.”

Ngôn ngữ cơ thể của Maggie chỉ rõ cô sắp sửa đứng dậy và bước ra ngoài đến nơi. “Tôi rất lấy làm tiếc trước những gì bà đang gánh chịu, bà Brenda ạ, nhưng tôi không thể giúp được bà.”

“Có, cô có thể. Cô có thể tới gặp hẳn ta. Cô có thể khiến hẳn nói cho cô chỗ của con bé.”

“Anh ta sẽ không nói đâu. Tôi biết điều này rất khó lọt tai chị, nhưng chuyện này không nằm ở chị. Anh ta đang lợi dụng chị. Anh ta đang bày trò. Nhưng anh ta lại bày trò với tôi.”

“Cô? Cô là cái quái gì mà lại quá...”

Latimer ngắt lời Brenda. “Có thể cô nói đúng, Maggie ạ. Nhưng cô có thừa khả năng đối phó với Hamish Wolfe. Không đáng để thử

sao?”

Maggie ngay lập tức rời mắt khỏi Brenda để ngó sang Latimer. “Để tôi kể cho anh biết điều tồi tệ nhất ở nhà tù đối với một kẻ như Hamish Wolfe nhé. Không phải ở điều kiện tù túng, chật hẹp, bẩn thỉu, chỗ thức ăn gôm guốc hay nguy cơ về bạo lực trong tù đang diễn ra ở đó đâu. Mà là nỗi tẻ nhạt. Anh ta không có quyền dùng máy vi tính, hoặc truy cập internet, anh ta đã đọc lại mọi thứ trong thư viện nhà tù tận hai lần, ti vi bị hạn chế và sẽ luôn luôn bị bật sang những kênh mà anh ta coi là nhảm nhí, rác rưởi. Anh ta đã ở trong tù hơn mười bốn tháng, cộng thêm vài tháng tạm giam trước đó, và anh ta sẽ phát điên vì cuộc sống nhàm chán, tẻ nhạt ấy. Cơ hội để giờ trò với chúng ta, để chọc phá chúng ta, sẽ là một món quà tuyệt vời đối với Wolfe.”

Cô quay sang người phụ nữ ở bên trái mình. “Sẽ không có gì đưa Zoe trở lại được đâu, chị Brenda ạ. Tôi biết chị nghĩ rằng việc tìm ra xác của cô ấy và chôn cất cô ấy được tử tế sẽ xoa dịu nỗi đau tinh thần của chị và, chắc chắn là như thế ở điểm nào đó, nhưng nỗi đau và uất hận vẫn sẽ ở lại cùng chị. Nếu chị đủ mạnh mẽ, chị sẽ tìm ra cách đương đầu với chúng. Nhưng để cho Hamish Wolfe làm chị rối trí sẽ chỉ làm nỗi đau thêm dài, chừng nào mà chị chọn cách cho phép hắn làm thế. Hắn đang có thừa thời gian, tất cả thời gian trên thế giới này. Chị thì không. Chị còn phải sống cả cuộc đời phía trước.”

“Cô là một con khốn tàn nhẫn, cô có biết không?”

Maggie đứng dậy. “Kệ hắn đi. Quên hắn ta đi.” Cô nhìn xung quanh, và nói với tất cả bọn họ. “Đó là cách hiệu quả nhất mọi

người có thể để trừng phạt hắn ta. Tôi xin lỗi, tôi không thể giúp gì được."

Pete đuổi kịp cô ở đầu cầu thang và cô để cho anh bước xuống bên cạnh mình. "Cô không giận tôi đấy chứ?"

Cô liếc sang nhìn anh. "Những người khác thôi, nhưng anh thì không. Anh không muốn tôi gặp Wolfe."

"Không, không hề muốn."

"Tai sao vậy? Bởi vì anh nghĩ rằng tôi có thể giúp anh thoát tội?"

Anh cố rặn ra nụ cười. "Bản án của Wolfe rất chắc chắn rồi. Tôi không muốn cô gặp hắn vì tôi hoàn toàn đồng ý với cô. Hắn đang tìm cách chơi cô, và chơi chúng tôi, để biến ta thành trò tiêu khiển cho hắn. Tôi không muốn hắn được thỏa mãn."

"Ngay cả khi ngoài kia bỗng dưng xuất hiện cơ hội cho ta tìm thấy Zoe sao?"

Có mấy người khác bước lên bậc cầu thang, vì thế, anh mới lùi lại phía sau cô, và nói với tấm lưng cô. "Tôi không tin hắn sẽ cho chúng tôi biết Zoe ở đâu." Anh nói. "Và, thẳng thắn mà nói, chúng ta không cần phải biết. Brenda nghĩ bà ta phải biết điều đó, nhưng chúng ta thì không. Zoe đã chết, hắn đã giết cô ấy, và hắn đang phải ngồi tù. Có tìm được xác cô ấy thì tình hình cũng sẽ chẳng có gì khác biệt."

Maggie đã xuống tới chân cầu thang. "Giống hệt những suy nghĩ của tôi đấy. Vậy đây là phiên bản đàn ông của "con khốn tàn nhan" đó à?"

Anh cười toe toét. “Chắc chỉ là một người đàn ông đơn thuần thôi. Cô có nhận được tin gì từ hắn nữa không?”

“Không.”

“Ta hãy hy vọng giờ hắn đã từ bỏ rồi.”

Những thắc mắc về giọng nói anh từng nghe thấy ở nhà cô đã trượt ra đến đầu lưỡi. Nhưng trước khi anh kịp mở miệng, Maggie đã dừng lại ở bên ngoài, cách ngưỡng cửa vài tấc. “Tại sao anh và Chánh Thanh tra Latimer không thích nhau vậy?”

“Rõ đến thế cơ à?”

“Anh ta ở sở này, coi nào, chưa đầy một năm nhỉ? Anh ta chẳng có vai trò gì trong việc tố tụng Hamish Wolfe vào tù, nhưng đó là vụ hấp dẫn nhất mà cảnh sát tỉnh Avon và Somerset có thể xử lý trong thập kỷ này, quá rõ ràng, anh ta lại xía vào mỗi lần có chuyện gì đó xảy ra. Anh rất bức bối vì chuyện đó. Đây là vụ án của anh, anh muốn nắm quyền chỉ đạo.”

“Phải, phải rồi.” Anh lùi lại một bước, rồi một bước nữa, tránh xa khỏi cửa, tránh xa khỏi cô. “Cảm ơn vì cô đã đến. Tôi sẽ không quên đâu. Tôi nợ cô.”

“Cô bé bốn tuổi.” Maggie vẫn chưa thôi, thậm chí còn cao giọng hơn. “Cô bé ngày càng trở nên quan trọng với Latimer. Cô bé là con anh, phải không? Thế có nghĩa là anh ta...”

Đây không phải là chuyện nên trao đổi lớn tiếng như thế. “Dan díu với vợ cũ của tôi. Trong ngôi nhà cũ của tôi. Họ gặp nhau ở một hội thảo của cảnh sát. Trong lúc tôi ngồi nghe thuyết giảng, họ lại tìm cách khác để giết thời gian. Chuyện cũng dễ chịu hơn một chút,

trước khi anh ta được thăng cấp và chuyển tới đây.”

“Tôi xin lỗi. Chuyện đó hẳn phải khó khăn lắm.”

Anh nhún vai, cố gắng tỏ vẻ chẳng phải chuyện gì lớn ra mặt.
“Chúng tôi sống văn minh mà.”

“Nghĩa là, anh sống văn minh, và họ thoát tội”

Anh không muốn cô cảm thấy tội nghiệp thay cho mình. Anh bước đến bên cửa và kéo nó mở ra. “Tại sao cô không cho tôi biết nếu cô nhận được tin gì từ Wolfe nhỉ? Hoặc bằng nhóm phát cuồng vì hấn.”

“Anh thực sự lo lắng việc Hamish Wolfe và tôi gặp nhau, phải không? Vụ này chắc hẳn phải có nhiều lỗ hổng hơn cả một cái sàng.”

“Vụ đó kín như bưng. Thành thực mà nói, cô mới là người tôi lo lắng. Wolfe bị điên. Nếu hấn ta cố lấy chứng nhận mình bị thần kinh, hấn ta hẳn đã có được nó rồi, theo tôi thấy là như vậy, nhưng điều đó có nghĩa là nhận tội và hấn ta sẽ không làm thế. Tôi đã tốn thời gian với gã này, Maggie ạ, và tôi biết mình đang nói cái gì.”

Cô bất giác nhoẻn miệng cười. Anh chắc chỉ đang nói đùa với cô.
“Hai điều này dành cho anh đây, Pete ạ, mặc dù tôi chắc chắn rằng chúng ta sẽ còn nói chuyện lại sau chẳng bao lâu nữa. Thứ nhất: cô bé luôn luôn yêu anh nhất, miễn là anh cho phép.”

“Con gái tôi á?”

“Phải. Vợ của anh thì có thể đã vô phương cứu chữa rồi. Chánh Thanh tra Latimer rất đẹp trai và khá quyến rũ.”

“Cảm ơn. Điều thứ hai?”

“Nếu vụ Wolfe kín như bưng như anh nói, thì có một lý do khác giải thích tại sao anh hết sức ác cảm với anh ta. Anh có nghĩ rằng, ở một mức độ nào đó, anh thực sự nghĩ anh ta vô tội không?”

Chương 8

BẢN THẢO

WOLFE - SÓI GIÀ GIAN ÁC?

Ghi chú: Gần như chắc chắn đây là một tiêu đề cổ lỗ sĩ nhưng đáng để giữ làm tiêu đề tạm.

Tác giả: Maggie Rose

CHƯƠNG 1: VỤ MẤT TÍCH CỦA ZOE SYKES

Zoe Sykes là một trong những người bị mất tích của chúng ta. Cô được cho là đã chết, kẻ bị coi là thủ phạm giết cô đã bị bắt, bị xét xử và bị kết án nhưng chúng ta đã không, và có thể là không bao giờ, biết được chuyện gì đã xảy ra với cô vào tối thứ Sáu, tháng Sáu ba năm trước.

Zoe hai mươi bốn tuổi và chưa lập gia đình. sống cùng với mẹ là bà Brenda (bốn mươi chín tuổi) và em gái là Kimberly (mười sáu tuổi) ở Keynsham. Cô làm việc tại một thẩm mỹ viện ở trung tâm thị trấn và đã có bạn trai tên là Kevin, mối tình dài bốn năm. Đúng như mọi người nghĩ, Kevin là người đầu tiên bị nghi ngờ trong vụ Zoe bị sát hại. Vì nhiều lý do chính đáng, như chúng ta sẽ được theo dõi sau đây.

Lưu ý: Thực tế không có gì chắc chắn về Kevin ở giai đoạn này. Cần phải đào xới thêm một số vấn đề nữa.

Người ta thường rất thận trọng khi mô tả hình thể nạn nhân, đặc biệt là lúc nói đến cỡ quần áo cô ấy mặc, nhưng khi vụ việc có dính tới kẻ giết người hàng loạt, các nạn nhân gần như luôn luôn thuộc cùng một tuýp, khiến cho việc xem xét “sự vừa vặn” của một cá nhân trở nên quan trọng. Nói cách khác, việc xem xét những đặc điểm về ngoại hình của Zoe quan trọng hơn hẳn những yếu tố nhạy cảm, thậm chí có chút xúc phạm nói trên.

Zoe Sykes béo. Tôi sẽ không hòa theo những tế nhị chính trị hay những miễn cảm của các nhà nữ quyền bằng cách gọi cô ấy là “rất có da có thịt”, là “đậm người”, hay “đầy đà”. Cô ấy nặng, theo ước tính của tôi, khoảng tám mươi hai cân rưỡi, khiến chỉ số cơ thể (BMI) của cô tận 32 và liệt cô vào danh sách béo phì.

Vào đêm cuối cùng của cuộc đời cô mà chúng ta đã biết, Zoe gặp bốn người bạn ở căn hộ ngay trung tâm thị trấn. Cô ấy mặc một chiếc áo khoác da màu đen, một chiếc váy hoa đen-đỏ, quần tất đen và boot cao bồi đỏ.

Nhóm phụ nữ cùng nhau uống ba chai rượu trước khi ra ngoài, họ đến quán rượu Trout trên đường Temple, thị trấn Keynsham, vào khoảng chín giờ ba mươi tối.

Quán rượu đông dần và nhóm năm người bắt đầu bàn nhau chuyển qua một trong những hộp đêm ở thị trấn. Zoe không tham gia bàn bạc, nhưng đó không phải là điều bất thường. Bình thường, Kevin sẽ gặp Zoe trong quán rượu và cùng đi bộ hoặc lái xe đưa cô về nhà.

Bạn bè của Zoe, hầu như đều phản đối Kevin. Anh ta có tật thích kiểm soát người khác, lúc nào cũng thích ra lệnh cho Zoe phải mặc

những gì, phải đi những đâu, thậm chí, phải cư xử như thế nào.

“Zoe luôn có vẻ bồn chồn lo lắng.” Một người bạn nói với cảnh sát. “Đường như lúc nào cô ấy cũng ngoài nhìn ra sau vai vậy.”

Kevin khai mình không gặp Zoe vào đêm thứ Sáu, ngày 8 tháng 6, lúc đó, anh ta đang ngồi ở một quán rượu khác, ở một thị trấn khác, cho đến tận quá nửa đêm. Theo lời họ khai, anh ta cùng một người bạn, sau đó đã quay trở lại nhà của người bạn nọ, và Kevin đã ở đó cả đêm, theo lời họ khai. Tới đây, chứng cứ ngoại phạm trở nên mỏng manh hơn. Người bạn bị say rượu và ngủ li bì ngay sau khi về đến nhà. Anh ta không thể làm chứng cho những hoạt động của Kevin từ nửa đêm trở đi.

Hình ảnh của Zoe vào tối hôm đó đã được ba chiếc camera đường phố khác nhau ghi lại và do đó chúng ta có thể giả thiết cô ấy rời quán rượu khoảng từ mười một giờ đến mười một giờ hai mươi phút, trước bạn bè mình một lúc. Cảnh sát không thể xác định được lý do tại sao Zoe lại về trước và đi một mình, cô ấy cũng không nói với bất kỳ người bạn nào về nơi cô định tới.

Lần cuối cũng thấy Zoe là mười một giờ bốn mươi lăm phút tối, lúc cô đang đi bộ ra hướng nhà ga tàu hỏa. Tuy nhiên, lại không có bằng chứng nào cho thấy cô ấy đã vào nhà ga, mua vé hay lên tàu. Chúng ta phải đưa ra giả thiết: cô đã không làm vậy.

Bây giờ, chúng ta đi tới thời điểm tử vong. Khoảng thời gian giữa lúc cô mất tích và thời điểm tử vong đã được xác định. Zoe biến mất ngay trước nửa đêm. Mẹ cô, bà Brenda, bắt đầu đi tìm cô vào mười giờ sáng ngày hôm sau. Chúng ta không biết chuyện gì đã xảy ra với cô trong mười tiếng đồng hồ đó.

Phía cảnh sát thuật lại các tình tiết này như sau: Hamish Wolfe, với ý định giết người lớn vồn trong đầu đã vô tình nhìn thấy Zoe lác đác bước về phía khu vực dừng đỗ taxi của nhà ga. Hai người không chỉ quen biết sợ. Mẹ của Wolfe, bà Sandra thường ghé qua salon nơi Zoe làm Việc và đáng chú ý hơn, Zoe trở thành bệnh nhân của Wolfe khoảng vài tháng trước. Cảnh sát lập luận rằng nếu Hamish ngỏ ý cho cô quá giang, cô chắc chắn sẽ nhận lời.

Đây là một suy đoán thuần túy và đơn giản. Không có bằng chứng nào cho thấy Hamish, hoặc xe của anh ta, ở gần khu vực nhà ga Keynsham đêm hôm ấy cả. Trái lại, anh ta và mẹ mình, cả hai mẹ con đều khai rằng họ dùng bữa tối cùng nhau vào tối hôm ấy, và sau đó chính mẹ anh ta đã lái xe đưa anh ta về nhà. Tuy nhiên, khi không một ai trong nhà hàng có thể xác nhận điều này (họ đặc biệt bận rộn vào buổi tối hôm đó và thậm chí còn không được hỏi về việc đó mãi cho đến hơn một năm sau), chứng cứ ngoại phạm vì thế đã lỏng lẻo đi rất nhiều.

Có lẽ nào như thế? Nguyên tắc cơ bản trong luật pháp Anh là mọi người được giả định đều đã nói sự thật, cho đến khi có bằng chứng chứng minh điều ngược lại.

Theo cảnh sát và bên nguyên, Hamish đã tình cờ gặp Zoe đang mệt, say và lạnh - và ngỏ ý cho cô quá giang. Anh ta không đưa cô ấy về nhà, mà đưa cô tới một nơi khác và giết cô. Khung thời gian vẫn chưa xác định được một phần bởi vì xác của Zoe vẫn chưa được tìm thấy và một phần vì xác của ba phụ nữ bị sát hại khác lại đang trong tình trạng bị phân hủy, khiến cho kết quả kiểm tra pháp y gần như vô giá trị. Chúng ta không biết những gì đã xảy ra với họ trong

những giờ phút cuối cùng của cuộc đời họ.

Đi tìm Zoe

Mười giờ sáng thứ Bảy, em gái của Zoe là Kimberly đã kể với mẹ cô rằng Zoe không về nhà từ tối hôm trước. Bà Brenda đã gọi ngay cho Kevin, anh ta bảo với bà rằng, mình không chỉ không gặp Zoe, mà theo như anh biết, cô cũng không ở lại căn hộ của anh đêm qua.

Một điều tra viên đã đến nhà của Sykes trong vòng hai giờ sau khi bà Brenda trình báo con gái mình bị mất tích. Zoe mang theo ví và điện thoại di động trong người. Đó là một chiếc điện thoại thông minh, có cài ứng dụng theo dõi lộ trình, nhưng khi được cảnh sát kích hoạt, họ thấy vị trí cuối cùng được liệt kê là quán rượu Trout vào tối ngày thứ Sáu. Vì lý do nào đó, Zoe đã tắt điện thoại khi ở trong quán rượu.

Đẩy mạnh tìm kiếm

Người ta dành những ngày tiếp theo để hỏi chuyện bạn bè, đồng nghiệp và người quen của Zoe. Sếp của cô ấy ở salon cho biết, cô là một nhân viên chu đáo và đáng tin cậy. Kevin Walker được thẩm vấn khá lâu nhưng vẫn kiên quyết khẳng định mình không biết Zoe ở đâu.

Cuộc tìm kiếm được mở rộng huy động toàn bộ Sở Cảnh sát tỉnh Avon và Somerset vào tối thứ Hai. Chương trình tin tức trên truyền hình địa phương cũng đăng thông báo. Suốt mấy ngày, vẫn không có tin tức gì.

Chiếc boot màu đỏ

Vào thứ Năm, ngày 14 tháng 6, một chiếc giày cao bồi màu đỏ đã được tìm thấy ngay bên ngoài một ngôi làng ở Cheddar, Somerset, chỉ cách hai trăm mét tính từ chỗ cái hang nơi xác Myrtle Reid được phát hiện, gần hai năm sau đó. Chiếc giày đã được mẹ của Zoe xác nhận. Các vết máu nhỏ bên trong giày cho thấy cô đã bị thương.

Đến lúc này, cuộc tìm kiếm của cảnh sát đã mở rộng đến cấp quốc gia. Tất cả các lực lượng cảnh sát ở Anh và xứ Wales đều được nhận ảnh của Zoe. Vụ mất tích của cô được phát lên sóng quốc gia và bà Brenda Sykes cũng lên truyền hình.

Hai tuần sau khi phát hiện ra chiếc boot, ba tuần kể từ lần cuối cùng người ta nhìn thấy Zoe, vết máu đã được khẳng định là của cô. Kevin Walker bị đưa vào đồn hỏi cung, nhà và vườn của anh ta bị lục tung lên để tìm kiếm, nhà của Zoe cũng vậy.

Chẳng có gì cả. Zoe đã biến mất như một trò ma thuật. Thời gian dần trôi, và không thể khác được, cuộc tìm kiếm của cảnh sát thu nhỏ phạm vi lại và Zoe được liệt vào danh sách những người mất tích. Nhiều người cho rằng, nên để cô ấy thế. Chẳng có chút bằng chứng nào cho thấy Hamish Wolfe, hay bất cứ người nào khác, đã giết cô ấy cả.

Maggie lưu lại bản thảo. Đó là tất cả những gì cô tìm được về Zoe Sykes. Khi không được tiếp cận các hồ sơ của cảnh sát, cô cũng chỉ có thể đi xa được đến thế.

“Vậy là cô đã quyết định rồi?”

Cô tắt cửa sổ word và mở email lên. “Chưa.”

“Quá nhiều việc cho một vụ mà cô có thể chẳng bao giờ nhận rồi đấy. ”

“Chỉ là sắp xếp lại các ý tưởng của tôi thôi.” “Tôi mà là con bạc thì...”

“Cô đâu phải.”

“Tôi sẽ chơi lớn bây giờ luôn. Cuộc mười ăn một, Hamish Wolfe sẽ là khách hàng của cô trước cuối năm nay.”

Chương 9

GẦN CHÍN MUOI HAI MÉT trên mực nước biển, trên các ngọn đồi, các mỏ đá và những dòng sông, trên cả những cánh rừng và đồng cỏ của vùng ngoại ô tỉnh Somerset, sừng sững một chòi canh bằng thép. Những người đã trèo lên đài bát giác trên đó có thể nhìn thẳng xuống hẻm núi lởm chởm với tên gọi hẻm Cheddar và thấy rõ dáng hình hẻm núi ngoằn ngoèo, quanh co uốn qua những khối đá vôi của rặng đồi Mendips.

Chòi canh cũ kỹ rỉ sét cột kẹt và rên rỉ từng cơn. Không phải vì gió, bởi hôm nay trời lặng, mà vì sự thiếu kiên nhẫn của người đàn ông cứ leo lên những bậc thang của chòi quá thường xuyên, nhưng người đó chưa bao giờ đến để quan sát cả. Người đàn ông đứng yên như chính chiếc chòi canh, mắt nhắm chặt lại.

Thượng sĩ Điều tra Pete đã đứng ở đây rất nhiều lần.

Vào mùa xuân, gần như anh có thể ngửi thấy cả thế giới rừng mình thức dậy; mùi ngọt ngào phì nhiêu của đất khi bị lũ giun ngo nguậy đùn lên, khi những cây thân củ được vùi bên dưới bắt đầu trở rễ. Vào những tháng mùa hè, khi gió lùa ngang qua các tầng chòi, gió mang theo mùi mặn đắng của đại dương. Những ngày thu, cây cối ở khu rừng gần đó thi nhau lan tỏa mùi hương của chính mình, mùi thơm như xạ hương ấy làm anh nhớ đến mùi tóc của người vợ cũ. Có điều, ngày hôm nay, không khí dường như quá lạnh mà biếng lười chuyển động và anh chẳng thể ngửi thấy gì

ngoài hơi thở của chính mình.

Nếu Pete khôn ngoan hơn, anh hẳn đã đeo găng tay và mặc chiếc áo khoác dày trước khi thực hiện chuyến đi lên chòi canh ngay giữa mùa đông, nhưng hình như anh chưa bao giờ ăn mặc tử tế khi giết thời gian ở đây. Có lẽ anh nghĩ vật lộn trong nghịch cảnh sẽ đưa anh đến gần Zoe hơn, giúp anh dễ dàng linh cảm được cô đang ở đâu hơn. Bởi vì Pete đến chòi canh này là để tìm Zoe.

Mỗi khi đến đây, anh lại đứng im, mắt nhắm tịt, nói với chính mình rằng, khi mở mắt ra, anh sẽ nhìn thẳng được vào nơi mà Zoe nằm.

Điện thoại của anh rung trong túi áo khoác, báo cho anh biết có tin nhắn tới. Coi đó là dấu hiệu, Pete mở mắt ra. Không ổn. Anh đang nhìn chăm chăm vào vách đá phía bắc, khu vực xung quanh động Rill nơi Myrtle được tìm thấy, và khu vực đó đã được lùng sục hết sức kỹ lưỡng.

Cô đang ở đâu, Zoe?

Anh quay lại, hai tay thọc sâu vào trong túi áo, và nhìn ra hướng đông bắc, ra một hẻm núi đá vôi gọi là Thung lũng Burrington và một cái hang tên là Suối ngầm Sidcot - nơi từng là mộ phần của Jessie Tout.

Chưa có ai giải thích nổi Hamish Wolfe đã nhét xác của Jessie Tout vào nút thắt cổ chai Suối ngầm Sidcot như thế nào và anh ta vẫn chưa làm sáng tỏ điều ấy cho thế giới, nhưng bằng cách nào đó, anh ta đã làm được, bởi lẽ đó là nơi cô được tìm thấy, gần bốn tháng sau khi cô biến mất.

Cách nơi Jessie nằm không xa là động Goatchurch, một hang

động nổi tiếng với những lính mới trong lĩnh vực thể thao. Các cậu trai của một trường chuyên ở phía đông bắc đã tới khám phá động này vào hồi tháng Giêng, gần năm tháng sau khi Chloe Wood biến mất. Một nhóm nhỏ rời cung đường chính để thám hiểm một cung đường hẹp hơn và đã tìm được thứ bất ngờ hơn những gì các cậu mong đợi rất nhiều.

Động Rill, động Goatchurch, Suối ngầm Sidcot. Đội của Pete đã tốn hàng giờ liền cắm mặt vào các bản đồ giao thông đường bộ, bản đồ của hãng Ordnance Survey, bản đồ hang động và cả Google Earth, họ nghiên cứu các hình mẫu, họ tìm điểm thứ tư - điểm có thể là nơi Zoe nằm. Họ tiếp quản sau khi Chloe được tìm thấy, sau khi Myrtle được tìm thấy, và họ lặp lại các công đoạn khi Latimer đến và tưởng tượng rằng mình là người đầu tiên nảy ra ý tưởng đó.

Chẳng có hình mẫu nào rõ ràng. Chẳng có dấu hiệu gì biểu lộ nơi giấu xác Zoe. Và đôi khi Pete cảm thấy, nếu anh không tìm được cô, có khi anh sẽ dành cả đời để tìm.

Vậy là Pete tới đây và hy vọng rằng một ngày nào đó mình sẽ sức nảy ra ý tưởng. Rằng một ngày nào đó, từ vị trí thuận lợi của mình trên chòi canh, anh sẽ theo con đường của người lữ hành đơn độc như người ấy ngay lúc này, trong chiếc áo khoác màu trắng và mũ màu xanh lam, người đang leo qua thác nước nhỏ để sang vách núi phía bắc rồi trong khoảnh khắc xuất thần, chợt nhận ra nơi Zoe đang nằm.

Người leo núi mặc áo khoác trắng dừng lại để thở và kéo mũ xuống. Cô vén tóc ra sau, xoắn thành một búi lỏng ở cổ, trước khi trùm chiếc mũ lên lên lại.

Pete nhanh chóng di chuyển. Anh không thể chạy ngay xuống bốn mươi bảy bậc thang kim loại của chòi canh được và chắc chắn anh không thể chạy xuống hai trăm bậc thang được đeo vào mặt đá để trở lại con đường nhựa dưới chân đồi. Nhưng anh sẽ đi xuống hẻm núi và trở lại phía bên kia một lần nữa nhanh nhất trong khả năng cho phép vì mái tóc được giấu trong chiếc mũ mà anh đã nhìn thấy có màu xanh.

Maggie Rose đang leo lên vách núi phía bắc, hướng về phía động Rill.

Chương 10

BẢN THẢO

WOLFE - SÓI GIÀ GIAN ÁC

Tác giả: Maggie Rose

CHƯƠNG 2: NỔI HỔ THEN CỦA JESSIE TOUT

Thoạt nhìn, Jessica (Jessie) Tout, nạn nhân thứ hai, không quá khác biệt so với cô Zoe trầm tính và khiêm nhường. Nhưng Jessie lại là một người ham gây chú ý, một blogger và một nhà báo bình thường, chủ đề chính của cô là kích thích cơ thể. Jessie, nếu chúng ta tin vào những gì cô ấy viết, không hề xấu hổ vì mình béo.

Công việc chính của Jessie là giải quyết các đơn từ khiếu nại cho một công ty bảo hiểm ở Bristol, nhưng cô mơ ước một sự nghiệp lớn lao với ngòi bút của mình, và được mời về làm ở một trong những tòa báo hàng đầu đất nước. Trong khi chờ đến ngày ấy, cô phụ trách một chuyên mục trên báo địa phương, gọi là “Xác quyết của Chim Mập”. Mọi người đều bảo, chuyên mục này khá nổi. Cô đã có hơn mười nghìn người theo dõi trên Twitter.

Ở phạm vi khá nhỏ bé ấy, Jeasie đã trở nên nổi tiếng. Cô không ngại chĩa mũi dùi vào những người mà cô gọi là “bọn kỳ thị người béo”. Cô gây ra nhiều tranh cãi, cũng như châm ngòi cho nhiều cuộc khẩu chiến trên mạng, blog của cô thu hút lượng bình luận cực lớn,

nhưng không phải lúc nào cũng là những bình luận ôn tồn và biết nghĩ. Các “tút” của cô ấy không tránh khỏi những tràng chửi rủa, căm ghét và đe dọa. Hiếm có ngày nào mà không có ồn ào xảy ra. Tất nhiên tất cả những điều này đều diễn ra trên mạng. Không có giả thiết kẻ thù trên mạng của Jessie đã đưa cuộc chiến ra ngoài đời.

Cô còn cha mẹ và hai người anh chị em ruột, quan hệ bạn bè của cô cũng rất rộng. Cô sống một mình, trong một căn hộ nhỏ trên tầng cao nhất của một ngôi nhà cổ ở ngoại ô Glifton.

Lưu ý: Mâm mống nằm ở đây chẳng? Một tài khoản Twitter bệnh hoạn đã đẩy vấn đề đi quá xa? Phát hiện ra sở thích rình rập và giết phụ nữ béo?

Jessie ăn mặc để gây chú ý. Cô nhuộm tóc đen tuyền, luôn trang điểm kỹ lưỡng và mặc những trang phục rất chất, thu hút mọi ánh nhìn. Thùng thình nhưng đẹp và phong cách dường như chính là gu của cô.

Đánh cắp Jessie Tout

Khoảng giữa buổi sáng thứ Bảy, ngày 6 tháng 7 năm 2013, Jessie đã nhắn tin cho ba người bạn của mình, bảo rằng cô ấy có một cuộc hẹn ăn trưa “hoành tráng”. Không muốn kể quá nhiều, cô thừa nhận đó là một người đàn ông xa lạ, rằng, thật ra, đó là một cuộc hẹn hò giấu mặt. Cô quả quyết với bạn bè rằng cả cô và anh ta đều hoàn toàn tỉnh táo. Họ gặp nhau ở công viên trung tâm thành phố rồi sẽ cùng đi bộ đến một nhà hàng gần đó. Cô sẽ luôn luôn được ở chỗ đông người và hoàn toàn an toàn. Tất cả đều là gợi ý của anh ta, cô cũng nói thêm, mặc dù cô chưa từng gặp anh ta trước đây, nhưng họ đã liên lạc với nhau trong nhiều tháng.

Theo những gì bạn bè của Jessie biết, cô đã đi gặp người đàn ông đó như dự định, và cuộc hẹn rất ổn. Người bạn thân nhất của cô ấy nhận được ba tin nhắn khác trong chiều thứ Bảy đó.

3:15 chiều: Mới ăn trưa xong. Phê vật! Đang ra biển chơi. Mọi chuyện ngon lành lắm.

5:47 chiều: Hình như mình yêu rồi! 7:18 chiều: Anh ấy còn biết nấu ăn nữa cơ!

Đó là điều cuối cùng chúng ta nghe được từ Jeseie.

Hạ sĩ Điều tra Pete Weston tham gia phá án

Mãi tối thứ Hai, mọi người mới nhớ ra Jessie, khi mẹ cô, bà Linda Tout, gọi điện tới chỗ làm của Jessie và được tin cô không tới công ty. Linda lấy chìa khóa của mình để vào căn hộ của Jessie, nhưng không thấy dấu vết nào của con gái. Bà và chồng bà, cả hai cùng đích thân đi trình báo con gái họ đã mất tích. Điều tra viên lấy lời khai của họ là Hạ sĩ Điều tra Pete Weston.

Có cái gì đó trong vụ mới này làm “Giác quan người Nhện” của Hạ sĩ Điều tra Weston thấy ngứa ngáy. Không rõ anh nhận ra có mối liên hệ giữa vụ của Jessie và Zoe khi nào, nhưng chúng ta đều biết, những nỗ lực thuyết phục các sếp trên của anh về mối liên kết giữa hai vụ án đó đã không được đếm xỉa tới trong suốt một thời gian.

Không có dấu hiệu ấu dâm, xô xát ở căn hộ của Jessie. Trên thực tế, không có dấu hiệu nào cho thấy có người từng ở đó vì cô ấy đã rời khỏi nhà vào giờ ăn trưa hôm thứ Bảy. Máy tính của cô đã được đưa

về sở cảnh sát để phục vụ điều tra. Những gì điều tra viên tìm thấy trên máy tính đã đóng góp những manh mối quan trọng cho công tác điều tra. Qua máy tính của Jessie, phía cảnh sát đã gặp Harry Wilson.

Harry là ai?

Mối quan hệ của Jessie với người đàn ông tên Harry bắt đầu bằng một tin nhắn riêng trên Facebook, trong tin nhắn, anh ta chúc mừng cô về bài viết mới nhất trên blog của cô. Là một bác sĩ, anh ta viết, từ lâu mình đã nhận thấy những nguy cơ về sức khỏe khi một người nào đó hơi thừa cân ở một tỷ lệ phần trăm nhất định đã bị cường điệu lên quá mức. Nếu mọi người tuân thủ một chế độ ăn uống lành mạnh, chế độ tập luyện phù hợp và không chơi thuốc, uống rượu bia, họ có thể khỏe mạnh như bất kỳ ai. Quan điểm những phụ nữ siêu gầy mới là đẹp hiện nay chỉ là thị hiếu xã hội và là cái cớ cho thói bạo hành tinh thần mà thôi, không hơn. Chính xác những gì Jessie muốn nghe!

Harry dường như rất quyết tâm giúp đỡ và ủng hộ cô. Anh ta gửi kèm liên kết dẫn đến một bài nghiên cứu. Giọng điệu trong tin nhắn của anh ta đầy vẻ tôn trọng, chuyên nghiệp và không bối mốt. Ngôn ngữ mà anh ta sử dụng, các thuật ngữ kỹ thuật anh ta đưa ra, gọi lên rằng anh ta đúng như những gì mình giới thiệu anh ta đích thực là một bác sĩ y khoa. Nhưng mặt khác, bất cứ ai có não và có thời gian để nghiên cứu qua một chút có lẽ cũng viết được y hệt thế.

Jessie đã trả lời anh ta. Tất nhiên cô sẽ làm thế. Cô là một phụ nữ trẻ, không hài lòng với chính mình, dù cô tuyên bố điều ngược lại, và đây là một người đàn ông thông minh đang nói với cô rằng cô

đúng, anh ta ca ngợi quan điểm của cô và kỹ năng viết của cô.

Cuộc trò chuyện được tiếp tục qua ứng dụng tin nhắn Facebook. Toàn bộ tin nhắn đã được in ra đầy đủ trên một tờ tuần báo sau phiên tòa xử Wolfe, và sau đây là phần tóm lược:

Jessie: Điều khiến tôi đặc biệt nản là ý nghĩ nhất định phải có một lý do đằng sau việc tăng cân. Người phụ nữ đó phải là người dễ tổn thương, tự đánh giá thấp mình, không chắc chắn về vị trí của mình trên thế giới này. Ăn uống luôn luôn bị coi là cách để họ bù đắp, là một cơ chế tự vệ. Anh đã bao giờ bị người ta suy diễn đủ chuyện chỉ vì ngoại hình của mình chưa?

(Cô đang cố tìm cách để xem anh ta trông như thế nào. Anh ta để hình đại diện trên Facebook là ảnh một chú cún Husky cực kỳ dễ thương.)

Harry: Tôi cũng đã gặp vấn đề về thừa cân. Mẹ tôi là một đầu bếp tuyệt vời và giờ ăn luôn luôn là giờ trọng đại trong nhà chúng tôi. Hồi cấp hai, tôi bắt đầu chơi bóng bầu dục và chuyển được phần lớn số cân thừa thành cơ. Mặc dù vậy, tôi vẫn nhớ rất rõ chuyện một nhóm các cậu choai choai có thể ngay lập tức ra tay xử bất kỳ ai có đặc điểm khác biệt với nhóm của họ. Chúc may mắn với tờ Bristol Post! Nếu thành công, nhớ báo cho tôi biết nhé.

(Anh ta rất đồng cảm với cô, nhưng đồng thời cũng tỏ ý cho cô biết mình là người khá hấp dẫn. Anh ta luôn luôn gạ cô hồi âm khi kết thúc cuộc hội thoại. Bằng cách thể hiện gián dị, không chút hăm dọa, anh ta giữ cuộc trò chuyện luôn ở trạng thái mở.)

Thật không may, những trao đổi trên Facebook chẳng cung cấp được nhiều thông tin cho phía cảnh sát, ngoài việc Jessie bị rình rập. Trang Harry Wilson là tài khoản giả mạo, được lập bằng cách dùng

máy tính có địa chỉ IP không bao giờ lần ra được. Ảnh đại diện và ảnh bìa (*cover photos*) toàn được lấy từ internet. Anh ta có một số ít “bạn bè”, chỉ 24 người, và tất cả bọn họ, sau đó đã được cảnh sát liên lạc, đều không biết anh ta là ai. Như chuyện vẫn thường xảy ra trên Facebook, họ đã chấp nhận yêu cầu kết bạn một cách bừa bãi.

Harry và Jessie đã nói chuyện trên Facebook được vài tháng trước khi cô đề nghị họ trao đổi địa chỉ email. Jessie sau đó đã lập một thư mục email được đặt tên, rất đơn giản, là Harry. Trong đó, cô lưu trữ tất cả các tin nhắn của anh ta, được gắn cờ với nhiều màu sắc khác nhau. Cảnh sát không thể tìm ra ý nghĩa của mỗi màu cờ và tôi chỉ có thể hình dung được rằng họ đã không tới hỏi những thiếu nữ thiếu thốn tình cảm. Các màu cờ khác nhau biểu thị mức độ kích lệ, ở khía cạnh lãng mạn, của những thông điệp đó đối với Jessie.

Các cuộc trao đổi vẫn toàn vấn đề chuyên môn. Anh ta đã giúp cô tra cứu (mặc dù người ta có ấn tượng rằng cô đang cố lấy cớ để liên lạc với anh ta - đa phần những gì cô hỏi, cô đều có thể tự tìm trên Google được). Anh ta đọc và sửa các bài viết trên blog và các bài báo, luôn có sự cân bằng tuyệt vời giữa lời phê bình hữu ích và những lời khen ngợi. Anh ta khuyến khích cô nộp bài cho các tờ báo quốc gia.

Tới cuối tháng 5, khao khát muốn đưa mối quan hệ này tiến xa hơn của cô ngày càng trở nên rõ ràng. Cô bắt đầu trò chuyện về cộng đồng đồng tính. Cô đang cố gắng tìm hiểu liệu anh ta có phải là gay hay không. Anh ta từng nhắc tới một cô bạn gái cũ.

Cuộc gặp mặt vào ngày thứ Bảy hôm đó đã được ghi lại trong

email. Cờ đỏ.

Harry: Anh rất muốn gặp em. Anh đã từng nhắc tới việc này từ rất lâu trước đây nhưng mà a: anh không muốn em thấy e sợ và b: là một chuyên gia y tế anh thực sự cần phải thận trọng về cách người đối diện nhìn nhận mình. Nghe có vẻ cổ lỗ kinh khủng khi bận tâm về “danh tiếng” anh biết, nhưng trong ngành của anh, mất danh tiếng có thể đồng nghĩa với phá sản.

Jessica: Chúng ta sẽ gặp nhau ở đâu?

Harry: Đừng cho anh địa chỉ của em. Anh không muốn em có chút lo lắng nào cả. Thế chỗ The Downs, gần sân chơi trẻ em thì sao? Chúng ta có thể đi bộ đến A1 Bacio trên đường Nữ hoàng.

Jessie: Tuyệt đấy ạ. Em không ra ngoài trước 12:45 được, thế có ổn không?

Cuộc hẹn

Jessie đến đúng giờ hẹn, cô mặc một chiếc váy màu táo xanh và vài người trong công viên đã trông thấy cô. Ba người trong số họ nhớ cô ấy đã nói chuyện với một người đàn ông, mặc dù các mô tả họ đưa ra khá mơ hồ và mâu thuẫn. Một nhân chứng khác cho biết cô đã nhìn thấy Jessie tựa vào rào, ở khu vực vui chơi của trẻ em, trò chuyện với một người phụ nữ.

Nhà hàng Ý được nhắc tới trong cuộc trò chuyện qua email không có ký ức gì về Jessie và người bạn đồng hành đã tới đó vào giờ ăn trưa cả. Họ còn không nhận được yêu cầu đặt bàn nào dưới tên Harry Wilson hay Jessie Tout, cũng không có trường hợp nào đã đặt mà không tới.

Tại phiên tòa, luật sư đã nhấn mạnh ý kiến cho rằng bất kỳ ai dù đã được những phụ nữ trẻ thông minh này sẽ phải sở hữu được sức quyến rũ chết người, có thể là ở ngoại hình đẹp. Rất hiếm phụ nữ chịu vào xe của một người lạ mặt có vẻ ngoài đáng sợ, nhưng nếu (đoạn, quay lại nhìn Hamish đang đứng ở vành móng ngựa) đứng trước một người đàn ông đẹp trai như tài tử điện ảnh, chúng ta có thể độ lượng tới mức nào?

Chúng ta gắn vẻ đẹp ngoại hình và sự tử tế lại với nhau. Không tranh luận. Chúng ta chỉ đơn giản là đã luôn làm thế.

Việc tìm kiếm Jessie được tiếp tục, nhưng ở giai đoạn này, không ai công khai liên kết vụ mất tích của cô với vụ của Zoe. Chỉ có Hạ sĩ Điều tra Pete Weston tích cực theo đuổi giả thuyết đó, anh dành phần lớn thời gian để cố thiết lập mối liên hệ giữa hai người phụ nữ, để tìm ra cho được một người quen biết cả hai.

Và rồi Jessie được tìm thấy. Vào ngày 22 tháng 10 năm 2013, một đoàn thám hiểm hang động tình cờ bắt gặp một thi thể nằm ở khoảng mười lăm mét dưới lòng đất, trong một cái hang gần Thung lũng Burrington, khoảng hơn 6 km về phía bắc tính từ hẻm Gheddar. Thi thể đã trở thành tâm điểm hoạt động của đám côn trùng bị dìm trong nước và đang phân hủy rất mạnh. Jessie có thể đã vào trong hang như những phụ nữ đẩy đà khác của vùng Somerset, nhưng lại không rời khỏi hang như họ.

Thi thể không mặc quần áo, dù không có bằng chứng xác định đây là tội ác liên quan đến tình dục, cũng cho thấy khả năng này. Không có nguyên nhân tử vong rõ ràng. Một số xương trên thi thể, bao gồm hộp sọ, có dấu hiệu chấn thương, nhưng không thể xác

định được chấn thương xảy ra trước hay sau thời điểm tử vong.

Cuộc điều tra của cảnh sát đã gặp một chút may mắn. Một mẫu nhỏ bằng dính, chỉ dài khoảng 2.5cm, bám vào tóc Jessie đã được tìm thấy. Cảnh sát suy đoán nó dính trên sàn nhà của kẻ giết người. Tóc của Jessie dài và dày. Kẻ giết người đã không nhìn thấy nó.

Trên mẫu băng dính có các sợi thảm và hai sợi lông ngắn, màu trắng, sau đó đã được xác định là lông chó. Các sợi vải cũng được xác định nhanh chóng và cảnh sát giờ đã biết mình phải tìm một người nuôi chó trắng và sở hữu một chiếc BMW 6 series.

Chương 11

Maggie đứng bên miệng động Rill, lắng nghe thanh âm của nước chảy và tiếng nhỏ giọt đều đều, tiếng nhỏ giọt của quá trình hình thành nên thạch nhũ. Nơi cửa động lạnh căm, bởi mặt trời tháng Mười hai nằm rất thấp trên tầng trời. Những chiếc bóng đồ dài, và những tia sáng nhạt nhòa, yếu ớt chẳng thể nào vươn tới vách núi phía bắc được nữa. Bên trong sẽ ấm hơn.

Bên trong động này có thực vật sinh trưởng, dấu có vẻ lạ. Những cụm bọt biển bám vào các mặt đá thẳng đứng, những lá dương xỉ trông như nấm ngoi ra từ các kẽ đá, những vách đá ẩm ướt hơn lại nhuộm màu xanh sáng của tảo lục. Có chút ánh sáng cũng chen chúc vào đây, len qua các kẽ nứt trên đá, chui xuống từ các khe núi thông thẳng lên thế giới bên ngoài, tạo điều kiện cho những sinh vật xa lạ, dị hình này tồn tại.

Thêm một bước và cô bị trượt chân. Cô bật đèn pin lên, lia chùm ánh sáng quanh các vách đá. Có một cái gì đó rất xác thịt, đáng sợ, tới mức sồn gai ốc ở những khối đá vôi xung quanh cô. Chỗ cong cong của tảng đá ở bên trái có thể là phần đuôi của một con vật. Ở bên phải cô, lủng lẳng những khối hình có diện mạo của bộ da khô. Ngay phía trước, vòm hang sà dần xuống và cô sẽ phải cúi thấp người để sang một hốc khác mà cô biết còn ở xa.

Maggie chui vào một lối hẹp, thấp, cô biết rõ có những khối đá đồ sộ ở ngay trên đầu, nhưng quay lại trong không gian chật chội

này sẽ đưa lại một cảm giác tồi tệ hơn là tiếp tục đi thẳng tới trước, và vì vậy, cô cố đi nốt những bước cuối cùng.

Đột nhiên, vòm hang lõm chồm đá thấp lè tè biến mất và thế vào đó là một khoảng không vô tận. Maggie soi đèn pin lên trên và rọi ra xung quanh, nhưng tia sáng của chiếc đèn không đủ mạnh để lên đến nơi cao nhất hay ra tới chỗ xa nhất. Hang đá này rộng mênh mông, cứ như toàn bộ vách núi nơi đây đều rỗng, và những tảng đá xung quanh cô trông vẫn hệt như thịt sống. Cô thấy mình như đang nằm trong bụng của một sinh vật khổng lồ nào đó, và khi cô vươn tay ra, chạm vào vách đá, chúng sẽ ấm nóng, sẽ lõm vào ở chỗ những ngón tay cô đặt vào, sẽ đập thành thạch cùng với máu.

Một tiếng rào rạt vang lên ở cao trên đầu cô và theo phản xạ, cô hạ đèn pin xuống, bởi làm náo động lũ dơi cư trú nơi đây là trái pháp luật. Cô đi về phía con sông, ngang qua một vũng nước bên trên một mỏm đá, với những mỏm đá vôi đâm sâu xuống đáy. Mấy tảng đá nằm dưới mặt nước lóe lên những tia màu và những đường vân trông như đá quý.

Mạch suối ngầm chảy theo hướng đông, nối khoang hang này với những hang khác gần đó, tạo ra một quần thể hang động và các lối đi. Cuối cùng, con suối cũng chạy ra được ngoài từ đồi Mendip và chảy qua các tầng đất vùng Somerset để tới eo biển Bristol.

Có tiếng động phía sau, to hơn những tiếng róc rách, tí tách và lạo xạo - thanh âm của hang động. Không đắn đo, Maggie tắt ngay đèn pin và cái hang chìm dần vào bóng tối.

Cô chờ đợi, nghe tiếng rì rào nhỏ nhẹ của nước, tiếng tí tách đều đều của giọt thạch nhũ. Trong bóng tối vây quanh hang động, cô có

thể trốn ở đây mãi mãi. Bất cứ ai đang tới cũng sẽ không bao giờ tìm thấy cô ấy.

“Maggie?”

Một tia sáng xuất hiện và cô nhanh chóng đứng dậy, cảm thấy xấu hổ về bản năng đã làm mình sợ hãi. Bật đèn pin trở lại, cô nhìn thấy hai bàn chân, rồi một đôi chân mặc quần tây sẫm màu và một cái đầu, với mái tóc nâu ngắn. Anh ta đã đến cuối đường, ra khỏi chỗ vòm đá lờm chờm và đứng thẳng người dậy. Đèn của anh ta sáng yếu hơn của cô, chỉ là ánh sáng phát ra từ đèn led điện thoại di động.

“Đây không thể là một trùng hợp ngẫu nhiên.” Cô nói.

Pete lắc đầu, có hơi giống một con chó đang cố gắng giữ mấy giọt nước ra khỏi bộ lông. “Tôi đã nhìn thấy cô vào trong này. Và tôi không thể không thắc mắc tại sao.”

Cô cảm thấy tội lỗi, và không chỉ vì bị bắt gặp. Anh ta sẽ biết cô quan tâm đến vụ án của Wolfe mà Pete Weston vốn không muốn cô tham gia vào vụ Wolfe này chút nào.

“Tò mò thôi, tôi nghĩ thế.” Cô nói. “Wolfe đã bị ép vào màn hình ra-đa của tôi. Khi điều đó xảy ra, tôi phải đào sâu hơn một chút.”

“Cô có tìm thấy gì không?” Anh nhìn xung quanh, căng mắt vào bóng tối mà chiếc đèn tí xíu của anh không len qua được.

“Anh mong tôi tìm được gì nào? Tôi nghĩ anh cũng đã kiểm tra rồi. Anh sẽ biết nếu Zoe có ở đây.”

“Cô ấy không có.” Anh cẩn thận bước ngang qua cô. “Đội thợ lặn của cảnh sát chúng tôi, cùng sự trợ giúp của các nhà thám hiểm

hang động địa phương dày dạn kinh nghiệm, đã soi đến từng phân trong động này. Chúng tôi thậm chí còn cho thợ lặn mò ở sông. Hoặc mò mẫm hết ở những chỗ có thể tiếp cận được rồi.”

Maggie bước tới mép nước cùng anh. “Cô ấy có thể đã bị nước cuốn ra rất xa.” Cô rọi đèn pin của mình tới chỗ mạch nước biến mất ở dưới đá. “Bị mắc kẹt vào cái gì đó chẳng hạn.”

“Có thể lắm. Hoặc trong hang động này, hoặc ở một trong số hàng chục hang khác của vùng. Nhưng tới khi nào Wolfe cho chúng tôi biết chỗ để tìm, chúng tôi mới có hy vọng tìm ra cô ấy.”

“Myrtle ở đâu vậy?” Cô hỏi anh.

Anh hất đầu về phía một dải đá vụn, giả như bãi biển. “Nửa trên cạn, nửa dưới nước.” Anh nói với cô. “Chắc bị dạt vào, bởi vì hang này có nhiều người tới tham quan lắm và nếu cô ấy đã nằm ở đó từ lúc bị mất tích, cô ấy phải được tìm thấy từ sớm hơn rất nhiều rồi. Vậy, Maggie này, cô sẽ nán lại đây lâu, hay cô có muốn đi uống cà phê không?”

Maggie mở miệng định nói mình phải về nhà, rằng mình còn vài việc để làm. Nhưng, nhìn xung quanh mình lần cuối, cô nói: “Tôi xong việc ở đây rồi. Cà phê có vẻ hay đấy.”

Chương 12

BẢN THẢO

WOLFE - SÓI GIÀ GIAN ÁC

Tác giả: Maggie Rose

CHƯƠNG 3: CHLOE WOOD SẬP BẦY

Chloe Wood trở thành người phụ nữ đầy đà thứ ba bị mất tích vào thứ Tư, ngày 11 tháng 9 năm 2013. Vụ mất tích của cô đã đưa cuộc điều tra lên hàng a truy tìm tay sát nhân hàng loạt.

Chloe 32 tuổi, nhà thiết kế đồ trang sức tự do, là chủ một doanh nghiệp nhỏ, khá phát đạt ở quê nhà tại ngoại ô vùng Glastonbury.

Cô sống cùng người bạn trai tám năm của mình, Jeremy, một luật sư. Theo lời mọi người xung quanh, cặp đôi rất hạnh phúc và Jeremy chưa bao giờ là nghi phạm số một cả.

Không đậm người bằng ba người kia, Chloe có mái tóc nâu vàng dài và một làn da rất đẹp. Bức ảnh được phía cảnh sát sử dụng thường xuyên nhất trong cuộc tìm kiếm là bức ảnh chụp cô trong một chiếc váy màu xanh cổ vịt bông bênh. Danh sách các sở thích của cô có môn đi bộ nhanh và yoga. Cô còn ăn chay. Có vẻ như Chloe là một bằng chứng sống của câu được người ta lặp đi lặp lại suốt ngày: “Béo khỏe - béo đẹp”.

Vài tháng trước khi biến mất, Chloe đã "trò chuyện", đầu tiên là qua trang web của cô và sau đó là qua email với một phụ nữ tên là Isabelle Warner, Giám đốc Điều hành của JustoffMainstreet.com, một công ty phân phối đồ trang sức muốn sản xuất số lượng lớn và phân phối các sản phẩm trang sức của Chloe trong các cửa hàng lớn và những điểm bán lẻ cao cấp, bắt đầu ở vùng Tây nam, nhưng có tiềm năng mở rộng ra toàn quốc. Nếu đó là sự thật, đây sẽ là một bước ngoặt quan trọng với doanh nghiệp nhỏ của Chloe.

Hai người phụ nữ hẹn gặp nhau vào thứ Tư, ngày 11 tháng 9 tại thư viện công cộng ở Gheddar. Địa điểm gặp mặt này có vẻ là một lựa chọn kỳ quặc, nhưng theo bạn trai của Chloe, họ có kế hoạch đi từ đó đến trụ sở công ty.

Bạn trai cô trình báo cô mất tích ngay tối hôm đó. Viên cảnh sát trực ban quen biết rằng Hạ sĩ Điều tra Weston đặc biệt quan tâm tới mối liên kết khả dĩ trong các vụ án của Zoe SykeE và Jessie Tout nên "ăng-ten" của anh ta nhanh chóng nhận tín hiệu. Anh gọi ngay cho Weston và cuộc truy tìm tung tích Chloe đã được tổ chức với tốc độ khẩn trương.

Tại thời điểm đó, xin nhớ cho, xác của Zoe hay của Jessie đều chưa được tìm ra. Họ vẫn chỉ là những người mất tích.

Máy tính của Chloe bị đưa đi phục vụ điều tra, và chỉ trong vòng vài phút, phía cảnh sát đã truy được ra các email gửi cho Chloe từ "Isabelle Warner" cũng được gửi từ cùng máy chủ với tài khoản Facebook "Harry Wilson". Hai người phụ nữ đã sập bẫy cùng một kẻ thủ ác.

Thi thể của Chloe được tìm thấy vào tháng 1 năm 2014, trong

động Goatchurch, một hang động nổi tiếng của vùng Mendip.

Chương 13

QUÁN CÀ PHÊ HỌ CHỌN có sàn làm bằng kính cường lực, nhìn rõ lòng sông róc rách chảy ngay bên dưới.

“Cùng một con sông thì phải?” Maggie ngắm dòng nước nô đùa trên đá cuội dưới lòng sông, trong lúc Pete nhắc cốc double espresso* của mình và cốc flat white* của cô ra khỏi khay. Trước đó, họ đã giành nhau trả tiền cà phê một lúc. Anh thấy thích khi cô không coi hành động ga-lăng của anh là điều hiển nhiên. Và vì thế mà cô để cho anh thắng.

“Có thể là một nhánh sông khác.” Anh giữ áo khoác. “Cách duy nhất để biết chắc chắn là cô quay trở lại hang động và thả một con thuyền đồ chơi xuống. Tôi sẽ chờ nó trôi qua đây.”

Anh đợi nụ cười của cô. Đôi mắt ngọc bích của cô tương phản tới giạt mình với vẻ nhợt nhạt trên gương mặt cô.

“Anh quê ở Somerset à?” Cô phá vỡ bầu không khí im lặng đang khiến cả hai không thoải mái.

Anh gật đầu, ngụm cà phê trong miệng bị nuốt xuống quá nhanh. “Sinh ra và lớn lên ở vùng này. Trưởng thành ở Weston-super-Mare. Nhưng giọng của cô tôi thấy có vẻ giống người ở vùng phía bắc. Chỉ thỉnh thoảng thôi. Mấy từ lạ.”

“Cha tôi là người Yorkshire, nhưng chúng tôi chưa bao giờ sống ở đó cả. Ông từng phục vụ trong quân ngũ. Chúng tôi sống ở nước

ngoài lúc tôi còn nhỏ.”

“Vậy điều gì đã đưa cô đến đây vậy?”

“Hồi xưa, tôi có chút tư tưởng New Age. Những điều về Glastonbury thu hút tôi. Điểm hội tụ của các đường ley*, đại loại thế.”

“Tôi chưa bao giờ đoán ra. Giờ trông cô lại rất truyền thống.”

Có một nụ hoa hàm tiếu ẩn ngay bên dưới vẻ điềm tĩnh băng giá đó. Cô đặc biệt giỏi giấu nụ cười.

“Tôi đã mè nheo với bố mẹ hàng tháng trời để ông bà cho tôi đi lễ hội âm nhạc lúc tôi mười bảy tuổi.” Cô nói. “Bố mẹ cuối cùng cũng nhượng bộ và tôi không bao giờ dám nói với họ là tôi ghét cái lễ hội ấy. Nhưng tôi thích nơi này.”

“Cô có nghe tin gì từ Hamish Wolfe hay nhóm fan cuồng của anh ta chưa?”

Cô đưa chót lưỡi hồng hồng khẽ liếm bọt cà phê dính trên môi. “Có mấy email của nhóm đó. Họ sẽ họp mặt tối nay ở Minehead. Họ có bảo tôi tới dự.”

“Tôi thành thật khuyên cô không nên. Nhưng nếu cô định đi, đừng đi một mình.”

“Tôi từng gặp những người giống họ trước đây rồi, anh biết mà.”

Anh biết. Cô vào thẳng trong tù, trò chuyện với mấy tên tội phạm kinh khủng nhất. Cô không cần anh canh chừng cho cô.

“Tôi có thể hỏi cô điều này được không?” Anh nói.

“Anh có thể hỏi tôi bất cứ điều gì anh thích.”

“Cô bảo với tôi rằng cô sống một mình.”

Cô không đặt cốc xuống, chỉ hé mắt qua miệng cốc, nhìn anh.
“Không, tôi không nói thế.”

“Hôm tôi đến nhà cô, khi chúng ta nói về nhóm fan cuồng của Wolfe, tôi đã hỏi...”

“Và tôi coi đó là một lời đe dọa úp mở. Tôi đã không trả lời câu hỏi của anh.”

“Đúng vậy.” Anh bắt đầu lại. “Vì thế, tôi đã cho người kiểm tra. Hóa ra, cô sống một mình thật.”

Khuôn lông mày hoàn hảo nhướn lên.

“Khi tôi ra khỏi phòng, tôi nghe thấy cô nói chuyện với ai đó.”

Nụ cười dường như không có trong danh mục của người phụ nữ này, nhưng cô có cách làm ánh mắt dịu đi để cho người ta biết mình đang cười thầm. “Có lẽ lúc đó tôi đang nói chuyện điện thoại.”

Anh lắc đầu. “Không nghe thấy tiếng chuông điện thoại.”

“Tôi gọi cho người ta.”

“Trong khi tay cảnh sát tọc mạch đang ở trong nhà vệ sinh dưới gầm cầu thang của cô ư? Và, cô biết không, nghe thực sự không có vẻ như đang có người nói chuyện điện thoại. Cao độ của giọng nói hoàn toàn khác. Cao. Rõ hơn. Để truyền được qua đầu dây bên kia. Cô đã nói chuyện với ai đó ở trong phòng.”

“Nếu đúng thế thì sao?”

Anh bỏ cuộc. “Sao cũng được. Tôi không có quyền tra khảo. Bệnh nghề nghiệp một chút thôi.”

“Để khi nào tôi biết anh rõ hơn, tôi sẽ nói thì sao nhỉ? Thế nghe có công bằng không?”

“Được.”

“Bây giờ tới lượt tôi. Tôi đã đọc một chút về vụ án. Không phải vì tôi quyết định nhận vụ đó - tôi vẫn khá chắc chắn rằng mình sẽ không nhận - nhưng nó thật sự làm tôi thấy thú vị, phải thú thật như thế. Tôi có chút thắc mắc ở cái tên này. Nó được nhắc tới hai lần. Nhưng lại không được giải thích rõ. Tôi tự hỏi liệu anh có cho tôi biết được không.”

“Cứ nói đi.”

“*Vòng hoa cúc* là cái gì thế?”

Anh thấy cột sống mình dựng thẳng lên và thầm hy vọng cô không nhìn thấy. “Cô nghe thấy cái đó ở đâu vậy?”

“Nó được nhắc tới trong một cuốn sách về Wolfe. Chi tiết vớ vẩn thôi, vì thế tôi không chắc nên để tâm nó tới mức nào. Nhưng anh rõ ràng đã nghe nói về nó, vậy hãy tiếp tục đi, nó là cái gì vậy?”

“Thành thật mà nói, chúng tôi không biết. Nó chỉ là một mẫu bằng chứng theo lời đồn đại vậy thôi. Chúng tôi chưa bao giờ tìm ra nó cả.”

“Nhưng tìm cái gì cơ?”

“Khi Wolfe bị tạm giam và chúng tôi bắt đầu tìm hiểu vụ này, chúng tôi đã nói chuyện với những người quen biết anh ta hồi trẻ.”

Maggie nhào hẳn người lên phía trước, bỏ găng ra để lộ đôi bàn tay nhỏ nhắn, trắng bệch với bộ móng sơn màu hồng.

“Chúng tôi lúc ấy đang cố gắng để hình dung sơ bộ về cá tính của hắn. Có một số dấu hiệu cho thấy hắn có tiền sử bạo lực. Hay, ở bất kỳ trường hợp nào đi nữa, đã có những hành vi không bình

thường.”

“Hành vi lạm dụng đây thú tính hay đại loại vậy ư?”

“Chính xác. Chính xác là những cô gái ghé thăm khoa cấp cứu quá mức thường xuyên chỉ nhằm tìm kiếm sự an ủi.”

“Anh có tìm được gì không?”

Anh lắc đầu. “Chẳng có gì liên quan đến bạo lực cả. Nhưng những gì chúng tôi phát hiện được thực sự nói lên rất nhiều về... tôi nên nói thế nào nhỉ... sở thích tình dục của hắn.”

“Nó có liên quan đến sở thích những cô gái đậm người của hắn không?”

“Có một hội kín, lúc hắn còn học đại học, người ta nói thế. Được gọi là Hội Béo. Một nhóm bốn, năm sinh viên nam gì đó hẹn hò với phụ nữ béo và thú vị ở đây là cảnh làm tình của họ đã được quay lại.”

Đôi lông mi đen tuyền của cô nhắm tịt. “Các cô ấy biết chứ?”

Pete lắc đầu. “Không. Các cuộc giao hoan được quay lén. Vấn đề là, những người được cho rằng đã tham gia vào cái hội gọi là Hội Béo đó rất kín miệng. Chúng tôi đã thẩm vấn họ vô số lần. Chẳng thu hoạch được gì cả. Chỉ là một vài người ngoài cuộc đã nói với chúng tôi về điều đó thôi. Một cậu cùng lớp, một cô bị coi là một trong số các nạn nhân. Rắc rối ở chỗ, tất cả đều chỉ là tin đồn. Không có bằng chứng gì cả.”

“Thế tin đồn ấy như thế nào?”

“Rằng năm tên nọ cố ý nhắm vào những cô gái mập mạp, thường xuyên dụ dỗ họ bằng cách chuốc rượu, có thể là cho cả thuốc kích

thích nữa, đưa họ rơi vào trạng thái mà sự kiềm chế không còn duy trì được nữa, và sau đó, chúng quay lại các cảnh làm tình.”

“Hấp dẫn đấy.”

“Chính xác. Nhưng chuyện còn tệ hơn thế nhiều. Bởi các băng sex đó không chỉ để xem riêng tư. Nghe đồn, chúng còn được bán ra ngoài, thông qua một số kênh chợ đen, dưới nhãn *Mây mưa với Gái Béo*. Cũng theo lời đồn, chúng đã bán được rất nhiều bản, kiếm được rất nhiều tiền.”

“Và không có bằng chứng nào về chuyện này?”

“Cũng gần hai mươi năm trước rồi mà. Mấy cửa hàng chợ đen chuyên bán phim con heo đã dẹp tiệm từ lâu lắm. Và có chuyện gì đó đã xảy ra. Chúng tôi không biết chính xác là chuyện gì, nhưng tôi đoán, đã có một số phụ nữ phát hiện ra sự việc và khiếu nại lên trường đại học. Có lẽ vài phụ huynh cũng đã ra mặt. Dù sao, trò chơi đã kết thúc và các băng sex đã bị tiêu hủy. Không một dấu vết nào còn sót lại. Chỉ là tin đồn và giả thuyết mà thôi.”

“Và *Vòng hoa cúc* là một trong các cuộn băng đó?”

“Nghe đồn là thế. Một trong những cuộn kinh nhất.”

“Sao lại thế?”

“Nhân vật chính là Hamish và một sinh viên trẻ tên là Daisy, người rõ ràng rất duyên dáng.”

“Thế còn *chuối vòng**?”

“Vâng, cũng có quay trong đó. Được cho là như vậy. Một số người cho rằng đây là băng sex “nặng”, có các trò thống dâm và bạo dâm, mà trong đó, Daisy đã bị thương. Có một người nọ thậm chí

đã đi xa hơn và phỏng đoán rằng đó là băng khiêu dâm quay cảnh giết người thật; và rằng Daisy cuối cùng đã chết. Tất cả đều là những bằng chứng không đáng tin cậy bởi vì đã từ quá lâu rồi, các chàng trai luôn say xỉn khi xem mấy băng sex đó, và cũng chẳng rõ họ có thực sự xem không, hay chỉ nói chuyện với những người đã xem mà thôi. Những gì chúng tôi biết là cô Daisy đang được nói đến đây- xin lỗi, không nhớ nổi họ của cô ấy - đã bỏ học khi chuyện vỡ lở và không ai biết cô ấy đã đi đâu. Cô ấy đã biến mất."

Hình như Maggie trầm ngâm trong giây lát. "Anh có nghĩ cô ấy có thể là nạn nhân đầu tiên của anh ta không?"

"Ai mà biết?" Pete nói. "Cá nhân tôi nghĩ đã có chuyện gì không ổn trong lúc quay video *Vòng hoa cúc*. Có lẽ đã xảy ra tai nạn, có lẽ hắn ta bị kích động. Tôi nghĩ cuối cùng Daisy đã chết và hắn đã cố xoay xở để che đậy vụ việc. Có thể có hoặc không có sự giúp đỡ từ bạn bè. Tôi nghĩ rằng, ban đầu, hắn đã xấu hổ về những gì mình làm, thề sẽ không bao giờ lặp lại, cố gắng quên nó đi và tập trung tạo dựng sự nghiệp một bác sĩ phẫu thuật xuất sắc."

"Nhưng *giang sơn để đổi, bản tính khó dời*?"

"Có thể dời được ư?"

Đôi mắt cô mở to. "Con chó của anh ta tên là Daisy."

"Tôi biết. Và điều đó thực sự làm tôi lạnh người. Bởi vì hắn ta đã nhận nuôi con chó đó ngay trước khi bắt đầu giết chóc trở lại."

Chương 14

BẢN THẢO

WOLFE - SÓI GIÀ GIAN ÁC

Tác giả: Maggie Rose

Chương 4: MYRTELE REID - CÂU CHUYỆN THẦN TIÊN HÓA THÀNH KINH DỊ

Myrtle Reid, hai mươi ba tuổi, ít tuổi nhất và cũng đầy đà nhất trong số bốn nạn nhân. Sống chung một nhà với mẹ, bốn anh chị em, và người cha dượng thứ năm (nhưng tôi không chắc mẹ cô có thực sự kết hôn hay không). Có lẽ cũng không quá lời khi nói cuộc sống của cô không đặc biệt hạnh phúc hay trọn vẹn.

Không đặc biệt sáng dạ ở trường, chẳng có tài năng nào rõ rệt, Myrtle sẽ không bao giờ trở thành một người thành đạt được. Bỏ học ở tuổi mười sáu, cô làm một loạt các công việc có mức lương thấp, và không thể trụ lại với bất kỳ công việc nào được vài tháng.

Điểm nổi bật nhất ở Myrtle có lẽ là mái tóc đen, dài và dày của cô. Nhưng khi mái tóc đó đi kèm với một làn da xấu, một cặp kính gọng đen sì, nặng trĩu và hàm răng khấp khểnh thì lại là một vấn đề khác. Theo những gì chúng ta biết, cô ấy chưa bao giờ có bạn trai, và khả năng cô ấy có bạn trai là không.

Niềm đam mê lớn nhất của Myrtle, gần tới mức ám ảnh, là Disney. Trang Facebook của cô không có gì mấy. Nhưng trang Tumblr của cô lại đăng tải hàng ngày các bài viết ngắn, sai chính tả, nói về những bộ phim mà cô đã xem, những bài báo viết về các công viên giải trí mà cô đã đọc và cảm nghĩ của cô về các nhân vật, trang phục, thậm chí là mối quan hệ của các nhân vật đó.

Ảnh đại diện của cô trên Facebook, chụp từ vài năm trước, là ảnh Myrtle ở Disneyland Paris, đeo bờm tai chuột Mickey, đứng cạnh Mickey và Minnie. Ảnh bìa là ảnh phòng ngủ của cô ở nhà, hết như một bảo tàng ghi lại những sự kiện đáng nhớ của Disney.

Myrtle đã nung nấu tất cả số tiền dành dụm của mình vào các món đồ chơi Disney, quần áo, poster và tranh ảnh. Đó là nỗi ám ảnh đã khiến cô phải trả giá bằng chính mạng sống của mình.

Cô chỉ có một vài người bạn ngoài đời và cũng có ít bạn bè thực sự trên Facebook. Hầu hết những người mà cô tương tác là những người cùng chung sở thích, những người cô đã gặp trên các trang mạng liên quan đến Disney. Một trong số những “bạn” này tự xưng là bà ngoại tuổi bảy mươi hai, tên là Anita Radcliffe. Nếu độ nhanh nhạy của Myrtle cũng ngang bằng độ đam mê mà cô dành cho mọi thứ của Disney, đáng ra, cô đã phát hiện Anita Radcliffe là tên của một nhân vật trong phim *“101 chú chó đốm”*.

Anita Radcliffe cũng lại là một nhân thân giả mạo. Cảnh sát nhanh chóng phát hiện ra các bài viết của “bà” đều đến từ cùng một máy chủ với các tài khoản email Harry Wilson và Isabelle Warner. Harry Wilson và Anita Radcliffe thậm chí còn là “bạn bè” trên Facebook - rồi rắm chưa?

Vào ngày 12 tháng 2 năm 2013, Myrtle thấy Anita Radcliffe đăng một bài lên tường của mình. Anita đã vào xem toàn bộ các tấm ảnh của Myrtle và đã bị thu hút trước bức ảnh chụp Myrtle trong trang phục nàng Bạch Tuyết.

“Đứa cháu gái lớn nhất của bà cũng cỡ người với cháu, và nó đang điên cuồng tìm kiếm trang phục nàng Bạch Tuyết để đi dự tiệc. Cháu có phiền nếu bà hỏi cháu chỗ mua bộ này không?”

Hai người bắt đầu trò chuyện. Nhìn lại mới thấy, Myrtle bị đưa vào trông dễ như thế nào. Vào ngày sinh nhật của Myrtle, Anita đã dán một tấm thiệp Disney trên trang cá nhân của cô và viết:

“Cầu chúc một ngày tuyệt vời đến với người bạn mới của tôi ở Disney. Ngập tràn niềm vui nhé. cô bạn nhỏ ngọt ngào của tôi!”

Khi Myrtle đăng một bình luận khá ngẫu hứng về mối quan hệ giữa chú cá hề Marlin và con trai, trong phim *Finding Nemo*, Anita đã khen ngợi về cái nhìn sâu sắc của cô.

“Xem Finding Nemo tới hàng triệu lần rồi, LOL. Muốn hét vào mặt Marlin là hãy để cho thằng bé lớn lên, Xì...”

“Khá sâu sắc đấy, Myrtle ạ. Bao bọc con cái quá mức sẽ dẫn đến tình trạng đông phụ thuộc không lành mạnh, sau này rất khó để khắc phục. Bà cảm nhận được rằng, từ sự trưởng thành và mạnh mẽ của cháu, cháu lớn lên trong một đại gia đình, mà ở đó, mọi người đều được khuyến khích phải tự mình đứng lên từ khi còn rất nhỏ. Bà nói có đúng không?”

“Quá đúng ạ, bà thông thái. Năm anh chị em bọn cháu sống cùng một nhà + mẹ và Garry. Chẳng có lúc nào yên.”

Anita bắt đầu cái bẫy. Cứ mỗi vài ngày, bà ta lại gửi một bức ảnh

chụp quà tặng kỷ niệm hằng năm của Disney, do là bà ta mua nhiều năm trước cho cháu. Bà ta bắt đầu bóng gió rằng tất cả đều đang hỏng dần trên gác xếp, bám đầy bụi và chiếm diện tích. Một số món bà ta cho cô xem còn khá hiếm, được bán với giá hơn 100 bảng trên eBay. Lòng tham của Myrtle trỗi dậy.

Cùng lúc đó, sự quan tâm mà Anita dành cho cô như sự sẵn lòng trò chuyện, lắng nghe và hỏi ý kiến của cô đã đánh thức lòng tự trọng của một cô gái trẻ vốn thiếu thốn những điều đó.

Trong số tất cả các nạn nhân, Myrtle có lẽ là con mồi dễ nuốt nhất.

Vào ngày 19 tháng 10, Anita gửi một tin nhắn cho Myrtle.

“Myrtle thân yêu, bà cảm thấy chúng ta đã thực sự trở thành bạn bè và, ngay cả khi những gì bà sắp nói đây là không thể chấp nhận được với cháu, bà vẫn hy vọng và cầu mong cháu sẽ không thấy giận, cô bạn thông minh, vui tính của bà ạ. Bà đã quyết định, sau nhiều lần tự vấn lương tâm, bà sẽ rời nhà và chuyển tới chỗ khác nhỏ hơn.

Lý do bà viết thư này cho cháu là để hỏi liệu cháu có thích bộ sưu tập Disney của bà không? Mấy đứa cháu của bà không dùng đến chúng nữa. Tất nhiên, bà biết bà có thể đem bán và thu về được khá nhiều tiền từ bộ sưu tập, nhưng bà không cần tiền. Bà không nói khoác đâu, bà biết cháu cũng rõ điều đó, bà chỉ nói sự thật bởi vì bà muốn cháu hiểu được ước muốn của bà, rằng bộ sưu tập này sẽ được dành lại cho ai đó biết quý trọng nó.”

Có vẻ như không cần thiết phải ghi lại hồi âm của Myrtle. Tất nhiên cô ấy muốn có bộ sưu tập Disney. Anita để cho cô chờ đợi

thêm vài tuần nữa, nhưng cuối cùng, vào ngày 4 tháng 11, họ đã đồng ý gặp mặt nhau. Anita ngỏ ý đón Myrtle tại bến xe buýt ở vùng ngoại ô thị trấn.

Và lại một cô gái trẻ khác bước vào trang sách của chúng ta.

Một vài ngày sau khi Myrtle mất tích, cảnh sát đã gặp may mắn đầu tiên trong vụ án này. Thu ngân tại một trạm xăng của Esso trên đường Bridgwater (A38), cách Gheddar vài cây số về phía bắc, đã phát hiện ra điều không bình thường ở sân trước. Chủ sở hữu một chiếc BMW màu đen đã dừng lại để kiểm tra áp suất lốp và người thu ngân đã vô tình trông thấy anh ta mở cốp xe. Người thu ngân mô tả những gì xảy ra tiếp đó là “một kiểu hỗn chiến”.

Có lẽ chúng ta không bao giờ biết được những gì có thể xảy ra nếu anh ta kiểm tra cảnh đó ngay lập tức và gọi cho cảnh sát. Anh ta đã không làm vậy. Trạm xăng khi ấy rất đông, anh ta không hoàn toàn chắc chắn về những gì mình đã nhìn thấy, và vẫn chưa biết gì về vụ mất tích của Myrtle.

Ba ngày sau, anh ta đọc được một bản tin và thấy chột dạ, rồi quyết định báo cáo lại sự việc cho một nhân viên cảnh sát mà anh biết - Lại là Hạ sĩ Điều tra Pete Weston.

Những gì Weston và nhân viên thu ngân nhìn thấy khi xem cảnh quay trên camera là một nhân vật mặc quần áo tối màu, cẩn thận mở cốp xe, sau đó phóng lên trước và đóng cốp lại. Bên trong buồng lái quá tối, không nhìn thấy gì, nhưng khi chiếc xe đã được lái đi, có cái gì đó trông như vải thò ra ở sau cốp.

Kết quả của cuộc tìm kiếm ở các khu đất xung quanh trạm xăng là một chiếc tất da chân bị vứt bỏ. Sau đó, nhờ DNA và các tế bào

da, nó đã được kết luận có liên quan đến Myrtle.

Hạ sĩ điều tra Weston ngay lập tức lần ra được chiếc BMW màu đen là của ông Hamish Wolfe, bác sĩ hội chẩn. Wolfe đã bị bắt.

Máy tính của anh ta bị tịch thu. Nếu các điều tra viên từng hy vọng tìm được địa chỉ IP quen thuộc nọ, họ đã phải thất vọng. Nhưng Wolfe dù sao cũng đã phạm một sai lầm lớn. Anh ta đã đăng, chỉ một lần, lên Facebook của Jessie Tout bằng tài khoản Harry Wilson. Đây là một bằng chứng cốt yếu khác để định đoạt số phận của anh ta.

Chương 15

THEO NHƯ TRÊN TRANG WEB, khu tập kết lữ hành Minehead là một trong những điểm du lịch nổi tiếng nhất của vùng Somerset. Các bức ảnh trên trang web thể hiện những “tổ ấm” sơn màu trắng sữa, với những cọc rào gỗ và những khu vườn sạch đẹp. Những bức ảnh chụp lại cảnh những gia đình đang thả bộ dọc theo những con đường đầy lau sậy để tới “bờ cát trắng dài hàng cây số”, hết như những vỏ ốc bị vớt ra từ mấy chiếc xe tải có mui lớn gần nhất.

Không có bức ảnh nào trong đó được chụp vào đầu tháng Mười hai, vào lúc sáu giờ ba mươi chiều, khi bầu trời tối sầm lại và gió khát khao được mạnh lên như bão.

Maggie chờ đợi, động cơ xe của cô đã tắt, ở ngay lối vào khu tập kết. Thanh chắn rung mình, nâng lên và, trong khoảnh khắc, chuyển động ma quái đó làm cô ớn lạnh. Rồi cô trông thấy chiếc camera an ninh gắn trên nóc lều canh. Có ai đó đã biết cô ở đây và điều đó đáng lẽ phải khiến cô vững dạ, nhưng chẳng hiểu sao cô lại không thấy thế. Cô lái xe về phía trước và thanh chắn đóng lại ngay sau lưng cô.

Con đường xuyên qua ngôi làng hút khách men theo bờ biển trước khi uốn mình vào sâu bên trong thềm lục địa, hướng về phía cơ quan hành chính và hội trường công cộng. Ở cự ly gần, cô có thể nhìn thấy vòng đu quay khổng lồ và đám đông nhiều loạn trong khu hội chợ.

Mép đường bị cát xóa mờ. Cát nằm trên bậu cửa sổ, Vòng xuống nơi mái nhà, túm tụm ở các góc. Sau một, hai phút, cô trông thấy vài ánh đèn mờ đục, như ngằm bảo đây là tòa nhà của cơ quan hành chính. Lẫn trong các bảng hiệu neon mùa hè mời chào những *Sàn nháy, Ca nhạc, quán Bar có cấp phép* có thể nhìn thấy được từ phía bên kia Eo biển, nhưng tối nay không có biển hiệu nào trong số đó sáng đèn cả.

Nhà khách tiền sảnh nồng nặc những mùi bia, dầu mỡ nấu ăn và mùi thơm ẩm. Có một đồng ghế kim loại xếp đống vào một bức tường. Những gói khoai tây chiên và bánh kẹo nhàu nhĩ nằm lẫn lóc giữa những nhúm bụi ở góc nhà. Một cái chổi cọ sàn rộng đầu bị vứt chổng chơ dưới đất, lông chổi bám đầy rác bẩn và tóc.

Phòng khiêu vũ gần như tối om, nhưng đèn báo sự cố gửi tới chút ánh sáng màu lá cây leo lét trên tường khi Maggie tìm đường bước tới nơi mà giờ cô đã có thể nghe được tiếng người. Ngay trước mắt cô khi ấy là một sân khấu, được che rèm nhung đỏ sẫm. Lần đầu tiên, cô bắt đầu hối tiếc vì đã không nhận lời đề nghị đi cùng của Pete.

Cô sẽ không được chào đón ở đây khi đi cùng Pete.

Tiếng nói im bật và cô có cảm giác có người ở đây, chỉ quanh quẩn ở góc quầy bar, đang lắng tai nghe tiếng cô bước tới. Cô bước lại gần hơn và đã có thể nhìn thấy những đôi vai, phần phía sau của những cái đầu. Cùng một lúc, những cái đầu quay lại, đối diện cô.

Giờ cô đã có thể nhìn thấy tất cả. Khoảng một tá người, đa số ngồi, một số thì đứng, cạnh một quầy bar trống trơn. Cô nhìn thấy Sandra Wolfe ngồi lẫn trong đó, cạnh một cô gái trẻ với mái tóc đen

rất dài.

“Maggie?”

Một người đàn ông tiến đến gần cô. Ông ta nhỏ thó và gầy gò, với một mảng chàm quanh cổ nom đầy giận dữ và vài vết xước khi cạo râu.

“Tôi là Mike Shiven.” Ông ta chìa bàn tay nhỏ xíu về phía cô. Cô cố kìm cơn rung mình khi bàn tay ấy nằm thẳng đuột và bất động trong tay cô. Đứng gần như thế, cô còn trông thấy một lớp vảy bám quanh lông mi của ông ta, và khi ông ta buông tay ra, cô có cảm giác dường như ông ta còn để lại một mảng da trong tay mình.

“Cô tới thật tốt quá.” Ông ta nói. “Chúng tôi rất cảm kích.”

Mọi người ai cũng nhìn cô chằm chằm, thậm chí còn không thể giấu được cơn tò mò của mình. Có một bà trông luống tuổi, vài người chỉ mới tuổi ô mai. Hầu hết là nữ giới. Tất cả bọn họ, bây giờ, khi tới gần hơn nữa, cô mới thấy, đều cài hoa giấy ở khuyết áo.

“Đây là anh Andy Bear.” Shiven trở một người đàn ông khổng lồ theo sau mình từ chỗ quầy bar. “Anh ấy là người quản lý làng nghỉ mát. Nhờ anh ấy mà chúng ta mới có thể gặp nhau ở đây.”

Cố hết sức trấn tĩnh, Maggie chìa tay ra cho Bear, người có phần bụng lông lá lòi ngay dưới gấu áo nỉ. Anh ta mặc một chiếc quần nỉ thể thao dáng rộng, nhưng phần đàn hồi của vải đã sòn bung nơi đầu gối và phần chỉ trông đã mỏng đi nhiều quanh đũng. Bàn tay anh ta lạnh cóng và nhóp nhép, cô nhanh chóng thả bàn tay ấy ra.

“Chúng ta ngồi chứ?” Với một tay đỡ ở nơi thắt lưng cô, Shiven đưa cô ra chỗ ghế ngồi đã được xếp thành vòng tròn. “Tôi chắc chắn rằng tất cả chúng ta đều muốn chào đón cô Maggie Rose ở đây tới

nay.” Có tiếng vỗ tay miễn cưỡng lộp bộp vang lên. “Cô Maggie, cảm ơn vì đã đến. Chúng tôi ở đây vì cô. Cô có muốn nói điều gì với chúng tôi không?”

“Tôi có thể đề xuất chúng ta nên bắt đầu bằng cách các bạn giới thiệu mình với tôi được không?” Maggie nói. “Chúng ta sẽ đi theo vòng. Nói cho tôi biết các bạn là ai, các bạn có quen biết Wolfe ngoài đời không, và tại sao các bạn tin rằng anh ta vô tội.”

“Tên anh ấy là Hamish.” Người phụ nữ ngay bên trái Sandra Wolfe nói, cô ta có mái tóc đen dài và đôi mắt đen láy chăm chú nhìn Maggie.

Maggie nhìn trả lại. “Tại sao bạn không bắt đầu trước nhỉ?” Cô nói.

Mắt Đen lăm băm điều gì đó.

“Sirocco, bác mong cháu đừng nói như thế nữa!” Giọng Sandra chém ngang bầu không khí lạnh căm tứa như một ngọn gió thậm chí còn lạnh hơn thế. “Đó là mấy điều vớ vẩn chỉ tổ khiến Hamish xấu hổ thôi.”

“Nhắc lại tên bạn lần nữa đi?” Maggie đề nghị.

“Sirocco.” Người phụ nữ ngồi thẳng lại trên ghế, giống như một con mèo đang chuẩn bị đưa chân lên liếm. Quần áo của cô toàn một màu đen, rủ và không rõ kiểu cách.

“Giống tên xe hơi ấy à?” Maggie nói.

Người phụ nữ lắc mái tóc dài. “Giống gió* cơ. Tôi là Sirocco Silverwood. Hamish và tôi là tri âm tri kỷ.”

Khó mà đoán được tuổi của Silverwood. Trang phục, tóc tai, lối

trang điểm thể hiện cô đang quăng giữa hai mươi nhưng làn da cô lại mang vẻ thô ráp thường chỉ xuất hiện sau tuổi ba mươi. Cô trông có vẻ mảnh mai, nhưng khi ta mặc những bộ quần áo rộng thùng thình, không rõ hình dáng như vậy thì khó mà biết chắc được.

“Anh ta có biết không?” Maggie hỏi.

Một cái lườm sắc lẹm. “Tất nhiên.”

Sandra gần như nhảy dựng lên trên ghế vì bất mãn. “Chúng chưa bao giờ gặp nhau cả. Sirocco nói linh tinh thôi.”

Thân thể cô gái tóc đen căng cứng, như thể cô muốn nhảy bổ lên người mẹ của Hamish. “Bọn cháu lúc nào chả viết thư cho nhau? Lý do duy nhất khiến cháu không gặp được anh ấy là vì bác tranh hết các suất thăm nuôi mà thôi.”

Sandra trông chẳng có vẻ gì là nao núng. “Nó muốn gặp gia đình, chứ không phải mấy đứa con gái ngu ngốc đầu óc treo ngược cành cây!”

Maggie quay lưng lờ hai người phụ nữ đang cãi nhau ỏm tỏi, hỏi một người đàn ông: “Mike này, sao ông không bắt đầu màn giới thiệu đi nhỉ? Chúng ta sẽ giới thiệu lần lượt theo ngược chiều kim đồng hồ.”

Họ bắt đầu lại và lần này, màn giới thiệu theo vòng không bị gián đoạn. Chưa được một phần ba trong số những người này đã từng gặp mặt Wolfe. Những người phụ nữ nói về việc bị những tấm ảnh của anh ta cuốn hút, về cảm giác anh ta đang gọi họ, về niềm tin đầy bản năng vào sự vô tội của anh ta. Tất cả đều khẳng định mình thường xuyên, đều đặn viết thư cho anh ta.

Ngay bên phải Maggie là một người đàn ông mặc áo khoác

nhưng kẻ sọc màu đỏ thẫm và đội mũ quả dưa. Bên cạnh ông, chỉ vừa đủ nhìn thấy, là một phụ nữ thấp nhỏ, tròn lẳn. Hai người họ thuộc về nhau, điều đó thể hiện rõ ở trang phục kỳ dị họ mặc trên người, ở những huy hiệu và ghim cài dính trên áo khoác và mũ của họ, ở chỗ bunn bám trên hai đôi ủng, ở mùi quần áo chưa giặt và mùi cơ thể chưa tắm thoang thoảng bốc lên từ cả hai. Họ là những lữ khách.

Người phụ nữ này tên là Odi.

“Tôi gặp Hamish hồi tôi bị viêm phổi.” Odi nói nhỏ đến nỗi tất cả mọi người trong vòng tròn, kể cả Maggie, đều phải nhoài hết về phía bà ta. “Tôi được đưa vào Bệnh viện Đa khoa Bristol và cậu ấy là bác sĩ trực. Tôi sẽ không bao giờ quên cậu ấy đã tốt với tôi như thế nào. Cậu ấy biết tôi là người nay đây mai đó, thế mà việc ấy không hề ảnh hưởng tới cách cậu đối đãi tử tế với tôi. Tôi không thể tin nổi một người tốt như cậu ấy lại có thể xuống tay sát hai phụ nữ.”

Sau khi nói xong phần mình, Odi lại co người, lùi sâu hơn vào chiếc ghế đang ngồi. Maggie vẫn chưa kịp nhìn thấy điều gì khác ngoài chỗ quần áo màu mè, sờn cũ bà ta mặc.

“Tôi là Broon.” Người đàn ông mặc áo khoác nhưng đang nắm chặt tay Odi. “Tôi không biết anh chàng này. Tôi ở đây vì cậu ta, bởi lẽ người phụ nữ của tôi muốn vậy.”

Một người đàn ông tên là Rowland, với bàn tay run rẩy của một kẻ nghiện rượu, nói về mình còn nhiều hơn về Hamish. Ông ta là một nhà văn trinh thám có bốn tiểu thuyết đã được xuất bản. Lúc nghiên cứu cuốn sách mới nhất của mình, ông nảy sinh mối quan tâm đến vụ án Hamish Wolfe. Ông ta không muốn giẫm chân lên

lĩnh vực của Maggie, dĩ nhiên, nhưng ông ta nghĩ rằng câu chuyện sẽ làm nên một bộ phim dựa trên sự kiện có thật tuyệt hay và hiện đang viết kịch bản.

“Ông có nghĩ anh ta có tội không?” Maggie hỏi.

Đế ngay bên cạnh chân ghế của Rowland là một lon bia. Rowland cúi người xuống nhưng đế tay lơ lửng. “Không.” Ông ta đáp. “Quá nhiều chỗ không nhất quán ở các bằng chứng.”

“Không nhất quán chỗ nào?”

Rowland, nhìn quanh nhóm có đôi chút khó chịu.

Shiven nhảy dựng lên. “Sao không để tôi trình bày cho?” Ông ta quay sang Maggie. “Tất nhiên chúng tôi đã tổng hợp được những quan điểm chung trong những lần chúng tôi họp mặt. Chúng ta sẽ chia sẻ điều đó chứ?”

“Bằng mọi giá.”

“Có thể cô sẽ muốn ghi lại đấy.”

Trong khi Maggie không có vẻ nhúc nhích để lấy giấy hay bút ra khỏi túi, Shiven bước vào giữa vòng tròn. “Vấn đề đầu tiên mà chúng tôi gặp phải với phía Công tố Hoàng gia trong vụ Hamish là bên khởi tố chưa bao giờ giải thích làm thế nào mà cậu ấy đưa được xác các nạn nhân vào mấy cái hang cả. Tôi nói có phải không?”

Cả nhóm gật đầu.

“Những kỳ công mà Hamish bị vu cho được coi là chuyện hầu như không thể thực hiện được, ngay cả đối với những người chuyên thám hiểm hang động khỏe mạnh sung sức và biết rõ hệ thống hang ngầm.” Anh ta quay gót để trở tay vào Maggie. “Công tố viên lập

luận rằng Hamish biết rõ các hang động đó. Rằng, là một bác sĩ, cậu ấy có thể lấy được các loại thuốc an thần, và cậu ấy đã quá quen với các loại dây thừng và ròng rọc. Nếu ai cũng làm được điều đó, họ tuyên bố, thì Hamish Wolfe chắc chắn làm được. Họ khẳng định như thế nhưng vấn đề là ai có thể làm được điều ấy chứ?"

Câu hỏi treo lửng lơ trong không khí. Shiven nhắm mắt lại, ngẩng đầu lên, như thể đang lắng nghe tiếng nói thầm sâu bên trong.

"Điều tiếp theo không có nghĩa lý gì với chúng tôi hết." Mắt Shiven đột ngột mở ra trở lại. "Và chúng tôi rất biết ơn anh Rowland vì đã chỉ ra điều này, đó là sự không nhất quán trong việc giấu xác. Cậu ta đã giấu giếm xác Zoe vô cùng hoàn hảo, nhưng Jessie, Chloe và Myrtle lại được tìm thấy tương đối nhanh chóng, bởi vì cả ba đều bị bỏ lại ở những điểm mà các nhóm thám hiểm hang động thường xuyên ghé thăm. Điều này quá mâu thuẫn với Hamish. Nếu cậu ấy muốn những thi thể ấy không bao giờ được tìm thấy, cậu ấy đã buộc vật nặng vào mấy cái xác và ném xuống hầm chất thải rồi. Cậu ấy cũng có thể ném xác vào những cái hang chưa từng được khám phá. Tôi nói có phải không ạ?"

Mọi người có vẻ đều nghĩ như thế.

"Tôi cũng từng có cùng suy nghĩ như vậy." Maggie nói. "Rất có thể đã có một sự tính toán trong việc giấu xác ba nạn nhân sau nhằm đảm bảo họ được phát hiện sớm và để che giấu mối liên hệ cá nhân giữa kẻ giết người và nạn nhân đầu tiên. Nếu đúng như vậy, không phải điều đó nhằm nhắm thẳng vào Hamish hay sao? Zoe là nạn nhân duy nhất mà anh ta quen biết."

“Nó đã ở bên tôi khi cô ấy mất tích.” Tất cả mọi người đều quay sang Sandra. “Tại sao không ai tin tôi?”

Shiven hăng giọng. “Ok, điểm tiếp theo. Từ đâu, chính xác là như thế kẻ giết người được cho là đã rình rập Jessie, Chloe và Myrtle trên mạng? Kẻ giết người này, tôi sẽ không gọi kẻ đó là Hamish, xin cảm ơn.” Hai tay ông ta xòe rộng ra đằng trước. “Có ai ở đây muốn tôi gọi hắn là Hamish không? Không, đúng không? Cảm ơn các bạn. Tên giết người này đã dựng ra ba nhân vật hoàn toàn giả mạo: bác sĩ Harry, trùm buôn đồ trang sức Isabelle, và Anita, bà già mê Disney.”

Khi Shiven nêu ra từng biệt hiệu, ông ta lại xòe tay ra đếm. “Cái máy tính hắn ta dùng để làm việc đó chưa bao giờ được tìm thấy. Trong năm năm qua, không có hồ sơ nào ghi lại việc Hamish Wolfe mua máy tính mà cảnh sát không lần ra được. Hamish không hề qua lại với những người phụ nữ đó trên mạng.”

“Nhưng có một bài trên Facebook của Jessie Tout thực sự do Hamish đăng lên.” Maggie nói. “Nó đã được truy ra là anh ta gửi lên từ máy tính ở nhà. Một bài viết là đủ để kết nối với nhau rồi.”

Lại một cuộc tranh cãi nữa nổ ra và Maggie nghe thấy những từ “giả mạo”, “dàn dựng”. Nếu họ cứ nương theo thuyết âm mưu, cô sẽ về nhà sớm hơn dự định.

“Rowland cũng đã chỉ ra một vấn đề nữa trong vụ này.” Shiven nói. “Rowland, anh vui lòng trình bày điểm đó chứ?”

Rowland cố nén tiếng ợ hơi và lắc đầu.

“Thôi được.” Shiven chỉ thấy mừng hóm vì được tiếp tục phát biểu mà thôi. “Chúng tôi biết suốt tháng 2 và tháng 3 năm 2013, tên

sát nhân đang ra sức “chấn dất” ba nạn nhân tiếp theo của mình. Nhờ Rowland và hiểu biết sâu sắc của ông về mẫu hành vi của những kẻ giết người hàng loạt, chúng tôi biết rằng sự lựa chọn nạn nhân này hoàn toàn không điển hình. Rình rập cả ba người cùng lúc đưa lại một cảm giác quá mức phấn khích, điều đó không phù hợp với bản chất của những kẻ giết người dạng này theo như chúng tôi biết.”

Thực ra, điều đó có lý.

“Vậy cô nghĩ sao, Maggie? Chúng tôi có thuyết phục được cô chưa?”

Những khuôn mặt xung quanh cô ngập tràn một niềm tin mù quáng về sự đúng đắn trong những lập luận của họ.

“Chưa đâu.” Maggie nói. “Các bạn chẳng đưa ra được một lý do chính đáng nào để nghi ngờ kết quả điều tra vụ án của Wolfe cả. Bồi thẩm đoàn đã nghe bà Sandra nói tất cả chứng cứ ngoại phạm của Hamish vào cái đêm Zoe biến mất. Họ đã nghe các suy luận về những khó khăn, trở ngại trong việc đưa những người phụ nữ đó vào hang, nhưng cuối cùng vẫn kết luận hoàn toàn hợp lý rằng Hamish có khả năng là thủ phạm như bất cứ ai. Và, tôi có thể hiểu những điều này nghe chừng trái ngược với các bạn, nhưng những gì các bạn nêu ra ở đây đều đã được đưa lên bàn cân với những bằng chứng thép trong vụ này, cụ thể là những cọng lông và sợi thảm được tìm thấy trên thi thể Jessie, nút Facebook đăng từ máy tính của Hamish và hình ảnh chiếc xe của anh ta tại trạm xăng bị camera ghi lại tối hôm Myrtle Reid mất tích. Tôi chẳng nghe được gì mới ở đây cả và trước khi tôi chớm nghĩ tới việc nhận vụ này, tôi sẽ cần vài

điều mới mẻ hơn.”

“Chúng tôi có vài điều mới mẻ đây.”

Broon nói nhỏ tới nỗi chỉ có mỗi Maggie mới nghe được tiếng ông ta.

“Gì cơ?”

Dường như đang có một cuộc trao đổi không lời giữa Broon và Odi. Bà ta đang lắc mạnh đầu và Maggie thoáng thấy một khuôn mặt trắng bệch nhợt nhạt, húp lên, đóng khung lại trong mớ tóc ngắn màu xám.

Cả vòng tròn nhốn nháo.

“Là gì vậy, anh Broon?” Shiven hỏi; “Anh và Odi đã biết gì đó nhưng chưa chia sẻ với chúng tôi chẳng? Bối lễ trung thực tuyệt đối là tôn chỉ của nhóm chúng ta.”

“Broon?” Sandra như chực nhảy ra khỏi ghế. “Odi, chuyện này là sao?”

Broon dường như đã ra được quyết định cuối cùng. “Hamish đã bị bắt vào ngày 4 tháng 12 năm 2013. Trước khi thi thể của Chloe Wood và Myrtle Reid được phát hiện.”

“Broon, đừng!”

Maggie làm ngơ trước phản ứng của Odi. “Đúng rồi. Họ đã được tìm thấy vài tháng sau đó. Lúc bấy giờ, thi thể đã bị phân hủy khá nhiều.”

“Chúng tôi đã trông thấy một người nào đó vào động Rill hồi tháng Tư năm sau. Odi và tôi. Chúng tôi thấy có người đã vác theo cái gì đó rất nặng.”

“Chỉ có em thôi, Broon. Lúc đó, anh đang ngủ.”

Tim của Maggie đập nhanh hơn, cô đơn giản không thể kìm được. Cô nhào người về phía trước để nhìn người phụ nữ được rõ hơn. Odi lớn tuổi hơn cô nghĩ. Mái tóc ngắn, thẳng của bà ta đã ngả màu xám hoàn toàn. Chỉ là nhờ khuôn mặt múp míp lấp đầy những nếp nhăn mà bà ta trông trẻ hơn. “Bà đã thấy ai đó khiêng xác Myrtle Reid vào động Rill?”

“Không, không, đó không phải là một cái xác.” Odi mắt không rời nổi sàn nhà “Trời lúc đó tối rồi, chúng tôi lại cách đó cả một quãng xa. Tôi chỉ thấy có người, với một ánh đèn nhỏ. Cô biết đấy, giống như một người cầm đèn thợ mỏ ấy? Gắn ở trên đầu ấy? Không có gì rõ ràng cả, chỉ là một bóng người đen ngòm, với một cái đèn.”

“Tôi biết rồi.” Maggie nói. “Người ta mua loại đèn đó để đi cắm trại. Đôi khi để chạy bộ.”

“Chà, Odi đã nhìn thấy có người đội một cái đèn kiểu như thế.” Broon nói. “Và mang theo một thứ gì đó, đi vào trong động.”

“Vào lúc nào?” Maggie phớt lờ Broon, mắt cô dán chặt vào Odi.

“Đêm.” Người phụ nữ kia nhún vai. “Có lẽ khoảng tầm mười một giờ. Có thể là nửa đêm.”

“Nam hay nữ? Trẻ? Hay già?”

“Tôi không biết được. Họ ở quá xa.”

“Bà có báo với cảnh sát không?”

Im lặng. Odi vẫn dán mắt vào chân. Broon lặng lẽ nhìn bạn gái mình.

“Odi!” Sandra không thể im lặng được nữa. “Tôi không thể tin được rằng chị chưa từng kể với chúng tôi điều này trước đây. Tôi không thể tin được rằng chị đã không báo với cảnh sát. Hamish đã bị đi tù gần hai năm rồi đấy!”

“Này, đừng chỉ trích người phụ nữ của tôi. Chúng tôi đã gia nhập nhóm này. Chúng tôi đã làm những gì có thể cho Hamish.”

Sandra tức giận. “Các người đã không làm gì cả! Các người có bằng chứng có thể giúp nó và thậm chí các người còn không nói với chúng tôi.”

Odi đánh liều ngược lên nhìn Sandra. Mắt bà ầng ậng nước. “Chúng tôi đã có đủ rắc rối với cảnh sát lắm rồi. Họ sẽ bảo rằng chúng tôi ở cách đó quá xa, rằng đó có thể là bất cứ người nào đi khám phá hang động, tất nhiên, người đó sẽ mang theo trang thiết bị cần thiết. Những gì tôi nhìn thấy không nhất thiết phải dính dáng đến Myrtle.”

“Và một điều nữa, khi Odi nhìn thấy những gì cô ấy đã nói, chúng tôi không nghĩ nó có ý nghĩa gì cả.” Broon lên giọng. “Tôi không chắc chúng tôi thậm chí đã biết chuyện những phụ nữ bị mất tích nữa cơ. Hoặc chuyện Hamish bị bắt. Chúng tôi không xem tờ Thời báo hàng ngày. Lúc đó là vài tuần trước khi xác của Myrtle được tìm thấy.”

“Và khi ông bà biết nó có thể rất quan trọng, thì thời gian đã trôi qua, trí nhớ của ông bà dù sao cũng không rõ ràng được nữa.” Maggie nhìn xéo sang Sandra. “Bác không đổ lỗi cho Odi được. Rất có thể một công tố viên cứng tay nghề sẽ đập tan tành những lời khai của bà ấy trên vị thế nhân chứng. Ấy là nếu bên luật sư biện hộ

nghĩ rằng bà ấy đủ tin cậy để đưa ra tòa làm nhân chứng ngay từ đầu.”

“Nhưng...”

Maggie quay lưng lại với Sandra, cắt ngang lời bà “Bà đã ở đâu, Odi? Khi trông thấy người đó ấy?”

“Chúng tôi ở trên hẻm núi. Trong hang Gossam. Chúng tôi thường ngủ trong đó nếu thời tiết không quá xấu. Rất nhiều người lữ hành vào ngủ ở các hang động vào mùa hè. Tôi chỉ nghĩ rằng đó là một người lên đó trú đêm.”

Maggie tặng cho người phụ nữ nọ thứ mà cô thầm mong là một nụ cười trấn an. “Có thể lắm.”

“Nhưng...” Sandra khó lòng ngồi yên một chỗ.

“Mặt khác, nếu người mà bà nhìn thấy hôm đó là Myrtle, vậy thì người vác theo cô ấy không thể là Hamish, vì anh ta lúc bấy giờ đã bị tạm giam.”

“Chính xác.” Sandra đứng bật dậy, Daisy ư ử bên cạnh bà. “Odi, chúng ta phải báo cảnh sát. Chúng ta sẽ đi ngay bây giờ. Tôi sẽ chờ chị đi.”

“Không.” Odi nhảy dựng lên, Broon bắt chước y hệt bà ta liền một giây sau đó. Ông ta theo bạn gái mình bỏ ra khỏi phòng.

“Vậy cô nghĩ sao?” Shiven hỏi lại. “Cô sẽ nhận vụ án này chứ?”

Maggie nhìn khắp nhóm người này, những người có mặt ở đây chỉ vì sự việc rất giạt gân, những người đang kiếm cho mình một cái có - bất kỳ cái có nào, những người đến dự họp chỉ bởi vì đó là việc mỗi tháng làm một lần, bởi vì điều đó cho phép họ tự dối lòng rằng

mình cũng có bạn bè.

“Tôi xin lỗi.” Cô đáp. “Tôi không thể giúp các bạn được. Ở đây chẳng có việc gì để tôi làm cả. Tôi để mọi người tiếp tục cuộc họp nhé.”

Maggie lùi xe ra khỏi tòa nhà, chậm chậm, vì khu này tối om om và cô không thể nhớ được có những gì ở phía sau. Khi cô sang số, cửa ghế khách bật mở, làm không khí ẩm ướt và lạnh lẽo ùa vào trong xe. Cô gái tóc bù xù, mắt đen, Sirocco, leo lên và đóng sầm cửa lại.

Nhìn gần, gương mặt cô ta lộ vẻ căng thẳng khó chịu, và mặc cho làn da thô ráp, lối trang điểm đậm, cô ta có nhan sắc, nhưng Maggie không nhận ra lúc còn ở trong nhà. Đôi mắt huyền của cô ta to và sáng, đôi gò má cao, khuôn hàm cân đối rất đẹp. Cô ta nhìn thẳng vào Maggie. “Tôi xin lỗi vì đã chỉ trích cô. Tôi biết cô chỉ cố giúp thôi.”

Maggie kéo phanh tay. “Thực ra, không có đâu. Tôi sẽ chỉ tham gia nếu tôi thấy đó là chuyện đáng làm. Cô không cần phải xin lỗi tôi.”

“Ai cũng nói, nếu có người đưa được anh ấy ra, thì đó chính là cô. Cô phải thử. Anh ấy không thể ở lại trong đó được. Anh ấy cần mọi người bên cạnh.”

Maggie liếc ra sau vai. “Có vẻ như anh ta có khá nhiều người bên cạnh đấy chứ.”

Sirocco phẩy tay. “Cô nghĩ cái đám đó biết, hoặc quan tâm, chuyện anh ấy đã giết người hay không à? Sandra không quan tâm có bao nhiêu phụ nữ bị anh ấy giết, bà ấy chỉ muốn con mình được

ra khỏi tù. Những người còn lại thì cóc cần để tâm đến cái khi gì hết, họ theo vụ này chỉ vì nó nêm chút gia vị vào cuộc sống tẻ nhạt của họ mà thôi. Nếu Hamish thình lình bước vào cửa ngay lúc cuộc họp ngó ngán này đang diễn ra, khéo tất cả bọn họ sẽ bỏ chạy tán loạn và hét văng lên như mấy đứa trẻ con bị ông kẻ dọa cho chết khiếp ấy chứ.”

Dẫu thấy vô cùng phiền phức, có cái gì đó ở hình ảnh Sirocco ví von làm Maggie thích thú. “Nếu những người còn tới đây vì sức hấp dẫn, thế động lực của cô là gì vậy?”

“Tôi đã nói với cô rồi, tôi yêu anh ấy. Anh ấy yêu tôi. Hamish và tôi là tri kỷ, được sinh ra là để dành cho nhau.”

“Dù hai người chưa bao giờ gặp nhau sao?” Cô gái này là một kẻ điên loạn. Hy vọng rằng kẻ điên này vô hại, vì bây giờ chỉ có hai bọn họ với nhau.

“Cô không biết đâu. Cô chỉ biết những gì Sandra nói với cô thôi.”

“Sirocco, chuyện nghe hay lắm đấy, nhưng giờ muộn rồi, và tôi còn một cuộc hẹn nữa. Vậy, trừ khi cô có chuyện gì thực tế để nói với tôi, không thì tôi sẽ phải mời cô xuống xe.”

“Cho tôi đi nhờ đến trung tâm Minehead đi, chúng ta có thể nói chuyện trên đường đi.”

“Tất nhiên là không. Mời cô ra khỏi xe.”

Sirocco ngồi nguyên trên ghế khách, hai tay khoanh lại, ngôn ngữ cơ thể của cô ta cho thấy cô ta sẽ không đi đâu cả. Maggie có thể trông thấy gương mặt của người phụ nữ kia in bóng trên kính chắn gió sẫm màu. Mắt họ nhìn nhau qua ảnh phản chiếu trong gương.Ồ, chuyện quái gì vậy? Maggie bắt đầu nổ máy.

“Thực ra, tôi sống cách đầu kia Minehead vài cây số, cô định đi đâu?”

“Trung tâm Minehead, và cô mau ra ngoài, không lằng nhằng gì nữa hoặc tôi sẽ gọi cảnh sát.” Thanh chắn nhắc lên và Maggie lái xe ra khỏi công viên, suýt nữa thì tông phải hai người đang đi bộ, tay trong tay, dưới lòng đường. Cả hai đều đeo ba lô lớn. Cô nhắc chân ra khỏi chân ga.

“Hai người quái đản kia sẽ làm cho xe cô bốc mùi cho mà xem.” Sirocco cũng nhìn thấy họ, cô ta đang ngoái nhìn lại qua cửa xe phía sau. Hai kẻ lữ hành nọ đến gần hơn và Maggie hạ cửa xe.

“Tôi mời hai người quá giang tới Minehead nhé?” Cô ngỏ ý.

“Thật là thảo...” Broon bị ngắt lời bằng một cái kéo tay. Ông ta quay lưng lại, có tiếng lầm rầm trò chuyện, và rồi ông ta cúi xuống.

“Cảm ơn cô, nhưng chúng tôi thích đi bộ hơn. Chúc buổi tối tốt lành.”

Trục đường chính dẫn vào Minehead vắng lặng như tờ, thời tiết đã giam chân hầu hết mọi người trong nhà. “Sirocco, trông cô có vẻ là một người thông minh.” Maggie nói. “Tại sao cô lại phải mất thời gian với những người đó? Tại sao cô lại bám dính lấy một người rất có thể sẽ phải dành nốt phần đời còn lại của mình trong tù chứ? Và, làm ơn đi, đừng nói với tôi những điều vô nghĩa. Cô thậm chí có quen biết gì Hamish từ trước khi anh ta bị bắt không đấy?”

“Chúng ta không chọn được người chúng ta yêu đâu, Maggie ạ. Cô đã yêu bao giờ chưa?”

“Cô không thể yêu một người mà mình chưa bao giờ gặp, một

người mình sẽ không bao giờ gặp, bởi vì anh ta sẽ không bao giờ ra được khỏi Parkhurst.”

“Hamish sẽ không bị giam lâu hơn nữa đâu. Anh ấy đã có kế hoạch rồi.”

“Kế hoạch? Anh ta định làm gì, đào hầm à?”

“Anh ấy không nói với tôi toàn bộ kế hoạch. Không phải anh ấy không tin tôi, chỉ là cần tắc vô ưu thôi. Nhưng, có một điều tôi biết rõ. Cô là một phần trong đó.”

Chương 16

Tờ Điện Báo Chủ nhật, Chủ nhật, ngày 9 tháng 11 năm 2014

NHỮNG CÔ GÁI ĐEM LÒNG YÊU QUÁI VẬT

Fiona Vermeer thắc mắc tại sao phụ nữ lại yêu những gã đàn ông xấu xa nhất.

Cứ cách mỗi thứ Bảy, Helen Rayner lại thức dậy lúc bốn giờ ba mươi phút sáng để đón chuyến tàu hỏa sớm, xuất phát từ nhà cô ở vùng đông bắc. Điểm đến của cô là Nhà tù Wandsworth, với mục đích thăm đức ông chồng hai năm của mình, Stephen Rayner, mà đa số chúng ta biết tới hẳn dưới biệt hiệu “Kẻ bóp cổ vùng Stevenage”.

Từ năm 1998 đến năm 2001, Rayner đã cưỡng dâm và bóp cổ ba phụ nữ ngay trong nhà họ ở vùng Stevenage. Công tố viên tại phiên tòa xử hẳn ta đã mô tả tội ác của hẳn là “một trong những vụ giết người dã man và tàn bạo nhất” mà anh ta từng gặp. Rayner đang phải chịu án chung thân, điều đó có nghĩa hẳn sẽ không bao giờ được ra khỏi nhà tù, nhưng hẳn vẫn lập gia đình, với một người vợ luôn tuyên bố rằng mình rất yêu chồng.

Helen bắt đầu viết thư cho Rayner mười tám tháng sau khi hẳn bị kết án. Hẳn đã hồi âm. Cô ấy sau đó đã nói, về bức thư đầu tiên đó. “Nó đã làm thay đổi điều gì đó trong tôi. Tôi biết đây là người đàn ông mà số phận đã định tôi phải dành cả cuộc đời mình cho anh ấy.”

Một quyết định, tôi mừng tượng, hẳn rất khó giải thích đối với người chồng mười ba năm và những cậu con trai đang tuổi thiếu niên của cô, nhưng với cô, có lẽ lại rất dễ hiểu, vì cô đã bắt đầu vào tù thăm Rayner ngay sau lần thư từ đầu tiên. Cô và chồng ly hôn vào năm 2003 và cô kết hôn với Rayner ba tháng sau đó.

Cuộc hôn nhân đó chưa bao giờ trọn vẹn. Nhà tù Wandsworth không có phòng hạnh phúc và cặp vợ chồng chưa bao giờ được ở một mình. Ở bề nổi, khó mà nhìn thấy những gì cô nhận được qua cuộc đánh đổi to lớn này. Hai cậu con của Helen xa cách mẹ, nhiều người trong gia đình và những người bạn cũ của cô không còn muốn liên hệ gì với cô nữa. Cuộc hôn nhân đó ghìm chặt cuộc sống của Helen. Có thể, chuyện sẽ vẫn tiếp tục như vậy trong nhiều năm tới.

Helen không phải là người duy nhất. Người ta tin rằng phải có tới vài trăm can phạm giết người đang ngồi tù ở Anh kết hôn với những phụ nữ mà họ gặp kể từ khi vào tù. Số lượng những mối tình lãng mạn, bền vững còn lớn hơn. Tại Hoa Kỳ, con số này lại còn cao hơn nhiều.

Những mối quan hệ tình cảm trong dãy xà lim tử tù tương đối phổ biến ở Hoa Kỳ, nơi án tù treo lơ lửng lại là chất xúc tác làm mối tình nơi tù ngục càng thêm bội phần say đắm và cháy bỏng. Mặc cho những cơn cuồng loạn hết sức kinh hoàng của mình, cả Richard Ramirez lẫn Ted Bundy đều thu hút hàng đoàn các cô đem lòng ái mộ cho tới tận thời điểm hai tên tội phạm phải trả giá bằng cái chết.

Dẫu người ta rất dễ vội vàng kết luận, những người phụ nữ nọ hẳn đều là người ít học và dễ bị quyến rũ, nhưng thực tế lại chứng

minh điều ngược lại. Các tù nhân kết hôn với luật sư, bác sĩ tâm lý của mình, với cảnh sát và quân giáo. Toàn những người phụ nữ mà bạn sẽ nghĩ rằng, họ phải sáng suốt hơn.

Sức hấp dẫn của mối quan hệ tình cảm đối với một người đang ngồi tù thực ra không khó hiểu. Một người vợ, hoặc bạn gái lâu năm, sẽ là người biện hộ cho vụ tố tụng của anh ta, thúc đẩy tiến trình kháng án. Một mối quan hệ bền vững, và kèm theo đó là một địa chỉ thường trú, được coi là lợi thế lớn khi xem xét khả năng tạm tha. Người thăm nuôi thường xuyên sẽ đem tới tiền bạc, đồ ăn thức uống và những món hấp dẫn theo yêu cầu khác. Thư từ và các cuộc điện thoại đưa lại khoảng thời gian nghỉ vô cùng cần thiết cho cuộc sống đơn điệu nơi nhà tù. Một tù nhân có bên mình một người phụ nữ, nhất là người có ngoại hình, sẽ tự động chiếm được vị thế trong nhà tù, và trong khi thăm nuôi, luôn luôn xảy ra những ái ân vụng trộm.

Nhưng phải giải thích sức hấp dẫn của mối quan hệ đó về phía người phụ nữ như thế nào? Tại sao lại có những phụ nữ dâng hiến tình cảm và thậm chí sẵn lòng chịu ràng buộc về pháp lý với một người đàn ông mà cô ta không thể cùng chung tay xây dựng tương lai? Tại sao cô phải hy sinh cho một người đàn ông sẽ chẳng bao giờ ngủ thiếp đi bên cạnh mình, chẳng bao giờ có mặt vào lễ Giáng sinh và những dịp lễ, người không thể cho mình những đứa con? Nhà tâm lý học nổi tiếng Emma Barton giải thích, đó là phiên bản hiện đại của tình yêu kiểu hiệp sĩ thời trung cổ. “Tình yêu kiểu hiệp sĩ không phải là tình yêu đích thực.” Bà cho biết. “Đó là một dạng lý tưởng lãng mạn. Tình lang hoàn hảo say mê người phụ nữ của

mình, dâng cho nàng tình yêu vô điều kiện và lòng tận tụy của mình, và không cần đáp lại.”

Không đòi hỏi người kia đáp lại có vẻ chính là điểm mấu chốt. Người phụ nữ không cần phải nấu ăn, tắm giặt cho người ở tù. Anh ta sẽ không đánh rắm trên giường, không nhậu nhẹt say khướt đến sáng sớm mới về hay lừa dối cô ấy. Anh ta sẽ không bao giờ bạc đãi cô, bởi vì các quản giáo chẳng bao giờ cho anh ta tiến tới đủ gần cô. Cô ấy không được hưởng niềm vui chăn gối, nhưng lại dạt dào ảm ức tình dục, và đối với nhiều phụ nữ, chính rung cảm háo hức của mong đợi, chứ không phải bản thân hành động, mới là khoái cảm. Ham muốn không bao giờ thay thế được bởi những kiểu trả bài nghĩa vụ.

Trường hợp của Hamish Wolfe, kẻ gần đây vừa bị kết án giết người hàng loạt, lại thỏa mãn một nhu cầu khác, theo Barton. “Wolfe là một trai đều siêu cấp nổi tiếng.” Bà nói. “Nhóm các em gái mới lớn và các cô gái trẻ thư từ qua lại và gửi cả những bức ảnh trần trụi cho hắn ta rõ ràng không cưỡng nổi nhu cầu được nổi loạn cùng người bạn trai không tương xứng. Những cô gái si mê Hamish có thể làm cha mẹ sốc khi biết rằng, trừ khi có một cuộc vượt ngục ở Parkhurst, họ hoàn toàn được an toàn. Những phụ nữ lớn tuổi hơn bị anh ta quyến rũ lại thấy bản chất độc ác của anh ta là một tổn thương lâm lạc. Anh ta lạc lối; họ có thể giúp anh ta quay về.”

Tính ái kỷ phi thực tế nằm ngay ở bản chất mối quan hệ giữa một người phụ nữ và một kẻ máu lạnh. Điều quan trọng không phải là đã có bao nhiêu người bị anh ta bạc đãi; trong suy nghĩ méo mó của cô, cô sẽ khác những người còn lại.

Sue Van Morke nghi ngờ khả năng khao khát một dạng lãng mạn lý tưởng có thể giải thích hoàn toàn được con si mê dành cho kẻ giết người... Đối với cô, động cơ thường u tối hơn nhiều. Trong cuốn sách của mình, *Tình yêu u tối*, cô cho rằng nhiều trong số những phụ nữ này bị nghiện bạo lực. Cô viết "...Nhiều cô dâu chốn lao tù có tình sử nhuộm màu bạo lực. Ràng buộc với một kẻ bị kết án giết người cho phép họ thỏa mãn cơn nghiện này, mà vẫn được tương đối an toàn."

Đi lại với một kẻ giết người khét tiếng có thể mang đến ảo giác về một vị thế méo mó cao hơn hẳn trước đây cho những phụ nữ luôn tự đánh giá thấp mình. Một người đàn ông giết chóc là một người đàn ông mạnh mẽ. Khi trở thành người phụ nữ của hắn ta, người phụ nữ đó được tiếp nhận một chút sức mạnh này.

Đâu là đáp án thỏa đáng cho câu hỏi tiếp theo: Bản thân những phụ nữ này trong sạch đến đâu? Một người mắc chứng Hybristophilic (hay Luyến ái với tù nhân) là một người bị kích thích tình dục bởi những bạo lực xảy đến với người khác. Một số phụ nữ bị thu hút bởi những tay đàn ông bạo lực có thể không chỉ là những người quan sát thụ động. Bản thân họ có thể là người phạm tội, hoặc những người tiềm tàng khả năng phạm tội.

Những thứ giống nhau sẽ hút nhau, Van Morke hỏi.. "Bạn chỉ cho tôi một người phụ nữ bị thu hút bởi một kẻ bạo lực, tôi sẽ cho bạn thấy một người có tiềm năng rất lớn trong việc sử dụng bạo lực. Phải cư xử với những người phụ nữ này hết sức cẩn trọng. Có lẽ là nên tránh xa hoàn toàn."

(Maggie Rose: Hồ sơ 0035 7/4 Hamish Wolfe)

Chương 17

Pete ngồi bên song cửa. Ô cửa sổ có chấn song làm căn phòng hạ nhiệt độ xuống nhanh hơn cả cánh cửa tủ lạnh mở toang. Tấm rèm dày cản được khá khá cái lạnh bên ngoài, nhưng chẳng hiểu sao, tối nay, anh lại muốn nhìn ra màn đêm ngoài kia. Anh liếc điện thoại suốt từ nãy đến giờ, anh cố gắng thu hết can đảm để gọi cho một người mà cả ngày hôm nay anh cứ thấp thỏm mãi. Anh bấm số.

“Maggie Rose nghe.”

Sóng yếu quá. “Thế nào rồi?” Anh hỏi.

“Cái gì thế nào cơ?”

Hầu như anh chẳng nghe được cô nói gì. Anh ấn chặt ống nghe vào sát tai hơn. “Cuộc gặp gỡ đầu tiên của cô với Nhà Wolfe ấy.”

“Sao hả, bây giờ anh đang theo dõi tôi đấy à?”

“Không hề.” Anh chối, mặc dù đúng là như vậy. Anh đã cho một chiếc xe tuần tra đỗ ngay trên đường dẫn vào khu tập kết lữ hành, với chỉ thị phải báo cáo cho anh biết khi Maggie lái xe ra khỏi đó. “Tôi chỉ đoán rằng cô sẽ không cưỡng lại được mà thôi. Vậy, kể tiếp đi, cuộc gặp thế nào?”

Cô cười nhẹ. “Tất cả bọn họ đều điên rồ hết cả. Nhưng anh đã biết điều đó rồi, phải không?”

“Đã bảo cô rồi mà.”

“Tôi gặp mấy ca còn tệ hơn nhiều rồi. Thực ra, cũng xảy ra vài

điều đấy. Anh rảnh chứ?”

“Xin lỗi, sóng bên cô yếu quá. Cô nói lại đi.”

“Tôi cần hỏi anh vài điều. Hay để tôi gọi lại khi tôi về đến nhà nhé?”

“Tôi hầu như chẳng nghe được lấy một từ. Cô định làm gì? Cô đã ăn gì chưa?”

Một giây im lặng. “Anh định mời tôi đi ăn à?”

“Tôi sống ở nhà trọ Crown, chỗ quảng trường Wells ấy. Tôi định xuống dưới đó ăn tối. Sao cô không ghé qua ăn cùng tôi luôn nhỉ?”

“Sóng có vẻ mạnh hơn rồi đấy, anh có để ý thế không?”

“Cô chắc đang ở trên đồi rồi. Chút nữa cô sẽ lại bị mất sóng nữa đấy. Bánh cá chỗ họ ngon lắm. Và burgers cũng rất tuyệt. Ngoài ra, một bữa tối sớm với gà tây và đủ món bày biện trang trí nữa, nếu cô muốn.”

“Nhỡ đâu tôi ăn chay thì sao?”

“Họ sẽ dọn ngay cho cô món bánh mì nướng đậu. Nhưng cô đâu có ăn chay.”

“Làm sao mà anh biết thói quen ăn uống của tôi được? Và, anh biết gì không, tôi có thể nghe anh nói rất rõ ràng, không sót một chữ.”

“Hôm tôi ghé nhà cô, tôi thấy có con gà đang được rã đông ở trong bếp mà. Gì cơ? Có phải cô đã nói gì không? Sóng nhiễu quá.”

“Tôi sẽ tới chỗ anh sau hai mươi phút nữa, ngài Điều tra viên ạ. Gọi cho tôi bánh cá nhé.”

Cô đến muộn, như anh đã dự liệu. Anh quá tỏ con đường đó, trong mọi điều kiện thời tiết, mọi điều kiện giao thông. Khi cô bước vào, mái tóc xanh rối tung vì gió, má hồng rục lên vì lạnh, câu chuyện ở quầy bar tạm lắng. Hoi đá đọng lại trên ly rượu anh dành sẵn cho cô. Cô nhìn anh kỳ quặc.

“Thùng rác ở ngay bên ngoài phòng thay đồ.” Anh nói với cô.
“Cô có vẻ thích Sauvignon Blanc.”

“Tôi không uống khi lái xe.”

“Chỉ có 125 mililit thôi. Ngay cả người có cùng cỡ người như cô cũng sẽ ở dưới mức giới hạn thôi. Tin tôi đi, tôi từng là cảnh sát giao thông mà.”

Cô ngồi xuống. Áo khoác vẫn nguyên trên người. Cô nhắc ly lên. Khi cô đặt ly lại xuống bàn lần nữa, lượng rượu trong đó đã giảm đáng kể. “Cảm ơn nhiều, đúng là tôi cần chút cồn thật.”

“Tôi cũng nghĩ là cô cần. Năm phút nữa là có đồ ăn. Vậy, bỏ công việc qua một bên nhé: cô muốn hỏi tôi điều gì?”

“Anh đã gặp người nào tên là Sirocco Silverwood chưa? Chắc chắn đó không phải tên thật của cô ta.”

Anh nhăn mặt. “Không thể nói là biết được, nhưng bất cứ ai bị phạt cảnh cáo hay bị kết án đều phải khai tên thật, không được khai mấy cái tên dùng hành nghề ở các buổi tiệc cho bọn trẻ con.”

“Tôi không chắc anh sẽ muốn cô gái này lớn vồn ở gần bọn trẻ đâu. Cô ta hoặc là một fan cuồng truyện viễn tưởng, hoặc là sắp sửa bị tâm thần.”

Pete nhâm nhi ly rượu của mình trong khi Maggie thuật lại cho

anh nghe câu chuyện ngắn gọn nhưng kỳ quặc về người phụ nữ tự cho mình là tình yêu đích thực của Hamish Wolfe.

“Cô ta không phải là người duy nhất đâu.” Anh nói khi cô kết thúc câu chuyện. “Wolfe nhận được nhiều thư hơn tất cả những tù nhân khác ở Parkhurst cộng lại. Còn gì nữa không?”

“Còn, có thể đã có người nhìn thấy kẻ giết người thực sự, vác xác nạn nhân vào động Rill sau khi Hamish bị bắt.”

Anh đặt ly xuống.

“Giờ thì anh đã tập trung hoàn toàn rồi đấy.” Cô nhìn anh, đôi mắt màu xanh sáng dán chặt trên gương mặt anh, dò thái độ. Anh không nói gì, nhưng tìm ứng dụng Google Earth trên iPad của mình và mở bản đồ khu vực xung quanh vùng Cheddar lên. Anh thông thả nhấm một vài phép tính, rồi lắc đầu nhìn cô.

“Từ hang Gossam, nơi Odi và Broon dựng lều, tới động Rill, chỗ họ trông thấy có người mang xác Myrtle, cách nhau khoảng năm mươi mét.”

“Quá xa, phải không?”

“Chắc chắn rồi. Lại còn lúc trời tối, chỉ có một nhân chứng, người kia thì ngủ. Và tôi biết hai người đó.”

“Odi và Broon á?” Anh vươn tay với lấy vại bia. “Phải, đôi khi họ ngủ vạ vật trong quảng trường này. Họ uống cho khỏi lạnh. Không trách họ được, nhưng điều đó không giúp họ trở thành nhân chứng đáng tin cậy.”

“Anh sẽ nói chuyện với họ chứ?”

“Dĩ nhiên.” Anh đáp. “Vâng.” Anh nói thêm, khi vẻ mặt cô như

muốn nói cô không chắc mình tin anh.

Đồ ăn được đưa ra, anh bồi bàn hồi hã đã làm cuộc trò chuyện phải tạm dừng một lúc. Pete gật gù trước chỗ thức ăn. “Tôi sẽ dùng ngay khi còn nóng sốt.”

Cô không cần phải nói đến lần thứ hai, ngẫu nhiên ăn với tất cả nhiệt tình. “Tôi đang nghiên cứu vụ của Wolfe.” Cô nói.

Anh bỗng thấy quặn thắt nơi lồng ngực. “Sao tôi không ngạc nhiên nhỉ?”

“Anh biết mình tóm được anh ta khi nào vậy?”

Pete đã trả lời câu hỏi này rất nhiều lần. “Chúng tôi đã có cách để nhận diện kẻ giết người của chúng ta khi bên tôi tìm thấy cọng lông và sợi thảm trên thi thể của Jessie Tout. Nhất là mấy cọng lông. DNA của chó cũng đặc biệt y như ở người vậy. Trước khi chết một thời gian, Jessie đã tiếp xúc với con chó đốm của Wolfe, Daisy.”

“Nhưng vào lúc đó, anh vẫn chưa biết là con chó nào mà?”

“Không, là việc nhìn thấy chiếc xe của Wolfe tại trạm xăng mới thực sự đặt dấu chấm hết cho hẩn ta cơ. Khi anh chàng thu ngân Ahmed nghi ngờ và kiểm tra trên CCTV, mọi chuyện đã kết thúc.”

“Nhưng làm gì có dấu vết nào của Myrtle trên chiếc xe?”

“Hẩn có thời gian để xóa sạch dấu vết mà.” Pete vét sạch chỗ thức ăn còn lại trên đĩa và bỏ nĩa xuống. “VẬY, cô sẽ là luật sư mới của hẩn à? Cô và tôi sẽ phải trở thành kẻ thù không đội trời chung sao?”

“Tôi đảm bảo chuyện đó là không cần thiết, nhưng tôi sẽ không nhận vụ Wolfe. Nhóm người kỳ quặc và lạ lùng đó chẳng có gì cả.

Tôi nghĩ mình sẽ chẳng phải nghe họ huyền thoại gì nữa đâu.”

Chương 18

Lá thư đã chờ sẵn Maggie khi cô trở về nhà. Lá thư này, lần đầu tiên, được gửi thẳng tới cô, thay vì qua người văn phòng của cô. Thư này có vẻ khác. Đơn cử, con dấu của Trại giam Đảo Wight, không giống với con dấu trên những bức thư trước của anh ta. Giấy cũng khác. Cả chữ viết tay cũng vậy. Nó được đóng dấu bưu điện từ hai ngày trước.

Trại giam Đảo Wight-Parkhurst- Đường Clissold-Newport

Thứ sáu, ngày 4 tháng 12 năm 2015

Thân gửi cô Maggie,

Tôi nợ cô một lời xin lỗi. Đây là lá thư đầu tiên cô nhận được từ tôi. Những lá thư trước là do mẹ tôi viết, mà tôi không hề hay biết. Bà cũng đã viết cho Brenda Skyes, cũng lại giả vờ là tôi. Tôi mong cô có thể bỏ qua cho bà. Bà là một người tốt, có lẽ có phần hơi yêu con quá, nhưng tôi luôn coi đó là ưu điểm của một người mẹ. Bà đang vô cùng đau khổ, do những gì bà tin là một nỗi oan khuất lớn con trai mình phải gánh chịu. Tôi không đưa ra bất kỳ lời đề nghị nào với Brenda Skyes về chỗ giấu xác con gái bà ấy. Tôi không biết cô Zoe ở đâu và, vì vậy, cô có đến gặp tôi thì cũng chẳng thu thập được gì. Mẹ tôi vô cùng mong mỏi cô đến gặp tôi, bà tin rằng cô chỉ cần nói chuyện với tôi một lần thôi là sẽ bị thuyết phục về sự trong sạch của tôi. Bà luôn có một cái nhìn phi thực tế về sức quyến rũ của tôi, tôi e là

vậy.

Nhưng có một điều tôi thực sự muốn cảm ơn cô, đó là việc cô đã cứu em chó của tôi. Daisy là tất cả của tôi. Trái tim tôi đau thắt lại mỗi khi tôi nghĩ về em ấy, đang buồn bã và nhớ tôi. Nếu em ấy mất trong cái công kinh khủng đó, tôi không nghĩ rằng mình sẽ có thể chịu đựng được. Mẹ tôi kể rằng cô đã suy nghĩ rất nhanh, rất dũng cảm, và rằng Daisy sẽ chết nếu không có cô.

Vì điều đó tôi sẽ luôn luôn ghi ơn cô. Tôi chúc cô mạnh giỏi, thành công với những dự án tương lai của mình. Tôi rất tiếc khi chúng ta không bao giờ có cơ hội gặp mặt.

Trân trọng,

Hamish Wolfe

Chương 19

Buồng vệ sinh ở những nhà tù cũ có lẽ là một nơi hết mực tồi tàn, và Trại giam Parkhurst, Đảo Wight, cũng có lúc rơi vào tình trạng như thế. Vào những hôm xấu trời, bồn rửa tay, bồn tiểu, thậm chí toàn bộ các buồng đi nặng đều bị tắc nghẹt và tràn, lênh láng một dòng nước kinh hoàng bốc mùi nồng nặc trên sàn nhà lát gạch vốn đã bẩn thỉu sẵn.

Hầu hết các tù nhân đều nín thở và giải quyết nỗi buồn càng nhanh càng tốt, điều không mấy dễ dàng, bởi luôn luôn có những đám khác cũng cố gắng thực hiện chính xác điều tương tự.

Nhưng không phải hôm nay. Hôm nay, Hamish Wolfe chỉ có một mình. Và pháp phòng lo sợ.

Đáng lẽ, hắn không nên bất ngờ. Sai lầm đầu tiên của hắn. Không quản giáo nào trên hành lang nhìn thẳng vào mắt hắn. Lẽ ra, hắn nên biết mới phải. Hắn đáng lý phải nhận ra khi những kẻ khác trong phòng đều chuồn đi hết. Quá muộn. Gã đàn ông đứng ngay ngưỡng cửa, một gã đô con lực lưỡng xăm kín người, chặn lối ra của hắn và gã không đến một mình. Đằng sau gã, Wolfe nhìn thấy hai bóng người khác. Dọc hành lang, câm lặng. Thanh âm của chờ đợi.

Các tội phạm tình dục hiểm khi được mạnh khỏe và toàn thân trong tù. Đầu tiên là bị tước đi những phần mong manh, quý giá - như mắt, tai, bộ phận sinh dục. Sau đó, chúng tiến tới những bộ phận thiết yếu - thận, ruột, não. Nếu may mắn sống sót sau vụ đánh

hội đồng nghiêm trọng đó, anh ta có thể sẽ bị mù, không còn răng và phải tiểu tiện qua ống thông tiểu suốt phần đời còn lại.

Về ngữ nghĩa, Wolfe không phải là tội phạm tình dục. Nếu có, hắn đã “có số”, được an toàn ở khu giam giữ cách ly. Chưa chứng minh được gì về cách những nạn nhân (được cho là) của hắn đã chết, hoặc những gì đã xảy ra với họ ở giờ phút cận kề cái chết, nhưng giết chết ba, có thể là bốn người phụ nữ và bạn sẽ được dán cho cái nhãn một kẻ dâm loạn tàn bạo, điên cuồng. Mọi chuyện sẽ đi theo hướng đó.

“Không muốn có rắc rối nào đâu, các anh.” Mắt nhìn xuống, lòng bàn tay hướng ra ngoài, Wolfe lùi lại vài bước. Có thể vẫn còn cơ hội, dù mong manh, cho hắn thoát được vụ này, nhưng nếu điều đó không xảy ra, hắn đã có kế hoạch:

Một: Để chúng nghĩ chuyện sẽ rất dễ dàng.

Khiến mình trông thật nhỏ bé, dễ dọa nạt, thật hèn nhát. Đừng tỏ ra cứng rắn. Không giao tiếp bằng mắt. Cứ để chúng nghĩ mọi chuyện sẽ dễ như ăn cháo.

“Thằng giết người khốn nạn.” Thằng giết người khốn nạn vừa nói vừa tiến về phía hắn. Gã to lớn và rất khỏe nhưng lại chậm chạp. Một kẻ gây hắn thích trò lấy thịt đè người. Wolfe lùi xa thêm. Mắt hắn vẫn sụp xuống, hắn thấy chỉ có ba cặp giò tiến tới gần. Cặp thứ tư, bàn chân chĩa ra hướng khác, đứng canh ở cửa.

Hai: Giữ bình tĩnh, thở đều.

Nguy hiểm lớn nhất đối với một đấu sĩ thiếu kinh nghiệm là để sự sợ hãi chiếm thế thượng phong. Mới thoáng thấy rắc rối, bạn sẽ thấy lo lắng, ngay tiếp sau đó là hoảng loạn. Bạn ngừng suy nghĩ,

nín thở. Bạn nhanh chóng bị mất sức, trong vài phút, bạn là một người chết. Vì vậy, không khí phải được tiến tục hít vào và thở ra.

Ba: Đánh giá tình hình.

Wolfe đã thực hiện được điều đó. Không có cửa sổ. Chỉ có một cửa ra vào và đang bị canh giữ. Ba buồng vệ sinh mở cửa ở ngay phía sau hần. Chúng muốn dồn hần vào một trong những buồng đó, nơi sẽ chẳng có đường nào để né những cú đâm cả. Nhân viên trại giam cũng thích thế, bởi sẽ dễ dàng cọ rửa máu me hơn.

Wolfe cách cửa buồng vệ sinh khoảng hai bước lớn. Không hơn. Đây là nơi hần đứng. Thẳng về phía trước, một hàng bồn rửa bằng kim loại có thể sẽ có lợi cho hần; và một dãy gương thép, nhìn vào đó, hần có thể thấy ba gã đàn ông đang lừ lừ tiến tới chỗ mình. Lấy Thịt Đè Người là gã đầu tiên, theo sau là một gã có kích thước tương tự, đang siết và bẻ khớp tay của mình. Đi sau cùng là một gã trẻ hơn, mỏng com hơn.

Wolfe vẫn dán chặt mắt vào gương. Nếu hần không nhìn thẳng vào những kẻ tấn công mình, hần sẽ không làm được gì hết.

Bốn: Đừng để cơ thể phản bội mình.

Hầu hết các trận đấu đã bị thua vì trót gửi những tín hiệu thông báo chính xác những động thái mà bạn sắp thực hiện một cách vô thức cho đối phương. Hần ta sẽ thấy mắt bạn đảo khi sắp sửa tung ra một cú đâm, với cái hít hơi thật nhanh, và cách bạn thu vai về phía sau. Hần sẽ nhìn thấy cái rùn chân trước khi bạn tung cước. Hãy chú ý cao độ về những gì cơ thể bạn và cơ thể hần đang thực hiện, bởi lẽ, hần cũng sẽ gửi những tín hiệu báo trước hành động của mình.

Ngay lúc này, gã Lấy Thịt Đè Người đang đứng ở hướng vuông góc với Wolfe, vẫn giữ nguyên khoảng cách, quá xa cho một cú đấm, như thế là tốt, bởi vì:

Năm: Sử dụng nắm đấm của bạn càng ít càng tốt.

Có một lý do khiến các võ sĩ quyền Anh đeo găng đệm. Nắm tay là phần mỏng manh nhất trong bộ xương của chúng ta. Hai mươi bảy chiếc xương nhỏ dễ gãy tập trung với nhau tạo thành kết cấu phức tạp đó, mà trong một trận chiến đường phố, bạn những mong dùng nó để tấn công vào phần xương cứng nhất trong cơ thể con người và gây ra vài tổn thương nghiêm trọng. Điều đó hiếm khi xảy ra. Đưa xương sọ ra so với nắm đấm thì lợi thế chắc chắn không thuộc về nắm đấm. Đánh gãy xương bàn tay ở ngay cú đấm đầu tiên và cuộc ẩu đả mau chóng kết thúc.

Sáu: Đứng vững.

Hầu hết các cuộc đánh nhau đều kết thúc trên nền đất, và Lấy Thịt Đè Người sẽ muốn hấn ngã xuống càng sớm càng tốt, bởi lẽ, một khi Wolfe lấm lưng trên mặt sàn ngập ngựa nước tiểu, Lấy Thịt Đè Người có thể liên tục đập đầu hấn xuống nền nhà, đá vào mặt hấn, giẫm lên tay hấn, quăng toàn bộ trọng lượng của gã lên khung xương sườn của Wolfe. Đàn em của gã, Bẻ Tay và Mỏng Com, có thể xông vào nện thêm vài cú đá. Chúng chắc chỉ có vòn vẹn vài phút trước khi các quản giáo cảm thấy bắt buộc phải can thiệp, nhưng vài phút là quá đủ.

Bảy: Sẵn sàng.

Wolfe có thể nghe thấy tiếng hơi rít vào. Lấy Thịt Đè Người bị hen nhẹ. Bất cứ lúc nào.

Lấy Thịt Dè Người lao vào Wolfe. Wolfe nhào vào Lấy Thịt Dè Người.

Lấy Thịt Dè Người phải nặng tới một trăm linh tám cân nhưng Wolfe cũng chẳng nhẹ và hấn sung sức hơn rất nhiều. Hấn có lợi thế về tốc độ, và lúc xảy ra va chạm, là Lấy Thịt Dè Người, chứ không phải Wolfe, bị bật ngược ra sau. Họ va vào dây bồn rửa và qua những tiếng rên rỉ đau đớn, Wolfe biết mình đã tính đúng và miệng bồn kim loại đã làm tổn thương đáng kể đến thận của Lấy Thịt Dè Người.

Không nắm đấm. Là cùi chỏ. Một cú thụi nhanh, mạnh, hướng lên trên, ngay giữa hàm dưới, gửi thẳng con choáng lên tiểu não. Nếu thực hiện đúng, động tác này có thể làm đối phương bất tỉnh ngay lập tức, nhưng Wolfe không có đà. Mặc dù Lấy Thịt Dè Người choáng váng, gã vẫn đứng thẳng. Wolfe dùng cạnh bàn tay trái của mình, ghì mạnh vào phần lồi lên ở vị trí thanh quản của Lấy Thịt Dè Người, chỗ yết hầu. Giờ thì gã đàn ông to lớn đau chết điếng và khó lòng hít thở được bình thường.

Đá vào ống quyển. Đá vào háng.

Bảy rưỡi: Không bao giờ được dùng tay. Không bao giờ.

Bẻ Tay và Móng Com lao vội đến. Wolfe tóm lấy hai tai Lấy Thịt Dè Người nghiền, kéo thật mạnh.

Tám: Nhắm vào những mục tiêu dễ tấn công.

Không có quy tắc nào cho mấy trận đấu lẻ đường cẩu. Wolfe xoay gã đàn ông to lớn bằng cách tóm chặt lấy tai gã và lắc gã vào bọn đàn em. Lấy Thịt Dè Người va vào Bẻ Tay và cả hai đều lao đảo ngã ra sau. Móng Com giờ mới dè chừng, vì biết mình đang phải

đối mặt với cái gì. Gã này trẻ hơn, nhẹ cân hơn, vừa vặn hơn hai gã kia. Gã vung một đấm, một đấm nữa, lại một đấm khác. Wolfe tránh gọn, trụ từ chân này sang chân kia để nhảy, luôn giữ cho mình ở ngoài tầm với. Thêm một phút nữa thôi là Mỏng Com sẽ một lử - đấm trượt liên tục tốn sức rất nhiều - nhưng hắn không có thời gian. Lấy Thịt Đè Người và Bẻ Tay đang lom còm bò dậy. Đây không phải là phim và đám kẻ xấu không chờ đến lượt mình mới đánh. *Nào, nào, anh không thể đấm tôi, anh phải... đúng rồi!*

Chín: Để gã kia đá mình.

Đá là việc xấu. Với kẻ tung cước. Đá làm kẻ ngênh chiến mất thăng bằng. Những cú đá rất dễ đoán và dễ tránh.

Wolfe chộp lấy chân Mỏng Com và kéo. Mỏng Com mất thăng bằng, bắt đầu nhảy lò cò, vùng vẫy trong tuyệt vọng hòng giữ được tư thế đứng và giờ đây, gã phoi toàn bộ sơ hở nơi vùng háng cho Wolfe. Wolfe đá thật mạnh và Mỏng Com bị loại ra ngoài vòng chiến.

Mười: Trận chiến vẫn chưa kết thúc cho đến khi thực sự kết thúc.

Lấy Thịt Đè Người đã lên vào đằng sau tự lúc nào và Wolfe thấy đầu mình bị khóa chặt. Bẻ Tay đang xông vào. Wolfe nhảy, đá hậu bằng cả hai bàn chân, và đây là sai lầm thứ hai của hắn. Cả hai người đều dúm về phía trước. Họ đang ngã xuống và Wolfe sẽ là kẻ bị nằm bên dưới. Một khi cuộc ẩu đả đã hạ xuống mặt sàn, kẻ nặng hơn gần như luôn luôn chiến thắng.

Ngã xuống sàn gần như đã khép lại trận thư hùng. Lấy Thịt Đè Người nằm đè trên đầu hắn. Wolfe không thở được nhưng Lấy Thịt Đè Người buộc phải thay đổi tư thế để tiếp tục ra đòn. Gã ngả

người, kéo Wolfe lên và lật hẳn lại để gã có thể tấn công thẳng vào mặt hẳn. Đó là sai lầm cuối cùng của gã.

Những nhà leo núi luôn khỏe hơn về ngoài của họ, họ buộc phải như vậy, mới kéo được toàn bộ cơ thể của mình lên trên vách đá dựng đứng, và phần lớn sức mạnh đó nằm ở trọng tâm cơ thể họ. Cơ bụng của Wolfe là thứ không ai sánh kịp.

Wolfe tóm lấy tai Lấy Thịt Đè Người, vốn đã đau từ trước, và kéo mạnh xuống, đồng thời gồng các bó cơ chéo và nâng người dậy. Mục tiêu của hẳn quá hoàn hảo. Chóp xương trán, phần ngay dưới đường chân tóc của hẳn, táng chuẩn xác vào sống mũi của Lấy Thịt Đè Người. Một trong những phần xương chắc khỏe nhất trong cơ thể con người va đập mạnh vào hai trong số những chiếc xương mỏng manh nhất. Máu bắn ra đầy mặt Wolfe khi xương mũi của Lấy Thịt Đè Người bị gãy, Lúc này, vào cuối cuộc chiến, hẳn mới liều lĩnh nắm tay lại. Một cú đâm dứt khoát vào vị trí ở ngay phía trên tai của Lấy Thịt Đè Người, nơi mà xương đỉnh gặp xương thái dương. Đây là một trong những điểm yếu trong hộp sọ và là một yếu huyệt. Lấy Thịt Đè Người sụp xuống. Wolfe lăn sang bên cạnh và bây giờ hẳn đã ở trên.

Hẳn xách một bên tai của Lấy Thịt Đè Người, giơ nắm đấm lên và nhìn Bẻ Tay. “Tôi gần thêm một bước là đại ca của mày không còn răng ăn cháo.”

Bẻ Tay đã hiểu thông điệp. Dù sao thì gã cũng chẳng quan tâm đến mấy em béo nhiều đến mức đó. Gã lùi lại, giơ hai bàn tay lên làm bộ đầu hàng. Việc của gã đã xong.

Wolfe lại tóm lấy cả hai tai và đập đầu Lấy Thịt Đè Người xuống

thật mạnh.

“Mày còn dám nhìn thẳng mặt tao lần nữa là tao cắt cửa quý của mày, rồi nhét vào mồm mày đấy. Hiểu chưa, thằng béo kia?”

Không phản hồi. Lại một cú đập đầu thật mạnh nữa. Lại thêm máu chảy men theo khe gạch.

“Mày hiểu chưa?”

Có tiếng ư ử chấp thuận. Wolfe đứng dậy, liếc một lượt từ Bẻ Tay đến Mỏng Com. Gã trẻ hơn giờ đang chống cả tay lẫn đầu gối của mình xuống sàn, môi rỉ máu. “Hai đứa mày cũng thế. Cả mày nữa, thằng đầu đất đang đứng ở cửa kia. Rõ chưa?”

Mấy cặp mắt cup hết cả xuống. Máy cái gật đầu miễn cưỡng. Hắn cũng chỉ mong được thế. Hắn quay sang Bẻ Tay, kẻ duy nhất không bị thương.

“Chờ tao năm phút, rồi đưa chúng sang chỗ tao. Môi thằng Gavin sẽ phải khâu hai mũi và tao chắc có thể chỉnh mũi được cho thằng Terry. Như vậy sẽ nhanh hơn là chờ đi viện. Và tao có thể đưa cho tất cả chúng mày mấy thứ giảm đau.”

Bẻ Tay gật vội. “Cảm ơn, bác sĩ. Tôi sẽ đi lấy thuốc.”

“Và dọn dẹp mớ hỗn độn chết tiệt này đi.” Wolfe bỏ ra khỏi phòng vệ sinh và trở lại buồng giam của mình. Không ai lớn vồn trên đường hắn đi.

Có mấy người nói, có thể thắng mấy trận đấu đá lê đường bằng thái độ đúng đắn. Khả năng gật nổi sợ hãi sang một bên và tỏ ra thật hiên ngang. Một số khác lại nói, người có thể chất tốt nhất sẽ thắng. Wolfe biết rõ hơn hết. Hắn biết, trong mấy trận đấu đá lê

đường này nhất là những trận xảy ra sau bốn bức tường trại giam kẻ thắng cuộc là kẻ có kiến thức vượt trội về giải phẫu học.

Chương 20

Báo Độc Lập Chủ nhật, Chủ nhật, ngày 12 tháng 10 năm 2008

UÔNG SỨC YÊU ĐƯƠNG?

Sandy East gặp gỡ một trong những cặp vợ chồng nổi danh nhất Anh quốc.

Thoạt nhìn, Nigel và Carly Upton cũng hết như những cặp vợ chồng mới cưới khác. Chị mảnh dẻ, với mái tóc đen bóng mượt và gương mặt nhỏ, góc cạnh. Anh là một người đàn ông vạm vỡ, lực lưỡng, dẫu không có thói quen tập thể dục trong những năm gần đây. Họ ngồi sát bên nhau trên ghế xô pha, tay trong tay khi tiếp chuyện tôi. Rõ ràng đang say tình, vẫn trong giai đoạn mà những tiếp xúc cơ thể còn rất thường xuyên và quan trọng, nhưng đủ trưởng thành để có chút e dè khi thể hiện tình cảm công khai và thẳng thắn, họ cũng như bất kỳ cặp đôi nào đang vui vẻ với tình yêu ở những năm trung niên của mình.

Cho đến khi bạn nhớ ra Nigel Upton đã ngồi tù bảy năm vì tội giết chết hai thiếu niên. Và rồi hai người họ đã gặp nhau, yêu và kết hôn trong khi anh ta đang thi hành án tù ở Strangeways.

Upton bị bắt vào năm 2001, sau khi xác của Sam George và Esther Fietcher được tìm thấy ở trong xe của họ, trên làn đường được mệnh danh “đường tình nhân” ở ngoại ô Buxton, Derbyshire. Trước vụ giết hai mạng người cùng lúc, cảnh sát đã nhận được khá nhiều

trình báo về một người đàn ông lảng vảng ở khu vực đó, rình rập các đôi "tâm sự". Các nhà điều tra tin rằng Sam và Esther đã bắt quả tang và nhận ra kẻ nhìn trộm đôi mình nhưng không sống được để đi báo cảnh sát.

Cariy Upton, họ thời con gái là Gleeson, là một giáo viên tiểu học 40 tuổi chưa lập gia đình, trở nên quan tâm đến vụ án của Upton, và bắt đầu viết thư cho anh ta, sau đó là thăm viếng và cuối cùng là vận động phóng thích anh ta. Những nỗ lực của chị chủ yếu được thể hiện dưới hình thức thư gửi cho báo chí, cho các nghị viên và gây quỹ nhỏ cho đến khi gặp vận may rất lớn về tài chính, và sau đó là sự hỗ trợ của Maggie Rose, luật sư, tác giả và nhà đấu tranh được công chúng biết tiếng lần đầu tiên vào năm ngoái, khi cô bảo vệ thành công kẻ sát nhân đã giết ba mạng người Steve Lampton.

Rose phát hiện ra ba điểm mâu thuẫn trong vụ Upton. Thứ nhất, tại hiện trường vụ án ban đầu, nơi cả hai xác chết được tìm thấy, đã bị những người hiếu kỳ tới xem và những cảnh sát đầu tiên có mặt làm xáo trộn. Thứ hai, công tác lục soát ban đầu tại nhà của Upton không diễn ra một cách triệt để, đòi hỏi phải tiến hành lần thứ hai, làm nảy sinh khả năng các chứng cứ đã bị nguy tạo vào thời gian giữa hai lần lục soát. Và thứ ba, đó là bằng chứng quan trọng cho thấy Upton có thể đã ở cách nơi xảy ra vụ án đêm hôm đó khoảng vài cây số đã bị cảnh sát im đi trong phiên xét xử sơ thẩm.

Cariy tâm sự với chúng tôi: "Việc anh Nigei đã được ở nhà giờ vẫn như một giấc mơ. Tất cả những gì chúng tôi muốn lúc này là tìm ra hung thủ thực sự đã giết những bạn trẻ đó và được sống yên ổn."

Một kết thúc có hậu như vậy chắc hẳn sẽ không sớm xảy ra khi cảnh sát Derbyshire chẳng định truy tìm thêm ai khác có liên quan đến vụ việc. Một nguồn tin thân cận với đội điều tra cho rằng: “Upton rõ ràng đã gây ra tội ác. Maggie Rose nào có quan tâm gì đến công lý, cô ta chỉ muốn chứng minh với cả thế giới rằng mình khôn ngoan đến mức nào. Nhờ cô ả mà kẻ giết người lại ung dung tự tại ngoài xã hội và hẳn ta sẽ lại giết chóc một lần nữa.”

Tại nhà của cặp đôi ở Macciesfield, nơi đã là mục tiêu phá hoại và trở thành hăng vẽ graffiti, Cariy đang gan góc đối đầu với những đe dọa từ phía cộng đồng. Tôi hỏi chị có thể giong mình ủng hộ Upton được bao lâu, nếu Rose không ra tay giúp đỡ. “Bao lâu cũng được.” Chị trả lời. “Nigel là người yêu tôi, là bạn thân tôi, là chồng tôi. Nếu tôi phải sống nốt quãng đời còn lại với thân phận vợ phạm nhân, tôi cũng làm.”

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/45.2 Hamish Wolfe.

Chương 21

Mây tuyết mịn màng. Những đám mây ùn ùn tụ tập nơi đây suốt buổi sáng, sấm đì đùng ở hướng tây. Giờ chúng đang chầm chệ trên đầu Pete Weston, thai nghén một lớp tuyết dày, lạnh lẽo, tầng tầng lớp lớp không khí ẩm ướt nằm chồng lên nhau, trong mỗi lớp ấy là các tinh thể băng đang được hình thành. Cứ mỗi phút trôi qua, trời như càng lúc càng sa xuống thấp hơn. Chuyện này phải kết thúc sớm, nếu không, cả thế giới sẽ bị nhấn chìm trong khối kết cấu đen đặc không lồ lạnh căm căm của bầu trời ở ngay trên đầu anh.

“Pete, sắp muốn trao đổi riêng với anh.”

Pete rít một hơi thật dài, thật chậm rồi rút điều thuốc ra. Sunday đang tập bỏ thuốc nhưng cuối cùng lại giật lấy nó.

“Có biết là chuyện gì không? Mà trả lại tôi cái đó đi. Cứ tưởng cậu bỏ rồi chứ.”

Sunday cố hút nốt một hơi nữa rồi mới trả điều thuốc lại. “Anh ấy vừa nghe chuyện Maggie Rose đăng ký một suất thăm Hamish Wolfe trong tù.”

“Tôi mới gặp cô ấy tối qua.” Pete nói. “Cô ấy không nói gì về việc đi thăm hắ ta cả. Thực ra, cô ấy còn nói điều ngược lại cơ.” Anh lại rít thêm một hơi, tự hỏi lòng mình đang cảm thấy thế nào trước tin này. Không khí ẩm và ngai ngái của đồn cảnh sát bữa lấy anh khi anh vào lại bên trong và anh vẫn không hề hay biết.

“Anh đã gặp cô ấy đêm qua ư?” Sunday theo sát ngay phía sau.

Pete đợi cậu ta bước lên ngang với mình. “Thông tin có chắc không? Sao Latimer biết được?”

“Liên hệ với bên Parkhurst. Vậy là anh ta biết hết tất cả những ai đến thăm Wolfe. Thế, anh đã gặp cô ấy đêm qua à?”

“Chúng tôi đi ăn tối. Sau đó là tản bộ quanh Tòa Giám mục dưới trăng. Cô ấy rủ.” Anh nhìn xuống gương mặt chờ đợi của Sunday. “Cô ấy lái xe về lúc mười một giờ.”

“Hôn chúc ngủ ngon chứ?”

“Chúng tôi là cái gì chứ? Hai đứa con gái mười hai tuổi à?”

Làm như anh dám hôn thử Maggie Rose không bằng. Nếu cô không cho anh một tát, môi anh cũng sẽ cứng đờ trên khuôn mặt của cô. Nhưng, đã có cái gì đó, tối qua, anh chắc chắn về điều ấy. Không phải tan chảy, chính xác là như thế. Giống xộp mềm hơn. Như cách tuyết mất đi chút sắc lạnh của mình khi được ánh mặt trời lấp lánh chiếu bên trên.

Latimer đang ngồi ở bàn làm việc. Khi Pete mở cửa mà không gõ, anh ta ngược lên, cau mày. “Pete. Vào đi. Đóng cửa lại.”

Pete mím môi cười xin lỗi Sunday, bước nhanh vào văn phòng sếp.

Latimer khịt mũi. “Anh hút thuốc à?”

“Anh nói cứ như Annabelle ấy.”

Latimer thở dài. “Thôi đi, Pete, bây giờ tôi không có tâm trạng đâu. Anh đã đọc cái này chưa?”

Pete kéo ghế ra và ngồi xuống, nhắc mẫu báo Latimer vừa đẩy về phía mình lên. Anh liếc qua dòng tiêu đề: *Uống sức yêu đương?*

“Rồi.” Anh đáp, rồi đẩy nó lại trên bàn.

“Maggie Rose không quan tâm đến công lý.” Latimer gí ngón trỏ vào một dòng in trên đó. “Chỉ để chứng minh rằng cô ta cáo bỏ mẹ ra.”

“Tôi đảm bảo tờ *Độc lập Chủ nhật* không hề nói “bỏ mẹ ra.”

“Tôi muốn biết mọi chỗ hồng trong vụ của Wolfe.” Latimer nói.

“Ý anh là sai sót ấy à? Là sơ hở chẳng? Hay lỗi?”

“Đừng có giở trò với tôi, Pete, giờ anh đang gặp rắc rối to đấy.”

“Không có vấn đề gì với vụ Wolfe cả. Tất cả đều rất vững chắc.”

“Vậy tại sao Maggie Rose lại nhận vụ này?”

“Ai nói cô ấy nhận?”

“Cô ta sẽ gặp hấn. Không thì vì lý do nào khác chứ? Cô ta đã qua lại với mẹ hấn, với bọn khốn điên cuồng tự gọi mình là Nhà Wolfe hay cái chết tiệt gì đó. Tại sao cô ta phải làm vậy, nếu không phải định nhận hấn làm thân chủ chứ?”

“Maggie đã nói đi nói lại với tôi nhiều lần rằng cô ấy không muốn dính dáng gì tới Wolfe hết. Tôi đã dành cả tối hôm qua bên cô ấy và cô ấy không nói gì để tôi phải nghĩ rằng cô đã thay đổi quyết định của mình cả.”

Nét mặt của Latimer thay đổi, giống như một con cáo vừa mới ngửi thấy mùi chuột. “Anh đã gặp cô ta tối qua?”

“Phải. Xong việc rồi phải không?” Anh nhòm người đứng dậy và thấy một chồng sách xếp trên bàn của Latimer. Bốn trong số đó, tất

cả đều là sách của Maggie. Latimer quan sát anh.

“Anh đã đọc mấy cuốn này chưa, Pete?”

“Chưa. Tôi đã ngấy tới tận cổ mấy vụ án bạo lực đồn này phải nhận hàng ngày rồi.”

“Maggie Rose đã viết bảy cuốn sách.” Latimer vươn tay ra và cầm quyển xếp trên cùng lên. Anh ta tò mò nhìn quyển sách. “Hai trong số các vụ cô ta nhận đã được thay đổi phán quyết sau khi kháng cáo. Ba vụ đang chờ xem xét. Nếu cô ta thắng, số lượng sẽ nâng lên năm.”

“Cảm ơn, tôi biết làm phép tính mà.”

“Năm trên bảy vụ sẽ biến cô ta thành bất khả chiến bại.”

“Không phản đối, nhưng chuyện đó thì liên quan gì đến chúng ta?”

“Quay lại với điều tôi hỏi anh lúc đầu đi. Các điểm yếu nằm ở đâu? Nếu tôi định bảo vệ thành quả công việc của anh trước những người như Maggie Rose, tôi cần phải biết mình đang đương đầu với cái gì. Nếu tôi phải đỡ mấy chuyện tào lao của anh, tôi phải biết chúng là cái gì chứ.”

Liệu anh có bị đuổi việc, hay phải lãnh án hình sự, nếu ngay bây giờ anh giáng cho Latimer một đấm không nhỉ? Một kẻ cũng đáng. Nhưng cái kia thì...?

“Không có cái gì tào lao hết.” Pete đáp. “Không có điểm yếu, không sơ hở, không sai sót hay chỗ hổng gì hết. Wolfe đã phạm tội. Chúng tôi có vật chứng, có dấu vết công nghệ và lời khai của nhân chứng. Chưa kể động cơ và cơ hội thực hiện tội ác.”

Latimer cũng đứng dậy. “Chính xác. Chỉ có một cách mà vật chúng có thể là giả mà thôi, và đó là khi nó được cố tình ngụy tạo.”

“Sao cơ?”

“Ồ, thôi nào. Anh không phải là người đầu tiên. Bất chấp vì đại cục mà. Chúng ta đều biết nhiều cảnh sát đã ngụy tạo bằng chứng để buộc tội ai đó họ biết là có tội.”

Có lẽ một thời gian ngồi tù ngắn ngắn chắc cũng không quá tệ. Anh lại còn có một kỷ niệm rất tuyệt để an ủi mình - là hình ảnh của Latimer, máu bắn ra tung tóe từ cái mũi bị gãy, bị văng vào bức tường ngắn và ngã vật xuống đất.

“Tôi nghĩ mình muốn được thuyết trình pháp lý hản hoi nếu tiếp tục trao đổi về chuyện này.”

Mắt Latimer nheo lại. “Có chuyện cần trốn tránh à, Weston?”

“Ồ, dùng tới cái não chết tiệt của anh đi, Latimer. Ấy là nếu vợ tôi không tăng tội với anh.”

“Chờ đã...”

“Chúng tôi tìm thấy mấy sợi lông chó và những sợi thảm trên thi thể Jessie trước khi Hamish Wolfe bị xếp vào diện tình nghi. Thậm chí không một ai cho rằng hản ta có liên quan đến vụ án mãi cho đến khi hản bị nhìn thấy trên CCTV mấy tuần sau đó.”

“Là xe của anh ta. Chứ không phải anh ta.”

“Và tới lúc tôi chui vào nhà hản, đoán thử mật khẩu máy tính của hản và bài đăng trên trang Facebook của Jessie Tout xem?”

Latimer giơ cả hai tay. “Be bé cái mồm thôi, Pete. Phải đến nửa phòng đang nóng lòng nhào vào đây ngay lập tức để ngăn anh thụ

tôi đấy.”

Pete quay lại và thấy mấy cái đầu nhanh chóng lui đi mất. “Tin tôi đi, họ không thực sự nóng lòng đâu.”

Latimer thở phào, tiếng thở rõ mồn một. “Chắc là không. Nhưng gạt thù oán cá nhân sang một bên đi, đó là con đường mà Maggie Rose sẽ đi nếu cô ta nhận vụ này. Bằng chứng là thứ vô cùng mạnh mẽ. Cô ta chỉ có thể tước mất sức thuyết phục của bằng chứng bằng cách tuyên bố nó đã được ngụy tạo mà thôi. Rằng có người đã cài Wolfe.”

“Chúng tôi không thấy Wolfe có kẻ thù nào cả.”

“Từ những gì tôi biết về người phụ nữ đó, cô ta sẽ tìm ra được một người. Và chúng ta biết cô ta đang tìm hiểu về vụ này rồi. Cô ta gọi điện khắp nơi, hỏi khắp nơi. Và bây giờ là đăng ký thăm tù.”

“Đó là những gì cô ấy làm. Cô ấy đã kể với tôi tối hôm qua, khi chúng tôi dạo vòng quanh Tòa Giám mục dưới ánh sao. Các vụ án thu hút sự quan tâm của dư luận và cô ấy tìm hiểu sâu hơn về chúng. Cô ấy có vô khối sách viết chưa được hơn một phần ba. Tôi chắc chắn quyền về Wolfe, nếu cô ấy có viết, cũng sẽ có kết cục giống y như vậy mà thôi.”

“Tôi cần phải biết nếu có bất cứ điều gì anh không bị đưa ra mổ xẻ.”

“Không có gì hết. Và những vụ giết chóc đã ngừng lại, nhớ không? Không có phụ nữ nào bị giết theo cách tương tự đó nữa kể từ khi Wolfe bị tổng giam.”

“Chưa đủ đâu. Cô ta đâu cần phải tìm ra kẻ giết người thực sự, cô ta chỉ cần tung ra đủ các mối nghi ngờ về cuộc điều tra của anh

để lật lại phán quyết dành cho hắn ta mà thôi. Nếu cô ta đưa được Wolfe ra khỏi tù, cô ta sẽ hủy hoại anh.”

Latimer nói đúng. Anh ta là một thằng khốn, nhưng anh ta đã đúng.

“Có khi nào anh trộm nghĩ, mối quan tâm cá nhân mà cô ta thể hiện cho anh thấy có thể là một mảnh lối để tiến sát hơn tới cuộc điều tra?”

“Có, tôi từng có suy nghĩ đó.”

“Và?”

Có tiếng gõ cửa.

“Xin lỗi, sếp, ngài Thượng sĩ.” Giọng của Liz. “Tôi nghĩ anh sẽ muốn biết chuyện này, có trình báo đã có người vào quấy rầy nhà Maggie Rose tối qua.”

Pete đứng nhìn Latimer suy nghĩ một, hai giây gì đó, trước khi gật đầu ra hiệu cho Liz tiếp tục.

“Cô ấy không tự trình báo.” Liz nói. “Mà là một người hàng xóm, nghe nói là vậy, người đó đã nhìn thấy có người lảng vảng trong vườn và gọi cảnh sát. Mặc đồng phục, nhìn quanh quất một lúc, nói chuyện với cô Rose và rồi lại bỏ đi.”

“Anh nghĩ sao hả?” Latimer nói với Pete.

Pete vẫn đứng nguyên, không quay lại nhìn Liz. “Tôi nghĩ mình nên đi và tìm hiểu xem có chuyện gì.” Anh nói.

Họ đợi tới lúc cánh cửa đóng lại sau lưng Liz.

“Xong việc rồi chứ?”

Latimer, bị mất tập trung, khẽ gật đầu. Pete quay người định đi.

“Pete.” Latimer gọi giật lại khi anh dợm bước ra. “Có chuyện tôi định nhắc đấy. Anh đã cân nhắc việc thi khảo sát chưa?”

“Không chắc đợt này tôi có thời gian.”

“Nếu anh vượt qua kỳ thi này, tôi sẽ rất sẵn lòng đề xuất thăng chức cho anh. Chừng nào Wolfe vẫn yên vị ở trong tù, tôi không thấy bất cứ lý do nào khiến việc này bị trì hoãn.”

Và việc thăng cấp lên chức Thanh tra hầu như chắc chắn sẽ đồng nghĩa với việc chuyển khỏi Sở Portishead. Anh và Latimer sẽ không còn phải nhìn mặt nhau mỗi ngày nữa. Cũng đáng để suy nghĩ lắm.

Nhưng nó cũng được coi là một mối đe dọa ngầm. Nếu có bất cứ sai sót nào với vụ đã đưa anh lên chức, việc thăng cấp sẽ mãi mãi vượt quá tầm với của anh.

Chương 22

BÁO CÁO TÂM LÝ PHẠM NHÂN HAMISH WOLFE

THỰC HIỆN BỞI SOM OKONJO

Lưu ý: Như thường lệ, tôi đã ghi lại cuộc phỏng vấn của mình với Hamish Wolfe, và sau đó, mới soạn lại theo đoạn băng ghi âm. Người đọc vì thế có thể tự tin rằng, những đoạn trích từ cuộc đối thoại tôi dẫn ra đây, phản ánh chính xác những gì mà chúng tôi trao đổi.

Giới thiệu

Tôi đã biết sơ lược về vụ kiện Hamish Wolfe vào tháng 3 năm 2014 và cuộc phỏng vấn được thực hiện gần năm tuần sau đó. Khi gặp Hamish Wolfe, tôi đã có cơ hội đọc các tài liệu chính thống về vụ án, các lời khai của nhân chứng, biên bản thẩm vấn, các phát ngôn của bị cáo, các báo cáo của trường phổ thông và trường đại học của bị cáo và các báo cáo y khoa, bản tóm tắt điều tra của Hạ sĩ Điều tra Weston, các báo cáo sau khám nghiệm tử thi, và xem những bức ảnh chụp hiện trường. Tôi đã chuẩn bị kỹ lưỡng nhất có thể.

Sơ bộ

Khi được đưa vào phòng thẩm vấn mà Hamish Wolfe đang ngồi chờ, một mình, tôi tự giới thiệu và giải thích mình được Toà án Hoàng gia chỉ định để phỏng vấn anh ta. Tôi tiếp tục, mục đích là để có thể có một cái nhìn rõ ràng về tình trạng sức khoẻ tâm thần của

anh ta cả ở thời điểm hiện tại lẫn thời điểm bị cáo buộc, và soạn một bản tường trình cho toà án. Cụ thể là, tôi sẽ xem xét khả năng, dưới góc nhìn của tôi, anh ta có thể tham dự phiên xét xử hay không.

Rồi tôi lại tiếp tục nói rằng, tôi sẽ xưng hô theo ý thích của anh ta, bằng cách gọi thẳng tên Hamish, hay trang trọng hơn như anh Wolfe hay bác sĩ Wolfe. Tôi hỏi anh ta muốn được gọi như thế nào. Anh ta không trả lời. Tôi lặp lại câu hỏi. Một lần nữa không có phản ứng.

Để cho chắc, tôi nói, tôi sẽ gọi anh ta là anh Wolfe và hỏi anh ta có hiểu bản chất và mục đích của cuộc phỏng vấn này không. Anh Wolfe không nói một câu. Anh ta cũng không trả lời khi tôi lặp lại câu hỏi. (Lúc này, tôi có cảm giác cuộc phỏng vấn chắc chắn sẽ khó mà thực hiện được.)

Phỏng vấn

Tuy vậy, tôi vẫn bắt đầu như bình thường. Tôi hỏi anh Wolfe về cảm giác của anh ta, cách anh ta đối diện với việc bị tạm giam và liệu anh có lo lắng về phiên xử sắp tới hay không. Tôi hỏi anh ta có nhớ gia đình, bè bạn, vị hôn thê của mình không. Anh Wolfe không hề biểu hiện mình có nghe được bất kỳ câu hỏi nào của tôi.

Sau đó, tôi tiếp tục cố gắng tìm cách để hình dung về cuộc sống trước đây của anh ta. Tôi hỏi về tuổi thơ của anh ta, về mối quan hệ với cha mẹ, anh chị em, thậm chí cả với vật nuôi trong gia đình. Tôi tiếp tục cuộc phỏng vấn theo hướng thông thường này, như trong đoạn trích dưới đây, nhưng anh Wolfe không trả lời câu nào cả.

Thái độ của Hamish Wolfe

Mấy phút đầu phỏng vấn, mắt anh Wolfe dán chặt lên một tờ A4

màu đen đặt giữa chúng tôi trên bàn. (Tôi sẽ nói chi tiết sau.) Khi tôi bắt đầu hỏi anh ta những câu hỏi trực tiếp, anh ta nhấc tờ giấy lên và bắt đầu gấp lại. Tất nhiên tôi đã hỏi anh ta đang làm gì. Anh ta không trả lời.

Tôi giải thích rằng việc hợp tác với tôi rất có lợi cho anh ta; rằng tòa án cần ý kiến chuyên môn về năng lực thần kinh của anh ta để đảm bảo một phiên xử công bằng cho anh ta.

Đáng lẽ, tôi không nên lên tiếng. Càng ngày càng thấy rõ cuộc phỏng vấn đó chỉ làm tốn thời gian của cả hai chúng tôi.

Tôi lúc này, tôi nghĩ mình nên trích một đoạn từ cuộn băng ghi âm đính kèm, như được thể hiện dưới đây, hiệu quả hơn hẳn bất kỳ biên bản nào tôi có thể tóm tắt về bản chất cuộc tương tác giữa hai chúng tôi.

Đoạn ghi âm bắt đầu...

BS. OKONJO: Anh Wolfe, trừ khi anh chịu hợp tác với tôi, có vẻ như không có lý do gì để tiếp tục cuộc phỏng vấn cả. Bây giờ, xin hãy vui lòng lên tiếng nếu anh có bất kỳ ý kiến phản đối nào về việc chúng ta khép lại cuộc phỏng vấn này.

HAMISH WOLFE: (Không trả lời.)

BS. OKONJO: Từ sự thiếu hợp tác từ phía anh tôi cho rằng anh đồng ý kết thúc cuộc phỏng vấn tại đây. Cảm ơn anh đã dành thời gian, thưa anh Wolfe.

HAMISH WOLFE: Tôi làm cái này tặng cô.

(Lúc đó, tôi đã bước ra đến cửa. Tôi quay lại. Hamish Wolfe đang giơ tờ giấy đen anh ta hí hoáy suốt từ đầu đến giờ ra cho tôi.)

HAMISH WOLFE: Tôi muốn nói về bảy mươi chín cân tư. Chỉ số khối cơ thể khoảng hai mươi chín - có đúng không nhỉ?

BS. OKONJO: Xin lỗi?

HAMISH WOLFE: Tại sao Viện Công tố Hoàng gia lại cho một phụ nữ với kích thước cơ thể như cô tới phỏng vấn một kẻ mà họ tin rằng đã bắt cóc và giết bốn người phụ nữ béo chứ? Họ những mong tôi sẽ lập tức thấy hứng tình mà kể với cô hết tất cả mọi chuyện hay sao?

BS. OKONJO: Công kích cá nhân tôi sẽ chẳng có tác dụng gì đâu, tôi xin khẳng định với anh đấy. Tôi rất tiếc khi anh đã không cảm thấy mình có thể trò chuyện với tôi trước lúc này, khi chuyện đã có thể mang lại cho anh một số lợi ích. Chúc may mắn tại tòa.

HAMISH WOLFE: Tôi phát ngấy với quan niệm rằng tôi rất có hứng với những phụ nữ béo. Tôi thề với cô, một chút tôi cũng không có.

BS. OKONJO: Thế là tốt rồi. Tạm biệt.

HAMISH WOLFE: Giảm khoảng mười tám cân đi, Sonia. Cô biết rõ hơn bất cứ ai về nguy cơ mắc bệnh tiểu đường, bệnh tim mạch, đột quỵ, ung thư mà. Đó là trước khi chúng ta đặt thêm áp lực lên Sở Y tế Quốc dân về những người không kiểm soát nổi những gì mình cho vào mồm. Lấy ví dụ thế.

BS. OKONJO: ví dụ à? Giống như anh đã làm sao?

HAMISH WOLFE: Cô quên quà của mình này.

(Anh ta xòe tay ra và bây giờ tôi đã có thể nhìn thấy toàn bộ thành phẩm gấp giấy anh ta làm ban nãy. Đó là một con gia súc.

Một con lợn.)

Kết luận

Đây là toàn bộ và là nguyên văn cuộc gặp gỡ duy nhất của tôi với Hamish Wolfe.

Những tình huống cụ thể của cuộc phỏng vấn này đã khiến tôi phải làm một việc mà tôi vẫn thường tránh, đó là suy diễn. Tôi chưa bao giờ là người cảm tính. Tôi nhìn nhận sự việc dựa trên các sự kiện và các kết luận rõ ràng, chứ không phải những suy diễn theo linh tính hay cảm xúc cá nhân. Tôi đã thực hiện nhiều cuộc phỏng vấn với nhiều bị cáo trong nhiều vụ án khác nhau và tôi có thể nói, rất tự tin, rằng mình đã gặp những người mà ở họ, phạm trù đạo đức dường như hoàn toàn không tồn tại. Dẫu vậy, tôi chưa từng gặp bất cứ người nào thiếu đồng cảm như Hamish Wolfe. Tôi không cố nói tránh từ "ác", nhưng khi nhìn vào mắt Hamish Wolfe, tôi cảm thấy nhân tính cơ bản cần có ở một con người hoàn toàn không hiện hữu nơi anh ta.

Tôi không ghen tị với những đồng nghiệp tiếp nhận vụ của anh ta đâu.

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/452 Hamish Wolfe.

Chương 23

Lúc Pete tới trước cổng nhà Maggie, cả thế giới khi ấy dường như đang từ từ bị mắc nghẹn do mấy đám mây tuyết. Các nóc nhà cao trông mờ mịt trong làn mây. Nhà nào cũng có ống khói và ăng-ten gắn trên nóc nhưng tất cả giờ đều đã biến đi đâu mất. Nền trời hôm nay có màu của tấm ga trải giường lâu ngày không giặt.

Đã hai giờ trôi qua kể từ lúc anh gặp Latimer. Không muốn tới khi chỉ mới biết sơ sài vài thông tin, anh tìm đọc biên bản trên hệ thống.

Bà Hubble ngụ tại số 78 đường High, ở ngay bên kia đường, đối diện nhà Maggie, đã trông thấy một bóng người mặc đồ tối màu lớn vồn trong vườn nhà Maggie. Bà không hoàn toàn chắc chắn, nhưng có lẽ vào tầm mười một giờ kém mười, buổi tối, tức là lúc anh đưa Maggie ra xe của cô ở Quảng trường Chợ Wells và dặn cô lái xe cẩn thận.

Và khi anh đang hút nốt điếu thuốc cuối cùng (quán bar không cho hút thuốc bên trong quán) thì bóng đen đó đã đi hết một vòng xung quanh nhà và bà Hubble định ninh đó có khi chính là Maggie. Xe của Maggie xuất hiện hai mươi phút sau đó khiến bà phải tin vào điều ngược lại, nhưng bà không làm gì cả.

Chỉ tới lúc hai giờ sáng, khi mọi đèn đóm đột nhiên bật sáng trưng trong nhà của Maggie, làm bà Hubble thức giấc, bởi bà rất thính ngủ và phòng ngủ của bà lại quay mặt ra đường, bà mới nghĩ

tới việc báo cảnh sát. Bà báo rằng mình đã nhìn thấy một người mặc quần áo đen chạy ra đường.

Viên cảnh sát được điều tới đã nói chuyện với Maggie ở trước cửa nhà. Cô khẳng định với anh ta rằng không có ai tới quấy rầy cô cả, và tất cả cửa nẻo đều được khóa và chốt cẩn thận. Cô từ chối lời đề nghị được vào bên trong xem xét của viên cảnh sát nhưng hứa sẽ kiểm tra kỹ lưỡng lại mọi thứ trước khi đi ngủ. Viên cảnh sát chúc cô ngủ ngon, nhìn sơ qua bên ngoài, rồi lái xe đi.

Pete bước qua cổng và lên xe. Khu vườn phía sau vẫn đang bị băng giá kìm kẹp. Có rất nhiều cây bụi cao và dày, bờ giậu um tùm, và đây những cây thủy tùng lòa xòa, rậm rạp. Rất nhiều nơi ẩn náu. Ngay cả giữa ban ngày ban mặt.

Cô xuất hiện vài giây sau khi anh gõ cửa hậu. Quần jean bó màu xanh lam, lại là đôi dép đi trong nhà to tướng, bông xù ấy, áo len dệt kim cỡ lớn, màu trắng điểm những bông tuyết màu đen. Không trang điểm. Tóc đuôi ngựa buộc cao, đôi mắt xanh hơn hẳn mọi hôm. Ngoài ra, còn một chút hồng ửng ửng ở quanh viền mắt.

“Tôi đang tự hỏi khi nào anh mới tới.” Cô nói với anh, khi quay người bước vào bên trong.

Pete cởi vội áo khoác và choàng nó lên lưng chiếc ghế đầu tiên anh thấy khi vào đến nhà bếp. “Cô dành thời gian bên tôi để hỏi dò thông tin vụ của Wolfe đấy ư?” Anh hỏi.

Cô gần như nhảy bổ vào chiếc ghế thường ngồi của mình. “Anh nói cứ như chúng ta đang hẹn hò ấy. Chúng ta cùng ăn tối. Tôi trả tiền phần của mình.”

“Là cô cứ nhất quyết thế.”

“Chúng ta đâu có hẹn hò.”

“Chuyện gì đã xảy ra tối qua vậy?”

“Anh đang lo lắng về điều gì? Về tôi hay sự nghiệp của anh?”

Anh đứng tựa vào bàn. Anh vẫn chưa sẵn sàng ngồi xuống. Anh không muốn mình trông có vẻ thoải mái. “Cô. Còn sự nghiệp của tôi, tôi có thể tự lo được.”

Cô chớp mắt. “Còn tôi thì không thể?”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy? Và tôi có phải tự pha cà phê cho mình không? Trời rét cóng.”

Cô lừ mắt, nhưng vẫn đứng dậy, tới lấy ấm và đổ đầy nước vào ấm. “Hàng xóm của tôi, người có tật gọi cảnh sát báo những chuyện không cần thiết, đã nằm mơ thấy ác mộng, lại thấy đèn nhà tôi sáng và bật dậy gọi điện trước khi tỉnh ngủ hẳn. Tôi nghĩ bà ấy giờ đang cảm thấy mình thật ngớ ngẩn đấy. Mà cũng có thể không; con người có khả năng tự biện minh rất đáng nể.”

“Cô đã dậy lúc hai giờ sáng ư?”

“Thường xuyên như thế. Tôi ngủ không ngon giấc cho lắm.”

Mùi cà phê rang lan khắp gian phòng.

“Cô có thấy gì bất thường không?”

“Một chút cũng không.”

“Không có gì phiền phức à? Mất mát cũng không?”

“Không hề.”

“Có cái gì bị bỏ lại không?”

Đôi mắt xanh nheo lại. “Là sao?”

Anh bước tới giá sách đằng sau ghế của cô, chủ yếu toàn sách nấu ăn và sách dạy làm vườn. “Ví dụ như một bông hồng giấy này chẳng hạn?” Anh trở bông hoa hồng nho nhỏ gấp bằng giấy, thứ anh nhìn thấy ngay khi mới bước vào nhà. “Nó toàn mùi của Wolfe đây này.”

Cô quay lưng lại phía anh, hoàn toàn quên mất một điều, anh có thể nhìn thấy bóng cô phản chiếu qua gương cửa sổ. “Anh tưởng tượng linh tinh rồi.”

“Tôi đã thấy hắc gấp mấy bông này rồi. Hắc thậm chí có lần còn làm cho tôi một bông. Bảo với tôi rằng đó là hoa păng-xê.”

“Tôi cũng có thể tự gấp cơ mà.”

“Thôi được.” Cạnh chiếc ghế cô ngồi là một cuốn sổ. “Tôi dùng được không?” Không chờ cô đồng ý, anh đã xé ra một tờ. Cô quay lại khi nghe thấy tiếng. Anh chìa tờ giấy ra. “Gấp cho tôi một bông păng-xê đi.”

Cô không nhúc nhích.

“Thủy tiên? Hay uất kim hương? Cái gì đơn giản nhé?”

Cô lại quay lưng đi. Khi cầm hai chiếc cốc, tay cô run rẩy. Anh không nói gì, nhưng lại cầm bút, gạt bông hoa giấy ra mé kệ để quan sát nó được rõ hơn. Màu hồng. Hình dáng hoàn hảo. Có hơi nhăn một chút, có thể nó đã bị ép trong túi áo của ai đó. Một vết bẩn dính trên một cánh hoa.

Một bông hồng. Dành tặng Maggie Rose.

“Bông hồng đã nằm trong bếp của tôi sáng nay.” Cô nói. “Tôi cũng đã nhận được một bông khác qua mẹ anh ta, vậy nên rõ ràng

là tôi nghĩ ngay đến anh ta khi trông thấy đóa hoa này.”

Anh chờ đợi.

“Tôi đang ngồi làm việc, tối qua, sau khi tôi về nhà. Tôi nghe hình như có tiếng người đi vào. Lúc đó tôi không khóa cửa sau.”

“Maggie, nếu cô định liên kết với...”

“Tôi biết rồi mà. Tôi tìm khắp nhà, cũng khá sợ, không phải tôi ngại thú thật đâu, nhưng không có ai trong nhà cả. Tôi khóa cửa lại rồi đi ngủ. Lúc đó chắc khoảng hơn nửa đêm, nhưng cũng chưa muộn tới tầm một giờ sáng.”

“Bà lắng chuyện bên kia đường gọi cảnh sát lúc hai giờ sáng.” Pete nói. “Khai rằng đã nhìn thấy có người đi ra từ vườn nhà cô.

“Hẳn là bà ấy đã gọi cảnh sát. Có tiếng động làm tôi tỉnh dậy và tôi thấy đèn báo an ninh bật sáng. Tôi nói với viên cảnh sát đã gõ cửa nhà tôi rằng tôi vẫn ổn, nhưng sáng sớm nay tôi mới để ý cái này.”

“Là bông hoa hồng?”

Mắt cô liếc nhanh ra chỗ bông hồng rồi quay lại nhìn anh. “Không. Tôi để ý thấy những chiếc ghế xung quanh cái bàn này không được xếp gọn vào dưới bàn. Chúng luôn luôn được đẩy sát vào bàn mỗi khi tôi rời khỏi đây. Hôm qua, trước khi tôi đi ngủ, tôi đã xếp gọn chúng vào rồi. Sáng nay, rõ ràng chúng đã bị xô dịch. Và cửa sau bị mở.”

Pete nhìn cánh cửa sau, rồi lại nhìn chiếc bàn như đang nhắm đo khoảng cách. “Vậy bông hoa hồng nằm ở đâu?”

Cô cúi xuống, tỏ ý anh nên làm theo. Mắt họ chạm nhau dưới

gầm bàn. “Chuyện này trông sẽ kỳ cục lắm.” Cô chếp miệng, trước khi nép sát mình vào khoảng hẹp giữa mép bàn với ghế ngồi. Xếp mấy chiếc ghế sát lại với nhau thành một cái bọc. Cô cuộn mình trên đó nhìn anh.

“Tôi nghĩ mình phải quay lưng lại và đếm đến mười trước đã.” Anh nói.

“Đây là nơi hẩn nấp. Hẩn ở đây trong khi tôi đang đi xem khắp nhà. Lẽ ra tôi nên liếc xuống dưới gầm bàn. Tôi đã không nhìn xuống dưới này. Hẩn lên vào, trong lúc tôi vẫn đang làm việc và nấp ở đây. Một lúc sau, có lẽ vào khoảng hai giờ sáng, khi bà Hubble báo cảnh sát là mình đã nhìn thấy ai đó là lúc hẩn rời khỏi nhà.”

Cô ngửa ra sau, hạ chân xuống sàn rồi đứng dậy. Trò vận động vừa khiến mặt cô đỏ hơn bình thường. “Bông hoa hồng nằm trên sàn nhà, dưới gầm ghế.” Cô nói.

Anh thở dài thành tiếng đầy khó chịu. “Tại sao bây giờ tôi mới được nghe chuyện này?”

“Đó là một bông hồng bằng giấy, Pete ạ, và tôi cần phía cảnh sát coi những lời của tôi là nghiêm túc. Khó mà thuyết phục cảnh sát các anh hợp tác khi chuyện lại như thế này. Đảm bảo các anh sẽ muốn ghi biên bản rằng tôi bị điên cho mà xem.”

Phải, cô ấy có lý. “Có túi trữ đông chứ?”

Cô mang ra cho anh một chiếc túi, anh dùng nó để nhặt bông hoa hồng lên và đựng vào trong đó. Khi nó đã yên vị trong túi áo, anh hỏi cô: “Maggie này, cô đã kể với tôi hết tất cả mọi chuyện rồi đấy chứ?”

Chương 24

Email

Từ: Chuyên gia tư vấn tâm lý Denis Prince

Đến: Viện trưởng Viện Công tố, ngài Stephen Bachelor

Cc: Thượng sĩ Điều tra Pete Weston, Sở Cảnh sát tỉnh Avon và Somerset

Ngày: 12.6.2014

Tôi rất tiếc, vì sau cuộc gặp gần đây của tôi với Hamish Wolfe tại Nhà tù Wandsworth, nơi anh ta hiện đang bị tạm giam, tôi không thể tiếp tục nhiệm vụ này.

Tôi không soạn báo cáo nào. Những trao đổi giữa chúng tôi, tạm gọi là thế, chỉ đơn giản là không thích hợp để ghi lại thành biên bản chính thức.

Nếu được phép, tôi xin đề xuất: nếu buộc phải tiếp tục, có lẽ nên để nam giới thực hiện công việc lập hồ sơ sức khỏe tâm thần của Hamish Wolfe.

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/45.2 Hamish Wolfe.

Chương 25

Đường a39 kẹt cứng vì một chiếc xe tải trắng bị trượt do băng đóng trên đường và lật nhào, Pete buộc phải đi vòng đường làng, qua vùng Avalon Marshes. Trời đã tối sầm đi kể từ khi anh rời nhà Maggie, những đám mây sà xuống thấp hơn, đánh lừa đám thú hoang rằng hôm nay hoàng hôn buông sớm hơn bình thường. Khi Pete đến gần bãi sậy, nơi hàng trăm ngàn con sáo đá đang ngủ đêm, một đám mây đặc quánh đang lừ lừ bò tới trên bầu trời trước mắt anh. Đen đúa hơn mây tuyết, những phân tử của nó quay cuồng như một cơn bão bụi khổng lồ, đây là một khung cảnh diễm lệ mà đáng sợ hệt như trong phim *Hitchcock*. Đàn sáo đá đông nghìn nghịt thường ngày đang chuẩn bị sà xuống đầm lầy nghỉ chân.

“Anh nghĩ cô ta đã kể hết mọi chuyện với mình chưa?” Giọng Latimer vang lên từ điện thoại làm anh giật mình. Trong một giây, Pete đã quên khuấy mất anh vừa gọi cho sếp mình.

“Khó mà biết chắc lắm. Cô ấy không thích tôi nhìn ngó xung quanh. Tôi nghĩ cô ấy cho một người nữa sống cùng ở đó và không muốn thừa nhận điều này vì một lý do nào đó.”

Đám mây đen cao vút trên đầu và Pete cứ ngỡ các tầng trời mở ra và đón dòng sông chim đổ vào.

Latimer hỏi: “Vụ đột nhập tối qua là thế nào vậy?”

“À, đó là một chuyện khác. Cô ấy thừa nhận đây không phải là

lần đầu tiên có kẻ vào nhà mình ban đêm. Cô ấy đã nhìn thấy có người lảng vảng xung quanh cách đây vài đêm. Có lẽ lúc bấy giờ, họ không vào được trong nhà.”

“Chà, cô ta làm việc với mấy kẻ chẳng ra gì. Nếu anh định đùa với lửa...”

“Tôi đã sắp xếp cho đội phụ trách hiện trường ghé qua rồi, nhưng một vụ đột nhập không xảy ra mất mát lại không phải là ưu tiên hàng đầu. Maggie đã hứa sẽ đổi ổ khóa ngay hôm nay và chú ý vấn đề an ninh hơn nữa.”

“Vậy, anh có nghĩ cô ta sẽ đi gặp hắn không? Là tay Wolfe, ý tôi đang nói về hắn đấy.”

“Có thể lắm. Hình như cô ấy cho rằng, nếu cô ấy chịu gặp hắn ta một lần, và thấy thậm chí chẳng có gì để bắt đầu cả, thì mọi chuyện sẽ chấm dứt. Cô ấy sẽ làm tất cả những gì đội cổ động nhỏ bé của hắn có thể đòi hỏi và rồi họ sẽ để cho cô ấy yên.”

“Nhưng họ đâu chỉ muốn mỗi việc cô ta tới gặp hắn.” Latimer nói. “Họ còn muốn cô ta giúp hắn thoát được án tù.”

Đường đi giờ thẳng băng và Pete đã có thể tăng tốc. “Như chính miệng cô ấy nói thì Wolfe không hề nài cô ấy nhận vụ của hắn. Cô ấy chỉ nhận được duy nhất một lá thư của hắn, và tất cả những gì hắn viết trong đó là cảm ơn cô ấy vì đã cứu con chó cưng của hắn.”

“Nói lại xem nào?”

“Chuyện dài lắm. Mà này, sáng bắt đầu yếu quá rồi. Hắn xe đang đi vào mấy đường ley. Gặp lại anh sau nhé.”

Chương 26

BẢO CÁO TÂM LÝ PHẠM NHÂN HAMISH WOLFE

THỰC HIỆN BỞI RICHARD RIDELL

Giới thiệu

Tôi được chỉ định thực hiện đánh giá tâm lý phạm nhân Hamish Wolfe vào tháng 8 năm 2014, khoảng ba tuần trước thời hạn mở phiên tòa xét xử anh ta. Nói tôi cảm thấy có chút thiếu sót trong khâu chuẩn bị là đã nói giảm - tôi gần như chẳng có lấy một cơ hội để đọc hồ sơ vụ án nhưng tôi tự tin vào khả năng đưa ra nhận định liệu Hamish Wolfe có đủ năng lực hành vi để ra tòa hay không của mình.

Ngoại hình và thái độ

Đã được nghe rất nhiều về ngoại hình điển trai của Hamish Wolfe, tôi rất tò mò muốn biết người đàn ông đó trong đời thực có đúng như những lời đồn đại đang lan truyền mạnh mẽ và nhanh chóng trên cả các phương tiện truyền thông truyền thống lẫn truyền thông xã hội hay không. Ấn tượng đầu tiên của tôi là việc bị tạm giam vài tháng có vẻ đã ảnh hưởng lớn đến ngoại hình của anh ta. Anh ta cao, nhưng có vẻ ngoài một người đã sụt cân khá nhiều và khá nhanh. Da anh ta tái ngắt, mà nếu tôi là bác sĩ riêng của anh ta, chắc chắn tôi sẽ phải chú ý đặc biệt; mắt anh ta vằn lên những tia đỏ ngẫu và bàn tay run rẩy mỗi khi không chủ động kiểm soát. Dưới

mắt phải và xung quanh miệng anh ta sưng tấy. Anh ta cử động rất thận trọng, như đang đau đớn lắm.

Tôi bắt đầu, như thường lệ, bằng cách giải thích các tham số và mục đích của cuộc phỏng vấn. Anh ta không có phản ứng nào bằng lời, nhưng ngay lập tức bắt tay vào gấp origami (tôi đã được chuẩn bị tinh thần về việc này nhờ báo cáo của bác sĩ Okonjo). Một lần nữa, vẫn theo thủ tục thường lệ, tôi mào đầu bằng cách hỏi anh ta những câu về tình hình gia đình và những năm tháng hoa niên của anh ta. Tôi rất ngạc nhiên (tôi cũng đã lên tinh thần cho trường hợp anh ta im lặng, không hợp tác như những gì bác sĩ Okonjo đã trải qua), khi anh ta trả lời ngay lập tức, dù không được nhả nhận. Anh ta bảo với tôi rằng tôi có thể thu thập được tất cả những thông tin cần thiết từ các hồ sơ và rằng anh ta không định chia sẻ về tuổi thơ của mình.

(Tới lúc này, tôi xin phép được dùng lại mẹo của bác sĩ Okonjo và trích lại một đoạn ghi âm như dưới đây.)

Bắt đầu đoạn ghi:

HAMISH WOLFE: Tôi muốn nhờ anh xin lỗi bác sĩ Okonjo giúp tôi, anh không phiền chứ?

BS. RIDELL: Dĩ nhiên. Nhưng tôi có thể hỏi tại sao anh thấy cần phải xin lỗi bác sĩ Okonjo không?

HAMISH WOLFE: Tôi đã rất thô lỗ với cô ấy. Cô ấy không đáng bị như thế. Nhờ anh nói giúp với cô ấy là tôi rất lấy làm ân hận.

BS. RIDELL: Tại sao anh lại nghĩ mình đã thô lỗ với cô ấy?

HAMISH WOLFE: Tôi lúc đó đang rất tức giận. Tôi đã trút lên cô ấy. Tôi không nên làm thế.

BS. RIDELL: Tại sao anh lại tức giận?

HAMISH WOLFE: Nhìn tình cảnh của tôi này, Dick. Tôi đảm bảo anh sẽ biết ngay mà.

(Lúc ghi âm, tôi không bảo với Hamish Wolfe gọi tôi bằng tên thật hay tên tục gì cả, nhưng tôi bỏ qua việc này.)

BS. RIDELL: Anh có hay xả giận, bằng lời nói, khi tức giận không?

HAMISH WOLFE: Không phải tất cả chúng ta đều vậy sao?

BS. RIDELL: Anh đã bao giờ làm tổn thương thân thể người khác khi tức giận chưa?

HAMISH WOLFE: (nhe răng cười) Anh nghĩ làm sao tôi có mấy vết thâm tím này?

BS. RIDELL: Cái gì khiến anh tức giận vậy?

HAMISH WOLFE: Đồ đầu đất! Một câu hỏi hết sức ngớ ngẩn.

BS. RIDELL: Bây giờ anh đang tức giận sao?

HAMISH WOLFE: (nâng cổ tay lên để tôi thấy sợi xích mắc anh ta vào bàn) Chớ lo, Dick. Tôi không động được vào người anh từ chỗ này đâu. và tôi chỉ cần chớp mắt mạnh một phát thôi, mấy con rối ở ngoài kia sẽ xông vào xử lý ngay.

BS. RIDELL: Anh đang gấp cái gì vậy? (Lúc này, “tác phẩm” origami của anh ta đang thành hình, nhưng vẫn khó mà nhận ra nó là cái gì.)

HAMISH WOLFE: Con chồn.

BS. RIDELL: Anh đã làm tổn thương những người không đáng bị như vậy bao giờ chưa?

HAMISH WOLFE: Rồi.

(Tôi nghĩ, rất đáng để nói rõ ra rằng thái độ của Wolfe đã thay đổi vào thời điểm này. Tôi thấy dường như có một sự hối tiếc thực sự đã hiện lên trên gương mặt anh ta.)

BS. RIDELL: Anh có thể kể cho tôi được không?

HAMISH WOLFE: Không.

BS. RIDELL: Anh cảm thấy thế nào khi mọi người hỏi mình về bốn nạn nhân? Anh có nghĩ họ đáng phải nhận được những gì đã xảy ra với họ?

HAMISH WOLFE: Ngoài sự thật là chính họ đã dẫn tôi tới đây, tôi không nghĩ gì về họ cả. Họ không cùng tần số với tôi.

BS. RIDELL: Anh đang nói rằng anh không nghĩ về họ như những con người?

HAMISH WOLFE: Tôi đang nói rằng tôi chỉ nghĩ đến họ trên phương diện họ ảnh hưởng đến tôi. Và, vâng, tôi thực sự nhận thức được rằng mình vừa mô tả một triệu chứng cổ điển của chứng thái nhân cách.

BS. RIDELL: Anh có tự nhận mình là một người thái nhân cách không?

HAMISH WOLFE: Dick, tôi sẽ giúp anh tiết kiệm một chút thời gian. Tôi, tại thời điểm này, cũng như trong quá khứ, không hề mắc bất kỳ dạng thức nào của bệnh tâm thần cả. Tôi chắc chắn anh đã kiểm tra hồ sơ y tế của tôi. Nếu anh chưa, chà, thì thật nhục nhã, anh không xứng đáng với số tiền kêch sù mà các anh thu làm lệ phí cho thứ thối tha mà các anh gọi là đánh giá sức khỏe tâm thần. Tôi

cũng không bị loạn trí. Tôi không nghe thấy tiếng nói. Không có con chip nào được cài trong đầu tôi. Tôi chưa bao giờ bị người ngoài hành tinh bắt cóc. Tôi không bị ấu dâm hồi còn bé, tôi cũng không đi hành hạ những con vật nhỏ. Tôi hoàn toàn hiểu các khái niệm về đúng -sai và biết quá rõ rằng nếu tôi nhòn với luật pháp đất nước này, luật pháp đất nước này sẽ chồm lên và đập vào mũi tôi. Bây giờ, cầm lấy con chồn của anh và rút khỏi đây ngay!

Đoạn ghi âm kết thúc.

Kết luận

Sẽ là dối trá nếu tôi nói rằng tôi hài lòng với kết quả của buổi phỏng vấn với Hamish Wolfe. Tôi nhận thấy rõ tinh thần bất hợp tác, tức giận và cả thái độ rất hung hãn của anh ta. Điều tôi có thể tự tin khẳng định là anh ta hiểu rất rõ khả năng có thể đứng trước tòa, và theo lời anh ta, anh ta tuyên bố mình đủ năng lực hành vi để đứng trước tòa. Tôi không có gì cần phải nói thêm nữa.

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/45.2 Hamish Wolfe.

Chương 27

Mới sang tới tuần thứ hai của tháng Mười hai mà buồng giam số 43, hành lang 2, chái H của Trại giam Parkhurst đã ngập không khí hội hè hết như gian hàng Giáng sinh ở chuỗi cửa hàng Poundland, và cũng lòe loẹt y như thế. Các chuỗi dây xích bằng giấy chằng từ bóng đèn giữa nhà đến bốn góc phòng và quấn lên các thanh cửa sổ như những dây leo. Dọc thành hai cái giường kê trong đó còn dính nhiều chuỗi giấy hơn và trần nhà thì lủng lẳng mấy quả cầu trang trí bằng giấy. Một người đàn ông tên là Phil James đang ngồi chồm hồm ở góc phòng, gấp và dán các dải giấy nhỏ, dài màu đỏ và màu lá cây.

“Được rồi, ông Sahid.” Wolfe đứng dậy, nhìn xuống người đàn ông Pakistan đang nằm trên giường. “Tôi cần kiểm tra phía sau lưng ông.”

Tròng trắng trên mắt Sahid đã ngả màu vàng, da ông ta trông như đang lão hóa. Ông ta đã giữa ngũ tuần, mà cũng có thể còn già hơn thế một thập kỷ. Ông ta đã ở đây năm năm. Có lẽ, ông ta sẽ chẳng bao giờ rời khỏi đây.

“Tốt hơn hết là cậu chó nên thử cái gì cả.” Sahid không nhúc nhích. Hai đàn em của ông ta, cơ thể rắn chắc như cánh cửa mà họ đang canh gác, không rời mắt khỏi đại ca lấy một giây.

“Tôi sẽ cố kiềm chế.” Wolfe bước một bước là đến chỗ bồn rửa và lấy xà phòng rửa tay. Khi hắn quay lại, Sahid vẫn không hề đổi tư

thế.

“Tùy thuộc hoàn toàn vào ông thôi, ông Sahid ạ. Tôi chắc chắn tuần tới ông sẽ được đưa đi gặp bác sĩ Evans.”

“Câu nghĩ cuộc gặp gỡ đó là vì cái gì?”

“Tôi không suy đoán, ông S. ạ, tôi chỉ chẩn đoán thôi. Tôi sẽ để những người khác chờ nếu ông đổi ý. Có bao nhiêu người ngoài kia hả, Phil?”

Bạn cùng buồng giam của Wolfe rời mắt khỏi chuỗi dây xích giấy, ngẩng lên nhìn. “Bây, theo như lần cuối tôi kiểm tra, thưa Bác sĩ. Máy thẳng bé bên chái C lại đang chơi cần sa.”

Wolfe lắc đầu. “Hãy tiếp sức cho con!” Hút cần sa là một mới nhất vừa ập vào nhà tù. Máy thẳng phạm nhân choai choai tự quay lại cảnh chúng tấn nhau, theo một kiểu lễ nghi bệnh hoạn, chúng cắn răng chịu đấm vì sẽ có được phần thưởng là những điếu cần sa. Chúng mang những chiếc mũi gãy dập, những đôi môi rách toác tới gặp Wolfe để chữa trị.

“Nếu ông không cho tôi xem phần mông của mình, ông S., tôi sẽ chúc ông một buổi sáng tốt lành. Khi ông gặp bác sĩ Evans, hãy nói với anh ấy rằng tôi không hài lòng về màu vàng trong màng cứng mắt ông. Nếu ông nghiện rượu, tôi sẽ sợ gan bị tổn thương. Còn như thế này, chẩn đoán chính xác nhất mà tôi có thể đưa ra là sỏi mật.”

Mấy cuộc phẫu thuật hàng ngày này làm vị bác sĩ ở tù thấy phiền hà muốn chết!

Người đàn ông nhỏ nhắn, mảnh dẻ, chắc có lẽ là người quyền lực nhất và được nể sợ nhất trong Trại giam Parkhurst, gùm gùm

nhìn. “Không ai được vào.” Ông ta truyền lệnh cho hai tay lính canh của mình, hai kẻ lập tức quay lưng lại và gồng người lên để chắn toàn bộ lối cửa ra vào.

Phil cũng quay lưng lại gã dành một lòng tôn trọng hoàn toàn lãnh mệnh đối với Sahid và bè phái của hắn “Những chàng trai Hồi giáo” để nhìn ra khoảng không xám xịt nặng nề bên ngoài ô cửa sổ nhỏ xíu. Wolfe, bị bất ngờ, cũng làm theo y như vậy và thấy như lãnh trọn một cú đâm thật lực đầy hoảng loạn mà bấy lâu hắn vẫn hằng chịu đựng mỗi khi nhìn thấy bầu trời.

“Kéo quần xuống, chống hông lên.” Hắn tập trung vào người bệnh, bởi vì ngay cả ở chỗ này, đây là điều hết sức bình thường, đây là chính hắn.

“Cứ thử hết đi và cậu sẽ là một xác chết.”

“Ông thực sự không phải gu của tôi đâu, ông Sahid.” Wolfe chỉnh lại góc đèn và cúi người xuống, cố gắng không hít vào quá sâu. Hậu môn chỉ là hậu môn thôi mà. Mặc dù mùi có nồng hơn khi việc tắm rửa bị hạn chế.

“Có thay đổi nào đáng kể trong việc đi nặng, ngoài chuyện máu mà ông đã nói lúc trước không?” Hầu như chẳng còn tí thịt nào ở phần sau của Sahid. Nước da nâu đã mờ dần thành một màu nhợt nhạt, khô sần và đóng vảy. Điều này không chỉ vì chế độ ăn uống kém và năm năm không có ánh nắng mặt trời. “Đi vệ sinh thường xuyên hơn? Phân lỏng hơn? Đau khi đi nặng chẳng hạn?”

“Không có gì đặc... Nhân danh Đức Chúa Trời cậu đang làm cái gì đấy?”

“Giữ nguyên tư thế, làm ơn đi, thả lỏng xem nào. Tôi đang kiểm

tra chỗ sưng ngay bên trong hậu môn. Ok, ta xong rồi. Ông có thể mặc quần lại được rồi.”

Phil lại đổ đầy nước vào chậu, rót thêm nước nóng mà gã phải mang lên từ dưới bếp. Nước từ vòi không bao giờ nóng sau tám giờ sáng.

“Cảm ơn nhé, anh y tá.” Wolfe nói, như đôi khi hắn vẫn làm thế.

“Ngậm hết mồm vào cho tao.” Phil đáp, và quăng cho hắn một cái khăn. Wolfe quay lại với Sahid, người đã mặc quần lại, ở trên giường.

“Tôi thấy hình như ông sụt cân đấy.”

Sahid mím môi cười. “Cân trong phòng tắm của tôi hỏng mất rồi. Khó nói lắm.”

“Thấy quần lỏng hơn không?”

Một cái gật đầu miễn cưỡng. “Một chút.”

“Có ngứa tí nào không?”

Một cái nhún vai. Nhưng thế có nghĩa là rất ít. Vệ sinh quá kém thì ngứa ở vùng sinh dục ít nhiều gì cũng là bình thường. Có vài tên phạm nhân dường như không bao giờ cho tay ra khỏi quần. Những chuyển động liên hồi dưới đó có thể là vì gãi; rất ít người muốn hỏi.

“Ông có thấy ngon miệng không?”

“Chúng nó cho ăn phân thì ai mà thấy ngon được?”

Wolfe rùng mình nhớ lại bát cháo mà hắn được phát vào tuần đầu tiên của mình ở đây, với phân thật ở trong đó. Hắn đã hóp đầy một mồm trước khi nhận ra mùi bốc lên từ đâu. “Nếu may mắn, ông Sahid, ông chỉ bị trĩ thôi. Tôi không nhìn thấy được gì, và tôi

không có thiết bị để thăm khám bên trong, nhưng rất có thể các mạch máu bên trong trực tràng của ông bị phình ra. Chúng sẽ gây ra xuất huyết như ông đã nói, làm ông bị ngứa, và còn gây khó chịu nữa, đặc biệt là khi đi ngoài."

Sahid nhìn đám lính canh của mình. "Hai thằng mày, ra ngoài." Ông ta không thèm nhìn Phil, chỉ lên giọng một chút. "Cả cậu nữa."

Họ tuân theo ông ta. Họ cũng chẳng dám nghĩ tới việc bất tuân. Cánh cửa đóng lại.

"Còn nếu tôi không may mắn?"

Không có lý gì lại không nói thẳng với ông ta.

"Các triệu chứng ông mô tả với tôi từ này tới giờ có thể là dấu hiệu của ung thư ruột."

Wolfe để ông ta yên vài giây. Không ai muốn nghe từ đó. Và nếu tin Sahid đang bị bệnh nặng lan ra ngoài, vị trí đứng đầu nhóm Những chàng trai Hồi giáo, băng đảng mạnh nhất ở Trại giam Parkhurst của ông ta sẽ sụp đổ. Và luôn luôn có một băng nhóm khác chầu chực cơ hội để soán ngôi.

"Nhưng đây không phải là chẩn đoán. Ông cần tới gặp bác sĩ Evans, nhờ anh ấy thăm khám cẩn thận. Nếu anh ấy từ chối, hãy nhắc nhở anh ấy rằng theo Đạo luật Nhà tù, ông có quyền yêu cầu được chăm sóc y tế."

"Trong thời gian đó tôi có được làm gì không?"

Người đàn ông nọ đang sợ hãi. Thực sự chẳng có nhà chủ trương công bình xã hội nào được như bệnh ung thư. "Cứ cho đó là bệnh trĩ đi. Nói với mọi người rằng ông bị trĩ. Tăng chất xơ trong khẩu

phần ăn uống lên, nếu được, và uống thật nhiều đồ lỏng, nhất là nước. Tránh các thuốc giảm đau có chứa codeine, nó có thể làm ông đi táo nặng hơn.”

Sahid đứng dậy. “Cảm ơn cậu, bác sĩ.” Ông ta ghé mắt nhìn chỗ thuốc men mà Wolfe không được phép có, tất nhiên, nhưng vẫn được chấp nhận vì những cuộc phẫu thuật hàng ngày không chính thức này giúp giữ gìn sự bình yên trong khu. Và phần nào đó còn giúp giải quyết hậu quả ở những chốn không được bình yên.

“Tôi rất tiếc về những gì đã xảy ra sáng nay.” Sahid nói. “Ý tôi là vụ trong nhà vệ sinh. Tôi hy vọng cậu biết vụ đó không liên quan gì đến người của tôi.

“Không hề hấn gì đâu.” Wolfe đáp, mặc dù hấn vẫn toát mồ hôi khi nghĩ lại.

“Cậu có cần gì không?”

Sahid và nhóm liên lạc của ông là những nhà cung cấp chính của Wolfe. Khi ma túy, tiền bạc và điện thoại được lén lút đưa vào nhà tù, một gói aspirin hay một cuộn băng y tế cũng thường được tuồn vào theo.

Wolf và Phil đã đi kiểm tra kho dự trữ. “Chúng tôi sắp hết paracetamol, hết như mọi khi. Ibuprofen cũng tốt. Băng gạc thì lúc nào cũng cần. Bất kỳ đóng góp nào cũng được đón nhận với lòng biết ơn. Miễn là đừng tuồn vào bằng cách đút vào đít ai là được.”

“Tôi sẽ hỏi xem bên Superdrug có thể đưa vào được không.”

“Còn cái bản đồ mà tôi nhờ ông thì sao?”

“Đã xử lý rồi.” Người đàn ông kia gật đầu đứng dậy.

Cửa bật mở. Có tiếng ồn ào và mùi thuốc sát trùng để quá lâu xộc lên từ ngoài hành lang. Ở đâu đó gần đấy, có chuyện đang bắt đầu diễn ra. Bên buồng giam kế bên, nhạc bắt đầu mở, âm lượng cực đại. Nhóm Những chàng trai Hồi giáo của Sahid đã cấm mở những thể loại nhạc ngoài nhạc Hồi giáo ở chái này, nhưng khi để át tiếng đánh nhau, điều đó được chấp nhận.

Wolfe ra chỗ cửa sổ. Hắn không nên làm thế, điều đó chẳng bao giờ kết thúc tốt đẹp cả, nhưng đôi khi, sức cám dỗ của việc nhìn ra thế giới bên ngoài, dù chỉ qua một ô vuông nhỏ, cũng trở nên khó cưỡng. Mùi thuốc lá và mùi chân thối nói với hắn rằng Phil đã trở lại.

“Ai tiếp đây?”

“Stan bên chái H. Thằng đàn ấy lại tự cắt vào người mình. Tao nói với nó là mày sẽ không chịu gặp nếu nó không đưa hàng của nó cho tao.”

Wolfe nhắm tịt mắt và tự nhủ với lòng, đây là một ngày hết sức bình thường, hắn có một sáng vất vả ở Bệnh viện Đa khoa Bristol, với hàng giờ liền đứng phẫu thuật. Chiều hôm nay cũng sẽ tẻ cho mà xem, hết hội chẩn lại tới họp hành, xong việc thì đã muộn, nhưng rồi hắn đã có thể lái xe về nhà và đưa con chó cưng của mình đi chạy bộ trong rừng.

Hắn ngược lên mái vòm xanh màu lá, nhìn ánh sáng nhảy múa xuyên qua những kẽ lá. Hắn nghe được tiếng những cành con bị gãy vụn ngay dưới chân mình, tiếng lá khô loạt soạt trong những hốc cây. Đằng sau hắn là tiếng bước chân êm nhẹ của chó cưng.

Và Daisy. Hắn cố không nghĩ về Daisy lúc ban ngày, nhưng đôi

khi, nàng vẫn lặng lẽ tới, hiện diện ngay trước mặt hắn, trước khi hắn kịp tôi cho lòng mình trở nên sắt đá để cấm cửa nàng. Tia sáng lấp lánh trong mắt nàng, nét cong lạnh lùng nơi nụ cười nàng. Daisy, sau ngàn ấy năm, nàng sẽ chẳng bao giờ rời bỏ hắn.

Hắn hít một hơi thật sâu. Một hơi nữa. Con hoảng loạn dịu dần. Hắn tiếp tục được. Thêm một ngày nữa. Hắn gật đầu với Phil, kẻ giờ đã quen thuộc với hắn. “Đưa nó vào đi.”

Chương 28

Trại giam đảo Wight - Parkhurst - Đường Clissold Newport

Em yêu

Trong mắt cả thế giới, anh là một con quái vật, là loại không sao diễn tả được, không sao mô tả được bằng lời. Anh là thứ phải được chôn vùi dưới lòng đất dữ, là thứ mà phụ nữ phải che mặt và con trẻ sống trong sợ hãi khi gặp. Anh là tạo vật méo mó và sa đọa, là tà ác đi giữa nhân loại.

Người ta nói với anh những lời đó quá thường xuyên, thật lớn tiếng và nhiều xô kẻ, tới nỗi, anh đã suýt tin.

Và rồi, em bước vào cuộc đời anh. Em nhìn anh bằng đôi mắt trong sáng ấy, và anh có thể thấy, trong đó chẳng hề gợn vết sợ hãi nào. Chẳng có chút giả tạo ẩn sau nụ cười em trao. Em trò chuyện, em chạm vào bàn tay anh, em cho anh biết những điều tồi yếu phải xảy đến và cái căn nguyên của nó và anh lại được thấy an yên trở lại. Em làm anh nhớ lại mình là một người đàn ông. Em làm anh nhớ ra một sự thật duy nhất, không thể chối cãi.

Anh không thể nào là một con quái vật, khi được em yêu.

Hamish

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/45.2 Hamish Wolfe.

Chương 29

Hamish thân yêu của em

Em vẫn đang say ngủ khi ta gặp nhau. Em đã ngủ mê suốt một đời. Anh đã đánh thức em. Không phải bằng một nụ hôn - ôi ước chi! - mà bằng cách nhận thức được rằng có một người trên thế giới như em. Anh là chiếc bóng không bao giờ rời khỏi em, ngay cả khi ánh sáng đã tàn, em vẫn cảm nhận được sự hiện diện của anh. Anh là nửa còn lại của em. Cùng với nhau ta hợp thành một.

Em thấy dường như mình đã chờ đợi hàng năm ròng để nói những điều này với anh. Để nói rằng em yêu anh, và để nghe anh nói lại điều đó với em. Em sẽ giải cứu anh, hoàng tử bạch mã của em. Em sẽ đưa anh ra khỏi vòng kim tỏa của những bức tường nhà lao và sao đó, sẽ không bao giờ để anh đi lên nữa.

Em cũng khát anh. Nhưng em biết chúng ta sẽ được bên nhau, và ngày đó đang đến rất gần.

Mãi mãi là của anh

Em

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/452 Hamish Wolfe.

Lá thư được tìm thấy trong buồng giam của Wolfe tại Trại giam

Parkhurst. (Ghi chú: Trong hàng trăm lá thư Wolfe nhận được trong suốt thời gian ở Trại giam Parkhurst, đây là một trong số ít hơn một lá thư được hắ¹n giữ lại. Đa số các bức thư đó đều được gửi từ cùng một người ẩn danh.)

Chương 30

Đây là lệnh đóng cửa lần thứ ba trong tháng. Ai cũng cúi bần, hết như những con chó bị nhốt chung trong một cái chuồng quá nhỏ. Những bất bình nhỏ nhất, dù có thật hay không, cũng được xả ra ngoài theo lối kinh khủng nhất. Vụ này bắt đầu trong buồng tắm, như họ vẫn thường làm, khi họ không khơi mào trong phòng ăn, phòng chơi game, trong sân tập thể dục, hay thậm chí là cả trong nhà nguyện. Ai cũng có chuyện cần thanh toán. Một nắm đấm được tung ra. Một cú đá được nhắm chuẩn xác. Hai thằng người lao ầm vào nhau và ngã vật xuống đất. Một giây sau, nơi này thành xứ quỷ.

Wolfe ngồi trên giường, gấp rồi lại tháo một tờ giấy nhỏ, mỏng, hình chữ nhật.

“Chỗ này trông như cái hang động giảng sinh ngớ ngẩn ấy nhỉ?” Sedge, người Scotland, mới ngoài hai mươi một chút, vừa bị Phil kéo vào buồng giam, bởi lẽ, nếu bạn tha thân ngoài hành lang quá lâu trong thời gian giới nghiêm, bạn sẽ bị cuốn vào những trận đòn thù. Kẻ tham gia hay người đứng hóng, một khi dúi cui đã vung lên thì chẳng có gì khác nhau hết. Nó nhìn sang Wolfe: “Ông kia đang làm cái quái gì thế?”

“Ornithology - Điều cầm học.” Phil không bao giờ nhớ nổi từ “origami”, và Wolfe cũng đã phát nản với việc chỉnh lại cho gã. Ornithology, nghĩa là môn Khoa học chuyên nghiên cứu về chim, thật ra cũng không hẳn sai. Bởi lẽ, thường hẳn vẫn hay gấp chim

gấp cò. Nhưng không phải hôm nay. Hẳn cũng không gấp thêm quả cầu trang trí Giáng sinh nào nữa. Trên trần nhà đã treo đầy ra rồi.

“Nó làm được đủ thứ từ giấy màu đấy. Nhìn mà xem.” Như một người cha với đầy vẻ tự hào, Phil lái sự chú ý của vị khách ra khỏi gờ cửa sổ bằng kim loại. “Cứ như có thêm bồn hoa gắn dưới bậc cửa sổ ấy.”

Wolfe lại thường hay gấp hoa hơn. Hình dạng đơn giản, sắp xếp đều đặn của những bông hoa khiến chúng trở thành một trong những hình dễ gấp nhất và hẳn cũng chỉ là lính mới trong bộ môn nghệ thuật gấp giấy Nhật Bản này. Dùng những tờ giấy màu mẹ gửi, hẳn biến hóa thành những hoa hồng, hoa tulip, hoa cúc và hoa ly, trong tâm trí hẳn, điều đó dường như chỉ tô đậm hơn vẻ buồn tẻ, bản tẻ nơi buồng giam, nhưng lại làm cho Phil thích thú. Những tù nhân khác trong khu bắt đầu bắt chước hai người họ làm các món trang trí Giáng sinh, họ cũng gấp các chuỗi xích giấy cho riêng mình, làm cái đó tương đối đơn giản, và hẳn nỉ Wolfe dạy gấp quả cầu trang trí, cái này thì lại không hề dễ. Có tin đồn giám thị trại giam bắt đầu lo lắng đến nguy cơ hỏa hoạn, và dọa gỡ hết những đồ trang trí thủ công trong trại. Điều này khiến Wolfe lo lắng. Những chuỗi xích và mấy quả cầu trang trí hẳn làm rất quan trọng với hẳn và Phil.

“Mấy quyển này viết gì thế?” Sedge không ngồi yên được một lúc. Nó ra đứng dưới giá sách của Wolfe, nhìn lên dãy bìa mềm, bảy trong số đó được viết cùng một tác giả. “Ném chiếc chìa khóa ra xa.” Sedge đọc từng từ thật chậm. “*Câu chuyện có thật về công lý tàn nhẫn*, tác giả Maggie Rose.” Nó lấy cuốn sách ra khỏi giá, chẳng hề

nhận ra Wolfe đang gườm gườm nhìn đây vẻ khó chịu, và giở sách ra, ngay trang được đánh dấu bằng một tờ giấy nhớ màu vàng. “Phân..., phân...” Nó cố gắng rặn.

“Phân từ”. Giọng Wolfe làm Phil phải nhúm mày lo lắng.

“Cô ấy dùng quá khứ phân từ của từ *chìm* là *sunk*, trong khi thực sự cần phải dùng thể quá khứ, là *sank*. Đó là lỗi phổ biến.”

Sedge lật nhanh một lượt các tờ giấy nhớ gắn chòem ra ngoài rìa cuốn sách. “Vậy là ông anh, kiểu như là, bới hết cả quyển sách lên để soi lỗi à?”

Wolfe đáp. “Thế cho qua ngày đoạn tháng.”

Bên ngoài hành lang, đã có kẻ bị thương, nhưng không quá nặng đến mức không còn sức để chửi thề và đe dọa các cảnh sát trại giam đang cố gắng kìm hãm lại. Rồi kẻ nọ im bặt, và có lẽ giờ hắn đang bị tấn nhiệt tình và bị thương nặng hơn.

“Tôi chịu, không thể nhét nổi mấy cái này vào đâu được.” Sedge đã chán mấy cuốn sách và chuyển sang đóng thư từ của Wolfe để trên chiếc bàn hẹp. Nó lật một lượt xấp thư và ảnh chụp đủ màu sắc, thậm chí còn được tẩm hương lên đó. “Của mấy đứa con gái thần kinh hay gì đây?”

Wolfe khá chắc chắn khả năng đọc của Sedge chỉ giới hạn tới mấy trang tranh truyện hết sức cơ bản. Không phải hắn quan tâm. Hắn chỉ thấy không cần phải bảo mật thông tin của những phụ nữ mà mình sẽ không bao giờ gặp. “Mày có thể gọi đó là rối loạn tâm thần.” Hắn nói. “Nhưng điều này khá phổ biến với mọi phụ nữ trên thế giới.”

“Gì cơ?” Sedge nói.

“Tất cả mọi phụ nữ đều bị những gã đàn ông xuất chúng thu hút.” Wolfe quay lại với tờ giấy gấp dở và xoắn lại. “Họ không dùng được. Những người tài giỏi hơn, những người nữ quyền, sẽ phủ nhận điều đó, nhưng bằng chứng lại chống lại họ.” Hắn ngược lên nhìn Sedge, không thấy dấu hiệu chút ánh sáng tri thức nào. “Đó là bản năng.” Hắn cố thêm lần nữa. “Những người đàn ông to vạm vỡ, mạnh mẽ, thông minh hơn sẽ bảo vệ phụ nữ và con cái của mình tốt hơn. Họ sẽ mang về nhà nhiều thức ăn hơn. Một người đàn ông có khả năng giết chóc là người có thể mang đến sự an toàn tuyệt đối.”

“Ấy, nhưng, kiểu như là...” Sedge nảy ra một ý trong đầu, và cố vật lộn để nói ra được thành lời. “Ông anh không thể bảo vệ được bất kỳ ai trong số họ. Ông anh thậm chí còn không mang được về nhà một chiếc bánh pizza, ông anh bị quấy ở đây, thế làm sao mà nó có tác dụng được?”

“Có tác dụng còn mạnh hơn ấy chứ. Nó biến tao thành một hình mẫu kỳ ảo. Họ có thể mơ mộng về sự đen tối và nguy hiểm của tao, mà đời thực lại không có cơ hội chen chân vào. Họ sẽ không bao giờ phát hiện ra rằng, cũng như hầu hết những thằng đàn ông khác, tao là một thằng chẳng ra gì.”

Phil ngược lên. Đây là điều mà gã và Wolfe đã từng trao đổi trước đây. Phil vẫn chưa tin. “Phải, nhưng kiểu như là, bà xã tao ấy, mụ sẽ không để ai xử tệ với mình đâu, nhất là tao. Tao chỉ không hiểu những gì mày nói về mấy con bé luôn thầm mong bị người khác đè đầu cưỡi cổ. Nó ngược hẳn với những gì xảy ra ở nhà tao.”

“Úi chà, em này ngon đấy chứ!” Sedge kéo ra một bức từ xấp ảnh

trên bàn. Wolfe liếc qua. Đó là một bức ảnh tự chụp trong phòng ngủ. Cô gái đó khóa thân từ thắt lưng trở lên.

“Con bé trông như mới mười lăm.” Wolfe giật lấy tấm ảnh và bỏ nó vào thùng rác. “Nếu tao rảnh, tao sẽ gửi ngược nó về cho ông bà cô con bé. Mà chúng ta đang nói chuyện ảo mộng ở đây, nhóc ạ. Chỉ là về mấy bộ phim khiêu dâm hoặc sách kể về một con bé trẻ măng, ngây thơ bị một thằng đàn ông nguy hiểm chế ngự. Tất cả mọi phụ nữ đều thầm mong mình bị chế ngự.” Hắn tự cười toe toét một mình. “Đặc biệt là bởi một chàng trai ngon nghề và đẹp mã. Đó là lý do tại sao tao nhận được chỗ thư đó, thằng ngốc Scotland ả, còn mày thì không.”

“Ôi ngon chưa kìa, nhìn bộ ngực này này!” Sedge chắc không buồn nghe. Nó đưa một bức ảnh khác ra cho Phil, gã gặt đầu, công nhận. “Hamish, ông anh này, sao ông không bảo mấy em vào thăm?”

“Tao hỏi nó thế suốt.” Phil đột ngột lên tiếng. “Nó nên tìm một cô nhìn ưng mắt, viết thư cho cô ả vài lần và lập tức có ngay một mối tình. Thế có tốt hơn suốt ngày chỉ được bà già tới thăm không?”

“Phải đấy, ông anh ạ, tại sao lại không chứ? Ông không thích đàn bà à?”

Hamish tự mỉm cười và liếc lên tấm lịch trên tường. “Có lẽ tao đang chờ người phụ nữ thích hợp.”

Bông hoa đã được hoàn thành. Wolfe vân vê nó giữa ngón trỏ và ngón cái.

“Đẹp đấy.” Phil đã thôi hóng chuyện ngoài hành lang và quay lại chiêm ngưỡng bông hoa. “Muốn tao gắn nó lên bậc cửa sổ không?”

“Không, cảm ơn ông bạn cùng buồng. Tao sẽ giữ cái này.”

“Hoa gì đây?”

Wolfe nhìn xuống hàng tá cánh hoa nhỏ màu trắng, nhụy ở giữa màu vàng, và nâng nó lên môi.

“Hoa cúc đây.”

Chương 31

“Sao tóc cô lại màu xanh da trời?”

Đứng trước Maggie là một cô bé chừng sáu tuổi.

“Đó là màu cô thích nhất.” Maggie trả lời cô bé.

“Của cháu là màu hồng.”

“Kelsey, đừng quấy cô, con!”

Kelsey thậm chí còn không nhìn mẹ lấy một cái.

“Cô cũng thích màu hồng.” Maggie đáp. “Cô suýt mặc áo khoác màu hồng hôm nay đấy.”

“Thế sao cô lại không mặc ạ?”

“Cô không biết nữa, chỉ là cô thấy hôm nay mặc áo trắng hợp hơn. Cháu đã bao giờ gặp những ngày mà phải là một chiếc áo khoác hoặc một bộ váy nào đó mới khiến cháu vui chưa?”

Kelsey nhìn trần trối.

“Ở chỗ này thì nó không trắng được lâu đâu.” Người phụ nữ, ngồi cách đó vài ghế, chừng ngoài ba mươi nói. Mái tóc vàng trông như mới nhuộm và kiểu trang điểm hợp với trong hộp đêm hơn ở nhà tù. Ngồi trong lòng cô ta là một em bé chừng mười tám tháng. “Chưa thấy cô ở chỗ này bao giờ. Lần đầu tiên à?”

Maggie gật đầu. Nếu cô chấp nhận Hamish Wolfe làm thân chủ, cô sẽ có quyền thăm viếng hợp pháp, như thế sẽ linh động hơn và cuộc gặp sẽ được tiến hành riêng tư. Cho tới lúc đó, cô chỉ là khách

thăm tù như bao người khác.

“Mẹ con nhà tôi cứ nửa tháng lại đến. Tốn một khoản lớn ra phết đấy: Ngủ đêm với ăn sáng ở Southampton, rồi cả ba lại dắt díu nhau lên phà. Mùa hè thì không tệ, mấy đứa nhỏ được ra bãi biển chơi, nhưng thời tiết này thì đúng là không thể chịu nổi.”

“Chị đi thăm chồng à?”

Người phụ nữ nhăn mũi. “À, nói đúng ra thì không hẳn là chồng. Chúng tôi chưa lấy nhau. Khi nào anh ấy ra mới cưới. Con anh ấy đấy, cả hai đứa. Chúng tôi là một gia đình đang hoang!”

“Anh nhà sẽ được về sớm chứ?”

“Năm năm. Nếu cải tạo tốt.”

“Vội tôi thì thế là lâu lắm đấy. Chắc phải rất khó khăn.”

Người phụ nữ kéo gấu váy lên và gãi khoeo chân. “Vâng, đó không phải là những gì cô mong muốn, đúng không nào? Tôi thiếu tiền, rõ ràng, mặc dù chưa bao giờ có tiền đều đặn cả, và tôi không bao giờ thực sự biết tiền đấy ở đâu ra. Nhưng chủ yếu là tôi thèm chuyện ấy thôi. Có người bên cạnh vào ban đêm. Nó cũng khó cho anh ấy, nếu cô hiểu ý tôi.”

Maggie ngại ngùng liếc sang cô bé sáu tuổi. Đôi mắt màu xanh nhạt của cô lướt từ người phụ nữ này sang người khác.

“Tôi nên ngồi gần hơn nhưng mà người tôi đang bốc mùi lắm.”

Căn phòng ám đầy mùi khói và mùi thuốc tẩu. Maggie có thể ngửi thấy mùi nước hoa, mùi cà phê hòa tan, mùi bánh mì trắng rẻ tiền. Nhưng cô không thể ngửi thấy mùi người đàn bà ngồi cách đó vài ghế.

“Tôi không rửa ráy gì hết khi tới đây. Cũng phải bốn hôm rồi. Nếu tôi chịu được nữa thì năm. Jason nhà tôi thích mùi của tôi lắm. Mùi thật của tôi, anh ấy bảo thế, chứ không phải mùi khi xịt nước hoa.”

Maggie không biết phải đáp lại ra sao.

“Mà...cô đến thăm ai thế. “

“Hamish Wolfe.” Maggie đáp.

Cô đang tưởng tượng, hay tiếng xì xầm từ những cuộc chuyện trò đã im bật rõ ràng? Phải chăng bao nhiêu cặp mắt đang đổ dồn hết về phía cô?

“Cô là bạn gái nó à?”

“Luật sư.”

Mẹ Kelsey mở miệng định nói gì, nhưng có tiếng loảng xoảng thu hút sự chú ý của họ. Cửa dẫn vào sảnh chính của nhà tù đã mở và một viên cảnh sát đứng ở ngưỡng cửa, ra hiệu cho mọi người di chuyển tới phía trước. Đến lúc rồi.

Các tù nhân ngồi ở những chiếc bàn kê trong một sảnh lớn ngập mùi mồ hôi và mùi dầu máy đã lâu ngày của hệ thống sưởi cổ lỗ sĩ. Maggie là một trong những người cuối cùng bước vào trong. Những người khác đã nhanh chóng lao về phía trước, và tìm thấy ngay người đàn ông mình tới thăm. Vài đứa bé nằm gọn trong vòng tay cha, rên rĩ trong vòng ôm không mấy quen thuộc, vài đứa khác thì lùi lại, cảnh giác. Hầu hết mọi người đã ngồi ngay ngắn, say sưa trò chuyện. Có vài cặp dường như đang giận dỗi nhau.

Maggie đứng ở ngay bên trong ngưỡng cửa, nhìn khắp một lượt,

cố tìm người mà cô đến thăm.

Có người đang nhìn cô. Bản thân chuyện đó không có gì quá bất thường, một người phụ nữ không thể có vẻ ngoài giống như cô mà lại mong người khác không nhìn chằm chằm vào mình, nhưng cái nhìn này lại rất khác. Cái nhìn đó có vẻ gì dữ dội, thậm chí là đôi chút như muốn ăn tươi nuốt sống. Cô nhìn khắp căn phòng, cảm giác gai người khi bị nhìn chòng chọc khiến những sợi lông măng trên cổ cô dựng đứng, cô biết lần trong đám đông này, Wolfe đã đưa cô vào tầm ngắm.

Hắn đang đứng đó. Ngay bên dưới cửa sổ, ánh sáng nhòe mờ xuyên qua ô cửa làm dịu đi màu tóc tối sẫm của hắn. Khi mắt họ chạm nhau, hắn vẫn đứng im như những bức tường đang cầm tù mình, nhưng cô có linh cảm trong đầu hắn đang diễn ra một biến động cực kỳ to lớn. Hắn soi kỹ cô, gạn lọc thông tin, chuẩn bị tâm thế. Cô cũng phải làm như vậy, nhưng cứ như đã có một thanh chắn được hạ xuống. Tất cả năng lực nhận thức thông thường của cô đã rời bỏ cô. Tất cả những gì cô có thể thấy chỉ là những điều hiển hiện rõ ra bên ngoài.

Cô biết hắn ta cao, nhưng hắn lại ngồi rất thẳng, quá thẳng trên ghế của mình, tới mức gây ra ấn tượng hắn còn cao hơn thế nhiều. Cô biết hắn đẹp trai, nhưng cô không ngờ đến phản ứng của mình khi nhìn thấy hắn.

Dù sao thì hắn cũng sáng sủa, sinh động hơn, những đường nét cơ thể hắn sắc sảo hơn, so với môi trường xung quanh.

Bốn mắt cố bám lấy nhau giữa căn phòng đông nghịt người và sắc mùi cũ mốc, cũng hết như khi đứng sát mép một hồ nước lớn,

căng mắt nhìn sang bờ bên kia và trong lòng ngập những giục giã, thôi thúc muốn qua bên ấy ngay lập tức. Boi, chèo, hay để nước cuốn đi, bất cứ cách nào. Hoặc, giống như khi đứng trên vách đá, nhìn xuống thung lũng hoàn hảo nhất mơn mơn và xanh tươi, và muốn đến được nơi đó hơn bất cứ điều gì trên đời, nhưng lại biết rõ, cách duy nhất là nhảy xuống.

Maggie bắt đầu bước về phía hắn, cô đi vòng qua những chiếc bàn, tránh những đứa trẻ. Cô có thể nhìn rõ mồn một mắt hắn đến từng chi tiết. Đôi tròng mắt có màu xanh lá cây, mà có lẽ là màu nâu lục. Cô thấy đôi lông mày của hắn nhướn lên, một bên khóe miệng hắn căng ra cười thận trọng. Giờ hắn đứng dậy, nở một nụ cười hoàn chỉnh, hàm răng trắng và hoàn hảo. Da hắn quá tái, màu da của kẻ hiếm khi được tiếp xúc với ánh mặt trời trong suốt hai năm ròng. Những tiếp xúc thân thể là được phép, cô vẫn nhớ, vào lúc mở đầu và kết thúc phiên thẩm hỏi. Nếu hắn chìa tay ra, cô sẽ phải bắt tay hắn.

Nhưng hắn không. Hắn đợi đến khi cô đến bàn hắn ngồi và rồi hắn lướt mắt qua gương mặt, mái tóc, thân thể cô. Trên bàn là một hình origami.

“Xin chào.”

Giọng hắn trầm hơn cô nghĩ, như thể cuộc sống trong tù đã làm nó trở nên thô ráp và cứng rắn hơn. Hắn mặc quần jean xanh và áo nỉ khổ lớn cũng màu xanh da trời.

“Chào anh, Hamish. Anh khỏe chứ?”

Giọng cô mới điềm tĩnh, mới lãnh đạm làm sao. Chẳng hề giống như đôi bàn tay cô nâng lên đang run bần bật.

“Mời cô.” Hấn trở vào chiếc ghế trống. Cô ngồi xuống. Hấn cũng ngồi, và giờ, trông họ chỉ còn cách nhau có vài phân. Hình xếp được gấp bằng giấy màu bạc trắng nhưng cô không muốn nhìn. Đôi vai rộng ẩn dưới tấm áo. Hấn là một gã đàn ông cường tráng.

“Tôi lấy cho anh thứ gì nhé?” Cô nói. “Trà? Cà phê? Hay đồ ăn gì đó?” Ngay cả ở đây, ở nơi khủng khiếp này, những quy phạm xã hội vẫn chứng minh mình rất mạnh.

“Không, cảm ơn cô.” Hấn không bị còng, dấu đôi phần cô đã mong như vậy. Có một vài chỗ xước trên tay phải hấn.

“Chuyến đi của cô ổn chứ?” Hấn hỏi.

Cô đã phải lái xe qua những đụn tuyết trong bóng tối mịt mù trước bình minh, vùng Solent thì gập ghềnh, phà thì lạnh và không thoải mái. “Vâng, cảm ơn anh.” Cô đáp, và trộm nghĩ sao họ lại lịch sự với nhau đến thế, kẻ giết người và chính xác thì là gì nhỉ?

Rồi đột nhiên, hấn lại cười, như thể đắm chìm trong khoảnh khắc vui vẻ ấy, và cô thấy rằng cửa của hấn dài hơn những chiếc răng còn lại. Chúng làm hỏng sự cân xứng hoàn hảo của khuôn miệng hấn. “Tại sao tóc của cô lại có màu như thế?” Hấn hỏi cô.

Câu hỏi mà cô chưa bao giờ trả lời thành thực ấy mang lại một hiệu ứng thư giãn kỳ quặc. Và cô đã có câu trả lời được chuẩn bị từ trước. “Hồi tôi 13 tuổi, trường tôi tổ chức đi xem vở *Giấc Mơ Đêm Hè* ở Stratford on Avon. Nhân vật Titania có mái tóc màu xanh dương. Tôi nghĩ nó thật là đẹp, nhưng dĩ nhiên là làm gì có chuyện mẹ tôi đồng ý cho tôi nhuộm tóc, thế nên tôi phải chờ đến lúc lớn.”

Hấn không nói gì, nhưng vẫn nhìn vào mắt cô và một nụ cười nhẹ phớt trên gương mặt. Hấn thấy thú vị với câu chuyện mái tóc

màu xanh.

“Nhưng khi tôi bắt đầu thì dường như nó lại không chuẩn mực với nghề luật sư. Lạy Chúa tôi! Những người đó xem trọng bản thân lắm, vì vậy tôi phải chờ lâu hơn một chút nữa. Và rồi tôi cũng gặp may.”

“Cô đã trở thành một luật sư độc lập nổi tiếng và họ được phép chơi trội à?”

“Tôi bị bạc tóc sớm. Không phải bạc trắng như tuyết dễ thương đâu, buồn thay, mà là kiểu hoa râm màu xám đen kim loại kìa. Tôi phải nhuộm phủ bạc. Rồi thời khắc màu tóc xanh da trời ấy trở lại.”

“Tôi không gọi cô là Titania được.”

“Maggie thì được.”

“Tôi có thể đi thẳng vào vấn đề luôn không, Maggie?”

“Vâng, mời anh.”

“Cô tin tôi có tội?”

“Phải.” Cô thấy mắt hấn giật nhẹ, dường như hấn đang khó chịu.

“Vậy sao cô còn tới đây?” Hấn hỏi cô.

Cô nhìn xuống dưới hình gấp giấy trên bàn. “Cái này cho tôi à?” Đó là một con cáo, giờ cô mới thấy. Một con cáo Bắc Cực.

“Nếu cô thích.”

Cô đưa ngón trỏ vuốt nhẹ xung quanh viền hình gấp. “Tôi sẽ cắt nó vào cùng với những hình origami khác anh gửi.”

Hấn nhướn đôi lông mày nhưng không ngược lên. Cô đã đẩy câu chuyện lên ư? Có lẽ chưa. Cô có thể cảm nhận được mọi người xung quanh đang lén lút quan sát, căng tai ra để nghe những gì cô và

Wolfe đang nói với nhau. Giọng của cô, lúc nào cũng khẽ, thậm chí giờ cô còn cố nói nhỏ hơn, buộc cô phải nhoài về phía hắn cho gần hơn một chút. “Anh muốn gì ở tôi?” Cô hỏi.

“Thành thật ấy hả?” Hắn ngả người ra sau, và cái gì đó mơ hồ trong cô nhớ nhung lúc còn gần gũi với hắn.

“Dĩ nhiên.” Cô không hy vọng hắn nói thật. Nhưng cô sẽ biết nếu cô không nhận được những lời thành thật.

“Tôi muốn gặp cô.”

Thực ra, lời hắn nói có vẻ thật.

“Tại sao chứ?”

Đầu hắn ngả sang một bên. “Ồ, thôi nào. Cô cũng muốn gặp tôi còn gì?”

“Anh đã giết tới bốn người phụ nữ. Sao lại có phụ nữ muốn gặp anh kia chứ?”

Hắn hít một hơi thật sâu và thở ra thật lớn tiếng. “Đôi khi có cảm giác như mọi phụ nữ ở Anh đều muốn gặp tôi vậy. Chúa biết hết những bức thư cô viết cho tôi đấy.” Sau đó, hắn ngồi thẳng lên, gương mặt hắn tươi tỉnh lại, dường như có ý nào đột ngột nảy ra trong đầu hắn. “Và có ba người thôi. Cô không tính Zoe vào được. Cô ấy có khi thậm chí còn chưa chết.”

“Tôi muốn đặc biệt trao đổi với anh về Zoe.”

Vẻ tự tin của hắn lung lay. “Tôi không viết là thư đó cho mẹ cô ấy.”

“Tôi biết. Nhưng mẹ cô ấy đang đau khổ tột cùng. Chuyện đó có thể không có gì với anh, nhưng với bà ấy thì có ý nghĩa vô cùng to

lớn, nếu bà ấy có thể tìm được xác và chôn cất cho con gái tử tế. Tôi hứa với bên cảnh sát rằng tôi sẽ nhờ anh.”

Hắn cau mày. “Nhờ tôi cái gì?”

“Nói cho họ biết cô ấy ở đâu.”

Nụ cười thẳng thắn và trung thực giờ đã biến mất. Thay vào đó là một cái nhếch mép xảo quyệt thuần túy. “Và đổi lại, họ sẽ cho tôi cái gì?”

“Họ không cử tôi tới đây với đề nghị nào cả. Anh phải hỏi họ thôi.”

“Cô sẽ chuyển lời giúp tôi chứ?” Hắn vô cùng nghiêm túc. Tim cô, vốn đang đập nhanh hơn bình thường, lại tăng thêm một nhịp.

“Nếu anh muốn.”

“Tôi sẽ chỉ cho họ biết Zoe ở đâu, để đổi lấy hai giờ trên bãi biển. Cùng với cô.”

Trong một khoảnh khắc, cô không tin chính mình đã nói. “Anh biết cảnh sát sẽ không bao giờ đồng ý mà. Và anh là một tên sát nhân. Sao tôi lại muốn dành thời gian bên cạnh anh chứ?”

“Điều đó sẽ giúp mẹ Zoe, người cô đang giả vờ quan tâm tới. Và chuyến đi sẽ phải ổn cả thôi. Nếu trời mưa, chúng ta sẽ hủy và chuyển sang một ngày khác. Và sẽ chỉ có hai chúng ta thôi. Cảnh sát và cảnh vệ phải ở ngoài tầm nghe.”

“Không có chuyện bãi biển đâu. Nhưng có phải anh đang thừa nhận mình đã giết những phụ nữ đó? Anh có biết Zoe ở đâu không?”

Hắn quàng tay ra sau đầu, thở hắt ra thành tiếng. “Tất nhiên là

không. Tôi không biết Zoe ở đâu. Nhưng tôi có thể cho mấy gã trai mặc đồ màu xanh lam làm một vòng quanh các hang động vùng Cheddar. Tôi thậm chí còn có thể trốn thoát. Tôi biết rõ những hang động đó.”

“Anh sẽ phải trốn chạy suốt cả quãng đời còn lại.”

Hắn lừ mắt ra xung quanh, tỏ ý xua đuổi và vài cặp mắt tò mò phải quay đi. “Hắn phải tốt hơn là chết già ở đây. Và có lẽ tôi sẽ chứng minh sự trong sạch của mình. Trở lại làm người tự do một lần nữa. Nếu tôi làm thế, có thể cô và tôi có thể gặp nhau một cách bình thường.”

Cuộc trò chuyện đã bắt đầu xoáy ra khỏi vòng kiểm soát. Cô cần phải kìm lại. “Để tôi giải thích một chút về cách tôi làm việc. Tôi theo dõi mọi vụ án mạng, mọi vụ bạo lực nghiêm trọng gây chấn động hoặc có phán quyết gây nhiều tranh cãi trong thẩm quyền xét xử ở khu vực này. Tôi thực hiện một số nghiên cứu, một chút đào xới, về tất cả những gì khiến tôi quan tâm. Tôi ghi chép lại và chúng giúp hình thành nên bản khởi thảo của cuốn sách. Hiện tại, tôi có khoảng hai chục đầu sách đang được tiến hành. Hầu hết trong số đó không dài hơn hai hoặc ba chương vì tôi nhận rất ít vụ.”

“Tôi thì sẽ được bao nhiêu chương?”

Sự thẳng thắn và vẻ tự phụ của hắn làm cô khó chịu. “Nửa tá.” Cô đáp, dù cô viết nhiều hơn thế.

“Tôi được ưu ái ghê nhỉ? Nhưng làm ơn hãy nói với tôi rằng tiêu đề không có ám chỉ ngớ ngẩn nào đến tên tôi đi.”

Cô cảm thấy gương mặt mình hình như rục hơn một chút. “Tôi nghĩ chúng ta đã thấy đủ những màn chơi chữ liên quan đến sói

suốt hai năm qua rồi. Điều tôi muốn dẫn ra ở đây là, trừ khi tôi bị thuyết phục rằng đã xảy ra oan sai nghiêm trọng trong vụ của anh, tôi nhất định sẽ không dính vào chuyện này. Hơn thế nữa, và quan trọng với tôi hơn cả công lý, là niềm tin tôi có thể giành chiến thắng. Tôi không phí công vô ích vào bất cứ chuyện gì hết.”

“Đó là lý do tại sao người đó phải là cô.”

Có cái gì đó quá ư thân thuộc trong câu nói đơn giản ấy. “Đặt hy vọng vào tôi thì quả là rất ngốc nghếch đấy.”

“Hắn cô phải thắc mắc vì sao tôi không kháng cáo. Những người khác thắc mắc lắm. Và họ đi đến một kết luận sai lầm rằng, đó là vì tôi chấp nhận sự công minh của bản án. Điều đó hoàn toàn khác xa với sự thật. Tôi chỉ chờ đúng thời điểm mà thôi.”

Hắn ngả người về phía trước. Hắn định chạm vào cô. Cô chờ có người nào đó bước vào. Những tiếp xúc thân thể chỉ được phép xảy ra vào lúc bắt đầu và kết thúc phiên thẩm hỏi chứ không phải bây giờ, không phải...

Không ai vào cả. Tay cô duỗi thẳng, để nguyên trên bàn, như thể chúng bị đóng đinh vào đó. Những đầu ngón tay của hắn khẽ đặt trên tay cô.

“Tôi đã chờ cô suốt bấy lâu nay.”

Chương 32

Pete đứng ngay ngưỡng cửa nhà bếp của Maggie, quan sát đội phụ trách hiện trường làm việc. Một người chụp ảnh. Người khác thì lấy dấu vân tay. Người chụp ảnh ngừng lại một giây. “Chúng ta được quyền ra vào mọi căn phòng trong nhà và nhà để xe, nhưng không được vào hầm rượu. Chủ nhà nói rằng nó bị khóa vĩnh viễn và chỉ có duy nhất một lối vào. Đã nhiều năm rồi không có ai vào đó, và cầu thang xuống cũng không được an toàn, cô ấy nói thế.”

Đó lại chính là nơi mà Pete muốn xem. “Cô ấy có để lại chìa khóa không?”

“Chúng tôi không thấy.”

“Tôi lên tầng xem qua được không?”

“Được, chúng tôi xong việc trên đó rồi.”

Lúc đi dọc hành lang, Pete xem đồng hồ. Thời gian thăm tù ở Parkhurst đã bắt đầu cách đây nửa giờ. Trừ trường hợp thiên tai, Maggie và Wolfe đang ở cùng nhau.

Cầu thang cao và dốc, cuối cầu thang là một chiếu nghỉ rất rộng. Những chậu phong lan trắng, bông nhợt nhạt và mong manh y hệt Maggie, đặt trên những chiếc kệ hẹp kê dọc hành lang. Năm cánh cửa. Đánh liều đến phòng ngủ của Maggie để nhìn ra phía trước nhà, anh rẽ sang trái và đi ngang qua một cánh cửa mở. Có một kỹ thuật viên bên trong, đang ngồi ở bàn làm việc của Maggie. Anh ta

thậm chí không thềm ngẩng lên nhìn. Đeo đôi găng cao su vào, Pete đẩy nhẹ cánh cửa kế bên.

Anh không biết trên đời có bao nhiêu sắc trắng.

Các bức tường có màu như tuyết trên nền rừng, phần gỗ xung quanh cửa sổ và cửa ra vào sơn màu sáng hơn, như ánh mặt trời trên tuyết. Rèm cửa và vỏ chăn gối mang sắc xám nhạt nhất. Giường màu bạc, đồ nội thất bằng gỗ bạch dương. Đây phải là phòng của cô. Phòng ngủ dành cho khách không bao giờ đẹp được thế này. Tuy nhiên, ngoài những sắc trắng khác nhau nhiều như vô tận, anh không thấy thứ gì mang bản chất của Maggie.

Hầu như không nhận ra mình đang làm gì, anh cởi giày, để thấy tấm thảm dưới chân thật dày và mềm mại. Anh kiểm tra tủ kê cạnh giường, bàn trang điểm.

Tủ quần áo kê dọc một bên tường. Cô thích quần tây và áo len, nhưng cũng có vài bộ váy bó, được may theo số đo, tất cả đều dài tay và gấu cũng dài. Cô mặc cỡ số 8. Có vài chiếc áo khoác len, bao gồm cả chiếc áo khoác màu hồng sậm với hàng cúc đen mà cô đã mặc hôm ghé sở cảnh sát. Tất cả quần áo trong tủ đều có màu sáng, đậm hoặc đủ sắc trắng và kem. Không có món trang phục nào màu xanh lá cây, nâu hay be.

Không có thứ gì hợp với một người đàn ông.

Có tiếng động làm anh giật mình, anh ra mở cửa buồng tắm ở ngay trong phòng và thấy tấm lưng của một người đàn ông đang chồm ra dưới gầm bồn tắm.

“Có tìm thấy gì không?” Anh hỏi.

Sunday chui ra và ngồi chồm hồm. “Hệ thống bơm nước cần chú

ý một chút. Ngoài ra, không có gì cả.”

Khi một nửa người Sunday lại lọt thỏm bên dưới gầm bồn tắm, Pete mở tủ phòng tắm. Đồ trang điểm, kính áp tròng, tất cả các “sản phẩm dành cho nữ giới” thông thường. Trong cái tủ bên dưới bồn rửa là mấy cuộn giấy vệ sinh, chất tẩy rửa và mấy lọ kem peroxide cỡ lớn.

Anh quay người bước ra và khi đã ra tới giữa phòng ngủ thì nghe tiếng Sunday trong phòng tắm.

“Này!”

Pete dừng lại. “Anh thấy cái gì à?”

“Không chắc. Chờ tôi một phút. Tôi sẽ ra tìm anh sau.”

Bỏ Sunday lại, Pete lại đi dọc chiếu nghỉ. Anh thấy một phòng ngủ không sử dụng với tủ đựng đồ trống không và một chiếc giường chưa dọn, một căn phòng nhỏ hơn được dùng làm nơi cất đồ đạc.

Căn phòng ở cuối hành lang sàn lát gỗ trơn, và hầu như chẳng kê một món đồ nội thất nào. Chỉ một chiếc ghế da đơn, cũ, đơn giản, thoải mái, và một bàn cà phê nhỏ trên có bảy quyển sách bìa cứng. Chúng đều là sách Maggie viết; những quyển viết về các vụ án có thật và bán chạy nhất của cô, mỗi quyển kể về một tên tội phạm giết người mà cô đã bào chữa. Không còn gì khác trong phòng cả, ngoại trừ những thứ đã được ghim chặt vào tường.

“Giống như phòng trưng bày bảo tàng ấy nhỉ?”

Liz đứng đằng sau anh, ngó qua vai anh để nhìn những bức ảnh, những mẫu tin cắt từ báo, ảnh chụp màn hình trên internet và

những tài liệu về các vụ án đã được xếp xung quanh các bức tường trong phòng.

“Không phải là dạng bảo tàng mà cô muốn đưa bọn trẻ con đến thăm đâu.” Pete nói. Anh vẫn không rời khỏi ngưỡng cửa.

Các tấm bảng ghim to tướng được treo quanh phòng, mỗi tấm ghim thông tin về một thân chủ của Maggie.

“Trông cứ như phòng điều tra ấy.” Pete nói. “Ngoại trừ việc, có một chút, tôi không biết nữa...”

“Hoan hỉ hả?” Liz gợi ý, cô đã lách vào trong và tới đứng trước tấm bảng ghim thông tin của Shane Ridley. Maggie, với tư cách là luật sư của Ridley, đã được tiếp cận các hồ sơ của cảnh sát, và vài tài liệu quan trọng, bao gồm cả ảnh chụp hiện trường, tất cả đều có ở đây. Chỉ có ba phần thi thể của Lara Ridley được tìm thấy; một trong số đó, đầu của nạn nhân, được một đội hướng đạo tìm thấy trong rừng. Liz đứng xem tấm ảnh chụp cái đầu đó, hai hốc mắt trống rỗng, lẫn trong đồng lá mùa thu, trên trời nhìn vào ống kính máy ảnh.

“Cô ta thực sự tự hào về công việc của mình, đúng không?” Liz nói.

“Cô ấy rất giỏi.” Pete bước đến gần bức ảnh chân dung của Ridley, lấy ra từ ảnh chụp hồi cặp vợ chồng đi hưởng tuần trăng mật. Tóc hăn ẩm và rối tung vì gió, cát dính ở một bên má. Vai để trần.

Kế đến là một bảng dành riêng cho chiến công lớn đầu tiên của Maggie. Tay sát nhân đã giết ba người liên Steve Lampton đã được trả tự do vào năm 2007, sau năm năm thụ án chung thân. Hăn giờ

cũng đang nhìn xuống Pete, xung quanh là những bức ảnh kinh hoàng chụp thi thể những phụ nữ trẻ mà hắn ta đã giết.

Tiếp theo là Nigel Upton, người đã giết đôi thanh niên nam nữ ở “đường tình nhân” nổi tiếng gần Buxton, Derbyshire. Upton cũng vậy, được trả tự do sau khi được Maggie can thiệp.

Ở một bên ô cửa sổ lớn, không gắn rèm che là Niall Caldwell, kẻ đã đập mẹ ruột mình cho đến chết để được hưởng tài sản thừa kế sớm hơn. Bên còn lại của ô cửa là Russell Mulligan, người đã bắn chết nữ giám đốc bưu điện làng trong một vụ cướp có trang bị vũ khí - một vụ cướp sau đó đã trở nên vô cùng thảm khốc. Tiếp đến là Bill Fryer. Có thể nói, Bill Fryer là kẻ kinh tởm nhất trong số đó. Hắn là kẻ duy nhất hãm hại những em nhỏ.

“Cô ấy treo cả ảnh của những đứa trẻ bị giết trên tường.” Pete không chịu nổi. Anh đã nhìn thấy vài thứ trong đò, nhưng...

Tấm bảng cuối cùng trong phòng được dành cho Hamish Wolfe. Hắn đang nhìn chăm chăm vào họ.

“Cô ta quá điên thật đấy, anh Pete ạ.” Liz ở ngay bên cạnh anh. “Tôi biết anh luôn nghĩ tôi có thành kiến với cô ta. Tôi biết cô ta phải làm việc của mình, nhưng nhìn cái bàn đi.”

Trong tất cả những thứ có khả năng thu hút sự chú ý trong căn phòng này, Pete sẽ không đặt cược vào chiếc bàn cà phê, nhưng anh vẫn làm theo lời Liz. Mặt bàn bừa bộn, đầy những cặn bắn hình tròn dầy ra từ đáy cốc cà phê và đáy ly. Lốp da bọc ghế đã cũ, sờn và có một chiếc ly đặt bên cạnh chồng sách. Anh nhấc nó lên và ngửi thấy mùi Scotch.

“Cô ta ngồi đây, nhâm nhi cà phê và rượu Scotch và ngắm những

người vô tội bị sát hại một cách kinh hoàng cùng những con quái vật mà cô ta đang tay giúp đỡ.” Liz nói. “Loại phụ nữ nào lại đi làm như thế?”

Pete không nghĩ được gì để nói. Anh quay người bỏ đi. Nhưng Liz, dường như không muốn đi theo anh. “Nhưng anh biết cái gì mới làm tôi thực sự thấy hãi hùng không?” Cô hỏi.

Pete dừng lại ở ngưỡng cửa. “Gì?”

“Nhìn những gã đàn ông này mà xem. Nhìn Ridley, Caldwell, Mulligan thì không hẳn nhưng Fryer ấy. Và đặc biệt là Hamish. Chỉ cần nhìn mặt mấy tay ấy thôi.”

Pete nghe theo, và đã thấy chính xác những gì Liz muốn nói.

“Nếu cô ta chỉ đơn thuần quan tâm đến công lý.” Liz nói. “Vậy sao cô ta lại chỉ nhận những vụ mà hung thủ có ngoại hình đẹp mà thôi?”

“Pete ơi!” Giọng ai đó vọng lên từ bên dưới. “Anh phải thấy cái này!”

Rời căn phòng nhỏ của Maggie, anh và Liz đi xuống cầu thang, vào trong bếp, nơi anh suýt giẫm phải chân một người. Một cảnh sát trong đội điều tra hiện trường đang nằm ngửa dưới sàn, quan sát mặt dưới của chiếc bàn bếp. Mấy chiếc ghế đã bị kéo ra xa.

“Anh tự xem đi này.

Pete cũng nằm xuống, sàn gạch men lạnh toát ngay dưới lưng anh, và anh chui đến gầm bàn. Nhân viên điều tra hiện trường rọi đèn pin lên.

“Chúa ơi!”

“Phải. Có nghĩ cô ta đã thấy rồi không?”

Pete thầm nghĩ. “Cô ấy đã nói gì đó, mình chắc chắn. Là gì nhỉ, không phải là...”

“Máu à? Không, chúng tôi không nghĩ thế. Mặc dù gần như chắc chắn họ định gây ấn tượng đó là máu. Chắc chỉ là mực bút dạ màu đỏ thôi. Chúng ta cần chụp vài tấm ảnh.”

Nhân viên điều tra hiện trường trườn ra ngoài, để Pete nhìn chăm chăm vào dòng chữ dưới đáy bàn bếp nhà Maggie. Chỉ có bốn từ.

“ANH ẤY YÊU TÔI.”

Chương 33

Sảnh thăm càng lúc càng ồn ào làm Maggie và Wolfe phải ghé sát nhau hơn nữa mới nghe được người kia nói gì.

Chắc chắn phải là nàng.

Cô ước phải chỉ mình có món gì đó để uống. “Thôi được, hãy cho tôi chút thông tin để làm việc đi nào. Nói cho tôi biết kẻ nào có thể đã giết những phụ nữ đó.”

Wolfe lắc đầu. “Tôi không biết nhiều hơn cô đâu.”

“Giải thích các dấu vết để lại, về chiếc xe của anh, được dùng để chở xác Myrtle Reid, rồi các bài đăng trên Facebook từ máy tính của anh nữa.”

Bàn tay thâm tím của hắn nhấc lên khỏi mặt bàn. “Có người lên vào nhà tôi. Chấp nhận sự thật đơn giản đó thì tất cả những điều khác trở nên dễ giải thích vô cùng.”

Ai đó đã vào nhà hắn. Lấy chìa khóa xe, có lẽ đã đem chìa đi đánh thêm một bộ. Nhặt một ít lông chó. Dùng máy tính của hắn.

“Ai có chìa khóa nữa, ngoài anh ra?”

“Mẹ tôi, cô dọn dẹp, vợ sắp cưới. Cá nhân tôi không nghi ngờ bất cứ ai trong số họ, nhưng dĩ nhiên cũng phải điều tra.”

“Có ai trong số họ báo mất chìa khóa không? Anh đã bị mất chìa khóa bao giờ chưa?”

“E là chưa. Tôi giữ một bộ chìa dự phòng trong nhà, nhưng tôi

không nhớ nó đã mất bao giờ chưa. Tôi có kiểm tra hàng ngày đâu.”

“Kẻ đột nhập này, nếu người đó tồn tại, cũng vào được máy tính của anh. Vậy suy ra máy không đặt mật khẩu à?”

Hắn nhăn mặt. “Có, nhưng tôi chưa bao giờ để ý đến chuyện đăng xuất khi sáng ra đi làm cả. Tôi thường về nhà và thấy máy vẫn còn mở. Một khi đã vào được nhà, vào được máy tính là chuyện rất dễ dàng.”

“Ok, tôi thừa nhận khả năng này. Nhưng kẻ nào lại đột nhập vào nhà anh trong khoảng thời gian dài đến như vậy để vu anh giết người chứ?”

Cô nhận được sự đồng tình. “Chính xác. Chắc chắn hắn muốn nhắm vào tôi. Nếu kẻ giết người chỉ đơn giản muốn tìm một vật tế thần, hắn sẽ không chọn tôi. Hắn sẽ chọn ai đó ít có khả năng chống đỡ hơn. Người nào đó không quá nổi bật, có thể là một người ít học. Người nào đó với lai lịch có vấn đề.”

Cô để gương mặt mình lộ ra một nét hoài nghi. “Ai đó muốn đặc biệt hãm hại anh?”

“Đúng rồi.”

“Anh có kẻ thù nào không?”

“Hàng ngàn ấy chứ. Cô có thấy mấy bài viết về tôi trên Twitter chưa?”

“Tôi muốn nói trước đây cơ. Bệnh nhân phật ý? Thư ký y khoa hoặc y tá đã bị anh sa thải?”

Hắn lắc đầu. “Tôi chưa bao giờ bị kiện vì phạm sơ suất khi hành nghề cả. Cũng chưa bao giờ chính thức khiển trách đồng nghiệp cấp

dưới nào. Mọi người thường hợp tác khá tốt với tôi.”

“Cái tên Sirocco Silverwood có ý nghĩa gì với anh không?”

Hắn nhún mày. “Cô ta là một nhân vật trong truyện người lớn à?”

“Cô ấy là người thật đấy. Cô ấy tuyên bố rằng anh và cô ấy có mối liên hệ khăng khít.”

Nét mặt hắn nói rằng hắn ta không có ấn tượng gì cả. “Nhiều phụ nữ viết thư cho tôi lắm, vài người trong đó hình như còn nghĩ rằng chúng tôi đang yêu đương hò hẹn nữa ấy. Tôi sợ là mình không giữ những lá thư kiểu đó.” Hắn ngừng lại, vẫn mông lung suy nghĩ. “Thực ra, tôi nghĩ mẹ tôi hình như đã nhắc tới cái tên đó. Cô ấy có phải là thành viên nhóm ủng hộ đó không?”

“Đúng thế đấy. Anh đã gặp cô ấy bao giờ chưa?”

Hắn lắc đầu. “Chưa.”

“Kể cho tôi về Hội Béo đó đi.”

Hắn đột nhiên sững lại. “Tôi không hiểu cô đang nói cái gì.”

“Phụ nữ từng bị khinh rẻ nhớ dai lắm đấy. Có tin đồn rằng anh đã làm vài chuyện hết chỗ nói hồi xưa.”

Mắt hắn tối sầm lại mỗi khi tức giận. “Dụ dỗ một phụ nữ vào trong hang rồi cắt cổ cô ta là chuyện hết chỗ nói. Để cô ta chảy máu cho đến chết trong bóng tối, trên nền đá lạnh là chuyện hết chỗ nói. Tôi cũng nghe những tin đồn đó, và để tôi nói cho cô hay, việc quan hệ tình dục với bạn học khi cả hai bên đều đồng thuận rất bình thường đối với tôi. Dù cô ấy có mặc váy cỡ nào đi chăng nữa.”

Sự quả quyết của hắn làm cô khó chịu. Cô không muốn thấy hắn

tuyệt vọng, hay bi lụy, nhưng sự bình tĩnh của hắn có vẻ cũng không đúng. “Anh đã quay phim lại. Mà các cô gái không biết.” Cô chờ hắn phủ nhận điều đó. Rằng việc bán các băng khiêu dâm chỉ là lời đồn đại. Hắn vẫn trân trân nhìn vô cảm.

“Anh và bạn bè anh giả vờ thích những cô gái đó, anh hắn đã chuốc họ bằng mấy thứ rượu rẻ tiền để việc được dễ dàng hơn. Anh nghĩ chuyện đó hài lắm. Anh chuyển mấy cuộn băng cho đám bạn xem, để tất cả các anh đều có thể trở mắt nhìn ngắm thân hình các cô gái đó và cười nhạo bình phẩm về ngoại hình xấu xí kinh khủng của họ.”

Wolfe đập tay xuống mặt bàn. Không to, nhưng đủ mạnh để thu hút thêm vài cái nhìn khác. Vài cặp ngồi cạnh đã thôi giả vờ trò chuyện riêng với nhau.

“Xin phép cô, Maggie ạ.” Hắn nói. “Đừng đưa ra giả thuyết rằng tôi chuốc các cô ấy say rượu để làm tình với họ. Sinh viên vẫn thường uống rượu bia. Họ uống và họ làm tình, không có chuyện cưỡng hiếp trong đó. Và, cô biết không, thậm chí khi những tin đồn đáng buồn này là thật - và tôi không thừa nhận nó đúng đâu nhé - thì đó cũng là một bước nhảy vọt rất lớn từ việc hành xử như một thằng khốn nạn ở trường Y đến việc giết tạt bốn người.”

Maggie chờ đợi. Hắn nổi khùng thật quá tốt. Khi nổi giận, con người rất hay lỗ miệng.

“Còn mười phút, thưa quý ông quý bà. Bắt đầu kết thúc đi thôi.”

Wolfe có vẻ hơi chán nản. “Tôi nghĩ đã đến giờ quyết định rồi luật sư Rose ạ. Cô và tôi có thể hợp tác với nhau được không?”

Maggie đưa cả hai tay lên. Đó là điệu bộ thể hiện sự vô vọng.

“Anh có đưa được thông tin gì cho tôi đâu. Có người đã đột nhập vào nhà anh và đánh cắp xe của anh. Bản thân những chuyện như thế không phải là không thể xảy ra, nhưng lại không chứng minh được. Có người cố đồ tội giết người cho anh nhưng anh lại không biết là ai...”

Hắn ngả người về phía trước. “Cô đã bao giờ chợt nghĩ rằng cuộc trò chuyện giữa Hạ sĩ Điều tra Weston với nhân viên ở trạm xăng nọ là một dịp may đáng ngờ chưa?”

“Xin lỗi, cái gì cơ?”

“Maggie này, chẳng lẽ cô không nghĩ một kẻ mang ý định giết chóc trong đầu, kẻ đang nhốt một phụ nữ bị trói và hoảng sợ trong cốp xe của mình, sẽ kiểm tra áp suất lốp từ lúc trước khi hắn ra khỏi nhà hay sao?”

Tất nhiên. Cô cũng từng nghĩ y như vậy. “Gặp tai nạn trên đường. Mọi thứ trở nên tệ đi. Có thể anh đã cán phải một mảnh kính khi đi trên đường tối hôm đó.”

“Hoặc kẻ đã lái xe của tôi cần người ta nhìn thấy chiếc xe. Cần phải được camera ở đâu đó ghi lại hình ảnh và trước đó đã tới kiểm tra trạm xăng nọ bởi vì trạm xăng nằm ở địa điểm thuận lợi và nó có thiết bị bom hơi chẳng hiểu sao lại bị dỡ ra khỏi tòa nhà chính. Chúng ta thậm chí còn không biết chắc chắn Myrtle có ở trong xe hay không, chỉ có mỗi chiếc tất chân của cô ấy được tìm thấy trong bụi rậm một thời gian sau đó. Cô không có cảm giác vụ này được sắp đặt hay sao?”

Một người lính canh đi vòng quanh các bàn gấp gổ, nhắc các phạm nhân đứng dậy và vào lại trong trại.

“Mấy vụ giết người đã kết thúc rồi.” Maggie nói. “Khi anh bị cách ly khỏi xã hội, chuyện giết chóc đã dừng lại.”

“Tôi đã nói tất cả là để nhắm vào tôi mà.”

Cô lắc đầu. “Không. Dàn dựng đồ tội, tôi có thể chấp nhận, nhưng ý nghĩ có người giết tới bốn phụ nữ để đẩy anh vào vòng lao lý thì... Thật điên rồ.”

Người canh gác giờ đã tới rất gần và cô đứng dậy. Hamish không nhúc nhích. “Maggie, nếu vụ này dễ, tôi sẽ không cần đến cô.”

Chương 34

“Có chiếc xe tuần tra đậu ngay trước nhà tôi.”

“À, cô về rồi. Mười phút nữa tôi có mặt nhé.”

“Không, tôi không nghĩ... Ôi, vì Chúa!”

Maggie chỉ nghe thấy một khoảng lặng. Mười phút ư? Weston không thể lái xe từ Wells tới đây trong mười phút, anh ta chắc chắn phải rình mò ở đâu đó gần đây. Chết tiệt. Cô đang muốn đi tắm, rồi cuộn tròn trên giường, cô cần thời gian để đầu óc tỉnh táo trở lại. Dành thời gian cho Wolfe đã làm cô kiệt sức.

“Vậy, cô không cần Điều tra viên Pete nữa ư?”

“Tôi đã bao giờ cần đâu.”

“Cô bắt đầu thích anh ta rồi.”

Maggie khóa cửa sau. “Chín giờ rồi còn gì. Tôi lạnh lắm. Tôi đói nữa. Và tôi biết anh ta đến chỉ để hỏi tôi chuyện hôm nay thôi.”

Nhà bếp nồng nặc mùi của những kẻ xâm nhập. Mùi cơ thể, mùi thức ăn đọng trong những hộp cơm trưa họ mang theo, mùi thuốc lá họ hút ở bên ngoài cửa sau nhà cô. Mùi của tò mò, của những cái nhìn tọc mạch vào tủ và ngăn kéo nhà cô. Mùi của những lời bình luận về cô mà họ nói với nhau, mùi của những cung kính giả tạo và những giễu cợt thiếu tôn trọng của họ.

Cô nghe thấy tiếng chuông cửa khi mới bước ra khỏi buồng tắm, một lần nữa khi cô đang mặc quần áo. Nó lại rung lên lần thứ ba khi

cô bước xuống bậc cầu thang cuối cùng. Tuyết lại bắt đầu rơi, những bông tuyết bám trên tóc Pete, và đậu trên vai áo anh.

“Ta có thể giải quyết chỗ này nhanh được không?” Cô hỏi.

“Tùy thuộc vào tốc độ ăn của cô thôi.”

Lũng lảng trên cánh tay của Pete là một chiếc túi màu trắng. Cô ngửi thấy mùi thơm của tỏi, gừng, thức ăn nóng sốt. Đáng lẽ cô phải thấy khó chịu trước vẻ ngạo mạn ấy, thấy bức bối vì bị quấy quả. Tất cả những gì cô thấy bây giờ là đói. Cô mở cửa rộng ra một chút, im lặng đồng ý để anh vào. “Món Tàu à?” Cô hỏi.

“Món Thái.” Anh bước vào bên trong, mang cả hơi lạnh u ám của màn đêm vào cùng.

Cô vội đóng cửa lại, nhưng vẫn không đủ nhanh. Cô vẫn có thể nhìn thấy không khí lạnh đang len vào nắp dưới góc hành lang nhà mình.

“Bộ dao nĩa ở trong ngăn kéo bên cạnh bồn rửa ấy.” Cô bảo với anh, khi cả hai đều đã được ấm áp trong nhà bếp. “Thậm chí có khi tôi còn có dưa nữa đấy. Nhưng đừng mất công dọn chỗ cho cá voi nhé!”

Câu đó khiến anh phì cười. Anh không lấy dưa, mà tìm dao và nĩa, dầu hai dụng cụ này không hợp với đồ Thái cho lắm. Cô tráng đĩa dưới vòi nước nóng và lấy chai rượu trắng vẫn còn một nửa trong tủ lạnh ra.

“Vậy ta tiếp tục nhé.” Anh nói. “Cô và Wolfe có hợp ý nhau không?”

“Anh phải hỏi anh ta nghĩ gì về tôi nữa. Còn phần tôi, tôi nghĩ

anh ta lịch sự. Thông minh. Ngon nghệ, cả thể chất lẫn tinh thần.”

Pete nhướn mày.

“Tôi nên nói là tình trạng sức khỏe tốt thì chuẩn hơn. Cuộc sống trong tù vẫn chưa đánh bại anh ta. Nhưng sẽ như thế thôi. Cuộc sống trong đó sẽ kết thúc tất cả.”

“Hắn có quyền lực kha khá ở chái đó đấy. Hắn ban phát những lời khuyên về y tế. Những tay có số có má coi sóc hắn ta, bảo vệ hắn ta, đủ thứ. Và hắn ta cũng là một tay có sức. Hắn có thể tự lo được.”

“Tôi cũng thấy anh ta rất điềm tĩnh.”

“Điềm tĩnh á?”

“Vâng. Và cũng không phải là điềm tĩnh nhờ thuốc đầu. Anh ta không uống cái gì cả, tôi chắc chắn điều đó. Không hề có chút lo lắng, nài nỉ, quynh quáng nào mà tôi vẫn thường mong đợi khi gặp những người tin rằng họ bị oan. Anh ta thậm chí còn không tức giận. Nghe có vẻ lạ, nhưng rõ ràng anh ta rất thoải mái khi ở trong tù.”

“Điều đó có khiến cô nghĩ hắn vô tội thật không?”

Cô lại quay ra chỗ tủ lạnh. “Không. Không hề.”

Pete xếp dao nĩa thẳng thóm.

“Anh đã bao giờ nghĩ đến khả năng Wolfe bị gài chưa?” Cô ngoái đầu ra sau vai, hỏi ngược lại Pete và nhận thấy nét mặt anh thể hiện rõ: anh biết cô sẽ hỏi như vậy.

“Dĩ nhiên.” Anh đáp. “Lời biện hộ đầu tiên và duy nhất của hắn là thế mà. Vấn đề là, hắn chưa bao giờ đưa ra được dù chỉ một nhân vật đáng nghi cả. Bản thân hắn thú nhận, và cả tìm hiểu từ phía

chúng tôi nữa, hẳn không hề có kẻ thù.”

“Và anh đã sẵn sàng tin rằng anh chàng dễ mền đó hoàn toàn có khả năng giết bốn người phụ nữ nọ?”

“Tôi có thể nêu ra cho cô tên của một số kẻ giết người hàng loạt hết sức quấy rối.”

Cô rót rượu, tiếng kêu róc rách của rượu chảy vào ly làm tâm trạng dịu đi. Anh gỡ nắp các hộp thức ăn. Họ ngồi xuống và cô thoáng thấy có chút tiếc nuối khi cô và Pete Weston sẽ không bao giờ thành bạn.

“Nhưng anh có thừa nhận chuyện đó hoàn toàn có khả năng không?” Cô nói. “Cứ nói thế này nhé, cô quét dọn nhà anh ta vừa đeo tai nghe, nghe nhạc vừa làm việc. Khi cô ấy lau dọn ở trên tầng, tạo một cơ hội vô cùng thuận lợi cho kẻ gian lén vào ở tầng dưới, lục tìm bộ chìa dự phòng, đem chúng đi đánh và trả lại chỗ cũ vào tuần sau đó.”

“Cũng có thể là mẹ anh ta, tuýp người độc đoán, hay ghen tị, có vấn đề nghiêm trọng trong việc kiểm soát người khác, đã quả quyết rằng để thằng con đằng sau song sắt sẽ quản nó được dễ hơn. Rất có thể, chỉ là khó xảy ra thôi.”

“Kể tôi nghe làm sao mà anh với nhân viên bơm xăng đó lại có dịp trao đổi với nhau được đi.”

Anh nhìn cô chòng chọc, đủ lâu để cô hiểu anh bị bất ngờ vì câu chuyện đột ngột đổi hướng, rằng anh đang bị thăm vấn. “Tôi tới đó đổ xăng rất nhiều lần. Tôi vẫn thường bông đùa với Ahmed. Anh ấy hỏi tôi vụ án thế nào rồi, tôi đã kể với anh ấy rằng chúng tôi đang thực hiện mấy cuộc điều tra. Anh ấy nói “kể tôi nghe chút đi, Pete,

cô gái bị mất tích đó như thế nào, có phải cô ấy mặc áo khoác màu xanh không". Tôi nói "hình như thế, mà làm sao". Anh ấy nói "đợi ở đây chút nhé", rồi biến ra đằng sau. Cô thích thịt bò hay thịt gà hơn? Hay mỗi thứ một ít nhé?"

"Mỗi thứ một ít. Cảm ơn anh, trông ngon ghê! Thế... tiếp tục đi nào. Áo khoác rồi sao nữa?"

"Anh ấy đã để ý chiếc BMW với người lái xe kỳ quặc và sau đó, khi thời sự đưa tin Myrtle bị mất tích, anh ấy đã kiểm tra CCTV. Đúng lúc anh ấy đang âm ừ không biết có nên báo với cảnh sát hay không thì tôi lại tới đồ xăng."

"Và đó là manh mối đưa anh tới thẳng chỗ Hamish. DNA của con chó và các sợi thảm đã chỉ ra mối liên hệ giữa anh ta và Jessie. Vụ án đã sắp được phá."

Miệng đầy những thức ăn, anh gật đầu xác nhận.

"Liệu có bao giờ anh chột nghĩ mọi chuyện lại may mắn tới mức đáng ngờ không? Ý tôi là, vụ án đang chẳng đi đến đâu cả không có ý xúc phạm đâu - và rồi, thật bất ngờ, kẻ giết người bị camera ghi lại, ngay trong trạm xăng ưa thích của anh."

Anh còn đói hơn cả cô, anh nhét đầy thức ăn vào miệng, nhồm nhoàm nói. "Hoàn toàn nhờ may mắn mà bắt được Kẻ đồ tể xứ Yorkshire đấy thôi."

"Làm gì có bãi đậu xe chuyên dụng nào ở nhà Hamish Wolfe. Không có đường lái ô tô vào nhà, không có garage ô tô nào dọc con đường đó. Mọi người ai cũng đỗ xe ở trên đường cả, nhưng họ tranh nhau chỗ đỗ xe kinh lắm. Anh ta thường phải đậu xe ở chỗ cách nhà mình khá xa."

“Phải, hẳn đã nói thế.”

“Vì vậy, người có bản sao chìa khóa xe của anh ta có thể đã lấy xe đi trong đêm, rồi tới bom lốp xe ở trạm xăng mà họ đã biết từ trước đó là trạm vị phụ trách điều tra của vụ án ghé tới thường xuyên. Anh không có bằng chứng chứng minh kẻ mặc áo trùm đầu trên đoạn băng ghi được thực sự là Hamish Wolfe.”

“Ngoài việc y lái xe của Hamish, cô nói đúng, chúng tôi không có bằng chứng. Nhưng chúng tôi cũng không có kẻ tình nghi nào khác có thể đã làm việc đó.”

“Anh chưa tìm thấy chiếc máy tính mà hầu hết các bài trên Facebook đã được đăng lên từ đó, phải không?”

Đĩa của Pete đã sạch trơn. Anh lấy hộp thịt bò. “Chưa. Facebook thì hợp tác với mấy bên nữa, nhưng khi chúng tôi liên lạc với Công ty Viễn thông Anh quốc để liên kết địa chỉ IP tới địa điểm trên thực tế, chúng tôi vẫn không tìm được gì.”

“Bởi vì kẻ sở hữu chiếc máy tính đó cài đủ các thiết bị kỹ thuật để ngăn việc chiếc máy bị lật ra dấu vết?”

“Tôi nhớ hình như đã có lúc người ta nhắc tới đường truyền qua Đông Âu. Chuyện đó không phải vấn đề. Chúng tôi thấy một bài viết được đăng lên từ máy tính của Wolfe đã là quá đủ.”

Cô dồn thức ăn trên đĩa của mình gọn lại một chỗ và nhấp một ngụm rượu. “Vậy...” Cô nhìn quanh bếp. “Hôm nay có tìm được gì thú vị không?”

Có chứ. Cô có thể đọc được từ tia sáng lóe lên trong mắt anh. Anh đã tìm thấy thứ gì đó trong nhà cô. Nĩa của cô va vào đĩa kêu

lạnh canh.

“Các anh đã tìm được gì thế?”

Anh móc điện thoại ra và đưa cho cô xem một bức ảnh lưu trong đó. Một tấm bảng gỗ. Một dòng chữ, viết bằng mực đỏ, gần bút đây giện dữ, với những chữ cái in hoa sắc nhọn.

“ANH ẤY YÊU TÔI.”

Nó chẳng có ý nghĩa gì cả. Điều này không liên quan gì đến cô, đến căn nhà của cô. Rồi thì.

“Ôi!” Cô đẩy chiếc ghế ra sau và quỳ xuống sàn.

“Tôi có thể cho rằng đó không phải do cô làm không?” Anh cũng cúi xuống, nhìn lên mặt dưới chiếc bàn cùng với cô.

Cô đưa tay lên và miết vào dòng chữ. Phần gỗ mặt dưới bàn xù xì, không được đánh bóng, và những cái dăm đâm vào đây tay cô, nhưng cô nhổ nước bọt lên ngón tay và cố chùi lại lần nữa.

“Chờ đã nào.” Pete tiến tới gần hơn.

Cô có thể cạy mấy từ phản cảm đó ra, tước bỏ mấy sợi gỗ bằng móng tay của mình.

“Ôi không, đừng!” Tay Pete đã đặt ngay dưới vai cô, kéo cô ra. “Tôi có giấy nhám ở trong túi áo đây. Tôi có cảm giác cô rất muốn tống khứ dòng chữ này đi. Bên hiện trường đã có mọi thứ họ cần rồi và tôi có thể giúp trước khi ra về.”

“Cảm ơn anh.” Cô để anh đỡ cô dậy. “Tôi ổn, cảm ơn anh. Tôi xin lỗi, anh cứ ăn nốt đi.”

Pete ngồi xuống và cầm nĩa lên mà vẫn không rời mắt khỏi cô.

“Thế có nghĩa là gì?” Anh hỏi cô.

“Tôi không biết.”

“Cô rất bức bối với những thứ không có ý nghĩa gì cả.”

Con mệt mỏi làm cô sáng giọng với anh. “Họ có thể đã viết hẳn cả một công thức làm bánh sô cô la và tôi sẽ rất bức. Ai đó đã làm điều này trong lúc tôi đang ngủ. Họ còn làm những gì nữa?”

“Không thể biết được. Không có dấu vân tay nào khác trong nhà ngoài dấu vân tay của cô. Cô tạp vụ cô thuê giỏi thật đấy.”

“Tôi không thuê cô hay anh tạp vụ nào cả.”

“Bây giờ hãy nói cho tôi biết sự thật: khi cô trông thấy dòng chữ, ai là người cô nghĩ tới đầu tiên?”

Cô lắc đầu. “Thế thì ngu ngốc lắm.”

“Cứ nói đi nào.”

“Sirocco. Anh biết đấy, người phụ nữ mà tôi đã kể cho anh nghe rồi ấy? Cô ta luôn mồm nói cô ta và Hamish là tri âm tri kỷ. Tôi nghĩ cô ta đầu óc có chút rối loạn, nhưng về cơ bản, cô ta vô hại. Và như chính anh đã chỉ ra với tôi, đám người đó biết tôi sống ở đâu.”

“Còn ai khác nữa không?”

“Không, tất cả bọn họ đều rất kỳ quặc, nhưng cô ta là người duy nhất tuyên bố Hamish yêu cô ta. Và cô ta có thể lấy bông hoa hồng bằng giấy đó từ chỗ bà Sandra. Anh có tìm thấy dấu vân tay nào trên đó không?”

“Vẫn chưa có kết luận gì. Một số có thể là của Wolfe, nhưng dấu vân tay rất khó lưu lại rõ ràng trên giấy. Một số khác chắc chắn không phải là của Wolfe hay của cô, nhưng lại không hề xuất hiện

trên hệ thống của chúng tôi.”

“Hôm nay tôi đã nhắc đến chuyện đó, khi tôi gặp anh ta. Đáng lẽ tôi nên thúc ép anh ta hơn một chút.”

Anh giờ nữa lên. “Cô hoàn toàn thành thật với tôi khi khẳng định cô sống ở đây một mình chứ?”

“Dĩ nhiên là thế rồi.”

“Chúng ta đã quen biết nhau đủ sâu chưa nhỉ?”

Thoạt đầu, cô không biết anh có ý gì. Rồi cô nhớ lại. Anh muốn biết cô đã nói chuyện với ai, khi cô nghĩ mình hoàn toàn chỉ có một mình. Cô nói: “Anh sẽ nghĩ tôi bị điên cho mà xem.”

Anh ấy có một nụ cười thật đẹp, cô tự nhủ. Dễ mến hơn, ít phức tạp hơn của Wolfe. “Cô có mái tóc màu xanh.” Anh nói. “Tôi đã nghĩ cô bị điên từ giây phút đầu tiên để mắt tới cô rồi.”

“Thế thì có gì khác nữa đâu cơ chứ? Tôi đã có một người chị em sinh đôi. Chị gái. Chị ấy mất rồi.”

Nụ cười của anh vụt tắt. “Tôi xin lỗi.”

“Đã lâu lắm rồi. Tôi chưa bao giờ biết chị ấy cả, thực sự là không. Ngoại trừ chính tôi. Tôi biết chị ấy cũng hết như biết chính bản thân mình và tôi cảm nhận được nỗi mất mát của chị ấy mỗi ngày. Có những lúc, khi không có chị ấy, tôi cảm thấy mình chỉ còn một nửa.”

“Và cô trò chuyện với cô ấy? Biến cô ấy thành đối tượng để trao đổi những chuyện mà cô thường sẽ nói với bạn của mình?”

Cô không nghĩ anh lại hiểu nhanh đến vậy. “Tôi trò chuyện với chị ấy và chị đáp lại lời tôi. Tôi nghe thấy giọng nói của chị, rõ ràng như tôi nghe thấy giọng anh vậy.”

Đôi mắt anh nhúu lại. “Cô không nghe thấy tiếng ai khác nữa trong đầu đấy chứ?”

Cô cười. “Không. Chỉ có chị ấy thôi.”

“Cô có nghĩ đến chuyện nuôi con gì cho vui không?”

Cô đột ngột nghĩ tới hình ảnh một con chó. Một con chó đốm, chạy đuổi theo cây gậy bị quăng xuống biển, sủa nhặng lên với sóng, chệnh choáng vì vui sướng.

“Anh có nói chuyện với người không hiện diện trước mặt mình không?” Cô hỏi.

“Có. Tôi nói chuyện với con gái tôi. Tôi hiểu cảm giác nhớ nhung một người như thế nào mà.”

Cô giờ đã bình tĩnh hơn. Pete uống cạn ly của mình. “Nếu được phép thì... xin hỏi cô định làm gì với vụ Hamish Wolfe?”

Cô thấy có một thôi thúc muốn làm hài lòng người đàn ông này, rất bất hợp lý và thật không ngờ. “Không có gì cả.” Cô nói. “Wolfe có tội. Anh ta nên ở lại nơi anh ta đang ở bây giờ.”

Maggie chậm chậm bước lên tầng khi Pete đã về. Cô cần ngủ ngay bây giờ, ngủ và không nghĩ ngợi gì hết, hàng giờ liền.

“Chị em sinh đôi hả? Nghiêm túc đấy chứ?”

“Điều đầu tiên nảy ra trong đầu tôi khi ấy.” Trong phòng ngủ, Maggie nhìn quanh để tìm áo choàng tắm.

“Nếu anh ta lại kiểm tra nữa thì sao?”

“Không đâu.” Cô nhếch mép cười thật gọn. “Tôi nghĩ anh ấy có đôi chút hơi đại gái.”

Cô cởi quần áo và bước vào phòng tắm. Mắt cô rất đau vì đeo kính áp tròng quá lâu. Cô gỡ kính ra, đánh răng và bước lên chiếc cân đặt trong phòng tắm.

“Có người đang phá rồi cô đấy.”

Trước khi ra về, Pete đã giữ đúng lời mình hứa, anh bò xuống gầm bàn, dùng giấy nhám đánh sạch dòng chữ bí ẩn nọ, để nó không còn chễm chệ ở đó nữa.

“Tôi biết.” Cô lại sụt cân nữa rồi.

“Người phụ nữ đó thuộc Nhà Wolfe à? Sirocco à?”

“Có thể lắm. Vấn đề là... tại sao?”

Chương 35

Wolfe cảm nhận được từng cú đấm được tung ra ở Hội Đánh đấm. Hai tay đấu va vào tủ sắt và hắn thấy cú đấm như giáng vào thận của mình. Hắn thấy da tuột khỏi khớp ngón tay khi cú đấm giáng vào một bên hàm.

Hắn nhắm mắt, cố tưởng tượng ra làn da nhợt nhạt của Maggie, những ngón tay thon nhỏ, mỏng manh, dịu dàng ửng hồng của cô. Hắn cố nhớ lại hương thơm cô đã mang vào nhà tù cùng với mình, một sự hòa quyện kỳ lạ của áo len ấm áp và những hóa chất lạnh lùng. Hắn cố, nhưng không thể tự thoát khỏi cảnh bạo lực tàn khốc, lạnh lùng ở nơi đây, ngay lúc này.

Hắn gần như cảm thấy máu bắt đầu chảy, cái nóng ẩm, dính dính của máu lặn xuống mặt hắn. Có thể đó là vì hắn biết chính xác mức độ thương tích trên thân thể mà hai kẻ say máu kia đang gây ra cho nhau, hoặc có lẽ vì hắn sẽ phải mất công chữa cho chúng sau đó. Những chấn thương gây ra trong Hội Đánh đấm hiếm khi được thăm khám bởi bác sĩ nhà tù, bởi vì tất cả các thương tích, dù nhỏ đến đâu, đều phải báo cáo lên trên, và nếu những người có thẩm quyền của nhà tù nghe phong thanh về Hội Đánh đấm, sẽ có các biện pháp được thực thi để đóng cửa hội vĩnh viễn. Vì vậy, mấy lính canh được hối lộ, những bạn tù ở gần, đủ để nghe thấy chuyện đang xảy ra đều bị hăm dọa để giữ im lặng và các máy CCTV trong phòng tập gym bị dán giấy đen để che đi.

Tiếng la hét vọng trong đầu Wolfe hết như cơn đau nửa đầu. Tiếng răng rắc của xương giáng vào xương là thanh âm hắc đang cảm nhận được một cách rõ rệt. Hắc nhìn xuống, nơi sàn phòng tập trầy xước, mòn cũ và cố nhớ lại giọng nói của Maggie. Nhỏ nhẹ nhưng trầm. Thận trọng, như thể cô cân nhắc kỹ từng từ trong đầu trước khi cô nói. Hắc cố tưởng tượng cô nói điều gì đó thật dễ thương. Một điều gì đó đáng yêu và vô nghĩa. Thay vào đó, hắc chỉ nghe thấy những tiếng làu bàu và chửi rủa.

Xung quanh phòng tập, những cặp mắt dán chặt vào hai kẻ đang quay cuồng ở trung tâm. Thanh niên người Hồi giáo đang thắng thế. Gã ta nhỏ hơn nhưng nhanh hơn, những cú đấm của gã nhắm vào phần ngay bên dưới xương sườn đối thủ. Một cú đấm được nhắm chính xác vào vị trí ấy có thể ngăn một tay đấu chống lại ngay lập tức. Thụi liên tiếp vào đó sẽ khiến bất cứ tay đấu nào cũng phải ngã gục. Đối thủ của gã, người da trắng, nặng hơn, xăm trổ, đang vật lộn để làm được điều gì đó khác hơn là cố tránh đòn.

Ở góc phòng tập, cất kín đằng sau mấy chiếc golf tôm mà mãi đến mùa xuân mới được lôi ra dùng là một túi vải đựng dụng cụ có màu y hệt tóc của Maggie. Tóc xanh ư? Hắc không nghĩ tới điều đó. Hắc không nghĩ cô đẹp tới như vậy.

Một làn sương màu đỏ mỏng như tơ phụt lên khoảng không ngay phía trên hai tay đấu. Gã Hồi giáo lão đạo.

Đám khán giả ré lên như những con linh cầu diều chung quanh con mồi và cả hai tay đấm ngã vật vào chỗ mấy chiếc golf tôm. Wolfe nhìn quanh, lo lắng.

Tiếng ồn mỗi lúc một âm ỉ hơn. Những tù nhân đang ngồi trong

buồng giam của mình tuy không nhìn thấy chuyện gì đang diễn ra nhưng cũng hò reo khích lệ theo. Nhiều kẻ sẽ chơi cá độ kết quả, ngay cả khi không thể vào xem. Ở cuối hành lang, nhóm lính canh tù trực đêm cuối chăm chú ngó vào màn hình TV và tăng âm lượng lên. Wolfe nhìn đồng hồ. Ba phút mười hai giây. Dài hơn nhiều cuộc thi đấu khác. Hai bên đã hòa. Trận đánh sẽ kéo dài lâu hơn nữa. Thương tích có thể sẽ nằm ngoài khả năng chữa trị của hắn.

Maggie là một trong những người cuối cùng rời khỏi sảnh thăm. Hắn ngồi lại và nhìn cô cất bước, vai cô căng ra, biết rõ mình đang bị quan sát nhưng không hề ngoái lại nhìn. Cô biến mất, như một ngọn lửa trắng thoáng xuất hiện nơi ngưỡng cửa, và hắn ngộp thở trong cảm giác hắn sẽ không bao giờ được gặp lại cô. Chuyến thăm đó chỉ để thỏa mãn trí tò mò của cô.

Gã Hồi giáo lại đề được lên trên đối thủ. Gã đang túm tóc tay da trắng, đâm thật lực vào cằm y. Tay da trắng tung cước, nhưng không trúng. Những thớ thịt trên mặt y nảy lên bần bật vì những cú đâm. Nó đã đỏ ửng, sưng tấy lên, như thể phần bên trong chuẩn bị bục qua da.

Đám đông đã ngửi thấy mùi chiến thắng đang ở rất gần. Mắt của nhà cái nheo lại. Tay da trắng nằm vật dưới sàn gạch bẩn. Y giơ tay lên. Trận đấu đã kết thúc. Y lãnh một cú đá cuối cùng từ đối thủ, một tràng chửi rủa từ những kẻ bị mất tiền vào y, và sau đó, tất cả cùng trở về buồng giam của mình.

Người chiến thắng lão đảo đến góc phòng, nơi những người ủng hộ gã chăm sóc cho gã. Wolfe quỳ xuống bên kẻ thua cuộc. Thắng nhóc, ít tuổi hơn hắn nghĩ, đã mất ý thức. Wolfe kiểm tra hơi thở và

mạch của nó.

“Tyler.” Wolfe tìm một chỗ không có vết bầm trên má thằng nhóc và tát nó. “Nói gì đi, Tyler, có nghe thấy gì không?”

“Đúng dậy đi, bác sĩ. Chúng ta phải đưa nó ra khỏi đây.”

“Tôi không biết nó bị thương nặng tới đâu. Các anh không được di chuyển nó đâu.”

Nhưng họ làm được, và họ phải làm. Ba người đàn ông xốc thằng nhóc dậy và lôi nó ra ngoài. Wolfe và Phil theo sau, mang theo khăn, xô và băng y tế.

Đằng sau họ, cửa phòng tập đóng và bị khóa lại. Chẳng ai ngoái lại nhìn, vì không nên biết những lính canh nào dính vào vụ này và những ai đã cho phép Hội Đánh đấm được hoạt động.

Hành lang vắng tanh. Tyler và những người ủng hộ đã biến vào một buồng giam nào đó. Tìm họ chẳng hề khó. Tất cả những gì Wolfe và Phil cần làm là đi theo vết máu.

Chương 36

Văn phòng Luật sư MAGGIE HOSE Nhà Đường, phố Norton, Somerset

Thứ sáu, ngày 11 tháng 12 năm 2015

Kính gửi anh Wolfe,

Tôi không thể giúp gì được cho anh. Vụ kiện chống lại anh hoàn toàn có cơ sở vững chắc giống như những vụ tôi đã gặp và ngày hôm qua, anh cũng không cung cấp thêm được thông tin nào cho tôi, ngoài những điều mà nhóm vận động trả tự do cho anh đã liên tục suy diễn một cách vô ích bấy lâu nay.

Những nỗ lực đó, tôi chắc chắn anh biết rõ, được lèo lái bởi sức hút từ bản thân anh chứ không phải bởi niềm tin vào đó.

Tôi không tin điều này sẽ làm ảnh bất ngờ. Hôm qua, tôi không có cảm giác anh nghiêm túc trong cuộc gặp với tôi. Tôi chỉ là một trò tiêu khiển của anh, một cuộc vui thoáng qua. Tôi không trách móc gì anh cả, nhưng tôi e rằng mình không có mong muốn hay có thời gian để chiều theo ý anh được nữa.

Trân trọng,

Maggie Rose

Chương 37

Trại giam đảo Wight - Parkhurst - Đường Clissold Newport

Thứ Bảy ngày 12 tháng 12 năm 2015

Thân gửi Maggie,

Cách đây hai năm, không hề được báo trước, cuộc sống của tôi đã bị tước đoạt khỏi tay tôi. Tôi mất hết tất cả mọi người và mọi thứ tôi quan tâm. Tôi bị bao quanh bởi những kẻ sẵn sàng giết chết mình chỉ trong vòng một giây; và ở thế giới ngoài kia, những người không cảm hận tôi như một con quái vật thì lại khinh miệt tôi, coi tôi như một kẻ điên bệnh hoạn.

Nếu cô đã từng thắc mắc không biết địa ngục ra sao, hãy để tôi cho cô hay. Đó là lúc cô biết rằng cú đâm cuối cùng sẽ kết liễu mình, và cô dành quãng thời gian còn lại của mình chỉ để chờ cú đâm đó tung ra.

Phải chăng, tôi học cách dựng lên rào cản là một điều lạ?

Những gì cô thấy vào thứ năm hôm ấy là chiếc mặt nạ tôi đeo để bảo vệ chính mình khỏi cú đâm cuối cùng. Tôi biết cô có khả năng ban ra cú đâm ấy. Đã có lúc, sau khi nhận được bức thư của cô, tôi đã nghĩ hoàn toàn có thể.

Tôi xin lỗi nếu cô cảm thấy tôi đang làm tổn thời gian của cô, nếu cô nghĩ tôi đang bày trò với cô.

Hãy đến thăm tôi một lần nữa, cùng với mười câu hỏi. Tôi sẽ trả lời ngay lập tức và hoàn toàn trung thực. Tôi cũng có mười câu dành cho cô.

Như thế mới công bằng, cô có nghĩ vậy không? Nếu tôi đặc niềm tin vào cô trong suốt quãng đời còn lại, tôi nên biết về cô rõ hơn chút nữa.

Một cơ hội cuối cùng, được không Maggie? Một cơ hội thật sự?

Kính thư,

Hamihs

Chương 38

“Cô ta lại đến.”

Tấm kính rung bần bật trong khung cửa khi Latimer không ngừng sai bước, hùng hổ xông vào chỗ Pete và dẫn mạnh tờ giấy lên bàn. Liz, đang ngồi ghé trên mép bàn, tụt xuống và lùi ra xa.

Pete cầm tờ giấy lên. Trên đó in nội dung bức email của một người trong đội quản lý Trại giam Đảo Wight báo cho Latimer biết Hamish Wolfe lại gửi một phiếu mời thăm nữa tới Maggie Rose.

“Không có nghĩa là cô ấy sẽ nhận lời.” Góc bên kia phòng, Liz liếc sang nhìn Pete.

“Cô ta nhận rồi đấy.” Latimer vo viên tờ giấy, quăng vào thùng rác nhưng ném trượt. “Ai đó nhặt lên đi.”

“Anh nói: chỉ thăm một lần rồi thôi.” Latimer nói với Pete như thể anh phải nhận hoàn toàn trách nhiệm vụ này. “Anh nói: chỉ chiêu ý cái hội kia một lần rồi thôi.”

Pete giơ cả hai tay lên. “Tôi có thể nói gì đây? Cô ấy nói với tôi rằng cô ấy nghĩ hấn ta có tội. Rằng hấn phải yên vị ở nơi hấn đang ở bây giờ. Và cô ấy nói thế sau hôm đi gặp hấn ta.”

“À, vậy là kiểu gì hấn cũng đã làm cô ả có chút cảm giác rồi đấy. Thế tức là ta phải chơi lại thôi. Tất cả chúng ta.” Latimer nhìn quanh phòng, rồi quay lại nhìn Pete. “Xem lại hồ sơ vụ này lần nữa đi. Hãy nghĩ theo cách của cô ta ấy. Thứ hai, đoán xem cô ta sẽ làm gì. Nói

trắng ra là anh hãy đăng ký gặp phạm nhân đi. Vào đó gặp hắn đi.”

“Sao lại là tôi? Liz phụ trách liên lạc cho hắn cơ mà?”

“Anh biết tại sao lại là mình. Anh biết hắn ta.” Latimer quay lưng và bước về phía cửa. “Hăng hái lên đi, mọi người. Tôi không mất niềm tin vào vụ này đâu.” Ở đâu kia phòng, Liz mím môi, khẽ nhếch mép. “Thưa Sếp...” Cô gọi. “Khi nào cô ta đến gặp Wolfe?”

“Hôm nay. Giờ chắc cô ta đang ở với thằng khốn ấy rồi.”

Chương 39

Lần gặp này, Maggie thấy bồn chồn hơn. Hơi thở của cô quá gấp, miệng cô quá khô, và bụng dạ cô đang cố đánh tung những thứ không có trong đó lên, bởi cô vẫn chưa ăn gì suốt hàng giờ liền. Lần này, cô đã nhìn thấy hắn ngay giây đầu tiên bước vào sảnh thăm. Hắn cười. Cô thì không.

“Cô khỏe chứ” Hắn nói, khi không còn gì khác, ngoài một mẫu gổ tiện nằm giữa hai người.

“Tôi ổn. Còn anh?” Cô nhìn rõ những lỗ chân lông nở rộng trên viền hàm của hắn, cho thấy hắn vừa mới cạo râu trong khoảng một giờ để lại. “Tôi lấy gì cho anh nhé?” Cô liếc về phía cửa phục vụ, mấy thứ đồ uống linh tinh và bánh kẹo rẻ tiền. “Cà phê? Hay đồ ăn gì nhé?”

“Thôi, cảm ơn cô. Cô vừa đi một chuyến dài xin...” Hắn ra hiệu cho cô ngồi xuống. Hắn sẽ không nhận được gì từ cô, và sự ga lăng của hắn trái ngược hẳn với lệ thường của những cuộc thăm tù. Mọi tù nhân khác mà cô từng ghé thăm đều vô cùng háo hức muốn được nhồi đầy bụng mình với bánh và sô cô la. Cô ngồi xuống, kiểm tra ghế trước. Lần này, cô không mặc đồ trắng, mà chọn một chiếc quần màu xanh hải quân được cắt may rất nam tính. Hôm nay, cô vén mái tóc xanh sang một bên, trông cô đúng kiểu một luật sư và ý nghĩ đó giúp cô trấn tĩnh.

“Anh nhận được thư tôi rồi chứ?” Cô hỏi. “Và anh đồng ý với

điều kiện của tôi chứ? Tôi cho rằng anh hẳn phải đồng ý, bởi vì phiếu mời thăm đến rất nhanh.”

“Tôi đồng ý.” Hấn chậm rãi ngồi xuống. “Năm trong số mười câu hỏi, ta có thể yêu cầu người kia trả lời chi tiết hoặc giải thích rõ câu trả lời.”

“Tôi không lặn lội tới đây chỉ để nhận về mười câu trả lời mà câu nào cũng chỉ có một từ.”

“Tôi cũng vậy.” Hấn lại mỉm cười và, một lần nữa, cô cố tìm ra mưu đồ ẩn đằng sau nụ cười đó. “Và tôi chỉ phải đi xuống một nhịp cầu thang thôi.”

“Vậy ai sẽ bắt đầu trước?”

Hấn đưa tay ra hiệu cô trước. “Ưu tiên người đẹp.”

“Chuyện gì đã xảy ra với em gái anh vậy?” Cô nói, và ghi chép lại với vẻ hài lòng, và một chút tội lỗi, vì cô đã làm hấn bất ngờ và tổn thương. Hấn không muốn nói về em gái mình.

“Nó chết rồi.” Hấn đáp.

“Nói rõ hơn đi.”

Mặt hấn đanh lại, mắt nhắm nghiền, nhưng đây là trò chơi của hấn và hấn sẽ chơi đúng luật. “Gia đình chúng tôi cùng nhau đi nghỉ mát ở xứ Wales. Bố, Sophie và tôi đã đặt một buổi leo núi ở một trung tâm hoạt động ngoài trời. Sophie và tôi nặng ngang nhau nên chúng tôi leo lên cùng nhau, bố leo cùng một người đàn ông khác, nhưng họ quanh quẩn gần hai anh em tôi. Chúng tôi dễ dàng leo lên đến đỉnh, vách núi đó không hề khó leo, và sau đó Sophie đã leo xuống trước.”

Hắn dừng lại, hít một hơi, nuốt khan. “Đáng lẽ đã không có chuyện gì xảy ra. Nếu như con bé không lấy nhầm dây. Một sai lầm dễ mắc, sợi dây rất giống với sợi của con bé, nhưng nó ngắn hơn sáu mét.”

Maggie không có kinh nghiệm thực sự nào về bộ môn leo núi. “Có nghĩa là?”

“Có nghĩa là nó không xuống được đến nơi. Và không có nút buộc nào hết. Nó bị văng xuống dưới. Còn tôi chỉ biết đứng trên đỉnh và nhìn xuống.”

Hình ảnh hắn gọi lên quá sức sống động và khủng khiếp, nhưng đã quá muộn để nói lời xin lỗi. “Cô bé có bị văng quá xa không?”

“Chưa đến bốn mét rưỡi nhưng cú tiếp đất đó rất tệ. Nó bị gãy cổ.”

“Tôi xin lỗi. Tội nghiệp bố mẹ anh.”

“Họ đã mất cả hai đứa con. Bố chỉ mới sắp bỏ cuộc còn mẹ thì... Chà, cô đã thấy mẹ tôi thế nào rồi đấy. Bà ấy rất khác hồi chúng tôi còn nhỏ.” Hắn run rẩy. “Đến lượt tôi. Điều gì đã khiến cô thay đổi ý định và đến thăm tôi vậy?”

Ngăn ngừa là phạm luật. Ngăn ngừa là cách câu giờ cho người ta đặt chuyện.

“Tôi đến ngay khi anh mời tôi.” Cô nói.

Mắt hắn nheo lại. “Rõ hơn đi.”

Cô mỉm cười nhớ về nửa tá thư, rõ ràng là giả mạo, được gửi đến trước khi cô nhận được lá thư thật của hắn. Cô đã biết, vào ngày cô gặp mẹ hắn, người phụ nữ đau khổ, tinh thần bất ổn đó là người có

nhieu khả năng đã viết chúng nhất. “Tôi đã nhận được rất nhiều thư từ những phạm nhân ở trong tù.” Cô nói. “Tôi có thể nói chính xác thư nào không phải là thật. Tôi biết anh đã không viết những lá thư đầu. Chúng là giả mạo, tôi nghĩ đa số mọi người sẽ không nhận ra sự khác biệt, nhưng tôi thì có.”

Nụ cười giờ có vẻ rất thật. “Nên tất cả những gì tôi phải làm là hỏi. Nhân tiện, không phải là một câu hỏi nhé.”

“Như chính anh nói đấy, tôi muốn gặp anh. Hàng ngàn phụ nữ thầm muốn gặp anh. Kẻ sát nhân có sức hấp dẫn làm chúng tôi bị mê hoặc. Nhưng chớ nên quá tự phụ vào điều đó. Lần đầu, tôi tới đây vì tò mò. Sau đó là anh khẩn nài lòng tốt của tôi. Lần thứ ba thì anh sẽ phải vất vả hơn nhiều đấy. Đến lượt tôi chứ?”

Hắn gật đầu.

“Anh nhớ cái gì nhất?” Cô hỏi hắn.

Hắn sụp mắt xuống. Cô sắp phải nhắc hắn về luật trả lời ngay tức khắc thì hắn lên tiếng. “Em chó của tôi.” Hắn ngược lên và mắt hắn sáng hơn một chút.

“Chỉ là với mọi thứ khác, tôi có thể tái tạo lại ở một phạm vi nào đó. Tôi vẫn được gặp bố mẹ mình. Tôi có bạn có bè, đại loại vậy. Tôi biết đọc. Tôi có thể nhắm mắt lại và tới thăm đủ mọi nơi trong tưởng tượng. Tôi có thể mơ rằng tôi đang leo núi, đang chạy bộ, đang lái máy bay của mình, nhưng tôi có thể sẽ không bao giờ được gặp em chó của mình một lần nữa.”

“Tại sao anh lại gọi nó là Daisy?”

Hắn không ngần ngại. “Bởi vì em ấy thật ngọt ngào, trung thành và xinh đẹp. Và bởi vì em ấy rất yêu tôi. Và xong lượt của cô rồi nhé.

Cô lấy bằng luật ở đâu vậy?”

Cho đến giờ, hấn vẫn đang rất dễ chịu với cô. “Thật ra là như thế này. Bằng đầu tiên của tôi là ở lĩnh vực khoa học cơ. Tôi học thêm văn bằng nghề sau tốt nghiệp môn Luật và sau đó là Khóa Đào tạo Nghiệp vụ Luật sư tranh tụng tại Đại học Luân Đôn. Và thực tập ở Grey’s Inn.”

“Nhưng cô chưa bao giờ xuất hiện ở tòa mà?”

“Đó có phải là câu hỏi thứ ba không?” Cô hỏi.

“Không. Câu hỏi thứ ba của tôi là tại sao cô không ra tranh tụng ở tòa? Tại sao cô tránh ánh hào quang?”

Một tù nhân khác đi ngang qua bàn của họ, buộc cô phải nhấc chiếc túi đặt dưới sàn lên, và cô được thêm vài giây. “Các tác giả có sách bán chạy nhất toàn là những người nổi tiếng vô danh.” Cô nói. “Tôi thích như thế. Đối với tôi, đời tư rất quan trọng và xuất hiện tại tòa ở những vụ kiện được dư luận quan tâm sẽ gây ảnh hưởng đến điều đó.”

Hấn nhoài người về phía trước. “Cô đang cố giấu điều gì vậy?”

Cô nhìn trả hấn. “Anh thực sự tin rằng những người coi trọng sự riêng tư thường có cái gì đó để giấu giếm à?”

“Đây có phải là câu hỏi thứ năm của cô không?”

“Không, cũng không phải câu hỏi thứ tư của tôi.” Cô liếc xuống và tìm tờ giấy cô chủ ý mang theo. Đó là một bản photo. Bản photo của một bài báo trên tạp chí mà cô lưu trong hồ sơ ở nhà. Cô đặt nó lên bàn và xoay nó về phía hấn. “Câu hỏi thứ tư của tôi là, anh cảm thấy thế nào khi thấy cái này?”

Chương 40

Tạp chí *Xin chào*, tin tháng 9 năm 2015

CLAIRE VÀ TOM ĂN MỪNG TIN VUI

Claire Coie rạng rỡ trong hạnh phúc và tràn trề nhựa sống khi khoe tổ ấm ở Chelsea mà cô chung sống cùng vị hôn phu Tom Fiannigan. Chỉ vài ngày sau khi công bố tin Claire mang thai, họ đã chào đón phóng viên của tạp chí *Xin chào*! tới căn hộ penthouse có hướng nhìn thẳng ra sông tuyệt đẹp và đầy phong cách của mình ở khu Chelsea Embankment.

Em bé (cặp đôi giữ bí mật về giới tính) sẽ chào đời vào tháng Ba, và bậc phụ huynh tương lai mong muốn ngày làm bố được suôn sẻ, không biến cố tại Lindo Wing, Bệnh viện St Mary, Paddington, lý tưởng nhất là không bị trùng ngày có trận đấu.

“Tháng Ba là thời điểm giữa mùa giải của Tom.” Claire nói, một tay bám chặt lấy người đàn ông mà cô vô cùng ngưỡng mộ, tay kia nhẹ nhàng đặt lên nơi bụng đã thấy rõ. “Vậy nên chúng tôi cứ phải bắt chéo ngón tay cầu mong em bé không đòi ra ngoài ngay giữa trận đấu quan trọng. Tôi không biết José sẽ cảm thấy thế nào khi mất tiền đạo siêu sao của mình chỉ trong tức khắc.”

Niềm hạnh phúc mới đến của siêu mẫu tương phản rõ rệt với giai đoạn khó khăn sau vụ hủy hôn trước đây của cô với bác sĩ phẫu thuật nổi tiếng Hamish Wolfe. “Sự phản bội của Hamish gần như đã

làm tôi tan nát.” Như cô từng thú nhận trước đó. “Sau hai năm bên nhau, thật đau lòng khi nhận ra mình hoàn toàn không hay biết gì về con người thật của anh ấy.”

Những ngày đen tối đó đã ở lại phía sau cô. Ánh mắt Tom hiếm khi rời khỏi vị hôn thê xinh đẹp của mình. Tương lai của gia đình trẻ này xem ra rất vững chắc.

(Maggie Rose: Hồ sơ 062/118 Hamish Wolfe)

Chương 41

Maggie dự tính Hamish sẽ mất hai phút để đọc bài báo. Hắn ngược lên sau vài giây.

“Đã có mười bốn phụ nữ và hai cậu đồng tính gửi tôi cái này rồi.” Hắn nói. “Một cô còn gửi cho tôi tất cả các clip về Claire và Plannigan mà cô ta tìm được nữa cơ.”

“Vậy anh cảm thấy thế nào?”

Hắn ta nhún vai. “Mừng vì cô ấy ổn. Không chắc về đoạn tương lai vững chắc cho lắm. Tôi đã gặp thằng khốn nạn đó rồi. Nó chắc phải cho cả vốc thuốc vào mũi rồi ấy.”

“Giải thích xem nào. Không phải về chuyện Tom Flannigan chơi cocaine. Về lý do tại sao anh có thể thoải mái trước tin người phụ nữ anh định kết hôn chuẩn bị lấy người khác kia. Về chuyện cô ấy đã không đứng về phía anh.”

Hai bên lông mày hắn gần như đã chạm nhau vì một cái cau mày ngò vực. “Chưa bao giờ tôi nghĩ cô ấy sẽ làm như thế cả. Cô ấy đến thăm tôi một lần, hồi bị tạm giam. Cô mà gặp thì sẽ nghĩ cô ấy cứ như vừa bị bắt phải lội bộ qua Trại Tập trung Belsen của Đức Quốc xã vậy. Ấy là ví với hồi nó còn hoạt động.”

“Vị hôn phu của cô ấy phải ngồi tù. Dĩ nhiên, cô ấy sẽ cảm thấy rất khó khăn rồi.”

Hắn thực sự đã phá lên cười. “Ồ, tin tôi đi, vị hôn phu bị buộc tội

oan thì cô ấy có thể chịu được. Miễn là cô ấy không phải xếp hàng lâu, được đảm bảo an toàn cá nhân và có một phòng riêng đầy đủ tiện nghi để gặp tôi. Đằng này lại phải ngồi chung với những người cùng khổ mà Claire không chịu nổi."

"Và đó là người phụ nữ mà anh định chung sống cả đời sao?"

Hắn thở dài, như thể cần phải giải thích điều gì cho một đứa trẻ khó tính khó nết. "Maggie ạ, đàn ông kết hôn vì nhiều lý do, không phải lúc nào cũng là lý do chính đáng. Claire là người giục. Còn mẹ tôi thì thêm bế cháu đến chết đi được. Đặc biệt là các cô cháu gái."

"Anh đính hôn chỉ để làm vừa lòng mẹ thôi à?"

Tiếng cười đã tắt lịm. "Dù có bao nhiêu người nói với tôi rằng cái chết của Sophie không phải là lỗi của tôi thực sự cũng không có nghĩa lý gì cả. Tôi đã đứng ở đó. Tôi đã đứng ở trên đỉnh khi con bé bị ngã. Có lẽ tôi đã cảm thấy mấy đứa cháu nội là cách để mình sửa chữa lỗi lầm. Rất có thể sẽ là như thế. Một Sophie bé nhỏ? Phải, điều đó hẳn sẽ tuyệt lắm."

Cô im lặng một lúc để đếm. Cô còn năm câu hỏi nữa. Hắn cũng vậy.

"Anh có thể giết ai đó chứ?" Cô hỏi hắn.

Mặt hắn tối sầm lại, như thể một ký ức kinh khủng vừa lướt qua đầu hắn. "Chắc là tôi sẽ làm nếu tôi phải chôn chân lâu hơn ở nơi này. Thế nên, có!"

Bây giờ, thăm trong mắt hắn có cái gì đó vô cùng u ám, nhưng đó là một ký ức hay một tiên đoán, thì không thể nói được.

"Màu yêu thích của cô là gì?" Hắn hỏi cô.

“Trắng.” Cô đáp, rồi chữa lại. “Không, ý tôi là màu xanh. Tất nhiên ý tôi là màu xanh rồi. Còn có thể là màu gì khác nữa chứ, ý tôi là, nhìn tôi này.” Cô nâng đuôi tóc lên.

Mép hần giật giật. “Trắng thậm chí còn không phải là một màu.”

“Không, không phải vậy. Zoe Sykes ở đâu?”

“Tôi không biết. Bố mẹ cô vẫn còn chứ?”

“Tôi mất mẹ từ cách đây hơn mười năm rồi.” Cô nói. “Cha tôi đi năm năm sau đó.”

“Thế người thân thì sao? Anh chị em ruột? Phu quân bí mật?”

“Cả ba đều không có. Chuyện gì đã xảy ra với Daisy Baron?”

Cô trông thấy mặt hần thoáng vẻ ngạc nhiên, nhưng hần nhanh chóng trấn tĩnh. “Tôi không biết. Cô ấy đã biến mất vào cuối kỳ học hè.”

“Cô ấy là gì với anh?”

“Đàn em khóa dưới. Bạn. Bạn gái, trong suốt năm học đầu tiên đó.”

“Có phải cô ấy đã để lại vài thứ liên quan tới anh không?”

Hần nheo mắt lại. “Tôi chưa bao giờ có cơ hội để hỏi cô ấy cả.”

Xung quanh họ, mọi người đang lục tục đứng dậy và chào tạm biệt. Cô đợi Hamish nói gì thêm. Nhưng hần không.

Cô là vị khách duy nhất vẫn còn ngồi lại. Những người khác đã đi ra tới cửa. “Mọi người tin rằng Daisy đã chết. Rằng cô ấy là nạn nhân đầu tiên của anh. Có phải không?”

“Cô đã hỏi đủ mười câu rồi, Maggie. Quá rồi đấy.”

Cô đợi. Mất một lúc hần mới trả lời. “Không đúng. Và tôi thực sự

hy vọng cô ấy chưa chết. Một điều ấm áp sẽ tuột mất khỏi thế giới của tôi, nếu tôi không còn có thể được nhìn thấy Daisy một lần nữa.”

“Hết giờ rồi, thưa cô. Thôi nào, Hamish, anh biết quy định mà.”

Họ mặc kệ người lính canh. “Điều gì làm anh hối hận nhất?” Cô hỏi hắn.

Hắn cười toe toét khi cô đứng dậy. “Bị tóm.” Hắn nói với cô.

Chương 42

Trại giam đảo Wight - Parkhurst - Đường Clissold Newport

Thứ năm ngày 12 tháng 12 năm 2015

Maggie thân mến,

Khi tôi nói điều hối tiếc lớn nhất cuộc đời tôi là bị tóm, ý tôi không phải chuyện Thượng sĩ Điều tra Pete Weston. Nếu không có gì thay đổi, gã đó chẳng đáng là đối thủ của tôi.

Tôi nói về Daisy cơ!

Rất vui được gặp lại cô hôm nay. Nếu cô có đăng ký thăm pháp lý, cô có thể trở lại ngay khi cô muốn.

Gửi đến cô những lời chúc tốt đẹp nhất,

Hamish

Chương 43

Ở một trong những khu dân cư nghèo nàn của vùng Bristol, nhà của gia đình Sykes rất gọn gàng và ngăn nắp. Một hàng đá lát dẫn tới cửa trước được quét tước sạch sẽ, chẳng dây chút nhóp nhép bẩn thỉu của mùa đông. Bãi cỏ trước nhà không có lấy một mảng tro bụi. Mấy cái thùng rác được xếp ngay ngắn ở một bên cửa. Ngay đằng sau bức rèm voan hầy còn màu trắng, Maggie nhìn thấy một hàng đồ trang trí bằng sứ: mấy bức tượng tổ nữ trong trang phục thời xưa; sáu bức trong số đó, mỗi bức được đặt cách đều nhau một cách hoàn hảo, mỗi bức quay mặt vào căn phòng bên trong theo cùng một góc.

Tiếng gõ cửa của cô chưa kịp dừng thì cánh cửa đã mở ra. Brenda đứng ngay trước mặt cô. “Khi nào vậy? Khi nào hẳn ta sẽ cho chúng tôi biết Zoe đang ở đâu?”

“Brenda, tôi thật sự nghĩ chị không nên nuôi hy vọng. Hamish vẫn khẳng định anh ta không giết Zoe.”

Cô đi theo người phụ nữ lớn tuổi vào nhà bếp. Đó là một căn phòng nhỏ, cũ kỹ, nhưng sạch như lau như lý.

“Nhưng hẳn đã nói mà. Hẳn đã nói nếu cô đến gặp hẳn, hẳn sẽ chỉ cho chúng tôi. Kimberly, pha cho cô Rose một tách trà.”

“Tôi e rằng không phải anh ta đâu. Đó là thư mẹ anh ta viết.”

Các thớ cơ quanh miệng Brenda giật giật. “Mụ bò già. Kim, lấy

trà PG Tips ấy, không lấy mấy thứ rẻ tiền của Lidl đâu. Và rửa cốc cho sạch sẽ đấy nghe chưa?”

Maggie nhìn vào góc phòng, cô thấy một cô gái gầy gò đang dán mắt vào điện thoại. Mái tóc dài màu bạch kim che khuất gương mặt của cô bé.

Maggie quay lại nhìn bà mẹ. “Brenda, chị có nghĩ Zoe có thể đã có một người bạn trai khác không?”

Khi Brenda lắc đầu, môi và cằm bà ta chau lại và những đường lằn môi đặc trưng của một người thường xuyên hút thuốc lá trề ra khỏi môi bà ta hết như hình vẽ tia nắng mặt trời của một đứa trẻ. “Có thì tôi đã biết. Giữa chúng tôi không có bí mật. Hẳn ta có nói gì với cô không? Về những gì hẳn đã làm với con bé ấy? Hẳn đã đưa con bé đi đâu? Kim! Tao không nhắc lại lần nữa đâu.”

Không gây ra một tiếng động nào, và chậm đến nỗi Maggie như thấy được cả làn không khí bao xung quanh cô không hề chuyển động, Kimberly nhắc mình khỏi chiếc ghế và đi ra bồn rửa. Cô bé vẫn mang dáng vẻ gầy gò, xương xẩu của một đứa trẻ. Quần áo cô bé cũng rất trẻ con: quần jean trơn, áo len bằng lông cừu.

Maggie nói: “Hành động của Zoe vào đêm hôm ấy cho thấy cô ấy đang định đi gặp ai đó.”

“Cô có nghĩ họ chịu cho tôi lấy lại chiếc boot của con bé không? Kim, phải gửi thử sữa trước khi dùng chứ, phải xem nó còn tươi không đã.”

“Tôi xin lỗi, chị vừa nói gì cơ ạ?”

“Chiếc boot của con bé. Chiếc boot cao bồi màu đỏ, đôi nó đi khi nó bị mang đi mất ấy. Họ chưa bao giờ trả lại tôi cả.”

Chiếc boot cao bồi, được tìm thấy bên lề đường trong hẻm núi, với những vết máu dính trên đó đã được xác định là của Zoe. Mẹ cô muốn lấy lại nó, như thể nỗi đau của bà vẫn chưa đủ dữ dội nếu không có một lời nhắc nhở hữu hình về những gì con gái mình đã phải trải qua.

“Tôi nghĩ nó sẽ được xếp vào hàng vật chứng. Cảnh sát có lẽ cần phải giữ lại rồi.”

“Con bé thích đôi boot đó lắm. Đó là món đồ yêu thích của nó. Nó luôn luôn đi đôi ấy. Đó là quà tôi tặng. Của một đồng tiền đầy. Tôi thực sự muốn lấy lại chiếc boot.”

Một món đồ đắt tiền, bây giờ chỉ là thứ vô giá trị. Những con người đau khổ bị ám ảnh bởi những thứ thật hết sức kỳ quặc. Trên kệ bếp, điện thoại bắt đầu reo. Brenda quay đi và vội lấy nó.

“Ừ, à, chào, Mand, ổn chứ hả?” Như thể đã quên bằng mất Maggie, bà ta lững thững đi ra ngoài hành lang, vừa lúc cô con gái tuổi thiếu niên của bà quay lại, mỗi tay cầm một chiếc cốc. Trên má phải của cô bé, ngay dưới mắt, hăng còn một vết bầm lâu ngày đang dần tan. Tay cô bé run rẩy.

“Cháu thả viên đường vào rồi.” Cô bé trôn trối nhìn Maggie với đôi mắt to, màu xám nhạt.

“Cảm ơn em.”

“Không phải ai cũng dùng đường. Mẹ và cháu đều dùng. Đó là thói quen. Cháu pha cho cô cốc khác cũng được.”

“Không sao đâu, cảm ơn. Chị uống không đường hay có đường cũng được hết.”

Kimberly đưa tay ra, trà sánh lên tay cô bé một chút. Cô bé vụng về đặt cả hai chiếc cốc xuống bàn và quay lại bồn rửa.

“Dùng nước lạnh ấy.” Maggie nói, hơi thừa thãi. Cô gái đã xối bàn tay bị bỏng dưới vòi nước rồi. “Đi xem phòng ngủ của Zoe sẽ rất có ích với chị. Em có phiền nếu đưa chị đi xem không?”

Vai cô bé cứng lại. “Cô... à, chị. .. chị muốn xem phòng của chị Zoe à?” Cô bé nói với cánh cửa sổ nhà bếp.

Ngoài hành lang, cuộc điện thoại đã kết thúc. Cửa bếp lại bật mở trở lại và Kimberly chần chừ.

“Tôi hỏi cô chuyện này được không?” Mắt Brenda dừng lại ở hai chiếc cốc trên bàn. “Ôi, vì Chúa! Tại sao lúc nào mà cũng bừa bãi thế hả?”

“Thật ra là do tôi đấy.” Maggie nói. “Tôi không nghĩ cốc lại nóng thế. Để tôi dọn cho.”

“Con Kim phải làm.” Brenda lườm cô bé đang cúi gầm mặt, nhìn chăm chăm vào bồn rửa bát.

“Chị muốn hỏi gì tôi cơ ạ?”

“Hả?”

“Chị bảo chị muốn hỏi tôi chuyện gì mà? Vừa xong ấy, lúc chị vào lại trong này.”

Được nhắc cho nhớ, Brenda ra đứng thẳng trước mặt Maggie. “Tại sao cô lại ở đây? Nếu cô định làm luật sư cho thằng súc vật kia, cô cần gì ở tôi?”

“Hamish Wolfe không phải là thân chủ của tôi và có lẽ là không bao giờ. Dù sao đi nữa, tôi vẫn luôn nghĩ là anh ta có tội. Tôi ở đây

vì có những chi tiết trong vụ mất tích của Zoe khiến tôi không hiểu. Nếu được chị giúp, tôi hứa sẽ cố thêm một lần nữa thuyết phục anh ta nói ra chỗ giấu Zoe.”

“Nếu ông ấy không biết thật thì sao?” Kimberly nói.

Brenda quay ngoắt sang trừng mắt nhìn con gái. “Mày đang nói cái quái gì đấy? Tất nhiên là nó phải biết.”

Kimberly có cách gục người xuống nom thật tội nghiệp: đầu cúi gằm, để mớ tóc buông xõa che hết mặt, vai chùng, làm người trông như bị thu nhỏ lại.

Maggie giả vờ húng hắng ho thật to. “Chị Brenda này, làm ơn cho tôi xem phòng của Zoe được không? Đồ đạc của cô ấy vẫn còn nguyên trong đó chứ? Và nếu chị có ảnh gia đình, điều đó cũng sẽ rất có ích. Kim có thể đưa tôi đi xem được chứ?”

Brenda liếc sang con gái, tỏ ý gạt đi. “Tôi sẽ đưa cô đi.”

Căn phòng Zoe ngủ cùng với em gái là một phòng ngủ đôi, với hai chiếc giường đơn. Một trong hai chưa dọn, vẫn còn rõ dấu nằm của người vừa mới ngủ dậy trên chiếc giường này, chiếc còn lại không có ga trải giường, chỉ có tấm đệm trống trơn.

“Kim!” Tiếng quát làm Maggie giật nảy mình. “Mày lên đây và gấp chăn màn ngay cho tao. Tao đã bảo mày thế nào hả?”

Dẫu được một thiếu nữ và chị gái hai mươi mấy tuổi đầu của cô dùng chung, căn phòng vẫn có vẻ trẻ con. Giường tủ đóng bằng gỗ ép tổng hợp màu trắng, loại mà bạn vẫn thường thấy người ta sơn hình Hello Kitty và dán ảnh nhóm One Direction lên để trang trí trong phòng ngủ của các cô gái nhỏ. Tấm rèm hồng đã phai màu vì bao năm phơi dưới nắng. Có một bức ảnh trên bàn trang điểm, chụp

Brenda và ba cô gái trẻ, hai trong ba cô là Kimberly và Zoe. Nhìn trang phục trang trọng họ mặc, Maggie đoán tấm ảnh được chụp ở đám cưới của một thành viên trong gia đình. Zoe, đậm người nhất trong ba cô gái trẻ, bị lùi ra sau lưng cả nhóm một chút. Một bức ảnh khác đặt trên bậu cửa sổ. Tấm này chụp ba cô gái bên ghế đá công viên. Kimberly và cô gái lớn tuổi nhất ngồi trên ghế. Zoe đứng đằng sau ghế, nhào người lên. Kimberly và cô gái lớn tuổi hơn trông rất giống nhau.

Ở góc phòng là một cây giáng sinh nhỏ bằng sợi quang. Đây là đồ trang trí đầu tiên Maggie nhìn thấy trong nhà.

“Cô muốn xem gì?” Brenda hỏi.

“Tôi chỉ muốn hiểu thêm về cô ấy thôi. Chị vẫn giữ quần áo của cô ấy chứ?”

“Dĩ nhiên.” Brenda hất cằm về phía chiếc tủ quần áo được kê sát tường.

“Tôi xem được chứ?” Maggie trượt cửa tủ sang một bên. Tủ quần áo có mùi như nhà kho của cửa hàng đồ second-hand nhưng quần áo được treo rất gọn gàng. Ở cuối dãy quần áo, đầu bên trái, treo một số trang phục trông còn mới. Biết rõ Brenda đang nhìn chằm chằm chẳng mấy dễ chịu, Maggie nhẹ nhàng kéo chỗ quần áo về phía mình. Một số vẫn còn dính móc. Cô lấy ra một chiếc váy màu đỏ. Size 14. Cô bước nhanh ra giữa dãy. Số quần áo còn lại có số 16 và 18.

Đằng sau cô, Brenda bật ra tiếng thở dài thiếu kiên nhẫn.

“Đây có phải là của Kimberly không?” Có vẻ như không phải. Kimberly chẳng thể nào mặc cỡ 14.

“Chúng là của Zoe đấy. Nó đang ăn kiêng. Tôi luôn luôn nghĩ có động lực bao giờ cũng tốt.”

Một số đôi giày, boot và giày thể thao xếp gọn gàng dưới đáy tủ được trải thảm. Maggie quỳ xuống.

“Tôi đã mua cho con bé đôi boot cao bồi này. Chúng là quà sinh nhật. Tôi không muốn lấy lại cho mình đâu, chúng không vừa chân tôi, hay Kimberly, mà dù sao thì chỉ một chiếc boot thì làm được gì cơ chứ? Con bé rất hay đi đôi ấy. Nó thực sự thích chúng lắm lắm. Thật không ra làm sao khi nó bị ném trong tủ của đồn cảnh sát nào đó.”

“Tôi sẽ hỏi Thượng sĩ Weston cho. Có khi chỉ vì người ta quên mất đấy thôi.”

Maggie nhắc một chiếc giày cao gót bằng da bóng màu tím lên. Cỡ số 6. Cô lại cầm lên một chiếc giày thể thao. Cỡ 6,5. Cô đứng dậy, đóng cửa tủ, cô quay ra thì đã thấy Kimberly xuất hiện ở lối cửa ra vào.

“Chị còn một cô con gái nữa à, Brenda?” Cô nhìn bức ảnh chụp ở đám cưới đặt trên bàn trang điểm. Không có báo cáo nào của phía cảnh sát nhắc đến người con thứ ba nhưng các thành viên trong ảnh rất giống nhau. “Một cô con gái lớn?”

“Đó là Stacey. Nó sống ở Aberdeen. Làm việc cho một công ty bảo hiểm ở đó.”

“Cảm ơn chị. Tôi không làm mất thời gian của chị nữa.”

Điện thoại rung khi Maggie đang ngồi trong xe đậu bên ngoài

căn nhà của gia đình Sykes. Là Pete.

“Tôi đã đào xới chút thông tin về Sirocco Silverwood rồi đây này.” Anh nói, lúc cô giấu mấy bức ảnh mình vừa xem đi xem lại suốt mấy phút.

“Tên thật là Sarah Smith. Một cô gái sáng da, hồi xưa, đã bỏ học ở Đại học Dundee vào năm thứ hai. Học Văn học Anh. Quan trọng hơn, cô ta đã làm việc tại Magaluf gần chín tháng trong khoảng thời gian trước khi Wolfe bị bắt. Khả năng cô ta đã gặp hắn rất mong manh.”

“Vậy là tôi có thể coi cô ta là một kẻ ám ảnh điên rồ nữa vì Wolfe mà thôi?”

“Có vẻ là như thế. Vậy cô định đi đâu? Có đến chỗ nào gần sở chúng tôi không? Thích đi cà phê chứ? Hay ăn trưa?”

“Tôi đang ở cách đó hàng cây số cơ. Cảm ơn, Pete, tôi sẽ liên lạc sau nhé.”

Chương 44

Văn phòng Luật sư MAGGIE HOSE Nhà Đường, phố Norton, Somerset

Thứ tư ngày 16 tháng 12 năm 2015

Thân gửi Hamish,

Thôi được, thú thực là tôi đã bị lôi cuốn. Không phải vì anh - tất cả những gì anh cho tôi biết đều là thuyết âm mưu không-thể-chứng-minh - nhưng có vài điểm không nhất quán xoay quanh vụ của anh và một trong số đó là Zoe Sykes.

Hôm nay tôi đã ghé thăm nhà cô ấy. Thú vị lắm.

Để tôi nói rõ, tôi không hứa hẹn gì cả. Nếu không có gì thay đổi, tôi vẫn tin là anh đã phạm tội. Tôi chỉ tò mò muốn đào sâu tìm hiểu hơn một chút mà thôi. Nếu anh tán thành việc đó, tôi sẽ cố sắp xếp lịch trình để có thể tới thăm anh vào tối thứ Sáu này.

Chúc anh tốt lành,

Maggie

Chương 45

Email

Từ: Anne Louise Moorcroft, Văn phòng Bản quyền Văn học
Ellipsis

Đến: Maggie Rose

Ngày: 17.12.2015

Tiêu đề: Hamish Wolfe

Gửi Maggie,

Tôi nhận được hơn một chục email và cuộc gọi từ các nhà báo, họ muốn biết có phải Hamish Wolfe bây giờ đã là thân chủ của cô hay không. Tất cả bọn họ đều muốn xin một cuộc phỏng vấn, hoặc ít nhất là một lời bình luận. Và các phương tiện truyền thông xã hội đều phát điên hết cả.

Cô có chia sẻ được gì không?

Anne Louise

Từ: Maggie Rose

Đến: Anne Louise Moorcroft, Văn phòng Bản quyền Văn học
Eliipsis

Ngày: 17.12.2015

Tiêu đề: Hamish Wolfe

Gửi Anne Louise,

Anh ta không phải là thân chủ của tôi, mặc dù ngày mai, tôi sẽ đến gặp anh ta lần thứ ba và chuyện đó vẫn có thể thay đổi. Tôi đồng ý và cô có thể gửi cho họ thông cáo báo chí thông thường.

Maggie

Chương 46

Ánh sáng ban ngày chẳng dành đặc ân nào cho quán Grey Mare ở Bishopstone. Đó là một quán rượu mở xuyên đêm, dành cho các ban nhạc sống và những ly rượu đầy tràn, cho khói thuốc len lỏi vào từ khu vực hút thuốc ra tới cửa hậu. Đó là một quán rượu cần đám đông phải ép sát nhau, hét vào tai nhau, cố rặn ho để tạo ra tiếng động. Đó là một quán rượu dành cho dân thể thao, trên màn hình TV to dùng, cho tiếng ồn, cho cốc vỡ, cho những cuộc ẩu đả nhanh chóng được lãng quên nơi ngưỡng cửa và cho những cuộc mây mưa vội vã trốn trong nhà vệ sinh nữ. Đó là một quán rượu nơi thuốc được bán, nếu bạn may mắn, hoặc được bỏ vào cốc đồ uống không được để mất tới, nếu bạn không may. Đó là một quán rượu nơi những phụ nữ khôn ngoan sẽ mang cốc Mai Tai vào nhà vệ sinh cùng với mình.

Dưới ánh sáng ban ngày, mọi vết bẩn trên tấm thảm họa tiết cánh hoa đều hiện rõ mồn một. Mặt thảm nào dường như cũng đều bị phủ một lớp bụi mỏng. Tám hôm nữa mới tới Giáng sinh mà mấy món đồ trang trí lễ trông đã cũ mèm.

Steve Lampton dẫn lối từ quầy bar ra chỗ ngồi, tay cầm đồ uống của mình, và của Maggie. Y khẳng khẳng đòi trả tiền. Y luôn luôn làm như vậy.

“Tôi bắt đầu thấy thích chỗ của anh rồi đấy.” Maggie phúi mấy mẩu vụn bánh roi trên chiếc ghế Tudor giả rồi ngồi xuống, thầm

nghĩ đến một hóa đơn giặt khô khác.

Lampton toét miệng cười và cô thấy hàm răng của y đã dễ coi hơn nhiều kể từ lần cuối cùng họ gặp nhau. Y đã tới gặp bác sĩ chuyên khoa để làm sạch và làm trắng răng, giờ y có đủ khả năng chi trả cho các dịch vụ nha khoa tư nhân, bù lại cho quãng thời gian nằm tù suốt mấy năm ròng.

“Chỗ này chính ra cũng hơi hơi là một quán rượu chui đấy.” Y thú thật. “Nhưng tôi chỉ có một giờ nghỉ và tôi không thể để mất khoản thưởng của mình được, không phải thời điểm này trong năm.”

Kể từ khi được trả tự do vào năm 2007, Lampton buộc phải ký hết hợp đồng ngắn hạn này đến hợp đồng ngắn hạn khác. Công việc của y thường chỉ kéo dài cho đến khi có một đồng nghiệp nào đó biết y là ai.

“Vậy cô thực sự là luật sư của anh ta à? Cái tay Wolfe đó ấy?” Steve kéo một chiếc ghế ra và ngồi xuống trước khi uống ực gần hết cốc Double Scotch của mình. Y luôn luôn uống thật nhanh, và vì y chưa bao giờ thực sự thể hiện ra bằng cách khác, Maggie tự hỏi không biết có phải mình đang làm y lo lắng hay chẳng.

“Vẫn chưa. Tôi đang nghĩ.”

Y nhăn mặt, nửa cười, nửa khịt mũi. “Cô sẽ làm đấy.”

“Sao anh lại nói thế?”

“Cô không cưỡng lại được thách thức. Và tay Wolfe thậm chí còn bô trai hơn cả tôi.”

Cô không cãi. Có thể nói, Lampton rất ưa nhìn, nhất là giờ y lại

được ăn uống tử tế và tập tành thường xuyên. Trông y trẻ hơn tuổi bốn lăm của mình, dấu thời gian tù tội đã lưu lại vài dấu vết. Wolfe, trái lại, còn ở một đẳng cấp khác hẳn.

“Anh nhuộm highlight hả?” Cô hỏi, bởi vì cô thực sự không muốn nói về một trong số những người đàn ông của mình, với một người trong số họ. Hồi còn ở tù, tóc của Lampton luôn luôn có màu vàng sẫm, cẩu bần. Bây giờ, dù dưới ánh đèn mờ trong quán rượu, cô vẫn nhìn thấy những lọn tóc sáng màu hơn.

“Cô cứ tự nhiên vào thẳng vấn đề đi.” Y bảo với cô.

“Chuyện gì đã xảy ra vào hôm 30 tháng 10 vậy, Steve? Trong quán rượu này, nếu tôi nhớ không nhầm.”

Y sa sầm nét mặt. “Có chuyện hiểu nhầm.” Mắt y, vốn không rời khỏi cô kể từ khi cô đến, sụp xuống mặt bàn dính đầy dầu mỡ.

“Anh bị quả trách. Một phụ nữ đã phàn nàn.”

Y ngược lên, ra vẻ mạnh dạn chữa lại. “Tôi hiểu sai ý. Chuyện xảy ra. Không gây hại gì cả.”

“Tôi không đồng ý đâu. Nếu anh bị bắt lần nữa, tôi không thể giúp được anh. Tôi thậm chí sẽ không thử đâu.”

Mấy khớp ngón tay của y trắng bệch ra khi y ngửa ngược đầu ra sau và nốc cạn cốc rượu. Khi đặt cốc xuống, y lại mỉm cười. “Tôi có một thứ muốn tặng cô.” Y nói. “Quà Giáng sinh.”

“Tôi sẽ thích nó chứ?”

Y ngả đầu sang một bên, nhìn cô dò xét. “Tôi thì thích.”

Cô nhìn lướt quanh mặt bàn rồi nhìn xuống tấm thảm dưới chân, dù cô biết rõ y không mang theo thứ gì vào quán rượu cùng với

mình. “Nó hẳn phải rất nhỏ. Và anh hẳn phải làm ăn khá khấm khi có thể mua được đồ trang sức cho một người mà mình thậm chí không cần phải giữ lại bên cạnh nữa.”

“Tôi không mang theo. Đó không phải là thứ cô sẽ bóc ra ở nơi công cộng.”

“Tôi không cho anh địa chỉ của tôi đâu, Steve.”

Y ngả người về phía trước. “Giờ, cô thấy đấy, chuyện đó không có ý nghĩa gì với tôi cả, Mags ạ. Nếu cô nghĩ tôi vô tội, lý do gì lại khiến cô sợ tôi thế. “

Cô cười phá lên. “Nhắc lại cho tôi nhớ xem nào, thật chính xác, tôi đã nói tôi nghĩ anh vô tội bao giờ vậy?”

Y cũng cố rặn ra nụ cười, nhưng chẳng được. Y chưa bao giờ, hoàn toàn chưa thể chấp nhận được việc cô từ chối giả vờ sẵn sàng thay mặt y.

Y đứng dậy và nhìn xuống chiếc cốc gần như đã cạn sạch của cô. “Rót thêm nhé?” Y mời. “Hay cô muốn đổi đồ uống khác?”

Cô đưa cho y cốc của mình. “Cảm ơn anh.” Cô nói. “Tôi muốn uống loại khác.”

Chương 47

“Tôi muốn trao đổi về chuyện Jessie, Chloe và Myrtle. Làm sao anh biết họ đã chết như thế nào?” Maggie quan sát nét mặt Wolfe thật kỹ. Thường thường, cô có thể phát hiện ra lời nói dối ngay lập tức. Ánh mắt chẳng nói lên điều gì, những kẻ nói dối rất giỏi điều chỉnh ánh mắt khi bịa chuyện, nhưng mọi kẻ dối trá mà cô từng biết đều hít một hơi sâu hơn bình thường trước khi tuôn ra lời dối gạt.

“Tôi không biết.” Mắt hấn cũng trừng trừng nhìn cô. “Làm sao tôi biết được? Tôi không hề giết họ.”

Cô chẳng thể thấy lời dối trá nào, nhưng cô chỉ mới bắt đầu. “Lần đầu tôi đến thăm anh, anh đã nói rất rõ về chuyện họ chết như thế nào kia mà? Anh nói họ bị lừa vào trong động, bị cắt cổ, bị bỏ lại một mình trong hang động lạnh lẽo tối tăm, chảy máu cho tới chết. Nhưng lúc ba nạn nhân được tìm thấy, thi thể họ gần như chỉ còn là những bộ xương. Khám nghiệm tử thì chẳng thể đi đến được một kết luận nào về cách thức họ bị sát hại. Vậy, quay lại câu hỏi của tôi nhé, làm sao anh biết được?”

Hấn cười, một nụ cười cẩn trọng, môi mím chặt, chẳng để lộ hàm răng. Chỉ lộ vẻ xảo trá của hấn. Nhịp thở của hấn chẳng hề thay đổi. “Tôi đoán thôi.”

“Anh đoán?”

Hấn đặt cánh tay lên bàn. “Phải, dễ thôi mà. Thử lại lần nữa nhé.

Bất cứ ai đưa họ vào trong động và tôi không nói đó là tôi - lừa họ vào đó bằng mấy câu chuyện hay ho. Có thể là chuyện về những tảng đá có hình thù đặc biệt. Ví như tôi thì tôi sẽ mê tít góc độ lãng mạn. Có thể hẳn đã ngỏ ý chỉ cho họ xem nơi nhân cưới của vua Arthur và nàng Guinevere được bọc trong đá vôi chẳng hạn.”

“Vua Arthur và nàng Guinevere á?”

Hắn vẫn giữ nguyên nụ cười, tất cả những gì liên quan đến ngôn ngữ cơ thể của hắn đều rất lạc quan. “Hoàn toàn hợp lý. Người ta thường vẫn đồng tình với nhau rằng vùng Glastonbury chính là Camelot còn gì. Tôi có thể thấy điều đó hấp dẫn những phụ nữ trẻ đa cảm, nhất là với cô thiết kế trang sức. Vậy là hẳn dẫn họ tới nơi hẳn muốn và hẳn nói. “Ồ đằng kia, ngay chỗ tôi chiếu đèn pin vào ấy, có hơi dốc một tí, cô phải cẩn thận từng bước đấy nhé, phải cúi xuống một chút” cô có thấy hắn đang làm gì không, Maggie? Hắn đang lừa cho họ mất thăng bằng rồi hẳn tiến tới, từ đằng sau, có lẽ đã đặt một tay lên vai các cô gái, như thế giúp họ trụ vững. Hắn tỏ ra siêu cấp ga lăng. Hắn đưa họ đèn pin, để tay còn lại không vướng thứ gì hết. Có thể hẳn đã lừa bàn tay đó vào làn tóc của họ, hẳn tính đẩy yếu tố lãng mạn mạnh lên, các bà các cô thích như thế mà, đúng không? Đó là một cử chỉ của một người đàn ông xuất chúng, thân mật, gợi nhớ lại thời còn ăn lông ở lỗ. Hắn chắc chắn mình đã làm chủ được cuộc chơi, rồi ngay khi cô ấy nói “Ồ đâu vậy, Hamish, em không nhìn thấy gì cả?”, hẳn đập đầu cô thật mạnh vào tảng đá.”

Maggie đẩy người ra sau, cô thấy chiếc ghế mình ngồi trượt đi mấy phân trên sàn. Cô đưa mắt tới chỗ viên cảnh sát trực ở gần nhất. Anh ta đang đứng trên một cái bục cao, cách đó khoảng mười

mét. Lúc cô nhìn Wolfe trở lại, hắn đang liếm sạch thứ gì đó vô hình dính trên đầu ngón tay cái. Cô không nghĩ hắn có lúc rời mắt khỏi cô.

“Đó là cách anh đã làm à?” Cô nói.

“Tôi đoán, chứ không thú tội.” Hắn lại nhào người về phía trước, để thu ngắn khoảng cách giữa họ, chứ không phải để khớp với phản ứng có phần sợ sệt của cô. “Đòn đầu tiên chắc chắn sẽ không giết chết được cô ấy, vì thế hắn phải đánh tiếp. Nếu hắn có kiến thức y khoa - nhắc lại nhé, tôi chỉ suy đoán thôi - hắn sẽ biết rằng một vật cứng, ví dụ như một hòn đá rắn, đập liên tục vào thùy thái dương sẽ gây tử vong nhanh chóng.”

Nếu cô thành luật sư của hắn, cô sẽ có thể ghi âm lại những cuộc trò chuyện giữa họ. Còn bây giờ, cô phải cố hết sức để nhớ. Nhưng lưu thông tin vào bộ nhớ rất khó khi cơ thể bạn đang quá nóng. Khi bạn có thể cảm nhận được đám bọt mồ hôi đang sủi tăm hình thành ngay bên dưới da mình.

“Một trong các báo cáo khám nghiệm tử thì ghi rõ nạn nhân bị chấn thương rất nặng ở đầu.” Cô ước phải chi mình có thể cởi áo khoác, nhưng làm thế sẽ gửi nhầm tín hiệu. “Jessie, theo tôi nhớ là vậy. Nhưng anh biết điều đó, phải không? Anh đã đọc nó. Và bên pháp y không thể kết luận dứt khoát được những thương tổn đó xảy ra trước hay sau thời điểm tử vong. Vì vậy, do thi thể của Jessie được tìm thấy ở đáy một sườn dốc đứng, hộp sọ của cô ấy có thể đã bị va đập khi thi thể cô ấy bị ném xuống dưới đó.”

Hắn gật đầu. “Đúng! Vậy làm thế nào mà cô lại làm được?”

“Làm thế nào mà tôi giết được ba người phụ nữ ấy á?”

“Phải. Cứ nói là cô muốn giết ba người phụ nữ đó đi, những người to lớn hơn và có thể còn khỏe hơn cô. Nếu cô muốn dụ họ vào trong một cái hang và sau đó giết họ, cô sẽ làm gì?”

“Thứ nhất, chuyện đó là không thể. Thứ hai, tôi không muốn giết họ. Và thứ ba, tôi không ở đây để làm trò tiêu khiển cho anh.”

Hắn cười toe toét, để lộ mấy cái răng trắng và khá nhọn của mình. “Maggie, cô không thấy phải có khả năng thuyết phục siêu tuyệt vời thì mới lừa được một người cô hầu như không quen biết vào trong động à?” Hắn nói. “Thậm chí là cả mấy lời tán hươu tán vượn về món trang sức huyền thoại cũng chưa chắc đã ăn thua.”

“Tôi đồng ý. Đó sẽ phải là một người có ngoại hình đặc biệt ưa nhìn và có khả năng thuyết phục hiếm có. Theo nghĩa đó, anh chính là đối tượng lý tưởng của vụ truy tố.”

Nụ cười của hắn vốn đã tắt, nhưng giờ nó lại toe toét hơn. “Cô đang bốc tôi quá rồi.”

“Cũng có thể họ đã chết từ trước khi bị đưa vào trong hang. Vậy thì chẳng cần phải rù quên ai cả. Chỉ cần khỏe và tàn bạo mà thôi.” Mắt cô dán vào đôi cánh tay của hắn, lộ liễu. Ngay cả khi mặc áo tù rộng thùng thình, độ cơ bắp của cánh tay hắn vẫn rõ mồn một.

Đầu hắn lắc lia lịa. “Maggie ạ, khi cô và công tố viên bàn về ngoại hình đẹp và sức quyến rũ của tôi, tôi sẽ vui về đồng tình. Khi cô gán những khả năng của tôi vào thủ đoạn giết người ở những nơi hạn chế về mặt không gian bằng cách sử dụng dây thừng và ròng rọc, cô đang rơi vào vùng đất hoang tưởng.”

“Sao lại thế?”

“Người nhẹ nhất trong ba cô gái nặng bảy mươi bảy cân, Myrtle Reid còn nặng hơn nhiều. Nơi gần nhất cô có thể cho xe tới ở khu vực động Rill và nhân tiện, xe của tôi không phải là xe địa hình cách cửa động tận hai mươi mét. Vì vậy, tôi sẽ phải vác một cái xác nặng hơn chín mươi cân rưỡi leo lên một chỗ dốc 14 độ và cố xoay xở để ném cái xác xuống cống ở dưới đó hai trăm mét. Không có hệ thống dây và ròng rọc nào trên thế giới có thể thực hiện được việc phi tang xác chết ấy cả. Và xe cút kít, xe đẩy hay xe lăn cũng không làm được, phía cảnh sát đã thử rồi. Thế với cô, nếu chúng ta chỉ bàn về một kẻ sát nhân duy nhất ở đây thôi, những phụ nữ đó đã vào trong hang lúc còn sống.”

“Điểm này thú vị đấy.” Cô nói. “Liệu có khi nào tồn tại một băng đảng giết người không?”

“Một băng cầm ghét những người béo à?”

“Hoặc bị ám ảnh vì những người béo. Và điều này lại vẫn cho thấy anh có thể là tên đầu sỏ.”

“Vớ vẩn. Tôi chẳng có xúc cảm mạnh mẽ nào về vấn đề béo phì cả, ngoại trừ ý kiến chung rằng béo phì hoàn toàn không tốt cho sức khỏe. Cô, mặt khác, lại quá gầy. Cô mặc cỡ gì? Sáu? Hay tám? Ngày xưa cô có bị mắc chứng rối loạn ăn uống không?”

“Chúng ta không nói về tôi đâu. Ta hãy quay lại vấn đề: họ đã bị giết như thế nào. Hai nạn nhân khác không có dấu hiệu bị chấn thương vùng đầu, trước hoặc sau thời điểm tử vong, vì vậy thủ đoạn gây án đó không thể cùng được sử dụng trong cả ba vụ.”

Hắn xoa tay lên cằm, như thể vùng da ở đó vẫn còn xót vì cạo râu. Bàn tay hắn vuông vức, ngón tay hắn dài. Mấy cụm lông đen

túm tụm mọc ở giữa các đốt cuối ngón tay. Móng tay hắn được cắt ngắn, sạch sẽ. Cô không nghe hắn ta, cô hiểu rõ, cô phải tập trung suy nghĩ để ghi nhớ những gì hắn vừa nói. Điều gì đó về cách khiến Chloe phải chết.

“Tôi sẽ muốn nói, hắn ta chắc chắn dùng câu chuyện về chiếc nhẫn cưới trong vụ này.” Hắn nói. “Cô ấy sẽ không thể cưỡng lại được, nhưng lần này hắn kể với cô ấy về những chiếc nhẫn bị kẹt lại với nhau trong một cái hồ đá.”

Maggie nghĩ lại những nghiên cứu của mình. Trong hầu hết các hang động của vùng này đều có nước dưới dạng hồ, ao và hàng chục vũng nhỏ.

“Họ bước tới chỗ cái hồ tôi vừa nói. Nhìn mặt nước chắc khoảng đến thắt lưng và nó sâu, có thể là chừng một mét hai. Họ tựa vào nhau; hắn ta đứng đằng sau cô ấy, và trong cái hang lạnh lẽo, cô thấy hân hoan vì cơ thể ấm áp của hắn tựa sát vào cô.

“Chloe Wood không hẹn hò. Đó là một cuộc gặp gỡ bàn chuyện làm ăn.”

Ngón tay hắn trở vào không khí. “Cô nói đúng- Quên chuyện âu yếm bí mật ấy đi. Hắn bật đèn pin, rơi vào một điểm, cô ấy không nhìn thấy, hắn nói, “Nhón chân lên, nhòai người ra một chút nữa.” Cô ấy làm theo, hắn đưa tay lên phía sau đầu cô ấy và dìm cô ấy xuống nước.”

Maggie bình tĩnh nhìn ngược lại hắn, quyết tâm không để lộ bất cứ biểu hiện nào ra gương mặt.

Không thấy cô phản ứng, hắn tiếp tục. “Cô ấy sẽ vùng vẫy chống cự, rõ ràng, và người cô ấy to, vì vậy, dìm được đầu cô ấy dưới

nước trong bốn hoặc năm phút cho chết đuối sẽ không hề dễ dàng. Kẻ giết người này phải là một tay đô con lực lưỡng, cô không nói thể chứ, Maggie? Kẻ nào đó biết cách cơ thể con người hoạt động, biết tác động lực như thế nào và vào đâu. Hẳn biết tất cả những điểm yếu trên cơ thể người, chắc có lẽ đã được đào tạo qua các kỹ thuật trực chiến. Tay Thượng sĩ Điều tra Weston dạo này thế nào? Hồi mới gặp, tôi thấy gã đó khá sung sức đấy.”

Hắn nhắc đến Pete làm cô thấy khó chịu, cứ như hắn không đánh giá gì đến cuộc trao đổi này vậy. “Tôi sẽ không đề cao ý đó bằng một câu trả lời đâu. Vậy là anh nghĩ kẻ giết người dùng một thủ đoạn tấn công khác nhau cho từng nạn nhân à?”

“Tôi nghĩ hắn đã chuẩn bị sẵn vài phương án. Hắn sẽ lên cả kế hoạch B, thậm chí có thể còn có kế hoạch C và D. Tôi có nên kể với cô những gì tôi nghĩ hắn đã làm với Myrtle không?”

“Ồ, xin hãy kể đi.”

“Hắn để cô ấy có cơ hội. Tôi nghĩ hắn đã dẫn cô ấy vào trong động, đưa cô vào thật sâu, và rồi, khi cô ấy đang sưng sò vì cái gì đó có thể lại là chiếc nhẫn cưới thần thoại lần nữa hắn lặng lẽ lùi bước, tắt đèn và chuồn êm khỏi đó.”

“Không thể nào.”

“Tại sao?”

“Làm thế nào hắn tìm được lối ra? Một khi hắn bật đèn pin lên, cô ấy sẽ nhìn thấy và đi theo hắn.”

“Đá huỳnh quang.”

“Sao cơ?”

“Một số khoáng chất có huỳnh quang, tức là chúng sẽ phát sáng dưới đèn cực tím. Tôi muốn nói hắc đã lúi ra một đoạn ngắn, chỉ cần đủ để hắc lúi đằng sau những tảng đá và đủ khuất tầm nhìn. Và đèn pin của hắc có chế độ đèn bình thường và chế độ đèn UV. Hoàn toàn không bị nhìn thấy, hắc ung dung men theo những tảng đá, tìm đường ra ngoài, bỏ ngoài tai hoặc thích thú tận hưởng tiếng la hét đầy sợ hãi của Myrtle.”

“Quá nhiều rủi ro. Cô ấy vẫn có thể lần được ra ngoài. Vẫn có trường hợp ai đó tìm thấy cô ấy.”

“Nếu không có ánh sáng, Myrtle sẽ không tài nào biết được đâu là đường đi lên. Khả năng cô ấy mò mẫm đúng đường để bò được ra ngoài không tồn tại. Cô ấy chỉ bị chết đuối thôi, nếu gặp may.”

“Vấp ngã khi quờ quạng trong bóng tối, bị đau và bị bầm tím không thể giết được ai.” Cô nói. “Và không ai chết vì sợ hãi cả.”

“Nhưng ngay cả khi cô ấy lần được ra ngoài, tất cả những gì cô ấy có thể làm được là mô tả lại nhân dạng của hắc. Tôi nghi ngờ khả năng hắc ta đủ đơn giản để xưng tên mình ra cho cô ấy.”

“Điều đó hắc đã có thể loại Pete Weston ra khỏi danh sách tình nghi. Bất kỳ nạn nhân may mắn sống sót nào cũng có thể sẽ bắt buộc phải tiếp xúc với điều tra viên phụ trách vụ án.”

“À, tôi chỉ đang nêu ra những ý kiến mà thôi. Cũng vui đấy chứ!”

Và đó chính là vấn đề. Người ta thường không cho những kẻ ở địa vị của hắc có thể được vui vẻ. “Hamish, tôi đã mang theo các giấy tờ chính thức chỉ định tôi làm luật sư cho anh. Nhưng những gì

anh đang làm khiến tôi phải nghi ngờ độ sáng suốt của việc này.”

Hắn không hề bối rối. “Ồ, Maggie, cô không dễ bị dọa đến thế. Tất cả những gì tôi đang làm toàn là những điều mà mỗi cảnh sát tham gia vụ này sẽ làm tới hàng tá lần. Tôi đang cố tìm ra thủ đoạn gây án mà người đàn ông của chúng ta đã thực hiện mà thôi.”

“Nhưng có vẻ như anh rất thích thú với chuyện đó.”

Hắn nhìn vào mắt cô, không hề chớp mắt. “Không, thích thú là ở việc được trò chuyện với cô cơ, tôi thề. Cô là một luồng gió mới mẻ hoàn toàn khác biệt so với mẹ tôi.

“Anh không gặp ai khác nữa à?” Cô hỏi hắn.

Hắn cau mày. “Có bố tôi nữa, thỉnh thoảng thôi, nhưng độ này ông không khỏe cho lắm. Và chuyện thăm viếng bị hạn chế mà, cô biết rồi đấy, chỉ có những người thuộc đội pháp chế và nhân viên cảnh sát vẫn đang điều tra về những khúc mắc chưa được giải quyết trong vụ án thôi. Điều tra viên Pete sẽ đến vào thứ Hai tới.”

Cô không biết điều đó. Ý nghĩ về việc hai người họ sẽ nói chuyện với nhau làm cô không thoải mái. “Anh có biết anh ta tới để làm gì không?”

“Ngoài chuyện tra khảo nơi giấu xác Zoe Sykes, tôi không biết gì cả. Thực lòng thì tôi rất mong anh ta tới để trao đổi về cô.”

“Được rồi, chúng ta đã hết thời gian và tôi còn mấy việc phải làm nữa.” Cô nhìn lại những ghi chép của mình. “Có một người mà tôi gặp ở nhóm ủng hộ nhỏ của mẹ anh, một phụ nữ vô gia cư tên là Odi, cho biết đã nhìn thấy ai đó vào động Rill vào một đêm tháng 4 năm 2014. Trong khi anh đã bị tạm giam.”

Tin này không làm hắn ngạc nhiên. “Mẹ tôi có kế với tôi. Bà sốt ruột lắm. Nhưng tôi không thể mừng vội được. Người phụ nữ tên Odi đó có vẻ là một nhân chứng không mấy đáng tin. Thêm vào đó, lúc ấy trời đã tối và bà ấy lại ở cách đó một đoạn xa.”

“Tôi sẽ nói chuyện với bà ấy một lần nữa. Không có mặt nhóm kia.”

Hắn có vẻ lo lắng. “Từ những gì mẹ tôi kể, Odi bị hãm đấy.”

“Còn mười phút!” Giọng viên lính canh cắt ngang mọi cuộc chuyện trò ở sảnh thăm. “Mười phút nữa thôi đấy!”

Maggie kéo găng tay và khoác áo choàng lên vai, thận trọng trước ánh mắt hắn đang dán vào cô. Hắn và mồ hôi ở mấy giây cuối cùng. Mặc cho lời hắn nói nhẹ nhàng và nụ cười hắn dễ mến, cô vẫn nhận thấy vẻ bồn chồn của hắn. Tim hắn đập nhanh và mạnh.

“Hết giờ mất rồi, Maggie.” Hắn nói. “VẬY, câu hỏi triệu đô đây - cô có tin tôi không?”

Nhìn thẳng vào mắt hắn là điều khó khăn nhất. “Không.” Cô trả lời hắn. “Nhưng tôi nghĩ tôi có thể đưa anh ra khỏi đây.”

Hắn im lặng. Vai hắn rướn lên và hạ xuống cùng hơi thở gấp mà hắn không còn kiểm soát được nữa.

“Đó không phải là điều anh muốn sao?” Cô hỏi.

“Tất nhiên là muốn. Nhưng tôi muốn mình được tự do vì sự trong sạch của mình chứ không phải vì trí thông minh của cô.”

“Chỉ có một trong hai điều đó nằm trong tầm kiểm soát của tôi mà thôi.” Cô chờ đợi.

Hắn lấy lại bình tĩnh. “Được. Vậy hãy xem chính xác cô thông

minh đến thế nào. Đây là những gì tôi muốn cô làm. Cứ ghi chép lại thoải mái.”

Trong một khoảnh khắc, cô chỉ có thể nhìn chằm chằm. “Anh muốn tôi làm gì?”

“Lẽ dĩ nhiên. Giờ cô là luật sư của tôi, hoặc cô sẽ là, khi tôi ký giấy. Điều đó có nghĩa là tôi sẽ chỉ dẫn cho cô.”

Chà, về mặt thủ tục, hẳn nói đúng, nhưng. ..

“Hết giờ rồi, thưa quý ông quý bà. Tất cả các khách tới thăm có thể bắt đầu ra về được chưa?”

“Thôi được, để cho nhanh, mau nói cho tôi biết anh muốn tôi làm gì.”

“Tôi không nên ký những giấy tờ đó trước à?”

Xung quanh họ, mọi người lục tục kéo nhau đứng dậy. Những đôi uyên ương ôm ghì lấy nhau. Vài người đã ra đến cửa. Cô lục túi và lấy ra một bản hợp đồng.

“Tôi hy vọng cô có mang theo bút.” Hẳn nói.

Cô lại lục lợi trong túi một lúc. “Chỉ có đồ rẻ tiền thôi. Tôi không muốn lỡ tay đánh mất món gì đáng giá.”

Hẳn nguệch ngoạc đề tên của mình ở cuối hai tờ giấy và trả lại cây bút bi mực đen.

“Việc đầu tiên tôi phải làm là nói chuyện với Odi, người phụ nữ vô gia cư, thêm một lần nữa.” Cô nói, cố gắng tỏ ra mình mới là người nắm quyền kiểm soát ở đây.

Hẳn lắc đầu thật nhanh và dứt khoát. “Đi gặp bà ta là một sai lầm đấy. Tôi nghĩ cô nên tìm hiểu những gì đã xảy ra với Zoe thì hơn.

Tìm ra thi thể của cô ấy, kết hợp vụ đó với vụ ba phụ nữ còn lại với nhau và tôi thực sự vô tội, bởi vì mẹ tôi làm chứng tôi ngoại phạm vào đêm cô ấy mất tích.”

“Cảnh sát không chấp nhận chứng cứ ngoại phạm đó đâu. Họ không thể tin lời của mẹ anh được.”

“Vậy, cô tìm những người khác đã cùng có mặt ở nhà hàng đêm hôm ấy. Nhất định sẽ có người nhớ tôi có mặt ở nhà hàng lúc đó.”

Có lẽ hẳn nói đúng. “Chuyện này sẽ không dễ dàng.”

“Tất nhiên là không dễ. Nếu dễ, phía cảnh sát đã xong xuôi hết cả rồi.”

Cô đứng dậy. “Tôi sẽ giúp anh được nhiều hơn, tôi nghĩ vậy, bằng cách tìm ra chiếc máy tính mà kẻ giết người đã từng sử dụng để lừa những phụ nữ đó.”

Lông mày hẳn nhướn lên. “Cô sẽ bắt đầu ra sao?”

Cô bước ra khỏi bàn, chỉ để tỏ vẻ mình đã sẵn sàng rời đi với viên lính canh đang lượn lơ gần đó. “Tôi đã bắt đầu rồi.” Cô nói, khi quay gót.

Vài giây sau, hẳn gọi với theo. “Còn một chuyện nữa.”

Cô dừng lại. “Chuyện gì?”

Hẳn nói thật to, để cô nghe được vì cô đã cách một đoạn xa. “Tôi cần cô tìm giúp Daisy.”

Chương 48

Văn phòng luật sư

Maggie

Nhà dưỡng đường, phố Norton Somerset

Thứ sáu, ngày 18 tháng 12 năm 2015

Thân gửi anh Hamish,

Cảm ơn anh vì đã dành thời gian tiếp tôi hôm nay. Ngay sau khi sắp xếp lại mấy việc đang làm dở, tôi sẽ lập tức tập trung vào a) Zoe) b) chứng cứ ngoại phạm của anh ở nhà hàng, c) máy tính và d) Odi.

Không việc nào trong số những việc trên là dễ cả, và tất nhiên tôi sẽ báo cáo lại mọi chuyện. Trong thời gian chờ đợi, chúng ta nên giữ liên lạc qua thư và thỉnh thoảng tôi sẽ đến thăm anh. Quen biết anh ngoài đời là một phần quan trọng trong công việc của tôi.

Thành thật mà nói, tôi thấy việc tìm kiếm Daisy không mang lại lợi ích nào cả. Việc này rất tốn thời gian mà cũng chẳng phục vụ mục đích gì.

Vẫn còn một chuyện. Xin anh đừng bao giờ say sưa suy đoán chuyện ba phụ nữ nọ đã bị lừa vào trong hang như thế nào nữa. Người khác có thể coi đó là những lời nghiêm túc. Những người khác có thể không nhận ra được, giống như tôi, rằng hai trong số các nạn nhân đã định ninh người mình sắp gặp cũng là nữ giới, và như vậy, giả thuyết lãng mạn rằng các nạn nhân bị một kẻ băng trai lừa vào trong hang để tìm những chiếc nhẫn

cưới cổ đại của anh là chuyện hoàn toàn vô nghĩa.

Tôi rất cảm kích lòng tin anh đã đặt nơi tôi. Nếu anh cần gì, xin vui lòng báo cho tôi biết.

Ngàn lời chúc tốt đẹp gửi tới anh,

Maggie

Chương 49

Trại giam Đảo Wight-Parkhurst

Đường Clissold Newport

Thứ sáu ngày 18 tháng 12 năm 2015

Maggie thân mến,

Thật vui khi được gặp cô hôm nay.

Máy tính ư? Nghiêm túc chứ? Bất cứ ai, dù mới ở trình độ 'xoá mù' vi tính, cũng biết đường xóa sạch dữ liệu trong ổ cứng để hủy chứng cứ buộc tội. Đến tôi còn biết - có lẽ đây không phải là điều cô muốn nghe lúc này - nữa là một gã trình cao tới độ lập được tường lửa mà phía cảnh sát và bên viễn thông không vượt nổi.

Còn nếu hắn ta không tự tin vào kỹ năng xóa dấu vết của mình, hắn sẽ vứt luôn cả máy. Xin đừng lãng phí thời gian của cô, và của tôi, vào những cuộc tìm kiếm vô ích ấy nữa.

Được gặp cô, được thư từ qua lại với cô là một niềm vui, mặc dù tôi biết rõ, mọi thời gian cô dành cho tôi đều vì lợi ích riêng tư của cô. Cô cần nhiều tư liệu giá trị về tôi cho cuốn sách cô sắp viết.

Tôi chấp thuận điều ấy, nhưng tôi cũng muốn nhận lại chút gì đó. Khi viết thư cho tôi, xin hãy kể cho tôi nghe về thế giới ngoài kia. Tôi không sao kể xiết cùng cô mình đau đớn đến mức nào khi thiếu vắng thế giới bên ngoài.

Trân trọng,

Hamihs

Chương 50

Maggie

Nhà dưỡng đường, phố Norton Somerset

Chủ nhật, ngày 20 tháng 12 năm 2015

Anh Hamish thân mến,

Vài điều về thế giới ngoài này ư?

Sáng nay tôi ra eo Bristol tản bộ, ngay trên bờ biển nơi lần đầu tiên tôi gặp cô chó cưng của anh. (Và mẹ của anh nữa!) Tôi ra biển sớm lắm, ngay sau khi mặt trời ló dạng. Những đám mây tuyết nặng trĩu trịch và lơ lửng sát trên đầu (chúng bò về hướng tây bắc để tới xứ Wales và giờ đã hoàn toàn cách xa chúng ta) và khi mặt trời lên cao hơn, trông chúng như vỡ bung ra dưới ánh hoàng kim, còn bầu trời đằng sau những đám mây nhuộm sắc tím thâm trầm và hoàn hảo nhất. Thủy triều dâng cao, những con sóng ồn ào và vội vã. Mỗi giây đồng hồ trôi, dọc bờ các bãi dài, mấy con sóng nhỏ lao vào những hòn cuội, vỡ òa, tới hàng trăm lần và suốt lúc ấy, màu của nắng đang lên nhẹ nhẹ khắp thế gian.

Thường thường, tôi sẽ trèo lên vách đá, nhưng hôm nay, có điều gì khiến tôi phải tìm một chỗ nơi bờ biển, ngồi xuống và ngắm mặt trời đang lên. Thật đẹp. Và rồi... Tôi nghĩ giờ mình đã biết vì sao anh nuôi một con chó. Và vì sao anh nhớ cô chó nhỏ ấy rất nhiều. Có những lúc, thốn thức về một nhịp đập trái tim khác nữa thật khó lòng chịu đựng.

PS. Đừng gạt vụn máy tính đi. Những kẻ sát nhân thường lưu giữ

‘chiến tích’. Có lẽ kẻ sát nhân của chúng ta vẫn đang đọc đi đọc lại mấy cuộc chuyện trò giữa hắn với các nạn nhân, và thích thú hồi tưởng lại thời điểm hắn biết mình đã đưa được họ vào tròng.

PPS. Tôi thực sự không được vui cho lắm khi anh gặp Thượng sĩ Điều tra Weston mà không có mặt tôi. Tôi chỉ mong anh cực kỳ cẩn trọng trước những điều anh nói với anh ta mà thôi.

Chương 51

Gió chẳng bao giờ lặng nơi này. Thậm chí, vào những ngày nóng nực nhất, những con gió nhẹ ướp hương biển cả cũng sẽ ăm ắp ngoài đồng vắng, ve vuốt những ngọn cỏ cháy. Những ngày dịu mát hơn, gió trên đồi Black Down, ngọn đồi cao nhất dãy Mendips, say sưa trong vũ điệu xoay vòng như vị tu sĩ đạo Hồi, quay tít quanh kẻ đang thả bộ, hoặc đua cùng người tập chạy.

Wolfe là một người mê môn chạy bộ, hăng chạy một mình, vì lúc ấy hầy còn sớm lắm và những chiếc bóng vẫn còn đồ dài, vắt những sọc đen lên đám dương xỉ. Chốc nữa, dòng người tham quan sẽ đổ về đây, để leo lên khu vực di tích thời kỳ Đồ Đồng trên đỉnh Down, nhưng lúc này, chỉ có một mình hăng, lữ chơi chơi, gà rừng và thoảng có mấy chú thỏ chạy vụt qua. Hăng đập lên một bụi cây và mùi thơm ngọt ngào của quả mâm xôi bị giẫm nát đã kịp níu hăng lại trước khi hăng bước ra quá xa.

Khi lên đến đỉnh Beacon Batch, lời thì thầm của những kẻ bị chôn vùi sâu trong lòng đất từ tận xa xưa vắng vắng bên tai hăng.

Nhanh lên, Hamish, nhanh hơn nữa. Có cái gì đang tới và cậu phải chạy ngay bây giờ.

Chạy đi, Hamish, chạy đi, nó đã sát lắm rồi.

“Wolfe! Có khách!”

Wolfe mở mắt. Phil đang nằm trên giường của mình, lơ đãng cắt

dán một chuỗi xích bằng giấy màu xanh và vàng đồng. Chẳng mấy chốc, gã sẽ lại chìm vào con gà gà gật gật, dỏ thức, dỏ ngủ, mà rất nhiều phạm nhân vui mình cả ngày trong đó. Ấy là khi gã không xem đi xem lại *Grange Hill*. Gã đã ngấy đến tận cổ mấy trò tập tành của Wolfe từ lâu.

Cánh cửa buồng giam mở tung và một viên cảnh sát ngó vào trong, mặt không biểu lộ chút bất ngờ. Wolfe chuyển sang chạy chậm và nhìn đồng hồ. Hắn đã chạy được bốn mươi phút. Hắn đặt mục tiêu chạy một tiếng mỗi ngày. Sau đó là hai mươi phút chống đẩy, gập bụng, kéo xà và squat*.

“Wolfe! Tôi không nhắc lại nữa đâu.”

“Là ai vậy, thưa ông?” Hắn chỉ hỏi vì khó chịu. Hắn biết quá rõ người tới gặp mình là ai.

“Tôi không phải là thằng thư ký ngu ngốc của anh, Wolfe ạ. Ra ngoài ngay đi.”

“Cho tôi chút thời gian rửa ráy được chứ, thưa ông? Có lẽ là thay cả quần áo nữa?” Câu này cũng vậy, chỉ để làm trò. Cả hai đều biết hắn sẽ để nguyên như thế mà đi, mặt đỏ gay và mồ hôi đọng từng vệt.

“Nhìn anh kinh quá!” Người áp giải hắn lắc đầu khi Wolfe gặp ông ta ở ngưỡng cửa. “Còng.” Wolfe đưa tay ra. Họ đi bộ dọc hành lang và bước xuống tầng thang đầu tiên. Rồi đến tầng thang thứ hai.

“Tin vui cho anh đây, Wolfe. Anh sắp được chuyển sang làm thư viện đấy.”

Đối với Wolfe, đây chẳng phải tin vui. Hắn đã làm việc ở xưởng cơ khí được sáu tháng. Công việc ấy phù hợp với hắn. Hắn không

hề muốn chuyển đến thư viện.

“Tại sao vậy, thưa ông?”

Họ đã xuống đến bậc cầu thang cuối cùng và đi thẳng tới phòng gặp riêng.

“Giám thị cho rằng đưa người biết đọc đến làm ở thư viện sẽ tốt hơn.” Mặt người lính canh chẳng có vẻ gì là đùa cợt, nhưng khó mà khẳng định được chắc chắn. “Và để tù nhân phạm tội giết người làm ở xưởng cơ khí là đi ngược lại với chính sách của nhà tù. Nguy cơ tiếp cận với những công cụ có khả năng dùng làm vũ khí, anh không thấy sao?”

“Tôi chưa bao giờ nghĩ tới cả. Khi nào tôi sẽ bị chuyển?”

“Vài tuần nữa. Đầu năm tới. Phù hợp với ngài chứ, thưa ngài?”

Wolfe mỉm cười với chính mình. “Cũng hợp với tôi đây, cảm ơn.”

“Weston! Đạo này thế nào, anh bạn?”

Pete Weston đang đợi hẩn ở phòng khách. Anh mãi mê cắm mặt vào điện thoại khi Wolfe được dẫn vào và không hề ngẩng lên nhìn, không hề chào hỏi Wolfe dưới bất kỳ hình thức nào. Viên cảnh sát đi kèm, anh chàng da đen trẻ tuổi, hơi mập, không phải là người Wolfe biết.

Wolfe ngồi xuống và chờ đợi. Viên cảnh sát điều tra có vẻ không được thoải mái, mắt lướt từ Wolfe sang Nỗi đau bất chợt làm hẩn sững người và hẩn ngoác miệng cười, đột ngột, ngớ ngẩn, để che giấu. “Chưa bao giờ khỏe hơn, anh bạn ạ. Tôi thấy hình như công cuộc bỏ thuốc không kéo dài được lâu?”

Hẩn chỉ đoán chơi, nhưng cái cau mày đầy bức bối trên gương

mặt Weston lại nói cho hắn biết, hắn đã trúng phóc. Weston đã hút thuốc lá suốt mấy năm ròng. Mỗi năm qua, anh lại cố bỏ thuốc và lại thất bại. Giờ anh ngó sang người canh tù. “Chúng tôi sẽ ổn thôi, cảm ơn anh. Tôi sẽ la lên nếu tôi cần anh giúp.”

Người lính canh gật đầu đáp lại và quay gót, rời khỏi phòng.

“Giờ thì...” Weston nói, khi cánh cửa được đóng lại và bị khóa trái bên ngoài. “Chúng ta ngồi nói chuyện đi.”

Chương 52

Trong căn bếp được bật sưởi quá nóng, với ánh đèn dịu dịu, mới hơn bảy giờ tối, Maggie ngồi chờ đợi. Thức ăn đã sẵn sàng, rượu và bia cất sẵn trong tủ lạnh. Cô có một danh sách những điều cần chuẩn bị để không quên bất cứ thứ gì. Hai danh sách. Mỗi danh sách dành cho một vị khách.

Một trong số đó đã muộn hai mươi tư phút; người còn lại sáu phút nữa sẽ tới.

Cô gần như, nhưng cũng không hẳn, kiểm tra đường dây điện thoại nhà mình. Hệ thống đặt cuộc gọi không chạy nổi đúng giờ. Không phải ở trong tù.

Hai mươi bảy phút bốn mươi hai giây sau giờ đặt lịch, điện thoại đổ chuông. Cô nhắc điện thoại lên và đi tới cửa sổ.

“Maggie Rose nghe.”

“Nghe nói cô có hẹn ăn tối?”

Cô không kìm nổi mà liếc sang nhìn cái nồi gốm đang đặt trên chiếc bếp hiệu Aga, nhìn ổ bánh mì cô vừa lấy ở lò bánh cách đây mười phút, nhìn chiếc bàn ăn dành cho hai người. Wolfe hẳn đã ăn từ hai giờ trước, mấy món lỏng bông, vô vị, chẳng ra hình thù gì đó đã là quá thơm tất đối với thức ăn trong tù.

“Hôm nay, tôi đến nhà hàng đó và đã trò chuyện đôi chút với chủ nhà hàng.” Cô nói. “Tôi hỏi liệu anh ta có sẵn lòng liên lạc với

các khách hàng thân thiết của mình, để hỏi thử xem có ai còn nhớ mình đã đến nhà hàng ăn tối vào hôm Zoe mất tích hay không.”

“Và?”

“Anh ta hứa sẽ suy nghĩ. Thực tế thì, anh ta rất bận, nên chuyện hỏi han khó mà thực hiện vào dịp Giáng sinh này được. Tôi cũng có thể cho đăng một mẫu rao vặt trên báo địa phương và khơi gợi một chiến dịch truyền thông xã hội. Tuy nhiên, sẽ mất rất nhiều công sắp xếp, và tôi không thể nào không băn khoăn việc này sẽ có tác dụng tới đâu. Anh không bị buộc tội giết Zoe, nhớ chứ?”

Hamish hăng giọng. “Nhắc tới Zoe, Thượng sĩ Điều tra Weston hôm nay có hỏi tôi một câu này. Cô sẽ trả lời gã đó thay tôi chứ?”

“Dĩ nhiên rồi.” Cô không thích hẳn biết Pete sẽ đến nhà tối nay. Cũng không thích hai người họ không bàn luận về mình, mặc dù cô biết đó là điều không thể tránh khỏi.

“Xin hãy nói giúp với gã đó câu trả lời là không. Tôi không biết thi thể của Zoe Sykes ở đâu cả. Có cho tôi xem bao nhiêu cái bản đồ hệ thống hang động Somerset thì cũng vậy thôi, so với hàng tỉ các cuộc tìm kiếm đã thực hiện, tôi chẳng thể làm gì được hơn. Và nếu, do hết sức tình cờ sao đó mà Zoe được tìm thấy, không ai còn có thể tin tôi vô tội một lần nữa. Nói mới nhớ, việc ấy cô đã làm đến đâu rồi?”

Wolfe được gọi cho cô trong vòng mười phút. Đã mất hết hai phút.

“Tôi không cần phải tin vào sự trong sạch của anh.” Cô nói. “Chỉ cần thuyết phục người khác tin điều đó mà thôi.”

Bên ngoài, trời nổi gió và cả khu vườn cô quần quai: những cây

cao oán mình, vật vã, đám cây bụi lầy bầy giữa cuồng phong.

“Tiếc thật.” Hân nói. “Nếu có ai đó, ngoài mẹ tôi và những người mất trí kia, tin tưởng tôi thì tuyệt quá. Vậy gã đó sẽ đến đón cô à? Nếu gã đó đặt chỗ ở Crown thì gã không chỉ là một tay keo kiệt mà ý đồ của gã cũng không được đàng hoàng cho lắm đâu. Gã sống ở ngay tầng trên tòa nhà đó mà.”

“Thượng sĩ Weston sẽ mang hồ sơ của anh tới. Anh ấy đang cố gắng hợp tác đấy. Nhưng nếu anh không nghĩ ra cách tận dụng thời gian của chúng ta hiệu quả hơn những câu bông đùa trẻ con ấy, thế thì hãy cứ việc.”

Ngoài đường, có tiếng dừng xe. Chưa tới bảy giờ. Sao cảnh sát lúc nào cũng đúng giờ thế cơ chứ?

“Cô có thể nhờ gã giúp tôi một chuyện nữa không?” Wolfe nói. “Bảo với gã là chả thằng nào trên 15 tuổi lại đi mặc đồ Lynx đâu.”

Tiếng bước chân lạo xạo trên con đường trải sỏi. Cô không muốn bị bắt gặp lúc đang nói chuyện với Wolfe.

“Anh chắc đã hết thời gian rồi. Nếu anh đặt được một cuộc gọi cũng vào giờ này ngày mai, tôi sẽ kể chi tiết các bước tiến triển với anh. Chúc ngủ ngon, Hamish.”

“Lái xe về nhà ăn Giáng sinh à?” Pete vắt áo khoác của mình lên lưng chiếc ghế gần nhất và nhìn tấm bản đồ vùng Bristol và khu vực lân cận trải trên bàn. Maggie đang đứng bên bếp. Chiếc tạp dề màu kem trùm bên ngoài quần áo và tóc buộc vĩnh đuôi ngựa. Hình ảnh của một bà nội trợ trông hoàn toàn không hợp với tính cách của cô. Và sự thực thì cô đang bối rối, một cách khá rõ ràng.

“Uống không?” Cô mời.

“Cô thảo hơn nhiều rồi đấy.” Anh nói với cô.

“Bia tiện hơn cà phê nhiều mà.” Cô bước sang ngang, mở tủ lạnh và dừng trước ánh đèn hắt ra từ trong đó một lúc. Khi quay lại, một tay cô cầm chai Stella Artois, tay kia cầm cốc. “Bữa tối sắp xong rồi.” Cô nói.

“Cảm ơn, hy vọng cô không đắm đầu vào rắc rối nào.”

“Điều tối thiểu tôi có thể làm. Tôi thực sự không nghĩ mình lại có được hồ sơ nhanh đến thế này.”

Mắt Pete lại dán vào tấm bản đồ. “VẬY, chúng ta sẽ đi đâu?”

“Tôi mừng vì anh đã hỏi. Tôi nghĩ chúng ta có thể cùng nhau làm vụ này.”

“Trừ khi tôi đã bỏ lỡ mất điều gì đó, chúng ta đang ở hai đầu chiến tuyến. Nhân tiện, người bạn chung của chúng ta thế nào?”

“Gần đây anh gặp anh ta nhiều hơn tôi cơ mà. Nhắc mới nhớ, với tư cách là luật sư của anh ấy, tôi có quyền được có mặt ở tất cả các cuộc gặp gỡ trong tương lai. Xin đừng quên điều ấy nữa.”

“Tôi thích việc góp mặt ấy đấy. Nhưng có một chuyện tôi muốn hỏi cô. Nếu cô không thấy thuyết phục trước sự vô tội của hắn, tại sao cô lại nhận vụ này?”

Cô vờ suy nghĩ. Anh đã học được cách nhận biết khi nào người ta thật sự đang suy nghĩ, khi nào là giả vờ. Giả vờ suy nghĩ thường kèm theo một cái bĩu môi dễ thương, một cái liếc mắt sang ngang. Thực sự suy nghĩ lại ít đẹp hơn, một cái nhăn trán hằn nếp thật sâu, một đường cong trễ xuống ở miệng, một cái nhìn trống rỗng vào chốn xa xăm nào đó. “Có lẽ tôi mê anh ta mất rồi.” Cô nói, và cái bĩu

môi biến thành một nụ cười bí hiểm.

“Cô quá khôn ngoan.”

“Chúng tôi đâu phải là kẻ bị kết tội sát nhân và luật sư đại diện đầu tiên rơi vào lưới tình đầu cơ chứ!”

“Hắn quyến rũ cô sao?”

“Còn anh?”

Anh nhìn chiếc áo khoác của mình. “Tôi đang làm gì ở đây chứ, Maggie? Tại sao tôi lại uống bia của cô và ngày càng trở nên háo hức với món thịt cừu hầm tôi có thể ngửi thấy mùi thơm tỏa ra trong lò hấp nhà cô? Và tấm bản đồ của ...Bristol để làm gì thế?”

Cô vói ra sau để lấy một ly rượu trắng. “Chúng ta sẽ tìm cái máy tính mà kẻ giết người đã từng sử dụng để trao đổi với ba người phụ nữ nọ.”

“Chúng ta?”

“Nếu anh thực sự tin Hamish có tội, anh cũng muốn tìm ra cái máy tính đó vì chính lợi ích của mình y như tôi thôi. Anh tìm ra cái máy, anh sẽ có vài chứng cứ pháp lý để kết luận nó có liên quan tới Hamish...”

“Ví như dấu vân tay trên bàn phím?”

“Chính xác, và tất cả những nghi ngờ sẽ tan biến. Anh ta yên vị ở Parkhurst suốt quãng đời còn lại, anh yên tâm trên quan lộ tới chức Chánh Thanh tra, và anh được chuyển đi xa khỏi Portishead. Anh có thể bắt đầu xây dựng lại cuộc sống của mình thật tử tế và cuối cùng là vượt qua được cú sốc mất Annabelle về tay sắp mình.”

Tại sao tất cả mọi người đều cho rằng điểm yếu dễ nhận thấy của

anh là việc Annabelle đã bỏ anh? “Và nếu chúng ta không thể chứng minh những dấu vết đó là của Hamish thì sao? Nếu nó đưa chúng ta đến một kẻ khác?”

“Thế thậm chí còn tốt cho anh hơn. Anh không chỉ là người bắt được kẻ giết người, anh còn là người dám thừa nhận những sai lầm của mình và sửa lại cho đúng.”

Nếu cô cho rằng sự việc sẽ đi theo chiều hướng đó, cô là một kẻ ngốc.

“Và thậm chí, nếu tình hình không suôn sẻ theo cách đó, tôi không nghĩ rằng anh sống yên ổn được với chính lương tâm mình khi biết có một người vô tội đang phải ở trong tù.”

Cô tiến đến gần, nhào người qua bàn, tay cầm bút chì và compa. Cô đặt kim compa vào con đường nơi Hamish Wolfe sống và quay một vòng tròn xung quanh đó. “Nó ở đâu đó trong phạm vi vòng tròn này.” Cô nói. “Có lẽ là trong một văn phòng nhỏ, thuê ở một khu công nghiệp lớn và vô danh.”

Vòng tròn bao khắp một khu vực rộng lớn. Ở nam Bristol, phía tây đỉnh Bath.

Anh lắc đầu. “Nó nằm đâu đó dưới đáy eo Bristol cơ.”

“Đặt mình vào vị trí của hắn ấy.”

“Vị trí của Wolfe?”

Cô trỏ một ngón tay. “Vị trí của kẻ giết người. Anh cần một cái máy tính để bắt đầu cuộc phiêu lưu của mình trên mạng, nhưng anh không thể sử dụng máy tính có bất kỳ kết nối nào có thể truy được ra anh. Anh sẽ làm gì?”

“Mua một cái. Mẫu cơ bản nhất đang hiện hành. Bằng tiền mặt, hoặc bằng thẻ tín dụng giả.”

“Và anh đặt nó ở đâu?”

“Đâu có quan trọng.”

“Có đấy. Anh cần phải để nó ở chỗ người ta không thể tìm ra được nó, phòng trường hợp mọi chuyện đổ bể. Vị trí đặt máy, cũng như chính chiếc máy, phải làm sao để không thể lần được ra anh từ đó.”

“Tôi đang nghe đây.”

“Cùng thời điểm mua máy tính, anh thuê một nơi để đặt máy. Thuê hẳn nhà hay căn hộ thì quá đắt. Một căn phòng trong một ngôi nhà cũng không ổn, bởi vì những người khác sống ở đó sẽ để ý. Càng không phải phòng thuê ở khách sạn rẻ tiền, vì nhân viên khách sạn ở đó có đầy thời gian rảnh và họ thích soi mói khách. Tôi nghĩ kẻ chúng ta đang tìm sẽ thuê một văn phòng làm việc.”

“Văn phòng ư?”

“Một văn phòng làm việc căn bản, nho nhỏ nằm ở một khu phức hợp công nghiệp ngoại thành sẽ rẻ và gần như hoàn toàn vô danh.”

“Nghe có vẻ mất công quá nhỉ, nhưng thôi, cứ cho là đúng đi. Vậy là cô nghĩ rằng chỗ kẻ giết người của chúng ta thuê để thực hiện một mục đích duy nhất: dụ dỗ những nạn nhân của mình qua mạng - nằm ở đâu đó trong phạm vi vòng tròn này. Maggie, cô biết có bao nhiêu...”

“Có hai mươi lăm khu công nghiệp với diện tích đủ lớn, hoàn toàn phù hợp với giả thiết. Mấy hôm nữa, anh và đội của mình có

thể tới kiểm tra.”

“Tôi không thể điều lực lượng cảnh sát vào việc này được.” Anh đáp, dù thực tế thì rất có khả năng Latimer sẽ đồng ý.

“Không nghĩ thế. Vậy chỉ có anh và tôi thì sao?”

Anh gần như phá lên cười. “Không. Chỉ cô thôi. Cái máy tính đó đang dần dần hoen gỉ dưới độ sâu 18 mét so với mực nước biển, và tôi sẽ không phí phạm bất cứ...”

“Thêm bia không?”

Cốc của anh đã cạn ráo. Anh không nhận ra mình uống nhanh tới mức nào. “Cảm ơn, tôi uống đến ngưỡng rồi, không thì tôi sẽ phải gọi taxi. Cô đi quá xa rồi, Maggie ạ. Ngay cả khi Wolfe không giấu nó ở dưới đáy thuyền đánh cá, đây cũng chỉ là đoán mò thôi. Nó có thể được giấu trong kho cỏ, trên gác mái nhà bà hấn, hay trong kho thiết bị ở phòng mổ cũ của hấn...”

“Chẳng truy được chỗ nào ra anh ta. Và chẳng thể nào tình cờ tìm được ra cái máy. Kẻ giết người, kẻ không phải là Hamish, đã trả tiền để thuê một nơi an toàn và được bảo vệ. Hấn đã thuê vào khoảng thời gian đầu năm 2013, lúc hấn liên lạc với Jessie, Chloe và Myrtle lần đầu. Tất cả những gì chúng ta phải làm là liên lạc với các nhân viên cho thuê văn phòng ở những khu công nghiệp phức hợp này và hỏi về những văn phòng đơn có diện tích khiêm tốn được thuê từ năm 2013. Thế sẽ dễ dàng hơn cho anh. Tôi sẽ phải dùng đến vài mẹo nhỏ, nhưng đây không phải là lần đầu tiên.”

“Trước khi tôi lãng phí thêm một giây suy nghĩ về điều này nữa, hãy thuyết phục tôi rằng cái máy tính này đang không từ từ tiến vào Đại Tây Dương đi.”

“Nếu Hamish chính là kẻ lừa lọc qua mạng đó, anh ta không có cơ hội nào đâu. Anh đã gô cổ anh ta về đồn thẩm vấn ngay từ trước khi anh ta nhận ra anh đang nhắm vào mình. Anh ta bị buộc tội ngay lập tức và không được bảo lãnh. Anh ta không thể giấu hay phi tang chiếc máy tính đó được.”

Bực bội thay, điều đó hoàn toàn có lý.

“Và nếu đó không phải là Hamish, giờ kẻ giết người thực sự đã phi tang chứng cứ xong xuôi rồi.”

“Trừ khi hắn ta lại định tiếp tục ra tay.”

Pete cười to. “Đã hai năm kể từ khi Myrtle bị giết rồi đấy.”

“Hắn đang chờ thời cơ. Hắn biết nếu mình nóng vội manh động, trò chơi sẽ kết thúc. Hắn cũng biết mình có thể sẽ phải thay đổi thủ đoạn một chút. Tìm chỗ khác để giấu xác chẳng hạn, cũng có thể lắm chứ!”

“Trí tưởng tượng của cô bay xa quá. Hamish Wolfe chính là tay sát nhân của chúng ta và món hầm kia thơm quá đi mất!”

Cô đứng dậy và xỏ găng tay dơ lò. “Anh gấp bản đồ lại hộ tôi được không? Cẩn thận nhé, chúng ta sẽ cần tới nó đấy.”

Lúc cô cúi xuống mở cửa lò, anh cất chiếc bản đồ đi.

“Vậy cô sẽ ở đây đón Giáng sinh à?” Anh nói. “Người nhà cô có đến không?”

Cô mỉm cười, như thể cô biết rõ anh đang thả câu. “Tôi không có gia đình. Và Giáng sinh là lúc tôi hoàn thiện gần hết công việc của mình. Hắn phải sang năm mới tôi mới xử lý được vụ Hamish.”

Cô đặt nồi thịt hầm lên mặt bếp Aga và lấy ra mấy chiếc đĩa

trong chiếc lò thứ hai. “Có một tờ danh sách ở trên cái tủ đằng sau anh đấy.” Cô nói với anh.

Anh quay lưng lại. Tờ danh sách được đánh máy. Là tên các khu công nghiệp. Cạnh tên mỗi khu là thông tin liên lạc của một đại lý cho thuê.

“Không rõ cô muốn tôi làm gì với cái này.” Anh cất nó lại lên tủ đựng đồ.

“Anh biết chính xác những gì tôi muốn anh làm với nó. Điện thoại cho các đại lý cho thuê. Đặt câu hỏi. Lập ra một danh sách thứ hai về những khu có khả năng hẳn đã thuê và trao đổi với tôi.”

“Tôi là đây tớ không lương của cô từ khi nào ấy nhỉ?”

Cô đáp: “Giờ chúng ta mặc cả vấn đề tiền bạc ở đây luôn sao?”

“Không. Không tiền bạc. Không tôi tớ gì hết. Tôi sẽ không làm việc đó.” Dù miệng nói và phản ứng như thế nhưng tới giữa sáng mai, sau khi báo cáo lại với Latimer, để anh sẽ làm ngay lắm.

“Chẳng vấn đề gì to tát. Tôi sẽ tự xử lý hết. Tôi sẽ báo cho anh biết khi tôi đã sẵn sàng bắt tay vào việc nhé? Dĩ nhiên chúng ta có thể nói chuyện sau lễ Giáng sinh.”

Ý tưởng mới khiến anh mỉm cười. “Đó là lý do tại sao cô cần tôi đứng về phía cô trong chuyện này. Bất cứ thứ gì cô tìm thấy đều sẽ không được chấp nhận. Cô cần đến tôi để có thể thực hiện một cuộc tìm kiếm chính thức.”

Điện thoại bàn chợt đổ chuông. Ban đầu, Maggie ngẩng lên, giật mình, nói với anh rằng thường không ai gọi cô vào giờ này. Trước khi cô kịp nhắc máy, chế độ thư thoại đã bật và cả hai đều nhận ra

giọng nói đó ngay lập tức. Trầm, có học, nhưng tiếng có vẻ hụt hơi, không hiểu vì sao, và có chút âm sắc của miền Tây.

“Maggie, là Hamish đây. Tôi cần cô bắt máy ngay bây giờ.”

Chương 53

“Maggie, bắt máy đi. Pete, tôi biết anh đang ở đó. Thôi nào, cả hai người cần phải nghe chuyện này.”

Maggie thấy mặt mình không còn một giọt máu. “Anh ta phá đám chúng ta thôi. Kệ đi.”

“Pete, tôi không có đến bốn phút để gọi đâu, tôi phải chen ngang hàng tá người khác đấy và tôi thực sự không muốn phí phạm những gì mình sắp phải trả giá chút nào. Giờ thì mau nhấc cái máy chết tiệt này lên hộ cái!”

Pete đứng dậy, với lấy chiếc điện thoại và bật loa ngoài. “Anh muốn gì, Wolfe?”

Wolfe nói: “Bạn tù cùng phòng tôi mới từ lớp máy tính về. Có một trang Facebook hai người cần phải xem ngay. Tìm từ khóa Hamish Wolfe. Nhanh đi, làm ngay đi!”

Maggie kéo laptop của mình lại và nhập mật khẩu.

“Đó là một trang cộng đồng.” Wolfe nói. “Là do nhóm ủng hộ của mẹ tôi lập ra. Có người đã đăng chuyện Maggie được chỉ định làm luật sư của tôi và những lời lăng mạ ngày một chồng chất.”

“Chả phải lần đầu.” Maggie mở trang Facebook ra. “Chuyện này vẫn luôn xảy ra mỗi khi tôi nhận một thân chủ mới.”

“Phải, ừm, lần cuối cùng có người đăng địa chỉ và ảnh chụp nhà cô lên đó là bao giờ?”

“Chết tiệt.” Pete sà vào bàn cùng Maggie.

Trang hiện lên, trên tường đầy những ảnh chụp bình thường của Hamish, trông hết như một tài tử Hollywood được mời đóng vai tên sát nhân hàng loạt. Có một loạt các bài đăng của cư dân mạng, và ngay phía trên cùng, một bức ảnh của Maggie với tiêu đề Luật sư hàng đầu nhận bào chữa cho Wolfe.

“Họ lấy bức ảnh này ở đâu vậy?. Không ai có ảnh của tôi cả.” Đó là một bức ảnh chụp vội. Maggie không xác định được nơi chụp. Ảnh chụp nửa mặt nhưng mái tóc của cô thì không lẫn vào đâu được, cả màu sắc và độ dài tóc bây giờ. Tấm ảnh chụp chưa được một năm.

“Tôi vẫn chưa xem.” Wolfe vẫn còn giữ máy. “Nhưng tôi biết có một nhóm khác tên là “Báo thù cho Myrtle”. Do cha dượng của Myrtle Reid và vài người anh em của cô ấy khởi xướng. Mục đích của họ là khiến tôi bị hoạn và chọc mù mắt, trong lúc họ nghĩ cách dạy cho tôi một bài học thực sự. Từ những gì Phil kể với tôi, nhóm Báo thù cho Myrtle đã đăng địa chỉ của Maggie trên trang này và tuyên bố mình cũng có số điện thoại của cô ấy. Họ đã đăng những lời đe dọa suốt cả buổi tối. Nhóm của tôi đang gõ chúng xuống và chặn luôn các nick ngay khi bài đăng xuất hiện, nhưng bài đăng về địa chỉ của cô ấy đã được chia sẻ rất nhiều từ trước khi có người phát hiện ra. Mọi thông tin đều ghi ở đó hết. Được rồi, Ok, anh bạn, tôi sắp xong rồi. Lùi lại chút được chứ? *Khốn...!*”

Có tiếng đập máy thật mạnh, có tiếng hăm hè. Maggie giật lấy điện thoại từ tay Pete. “Hamish?”

Đường dây đã ngắt.

Ở đâu đó trong phòng vang lên tiếng chuông báo tin nhắn đến.

Pete gõ ống nghe ra khỏi tay cô và đập máy. “Hắn có thể tự lo cho mình được. Đi ra khóa cửa sau, kiểm tra mọi cửa nẻo trong nhà và sau đó, nếu chúng ta có thể ngồi vào bàn ăn uống, hắn sẽ tuyệt lắm.” Anh hất cằm về phía màn hình laptop. “Tôi sẽ kiểm tra vụ này cho.”

Maggie không mất nhiều thời gian để kiểm tra an ninh cho ngôi nhà của mình. Khi xong việc, cô bưng nồi thịt hầm ra bàn. Không ngẩng lên nhìn, Pete dịch chiếc laptop ra để lấy chỗ dọn mâm, và cô lấy làm thắc mắc trước khả năng luôn có mặt ở đúng chỗ, đúng thời điểm; biết điều gì đang cần thiết và thực hiện ngay điều đó mà không cần hỏi của anh.

Cô không hình dung nổi người đàn ông này đang cản đường mình. Hay có bao giờ tức tối vì sự có mặt của anh.

“Chúng tôi gặp những chuyện như thế này thường xuyên.” Anh di chuột, kéo màn hình xuống, đọc một số bài viết, lò đi vài bài khác. Cô nhoài người sang để xem cùng.

Kenneth Kill Boy mạnh miệng tuyên bố ý định ném bom xăng vào cửa sổ nhà Maggie ngay đêm nay. Sten-Man lên kế hoạch tụ tập thêm vài người bạn nữa, đột nhập vào nhà và hiếp cô tua tước, để xem cô thích gì ở những điều mà thằng con hoang tên Wolfe làm với những phụ nữ khác. Cả hai tên này đều đã biết địa chỉ nhà cô. Vài giây ngay sau khi các bài đăng xuất hiện, chúng lập tức bị xóa, trang có người quản lý sát sao nhưng hậu quả chúng để lại vẫn còn nguyên đó. An toàn của cô đang bị đe dọa.

Pete gấp laptop lại vừa lúc chiếc điện thoại nằm ở đâu đó trong

nhà nhận thêm một tin nhắn mới. “Địa chỉ của cô bị lộ là chuyện chúng ta phải lưu tâm một cách nghiêm túc.”

“Tôi cho là vậy.”

“Tôi có thể cử người đi tuần quanh đây cả ngày lẫn đêm thường xuyên hơn trong vài hôm tới. Tôi thậm chí có thể cho người đến ngay tối nay. Nhưng về lâu về dài thì...”

“Xin đừng làm gì cả. Tôi không lo lắng gì đâu. Có thể tôi sẽ còn nhận được vài bưu phẩm khó chịu trong hòm thư nữa. Không có gì tôi không giải quyết được hết!”

“Có lẽ sau tất cả những chuyện này, cô nên về nhà đón Giáng sinh thì hơn.”

“Đây là nhà tôi. Tôi không còn nhà nào khác.” Đây là điều cô đã ý thức được suốt bao năm qua, nỗi buồn đó trước đây chưa từng ập đến với cô.

“Tôi chắc chắn cô có thể tìm được một phòng ở Crown. Thậm chí là phòng chỉ cho mỗi tối nay.”

Cô cầm nĩa lên. “Ta ăn thôi. Và mọi thứ đều ổn cả. Tôi vẫn thường bị lãng mạ thế mà. Đó là điều không thể tránh khỏi trong công việc của tôi. Tôi gây thù chuốc oán với nhiều người và mạng truyền thông xã hội mang lại cho họ cơ hội lên tiếng.”

Cô không chắc mình thuyết phục được anh. Cô tự hỏi mình phải nói tiếp những gì, khi tiếng “ping” thứ ba vang lên. Cô đứng dậy và đi lấy di động của mình trước khi thông báo tắt.

“Có chuyện gì chúng ta cần phải lo lắng không?” Cô nghe thấy tiếng Pete từ xa. Cô quay lại. “Là văn phòng của tôi thôi.” Cô nói

đổi, bởi vì cô cần thời gian để suy nghĩ. “Chuyện thường ngày ấy mà.”

Vẫn nguyên mỗi nghi ngờ, Pete đưa một miếng thịt cừu vào miệng, xé lấy một mẩu bánh mì và nhúng vào nước sốt. Anh đang đói. Cô thì không. Càng lúc càng khó đặt thức ăn vào miệng và thân thể cô ngày một quắt đi. Kim chiếc cân trong phòng tắm ngày càng lùi, làm cô có cảm giác như chính mình đang dần dần biến mất. Có lẽ rồi sẽ đến một lúc nào đó cô không còn tồn tại nữa, cô tan đi, giống như viên đá lạnh trong ly nước, giống như viên xúp thịt từ từ rã trong nồi, giống như áng cầu vồng dưới ánh mặt trời ngày một gay gắt hơn, và có lẽ đó không phải là một điều xấu.

“Maggie. Maggie! Cô ổn chứ? Đưa tôi xem mấy tin nhắn đó đi nào.”

“Tin nhắn riêng mà!” Chiếc nĩa cô cầm cắm vào miếng gì đó khiến nước sốt màu tím của nó văng ra ngoài chiếc đĩa trắng và dấy lên bàn. Cô đặt nĩa xuống. Cô không thể ăn nổi.

Pete tìm thấy một cái khăn mùi soa - cô quên lấy giấy ăn - và lau chỗ nước sốt bắn ra bàn. “Ai gửi cho cô mấy tin nhắn đó?” Anh hỏi.

“Tôi không biết.” Cô lắc đầu. Tranh cãi chẳng có ích gì. Người đàn ông này không thể giúp cô. “Tôi không nhận ra số điện thoại.”

“Wolfe chẳng? Hẳn ta có số điện thoại của cô chứ?”

“Anh ta không thể nhắn tin cho tôi được. Anh ta không có điện thoại di động.”

“Anh ta chỉ được cho là không có thôi. Rất nhiều tù nhân như vậy.”

Pete đứng dậy, miệng vẫn nhai, và vòng ra sau lưng cô. Anh cầm lấy điện thoại của cô rồi quay lại với chiếc ghế và bữa ăn của mình, chiếc điện thoại ở bên cạnh anh, ngoài tầm tay cô. Anh không thể đọc được các tin nhắn, điện thoại được cài mã bảo vệ, nhưng nếu có tin nhắn tới, anh sẽ có thể trông thấy trước khi nó biến mất.

Cô phải cố trấn tĩnh. “Pete, tôi muốn hỏi anh về cặp vợ chồng vô gia cư, Odi và Broon. Tôi cần nói chuyện với Odi. Anh giúp tôi liên hệ với mấy tổ chức từ thiện cho người vô gia cư được không?”

“Chắc tôi có thể cho cô biết bà ta giờ đang ở đâu đấy.”

“Bà ta đang bị giam ở đồn à?”

“Ước gì bà ta ở đó. Cô thấy nhiệt độ bên ngoài rồi đấy, có khi bà ta cũng đang ước thế cũng nên, nhưng chúng tôi không thể bắt người chỉ vì họ không có nơi nào khác để đi.”

“Vậy bà ta đang ở đâu?”

“Chỗ cổng vòm lối vào Tòa thị chính ở Wells. Cả hai người họ ngủ ở đó từ mấy đêm trước.”

“Họ ngủ ở quảng trường à?” Cô nghĩ tới Quảng trường Chợ Wells, tới Tòa thị chính. “Cổng vòm đó trống hết cả ba phía, không thể nào!”

“Cô hiểu khái niệm vô gia cư nghĩa là gì mà, phải không? Tôi sẽ đi cùng cô. Để xem tôi có tìm được bà ta không.”

Ping!

Nhanh hơn hẳn cô một bước, anh nhắc điện thoại lên, nhưng thị lực của anh không đủ tốt để đọc được những dòng chữ nhỏ. Cô thấy anh cau mày, đưa máy ra xa hơn, có chút bực dọc thoáng qua

khi tin nhắn mờ dần. Sau đó, anh bấm bàn phím và cô không tin vào mắt mình khi thấy menu xuất hiện.

“Anh đã làm thế nào vậy?”

“Bốn. Chín. Bảy. Bảy. Hầu hết mọi người dùng ngày sinh nhật làm mã bảo vệ. Cô thuộc tuýp người thận trọng, Maggie ạ, cô sẽ không dùng mật khẩu nào quá dễ đoán như ngày sinh nhật của mình. Cô cũng sẽ không dùng mãi một mật khẩu. Tôi đoán cô đổi mã bảo vệ trên điện thoại mỗi lần nhận một vụ mới. Bốn chín bảy bảy là ngày sinh của Hamish Wolfe. Còn giờ, để xem nào...”

Mày anh cau lại. Anh đưa điện thoại ra xa. *“Anh ấy yêu tôi.”* Anh ngược mắt lên. “Đó là điều tương tự từng được viết bên dưới cái bàn này. Cô đang nhận được các tin nhắn từ người đã đột nhập vào nhà mình. Tại sao cô lại không nói với tôi điều đó?”

Cô đang nói với anh ngay lúc này đấy thôi. Hoặc đúng hơn, anh đang moi thông tin ra từ cô. Cô nhớ lại những từ nguệch ngoạc dưới gầm bàn đang ngồi, và cố kìm nén cơn cảm dỗ để không bò xuống dưới đó kiểm tra xem Chúng có lại xuất hiện một cách bí ẩn nữa hay không.

“Trước ngày hôm nay, cô có nhận được những tin nhắn như thế không?”

“Không.” Cô thấy rõ anh không tin mình. “Không hề.”

Anh lại dán mắt vào điện thoại. Anh cần một cặp kính viễn, nhưng anh lại quá kiêu hãnh để thừa nhận điều đó. Vẻ ngần ngại của anh khiến cô trộm nghĩ.

“Anh ấy yêu tôi.” Pete đọc to tin nhắn đầu tiên và chuyển sang tin nhắn thứ hai. “Anh ấy không yêu tôi.” Sau đó, chúng ta lại nhận

được Anh ấy yêu tôi lần nữa. Từ từ đã, đây là... Một trò chơi mà những kẻ đang yêu hay nghịch cùng hoa cúc. Họ đếm từng cánh hoa, ngắt từng cánh một. Nếu số cánh hoa là số lẻ, chuyện tốt, còn nếu là số chẵn thì anh ta không yêu cô ấy à?" Anh thử giải thích.

"Chính xác!"

"Hồi nhà cô bị đột nhập, liệu kẻ đó có lục lợi điện thoại của cô không?"

"Thỉnh thoảng tôi để ở tầng dưới, nhưng điện thoại có cài mật khẩu mà!"

Cô thấy đôi lông mày anh nhướn lên, cùng một cái nhìn có đôi chút thương hại. Ban nãy, anh đã vào được điện thoại của cô chỉ trong giây lát. Người khác cũng có thể đã làm điều y hệt như thế. "Tôi ngốc thật đấy." Cô nói.

Anh không tranh cãi. "Hãy nói với tôi là cô đã thay khóa đi." Anh nói.

Cô gật đầu. "Và còn là loại chắc chắn hơn. Không có ai đột nhập nữa."

"Cũng thế cả thôi, có lẽ đã đến lúc đưa nhân vật Sirocco Silverwood vào cuộc trò chuyện rồi đấy. Nếu cô vẫn nghĩ cô ta là kẻ có khả năng nhất?"

"Cô ta là người duy nhất tôi gặp mạnh miệng tuyên bố tình yêu bất diệt với Hamish."

"Nghe có vẻ kỳ quặc, nhưng bất kỳ thành viên nào trong nhóm Nhà Wolfe cũng có thể sẽ đe dọa cô. Tất cả bọn họ chắc đều điên như nhau cả thôi, nhưng nếu thật thế thì chuyện lôi kéo cô về phía

mình hoàn toàn đầu vì lợi ích của họ.”

“Có lẽ không phải tất cả bọn họ. Không phải những kẻ giết người đều muốn theo sát cuộc điều tra hay sao? Họ tận hưởng cảm giác được ở trung tâm của mọi thứ, lúc nào cũng đang nắm giữ một bí mật lớn.”

“Cô còn nghi ngờ ai nữa không, trừ Sirocco ra?”

“Biết nói thế nào nhỉ? Tôi gặp họ chỉ một lúc thôi. Tôi thấy tất cả bọn họ đều rất quái đản.”

“Người phụ nữ tóc xanh nói đấy!”

Ping.

Cả hai đều giật mình. Anh là người đầu tiên vớ lấy chiếc điện thoại. Anh nhìn màn hình và nhăn mặt rồi anh trả lại cho cô.

“Chuông báo nhắc lịch hẹn khám răng vào ngày mai thôi.” Anh nói. “Xin lỗi.”

Cô không chịu đựng được nữa. Cô đứng dậy. “Tôi ra ngoài đây. Anh có thể ở lại và ăn nốt, hoặc anh có thể đi cùng tôi. Tùy anh.”

Chương 54

“Họ không có ở đây.” Pete gọi với lại từ phía bên kia Quảng trường Chợ Wells khi Maggie bước ra khỏi xe. “Đồ đạc của họ đều ở cả đây. Chắc họ vào quán rượu nào đó rồi, dù tôi không nghĩ họ được mấy quán rượu ấy chào đón.”

Maggie nhìn quanh các cửa hàng tiện lợi, các tòa nhà từ thời trung cổ, nhìn ánh sáng vàng dịu dịu trên tháp nhà thờ.

“Nếu cô vẫn quyết tâm gặp họ tối nay.” Pete nói. “Hãy vào trong và đợi chừng một tiếng. Để tôi đi pha cà phê, hoặc chúng ta có thể ngồi ở quầy bar tầng dưới.”

“Tôi sẽ đi loanh quanh một chút.” Cô nói với anh. “Nếu không tìm thấy họ, tôi sẽ tới tìm anh. Được không?”

“Tôi sẽ đi với cô.” Anh nói.

Quá sức lịch thiệp. Luôn luôn quyết tâm làm điều đúng đắn. Một người sinh ra để làm cảnh sát.

“Odi sẽ không chịu nói chuyện nếu bà ta nhìn thấy tôi đi với cảnh sát. Anh biết mà. Nửa tiếng nữa tôi sẽ gọi cho anh, tôi hứa đấy.”

Anh bỏ cuộc và quay lại quán rượu. Ngó lơ cổng chính, anh vòng sang bên cạnh, biến vào bãi đỗ xe tư.

Maggie kéo cổ áo khoác của cô cho kín hơn một chút và rời khỏi khu trung tâm thị trấn, đi thẳng về phía nhà thờ. Những người vô

gia cư không được chào đón ở các quán rượu, cũng không có nhà tạm trú cho họ trong vùng, nhưng nhà thờ hiếm khi quay lưng lại với những người khốn khổ.

Cô tìm thấy họ ở gian giữa giáo đường, tít phía cuối, nơi cách xa cửa nhất. Đối với Maggie, trong nhà thờ rất lạnh, nhưng mọi thứ trên đời đều chỉ tương đối và những nơi để người ta tạm nương thân, dưới bất kỳ hình thức nào, cũng phải dang rộng vòng tay với những người chẳng có cái gì để gọi là của mình. Broon đã bỏ mũ ra, tỏ lòng kính trọng với không gian xung quanh, nhưng chiếc áo khoác màu đỏ cũ sòn của ông ta thì vẫn hệt như trong trí nhớ của cô. Tóc của ông ta dày, xám màu muối tiêu, cần phải được gội ngay lập tức. Cái mũ đầy những huy hiệu của Odi vẫn nguyên trên đầu. Bà ta ngồi sát Broon, cùng sẻ chia hơi ấm.

Nhà thờ sẽ đóng cửa trong mười phút nữa. Những người giúp sửa lễ đang yêu cầu mọi người ra về, giọng họ trầm khể và đầy vẻ tiếc nuối. Chúng tôi vô cùng xin lỗi khi phải để quý anh chị em ra về, nhưng chỉ lúc này thôi. Hãy trở lại sớm nhé.

Maggie lẩn vào trong bóng tối bên ngoài cánh cửa phía tây và chờ đợi, lắng nghe tiếng trò chuyện rì rầm của một nhóm du khách Nhật vừa bước ra, theo sau là một gia đình người Mỹ, rồi một cặp vợ chồng trung niên quê ở vùng Yorkshire.

Broon và Odi là những người cuối cùng, như cô đã biết chắc, và không giống như những người đi trước, những bước chân của họ chẳng có chút chủ đích nào. Họ lê bước trên những bậc thang trước khi cẩn thận hạ chân xuống bậc bên dưới, hệt như những người lớn tuổi đã học được cách sợ cầu thang. Cả hai đều không trông thấy cô

khi họ bước khỏi tòa nhà khuất gió, để trở lại với cái rét căm căm ngoài trời. Odi ôm chặt lấy một cái túi mua hàng của siêu thị.

Maggie mong họ sẽ đi ra khu trung tâm thị trấn, nơi ánh sáng mờ mờ chút vui vẻ thoáng qua và những con đường nhỏ hẹp giúp chần bốt sức mạnh của tự nhiên. Nhưng họ lại qua cổng vòm tối om và Maggie liền theo chân họ. Họ vội vàng rẽ tiếp, rời xa phố thị, chui vào đường hầm thứ hai cũng tối om về hướng Tòa Giám mục và Maggie bị mất dấu hai người.

Quảng trường bây giờ gần như không một bóng người. Chẳng ai muốn nằn nà ngoài đường vào một đêm thế này. Ngó qua những ô cửa sổ của khu Crown, cô thấy mọi người đang ấm áp ăn uống bên bàn bè. Cô gửi tặng một nụ cười cho một người đàn ông không hề quen biết đang nhìn mình, rồi lại đi theo Broon và Odi.

Đường hầm đó tựa hồ như một cánh cổng không gian, bởi lẽ khi bước qua, ta như bỏ lại thị trấn thời hiện đại sau lưng và bước vào một thế giới thời Trung Cổ với những khu vườn có tường bao quanh, bởi những con hào và những bức tường đá vững chãi, không xuyên thủng được. Trăng đã lên và cô có thể nhìn thấy bóng của nó in xuống dòng nước đen như đêm tối đang lừng lờ chảy dưới hào.

Mặt nước xao động bất ngờ làm cô chú ý. Con hào này mời gọi những loài chim nước, mòng biển ngụ ở bờ biển gần đó và lũ gà nước từ đồng cỏ bay qua. Ngoài ra, còn có những con thiên nga cư ngụ ở đây, người ta gọi chúng đến bằng tiếng chuông rung để cho ăn ở cổng hàng ngày.

Cặp đôi vô gia cư đang lấy thức ăn từ trong túi của Odi để cho mấy con thiên nga ăn.

“Xin chào, Odi. Buổi tối tốt lành, Broon.”

Họ chậm chậm quay lại, như thể mọi phản ứng đã bị cái lạnh làm trì trệ. Cô bước đến gần hơn, muốn hỏi làm thế nào họ vẫn để phần được thức ăn cho động vật, những con vật còn khuya mới chết đói, nhưng cô biết câu hỏi đó sẽ vô duyên quá mức. Cô giơ ra một cái túi vải đựng đầy đồ, sau khi đã thuyết phục được Pete ra khỏi nhà trước mình.

“Tôi mang cho ông bà ít thức ăn. Tôi hy vọng ông bà không lấy làm phật ý, nhưng tôi trót nấu nướng nhiều quá. Đây là món thịt cừu hầm và bánh mì nhà làm. Vẫn còn ấm đấy. Tôi đựng trong bình giữ nhiệt.”

Cả hai đều không nói gì.

“Odi, tôi thực sự cần nói chuyện với bà. Chỉ vài phút thôi. Thế có được không?”

“Về chuyện gì cơ?” Là Broon lên tiếng, và bước ra đứng chắn phía trước người bạn đời.

“Tôi muốn đề nghị chuyện này. Odi, tôi biết bà bảo bà có nhớ chút ít về người mà bà thấy đã chui vào động tối hôm đó.”

Odi dịch lại gần Broon hơn. “Không có đâu. Trời lúc ấy tối lắm. Giờ thậm chí tôi còn không dám chắc mình có nhìn thấy ai thật không.”

Maggie thận trọng giữ khoảng cách. “Tôi hiểu điều đó. Nhưng nếu bà thực sự muốn giúp Hamish, tôi biết bà sẽ cố gắng hết sức để nhớ lại bất cứ điều gì có thể có ích cho vụ án của anh ấy.” Cô sẽ phải coi việc lờ mờ chối không xuất hiện là tất cả sự can đảm bà ta có thể

có được. “Điều tôi muốn đề nghị, Odi ạ, là bà và tôi, và cả Broon nữa nếu như thế sẽ khiến bà cảm thấy thoải mái hơn, đi gặp một nhà thôi miên. Chúng ta sẽ tìm một người thật giỏi, người được nhiều người giới thiệu.”

“Nhà thôi miên ư?” Odi ngò vức lặp lại, kéo dài các âm tiết, như thể đang cố gắng thử xem âm thanh của từ ngữ đó có cảm giác và mùi vị như thế nào trong miệng của mình.

“Vâng. Họ giỏi việc giúp người ta tìm lại những ký ức đã mất lăm. Những gì họ làm là đưa bà rơi vào một trạng thái kiểu như hôn mê. Chính xác thì bà sẽ không chìm vào giấc ngủ, mà chỉ có một chút gọi là tách ra khỏi hiện tại, và họ sẽ hỏi bà về những chuyện xảy ra đêm đó. Rất có thể, trong trạng thái mê man, bà sẽ nhớ lại được nhiều hơn những gì bà đã nói với chúng tôi.”

“Tôi không muốn cô làm loạn trí người phụ nữ của tôi.”

“Không ai muốn làm điều đó cả, Broon ạ, dĩ nhiên là không. Hãy nghĩ theo hướng này. Trong đầu của tất cả mọi người đều có những ngăn lưu giữ ký ức, hầu hết trong số những ký ức đó đã được lưu trữ cẩn thận đến mức chúng ta không thể lấy chúng ra mà không có bất kỳ sự trợ giúp nào. Nhưng chúng vẫn được cất ở đó. Odi ạ, bà có thể là người duy nhất nhìn thấy kẻ giết người thực sự, người có cơ hội kể lại cho chúng tôi biết kẻ đó là ai.”

Odi dường như lại lùi ra xa cô hơn nữa. “Tôi đã nói với cô tất cả mọi thứ rồi và tôi không gặp bất kỳ nhà thôi miên nào đâu.”

“Odi, tôi...”

“Không! Nói với cô ta đi, Broon. Nói với cô ta là em sẽ không đi. Em không biết gì cả.”

Mặt Broon như sừng lên, ông ta đứng đối diện Maggie. “Chúng tôi sẽ rời khỏi đây, Odi và tôi. Đó là việc đầu tiên chúng tôi làm ngay sáng mai. Chúng tôi đã nói lời tạm biệt và chúng tôi sẽ lên đường.”

“Ờ đâu chứ? Broon, điều này thực sự quan trọng, hai người không thể nói đi là đi như thế được.”

“Chúng tôi chưa nói với ai về nơi chúng tôi sẽ đi và chúng tôi cũng không có ý định ấy. Chúng tôi không còn gì để nói nữa.”

“Bà ta sợ sệt lắm, anh Pete ạ. Bà ta biết nhiều hơn những gì bà ấy nói nhưng tôi không biết làm thế nào cạy miệng bà ta cả. Bà ta phản ứng rất mạnh khi tôi đề cập đến việc thôi miên.”

“Tôi không trách bà ta đâu.”

“Ồ, đừng ngốc thế. Làm sao anh sống gần Glastonbury mà lại có tư tưởng hẹp hòi đến thế chứ?”

“Cô lên nhà chứ? Tôi bật ấm đun nước rồi.”

Từ trên ghế lái, Maggie nhìn ra gương chiếu hậu. “Không, giờ họ đang theo dõi tôi. Họ đang chờ tôi lái xe đi. Tôi nghĩ đêm nay mình đã làm họ đủ đau đầu rồi.”

“Nhân tiện, tôi đã nói chuyện với chủ nhà rồi đấy. Họ còn một phòng đôi rất đẹp trên tầng hai, cách xa phòng tôi, và có khóa cửa chắc chắn lắm. Cô thực sự không nên quay lại ngôi nhà ma quái rộng lớn đó một mình. Nhất là đêm nay, sau những lời đe dọa trên Facebook.”

Ở đằng xa, Odi và Broon khuất dần khỏi tầm nhìn. Họ đi về phía

cổng Tòa thị chính.

“Nghe này, hãy để mắt đến họ, được không? Trời thực sự rất lạnh.”

“Nếu ý cô là tôi nên dọn giường cho họ ngủ đêm nay và mua đồ ăn tối cho họ, cô có thể quên hẳn chuyện ấy đi.”

“Ôi, từ bi chưa! Nhưng họ đã ăn tối rồi. Tôi đã cho chỗ để hầm mà anh không ăn vào bình giữ nhiệt.”

Cô cắt ngang lời nguyên rửa của anh, khởi động xe và lái về nhà. Nếu có thấy chút hối tiếc khi bỏ qua một điều mới mẻ đầy hứa hẹn, cô cũng rần làm ngo. Phút yếu lòng đã qua.

Chương 55

“Maggie, Nhìn tôi đây này!”

“Không được đâu. Cô đâu tồn tại nữa.”

“Tôi sẽ tồn tại đến khi nào cô còn tồn tại. Nhìn tôi đi.”

“Không!”

Mặc kệ giọng nói sau lưng mình, Maggie kéo rèm phòng ngủ. Do đã tắt hệ thống sưởi từ năm giờ trước, căn nhà trở nên lạnh buốt. Cô gỡ áo choàng ngủ treo đằng sau cửa buồng rồi quấn áo quanh người, bước xuống cầu thang. Xích ở cổng trước vẫn còn nguyên vị trí.

Từ chỗ này, cô không thể nhìn ra phố. Mà cô cũng chẳng cần. Cô đã thấy một chiếc xe ở trên đường.

Vào bếp vào những đêm không ngủ được đã trở thành một thói quen của cô. Có lẽ cái cô muốn tìm kiếm là chút hơi ấm tỏa ra từ chiếc bếp Aga. Cô đặt hai bàn tay lên trên nắp đậy bếp, và nghĩ về Broon và Odi trong cái lạnh cắt da cắt thịt ở cổng Tòa thị chính. Khi tay ấm lên một chút, cô nhắc điện thoại.

Có tiếng hít hơi thật sâu trả lời. “Chào, Maggie.”

“Tôi đã nói với anh rằng tôi không cần bảo vệ.” Cô nói với Pete.

“Tôi buộc phải cử người tới. Một nữ cảnh sát. Cô ấy sẽ phải ngồi trong xe ô tô đỗ ở ngoài, nhưng do cô đã thức, tôi thực sự muốn cô để cô ấy vào nhà hơn, cho phép cô ấy kiểm tra mọi cửa nẻo trong

nhà, và sau đó ngồi canh ở dưới nhà cho đến hết đêm.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Tôi muốn tự mình đến hơn nhưng bây giờ không có cách nào tôi đi được. Tôi sẽ giải thích mọi chuyện vào sáng mai, được không?”

“Không được, phải giải thích ngay bây giờ.”

“Maggie, tôi thực sự phải...”

“Ngay bây giờ, hoặc tôi sẽ đến tìm anh. Tôi đoán sẽ không được tiện cho lắm.”

Cô lại nghe thấy tiếng thở mạnh. “Tôi đang ở Wells, ngay bên ngoài khu Crown. Tôi được gọi ra từ bốn mươi phút trước.”

Cô nhắm mắt lại và có thể nhìn thấy anh đang đi tìm cột đèn đường với thứ ánh sáng xanh xao để gọi điện. Anh không ở bên ngoài khu Crown, nói một cách chính xác là như vậy, anh đang ở ngoài Tòa thị chính. Đằng sau anh, cô có thể nhìn thấy những vòm cổng tối, đang che giấu một điều gì đó không diễn tả được.

“Broon và Odi.” Cô định hỏi nhưng những lời thốt ra lại không theo ý cô.

“Cả hai đều đã chết. Bị giết khi đang ngủ, chúng tôi chỉ nói được như vậy. Hoặc cũng có thể bị giết trong lúc đang say bí tỉ, cả hai đều nồng nặc mùi rượu.”

Cô cần thời gian, để những lời đó đi vào tai, để biết những lời đó là thật.

“Hả, rất có thể mà, phải không? Đó là cách họ giữ ấm cơ thể khi ở ngoài trời lạnh. Chuyện gì đã xảy ra với họ vậy?”

“Tôi không được tùy tiện nói chi tiết. Tôi sẽ đến gặp cô khi trời

sáng. Ngay khi tôi có thể đi được.”

Tiếng chuông cửa làm cô giật nảy mình. Nếu tiếng chuông vốn là để trấn an cô, thì nó lại đang làm điều ngược lại.

“Tôi nghĩ bạn của anh đang ở ngoài cửa.”

“Ok, nghe tôi này. Cứ giữ máy cho đến khi cô có thể nhìn thấy cô ấy. Cô ấy mới 40, người cơ bắp, tóc nâu ngắn. Tên cô ấy là Janet Owen. Hé cửa, để nguyên xích trước đã. Maggie, cô có đang nghe tôi nói không? Đừng mở cửa cho bất cứ ai, trừ khi đó là một nữ cảnh sát.”

“Tôi rất lấy làm tiếc, Pete ạ. Rất lấy làm tiếc vì những gì anh đang phải trải qua ngay lúc này.”

Anh không trả lời. Anh đã quay sang làm nốt việc của mình.

Chương 56

Tờ *Daily Mail* trực tuyến, Thứ Ba ngày 22 tháng 12 năm 2015

THẨM SÁT TẠI WELLS

Hai người vô gia cư bị sát hại dã man đã làm dấy lên nghi ngờ về bản án dành cho một trong số những kẻ giết người hàng loạt khét tiếng nhất nước Anh, theo ý kiến của nhóm ủng hộ nhằm đòi lại sự trong sạch cho anh ta.

Việc phát hiện hai thi thể trong thị trấn nhà thờ cổ Wells, tỉnh Somerset sáng sớm ngày hôm nay đã làm nảy sinh yêu cầu phải xem xét lại những bằng chứng buộc tội Hamish Wolfe trong vụ bắt cóc và sát hại ba phụ nữ vào năm 2014. Mike Shiven, 54 tuổi, trưởng hội Nhà *Wolfe* cho biết: “Hai thành viên trong nhóm chúng tôi, những người cực sát sao với cuộc điều tra, những người nắm các thông tin mới mà đó có thể là những thông tin vô giá, bị sát hại dã man đã chứng tỏ điều chúng tôi vẫn hằng tranh cãi là đúng. Cảnh sát đã quá cầu thả trong vụ này. Kẻ giết người thực sự vẫn còn nhón nhơ ngoài kia và bây giờ, hai người trong nhóm chúng tôi phải trả cái giá đắt nhất.”

Vào thời điểm lên bài, phía cảnh sát từ chối bình luận về những điểm tương đồng giữa phương thức hai khách lữ hành, hiện chỉ được biết đến dưới tên Odi và Broon, bị giết và phương thức mà kẻ sát hại Jessie Tout, Chloe Wood và Myrtie Reid vào năm 2013 đã sử dụng. Tuy nhiên, họ không phủ nhận nguyên nhân tử vong do chấn

thương vùng đầu kết hợp với vết rách ở cổ họng có thể cũng chính là thủ đoạn được sử dụng để giết ba người phụ nữ trẻ.

Mẹ của Wolfe, bà Sandra, khẳng định chắc nịch: “Odi và Broon bị giết vì những gì họ biết.” Bà quả quyết với nhóm phóng viên chúng tôi tại ngôi nhà trị giá 750 nghìn bảng của mình ở Somerset. “Nếu họ chịu nghe lời tôi đi gặp cảnh sát, chắc hôm nay họ vẫn còn sống. Giờ tình hình đã như thế này thì tới người kém cỏi nhất trong ngành cảnh sát cũng phải thấy: con quái vật bày mưu hãm hại Hamish nhà tôi vẫn đang còn nhón nhơ ngoài vòng pháp luật.”

Điều tra viên đầu tiên có mặt tại hiện trường vụ giết người sáng nay, Pete Weston, cũng là một trong những điều tra viên phụ trách chính trong vụ án Hamish Wolfe. Ông từ chối đưa ra bất kỳ lời bình luận nào cho vụ việc ngày hôm nay.

Chương 57

Broon và Odin nằm kế bên nhau. Người ta đã hoàn tất công việc khám nghiệm tử thi và hai thi thể cũng đã được phủ vải, theo đúng lễ nghi, chỉ để hở đầu và chân.

Ánh đèn duy nhất trong phòng là những bóng đèn phẫu thuật cực mạnh gắn phía trên băng ca; còn rìa tường và bốn góc phòng khám nghiệm lò nhò trong bóng tối. Không tính những thiết bị hiện đại, khung cảnh trước mắt làm Pete nhớ lại những bức họa cổ về các bác sĩ phẫu thuật đang làm việc, những hình bóng lò mờ tím tím ở giữa, vị bác sĩ phẫu thuật một tay xách đèn lồng, một tay cầm dao mổ sắc lẹm. Nhà giám định pháp y, một phụ nữ châu Á tuổi ngoại tứ tuần, thích làm việc trong phòng tối, với nguồn sáng chỉ tập trung chiếu vào xác chết.

“Tất cả là vì nạn nhân hết.” Chị từng giải thích một lần cho Pete. “Tôi thấy nên tập trung hết vào họ.” Trong thâm tâm, anh nghi ngờ có một động cơ hoàn toàn khác.

Đâu đó trong căn phòng, ở phần bị bóng tối che mờ, các kỹ thuật viên bắt đầu dọn dẹp, rửa ráy các dụng cụ, và ghi chép bằng bút có gắn đèn. Họ lảng lạng qua lại trong phòng mà không ai chú ý, chẳng ai thấy gì ngoài những chiếc bóng nhấp nhô trong vùng mờ tối. Odi và Broon nằm cứng đờ, nổi bật dưới ánh đèn phẫu thuật, hệt như mẫu vật trưng bày ở bảo tàng.

“Chúng tôi bật tí đèn lên có được không đây?” Latimer vừa đến,

anh ta đã gọi điện yêu cầu vị bác sĩ pháp y không tiến hành báo cáo chi tiết mà không có mặt mình từ trước đó. Pete đã đợi được gần một giờ. Bác sĩ Mukerji bỏ ngoài tai lời Latimer. Chị đứng tựa lưng vào cửa kính, mãi mê viết nốt mấy dòng ghi chú.

“Không rõ chị ấy đã bật máy liên lạc lên chưa.” Pete nói, dù anh biết rõ chị đã bật. Họ vừa mới nói với nhau không biết bao giờ sắp anh mới đến, và anh ta có biết hôm nay chị còn năm vụ nữa phải xử lý hay không?

Latimer ngó xuống hai chiếc băng ca với hai tử thi đang nằm trên đó. “Và chuyện này xảy ra ngay bên ngoài cửa sổ phòng ngủ của anh đấy hả?”

Ở dưới phòng khám nghiệm, bác sĩ Mukerji ngẩng lên nhìn họ. “Cuối cùng ngài Chánh Thanh tra Latimer cũng đến rồi à?” Chị hỏi Pete.

“Tim Latimer. Chào chị. Tôi không có nhiều thời gian cho lắm. Chị có thông tin gì cho chúng tôi?”

Mukerji bước lại chỗ máy tờ ghi chép. Khoảng hơn một phút sau, khi đến Pete cũng nghĩ chị sẽ lại chăm chú vào đó thì chị đứng dậy. Chị đứng giữa hai chiếc băng ca, ngay dưới ánh sáng đèn, hai tay chắp sau lưng. Chị nhìn Odi, rồi ngược lên phòng quan sát.

“Chúng ta có một phụ nữ da trắng, ở độ tuổi khoảng từ ba mươi đến bốn mươi - khó xác định chính xác hơn nữa, do điều kiện sống của nạn nhân trong vài năm qua - với tình trạng sức khỏe tương đối kém so với độ tuổi. Người trong vùng gọi nạn nhân là Odi.”

Mukerji quay đầu sang bên cạnh. “Người bạn đồng hành của nạn nhân được biết đến với cái tên Broon. Anh ta lớn tuổi hơn một chút,

khoảng từ bốn mươi lăm đến năm mươi lăm tuổi, và giống như Odi, có dấu hiệu cho thấy lối sống của nạn nhân gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của mình.”

Latimer rút điện thoại ra đọc tin nhắn. Mukerji giữ im lặng cho đến khi anh ta rời mắt khỏi màn hình điện thoại.

“Cả hai người họ đều không mang theo thẻ căn cước hay bất cứ loại giấy tờ tùy thân nào tương tự.” Chị tiếp tục. “Vì vậy, có thể ta sẽ phải mất một thời gian mới xác định được danh tính đầy đủ của cả hai.”

“Chúng tôi đang tiến hành rồi.” Pete nhìn nhanh vào mắt vị bác sĩ. “Tìm ra thẻ căn cước đầy đủ thông tin, lần tìm bà con họ hàng thân thích, sẽ không mấy dễ dàng. Với trường hợp là người vô gia cư, chúng tôi thường phải thực hiện những việc như vậy. Bởi họ cắt đứt mọi ràng buộc với cuộc sống họ bỏ lại sau lưng.”

“Tôi không đến hiện trường.” Mukerji bước tới trước, làm cả gương mặt và đầu của mình bị sắp bóng. “Nhưng đồng nghiệp của tôi đã ước tính thời gian tử vong rơi vào khoảng từ mười hai giờ đêm đến bốn giờ sáng. Nhiệt độ ngoài trời tối qua là -4°, theo tôi biết, kết hợp với việc mất máu, sẽ đẩy nhanh quá trình giảm thân nhiệt ở cả hai nạn nhân.”

Pete tự hỏi, không biết phải mất bao lâu chị mới nhận ra mình không còn đứng dưới ánh sáng đèn. “Rina.” Anh nói. “Tối qua, vẫn có người bên trong và ở xung quanh quảng trường mãi cho đến sau nửa đêm. Tôi đã kiểm tra với chủ nhà ở Crown. Ông ấy đi ngủ vào khoảng mười hai giờ rưỡi, và ông ấy vẫn nghe thấy tiếng người qua lại, tiếng mở cửa vào ô tô. Có vẻ như họ không bị giết trước một giờ

sáng đâu.”

Mukerji không phản đối.

“Và xe giao sữa tới sau bốn giờ vài phút.” Pete nói. “Hai mươi phút sau thì tôi ra đó. Lúc bấy giờ họ đã cứng như đá rồi.”

“Như tôi đã nói, cơ thể của họ bị mất nhiệt rất nhanh vào đêm qua, nhưng tôi đồng ý, hai mươi phút xem chừng nhanh bất thường. Nếu anh muốn một khung thời gian chính xác hơn, thì khoảng từ một giờ sáng đến ba giờ sáng sẽ không sai lệch mấy đâu.”

Nhà giám định pháp y lùi lại một bước và ánh sáng lại đổ tràn trên mặt chị lần nữa. “Cả hai nạn nhân đều bị suy dinh dưỡng.” Chị nói.

“Thật á? Tôi trông bà ta có vẻ khá béo tốt đấy chứ.” Latimer nhìn vào mấy ngấn mỡ lồi lên của Odi, tuy đã phủ vải lên nhưng vẫn không giấu được.

“Nạn nhân có thể đã tiêu thụ rất nhiều calo, nhưng chúng ở dạng thức ăn nhanh, rẻ tiền và rất ít giá trị dinh dưỡng. Khoai tây chiên, bánh mì kẹp thịt, bánh nướng, bánh ngọt. Các loại thực phẩm gây nghiện, những loại thức ăn làm cho nạn nhân cảm thấy khá hơn, tăng năng lượng cho nạn nhân một chút, và tất cả những thứ tương tự nhưng lại thiếu các chất dinh dưỡng thiết yếu. Các cơ quan nội tạng của nạn nhân không hề khỏe mạnh. Người bạn đồng hành của nạn nhân ít bị béo phì, nhưng phổi và gan của ông ấy rất tệ. Đây không phải là những người khỏe mạnh.”

“Ý chị là, họ không thực sự ở vị thế có thể chống trả lại được?”

“Có lẽ không, mặc dù tất cả mọi người đều sẽ vùng vẫy chống cự

khi mạng sống của mình bị đe dọa. Tôi đề cập đến điều này bởi vì, hơi bất thường một chút, họ đã được ăn rất ngon khoảng vài giờ trước khi chết.”

“Họ đã ăn thịt cừu hầm.” Pete nói. “Maggie Rose mang cho họ. Cô ấy muốn nói chuyện với họ về việc họ có thể đã nhìn thấy ai đó vào động Rill vào tháng Tư năm ngoái.”

“Cái gì?” Latimer quay ngoắt lại nhìn Pete. “Tại sao tôi không biết gì về chuyện này?”

“Chuyện mới xảy ra gần đây thôi, và xét ở góc độ nhân chứng, nó cũng không đáng tin lắm.”

“Tôi cho rằng việc đó thuộc quyền quyết định của tôi, phải không?”

Dưới phòng khám nghiệm, Mukerji lên tiếng. “Họ cũng đã uống rất nhiều rượu, theo suy đoán là rượu rum, nhưng cần kiểm tra để xác nhận điều đó.”

“Là rượu rum đấy. Pete nói. “Chúng tôi tìm thấy một chai rượu đã uống hết một nửa trong đồng đồ của họ.”

“Họ có lẽ đã uống hết ngàn ấy. Họ khá say. Khó mà tỉnh dậy được lắm.”

“Nhưng lại rất dễ giết?”

Mukerji mím môi. “Bà Odi chết vì mất máu, sau khi cổ họng bị cắt tới hai lần bằng một lưỡi dao sắc nhọn, dài khoảng 18 phân. Nhát đầu tiên sâu nhất, cắt đứt động mạch cánh phải và tĩnh mạch cổ. Nhát thứ hai cắt động mạch cánh trái và các tĩnh mạch nhỏ.”

Vừa nói, Mukerji vừa diễn lại động tác cắt cổ họng Odi, chỉ đứng

phía sau thi thể, nhưng chéo sang một bên để hai viên cảnh sát có thể quan sát được những gì mình làm. Động tác “cắt cổ”, kéo từ tai trái sang tai phải Odi rất rõ ràng, dứt khoát, được chị thực hiện đúng hai lần. Rồi chị bước nhanh sang chiếc băng ca còn lại. “Còn ông Broon lại bị chết ngạt vì chính máu của mình; Cổ họng của nạn nhân bị chém ít nhất bốn, mà cũng có thể là năm nhát, và khí quản của nạn nhân bị toác ra.” Lại những động tác mô phỏng. Pete chợt nghĩ đến cảnh tắm vòi sen trong phim *Psycho*, khán giả nhìn thấy những nhát đâm liên tiếp qua tấm màn tắm.

“Tôi không chắc việc này được thực hiện chỉ bởi một người.” Latimer nói. “Thậm chí kể cả khi hai người họ mất hết khả năng tự vệ.”

“Có thể là không. Nhưng anh phải tính cả những vết thương ở đầu nữa.” Mukerji bước lên đầu băng ca. “Cả hai nạn nhân đều bị tấn công vào vùng đầu, mỗi người chỉ bị một cú, nhưng rất mạnh.” Chị vạch tóc ông Broon ra để họ thấy vết máu khô đọng lại. “Các vết thương đều tròn nhẫn và giống nhau về bản chất. Tôi dám nói họ đã bị đập đầu bằng búa, hoặc bằng một loại dụng cụ nào đó, chứ không phải bằng đá hay gạch. Chắc là búa đầu chùy cỡ to. Hung khí được giáng xuống bằng một lực rất lớn, nhắc lại một lần nữa, đó có thể là một cái búa, một cái gì đó cho phép thủ phạm có thể vung lên để lấy đà bổ mạnh xuống.”

Chị minh họa bằng cách vung tay ra sau, hướng lên trên, rồi giáng mạnh xuống phía đầu ông Broon thật nhanh. “Cú đánh này không giết chết được ai trong số hai nạn nhân, bằng chứng chính là sự mất máu ở cả hai, nhưng thế cũng là quá đủ, nhất là khi họ đang

say rượu, và thực tế là họ đã ngủ li bì, và còn đang lạnh cóng nữa, để khiến họ mất năng lực phản kháng đủ lâu, để hung thủ có thể nắm chặt tóc và cắt cổ họng của họ.”

“Vẫn có cảm giác chỉ có một kẻ thực hiện vụ này.” Latimer nói. “Chúng tôi phải tìm kẻ nào đó có sức mạnh thể chất đáng nể à?”

“Đó chắc chắn sẽ là một lợi thế nhưng những gì nảy ra trong đầu tôi là sự trơn tru của hành động. Hãy suy nghĩ về điều đó.”

Chị lại diễn lại cảnh vung búa một lần nữa, giáng vũ khí tượng tượng của mình xuống đầu Broon. Chưa kịp chạm vào thi thể thì chị đã lại tiếp tục, tay vung lên lần nữa, rồi đập xuống đầu Odi.

Pete không khỏi chùn lòng.

“Và bây giờ tôi lùi lại, tôi đặt cái búa xuống và nhặt con dao lên. Tôi túm tóc nạn nhân bằng tay trái, nhân tiện, tôi thuận tay phải, và với con dao đang cầm trong tay phải, tôi cứa sâu vào cổ họng nạn nhân. Nhát đầu tiên tôi cứa khá sâu, gần như chắc chắn đã giết chết ông ta, nhưng đầu thế, để chắc ăn, tôi vẫn cứa tiếp lần nữa và một lần nữa. Khi tôi tin chắc mình đã có thể hạ người này xuống, tôi chuyển sang nạn nhân tiếp theo.”

Chị bước sang trái, đứng ngay trên đầu Odi.

“Chỉ có mình tôi thôi phải không?” Latimer lẩm bẩm.

Pete lùi lại, tránh khỏi mic máy liên lạc nội bộ. “Không, chị ấy luôn làm thế. Hồi đầu, chúng tôi ai nấy đều phát hoảng. Rõ ràng là chị ấy phụ trách chỉ đạo vở kịch câm thường niên ở trường tiểu học của con mình.”

“Cha mẹ ơi, dám cả các vở ấy đáng xem lắm đây!”

“Gần như chắc chắn nạn nhân nữ đã tỉnh vào lúc này.” Mukerji vẫn chưa thôi. “Choáng váng, đau đớn, yếu ớt, nhưng biết rõ mình đang bị đe dọa. Nạn nhân không được tìm thấy ở nơi mình nằm ngủ, phải không?”

Pete nhớ lại cảnh tượng mình chứng kiến ngay trước bình minh. Broon không di chuyển, vẫn còn nằm nguyên trong túi ngủ của mình. Trái lại, Odi không nằm cạnh ông ta.

“Chúng tôi nghĩ chị ta có thể đã cố bò ra xa được vài thước trước khi chịu chung số phận với Broon.” Pete nói.

“Nạn nhân này bị giết khi vẫn còn cử động và có ý thức.” Mukerji từ từ, thận trọng bước ra xa chiếc băng ca hai bước, đôi mắt chị dán chặt vào thứ gì đó mà chỉ mình chị mới nhìn thấy được. “Trong lúc người bạn của mình đang bị sát hại, chị ta lên bỏ trốn, nhưng tôi đuổi theo chị ta.”

“Bà ấy hẳn có mang theo bóng ngô.” Latimer thì thào.

“Tôi bắt được chị ta, tóm lấy tóc chị ta bằng một tay và rút con dao ra.” Mukerji vừa nói vừa diễn bằng động tác. “Hai nhát và xong chuyện. Tôi có thể biến khỏi đó được rồi.”

Chị lùi lại, bỏ lại một Odi tượng tượng trên mặt đất, rồi bước lại Odi thật đang nằm trên băng ca. “Không có vết thương nào do phòng vệ. Không có dấu hiệu của một cuộc vật lộn, ngoài nỗ lực chạy trốn nhưng thất bại. Không có gì dính ở móng tay. Công việc của tôi đã xong. Chuyện không thể nào trót lọt hơn được nữa. Tôi bỏ đi, lẫn vào bóng đêm.”

Latimer hăng giọng. “Cảm ơn chị, bác sĩ Mukeiji, điều đó rất...”

“Có ích.” Pete chen vào.

Chương 58

Trại giam Đảo Wight-Parkhurst

Đường Clissold Newport

Người yêu dấu hồi,

Khi bọn anh chọn hành nghề y, bọn anh chấp nhận rằng cái chết sẽ quanh quẩn bên mình, giống như một con chó con khốn khổ, nhút nhát, mãi mãi quẩn ở gót chân, không bao giờ đến gần.

Mấy năm qua, cái chết đến rất gần anh. Anh phải chịu trách nhiệm trước cái chết của Jessie Tout, Chloe Wood, Myrtle Reid và có lẽ của cả Zoe Sykes nữa. Họ đã không chết dưới tay anh (anh ta nhanh chóng thêm câu này vào phòng trường hợp lá thư bị người khác đọc được và hiểu lầm), nhưng chung quy cũng đều là trách nhiệm của anh.

Tin Odi và Broom bị giết làm anh buồn bã. Anh không vấy máu nóng lên nền đá lạnh của Quảng trường Chợ Wells, nhưng lỗi thuộc về anh.

Họ là hai người của thế giới ngây thơ, và hơi quá trẻ con để phải lớn lên trong một thế giới phức tạp và bức bách, mãi mãi vượt quá tầm hiểu biết của họ. Odi và Broon đã lơ bơi ra vùng nước an toàn của mình, và chết chìm vào đêm tháng mười hai lạnh giá hôm ấy, trong máu của chính mình.

Chuyện này không thể tiếp tục được nữa. Em, người tri kỷ thông thái của anh, phải nhìn ra điều đó. Đã đến lúc sự thật phải được lắng nghe.

Hamish

Thuộc sở hữu của cảnh sát AVON và SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/45.2 Hamish Wolfe

Chương 59

Cây Giáng sinh giả ở phòng thẩm vấn trông đã cũ hỏng. Ai đó còn kéo các sợi nilon ra nên bây giờ, còn hai hôm nữa mới đến lễ, cái cây tội nghiệp trông như mắc phải bệnh gì nghiêm trọng lắm, không thì cũng giống cây cối trong mùa đông hạt nhân*.

Pete ngồi ở đó, như được yêu cầu, như anh vẫn ngồi suốt gần mười lăm phút đồng hồ từ đó đến giờ, và tự nhủ với mình, anh sẽ chờ thêm hai phút nữa và chỉ thế thôi. Anh còn khối việc phải làm. Anh với tay ra chỗ cây thông Noel và bắt đầu bút mấy chiếc lá kim bằng nilon của nó.

Cửa mở ra và Latimer bước vào. Anh ta vừa quay trở lại sau khi tiễn Maggie ra xe. “Cô ta không nói cho tôi biết cô ta sẽ đi đâu. Không phải cô ta kể với anh rồi chứ?”

Pete lắc đầu. Anh không biết Maggie định làm gì. Khi cô kết thúc phần trình báo của mình là người cuối cùng nhìn thấy Broon và Odi lúc còn sống, cô hẳn nhiên phải là một trong những người đầu tiên họ gọi đến để lấy lời khai anh đã ngỏ lời cử một xe cảnh sát canh trước nhà cô ngày hôm nay. Cô bảo với anh làm thế mất thời gian lắm. Cô sẽ không ở nhà.

“Pete, tôi cần phải hỏi anh điều này.” Latimer ngả người ra phía cửa. “Anh đã nói chuyện với hai nhân vật đó, Odi và Broon, về chuyện điều tra vụ Wolfe phải không? Mấy ngày trước đó ấy?”

Pete nhìn xuống thăm trái sần. “Ai nói là tôi đã làm?”

“Maggie Rose nói. Cô ấy đã nói chuyện với mấy người ở quảng trường, với những tiểu thương bán trong chợ, với các công nhân vệ sinh ở khu vực đó. Có người nhìn thấy anh nói chuyện với hai người nọ vào thứ Năm trước.”

Pete thở dài. “Chính Maggie kể với tôi về chuyện có người có thể đã nhìn thấy ai đó vào động Rill không lâu sau khi nạn nhân cuối cùng mất tích. Odi và Broon chính là những nhân chứng tôi vừa nhắc tới. Tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài việc đi theo họ.”

“Và?”

Anh ngược lên. “Chỉ tổ phí thời gian. Broon thì say bí tỉ, Odi thì phủ nhận, cứ khẳng khẳng rằng mình chẳng biết gì hết. Tôi đã bỏ cuộc sau năm phút và, để tôi trả lời câu hỏi tiếp theo của anh, lúc bấy giờ, tôi không hề nói gì với Maggie về chuyện đó cả. Mặc dù cô ấy cứ thích giả vờ như thế, chứ cô ấy và tôi không hợp tác với nhau và tôi không nọ cô ấy bất kỳ thông tin nào.”

Latimer gật đầu tỏ ý mình đã hiểu, rồi nói: “Pete, tôi sẽ phải đề nghị anh tránh mặt cô ta một, hai tuần, hoặc có thể lâu hơn.”

“Anh nói cái gì vậy?” Pete đứng dậy, tay vẫn nắm lấy chỗ lá cây.

“Tôi biết anh đã có chút thân thiết với cô ta, và ban đầu, tôi không được hài lòng cho lắm, không phải vì lúc đó, cô ta có thể sẽ nhận vụ của Wolfe, nhưng sau những gì đã xảy ra tối hôm qua, thực sự không phải là ý hay khi một trong những điều tra viên chủ chốt lại có dính dáng đến...”

“Chính xác là cái gì cơ?”

“Cô ta nghĩ rằng vụ của Wolfe và những gì đã xảy ra đêm qua có liên quan đến nhau. Cô ta nghĩ rằng việc mình quan tâm đến hai người lang thang kia đã khiến họ bị giết và, nói thẳng nhé, tôi nghĩ cô ta có lý. Còn ai khác muốn làm hại họ nữa chứ?”

Pete nhìn xuống móng tay mình. Chúng cần phải được rửa sạch. Chắc là do mấy cái lá kim gây ra.

“Ok, thôi được rồi, nếu không còn gì khác nữa.” Latimer quay ra và đặt tay lên nắm đấm cửa.

“Thực ra là còn đấy. Tôi không tán thành ý kiến vụ giết người đêm qua có liên quan tới Hamish Wolfe, nhưng nếu anh đúng và tôi sai, có một điều tất cả mọi người đều trót quên. Nếu Odi và Broon bị giết vì những gì họ biết, kẻ giết họ chắc chắn biết họ đã nói chuyện với Maggie vài tiếng trước khi chết. Cô ấy có thể sẽ là nạn nhân kế tiếp. Chúng ta cần phải để mắt tới cô ấy.

Latimer gật đầu. “Tôi sẽ xem xem mình có thể làm được gì. Dĩ nhiên, chúng ta sẽ phải tìm ra cô ta trước. Anh có chắc là cô ta không nói cô ta sẽ đi đâu không?”

Chương 60

Người ta than thở với nhau chẳng biết bao giờ máy bay mới cất cánh, người ta còn lo lắng nhiều hơn về chuyện liệu máy bay có hạ cánh được hay không. Lời nguyên giá lạnh đang bao trùm toàn bộ Anh quốc dường như còn mạnh hơn ở miền Cực Bắc mà cô bay tới. Maggie dành gần như toàn bộ tám mươi lăm phút bay để nhìn chăm chăm vào một đại dương mây đông cứng và xám xịt. Đã hơn một lần, cô ước phải chi chiếc máy bay không bao giờ cần phải hạ cánh, rằng cô có thể tiếp tục bay mãi về phía bắc, vào trong không gian trống rỗng trắng xóa một màu quên lãng đầy hứa hẹn, nhưng khi cô chưa kịp thấy mình sẵn sàng, có cái gì đó như căng ra trong tai cô, cho cô biết chiếc máy bay đã bắt đầu hạ cánh.

Hamish Wolfe, kẻ đang ở vị trí ra chỉ thị cho cô, muốn cô tìm Daisy. Hắn muốn cô lần tìm một phụ nữ đã mất tích từ cách đây nhiều năm và thậm chí có khi chẳng còn sống trên đời này nữa, thế mà hắn vẫn muốn tìm, không phải vì việc này sẽ giúp được gì trong vụ án của hắn ta. Không hề. Hắn muốn vậy vì chuyện giữa hắn và Daisy vẫn còn dang dở. Vì một số lý do nào đó, mặc dù cả tương lai của hắn đang gặp bất trắc, hắn vẫn cố dựa vào một người phụ nữ đã không còn hiện hữu bên đời hắn gần hai mươi năm qua.

Ba mươi phút cuối cùng, chiếc máy bay đáp xuống đường băng trơn trượt với chất lỏng phá băng trước khi lăn tới cổng.

Cô có thể làm được. Hắn là thế. Cô đã từng làm trước đây rồi,

hơn một lần. Bí quyết là tiếp cận vấn đề một cách đúng đắn, hỏi những câu đúng, và câu hỏi đầu tiên không phải là: bạn sẽ phải tìm một người đã mất tích như thế nào? Mà là: bạn sẽ mất tích như thế nào?

Hướng dẫn chi tiết phương pháp mất tích của Maggie Rose:

Bước một: Từ bỏ mọi thân thế. Rời khỏi nơi người ta đã biết tới mình, nơi có bạn bè, gia đình, những liên hệ quá khứ. Chọn ngẫu nhiên một ngôi nhà mới, đây là điều quan trọng nhất, ở chỗ mà không ai nghĩ ra sẽ đi tới đó để tìm bạn. Chuyển đến đó và tránh mọi rắc rối, bởi vì bạn không bao giờ biết ai đang để mắt tới mình.

Aberdeen, một trong những thành phố lớn ở Anh, nơi xa nhất về phía bắc, bị tắc kẹt cứng vì tuyết, nhưng con đường từ sân bay ra đã được dọn sạch sẽ. Trung tâm thành phố, khi Maggie mới thoát trông thấy, hết như một thành phố bạc trong những giấc mơ thời thơ ấu, khi những tinh thể mica nổi tiếng của các tòa nhà bằng đá granite lấp lánh trong ánh sáng phương bắc trong trẻo. Cô chưa bao giờ đến Aberdeen trước đây, chưa bao giờ tới vùng đất miền Cực Bắc xa xôi này. Cô ra tới đường vành đai và đi về phía khu dân cư nằm ở phía nam thành phố. Giờ đã là chiều muộn và ánh sáng đang dần tàn.*

Bước hai: Chọn một cái tên mới và đổi tên qua chứng thư đơn phương. Tin tốt là việc này dễ dàng hơn và ít dính dáng tới chính quyền hơn bạn tưởng tượng nhiều. Đa phần mọi người đều nghĩ mình sẽ phải trình diện trước tòa, có các cố vấn luật, phải ký tá vào một văn bản chính thức, vào sổ đăng ký chính thức, với tên mới và cũ dưới sự chứng kiến của ngàn ấy người. Dầu việc đổi tên có thể được thực hiện với mức độ trang trọng như vậy, hầu hết mọi người đơn giản đều thấy không cần phải phiền phức đến*

thế.

Thực tế là chỉ có khoảng một trong số hai trăm cái tên mới đổi được “ghi số” và có thể tìm kiếm và kiểm tra qua sổ sách. Hầu hết mọi người đều tự làm chứng thư đơn phương, bao gồm các mẫu đơn rất đơn giản, tự hoàn thành và ký xác nhận, với hai người trưởng thành chứng kiến. Khi đã có “chứng thư đơn phương”, các giấy tờ chính thức, ví dụ như giấy phép lái xe và hộ chiếu, đều có thể được đổi sang tên mới mà bạn chọn ngay sau đó. Tất nhiên, văn phòng hộ chiếu, cơ quan cấp giấy phép lái xe, các bên quản lý những giấy tờ chính thức khác sẽ lưu lại hồ sơ cũ của bạn, và nếu có yêu cầu từ tòa án, gần như chắc chắn họ sẽ phải cung cấp những thông tin chi tiết này. Nhưng trước hết, những người đang truy tìm “bạn của ngày cũ” phải biết được cái tên mới bạn đang dùng đã. Và họ sẽ không biết đâu.

Maggie rẽ ga trên một con đường toàn những ngôi nhà lớn, xây bằng đá xám thời Edward. Nhà số 20 còn cách hai căn, ở phía bên kia đường và căn hộ số 6 có lẽ ở tầng một. Cô thậm chí chẳng có lấy một chút ngạc nhiên khi không có ai đáp lại tiếng chuông cửa. Cô quay trở lại xe.

Bước ba: Thay đổi nghề nghiệp của mình, nếu có thể. Điều này đặc biệt quan trọng đối với những ngành mà sổ đăng ký của những người được phép hành nghề đều được lưu giữ. Các tổ chức chuyên nghiệp cho phép được đổi tên, nhưng sẽ lưu hồ sơ về việc thay đổi tên đó. Bất cứ ai vẫn hành nghề cũ sẽ dễ bị lần ra dấu vết thông qua các đoàn thể chuyên nghiệp của ngành, ngay cả khi họ đã ra nước ngoài làm việc.

Khởi động lại xe, Maggie rẽ vào góc đường và đỗ ở gần một dãy các cửa hàng. Nhà hàng McDonald luôn có Wi-fi miễn phí.

Bước bốn: Thay đổi diện mạo của mình. Thế giới này chỉ bé bằng cái lỗ mũi, dù bạn có dọn tới đâu cũng thế. Thay đổi kiểu tóc và màu tóc của mình, đổi từ kính áp tròng sang kính gọng, ăn mặc khác hẳn trước, vậy mới có thể giảm khả năng bị nhận ra bất ngờ.

Nhâm nhi cốc cà phê McDonald thứ hai, cuối cùng Maggie cũng đã xong việc tìm kiếm. Cô ra kiểm tra xem có được để xe lại ở chỗ đậu hiện tại không rồi chuyển sang đi bộ.

Nơi đầu tiên cô dừng chân là một ngõ cụt. Chỗ thứ hai, và chỗ thứ ba cũng thế. Chỗ dừng chân thứ tư của cô lớn hơn, đẹp đẽ hơn, được trang trí theo phong cách hoài cổ thời Nhiếp chính* với đồ nội thất bằng gỗ được sơn trắng, chế tác tỉ mỉ và những cái chao đèn màu hồng có tua. Bàn tiếp tân có bức chân dung Audrey Hepburn họa kiểu tô trên khuôn có sẵn, cái tàu hút thuốc lá của cô đào kẹp giữa những chiếc móng tay được cắt sửa đẹp đẽ. Mỗi móng vẽ hoa văn và sơn màu khác nhau. Đây là một salon làm móng cho các quý bà quý cô sành điệu.

Bước năm: Kín đáo. Đặc biệt tránh những hoạt động thu hút sự chú ý của các phương tiện truyền thông. Tránh xa các phương tiện truyền thông xã hội chắc hẳn là một ý tuyệt hay. Hãy nhớ rằng, thế giới này bé như cái mắt muỗi.

“Kính chào quý khách, mái tóc tuyệt quá!” Người phụ nữ đứng đằng sau quầy trẻ măng, môi tô son đỏ bóng và có mái tóc ngắn, đen óng. Vẻ sắc sảo của cô ta trái ngược hẳn với những đường nét mềm mại và nữ tính của salon. “Tôi có thể giúp được gì cho quý khách?”

“Tôi muốn đặt lịch hẹn vào thứ Bảy tới.”

Người phụ nữ trẻ mở màn hình máy tính, còn Maggie nép vào bàn để có thể ngó vào xem những cái tên hiện lên trên màn hình. Becca, Sophie, Rikki, Ashlyn. Và nhiều tên khác. Salon thuê rất nhiều người. Toàn là phụ nữ. Cuối cùng. Cô cũng thấy cái tên mình muốn tìm.

“Mười một giờ mười lăm được chứ?”

“Được. Tôi xin một tấm danh thiếp phòng trường hợp có gì cần thay đổi được không?”

Bước sáu: Bạn có những điểm yếu riêng và bạn không được phép quên điều đó. Số thẻ Bảo hiểm Quốc gia của bạn. Số thẻ bảo hiểm gồm có hai chữ cái đầu, sáu chữ số và một chữ cái sau cùng, số thẻ Bảo hiểm Quốc gia được cấp cho mọi công dân Anh và được gửi cho công dân ngay trước ngày sinh nhật thứ mười sáu của họ.

Số thẻ Bảo hiểm Quốc gia chỉ được thay đổi trong trường hợp cực kỳ đặc biệt, có nghĩa là, tên cũ và tên mới của bạn sẽ luôn được gắn với số thẻ Bảo hiểm Quốc gia đã cấp.

Mặc dù vậy, hãy can đảm lên. Sự gắn kết nói trên là một chuyện, có thể tiếp cận được nó hay không lại là một chuyện khác. Không một người bình thường nào có quyền yêu cầu người khác cung cấp Số thẻ Bảo hiểm Quốc gia. Nếu bạn đang phải trốn một gã chống bạo lực, gã ta không thể yêu cầu Cục Thuế và Hải quan tiết lộ danh tính mới của bạn. Cảnh sát có thể sẽ thành công hơn, nhưng chỉ trong những trường hợp đặc biệt, sau khi có lệnh của tòa. Vì vậy, trừ khi bạn bị truy nã do có liên quan đến một vụ án hình sự nghiêm trọng, còn không thì khó mà có lệnh của tòa.

Điểm mấu chốt là, nếu bạn làm việc hợp pháp, ở Anh, bạn luôn luôn có thể bị truy ra dấu vết, nhưng không hề dễ dàng, và không có lý do chính

đáng.

Bởi vậy, trên đây là toàn bộ các bước để bạn biến mất. Muốn tìm người mất tích? Vâng, cứ truy ngược các bước trên.

Quay trở lại xe, giờ đang đậu ngay bên ngoài salon, Maggie ngồi đợi. Cô gọi điện tới salon, lấy lý do nhớ quên mất buổi họp quan trọng, để hủy hết bốn cuộc hẹn làm móng mình vừa đặt.

Tìm người mất tích phụ thuộc vào mức độ thành công khi tuân thủ theo sáu bước chỉ dẫn. Đa số họ thất bại ở đâu? Ở bước đầu tiên, tất nhiên rồi. Có tìm ra được người mất tích hay không phụ thuộc cả vào việc họ thành công hay thất bại ở bước đầu tiên.

Năm giờ chiều đến và trôi qua cũng nhanh, hai trong số các nhân viên ra khỏi salon, người vội vã bước ra bến xe buýt ở gần đó, kẻ chạy ra chỗ đỗ xe. Đồng hồ chỉ đúng năm giờ ba mươi và lại cô gái trẻ khác bước ra. Sáu giờ, sáu giờ rưỡi. Một người phụ nữ cao lớn, săn chắc, có mái tóc đen bóng và chiếc mũi to khoằm rời khỏi tòa nhà. Cô ta mặc một chiếc áo khoác màu ngọc lục bảo và đôi boot da bóng màu đen. Lốp trang điểm của cô ta rất hoàn hảo, nhưng hơi quá đậm, như thể nó cũng phải đóng một vai trò quan trọng để ngăn cái lạnh cắt da cắt thịt miền Cực Bắc. Cô ta tự tin sải bước, với dáng vẻ trang nhã, gọn gàng như những chủ doanh nghiệp thành đạt ở Aberdeen.

Thất bại ở bước một. Hầu hết mọi người, khi buộc phải chọn một nơi sinh sống mới, đơn giản là họ không thể ngẫu nhiên nghĩ ra chốn mới. Thử mà xem. Hãy tưởng tượng bạn phải ra đi, thật đột ngột, không một lời giải thích hay kế hoạch nào. Hãy nghĩ về nơi bạn có thể đi. Bạn gần như chắc chắn sẽ nghĩ ngay tới một nơi đáng chú ý: nhà của một người bạn hoặc

một người thân, thị trấn nơi mẹ bạn sinh ra, khu nghỉ mát bên bờ biển bạn từng ở khi còn nhỏ. Chúng ta có bản năng tìm đường của động vật. Chúng ta đổ xô đến những chỗ quen thuộc, và gần như tất cả những người cố ý mất tích, và những người không có sự trợ giúp chuyên nghiệp của chương trình bảo vệ nhân chứng, sẽ bị lẫn ra nhờ điểm đến của họ. Tất nhiên, một số sẽ dễ tìm hơn những chỗ khác.

Khuôn mặt của người phụ nữ tóc đen túm rỏ lại vì lạnh khi cô ta bước xuống phố. Maggie ra khỏi xe và băng qua đường. Cô đi về phía người phụ nữ trẻ, người không biết cô là ai, không có lý do gì để thấy cảnh giác, và chỉ vào phút cuối cùng, cô mới bước sang ngang để cả hai đụng phải nhau. Người phụ nữ, mắt vẫn dán xuống vỉa hè, ngược nhìn lên. Đôi mắt đó lúc đầu không mang vẻ thù địch, chắc chắn không hề có chút sợ hãi. Chỉ có vẻ bối rối.

“Chào cô, Zoe.” Maggie cất tiếng.

Giờ thì cô ta có vẻ sợ.

Chương 61

“Và không một ai nhận ra cô ấy? Thật đấy? Mặt cô ấy lù lù trên khắp các kênh tin tức suốt hàng tuần liên cơ mà?” Hamish đẩy ghế ra sau và đứng dậy. Trong căn phòng thẩm vấn bé tẹo, trông hắn có vẻ cao hơn hẳn.

“Cô ấy giảm cân nhiều lắm.” Maggie nói. “Nuôi tóc dài, nhuộm đen đi. Cô ấy giờ trông giống cô chị Stacey hơn đấy. Và anh cần phải ngồi xuống, không thì tí nữa, nhỡ có ai nhìn vào qua cửa sổ, anh sẽ lại bị còng cho mà xem. Nếu họ không ngại chen ngang cuộc thẩm vấn.”

Hắn nhìn ra cửa và xoa nắm tay.

“Zoe giờ đã là một con người khác.” Maggie nói. “Tôi thích cô ấy đấy.”

Hamish vẫn đứng nguyên. “Có điểm gì chung không?”

“Lúc đầu, cả cô ấy và Stacey đều tỏ ra không mấy có thiện cảm. Muốn biết ai cử tôi tới, tôi định làm trò gì.”

Hắn khoanh tay và tựa lưng vào cánh cửa. “Vậy cô định làm gì?”

Đây là lần đầu tiên hắn thực sự thách thức cô. “Tôi sẽ suy nghĩ.” Cô đáp. “Nói với anh về chuyện đó. Tôi đã nói với họ là tôi đang nhận vụ của anh. Rằng anh là mối ưu tiên của tôi, không phải họ, hay những cảnh sát đang truy tìm Zoe. Còn giờ, lại đây và ngồi xuống đi, thật bình tĩnh, bằng không, tôi sẽ kết thúc ở đây và tương

lai, chúng ta lại phải gặp nhau ở sảnh thăm theo giờ quy định như bình thường đấy.”

Hắn bước lại phía cô. “Vậy câu chuyện là thế nào vậy? Tại sao cô ấy lại bỏ đi? Bị thằng bạn trai cư xử tệ bạc à?”

“Bị bà mẹ cư xử tệ cơ.” Maggie nhớ lại những hành vi kiểm soát của Brenda, và cô con gái út hay hốt hoảng, bồn chồn. Những dấu hiệu không thể nhầm lẫn được của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế trong ngôi nhà đó. Nhưng người phụ nữ ấy vẫn không thấy hài lòng với việc kiểm soát chặt ngôi nhà của mình. Bà ta thấy cần phải kiểm soát cả các cô con gái nữa. “Cả ba cô gái đều phải chịu đựng, nhưng Zoe luôn phải gánh chịu nhiều nhất.”

Hamish nhào người lên bàn, về phía cô. “Họ không nghĩ ra cách nào ít cực đoan hơn à, kiểu như là, tôi không biết nữa, như là tố cáo bà ta với chính quyền ấy?”

Cô cho hắn một giây im lặng. “Họ không muốn nhìn thấy bà ta ngồi tù. Bà ta là mẹ ruột họ mà.”

Hắn bắt đầu dĩ phải gật đầu. Là bác sĩ, hắn gặp đủ kiểu ngược đãi, lạm dụng. Và hàng ngàn lời bào chữa nạn nhân nghĩ ra để bênh những kẻ đối xử tệ bạc với mình. Mẹ có hơi thích bắt nạt một tí. Mẹ hơi nóng nảy một chút. Bà ấy không cố ý làm vậy, chỉ là bà ấy luôn không suy nghĩ kỹ trước khi hành động mà thôi. Bà ấy không biết lực của mình lại mạnh thế

“Và cô đoán ra điều này, khi cô gặp cô ấy?” Hắn hỏi.

Cô trở vào chiếc ghế vẫn còn trống nguyên. “Khi nhìn thấy những bức ảnh của cảnh sát chụp đôi boot đỏ, tôi biết có cái gì đó không hợp lý. Các vết máu ở đúng nơi chân người ta sẽ bị rộp nếu

giày của mình quá chật. Tôi chưa bao giờ coi những vết máu đó là cái gì ghê gớm, cho tới khi tôi xem tủ quần áo của Zoe và thấy thật ra cỡ chân của cô ấy lớn hơn hai số so với đôi boot, tôi nhận ra rằng đó chắc là quà mẹ cô ấy tặng và Zoe căm ghét chúng.”

Hắn ngồi xuống, chiếc ghế kêu cọt két dưới sức nặng của hắn. “Tại sao mẹ Zoe lại mua cho cô ấy đôi boot nhỏ như thế. “ Mặt hắn tỏ rõ vẻ khó hiểu. Hắn không hề biết những phụ nữ bị ám ảnh bởi kích thước cơ thể sẽ làm gì với chính bản thân mình. Với những người khác. Đôi boot cỡ số 5 thít chặt một đôi bàn chân cỡ 6,5. Tất nhiên chân sẽ đau vô cùng, nhưng Zoe cũng vẫn phải đi, bởi vì người mẹ độc đoán, ưa kiểm soát của cô đã phải móc hầu bao ra một khoản kha khá để mua về, số tiền mà cô có thể không có đủ để trả, và có trời mới biết, nếu Zoe giảm cân một chút, có khi mấy vết sưng tấy ở chân cô sẽ xẹp xuống và sẽ đi vừa đôi giày.

“Rất nhiều quần áo trong tủ của Zoe cực kỳ nhỏ. Mẹ cô ấy luôn ép buộc cô giảm cân.”

Maggie nhắm mắt lại và cô nhớ lại quán cà phê ở Aberdeen trong vài giây. “Bà không ưa tôi vì tôi béo.” Zoe vừa nói vừa bám chặt vào tay chị gái. “Tôi đã làm bà thất vọng. Làm bà xấu hổ với mấy người hàng xóm. Bà luôn luôn cố gắng để làm tôi giảm cân, nhưng dường như, khi ai đó lúc nào cũng kè kè để ý tới mình, việc đó chỉ khiến mọi chuyện tồi tệ hơn.”

Maggie cũng muốn nắm lấy tay cô ấy.

“Trước đây, lúc nào bà cũng bắt tôi đứng lên cân mỗi khi tôi ra ngoài. Nếu tôi nặng hơn mức tiêu chuẩn bà đề ra, bà sẽ không cho tôi đi. Bà gọi cho Kevin và bảo rằng tôi bị ốm. Mấy ngày liền, bà

không cho tôi ăn.”

“Bà bắt con bé ngồi ở bàn và nhìn chúng tôi ăn.” Stacey nói. “Kimberly và tôi lên tuần thức ăn cho nó thường xuyên nhất có thể, nhưng không phải lúc nào cũng suôn sẻ.”

“Zoe đã gặp Stacey vào đêm cô ấy biến mất.” Maggie kể với Hamish. “Stacey mượn xe của bạn trai và lái từ Aberdeen xuống. Zoe ném đôi boot ra ngoài cửa xe, lúc họ lái xe ngang qua hẻm Cheddar. Rồi họ thấy làm thế ngốc quá nên quay lại tìm, nhưng chỉ tìm được có mỗi một chiếc.”

“Và hai người bạn thân thiết mới của cô cảm thấy thế nào khi tôi phải ngồi tù vì giết một trong số họ?” Hamish nói.

“Họ cảm thấy rất áy náy.” Maggie trầm ngâm thêm một lúc, biết rằng mình phải thành thật với hắn. “Nhưng Stacey lại nói ra nhanh quá, rằng anh cũng sẽ bị đi tù thôi, cho dù bây giờ Zoe vẫn đang ở nhà đi chăng nữa.”

“Nếu cô đã biết chuyện, nếu cô đoán ra từ trước khi lên máy bay, sao lại còn mất công đi làm gì? Tôi không trả tiền cho cô đi vòng quanh đất nước để đâm đầu vào mấy cuộc truy tìm vô ích.”

Cô không nói ra, rằng ở thời điểm này, hắn chưa trả cho cô cái gì cả. “Hai lý do. Một, tôi phải chắc chắn. Tôi có quá ít việc để làm trong vụ này và tôi không thể không nỗ lực hết mình được.”

Hắn chờ.

“Hai, tôi cần anh tin tưởng vào tôi.”

Hắn không lường trước cô sẽ nói câu này. Cô thấy được điều đó qua cái giật khẽ ở đầu hắn, qua cái nheo mắt của hắn.

“Tôi rất giỏi trong những việc mình làm, Hamish ạ. Một người phụ nữ từng trốn cảnh sát trót lọt suốt nhiều năm thế mà tôi chỉ mất vài ngày là tìm thấy. Tôi cần anh biết điều này, để anh làm theo những gì tôi bảo và không giấu giếm điều gì với tôi cả.”

Đầu hấn lúc lắc, dường như đó là một cái gật đầu miễn cưỡng. “Rắc rối là chúng cứ ngoại phạm duy nhất của tôi sẽ tiêu tan khi mọi người nhận ra rằng việc Zoe mất tích không hề liên quan đến ba vụ sát hại kia.”

Hấn đúng. “Tôi rất tiếc.” Cô nói.

“Vậy, chuyện sẽ ra sao đây? Zoe ở Aberdeen và tôi tiếp tục bị gia đình cô ấy yêu cầu nói ra nơi giấu xác của cô ấy à?”

“Khi đúng thời điểm, khi sự thật ủng hộ anh, tôi sẽ không ngần ngại lên tiếng đâu. Trong khi chờ đợi, tôi hy vọng họ sẽ tự nói ra. Họ đang tính đợi cho đến khi cô em út đủ lớn để chuyển lên phía bắc sống cùng họ, trước khi họ thú nhận.”

“Trong lúc đó, Zoe vẫn là người đã chết.”

“Tôi xin lỗi, Hamish. Đó là một trở ngại, tôi không thể phủ nhận.”

“Thực ra, tôi thấy được khích lệ đấy. Cô nói đúng, rất ấn tượng khi cô tìm được Zoe một cách nhanh chóng. Điều đó mang lại cho tôi hy vọng về...”

“Tôi không định tìm Daisy.” Cô nhìn đồng hồ. “Tôi phải đi rồi. Tôi xin lỗi, tôi không mang được cho anh tin nào tốt hơn.”

Cô đứng dậy, không nhìn hấn, có nhấc túi xách lên, cài áo khoác. Mãi đến lúc quay người để gõ cửa xin về, cô mới nhìn lại. Hamish

đang trân trối nhìn vào mặt bàn trước mặt. Những đường nét trên gương mặt hắn chùng xuống. Trông hắn già đi, và vô cùng thất vọng. Lần đầu tiên, cô nhận ra, hắn đã để tuột chiếc mặt nạ.

Hắn ngẩng đầu lên một chút và mắt họ chạm nhau. Mắt ánh lên. Một giọt lệ bắt đầu rơi, rồi một giọt nữa. Rồi quá nhiều, không sao ngăn được.

Cô quay lại, dấn mạnh vào cửa rồi bước vội dọc hành lang. Chỉ khi quay trở ra với cái lạnh cắt da cắt thịt, cô mới bước chậm lại. Dòng lệ vẫn tuôn rơi.

Dòng lệ của cô, không phải của hắn.

Chương 62

Email

Gửi qua dịch vụ Gửi thư cho phạm nhân

Từ: Maggie Rose Đến: Hamish Wolfe Ngày: 23.12.2015

Tiêu đề: Daisy

Tôi chỉ đơn giản là không hiểu, trước những điều anh đang phải đối mặt, tại sao anh phải bầu víu vào một người phụ nữ không còn xuất hiện trong đời mình suốt gần hai mươi năm qua.

Daisy không dính dáng gì đến vụ này, Hamish ạ. Nếu anh không nhìn ra được điều này, tôi không chắc mình có thể giúp được anh đâu.

Tôi xin lỗi vì đã bỏ đi đột ngột. Khi tôi nói, chúc anh một Giáng sinh an lành, xin hãy tin rằng tôi chân thành mong điều đó. Tôi sẽ liên lạc lại sau cuối tuần.

Ngàn lời chúc tốt đẹp, Maggie Đã gửi từ iPhone của tôi

Chương 63

Trại giam Đảo Wight-Parkhurst

Đường Clissold Newport

Thứ tư, ngày 23 tháng 12 năm 2015

Maggie thân mến,

Để tôi kể cho cô nghe về Daisy.

Nàng rất thích nhảy. Khi nhạc bật lên, bất kỳ thể loại nào, nàng sẽ không tài nào đứng yên được. Vai, hông, các ngón chân và đầu ngón tay nàng sẽ bắt đầu đung đưa, lắc lư và nhún nhảy rất đúng nhịp. Tôi luôn trêu nàng, nàng cũng từng cố hết sức để kìm lại. Nàng thất bại hoàn toàn.

Chẳng có bộ môn khiêu vũ nào nàng không thử. Nàng kéo tôi đến các lớp Jive hiện đại. Tôi gần như cô vụng, nhưng cũng đáng để nhìn thấy niềm vui lấp lánh trong mắt nàng khi chúng tôi thỉnh thoảng lắm mới nhảy đúng động tác. Điều đó cũng đáng vì những cuồng nhiệt nàng đem lại trong những ái ân của chúng tôi sau đó, như thể giờ học nhảy là một khúc dạo đầu mệt lử, mướt mồ hôi. Nhảy múa làm nàng có cảm hứng tốt độ cho chuyện đó. Nàng đã rất cuồng nhiệt sao đó. Nàng và tôi cũng thường nhận xét những bài luận của nhau. Nàng rất tàn nhẫn với tôi, lôi ra đủ mọi lỗi tôi mắc, dù chỉ là nhỏ nhặt, nhưng lại hờn dỗi rất ghê nếu tôi chỉ ra những lỗi của nàng. Nàng là người rất khắc khe với ngữ pháp, nhưng lại không phải là một chuyên gia tinh thông như nàng nghĩ.

Nàng sở hữu giọng cười ngộ nhất, thô nhất, nghe như tiếng lừa hí.

Nàng ý thức được điều đó, nàng cố gắng hết sức để không cười to, nhưng có những lúc nàng đơn giản không thể kìm được. Khiến cho Daisy phá lên cười là một huy chương danh dự và bất cứ ai làm được sẽ không phải mua đồ uống tối hôm đó.

Nàng là một trong những người con gái thông minh nhất mà tôi từng gặp, nhưng lại quá nhút nhát. Nàng từng học ở một trường nữ sinh tận miền Bắc và tôi nghĩ nàng đã cảm thấy hơi quá sức ở Oxford. Nàng là một trong những người giỏi nhất, thông minh nhất ở trường, nhưng nàng lại là người duy nhất không nhìn ra điều đó.

Cô hỏi tại sao tôi muốn gặp lại Daisy ư? Tôi muốn nói với nàng rằng nàng thật tuyệt vời, tuyệt vời một cách trầm lặng. Rằng nàng xứng đáng được nhận những điều tốt đẹp hơn. Và rằng, tôi xin lỗi.

Hamish

Chương 64

Văn phòng luật sư

Maggie Rose

Nhà dưỡng đường, phố Norton Somerset

Thứ năm, ngày 24 tháng 12 năm 2015

Không, anh Hamish ạ, để tôi nói với anh đôi điều về Daisy.

Cô ấy mới 18 tuổi, chỉ lớn hơn một đứa trẻ đôi chút, lần đầu tiên xa nhà, học ở một trường đại học, nơi áp lực phải thành công vô cùng lớn. Cô ấy là một cô gái trẻ cực kỳ tự ti về cân nặng của mình (những phụ nữ béo luôn luôn thế), một cô gái luôn bị trêu chọc, bị bắt nạt và coi thường kể từ khi mới bắt đầu ý thức được kích cỡ cơ thể là một vấn đề.

Cô ấy sẽ không tin rằng mình may mắn khi được một người như anh để ý. Nhưng cùng lúc đó, cô ấy lại thấy mình đã hoàn toàn rơi vào lưới tình của anh, cô ấy tự nhủ với mình rằng điều tốt đẹp đó khó có thể là sự thật. Cô ấy đã phải gồng người lên trước lời từ chối không thể tránh khỏi. Cô ấy tự trui rèn mình để đối diện với cảnh anh bỏ đi theo những cô gái xinh xắn hơn, tương xứng hơn. Cô ấy không bao giờ tưởng tượng ra được chuyện sẽ tồi tệ đến mức nào.

Anh đã đến với một cô gái đáng mến, ngây thơ, đầy tin tưởng nơi anh và anh làm tan vỡ trái tim cô ấy.

Tôi nghĩ anh đã quay lại một thứ mà lẽ ra nên mãi mãi là thứ riêng tư

và anh còn cho bạn bè mình xem. Sau đó, tôi nghĩ anh đã sao video đó ra làm nhiều bản và bán các bản sao cho những gã đàn ông nhỏ bé buồn bã, khó ở trên khắp nước Anh.

Và anh biết tôi còn nghĩ gì khác nữa không? Tôi nghĩ rằng anh nên để cô ấy tìm anh. Anh thậm chí còn không biết ý tứ và đủ lịch sự để giữ thật kín băng video đó. Tôi nghĩ đó là lý do cô ấy bỏ đi. Anh đã gạt cô ấy khỏi ngôi trường đại học mà cô đã đổ vào, bức cô ấy khỏi những người bạn mới, khỏi sự nghiệp mà cô ấy luôn mơ ước từ khi còn là một đứa trẻ.

Đó là một cách diễn giải về những gì anh đã làm với Daisy, Hamish ạ. Những người khác đang còn nghĩ ra mấy giả thuyết khác đen tối hơn về chuyện đã xảy ra nữa kìa.

Nói cho tôi biết sự thật về những gì đã xảy ra vào đêm ấy, và sao đó, có lẽ, tôi sẽ tìm cô ấy.

M

Maggie niêm phong bức thư. Giờ lấy thư cuối cùng vào hôm trước Giáng Sinh là mười giờ ba mươi sáng và cô đã bị nhỡ mất vài tiếng, nhưng cô không muốn lá thư mình gửi cho Hamish vẫn nằm ở trong nhà suốt tuần nghỉ lễ. Cô có thể sẽ thấy thôi thúc muốn đem nó đi đốt. Cô mở cửa, vừa lúc xe thư báo chạy ngang qua con đường trước mặt.

Người phụ nữ mặc áo gilê màu lá cây đẩy cổng ra và lao xạo bước vào. Tay chị đỏ ửng, cáu bẩn và bị nứt xung quanh đầu ngón tay và ở móng, nhưng lại có một nụ cười đầy mong đợi nở trên gương mặt. Người bán hoa mong được hoan nghênh - làm sao người ta có thể được tặng hoa và không vui mừng được cơ chứ? -

nhưng nụ cười tắt dần khi chị đến đủ gần để thấy biểu hiện trên gương mặt Maggie.

“Quà Giáng sinh dành tặng cô.” Chị nói khi đã đến gần hơn, vì chị vẫn chưa thôi hy vọng được nhìn thấy phản ứng mỗi khi người ta được tặng quà, rằng Maggie sẽ thoát ra khỏi cơn căng thẳng mộng mị đang giam cô làm tù nhân và nói những gì chị nghĩ cô sẽ nói- ‘Hoa! Đáng yêu làm sao, cảm ơn chị, xin lỗi khi bắt chị phải ra ngoài trời lạnh thế này.’

“Không có thiệp.” Chị bán hoa tiếp tục. “Chắc cô sẽ biết đó là ai. Vì người gửi yêu cầu rất kỹ về cách bó hoa.”

Maggie không còn cách nào khác, phải đỡ lấy bó hoa bọc giấy bóng kính. “Mọi chuyện ổn chứ ạ?” Người bán hoa hỏi, dù chị thấy rõ ràng đang có chuyện không ổn.

“Vâng, cảm ơn chị.” Maggie nói, cô biết, hỏi ai đã tặng hoa cũng chẳng đưa cô đi đến đâu.

Người bán hoa đã quay lưng và đi được nửa đường lúc Maggie nhìn chằm chằm vào những bông hoa ai đó đã gửi cho cô nhân dịp Giáng sinh.

Một đóa hồng to và đẹp hoàn hảo, rực sắc hồng. Xung quanh là những bông hoa cúc.

Chương 65

Maggie tỉnh dậy, khoảng sáng sớm ngày Giáng sinh.

“Hồi mới gặp, tôi thấy gã đó khá sung sức đấy.”

Cô nghe câu này khi nào nhỉ? Giọng của Hamish, nhưng chính xác là khi nào?

Cô bật đèn. Phải, chắc chắn là giọng của hắn, không phải những lời viết trong thư tay hay email.

“Hồi mới gặp, gã đó khá sung sức đấy.”

“Giờ cô mới bị thế này phải không?”

Cô sẽ không bao giờ được an yên ư? “Tôi có nhiều điều phải nghĩ lắm.”

Hamish nói về Pete và cô đã cho rằng hắn đang nhắc đến thời điểm hắn bị bắt. Hai người đó chắc chắn phải gặp nhau rất nhiều lần.

“Cô có thấy chuyện này ổn không?” “Không.” Không còn ổn nữa.

Hồi mới gặp, gã đó khá sung sức đấy.

“Câu đó thể hiện sự thân mật, theo một cách nào đó, cô có nghĩ thế không? Cái gì đó hơn là chỉ ngồi đối mặt nhau trên một cái bàn trong phòng thẩm vấn?”

“Có lẽ thế.”

“Làm sao ta có thể đánh giá được thể lực của một người chỉ qua

cách họ ngồi, đứng, bước vào và đi ra khỏi phòng cơ chứ?”

Bạn không thể. Bạn còn phải xem cân nặng, số phần trăm mỡ cơ thể của họ. “Một bác sĩ chuyên khoa sẽ hiểu những gì cơ thể đang lên tiếng hơn là một người bình thường.”

“Kể cả thế.”

Có khả năng Pete và Hamish biết nhau không? Biết nhau, từ trước khi Hamish bị bắt giữ?

Từ nơi nào đó, gần thôi, ở trong phòng vang lên một tiếng cười nhẹ, nho nhỏ. “Maggie, Maggie, điều cô chưa biết là gì thế?”

Chương 66

Viên thứ ba trong phong pháo không nổ và không khí nặng nề bao trùm nhóm sáu người hiện chẳng còn tha thiết gì với chỗ thức ăn của mình. “Thứ rác rưởi rẻ tiền ở Poundland đấy.” Liz nói, kiệt sức vì lễ Giáng sinh, khuôn mặt của cô có vẻ gầy hơn và tái hơn bình thường. Thậm chí mái tóc của cô cũng mất đi chút loăn xoăn thường thấy. “Thế này nhé, chúng ta có thể xếp hết lên bàn và châm lửa. Rồi chúng sẽ sáng lóe lên.”

Đứa con trai út của cô rời mắt khỏi chiếc máy tính bảng, ngược mắt lên nhìn mẹ. “Yeah! Mẹ ơi, được ạ?”

Liz liếc về phía đầu chiếc bàn. “Nếu thế vẫn không được, thả hết vào quần chứ Pete, tiếp đó là một que diêm đã đánh lửa. Thế may ra chú ấy mới để ý.”

Pete giật mình. “Xin lỗi.” Anh nói. “Tôi đang mải nghĩ chuyện khác.”

Anh nhét miếng bánh bông lan cuối cùng vào miệng. Bát bánh sherry trier* không lồ vẫn còn một nửa và anh thấy có một cảm giác vô cùng khủng khiếp khi sắp bị ép phải ăn thêm. “Ngon tuyệt.” Anh vội vã lên tiếng hòng chặn đứng điều khủng khiếp đó ngay tại trận. “Giờ thì tôi chính thức không thể ăn thêm được một thứ gì nữa cho đến tận năm mới.”

Mẹ của Liz xoa bụng. “Bác lúc nào cũng bảo bánh pudding giáng

sinh là quá nặng bụng, sau một bữa ê hề thế này mà.” Bánh pudding Giáng sinh là món tráng miệng yêu thích của Pete. Anh chưa từng được ăn đầy miệng kể từ khi Annabelle bỏ anh đi.

Cha Liz gật đầu với Pete, đôi mắt màu xanh nhạt của ông liếc từ vị khách phút chót con gái mời tới giải quyết chỗ thức ăn còn thừa. “Anh nói gì với những món này hả chàng trai trẻ?”

“Ngon tuyệt ạ.” Pete lặp lại, lòng thầm nghĩ, sang năm, anh nhất định sẽ không quan tâm mình nhận được bao nhiêu lời mời từ đồng nghiệp và bè bạn, anh sẽ không ăn Giáng sinh ở nhà người khác nữa. Để ý để tứ cả ngày không phải là quá tệ, nhưng những mong đợi vô cùng tận về lòng biết ơn mới đáng kinh hãi. Và phải tự lái xe về có nghĩa là anh còn không được uống say. Anh lén nhìn đồng hồ. Hai giờ nữa, ít nhất là thế anh mới kiếm được có để ra về.

“Anh đã biết ai là kẻ giết mấy người lang thang đó chưa?” Cha Liz hỏi.

“Brian, đủ rồi đấy.” Mẹ cô nói. “Còn giờ, tôi cho rằng...”

Liz vội ngắt lời. “Mẹ ở yên đấy. Bố cũng thế nhé. Pete và con sẽ rửa dọn. Hai nhóc, đưa ông bà sang phòng khác và chơi với ông bà đi.”

Có tiếng rên rỉ chịu trận của một trong hai đứa nhỏ.

“Và ông bà không coi việc con ôm iPad là chơi đâu đấy nhé.”

Pete ôm một chồng đĩa, đi theo Liz vào bếp. Họ mở nước, vét thức ăn vào thùng rác, bật máy rửa bát và cố gắng dọn dẹp mớ hỗn độn đặc trưng trong nhà bếp ngày Giáng Sinh. Pete nhìn vào cánh cửa đóng kín. “Căn phòng này có cách âm không đấy?” Anh hỏi.

Liz lắc đầu. “Còn khuya mới có.” Cô hạ giọng. “Và đám lợn con tai thính lắm, ấy là chưa nhắc đến ông bà chúng đấy.”

“Hiểu rồi.”

Họ lặng lẽ dọn dẹp, chẳng ai nói với ai tiếng nào một lúc, lắng tai nghe những âm thanh phát ra từ TV và của hai cậu bé trên iPad.

“Anh có thể gọi cho cô ta.” Liz đứng cạnh bồn rửa, lưng quay lại phía anh, khi cô lên tiếng, phá tan bầu không khí im lặng.

“Phức tạp lắm. Latimer đã bảo tôi hãy tránh xa cô ấy.”

Cô liếc qua vai, nhìn anh đầy khó hiểu.

“Pete, tôi đề nghị anh tránh mặt cô ta một, hai tuần, hoặc có thể lâu hơn, chính xác từng từ anh ta nói đấy. Có thể anh ta cũng đã nói những lời tương tự với cô ấy.”

Liz cau mày và mỉm cười cùng một lúc, một trong những biểu cảm anh thích nhìn thấy nhất trên khuôn mặt của cô. “Anh nghĩ cô ta đang làm trò gì?”

Pete nhắc một chồng đĩa. “Bạn rộn tối ngày, theo những gì tôi nghe được. Không thường xuyên ở nhà. Còn khi ở nhà thì lại hiếm khi bước ra ngoài. Theo thường lệ là như vậy.”

“Cô ta sẽ quen với áp lực thôi. Cô ta có dễ sợ hãi trước cái gì đâu cơ chứ.”

“Tôi biết.”

Có cái gì đó trong giọng nói của anh làm Liz phải nhìn anh một lúc lâu. Cô nhăn mũi trước khi quay mặt lại bồn rửa. “Chuyện đã xảy ra với Odi và Broon không phải là lỗi của anh mà, Pete.” Cô nói.

Pete lại chỗ bồn rửa với cô và với lấy một chiếc khăn sạch.

“Đó không phải là lỗi của anh, không phải lỗi của tôi, cũng chẳng phải lỗi của bất cứ ai, ngoại trừ kẻ tâm thần đã cầm dao xuống tay với họ.”

Pete liếc xung quanh. “Họ thực ra gần như ở ngay dưới cửa sổ nhà tôi, Liz ạ. Nếu tôi nâng cửa cao hơn một chút, tôi đã có thể nghe thấy tiếng họ ngáy rồi.”

Cô nhìn anh nghiêm khắc. “Anh không thể đoán trước được điều đó. Không ai đoán được hết.”

“Đáng lẽ chúng ta phải biết trước chứ.”

“Linh tinh!” Cô cười với anh rồi nói tiếp. “Thôi nào. Chuyện công việc thế đủ rồi. Dọn xong đi đã rồi ta phải say một bữa mới được.”

Chương 67

Maggie ra khỏi xe, bước chân vào vùng băng giá khiến cô cảm thấy như mình đang giẫm trên những mũi dao. Cô kéo cổ áo khoác lên thật cao và bước vội ra quảng trường. Lúc bước vòng qua cây vân sam Na Uy to lớn, có mùi nồng nặc giống mùi nước tiểu của gã say rượu nào đó hơn là mùi rừng thông xứ Scandinavia, cô liếc lên nhìn một ô cửa sổ trên khu Crown mà cô bỗng nghĩ đó là ô cửa nhà Pete. Không biết có đúng thế hay không, nhưng cô thấy ấm lòng đôi chút khi nhìn lên cửa sổ nhà một người bạn.

Hoặc, cửa sổ của một người có thể đã từng là một người bạn, lúc hoàn cảnh rất khác bây giờ.

Cô chậm chậm bước, khi giai điệu chậm rãi, u buồn phát ra từ chiếc đàn organ ở nhà thờ tìm đường lách qua quảng trường khô lạnh để len vào trái tim cô. Ngoài mặt tiền khổng lồ xây theo phong cách Georgian của Tòa thị chính Wells, một nhóm người đang đứng im lặng. Vài người trong nhóm cầm đèn lồng. Nến đặt dưới mặt đường lát đá phiến. Ánh nến lập lòe, ánh đèn sáng hơn, chói mắt hơn hắt ra từ quán rượu, tất cả đều phản chiếu trên chỗ giấy bóng kính nhẵn nhúm bị bỏ lại nơi Odi và Broon trú hơi thở cuối cùng.

Cô vẫn cụp mắt xuống khi đến gần mộ của Odi và Broon hơn. Bước lên phía trước, cô đặt những bông hoa hồng xuống nền đá lạnh.

Bóng một người đàn ông cao lớn, đi về phía thềm nhà cô, chắc cô đã hoảng sợ nếu không nhìn thấy và nhận ra chiếc xe của anh ta từ trước.

“Anh làm gì ở đây vậy, Pete?” Cô đã tìm thấy chìa khóa, và tra nó vào ổ.

Anh đã đến gần, nhưng giữ khoảng cách. “Cô đã đi đâu vậy? Cô không nên đi một mình lúc trời tối thế này. Không phải giữa lúc mấy thứ rác rưởi trên Facebook vẫn đang tiếp diễn.”

“Tôi ra quảng trường Wells. Tôi để lại vài bông hoa ở lối vào của Tòa thị chính. Mà anh đang làm gì ở đây?”

Chầm chậm, anh bước tới gần hơn. “Để đảm bảo cô vẫn ổn.”

Cô mở cửa và xoay người lại. Đứng trên bậc thềm, cô cao gần bằng anh.

“Tôi ổn. Nhưng anh không thể đi quanh đây được đâu. Vấn đề liên quan đến xung đột lợi ích đấy. Anh phải nhìn ra điều đó chứ.”

Mắt anh có vẻ tối hơn trong trí nhớ của cô. “Có phải Latimer đã nói gì với cô không?” Anh hỏi.

“Thực ra, đúng là vậy, sau khi Odi và Broon bị giết vài giờ, nhưng cũng không cần thiết lắm. Công việc tôi đang làm bây giờ là tìm cách để đưa Hamish ra khỏi nhà tù, anh lại có một mối quan tâm đặc biệt tới việc giữ chân anh ta trong đó. Khi tòa lật lại vụ này, chuyện chúng ta làm bạn với nhau có thể gây ảnh hưởng đến điều ấy. Chúng ta không thể là bạn nữa.”

“Tất cả những gì giữa chúng ta chỉ là bạn thôi sao?”

Cô biết chính xác nhưng gì anh đang hỏi mình, cô cũng nợ anh

điều gì đó hơn cả một lời xua đuổi cộc lốc.

“Tôi đã rất vui được quen biết anh, nhưng lại sai thời điểm mất rồi. Tôi xin lỗi, Pete ạ.” Cô quay lưng, trước khi để mình trở nên yếu đuối.

Chương 68

“Mày định ngồi viết cả đêm đấy hả?”

Phil lại đi tới đi lui. Gã đã dành cả ngày để lượn như vậy, gã dùng mỗi mười phút, hoặc tầm đó, để hút một điếu thuốc. Không khí trong buồng giam đặc quánh vì khói và Wolfe nghĩ, không phải là lần đầu tiên, nếu có cơ may còn sống rời khỏi đây, hắn cũng sẽ khốn khổ vì ung thư phổi.

Hắn đưa mắt nhìn lên. “Không, tao sắp xong rồi.” Vẫn còn một nửa giờ nữa mới tắt hết đèn đóm. “Chơi bài không?”

Hai người bọn hắn thường chơi bài poker khi bị khóa trong buồng giam. Wolfe học chơi trò này từ bạn tù của mình, và nhanh chóng vượt trình gã nọ. Nhưng đại khái, khoảng 60% những lần chơi, hắn để cho Phil thắng.

Phil dừng lại ở cửa và nhìn ra ngoài. “Tao điên lắm rồi đấy.” Gã phàn nàn.

Wolfe đã ở Parkhurst đủ lâu để biết rằng, trong số ba trăm sáu mươi lăm ngày của mỗi năm tù, Giáng sinh là ngày khó khăn nhất.

Vào ngày Giáng sinh, tất cả mọi người đều nghĩ về những gì gia đình đang làm mà không có họ. Ngày Giáng sinh là khi những nhung nhớ và cô đơn làm lệch cán cân và trối hẳn xuống ở đầu của không chịu đựng nổi.

Người thân không được đến thăm tù vào ngày Giáng sinh. Các

phạm nhân không thể gửi hay nhận quà từ bên ngoài. Người đứng xếp hàng, đợi điện thoại cũng không hiền hòa như bình thường. Ấu đả vì những chuyện còn con ít nhiều gì cũng xảy ra liên tục. Tỷ lệ tử tử trong tù ở Anh tăng cao vào dịp Giáng sinh.

“Thậm chí cũng chẳng được nói chuyện với Sal nữa.” Phil rên rỉ.
“Mà mày viết thư cho ai đấy? Lại cho mẹ nữa à?”

Gã tiến đến gần, như định chuẩn bị nhìn trộm qua vai Wolfe. Wolfe ký tên của mình ở cuối bức thư và gấp tờ giấy lại làm hai.

“Mày muốn biết lắm à?” Hấn nói.

Chương 69

Trại giam Đảo Wight-Parkhurst

Đường Clissold Newport

Người yêu dấu hồi,

Ngày đầu tiên dịp lễ giáng sinh, tình yêu đích thực của anh đã trao đã trao cho anh... một tiếng thở dài, nói lên những nỗi buồn, và khao khát, và lòng kiên tâm.

Ngày thứ hai... một bàn tay, cách tay anh một khoảng bằng nửa chiếc móng, luôn luôn là thế.

Ngày thứ ba... một câu chuyện thần tiên, trong đó, nàng là công chúa trong tòa lâu đài, và anh là chàng hiệp sĩ phải tới giải cứu nàng.

Ngày thứ tư... một thoáng ren đen, mong manh như tơ nhện trong buổi sáng mùa đông.

Ngày thứ năm... câu chuyện về môi tình đầu của nàng, và lời cam đoan về anh là người cuối cùng của nàng.

Ngày thứ sáu... một lá thư, trên giấy da màu ngà voi, mà nàng đã trút hết tâm can vào đó.

Ngày thứ bảy... một loạt những nụ hôn cháy bỏng, từ gáy đến tận đốt xương cuối cùng nơi cột sống của anh.

Ngày thứ tám... một trái tim, đập cùng nhịp với trái tim anh khi cả hai nằm bên nhau dưới ánh bình minh rực rỡ.

Ngày thứ chín... một lời hứa, rằng nàng sẽ là của anh, mãi mãi và thật hơn bao giờ hết.

Ngày thứ mười... sự tha thứ, cho tất cả những gì đã qua.

Ngày thứ mười một... toàn lực con thịnh nộ của nàng, rằng nàng và anh bị chia tách bởi những người kém xa hai đứa.

Ngày thứ mười hai... một kế hoạch, của binh dị lập lánh, sáng ngời.

Tất cả những món quà mà anh mong được nhận từ em, tình yêu của anh. Giáng sinh an lành.

Hamish

Chương 70

Sáng hôm ấy, ba ngày sau Giáng sinh, Wolfe trông rã rời. Hắn cạo râu sạch sẽ và mùi xà phòng thoang thoảng hắt mang vào phòng thẩm vấn nói cho người ta biết hắn vừa rửa ráy xong, nhưng da hắn trông xanh xao, tái nhợt, những nếp nhăn nơi thái dương hằn sâu hơn, và một vết bầm tím vắt chéo từ đuôi mắt đến giữa má hắn. Hắn ngáp dài lúc bị dẫn vào phòng thẩm vấn, hắn cố ghìm cơn ngáp, nhưng không được.

“Xin lỗi. Đêm qua mất ngủ.” Hắn chìa tay ra cho người ta mở còng. “Cô đón Giáng sinh vui chứ?”

Cô không tới để trao đổi mấy lời xã giao. “Anh biết Pete Weston từ trước khi bị bắt à?”

Cánh cửa đóng lại sau lưng người canh tù và chỉ còn lại họ với nhau. Wolfe ngồi phịch xuống chiếc ghế còn lại và toét miệng nở một nụ cười lười biếng. “Tôi đang tự hỏi khi nào cô mới tiến tới điểm này đây.”

Ngày hôm nay, vẻ điềm tĩnh của hắn mới phiền nhiễu làm sao. Một người đang ở vị trí của hắn có quyền gì mà tự mãn kia chứ? “Tôi phải bắt não của mình hoạt động kinh khủng lắm đấy, cảm ơn anh, nhờ cả vào việc che giấu thông tin của anh đấy.”

Vẻ thích thú không còn nơi miệng hắn, nhưng vẫn còn lưu nơi ánh mắt.

“Làm thế nào?” Cô hỏi. “Làm thế nào mà anh biết anh ấy?”

“Trước tiên hãy trả lời tôi điều này. Gã đó đang cố gắng tiến tới gần cô đấy à? Ý tôi là ở mặt riêng tư ấy.”

“Anh ấy cũng hỏi tôi nhiều điều tương tự như thế về anh.”

Wolfe nhìn xung quanh, vào căn phòng nhỏ hẹp, vuông vức, ảm đạm, trống rỗng chẳng có gì ngoài một chiếc bàn và hai chiếc ghế. “Gã có điều kiện tấn công hơn tôi.”

“Vâng, tôi nghĩ anh ấy khá thú vị. Nhưng anh ấy vượt qua cuộc chia tay kinh khủng kia chưa lâu. Tôi nghĩ giờ chỉ cần một cô tử tế chút chút tới nói chuyện cùng là đủ để anh ấy đổ đánh rầm rôi.”

Ở đâu đó, không quá xa, có tiếng quát tháo. Tiếng quát nghe có vẻ uy quyền, cô đoán chắc đó là người lính canh.

“Cô có giả vờ thích gã để moi thông tin không đấy? Vì nếu cô làm thế, tôi thấy mình cũng không có vấn đề gì với chuyện đó cả.”

“Tôi không giả vờ. Có khi tôi thích anh ấy thật đấy.”

Wolfe phá lên cười, và lối nói chuyện này giờ đã đi đủ xa.

“Làm thế nào mà anh biết anh ấy?”

Giờ hẳn trông có vẻ chán. “Tình huống hoàn toàn phổ biến thôi. Chúng tôi từng chơi trong đội hình chính của Keynsham Athletic tận ba mùa bóng. Tôi chơi ở vị trí tiền vệ trái, gã là trung vệ. Các đội thể thao vẫn thường giao lưu với nhau sau trận đấu, vì thế mà tôi biết gã.”

Wolfe và Weston gần như là đồng đội. Điều này tạo ra một sự khác biệt to lớn. “Anh ấy nên kể với tôi điều đó.” Cô thừa nhận.

“Dĩ nhiên là gã nên kể. Cùng đội bóng đá. Dùng chung phòng

thay đồ. Da và tóc vương đầy ở khăn. Vô số cơ hội để thu thập DNA của người khác. Tất cả những gì gã đó phải làm là tìm một cái khăn giống như của tôi rồi đánh tráo.”

Hắn đã chuẩn bị chuyện này từ bấy lâu, giờ cô mới nhận ra. Chỉ chờ đến thời điểm thích hợp.

“Cô chó đốm Daisy nhà tôi thỉnh thoảng theo tôi tới mấy trận đấu. Nhiều cậu chàng cũng hay vuốt ve nó lắm.”

Lông của Daisy rơi trên một trong ba thi thể. Đưa bàn tay xoa đầu một cô chó thân thiện và rồi sau đó, khi chỉ còn lại một mình, nhìn xuống những sợi lông ngắn, nhỏ mịn, màu đen và trắng dính trên tay áo khoác của mình, sẽ dễ đến thế nào nhỉ?

“Chúng tôi cho nhau quá giang khi phải đi thi đấu ở xa. Tôi không nhớ chính xác Pete từng vào xe của tôi, nhưng cũng có khả năng đó.”

Các sợi thảm xe cũng được tìm thấy trên thi thể của Jessie. *Tôi để túi vào xe anh được không, Hamish?*

“Từ từ đã, chờ một chút. Anh ấy không được phép xử lý vụ này nếu anh và anh ấy là bạn bè. Anh ấy đáng ra phải bị rút khỏi vụ án ngay lập tức rồi chứ.”

Hamish gật đầu chậm rãi. “Đó chính xác là những gì đã xảy ra. Sau khi bắt tôi, gã ngồi lùi ra sau lúc tất cả các bằng chứng được tập hợp và phân loại. Tôi chắc rằng gã vẫn dính tới vụ của tôi, nhưng gã và tôi không tiếp xúc với nhau. Tôi không hề gặp gã kể từ đêm bị bắt đến ngày đầu tiên ra tòa. Một phụ nữ tên là Liz Nuttall phụ trách thẩm vấn tôi.”

“Liệu anh ấy có thể vào nhà anh được không?” Cô nói mà không

suy nghĩ, bởi vì điều này vô nghĩa.

“Ai đó đã vào. Có người đã truy cập vào máy tính của tôi và mượn xe của tôi.”

Ở cuối hành lang, cánh cửa kim loại nặng nề đóng sập lại. Nghe có tiếng bước chân vội vã huỳnh huých chạy về phía họ.

“Thời điểm đó, chuyện này có được nêu trong báo cáo nào không? Tôi không nhớ là mình đã từng đọc được trong hồ sơ.”

“Tất nhiên tôi có đề cập đến việc đó. Nhưng phản ứng mà tôi nhận được cũng giống hệt của cô thôi.”

“Sao lại thế?”

“Chính xác thì Weston có động cơ nào để muốn bẫy tôi chứ?”

Thực ra, chuyện đó quá dễ hiểu. “Anh ấy quỳnh quáng. Vụ án chưa đi được tới đâu cả. Anh ấy cần phải bắt được một người. Từ tất cả mọi điều anh vừa nói với tôi, anh ấy đã quay lại đội bóng đá, và vì những lý do có thể chỉ rõ ràng đối với anh ấy mà thôi, anh hoàn toàn phù hợp.”

Wolfe gật đầu, ra hiệu cho cô tiếp tục, giống như một giáo viên hướng dẫn cho một học sinh chậm hiểu. “Và vấn đề ở giả thiết này là...”

“Quá rủi ro. Một khi kẻ giết người lại ra tay lần nữa, rõ ràng anh ấy đã bắt nhầm người.”

“Trừ khi...”

Trừ khi, Pete chính là kẻ...

“Thật lố bịch. Làm sao có thể...”

Wolfe giơ cả hai tay lên. “Tại sao lại là tôi? Tại sao lại có người...”

Tiếng bước chân trong hành lang chậm lại rồi dừng hẳn. Có tiếng xầm xì trao đổi ngắn gọn giữa người lính canh bên ngoài với người mới đến. Sau đó, một cặp mắt lạ ngó vào trong, chòng chọc nhìn họ.

“Anh từng có chuyện với phụ nữ béo mà.” Maggie không nhìn lên. Cô đã quá quen với việc bị những người lính gác chăm chăm nhìn ngó.

Wolfe, không quay người lại, hẳn chờ cho đến khi nghe thấy ô cửa sổ trên cánh cửa lớn đóng lại. “Vị hôn thê trước của tôi là một trong những người gầy nhất cô từng gặp đấy. Hỏi mẹ tôi ảnh tôi chụp với Nancy, người tôi gặp gần 5 năm trước khi tôi gặp Claire mà xem. Cô ấy sẽ chết chìm trong mấy bộ quần áo cỡ 12. Tôi thích người phụ nữ của mình gầy mà khỏe, không có mỡ thừa cơ.”

“Thế Daisy?”

Một lần nữa, cái nhìn miễn cưỡng, thu gập lại hiện trên mặt hắn khi có người nhắc tới tên của Daisy Baron. “Daisy là một ngoại lệ. Tôi yêu Daisy mặc cho nàng trông thế nào, chứ không hề vì ngoại hình của nàng. Nếu chúng tôi vẫn còn được gặp nhau, có lẽ tôi sẽ suốt ngày cằn nhằn để bắt cô ấy gầy đi một chút, giống như thằng ngốc tôi đây vẫn làm hồi đó.”

“Anh chưa bao giờ nói với cô ấy điều đó, đúng không?”

“Sao cơ, rằng tôi muốn cô ấy giảm cân? Lạy Chúa, không hề. Cô đừng có đùa với Daisy. Tôi đã có hơi một chút...”

“Rằng anh đã yêu cô ấy. Anh chưa bao giờ nói với cô ấy điều đó....”

Lại là cái nhìn đó. Gằn. Buồn bã. Bí mật. “Chưa. Đáng lẽ tôi đã

phải nói. Có thể nếu tôi nói, mọi việc sẽ khác đi.”

Bên ngoài bỗng dung ồn ào hơn.

“Maggie?”

“Xin lỗi. Ngoài kia om sòm làm tôi phân tâm quá. Có chuyện gì đang xảy ra vậy nhỉ?”

“Có chuyện lộn xộn xảy ra ấy mà. Chuyện thường. Đừng lo. Phạm nhân không thể vào đây mà không có chìa khóa được đâu. Nhưng có khi cô phải đợi một lúc họ mới cho cô ra ngoài.”

Trần nhà phía trên đầu họ cũng bắt đầu rung chuyển theo và cô càng bị phân tâm. “Chúng ta nói đến đâu rồi nhỉ?”

“Tôi đã nêu ra cho cô kẻ đáng nghi nhất mà cô có thể đã mong có được và cô đã chẳng có tí cảm xúc nào, theo cách đáng lo ngại.”

Cô cố gắng tập trung. “Thôi được, theo tôi hiểu thì ý anh là Pete có thể đã đổ tội cho anh, và tôi hiểu rằng đó có thể chỉ là do hoàn cảnh và vô tình mà giữa những thành viên đội bóng, anh ấy lại chọn anh, nhưng điều anh không kể ra được với tôi là tại sao Pete lại giết ba phụ nữ đó. Nhất là khi anh ấy đã không hề giết ai trong vòng hai năm kể từ khi anh bị bắt.”

“Là cô không biết thôi.”

“Anh nói thế là có ý gì?”

“Có lẽ gã thông minh hơn một chút. Có lẽ gã đã nhắm tới mục tiêu là những phụ nữ không dễ được người khác nhớ tới. Rất nhiều phụ nữ vô gia cư trong và xung quanh khu vực Bristol. Có lẽ gã đã biết cách giấu xác kín đáo hơn.”

“Và động cơ của anh ấy là gì?”

“À, rất vui vì cuối cùng cô cũng đã đề cập đến. Gã ta đã kể với cô cuộc hôn nhân của gã tan vỡ khi nào chưa?”

Cô phải suy nghĩ về điều đó. “Không nói rõ. Đủ lâu để anh ấy có thể bước tiếp, chưa đủ lâu để thủ tục ly dị hoàn tất.”

“Gã đó phát hiện ra Annabelle đã phải lòng một trong những đồng nghiệp của mình vào tháng 1 năm 2013, sáu tháng trước khi Jessie biến mất. Hai tháng trước cuộc trò chuyện trên Facebook của tay Harry ảo bắt đầu hoạt động. Cả đội đều biết chuyện đó, Maggie ạ. Pete thể hiện chuyện tình yêu của mình một cách lộ liễu. Đặc biệt là khi gã có tới mấy tình yêu cơ.”

Có thật vậy không? Cô nhớ lại cơn bột phát của Pete lúc ở đồn cảnh sát, khi anh nhắc tới con gái mình. Anh đến nhà cô lúc đã ngà ngà say vào ngày Giáng sinh.

“Hôn nhân tan vỡ đây ra đó. Đặc biệt là những cuộc hôn nhân của người làm nghề cảnh sát.”

“Đúng, nhưng đây lại là một cú vô cùng khó chịu. Gã mất vợ, mất con gái, mất cả nhà của mình, và gã phải chạm mặt kẻ đã cuốn họ đi mỗi ngày rồi còn phải gọi y là sếp. Cú này quả thực khiến gã rất cay và bất cứ ai trong hoàn cảnh ấy cũng phải phát điên.”

Hắn là thế rồi, đúng không? “Tôi vẫn không...”

“Tôi đã có một giả thiết về việc làm thế nào mà các thi thể được đưa vào các động. Cô có hứng thú không?”

Cô gơ tay lên, giả vờ tỏ vẻ thất vọng. “Ồ, làm ơn đi.”

“Mọi người ít nhiều gì vẫn tin rằng các cô gái phải tự mình đi vào trong động, lúc họ vẫn còn sống. Đồng ý không?”

“Bởi vì gần như không thể đưa được những thi thể với kích cỡ như thế lên trên vách núi và đưa vào trong động?”

Wolfe trở ngón tay vào cô. “Chính xác. Nhưng sẽ có thể nếu những thi thể đó là xác chết đang phân hủy.”

Cô thấy rõ mồn một toàn cơ thể mình đang căng dần lên. “Anh đang nói cái gì vậy?”

“Tôi không nghĩ rằng những thi thể được đưa ngay tới các hang động, mà phải mãi một thời gian sau khi các cô gái qua đời kia. Tôi nghĩ rằng họ đã được giấu ở đâu đó để chờ phân hủy.”

Hắn dừng lại, để cô có thời gian suy nghĩ. Cô gật đầu ra hiệu hắn tiếp tục.

“Các mô trong cơ thể phân hủy rất nhanh.” Gã nói. “Đặc biệt là vào mùa hè, hoặc trong những căn phòng nóng. Côn trùng bên ngoài bắt đầu ăn dần vào thịt, cùng lúc đó, thi thể phân hủy từ bên trong ra. Để khoảng vài tháng đi, và cô sẽ chẳng còn lại gì mấy, ngoài da và xương.”

“Nhờ đó, ai cũng có thể nhét xác chết vào một cái túi lớn và vác lên mấy cái hang khá dễ dàng.”

Hắn ngả về phía sau, duỗi thẳng chân ra. “Và nếu đó thực là cách thức kẻ sát nhân đã thực hiện, tôi rõ ràng vô tội, bởi vì tôi đã bị tổng vào trại tạm giam ngay sau khi Myrtle bị mất tích. Thi thể của cô ấy vẫn còn khá lớn khi tôi bị tách ra khỏi xã hội.”

“Nếu chúng ta có thể chứng minh điều đó...”

“Nếu cô có thể chứng minh điều đó, Maggie Rose ạ, tôi sẽ nợ cô cả đời!”

Mắt hần lóe lên một ánh nhìn khiến cô không muốn mình đắm chìm vào đó. “Tôi có thể xem lại báo các pháp y. Để xem có cái gì phù hợp với giả thiết đó không.”

“Cám ơn cô. Và hãy quay lại với Điều tra viên Pete. Odi có thể đã nhận ra gã. Có thể bà ta đã quá sợ hãi để nói ra điều gì đó, bởi vì ai sẽ tin lời của một phụ nữ vô gia cư để chống lại một...” Hần dừng lại, chờ cô kết thúc câu. ...

“Một Thượng sĩ Điều tra.”

“Một khi bà ta đã nói ra điều gì đó, một khi bà ta đã buộc tội gã, vậy là đời bà ta đã đến lúc tận rồi đấy. Một điều tra viên, nhất là một người ở cấp cao, có thể theo dõi và lần ra bà ta. Bà ta hẳn đã phải sống trong sợ hãi, lo lắng không yên suốt quãng đời vừa qua của mình. Còn gì đáng sợ hơn với Odi ngoài chuyện biết được kẻ giết người mình nhìn thấy là một cảnh sát?”

“Nếu điều này đúng, cái chết của bà ấy là lỗi tại tôi. Tôi là người đã nói với Pete Weston về Odi và khả năng bà ấy đã nhìn thấy điều gì đó ở động Rill.”

“Weston sống cách nơi Odi và Broon bị giết chưa đầy 100m. Gã ta biết họ ở đó, biết rằng họ đã nói chuyện với cô. Cửa sổ của gã nhìn được ra lối vào Tòa thị chính. Gã có thể đã ngồi yên lặng trong phòng hàng giờ, chờ cơ hội ra tay.”

Cô không biết ô cửa nào ở Crown là của Pete. Nó có thể dễ dàng nhìn ra Tòa thị chính.

“Và nếu gã có trót để lại dấu vết, chà, gã là điều tra viên đầu tiên có mặt tại hiện trường, hiện trường có một chút xáo trộn vô tình. Maggie này, cô có thực sự tin rằng vụ sát hại Odi và Broon là ngẫu

nhiên không?”

Cô không nghĩ thế. Tất nhiên là không. “Hamish, tôi biết anh khát khao tìm ra một kẻ tình nghi và tôi thực sự nghĩ anh có thể rất có lý với giả thiết xác chết phân hủy nhưng tôi biết người đàn ông này...”

“Tôi sẽ khuyên cô bảo với gã cho cô xem ảnh vợ gã, nhưng nếu tôi nói đúng, đó có thể sẽ là một việc cực kỳ nguy hiểm. Cô nên thử và gặp cô ấy xem, nhưng phải hết sức thận trọng.”

Cửa bật mở.

“Xin lỗi vì chen ngang, cô Rose. Chúng tôi gặp chút rắc rối trên chái. Chúng tôi phải đưa Hamish trở lại buồng giam.”

Hamish đứng dậy khi các cảnh sát bước vào để còng tay hắn lại.

“Tìm một bức ảnh của vợ Weston đi, Maggie, cô sẽ làm thế chứ?”

“Tại sao, chuyện quái...”

“Cô cần phải nhìn thấy Annabelle.”

Chương 71

Email

Gửi từ dịch vụ Gửi thư cho phạm nhân

Từ: Maggie Rose Đến: Hamish Woife Ngày: 28.12.2015

Rồi, tôi đã biết mặt Annabelie Weston rồi đấy. Tôi thấy cô ấy trên Facebook. Cô ấy thiết lập quyền riêng tư chặt lắmm, nhưng có một bức ảnh đặt ở chế độ công khai. Cô ấy hơi thừa cân một chút, tôi công nhận với anh, nhưng thực sự thế ư?

Tôi không thấy thế, thú thực với anh, nhưng chúng ta có thể cất điều này lại trong kho vũ khí. Tôi chuẩn bị lên đường đi xa trong vài ngày tới, tìm kiếm vài người bạn học cũ của anh. Tôi sẽ báo lại với anh, tất nhiên là thế. Giữ gìn sức khỏe nhé!

M

Chương 72

Email

Từ: Sở Cảnh sát tỉnh Avon và Somerset, Thượng sĩ Điều tra Pete Weston

Đến: Maggie Rose Ngày: 29.12.2015

Thân gửi Maggie,

Xin lỗi về hôm Noel. Việc chúng ta không gặp nhau một thời gian có lẽ là một ý hay. Ngay khi cô thôi phí công vô ích với vụ Hamish Wolfe, tôi rất muốn được đưa cô ra ngoài ăn tối. LOL bọn trẻ trâu giờ hay nói vậy!

Tôi sẽ không giao tiếp được với ai trong vài ngày tới. Chánh thanh tra Latimer đang cần nhân tôi, bắt tôi “trám mọi lỗ hổng trong vụ của Wolfe.” Con cừu tội nghiệp đang hấp hối rồi (hãnh diện chưa). Tôi không chia sẻ mối lo với gã, rõ ràng, nhưng tôi phải làm gì đó để giữ huyết áp của gã ở mức có thể cầm cự được.

Vậy, chờ nhé, tôi sẽ đi tìm Daisy Baron, bạn gái của Wolfe hồi ở đại học. Tôi những mong cô ấy không bỏ hẵn ngành Y, vì vậy tôi đã kiểm tra các đơn nhập học ngành Y vào năm 1997 và 1998. Có hai khả năng, tất cả đều ở miền bắc.

Tôi chắc chắn, hiển nhiên là thế, rằng tôi không thực sự mong đợi mình sẽ tìm được một nấm mộ nông với một túi xương cũ trong đó, nhưng điều đó sẽ mở ra một chiều hướng hoàn toàn mới về vụ án nếu tôi tìm được, cô có nghĩ thế không?

Nói tới chuyện phí công vô ích, Latimer đã đồng ý cử người tìm chiếc máy tính mà cô và Wolfe đang cố bầu vúi vào đó. Nếu cô gửi qua chỗ chúng tôi danh sách mà cô đã lên, cùng những cập nhật về quá trình điều tra của cô, chúng tôi có thể giúp cô. Tôi vẫn nghĩ rằng việc này không dễ, nhưng ai mà biết được.

Còn một số chuyện khác. Tôi đã nói chuyện với Sarah Smith, hay còn gọi là Sirocco Silverwood. Điên cuồng lắm! Cô ta một mực khẳng khẳng mình không tới bất cứ chỗ nào gần nhà cô hết và từ chối cung cấp dấu vân tay. Cô ta có thể chính là người đã tiết lộ thông tin cá nhân của cô trên Facebook nhưng, không có lý do chính đáng, chúng tôi không thể tịch thu máy tính của cô ta để điều tra. Vụ này khó nhằn, nhưng chúng tôi sẽ theo dõi cô ta.

À mà tôi thấy có những bông hoa cạnh thùng rác nhà cô. Hoa cúc à? Có chuyện gì thế, Maggie? Chúng được gửi đến khi nào và bằng cách nào? Chúng đang dần dần héo ở sau xe tôi, tôi chỉ muốn báo cho cô biết phòng trường hợp cô muốn tìm lại chúng.

Tôi sẽ liên lạc với cô sau. Tôi nói: Chúc mừng năm mới, được chứ?

Pete

Chương 73

Tờ *Guardian*, thứ Bảy, ngày 13 tháng 9 năm 2014

Phiên xử hamish wolfe: ngày thứ năm.

Trong diễn tiến đầy kịch tính tại phiên tòa xử Hamish Wolfe ngày hôm qua, ngài thẩm phán đi đến phán quyết không chấp nhận chứng cứ từ một nhân chứng chủ chốt của bên nguyên và yêu cầu bồi thẩm đoàn bác bỏ toàn bộ lời khai của ông này. Các chuyên gia pháp lý gọi đó là cú thoi son choáng váng giáng thẳng vào hồ sơ bên nguyên, vì nhân chứng này được trông đợi là sẽ chứng thực khuynh hướng mối chài nguy hiểm của Wolfe có thể đã có tiền sử từ hơn hai thập kỷ trước.

James Laurence, 39 tuổi, bác sĩ gia đình ở Rawtenstall, Lancashire, học cùng trường đại học với Wolfe, đã đưa bằng chứng được gần một giờ thì thẩm phán, ngài Justice Peters, lên tiếng can thiệp và bày tỏ nghi ngờ về tính xác đáng và độ tin cậy của tất cả những điều Laurence đã trình bày trước tòa. Theo luật Anh, ông nhắc nhở bồi thẩm đoàn, bằng chứng được trình ra trong các vụ án hình sự “phải xác đáng, khách quan và đáng tin cậy.”

“Lời khai của nhân chứng dựa trên trí nhớ mang máng về những chuyện phiếm và những tin đồn thời vô căn cứ.” Ngài thẩm phán nói với Laurence. “Ký ức của nhân chứng về vụ việc, qua lời khai của nhân chứng và của những người khác, đều mơ hồ và không có căn cứ. Luật sư biện hộ đã đúng khi liên tục đặt nghi vấn về bằng

chúng nhân chứng đưa ra. Những bằng chứng đó không có tác dụng bổ sung cho hồ sơ bên nguyên, sẽ rất nguy hiểm nếu tiếp tục tin tưởng vào đó. Do đó, tôi đề nghị bồi thẩm đoàn bác bỏ những bằng chứng này.”

Giống như Wolte, Laurence theo học y khoa tại Oxford và có quen biết với Wolfe, nhưng chỉ dừng ở mức độ quen biết xã giao sơ sơ. Anh ta được mời làm nhân chứng bên nguyên để đưa ra một cái nhìn rõ hơn về tính cách người bạn cũ của mình và, cụ thể là, gu ưa thích của Wolfe đối với một tuýp phụ nữ nhất định.

Trong quá trình thẩm vấn, được thực hiện bởi công tố viên Miles Richardson QC, thuộc Cơ quan Công tố Hoàng gia, Laurence đã nhắc tới một nhóm sinh viên y khoa sáng giá nhất, tất cả đều là người da trắng, xuất thân từ tầng lớp thượng lưu hoặc là con nhà nòi, trong đó Wolfe là người đứng đầu được mọi người thừa nhận. Năm người này, trong đó có ba người chúng tôi không được phép nêu tên vì lý do pháp lý, đã học tập và đàn đúm với nhau, và cốt nhất là, đã lập ra một hội kín, mà theo phía cảnh sát điều tra, là nguyên nhân dẫn đến cái chết của ít nhất một cô gái trẻ.

“Tôi biết đã có chuyện xảy ra vào buổi tối hôm đó.” Laurence lên tiếng khi ngồi ở ghế nhân chứng, ám chỉ cái chết của cô gái trẻ người Oxford, Eliie Holmes. “Những người khác đều cảm như hén, nhưng tôi biết đó là chuyện rất nghiêm trọng. Khi chúng tôi hay tin một cô gái đã chết, tôi biết còn có nhiều điều tồi tệ hơn những gì chúng tôi nghe được.”

Ngài thẩm phán đưa ra ý kiến, mặc dù Eliie Holmes đã chết trong khi đang ở cùng một người bạn của Wolfe, thì cũng không có

lý do gì để bác bỏ phán quyết nạn nhân tử vong vì tai nạn bất ngờ của phía Pháp y, và cũng không có lý do gì để cho rằng Wolfe dính líu tới vụ việc. Vì thế, ngài nói, vụ án này không không liên quan gì đến vụ án hiện tại.

“Mười tám năm trước, phía Pháp y đã phá lệ khen ngợi những nỗ lực của sinh viên y khoa Warwick Hesse.” Ngài Justice Peters nói. “Những người đã dốc hết sức vào công tác hồi sức cấp cứu, nhưng đáng tiếc là không đạt được kết quả như mong muốn và không thể cứu mạng cô Holmes. Chẳng có lý do gì để cho rằng còn có chuyện gì khác đằng sau cái chết bất hạnh của một cô gái trẻ vì hành vi thiếu thận trọng của mình. Tuy nhiên, điều đáng lưu ý nhất là công tố viên không đưa ra bằng chứng nào cho thấy ông Wolfe có liên quan đến vụ việc này.”

Ngài thẩm phán tiếp tục nói, ông cũng không tin vào những tin đồn về công ty bán băng khiêu dâm qua email, theo lời cáo buộc của bên nguyên, mà năm người đàn ông này đã lập nên để bán những đoạn video bất hợp pháp quay cảnh quan hệ tình dục với các cô gái trẻ.

“Không có bằng chứng nào cho thấy công ty này đã từng tồn tại.” Ngài nhấn mạnh. “Khả năng một nhóm sinh viên có đủ số tiền cần thiết để lập một công ty như vậy dường như không thể xảy ra. Ngay cả cái tên được cho là tên công ty, mà tôi sẽ không thử lòng kiên nhẫn của tòa khi lặp lại một lần nữa, tôi cũng cho rằng không thể nào lại là của một nhóm sinh viên đại học Oxford. Cảnh sát đã nhiều lần thẩm vấn năm người trên. bao gồm cả ông Wolfe, và từng người một đều khẳng định không biết gì về nó. Không có đoạn

phim nào, được cho là từng quay còn tồn tại. Chúng tôi cũng không nhận được lời khai nào từ các phụ nữ bị quay phim ngoài ý muốn và phải trở thành ngôi sao khiêu dâm bất đắc dĩ. Yêu cầu triệu tập những người còn lại trong nhóm mà nhân chứng cho rằng họ có liên quan của bên nguyên là không xác đáng.”

“Bằng chứng của ông, thưa ông Laurence.” Thẩm phán kết luận. “Tôi nhận thấy đó chỉ là những tin đồn đại đầy đổ kỵ và những chuyện phịa dựa trên trí nhớ bập bõm, thiếu cơ sở. Đã gần hai mươi năm trôi qua tính từ lúc sự việc ông cáo buộc xảy ra cho đến vụ giết người mà chúng ta đang xét xử ngày hôm nay, tôi không cho rằng hai vụ án này có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào. Hơn nữa, lời khai của ông thể hiện rõ thái độ thù địch đối với ông Wolfe, có thể được coi là thiếu khách quan và không công bằng. Do đó tôi đề nghị bồi thẩm đoàn bác bỏ toàn bộ lời khai của nhân chứng. Nhân chứng có thể trở về chỗ ngồi của mình.”

Không ai trong số các điều tra viên của vụ án đưa ra bình luận. Vụ kiện sẽ tiếp tục vào thứ Hai.

(Maggie Rose: Hồ sơ số 00326/8 Hamish Wolfe)

Chương 74

BẢN THẢO

WOLFE - SÓI GIÀ GIAN ÁC

Tác giả: Maggie Rose

CHƯƠNG 5: HẮN ĐÃ BỊ BẮT? HAY ĐÃ KHÔNG NGOAN HƠN?

Bài kiểm tra gắt gao chứng minh phía cảnh sát đã bỏ tù đúng hung thủ trong vụ án giết người hàng loạt vừa qua hay chưa nằm ở chỗ: việc giết chóc có chấm dứt sau khi kẻ đó bị kết án hay không. Bất cứ ai dám đưa ra ý kiến Hamish Wolfe bị buộc tội sai đều lập tức hứng gạch đá từ dư luận với luận điệu: kể từ khi Wolfe bị bắt, không còn tìm thấy thi thể phụ nữ trẻ ngoại cỡ nào nữa trong các hang động vùng Somerset.

Có lẽ là không. Nhưng liệu có đúng nếu nói không có phụ nữ nào khác biến mất? Kết quả tìm kiếm nhanh trên trang web của Cục Người mất tích Anh đã cho thấy những con số rất đáng lo ngại.

Lynsey Osbourne, 22 tuổi, được nhìn thấy lần cuối tại phòng trọ của mình ở Filton, khu vực BriStol vào ngày 12 tháng 2 năm 2014.

Kelsey Benson, 15 tuổi đã biến mất khỏi địa phương vùng Honiton, Devon vào tháng 5 năm 2013.

(Ghi chú: Trên thực tế, Benson không đậm người, có lẽ nên tìm ví dụ khác thay thế)

Janice Robinson, 46 tuổi, ở Stroud, đã rời cư xá vào đêm 16 tháng 9 năm 2014 và không còn ai nhìn thấy bà kể từ hôm đó.

Ở đây chỉ nêu ra ba trường hợp. Vẫn còn nhiều trường hợp khác.

Dĩ nhiên, thật quá viễn vông khi ngụ ý tất cả những phụ nữ này đều là nạn nhân của cùng một kẻ đã xuống tay tước đoạt mạng sống của Jessie Tout, Ghloe Wood và Myrtle Reid, nhưng ngay cả khi chỉ nhìn lướt qua danh sách những người mất tích của chúng ta, cũng đủ làm dấy lên nghi ngờ về khẳng định chắc nịch rằng kẻ giết người nhắm tới những phụ nữ ngoại cỡ không còn được tự do nữa.

Hắn có thể đã khôn ngoan hơn.

(Cần cập nhật ngay trước khi đem đăng báo)

Chương 75

Căn nhà nhỏ phía trước sơn đen sì nằm ngay bên ngoài con đường chính chạy xuyên qua thị trấn Rawtenstall ở Lancashire, có lẽ hơi quá vui tươi trong khi vẻ ngoài lại giống một cửa hàng phép thuật trong truyện cổ tích; các loại bia, rượu và đồ uống lên men ở đó cũng mang lại một ấn tượng tương tự. Mấy món rượu thuốc, thuốc bổ và đồ uống có chất kích thích ở đây không phải là thứ tầm thường. Bia đen và nho khô? Blood beer*? Xá xị?

Mấy dãy lọ xếp chồng lên nhau trên giá gỗ, bên trong đựng thứ gì đó đủ màu hấp dẫn, với nhãn hiệu nghe rất bí ẩn. Mấy cái gói để trên quầy tràn ngập những hứa hẹn tối tăm. Sàn gỗ sồi bóng loáng, nhưng bị ố màu ở những nơi bị đánh đổ thứ gì từ nhiều năm qua, không lau sạch được. Có ba bàn nhỏ, mỗi chiếc đều được trải khăn lạnh thấu. Đây là quán Fitzpatrick, quán bar hạn chế rượu mạnh cuối cùng còn sót lại ở Anh, và Maggie được mời chọn giữa nước đại hoàng và tầm xuân ngâm với iron brew tonic*.

“Bác khuyên tôi chọn món nào?” Cô hỏi người đàn ông vui tính, tóc đã pha sương đứng phía sau quầy.

“Tôi thấy cô lạnh lắm. Có lẽ tôi nên làm cô ấm hơn bằng một chút toddy* nhỉ?”

Thấy bên ngoài trời đã tối dần và cũng không muốn lái xe qua những cánh đồng hoang vắng lúc đêm muộn, cô đồng ý và chọn chỗ ngồi đối diện với người đàn ông mà cô cố tình đến gặp.

“Phong trào hạn chế rượu mạnh bắt đầu ở Lancashire.” Ông nói giọng miền Bắc, chất giọng trầm một cách đáng ngạc nhiên khi vóc người lại nhỏ thó, gầy gò. “Trở lại hồi thế kỷ XIX. Đột nhiên, những người lao động có nhiều tiền hơn và uống rượu như uống nước. Đến năm 1880, ở mỗi thị trấn miền Bắc đều có một quán bar hạn chế rượu mạnh. Đến giờ, đây là quán duy nhất còn sót lại.”

Có những mạch máu đỏ hiện trên má và trong mắt của James Laurence. Gương mặt anh ta có vẻ chảy xệ phiến não của người từng vật lộn với chứng đầy hơi trong quá khứ. Anh ta mới 40 tuổi, nhưng trông già hơn rất nhiều.

“James, tại sao anh lại nghĩ quan tòa không coi những gì anh nói là nghiêm túc?”

Tay Laurence để nguyên trên cốc nước màu đen đã voi một nửa. Anh ta nhấc cốc lên liên tục, mỗi lần nhấp một ít. “Ồ tòa, tôi bị gài. Họ khiến tôi trông như một thằng ngốc.”

“Luật sư bên bị á?”

Một cái gật đầu bất đắc dĩ. “Ý tôi là, tất cả mọi người đều là lũ ngốc ở trường đại học, phải không? Họ tìm thấy những bức ảnh của tôi lúc say bí tỉ ở các bữa tiệc. Họ cứ hỏi tôi đã uống bao nhiêu. Tôi có dùng ma túy không. Họ ngụ ý rằng tôi suốt ngày để đầu óc treo ngược cành cây, thế thì làm sao có thể tin tưởng được ở tôi? Cứ như cô không thể lấy được bằng Y khoa Oxford nếu cô có vấn đề với rượu chè vậy.”

Maggie tránh nhìn vào đôi bàn tay của anh ta, mà cô biết rõ chúng đang run rẩy hơn bình thường. “Tôi đã xem hết các báo cáo của tòa án.” Cô nói. “Tôi không nghĩ có gì quá đáng khi anh bị coi là

không đáng tin cậy, Vì không có bằng chứng chứng minh. Không có dấu vết nào của hoạt động kinh doanh bằng khiêu dâm như anh đã nói, và cũng không có bằng sex nào như anh tả từng được trông thấy.

Anh ta khùng khục trong cổ họng tỏ vẻ chế giễu. “Ồ, người ta có thấy chúng đấy. Chỉ là không sẵn lòng thú nhận mà thôi.”

“Trong số những người quen biết của Hamish Wolfe ở Oxford, anh là người duy nhất được triệu tập để làm chứng chống lại anh ta. Anh có biết tại sao không?”

“Những người khác không thể đưa Wolfe vào tù mà không tự đẩy mình vào rắc rối. Vì vậy, bọn họ vắng mặt, và chính tôi là người lên tiếng chống lại tất cả năm người trong nhóm kia. Vì lẽ đó, và vì luật sư bên bị cố tìm mọi cách để khiến tất cả những gì tôi nói trở nên không đáng tin cậy, tôi chẳng có cơ may thành công. Cuối cùng, thẩm phán gần như đã phán với cả phiên tòa rằng tôi nói dối.”

Khi hơi nóng đậm mùi gia vị tràn khắp căn phòng nhỏ, người pha chế mang ra bàn một cốc bằng nhựa trong, đặt trong một chiếc cốc màu bạc. Maggie có thể ngửi thấy mùi chanh và gừng. Bác ta đứng đợi cô nhấp ngụm đầu tiên và gật đầu tỏ ý món đồ uống đúng với mong đợi của mình, mặc dù hương vị của nó y hệt thứ thuốc cô uống khi bị cảm lạnh.

“Anh có nghĩ Hamish có tội không?” Cô hỏi Laurence.

Một cái nhún vai. “Bằng chứng có ngay đó rồi. Và nó hoàn toàn khớp với những gì tôi nhớ được hồi còn đại học. Đó là một đám rất tồi tệ.”

Tại tòa, James Laurence từng tuyên bố mình là một người trong

nhóm. Một người bạn thân thiết. “Anh biết được bao nhiêu về những chuyện họ định làm? Cái gọi là Hội Béo. Rồi bán băng khiêu dâm.”

“Khá nhiều. Tôi ở cùng tầng với Chris Easton, vào năm đầu tiên đó. Y và tôi thỉnh thoảng học chung với nhau.”

“Thực sự rất có ích nếu anh có thể kể cho tôi những gì anh biết.”

Laurence nhún vai như thể điều đó chẳng thể tạo ra sự khác biệt, dù cách này hay cách khác. “Tôi nghĩ, nói công bằng, chuyện bắt đầu cũng chỉ để cho vui. Hamish để ý đến cô gái này trong lớp. Cô ta thực là một người mũm mĩm, và bốn gã còn lại suốt ngày lải nhải chê bai anh ta. Cô biết những lời kiểu như thế rồi đấy: Cậu thấy cô ả có gì hay? Thế giường liệu có còn chỗ không? Rồi sau đó, Oliver Pearson quyết định mình cũng sẽ xơi một em béo - lời y nói chứ không phải tôi - và chuyện từ đó phát sinh, biến thành một cuộc cạnh tranh. Đám đó ra ngoài, tới trung tâm Oxford vào những buổi tối, đến đủ kiểu hộp đêm và những quán rượu mà dân địa phương hay đến, chứ không phải chỗ cánh sinh viên hay đi, để săn những cô gái đậm người. Sau đó Simon...”

“Simon Doggett?”

“Phải, chính y. Y và Hamish cũng sang tầng chúng tôi vào tối đó, hai gã đó vào bếp để tìm Chris, và Simon khoe y đã quay lại chuyện tối qua với cô gái mà y gạ được. Y hỏi ai muốn xem. Vậy là ba người bọn họ cùng vào phòng của Simon. Họ nói gì đó về việc sẽ tìm cả Warwick và Oliver nữa.”

“Anh có đi không?”

Mặt anh ta đanh lại. “Tôi có được hỏi đâu. Họ không thực sự coi

tôi là bạn, trừ khi cần tôi giúp gì đó. Mất một thời gian dài tôi mới nhận ra. Vài ngày sau, Chris cần người lắp giúp một camera bí mật trong phòng ngủ. Y làm mọi thứ lung tung beng lên và muốn tôi lắp giúp.”

Bác pha chế rượu vẫn còn ở trong phòng. Maggie hạ giọng. “Anh ta có nói với anh mình định làm gì với những thước phim ấy không?”

“Không. Y kín tiếng lắm.”

“Vậy làm thế nào mà anh biết chuyện bán băng? Đó là người được nhắc tới trong phiên toà phải không?”

Giờ thì tới lượt Laurence thận trọng trước vị khán giả duy nhất của họ. Anh ta hạ giọng. “Một hôm, tôi cần mượn một quyển sách giáo khoa của Chris. Y không ở đó. Tôi nghĩ y đang ở trong phòng tắm, bởi vì quần áo của y vứt ở trên sàn, nhưng máy tính của y thì đang bật.”

Maggie gật đầu, biết rằng mọi nhận xét xuất hiện lúc này sẽ khiến anh ta im bật.

“Y đang dùng mấy chương trình đồ họa để thiết kế nhãn cho các video. Ngay khi tôi nhìn thấy nhãn “Gái Béo Bị Chịch” thì tôi hiểu ra tất cả. Lần sau, khi y ra ngoài, tôi lén vào phòng y và tìm hiểu. Có một chiếc hộp các-tông cất dưới giường, đầy những băng ghi hình. Hơn một chục phim khác nhau. Tất cả bọn họ đều tránh mặt khỏi ống kính máy quay, nhưng tôi có thể nhận ra họ từ đằng sau, và cả căn phòng của họ. Warwick, Oliver, Simon, Hamish. Tất cả đều xuất hiện trong đó.”

“Hamish có trong mấy băng vậy?”

“Tôi chỉ thấy có một, nhưng có thể còn có nhiều nữa.”

“Cô gái với anh ta, có phải là cô mà anh đã nhắc tới không, cô gái chung lớp ấy?”

Anh ta ngẫm nghĩ một lúc, rồi lắc đầu. “Không. Đó là một cô tóc vàng, béo hơn cả Daisy.”

“Daisy á?”

“Phải, bạn gái của Hamish. Chà, đại loại vậy. Họ rõ ràng không phải là duy nhất.”

“Có bằng nào có Daisy trong đó không?”

“Không phải cuốn tôi xem, nhưng tôi nhớ có nghe những người khác kháo nhau về một bằng có Daisy trong đó. Họ nói đó là một cuốn khá đặc biệt.”

Cánh cửa bật mở và một luồng khí lạnh xộc vào, theo sau là một cặp đôi tuổi trung niên. Bên ngoài, trời đã tối om, thị trấn đã lên đèn, ánh sáng trải dài đến tận những cánh đồng hoang vắng.

“Chuyện gì đã xảy ra với Daisy vậy?” Maggie hỏi.

“Cô ấy biến mất. Khi tất cả mọi chuyện bắt đầu.”

“Cái gì bắt đầu cơ?”

“Chuyện buôn bán mà tôi cố chứng thực ấy. Chuyện bắt đầu vào một tối của học kỳ mùa xuân. Là vào khoảng giữa lễ Giáng sinh đến lễ Phục sinh.”

“Cảm ơn anh, tôi hiểu rồi. Tiếp tục đi.”

“Simon và Oliver tới đập cửa phòng Chris. Bọn họ làm tôi thức giấc. Tôi ra ngoài, hỏi có chuyện gì thì họ bảo tôi là: “Chẳng có gì cả, về ngủ đi””

“Phòng của anh cạnh phòng Chris à?”

“Đúng thế. Bọn họ nói gì tôi không nghe được nhiều cho lắm, với cả họ nhanh chóng rời đi, nhưng tôi có nghe nói họ sẽ tới đón Hamish. Tôi cho rằng họ lên đường qua nhà Warwick.”

“Vậy anh đã làm gì?”

“Tôi quay lại giường thôi. Tôi còn làm được gì khác? Nhưng ngày hôm sau, có tin đồn lan khắp trường rằng cảnh sát đã tới nhà Warwick. Rằng có người đã chết ở đó tối hôm trước. Nhà trường im vụ đó đi. Có một mẫu tin trên Thư tín Oxford về một cô gái không rõ tên tuổi được tìm thấy đã chết ở ký túc xá Trường Magdalen, nhưng rồi chẳng nghe được gì thêm cho đến khi họ mở cuộc điều tra chính thức.”

“Anh có hỏi họ chuyện ấy không?”

“Tôi đã hỏi Chris. Nhưng y nói cả bọn không tới chỗ Warwick, và bọn họ chẳng biết gì về chuyện đã xảy ra ở đó cả. Bọn họ nói đã tới chỗ Hamish vì y đã uống quá nhiều và cả bọn rất lo cho y.”

“Anh tin họ chứ?”

“Không. Hôm đó tôi gặp Hamish mà. Tôi thấy y có vẻ gì là còn mệt vì say rượu đâu. Y trông như vừa mới ị ra quần thì đúng hơn.”

“Thế anh có nói gì với những người có thẩm quyền không?”

“Tôi phải nói những gì? Rằng ba kẻ nọ đã đi đâu đó vào đêm hôm trước và tôi cho rằng đám đó đến chỗ Warwick à?”

“Vậy, anh nghĩ chuyện gì đã xảy ra?”

“Tôi đồ rằng Warwick đã đưa một cô gái về nhà với mình, định sẽ quay phim lại. Tôi nghĩ đã có chuyện không ổn xảy ra. Có lẽ y đã

thử điều gì đó mạo hiểm hơn bình thường. Có thể không chỉ có mỗi y, có thể cả Oliver Và Simon cũng tham gia. Có chuyện không ổn xảy ra và cô gái đã chết. Đám đó xúm lại và dựng hiện trường giả, làm như cô gái tử vong vì tai nạn bất ngờ.”

“Nghe vậy chứ không dễ đâu nhỉ, anh chắc chắn chứ?”

Anh ta nhìn cô thương cảm. “Bọn họ là sinh viên Y khoa. Bọn họ quá tường tận về các nguyên nhân gây tử vong và bên khám nghiệm tử thi sẽ tìm kiếm điều gì. Nếu không còn gì khác, bọn họ sẽ gõ thiết bị ghi hình khỏi căn phòng, bỏ hết mọi thứ liên quan đến trò sex lập dị kia. Trường hợp xấu nhất, chính Warwick đã giết chết cô gái đó và những kẻ khác giúp y che giấu chuyện đó. Trường hợp khả quan hơn, bọn họ hợp sức lại để đánh lạc hướng tiến trình xét xử của tòa. Và bọn họ đã trót lọt.”

Giờ, hai bàn tay của Laurence run bần bật thấy rõ.

“Anh thực sự tức giận về điều đó, phải không?” Cô nói.

“Phải, tôi rất giận. Tôi tức giận vì một số người tin rằng mình có đẳng cấp, mình hơn hẳn những người khác. Tôi phẫn nộ vì luật pháp không thực thi công lý một cách công bằng cho tất cả chúng ta, và tôi thực sự rất bực mình vì lời nói của tôi, khi chống lại năm thằng khốn nạn thuộc tầng lớp trên, được hưởng bao nhiêu đặc quyền đặc lợi kia, không được ai tin.”

Cô cho anh ta một chút thời gian. “Kể cho tôi biết về Daisy đi.”

“Kể gì bây giờ? Không ai thấy cô ấy sau đêm hôm đó nữa.”

“Anh có nghĩ bọn họ cũng giết cả Daisy không?”

“Ồ, tôi sẽ không ngạc nhiên tẹo nào!”

Chương 76

Đêm giao thừa được nhiều người cho là một trong những ca làm việc chán ngán nhất trong đồn cảnh sát. Những ai làm ca sáu giờ đến mười bốn giờ gần như vừa đi vừa múa hát trên đường ra quán bar gần nhất khi hết giờ làm, nhưng nhóm nhận ca mười bốn giờ đến hai mươi hai giờ đành phải dùng tạm nước giải khát với mấy món ăn vặt. Đến giữa ca, nước cola đã ấm, khoai tây chiên giòn đã ỉu và mọi người dần có cảm giác bữa tiệc đã tàn từ lúc nào rồi.

Liz quay trở lại từ nhà vệ sinh, lượn nhanh một vòng qua bàn làm việc của mình rồi tựa lên bàn của Pete. “Tìm được mười lăm chỗ đấy.” Cô nói và đặt tập hồ sơ xuống trước mặt anh.

Pete vói tay lên và thấy một danh sách các khu công nghiệp được in ra cẩn thận. Liz đã làm theo hướng dẫn của Maggie trong thư: tìm các đơn vị nhỏ, cho thuê vào tháng 1 năm 2013, và hợp đồng sẽ được ký mới vào năm 2018. “Chúng ta có thể gặp họ trong tuần tới.” Cô nói.

Pete gật đầu. “Tôi nghĩ Maggie giờ cũng đang làm Việc đó. Cô ấy có thể tìm ra trước chúng ta. Nếu giả thiết này đúng. Mà tôi nghi ngờ khả năng đó lắm. Tôi đã nhắc đến điều này chưa nhỉ?”

Liz mỉm cười, dậm bước đi, rồi quay lại “Nếu Hamish được ra tù, sẽ không có lợi cho anh.” Cô nói.

‘Không phải chỉ trong thời gian ngắn thôi đâu,’

Pete tự hỏi không biết mình có thể lén lấy một lon bia ra khỏi túi mua hàng của Asda đang để dưới bàn làm việc hay không. Khả năng được gọi ra ngoài giờ này, vào đêm giao thừa rất nhỏ, nhưng ai mà biết được. “Tôi nghĩ, xét cho cùng, tất cả những gì chúng ta có thể làm đều là những điều đúng đắn.” Anh nói với cô.

Những gì Liz làm tiếp theo hoàn toàn không giống với cá tính vốn có của mình. Cô cúi xuống và hôn lên thái dương anh. “Tôi hơi bị yêu anh đấy.” Cô nói.

Chúa ơi, anh cần một lon bia. “Thôi đi! Biến ra ngoài kia đi!” Anh nói với cô.

Chương 77

Trại giam Đảo Wight-Parkhurst

Đường Clissold Newport

Thứ năm, ngày 31 tháng 12 năm 2015

Maggie thân mến,

Năm cũ đang rên rỉ những lời cuối cùng và đây sẽ là năm thứ ba tôi đón giao thừa trong tù.

Ngày 31 tháng 12 năm 2013, bùng nổ trong cơn thịnh nộ tị cho là chính đáng, tôi đã lên một kế hoạch với những quyết tâm tràn trề. Tôi sẽ tìm một luật sư giỏi nhất, sẽ cho các thám tử tư lùng sục khắp đất nước để tìm bằng chứng mới, tôi sẽ giữ lại cuốn nhật ký mà mình có thể đưa đi xuất bản và kiếm về một đồng tiền, sẽ tập tành để bạn võ và khỏe mạnh hơn, sẽ học thêm một ngoại ngữ để thời gian ở đây có ý nghĩa. Năm đầu tiên, tôi có rất nhiều năng lượng, rất nhiều hy vọng. Không cần phải nói những quyết tâm đó cháy bỏng đến nhường nào.

Năm ngoài, tôi thử lại lần nữa, nhưng đã thấy khó khăn hơn, tôi hiểu ra cơ hội để thực hiện những điều tôi dự định, dù chỉ một, mong manh vô ngần.

Đêm nay, tôi thấy những mong ước đó gần như tất cả đều bất khả thi. Quyết tâm là khi ta hành động, thay đổi, kiểm soát, mà tôi lại không có quyền kiểm soát, không thể hành động thực sự, không có quyền thay đổi. Tôi nhận ra, điều tệ nhất khi phải ngồi tù là tôi tác động rất ít tới cuộc sống

của chính mình. Quyết tâm giờ như đã rời xa tôi, tất cả những gì tôi có thể làm là ước nguyện.

Sắp sửa tới nửa đêm. Và đây là ba điều ước của tôi.

1. Tôi muốn được nếm trải những mặn nồng cùng một người phụ nữ một lần nữa. Tôi muốn được cảm nhận làn da mềm mại, ấm áp của cô ấy kề sát bên tôi, để biết đó là một cuộc giao hòa hoàn hảo của tâm hồn và thể xác.

2. Tôi muốn được chạy, với những hạt mưa vương trên mặt, ghi những dấu chân trên đất. Tôi muốn chạy nhanh hơn gió, giống như con vật tôi được đặt tên theo, an nhiên khi biết không ai có thể bắt mình lại.

3. Tôi muốn được thả bộ trên bãi biển cùng cô, bãi biển nơi cô đã cứu em chó của tôi. Tôi muốn ngắm mặt trời lên cùng cô bên cạnh, để được quần tẩm áo khoác của mình quanh người cô để giữ cho cô khỏi lạnh và tôi muốn được hôn lên đôi môi lạnh lẽo của cô và thì thầm “Cảm ơn”.

Chúc mừng năm mới, cô luật sư xinh đẹp, thông minh của tôi. Cảm ơn cô vì đã cứu Daisy. Cảm ơn cô vì đã mang hy vọng trở lại với tôi.

Thương mến,

Hamish

Chương 78

Căn hầm ngay bên dưới nhà Maggie lớn và có trần cao chót vót, với vài căn phòng thông nhau. Căn đầu tiên, ở cuối cầu thang, là căn to nhất. Trong căn phòng ấy, có những ô cửa sổ hẹp, nằm ngang, tro ở rất cao trên tường, để những tia sáng yếu ớt, mờ đục len vào, nhưng ngay cả giữa ban ngày, vẫn phải thắp đèn công suất thấp chỉ cần mỗi phòng một bóng.

Gần nửa đêm, mùa đông lạnh giá, mấy căn phòng dưới đất ngập bóng tối, nhưng Maggie biết rõ những gì ẩn trong từng căn một. Mỗi lần xuống đây, cô lại nghĩ đến những bóng ma, nhưng cô vẫn chưa thấy con nào cả.

“Hơi sớm để dọn dẹp đón xuân đây.” Lại giọng nói chưa bao giờ im lặng suốt bấy lâu, và luôn có nhiều điều muốn nói khi xuống dưới đất.

“Đúng ra là muộn rồi đây.” Maggie ôm một chiếc hộp ra cuối cầu thang.

“Vẫn còn mấy phút nữa mới hết năm 2015.” Chiếc hộp nằm lại cùng mấy chiếc khác đặt trên các bậc cầu thang bằng gỗ. Trước khi đêm trôi qua, Maggie sẽ mang chúng lên gác và xếp vào sau cốp xe. Cô đã tìm được bốn nơi xử lý rác thải hộ gia đình, không có nơi nào gần nhà, đó là nơi mấy hôm tới cô sẽ vứt chúng đi.

Có mấy thứ cất trong những chiếc hộp này, những cuốn sách cũ,

mấy món quà lưu niệm, những thứ cô lưu luyến, và chưa có ký ức nào ở đây chưa được sao chép lại một cách hoàn hảo trong đầu cô. Cô chưa từng quên bất cứ điều gì. Có thể là sẽ không bao giờ.

“Vậy ta sẽ phải dọn đi lần nữa à?”

“Chắc vậy.” Cô nói, dẫu biết điều đó không phải chắc, mà là chắc chắn. Cách này hay cách khác, thời gian của cô ở đây đã đến hồi kết thúc. Cô có nhớ ngôi nhà này không, cô tự hỏi. Chắc là không. Trái lại, sẽ rất tuyệt khi tìm được nơi nào đó nhỏ hơn, không có những căn phòng như hang động và những góc gió lùa. Một ngôi nhà nơi thôn dã, cô nghĩ, với những bức tường đá dày, với mái nhà lợp tranh và lò sưởi ở mỗi phòng. Một ngôi nhà không có sảnh, hành lang, hay tầng hầm. Một ngôi nhà mà phòng này thông với phòng khác và khu vườn chỉ nho nhỏ thôi, và mấy nhà hàng xóm ở sát ngay đó, thậm chí còn nối với nhau.

Có lẽ sẽ tuyệt lắm khi sống chan hòa với mọi người lần nữa. Cô đã bắt đầu tìm chỗ ở mới trên Đảo Wight rồi.

Cô đưa mắt nhìn khắp căn hầm lần cuối.

Mấy chiếc kệ cao xếp quanh phòng giờ đã trống trơn. Cô chưa từng là người thích tích trữ, nên chẳng mấy chốc, căn phòng đã được dọn sạch hoàn toàn. Căn phòng thứ hai, nhỏ hơn không có thứ gì cả, ngoài những bộ bàn ghế, giường tủ cô được thừa hưởng khi mua lại ngôi nhà này. Chúng có thể lưu lại đó. Còn căn phòng thứ ba. Cô cần phải sang kiểm tra căn phòng thứ ba.

Từ nơi nào đó trên tầng, có nghe thấy tiếng đồng hồ đổ chuông vọng xuống.

“Chúc mừng năm mới, Maggie.” Giọng nói là người bạn đồng

hành của cô suốt gần hai mươi năm qua cất tiếng. Giờ, cô bỗng nghi ngờ khả năng nó sẽ rời bỏ mình một lúc nào đó.

“Chúc mừng năm mới, Daisy.” Cô đáp.

Chương 79

Ngày 31 tháng 12 năm 2015

Hamish thân yêu của em,

Tâm này năm tới, tình yêu của em ạ, chúng ta sẽ cùng nhau tản bộ trên bờ cát trải bụi vàng và bơi trong làn nước có quyền năng gột sạch những chuyện đã qua.

Tâm này năm tới, tình yêu của em ạ, chúng ta sẽ nhắm nháp thức ăn và thưởng rượu ngay dưới những vì sao mà một ngày nọ sẽ tan thành bụi - một ngày từ rất lâu. Trước khi em hết yêu anh.

Tâm này năm tới, tình yêu của em, chúng ta sẽ cùng nhau chìm vào giấc mộng lúc bình minh, khi đã quấn quýt bên nhau hàng giờ trong bóng đêm, chân tay đang quyện với những ấm nồng, xoay cuồn trong si mê của những ánh sao và cùng đắp xây lâu đài từ những ánh trăng.

Tâm này năm tới, hơi tình yêu của đời em...

Em

Thuộc sở hữu của cảnh sát Avon và Somerset.

Số tham chiếu: 544/45.2 Hamish Wolfe

Chương 80

Văn phòng luật sư

Maggie Rose

Nhà Dưỡng đường, phố Norton, Somerset

Thứ hai, ngày 4 tháng 1 năm 2015

Thân gửi Hamish,

Dưới đây là vài điều về thế giới bên ngoài.

Vào ngày thứ Bảy, thứ Tư mỗi tháng, có một khu chợ của các bác nông dân họp ở Glastonbury. Chắc anh cũng biết? Như anh thấy đấy, tôi ăn rất ít, nhưng tôi thích được ngắm nhìn những thực phẩm tươi sống, được làm rất khéo và bày biện đẹp đẽ, và những khu chợ của các bác nông dân làm tôi mê mẩn.

Tôi cố gắng đến đó từ sớm, trước khi chợ đông, và chỉ đi dạo quanh, ngắm mộ sắc màu của các quầy hàng hoa quả, những thức quà xứng tầm nghệ thuật của những người thợ làm bánh thủ công, tôi thường thích mùi pho mát, tôi kinh ngạc trước óc sáng tạo tuyệt vời của những người làm nước hoa quả ngâm, các món muối chua, mứt rim và những món sấy khô khác. Bao nhiêu tinh hoa của mùa hè được giữ lại trong các lọ thủy tinh.

Tôi chưa bao giờ mua bất cứ thứ gì, nhưng tôi nghĩ, nếu tôi biết chắc những thức quà thơm ngon đó sẽ được người ta thưởng thức, đó là một

điều thật tuyệt. Tôi có thể mang gì vào cho anh khi lần tới tôi đến không? Tôi phải kiểm tra xem mình được phép mang những gì vào Parkhurst đã, nhưng chắc tôi sẽ mang một ít cam với mấy chiếc lá màu xanh sáp còn dính trên cuốn chăng? Hay chanh leo và lựu sẽ hợp khẩu vị của anh hơn? Hay một ít phô mai cheddar nhé, có thể kèm với chút đồ muối chua thật ngon nữa? Tôi đang ác với anh quá, phải không? Tôi thực sự phải kiểm tra quy định trước khi lại tra tấn mấy chiếc nụ vị giác của anh thêm nữa. Dù sao thì tôi cũng không được phép mang đồ thủy tinh vào trong nhà tù.

Tôi đã có một cuộc trò chuyện rất thú vị với James Laurence vào tuần trước, và tôi sẽ đến Bristol cuối ngày hôm nay. Anh bạn cũ Oliver Pearson của anh đã đồng ý gặp tôi ở nhà anh ấy, sau khi anh ấy đi làm về. Tôi sẽ ở lại Bristol đêm nay và sẽ thuật lại hết mọi chuyện cho anh khi tôi đến thăm vào ngày mai.

Tôi đã nhận được lá thư trước của anh. Tôi rất cảm động, nhưng chưa cần phải cảm ơn tôi đâu. Tôi đang làm mọi việc vì lợi ích của bản thân thôi mà, nhớ chứ?

Ngàn lời chúc tốt đẹp,

Maggie

Chương 81

Clifton tọa lạc trên một nền đất cao - ấy là nói về mặt địa lý, chứ không nói về phẩm hạnh. Nó nằm ở phía đông hẻm Avon, nhìn ra sông và phần lớn thành phố, nhưng những ngôi nhà phố tráng lệ theo lối kiến trúc thời vua George xưa kia được xây nên để phục vụ cho hoạt động trồng thuốc lá và chế độ nô lệ. Ngôi nhà số 12, phố Goldney có bốn tầng, nằm ở cuối dãy, là tổ ấm của Oliver Pearson, Lisa vợ anh ta và hai đứa con nhỏ của họ.

Giống như chồng mình, Lisa Pearson là bác sĩ chuyên khoa ở Bệnh viện Hoàng gia Bristol. Cô nghỉ thai sản kể từ khi sinh con đầu lòng, một bé gái giờ mới ba tuổi. Cặp vợ chồng để Maggie vào nhà, nhưng chẳng mấy nhiệt tình.

“Hamish đang làm lãng phí thời gian của cô đấy.” Oliver Pearson nói với cô. “Rượu Chablis?” Không chờ câu trả lời, anh ta rót rượu vào chiếc ly có kích thước của một cái bể nuôi cá vàng. Nhưng ly rượu đó không phải để mời cô. Anh ta đưa nó lên môi, theo cách một người đã nóng lòng chờ cốc thức uống đầu tiên của mình suốt một thời gian dài.

“Cảm ơn, nhưng tôi phải lái xe.”

“Lisa?” Anh ta giờ chai rượu lên đúng lúc vợ mình, người phụ nữ với mái tóc vàng mật ong, cặp đùi săn chắc và bộ ngực hấp dẫn, quay trở lại phòng. Cô ta ôm một em bé đang tựa đầu lên vai mình và gần như không nhìn vào đức ông chồng. “Đút vào chai rồi quăng

tới Ludo sẽ nhanh hơn nhiều đấy!”

Cô ta trút hết mấy giọt còn sót lại trong cốc em bé vào bồn rửa. “Nhân tiện, Coco muốn anh hôn chúc ngủ ngon. Nếu anh còn nhớ được phòng của con bé ở đâu.”

Mặt Pearson rần đanh lại. Anh ta chưa mời Maggie ngồi, hay mời cô cởi áo khoác, và cô vẫn đang đứng nguyên, hoàn toàn không thoải mái, ở ngay giữa căn phòng.

“Hamish làm phù rể trong đám cưới của anh.” Cô nói.

Một cái gật đầu cúi kính. “Đúng rồi.”

“Và là cha đỡ đầu của Coco.” Lisa nói. “Khỏi phải nói chuyện đó được hoan nghênh trong mấy nhóm mẹ và bé thế nào!”

“Anh phải có lý do chính đáng mới tin người bạn thân xưa kia của mình là thủ phạm của ba vụ giết người, phải không anh Pearson?”

“Bốn vụ giết người.” Mắt Lisa Pearson liếc từ Maggie sang chồng mình.

“Anh Pearson?”

“Công lý ở đất nước này có thiên hướng thiên vị những kẻ có tội.” Nếu bỏ qua ly rượu đang cầm trong tay, Pearson trông giống như một giáo viên ở trường giáo dưỡng. “Những kẻ có tội được tự do còn nhiều hơn hẳn những người vô tội bị kết án oan. Nếu Hamish bị phán có tội, chắc hẳn đó là vì lý do chính đáng.”

“Đó là luận điểm mà tôi nghĩ sẽ được thốt ra từ miệng của một người hoàn toàn xa lạ. Anh là bạn của anh ấy cơ mà?”

“Thì sao?”

“Thì, anh đúng ra sẽ biết rõ người bạn cũ của mình có thể giết chết ba người phụ nữ hay không.”

“Bốn chứ!” Lisa, không chịu làm người đứng ngoài cuộc hoàn toàn, đang lắng tai theo dõi chuyện ở đằng xa.

“Vậy có đúng là anh ấy đã làm thế không?”

Pearson lớn tiếng hừ mũi. “Cô muốn tôi nói cái gì đây?”

“Tôi muốn anh kể với tôi tại sao anh lại nghĩ rằng Hamish Wolfe có thể là kẻ giết chết ba người phụ nữ nọ.”

Có tiếng thở hắt thật mạnh phát ra từ phía bên kia căn phòng.

“Tôi có phải là người duy nhất trong căn phòng này biết đếm không?”

“Anh ấy có tiền sử bạo lực không? Anh có nhìn thấy anh ấy ngược đãi phụ nữ không? Có phải anh ấy từng bị lạm dụng khi còn nhỏ? Hay anh ấy có dấu hiệu rối loạn tâm thần? Anh là bác sĩ, anh sẽ phát hiện ngay ra vấn đề ở một người mà anh biết rõ. Anh ấy có dùng thuốc gì không? Anh ấy có tìm đến những chỗ tư vấn? Anh ấy đã bao giờ nói hoặc làm bất cứ điều gì khiến anh nghi ngờ, theo cách nào đó, về sự ổn định tinh thần của anh ấy chưa?”

“Ôi chao!” Pearson đặt ly xuống và giơ cả hai tay lên. “Bây giờ cô không ở trên tòa, tình yêu ạ. Cô đang ở trong nhà tôi. Cô đã nói chuyện với những người khác chưa? Warwick? Chris? Simon?”

“Chưa, anh là người duy nhất nhận điện thoại của tôi.”

“Ngu chưa!” Vợ anh ta sẵn giọng. “Gì cũng làm chỉ để gây sự chú ý.”

Đầu Pearson quay ngược lại cứ như vừa bị ai cho ăn tát. “Chà, tôi

ít có giá trị trong nhà này quá!”

Maggie nhanh chóng nói chen vào để họ quay lại câu chuyện của cô. “Tôi có ý định lật lại vụ của Hamish và cơ hội tốt nhất để tôi thực hiện được điều đó là tìm cho ra những kẻ tình nghi khác. Tôi đã xác định được bốn người, tính tới thời điểm này, anh Pearson ạ, và anh là một trong số đó. Hãy để tôi nói với anh điều tôi nghĩ về những gì đã xảy ra trong học kỳ mùa xuân, năm 1996.”

Pearson trông như chùng người xuống, giống lúc một chiến binh chuẩn bị phản đòn. “Tôi nghĩ mình muốn cô ra khỏi nhà tôi ngay.”

“Tôi nghĩ mấy cuốn băng anh sản xuất nhằm bổ sung cho quỹ bìa của mình có một chút mạo hiểm đấy. Tôi nghĩ...”

“Băng? Cô ta đang nói cái quái gì vậy?”

“Mời cô đi ngay cho. Mau!”

Maggie vẫn đứng nguyên. “Tôi không biết anh rành công nghệ thông tin được mấy phần, Oliver ạ, nhưng không có thứ gì biến mất khỏi internet đâu, không hoàn toàn. Nếu có clip nào trong số những băng video đó được đăng lên, thậm chí từ hàng chục năm trước sẽ có những tổ chức có thể lần ra chúng đấy. Cái giá không hề rẻ, nhưng tôi không phải không có tiền chi trả cho việc đó”

“Cút!” Anh ta bước lên phía trước, mở toang cửa.

Cô đi theo, gật đầu chào tạm biệt Lisa Pearson và em bé, cả hai đều không đáp lại, và để lại danh thiếp của mình ở chiếc bàn kê cạnh cửa. “Tôi nghỉ tại Hotel du Vin ở trung tâm thị trấn. Tôi sẽ ở đây tới mười một giờ sáng mai.”

Chương 82

Chuỗi khách sạn Anh, Hotel du Vin, đặc trưng với thiết kế hiện đại trong các tòa nhà cổ độc và lạ. Khách sạn ở Bristol, nằm trong một nhà kho cũ chứa đường, có ba tầng với đồ nội thất bằng da cứng, bồn tắm có chân và khăn trải giường bằng vải lanh rất mỏng và rất trắng, cứ như được làm từ giấy mới vừa xuất xưởng. Các chai rượu vang, tất cả đều trông rỗng, ở khắp mọi nơi, như thể các khách sạn mới tỉnh dậy sau bữa tiệc náo nhiệt nhất từ trước tới nay.

Maggie thức dậy từ vài giờ trước, đi dạo quanh thành phố đang chưa mình tỉnh giấc rồi ăn sáng bằng món trứng Benedict mặn và ngấy, khiến cô cảm thấy hơi khó chịu. Một giờ nữa, cô sẽ đi. Cho đến lúc đó điện thoại chọt đồ chuông.

“Chào buổi sáng, cô Rose, chúng tôi gọi từ quầy lễ tân. Có ba quý ông tới tìm cô.”

Cô không nghĩ họ tới sớm thế. Cũng không nghĩ cả ba người họ cùng đến. Cảm thấy con rùng mình vì phấn khích như đang nói kế hoạch của cô thành công hơn dự tính, cô kiểm tra lại căn phòng và xách túi xuống quầy tiếp tân. Họ đang ngồi ở góc hóng mát trong phòng đợi, uống cà phê. Cô có một giây để quan sát kỹ bọn họ, trước khi họ phát hiện ra cô.

“Chào buổi sáng, anh Oliver.”

Ba người đàn ông đứng lên khi cô tới. Không phải vì lịch sự,

guong mặt họ nói với cô điều ấy, mà giống cách ra sức thủ thế của những gã đàn ông yếu ớt trước mỗi đe dọa hơn. Không ai chìa tay ra để bắt tay chào cô.

Mùi của những gã đàn ông thành đạt tỏa ra rất mạnh, đó là tổ hợp của mùi bột cacao râu đất tiền, mùi cà phê và mùi ly rượu cuối cùng đêm qua. Một trong ba người họ rất cao, mái tóc đen của anh ta giờ đã bạc hơn nửa đầu. Một người khác thấp hơn, và để bù cho chiều cao khiêm tốn, số đo vòng bụng của anh ta lớn hơn hẳn. Cô lò Pearson đi và mở lời với hai người kia. “Simon, Chris, rất vui được gặp các anh. Warwick sẽ tới muộn chẳng?”

“Warwick ở Scotland.” Pearson khinh khinh nhìn cô. “Chúng tôi thậm chí chẳng buồn gọi cho anh ấy.”

Họ, những người đàn ông này, nghĩ mình có thể đe dọa cô chỉ bằng hình thể. Họ nghĩ rằng, tất cả những gì họ cần là nặng xương hơn, nhiều chất béo và lăm cơ bắp hơn. “Trong khi anh lại dễ dàng lái xe qua cầu Severn.” Cô xử lý Simon Doggett trước tiên. Anh ta vẫn chơi bóng bầu dục, theo như cô thấy, nhưng khi đứng, anh ta trụ bằng chân phải. Liên tục làm hàng tiên phong, làm trụ đỡ cho mấy tay to lớn, đã gây ra những ảnh hưởng nghiêm trọng đến đầu gối trái của anh ta.

“Và anh ở Gloucester, tôi tin vậy, Chris nhỉ?” Người đàn ông cao kều có hình thể đẹp hơn hẳn. “Anh đã chọn một lĩnh vực hay ho đấy. Chính hình đang là mảng rất phát triển.”

Cô ngồi xuống chiếc ghế bành gần đó nhất và ba người nọ cũng làm y như vậy. Trông họ cứ như đang họp bàn chuyện làm ăn. Cô có thể là nhân viên bán hàng hơi là lạ và ranh mãnh, đang cố gắng

thuyết phục ba vị bác sĩ có thâm niên và nhiều kinh nghiệm trong ngành mua một loại thuốc mới đắt tiền.

“Ồ, đừng cảnh giác quá thế, các chàng trai. Tôi đã kiểm tra số đăng ký hành nghề Y để biết các anh đang ở đâu. Và tôi thấy ảnh của các anh trong cuốn niên giám Trường Magdalena*. Không ai trong số các anh đây thay đổi nhiều đến mức không nhận ra được. Tôi không phải là phù thủy, chỉ là một nhà điều tra giỏi mà thôi. Bây giờ, ai muốn bắt đầu trước nào?”

“Đây sẽ là lần duy nhất chúng tôi nói chuyện với cô mà không có mặt luật sư.” Pearson nói với cô.

Điều này khiến cô phì cười “Một luật sư đang có mặt đấy. Là tôi đây.”

“Chính xác thì, cô muốn gì ở chúng tôi?” Doggett hỏi.

“Tôi muốn biết anh đã ở đâu vào ngày 6 tháng 7 năm 2013, ngày 11 tháng 9 năm 2013 và ngày 4 tháng 10 cùng năm đó. Đó là ngày mà ba người phụ nữ biến mất. À, và tốt hơn nữa là cho tôi biết anh đã ở đâu vào ngày 8 tháng 6 năm 2012, khi Zoe Sykes biến mất. Cho tới khi chúng ta có thể loại cô ấy ra.”

Cả ba nhìn chăm chăm vào cô. Pearson thay mặt cả bọn nói lên suy nghĩ. “Cô điên à?”

Rất có thể cô thực sự thích thú trước điều này. “Khi tôi tìm thấy bằng chứng về công ty mà các anh lập ra từ mấy năm trước đây, lời khai của James Laurence về các anh sẽ đột ngột trở nên đáng tin cậy hơn rất nhiều. Rồi chúng ta sẽ có năm kẻ thủ ác cực kỳ nguy hiểm, chứ không chỉ có một. Có vẻ như các anh thấy hơi cường điệu khi tưởng tượng các anh cùng bắt tay với nhau để giết Zoe, Jessie, Chloe

và Myrtle. Vì vậy chúng cứ ngoại phạm của các anh cho thấy suy luận của tôi là chính xác.”

Simon Doggett đứng dậy và suýt phun nệm cà phê trong miệng vào mặt Oliver. “Cô ta đích thị là một kẻ điên. Tôi không thể tin rằng cậu lôi tôi từ Newport tới vì chuyện điên rồ này.”

“Ai trong số các anh đã giết Daisy?” Maggie nhìn lần lượt từng người một, cô thấy những giọt mồ hôi rịn ra trên thái dương Easton, mấy mạch máu trên má Pearson đỏ lên một chút. “Bởi vì tôi không tin đó là Hamish. Anh ấy rất thích cô ấy mà. Và anh ấy đang ở cùng Daisy vào đêm đó, đúng không? Cô ấy đã ở đó khi các anh đến nhà anh ấy lúc nửa đêm. Chắc có lẽ các anh không biết, Hamish thì lại nghĩ cô ấy đang ngủ, nhưng cô ấy đã nghe thấy tất cả những gì các anh nói với nhau. Cô ấy đã biết chuyện xảy ra với cô gái trong phòng Warwick. Tôi nghĩ cô ấy đã dọa đi báo cảnh sát và các anh phải làm cô ấy câm lặng mãi mãi.”

Họ nhìn chằm chằm vào cô với ánh mắt như khi nhìn một con chó đang xé xác một con thỏ, như khi giảm tốc độ để tìm đường len qua một tai nạn giao thông gặp trên đường, vừa không muốn nhìn, lại vừa thích thú cùng một lúc. Cô là hiện thân của nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông đó.

“Nhưng các anh biết các anh sẽ không bao giờ được yên thân khi có hai phụ nữ chết trong một đêm, vì vậy Daisy phải mất tích. Điều duy nhất tôi không chắc chắn là liệu tất cả các anh đều nhúng tay vào, hay chỉ có một vài người trong số các anh. Nhưng tôi chắc chắn Hamish không có, bởi vì anh ấy cho rằng Daisy vẫn còn sống. Anh ấy muốn tôi tìm cô ấy.

Trong khi cô nói, từng người một bọn họ đứng dậy. Họ muốn tấn cô. Tuy nhiên, họ sẽ không làm, không phải ở đây. Bề ngoài vẫn minh bầu lấy họ hết như chỗ mút cháy bám ở rìa chảo.

“Cô là một luật sư, cô Rose ạ, hẳn cô sẽ hiểu về lệnh cách ly.” Easton nói.

Maggie mỉm cười.

“Tôi sẽ xin lấy một lệnh và tôi cũng sẽ khuyên những người khác làm theo. Và tôi sẽ đâm đơn kiện cô lên tòa.”

“Tôi đã không có được danh tiếng thế này nếu không nhận được một vài khiếu nại và lệnh cách ly, anh Easton ạ. Chúc anh lên đường về Gloucester mạnh giỏi. Tôi sẽ gặp lại anh.”

Maggie không nhìn theo lúc ba người kia rời đi. Cô chỉ nghe tiếng cửa rít và thấy có luồng khí lạnh xộc vào khi cửa khách sạn đóng lại phía sau lưng họ.

Mọi thứ đã được cân nhắc kỹ và đã diễn ra khá suôn sẻ.

Chương 83

Chỉ có lần này, Hamish chưa cạo râu. Râu ria lởm chồm đen sì, mọc gần như toàn bộ, bao khắp hàm và cổ của hắn, cả phần giữa mũi và môi trên. Hắn cũng chưa tắm. Hắn có mùi giống những gã đàn ông mặc đồ thun Lycra chạy ngang qua cô khi ở trên phố, và mùi của quần áo cần phải đem giặt. Đây là lần đầu tiên hắn không chần chừ vì cô và Maggie không chắc mình cảm thấy thế nào về việc đó. Nhưng nếu hắn bắt đầu coi đó là chuyện đương nhiên thì có lẽ đã đến lúc phải nhắc cho hắn nhớ, hắn đang cần cô đến mức nào. Cô bắt đầu lên tiếng, gần như trước khi hắn được mở còng, trước khi người canh gác đóng cửa lại, để hai người họ lại trong phòng.

“Không nói dối, không lần tránh gì nữa hết. Tôi muốn biết những gì xảy ra vào đêm Ellie Holmes chết và Daisy Baron biến mất. Tôi biến ngay nếu anh không nói đúng sự thật đấy.

Hắn miết cổ tay, uốn và bẻ ngón tay. “Mấy cậu ấy nói dối cô à?”

Cô nhớ tới ba người đàn ông đã cố đe dọa mình khi ấy ở khách sạn Bristol. “Không phải như vậy. Họ khá khéo léo để tránh nói ra với tôi quá nhiều về bất cứ điều gì. Họ quát tháo. Trút cơn thịnh nộ lên nhau và lên chính mình. Nhưng họ vẫn cố giấu chuyện gì đó. Họ đang sợ hãi.”

Hắn gãi một bên cổ và thọc ngón tay út vào tai. “Kể cả thế tôi thực sự không thể tin rằng có ai trong số các cậu ấy bày mưu đồ tội cho tôi trong ba vụ giết người. Tôi hiểu các cậu ấy. Họ không có gan

làm chuyện ấy đâu.”

Cô chăm chăm nhìn. “Thú vị đấy. Bởi vì tất cả bọn họ đều cho rằng anh có thừa khả năng giết người nữa đấy.”

Hắn trông rất sững sờ, rồi một chút đau đớn. Bàn tay hắn buông thõng xuống bàn. “Có thật không?”

“Tất cả họ đều cho rằng anh có tội. Nhất là Oliver Pearson và vợ anh ta. Có chút kinh sợ trong giọng họ khi họ nói về anh đấy.”

Hắn trầm ngâm một chút khi nghe điều ấy. “Nếu họ tin tôi có tội, thì họ không thể là người ra tay được.”

“Đúng như anh nói. Tôi không nghĩ rằng có ai trong số họ đã giết Jessie, và các cô khác cả. Tôi chưa bao giờ nghĩ thế.”

Có chút thất vọng thoáng hiện trên gương mặt hắn. “Vây là chúng ta chưa tiến thêm được bước nào cả. Nhất là khi cô có vẻ cương quyết cho rằng Pete Weston không phải một kẻ tình nghi.”

Lạ thay, cơn bực bội của hắn lại giúp cô bình tĩnh. Cô coi đó là một dấu hiệu cho thấy bão tố đang thét gào trong lòng hắn, mặc cho vẻ bất cần hắn luôn trưng ra bên ngoài. “Hamish, chúng ta không cần phải trình với bên Công tố Hoàng gia kẻ giết người thực sự, hay thậm chí là một người khác chịu thay. Tất cả những gì chúng ta phải làm là chứng minh tính xác đáng của bản án kết tội anh. Và ba người kia đều có dính dáng gì đó trong vụ này. Điều này đưa tôi trở lại với câu hỏi mà anh đang cố né tránh. Chuyện gì đã xảy ra vào tối hôm đó?”

Hắn cup mắt xuống bàn. “Cô sẽ không thích đâu.”

“Tôi không hề thích một chút nào về toàn bộ trò buôn bán đáng

xấu hổ đó hết. Nói đi.”

Hắn nhìn cô qua màn lông mi của hắn. “Thấy cô ra oai thế này tôi thích lắm đấy!”

“Tôi không đùa với anh đâu, Hamish.”

Hắn gãi đầu. “Ok, mấy lời James Laurence nói tại tòa đúng cả đấy. Luật sư biện hộ của tôi đã quá sức giỏi khi hạ được uy tín của hắn, nhưng hắn nói sự thật.”

“Có một “Hội Béo” thật?”

“Có. Và chuyện tôi để ý Daisy đã khởi nguồn của tất cả. Tôi bị trêu chọc vì cô ấy nhiều lắm. Không phải lúc nào cũng dễ dàng, gặp gỡ một người phụ nữ bạn thực sự muốn dành thời gian cùng cô ấy khác hẳn với những cô gái mà bạn nghĩ mình nên qua lại. Đặc biệt là khi bạn còn trẻ và có chút không chắc chắn về chính mình.”

“Trái tim tôi rỉ máu đấy.”

Hắn ngồi ngay ngắn lại trên ghế và chăm chú nhìn cô. “Là luật sư của tôi, cô thực sự không nên làm người phán xét. Cô nói nghe như một cô bạn gái đang giận dỗi ấy.”

“Anh dẹp chuyện đó đi. Và hãy kể tiếp cho tôi.”

Một thoáng, trông hắn có vẻ không chắc chắn nên chống lại hay nên làm như cô nói. “Các cậu khác bắt đầu tán tỉnh những cô gái mập mạp họ gặp ở quán bar.” Hắn nói. “Chúng tôi vào trung tâm thị trấn, xa khỏi những chỗ cánh sinh viên thường lui tới. Chúng tôi tìm những phụ nữ mà lúc bấy giờ họ thấy mình không nhất thiết phải có một mối quan hệ nghiêm túc.”

“Hoặc những người không cần phải được đưa đi ăn tối vài lần

trước khi được đưa lên giường?”

Hắn nhìn cô thương hại. “Chúng tôi là sinh viên. Chúng tôi không hay đưa các cô tới những nhà hàng sang trọng ăn tối. Cô nào may thì được chúng tôi trả tiền đồ uống cho thôi. Dù sao thì, ban đầu chuyện cũng chỉ là để cho vui.”

“Anh cũng tham gia sao? Dù đã có bạn gái?”

“Tôi lúc ấy mới mười chín mà, Maggie. Tôi lại là một tay đẹp mã. Xin lỗi nếu nghe có tự cao tự đại quá, nhưng đúng là thế. Vâng, tôi thích Daisy, nhưng tôi vẫn chưa sẵn sàng để ổn định.”

“Vậy đó là một cuộc ganh đua lẫn nhau à? Một phần thưởng dành cho ai có nhiều vạch kẻ ở cọc giường nhất?”

“Không có chuyện nghiêm trọng như thế đâu. Chỉ là một đám mây thẳng đầu đất hay đi trêu chọc lung tung thôi.”

“Cho đến khi có kẻ nảy ra ý tưởng thu lại những cuộc mây mưa lưu truyền hậu thế à? Kẻ đó là ai vậy? Anh à?”

“Không. Đó là Simon, theo tôi nhớ là vậy. Cậu ấy quay một cuộn băng. Tất cả chúng tôi đều xem cuộn ấy. Thấy có một chút hứng tình, nếu phải thú thực thì là thế và từ đó, chúng tôi đi bước tiếp theo. Tất cả chúng tôi đều mua camera giám sát, gắn trong phòng mình và bắt đầu bán phim đen.”

“Đã có bao nhiêu cuộn băng được thu vậy?”

Hắn nhún vai. “Tôi không đếm. Vài tá thì phải. Cũng có thể nhiều hơn.”

“Ai nghĩ ra việc đem bán chúng?”

Hắn im lặng, lảng tránh ánh mắt cô.

“Có phải anh không?”

“Những người khác sẽ nói với cô thế. Và, phải, chắc là tôi đã nói thế: ‘Này các ông, các ông biết không, chúng ta có thể kiếm về một khoản béo bở từ mấy em này đây.’ Nhưng việc thành lập doanh nghiệp thì tất cả chúng tôi cùng tham gia.”

“Các anh đã kiếm được bao nhiêu tiền?”

“Đủ dùng. Mấy khoản tài chính hỗ trợ sinh viên của chúng tôi trở nên dễ xoay xở hơn.”

“Và không ai phát hiện ra? Không ai nhận ra mình trong phim à?”

“Phụ nữ thường không xem phim khiêu dâm. Và chúng tôi cũng không quảng bá quanh trường đại học. Chúng tôi bán qua mấy cửa hàng ở các thị trấn. Hầu hết những khán giả của chúng tôi chắc hẳn không có liên quan gì với Oxford.”

“Anh thu bao nhiêu bằng vậy?”

Mắt hắn lại lảng tránh cô một lần nữa. “Ba, mà cũng có thể là bốn.”

Hắn vẫn nói dối. Có nhiều hơn bốn.

“Có phải Daisy cũng xuất hiện trong số đó không?”

“Không. Cuộn đó tôi giữ làm của riêng.”

“Chuyện gì đã xảy ra với Ellie Holmes?”

Hắn nhìn xuống, đưa tay lên vuốt mặt. Khi hắn ngẩng lên lại, cô thấy những nếp nhăn hiện lên thái dương hắn. Đây là vẻ mặt đầu tiên của hắn lúc sáng thức giấc, cô nghĩ. Mệt mỏi, và một chút nhăn nhúm.

“Tử vong vì tai nạn bất ngờ.” Anh nói. “Bên điều tra đã đúng. Tối đó, cô ấy đã say khướt lúc họ mây mưa. Warwick cũng mong sẽ như thế, tất nhiên, chuyện ấy luôn dễ dàng hơn nhiều khi hai bên đã uống mấy thứ có cồn, nhưng cậu ấy không biết Ellie còn dùng thứ khác nữa.”

“Chính xác là dùng thứ gì?”

“Thuốc lắc. Quá liều. Lại còn bị pha với methyl diethanolamin*, khiến cô ấy bị ngừng tuần hoàn. Nếu Warwick đưa cô ấy từ hộp đêm đến thẳng bệnh viện, chắc cô ấy cũng chết thôi.”

Maggie đã đọc báo cáo pháp y của Ellie Holmes. Tất cả đều đúng. Chỉ là không phải toàn bộ sự thật mà thôi. “Tiếp tục đi.” Cô nói với hân.

Hamish hít một hơi thật sâu, như thể chuẩn bị lặn xuống đáy hồ bơi lạnh lẽo. “Khi cô ấy mất ý thức, Warwick hoảng sợ vô cùng. Cậu ta cố gắng thực hiện hồi sức cho Ellie nhưng thất bại. Rồi cậu ta gọi điện cho Oliver.”

“Thế ai đã gọi điện cho Simon, và đi đón Chris rồi đón anh” Hân cựa móng tay một lúc rồi ngược lên. “Tôi thấy James hóa ra thông minh hơn chúng tôi nghĩ nhiều đấy.”

“Anh ở nhà một mình à?”

“Tôi ở chung với ba người khác nữa. Họ cũng ở nhà, nhưng lúc bấy giờ họ không bị tỉnh giấc. Daisy cũng ở đó, tối hôm ấy. Đó là lần cuối cùng tôi gặp cô ấy.”

“Chúng ta sẽ trở lại với Daisy sau. Vậy là bốn người các anh đều bị dựng dậy lúc đang ngủ cả. Chuyện gì đã xảy ra tiếp theo?”

“Chúng tôi đến nhà Warwick. Cô gái đó đã chết. Lúc đó, người cô ấy đã bắt đầu lạnh rồi. Chúng tôi không thể làm được gì cho cô ấy cả.”

“Vậy các anh đã làm những gì có thể cho chính mình?”

“Tôi dám nói cô sẽ không thích đâu.”

“Hay đấy. Tiếp tục đi.”

“Chúng tôi đã tắm rửa cô ấy sạch sẽ. Gột sạch mọi dấu vết của Warwick khỏi cơ thể cô ấy và mặc lại quần áo cho cô ấy. Chúng tôi đưa cô ấy vào giường, làm như cô ấy bị bất tỉnh vì rượu và thuốc lắc. Trong khi ba chúng tôi làm việc đó, thì hai người còn lại dọn dẹp phòng. Chúng tôi gỡ máy quay, và mấy thứ đạo cụ khác của Warwick. Và chúng tôi cũng xóa sạch các dữ liệu có liên quan tới Hội Béó và chuyện bán phim đen trong máy tính của cậu ấy. Chúng tôi biết cảnh sát có thể mang nó đi để phục vụ điều tra. Chúng tôi phải xử lý ngay lúc đó.”

“Tất cả những chuyện đó khá mất thời gian. Bên pháp y không nhận ra cô ấy đã chết từ rất lâu rồi à?”

Một cái lắc đầu thật nhanh. “Thực sự xác định chính xác thời điểm tử vong không hề dễ. Thường mọi người chỉ có thể đưa ra một khoảng thời gian tương đối trong khoảng vài giờ đồng hồ mà thôi. Warwick khai cậu ấy nằm ngủ bên cạnh và không rõ cô ấy chết từ lúc nào.”

“Warwick đã gọi cấp cứu à?”

“Đúng thế. Sau khi chúng tôi đi khỏi.”

Maggie im lặng.

“Tôi biết cô đang nghĩ gì. Và tôi không nhất thiết phải phản đối. Nhưng chúng tôi không giết cô ấy. Ngay cả Warwick cũng không biết cô ấy đã uống những gì.”

“Anh ấy là sinh viên Y khoa. Anh ấy đáng ra phải phát hiện ra các dấu hiệu chứ.”

“Không có một triệu chứng nào cho thấy cô đã dùng thuốc lắc mà không bị nhầm sang say nắng hết.”

Có thật hay không? Cô cần thời gian suy nghĩ. Trông Hamish không có vẻ đang nói dối. Cô gái đã chết, giống như những người trẻ tuổi ngoài kia vẫn thế mỗi năm, do dùng thuốc lắc quá liều, và một nhóm bạn bè thông đồng với nhau để hành vi ghê tởm của mình không bị đưa ra ánh sáng. Nếu người ta phát hiện họ bán băng khiêu dâm quay lén cảnh làm tình với đối tác, họ chắc chắn sẽ bị đuổi khỏi Oxford, và chấm dứt luôn sự nghiệp thầy thuốc của mình trước khi họ kịp bắt đầu. Thậm chí bây giờ, vụ việc nếu vỡ lở cũng có thể khiến họ bị xóa sổ khỏi ngành. Hoàn toàn có thể hiểu tại sao Pearson, Doggett, Hespe và Easton lại lo lắng tới như vậy.

Nhưng mặt khác, điều đó không biến họ thành kẻ giết người.

“Được rồi, giờ hãy kể cho tôi chuyện gì đã xảy ra với Daisy.”

Hamish ngáp dài, phoi hết các chỗ trám răng và tưa lưỡi của mình trước mặt cô. “Ước gì tôi có thể.” Hắn nói. “Cô ấy đã bỏ đi khi tôi về đến nhà. Hôm sau, tôi sang chỗ cô ấy, nhưng cô ấy đã dọn dẹp sạch sẽ mọi thứ. Cô ấy mang đi phần lớn đồ đạc của mình và biến mất. Trường đại học không biết gì về chuyện đó. Họ đã liên lạc với gia đình, nhưng người nhà chỉ bảo với trường rằng cô ấy sẽ không quay trở lại.”

“Anh có tìm cô ấy không?”

“Tôi đã tới gặp bố mẹ cô ấy trong kỳ nghỉ Phục sinh. Tôi chưa từng gặp họ trước đây nhưng tôi biết nơi cô ấy sống ở Leeds. Họ nói với tôi rằng cô ấy đi du lịch. Họ không nghĩ cô ấy sẽ về nhà ít nhất trong vòng một năm và sau đó cô ấy sẽ ghi danh vào một trường Y khác. Nhưng họ không cho tôi biết đó là trường nào.” Mặt hắn tối sầm lại vì ký ức không mấy dễ chịu kia. “Họ không chào đón tôi.”

“Có thể họ biết anh đã biến con gái mình thành một ngôi sao phim khiêu dâm. Phụ huynh thường sẽ khó chịu về những điều như thế.”

“Daisy không có trong đó đâu. Tôi nói chưa đủ rõ à? Không ai được xem băng của tôi và Daisy hết. Tôi giữ nó làm của riêng mà.”

“Theo tin đồn thì có đấy. Để tôi trích nguyên văn nhé: Đó là thứ vô cùng quái đản. Bị xiềng xích, đối xử như một kẻ nô lệ để thỏa mãn thú vui nhục dục, đoán vậy. Một trò bạo dâm.”

Hamish vuốt vuốt mặt. “Nghe thú vị đấy.”

“Sao cuộn băng đó lại được gọi là *Vòng hoa cúc*? Ý tôi là, Daisy, cô ấy đã...bị xích lại?”

“Tôi không ràng buộc mình với phụ nữ.” Hắn cười gượng gạo với cô. Trừ khi họ tình nguyện.”

“Vậy tại sao cô ấy lại biến mất?”

“Theo suy đoán của tôi ấy hả? Cô ấy đã nghe được vài điều chúng tôi nói, đủ để biết đã có chuyện nghiêm trọng xảy ra. Sau đó, cô ấy tìm thấy cuộn băng quay cảnh cô ấy và tôi.”

“Anh rút cuộn băng lung tung à?”

“Tôi không ngu ngốc đến thế. Nhưng tôi biết cô ấy đã tìm thấy nó vì cuộn băng đó bị mất. Nó không còn ở chỗ cũ. Và tôi kiểm tra lịch sử trình duyệt trên máy tính. Vào nửa đêm hôm ấy, có người và đó chỉ có thể là Daisy đã tìm thấy thư mục về chuyện buôn bán và vào xem một vài file. Tôi đoán cô ấy đã phát hiện ra những gì chúng tôi định làm, đã thấy cuộn băng có mình trong đó, và nối hai chuyện lại với nhau, khiến cho toàn bộ câu chuyện trở nên kinh khủng hơn thực tế.”

“Daisy cho rằng anh đã lợi dụng cô ấy. Rằng anh chỉ qua lại với cô ấy để quay mấy cảnh phim dâm tục đó thôi. Cô ấy cho rằng những lão già bản tước trên khắp thế giới đã nhìn thấy cảnh hai người quan hệ.”

“Phải, có lẽ cô ấy đã nghĩ thế. Nhưng điều đó không phải là sự thật.” Hấn đẩy ghế ra sau và vỗ hai tay vào nhau, tỏ ý hấn đã thấy quá đủ với chủ đề đặc biệt này. “Vậy chuyện này đưa chúng ta đến đâu rồi?”

“Tôi phải đi rồi.” Maggie nhìn đồng hồ. “Tôi đã nhắc tới chuyện tôi sẽ tới gặp mẹ anh và nhóm ủng hộ đó vào tối mai chưa nhỉ?” Cô bắt đầu kiểm tra chìa khóa và điện thoại trong túi xách. “Và chúng ta đến đâu rồi ấy hả? Chúng ta có bốn kẻ tình nghi. À, chính xác là năm nếu ta quyết định tính cả James Laurence.”

Hấn cười toe toét. “Sáu nếu chúng ta tính cả Pete Weston vào nữa. Chuyển giúp tình yêu của tôi tới mẹ tôi nhé, được chứ?”

“Quan trọng hơn nữa, chúng ta còn có một kẻ vừa mới giết hai mạng người cùng lúc, mà tất cả mọi người, và cả các phương tiện truyền thông đều nói rằng, có thể liên quan tới vụ của anh.”

“Và chuyện đó đã xảy ra ngay bên ngoài cửa sổ phòng ngủ nhà Pete Weston.”

“Tôi cũng đã có phát hiện ban đầu trong việc lần tìm cái máy tính đó rồi, trong đó tôi đã loại trừ được một số địa điểm.”

“Nếu tôi nói đúng về Weston, gã sẽ đem nó đi.”

“Anh không đúng đâu. Và tôi phải chạy ngay đây để còn kịp chuyển phà.”

Hắn lắc đầu, trông vừa buồn và buồn cười cùng một lúc. “Tất cả đều tuyệt lắm, Maggie ạ, nhưng thực ra, tôi đâu có hỏi về chuyện vụ án tiến triển tới đâu. Tôi nói về cô đấy chứ. Cô đã tin tưởng tôi chưa?”

Chương 84

Điện thoại đổ chuông khi Maggie mở cửa sau, vài giờ sau đó. Cô chạy sang bên kia phòng để bắt máy.

“Vậy là cô đã kịp chuyển phà?”

Là Hamish, nhưng giọng có gì đó khang khác, cứ như hấn đang nói chuyện qua tấm lưới lọc.

“Vừa kịp, cảm ơn anh.” Cô hụt hơi, thậm chí còn chưa kịp đóng cửa sau. “Tôi phải vắt chân chạy lên dốc đấy.”

“Tôi không ngừng nghĩ về cô kể từ khi cô ra về.”

Cô đang đi về phía cửa nhưng khựng lại ở giữa bếp “Ồ!”

“Hai người mà cô đã lật ngược được án phạt của họ, cô có tin vào sự vô tội của họ không? Hay cô không quan tâm? Một người có tội hoặc không có tội có khác biệt gì với cô không?” Hấn gần như hét vào tai cô qua điện thoại. “Hay tất cả chỉ là để chứng minh với toàn thế giới rằng cô thông minh đến thế nào? Bởi lẽ, nếu câu trả lời rơi vào trường hợp thứ hai, tôi cũng không chắc chắn nữa.”

Một luồng hơi lạnh xộc vào nhà. Cô lại chạy ra hành lang “Hamish, có phải anh đã...”

“Tôi không say đâu, dù bọn nó đang lén tuồn rượu mạnh vào trong này. Chỉ là tò mò thôi.”

Dầu xung quanh chẳng ồn ào, hấn vẫn nói rất to. Cô không chắc mình tin vào sự tỉnh táo của hấn. “À, thế thì anh cần suy nghĩ về

những gì anh đang hỏi tôi.” Cô đóng cửa lại, xoay chìa khóa và tựa vào cánh cửa. “Tôi có thực sự cần phải nhắc lại lý do từ ngàn đời nay tại sao tất cả mọi người, vô tội hay có tội, đều phải chịu tài phán trước sự hiện diện của pháp luật không?”

Cô chờ hần trả lời. Hần không nói gì, nhưng cô nghe thấy tiếng thở của hần. “Anh đang than thân trách phận đấy, Hamish ạ. Tôi không trách móc gì anh, nhưng tôi e rằng mình không có thời gian cho việc đó.”

Căn bếp đã lạnh cóng suốt cả ngày nay. Cô cần phải bật máy sưởi lên.

“Vậy cô có thời gian để làm gì thế Maggie? Cô làm gì, hoàn toàn một mình trong ngôi nhà to lớn đó, ngoài việc đóng vai Chúa trời định đoạt số phận của người khác? Nghĩ lại thì, tại sao cô lại làm như thế? Điều gì đã khiến một người phụ nữ trẻ thông minh tự nhủ với mình, tôi sẽ đi giữa những kẻ giết người, lừa đảo và trộm cắp, và tôi sẽ cứu giúp những kẻ đó?”

Làm sao hần biết cô đang sống trong một căn nhà lớn?
“Hamish...”

“Tại sao? Tại sao cô lại không muốn có một công việc bình thường? Tại sao cô lại không muốn có bạn bè, người yêu, con cái? Cô đã bao giờ yêu chưa, Maggie Rose?”

Mẹ hần. Dĩ nhiên rồi. Mẹ hần đã thấy căn nhà của cô, bà ta đã kể với hần chuyện đó. “Tôi xin lỗi, Hamish.” Cô nói. “Tôi sẽ không bị cuốn vào những điều vô nghĩa này đâu. Tôi biết anh đang buồn bực, nhưng giờ đã muộn rồi và mọi chuyện sẽ luôn luôn khá hơn vào sáng hôm sau. Chúc ngủ ngon.”

Cô cúp máy trước khi hắn kịp trả lời. Cô run rẩy.

Email

Gửi từ dịch vụ Gửi thư cho phạm nhân

Từ: Maggie Rose đến: Hamish Wolfe Ngày: 28.12.2015

Tiêu đề: Tại sao?

Tôi chỉ thấy có mỗi một câu đáng để trả lời trong số những lời chỉ trích buông tuồng đó. Tôi làm công việc này bởi vì nó đáng làm (về mặt tài chính lẫn các mặt khác) và rất cần thiết. Đôi với tôi, những người được tôi giúp thay đổi phán quyết trong sạch hay có tội không quan trọng, quan trọng là những phán quyết dành cho họ không xác đáng. Không một ai nên bị kết án vì một vụ án còn thiếu sót trong quá trình điều tra. Hệ thống công lý tốt nhất, mạnh mẽ nhất và đúng đắn nhất trên thế giới là hệ thống cho phép chính mình được soi xét và thử thách. Tôi soi xét. Tôi thử thách.

Cũng giống nhiều người khác, tôi bén duyên với sự nghiệp của mình hoàn toàn tình cờ. Tôi thấy quan tâm tới vụ của Steve Lampton, đủ để tôi tới gặp vợ anh ta. Tôi thấy những điểm sơ hở trong bản án dành cho anh ta và tôi quyết định phải làm gì đó, nếu có thể. Tôi không bao giờ ưa anh ta cả. Tôi chưa bao giờ đặc biệt tin vào sự trong sạch của anh ta. Mặc cho những điều đó, anh ta không bao giờ nên bị kết tội.

Còn điều này nữa, trước khi tôi đi ngủ. Giờ đã muộn và tôi rất mệt. Anh đã bao giờ nghe người ta nói: Chó có được voi đòi tiên chưa?

Maggie

Chương 85

Trại giam Đảo Wight - Prakhurst

Đường Clissold Newport

Thứ tư, ngày 6 tháng 1 năm 2016

Maggie thân mến,

Khi tôi leo núi, hay thám hiểm các hang động, tôi luôn đồng hành cùng đồng đội. Thường chỉ là một đội nhỏ, chỉ có tôi và một người bạn, nhưng tôi dựa 100% vào lòng tin của chúng tôi. Trước khi tôi treo lơ lửng hơn ba mươi mét trên vách đá, tôi phải tin tưởng tới mức giao phó cả mạng sống cho người bạn của mình. Tôi tin tưởng cô bằng cả mạng sống của mình nhưng ngược lại, cô vẫn chưa tin tưởng tôi. Tôi thấy như vậy rất khó. Gần như không thể, Tất cả chỉ có vậy.

Cảm ơn email của cô. Tôi hiểu, nhưng vẫn còn một câu cô chưa trả lời.

Cô đã từng yêu bao giờ chưa?

Hamish

Chương 86

Email

Từ: Sở Cảnh sát tỉnh Avon và Somerset, Thượng sĩ Điều tra Pete Weston

Đến: Maggie Rose Ngày: 6.1 .2016 Tiêu đề: Kết quả!

Daisy Baron đã nộp hồ sơ đăng ký nhập học vào Đại học Newcastle năm 1997 và tốt nghiệp năm 2001. Bốn năm, thay vì năm năm như bình thường, vì cô ấy được miễn một năm do đã hoàn thành năm thứ nhất ở một trường y khoa khác, theo bà George rất dễ mến ở phòng văn thư.

Vậy, nếu cô ấy đã mất, tay Wolfe không giết cô ấy. Và cũng không phải ở Oxford.

Khỏi cảm ơn nhé!

P

“Nghe kia! Cô có nghe thấy không?”

Maggie tắt trình duyệt email và đứng dậy khỏi bàn làm việc. Ngôi nhà im ắng. Cũng như đường phố ngoài kia. “Gì?” Cô hỏi, với vẻ thiếu kiên nhẫn không che giấu.

“Tiếng chó sủa.”

“Ồ, buồn cười lắm đấy.” Cô bước sang căn phòng bên cạnh, đầu cô biết, giờ phút này, cô sẽ bị dõi theo dù có đi bất cứ đâu.

“Điều tra viên Pete không phải dạng vừa.”

“Không tìm được gì nữa đâu. Daisy không hề rời khỏi Newcastle.”

“Anh ta sẽ không chịu bỏ cuộc”

“Anh ấy đã đi xa nhất có thể rồi. Anh ấy phải làm việc theo pháp luật.”

Maggie nghe một tiếng cười nhẹ.

“Không giống chúng ta.”

Chương 87

“Sao?” Pete gần như hét lên ở đầu dây bên kia. “Cô lại tới chỗ đó làm quái gì?”

Maggie rẽ khỏi con đường chính. Mấy cánh cổng lưới thép khổng lồ của công viên caravan đóng im ỉm, nhưng Gấu, trong chiếc áo bông chần khiến người càng thêm đồ sộ, đang đứng chờ mở cổng.

Maggie nói: “Có chỗ nào trong câu “Chúng ta không thể gặp nhau thêm được nữa” mà anh không hiểu vậy? Ôi chao, sao bất thường thế”

Ở nơi đáng ra phải có bóng đen vô tận của bầu trời đêm đông, thì lại toàn những ánh đèn neon đầy màu sắc, nhấp nháy chạy đua với đủ mọi hình dáng điên rồ và để lại những vệt sáng bảy sắc cầu vồng phía sau.

“Tôi có gặp cô đâu, tôi đang nói chuyện với cô qua điện thoại mà. Cái gì bất thường đấy? Mà cô vẫn chưa trả lời câu hỏi đầu tiên của tôi.”

Cô lái xe vào bãi đỗ và dừng lại ở chỗ thanh chắn. Nhìn qua gương chiếu hậu, cô thấy Gấu đóng cánh cổng sau lưng cô lại. Anh ta lững thững bước lại phía chiếc xe và cô tự hỏi liệu mình có cần phải cho anh ta quá giang đến chỗ câu lạc bộ hay không. Để mặc anh ta đi bộ thì thô lỗ, nhưng cô lại không muốn đóng thịt khổng lồ, kinh tởm nơi cơ thể anh ta chêm chệ trong xe mình, không muốn

anh ta hít thở cùng một bầu không khí, rồi để lại những dấu vết mà cô không bao giờ nhìn thấy được, nói chi đến dọn dẹp cho sạch sẽ. Anh ta cúi xuống chỗ cửa xe, nơi ghế lái và cô không thể không hạ cửa kính xuống vài phân.

“Tối nay tôi mời.” Anh ta hau háu liếc xuống cô, giống như lão già dê dê tiện nghĩ rằng mấy thứ kẹo bánh rẻ tiền sẽ bù đắp cho sự hiện diện không đứng đắn của mình.

“Anh có cần quá giang không?” Phép lịch sự và những quy tắc ứng xử xã hội chắc chắn là những xiềng xích nặng nhất trên đời.

“Chờ Mike đã. Tôi sẽ gặp cô ở đó.”

Pete vẫn còn giữ máy. “Maggie, chuyện gì đang xảy ra thế? Sao cô lại ở đó và có gì bất thường?”

“Họ chơi đu quay thôi ma.” Cô lái xe dọc theo con đường chạy song song với bãi biển, con đường đưa cô xuyên qua những hàng rào sơn, những ngôi nhà gỗ mỏng manh, những chiếc xe tải lớn cứng cáp, mà cô chẳng nhìn thấy gì trong số đó. Chúng bị quăng vào trong bóng đen do những món trang trí rẻ tiền đang xoay tít mù trên đầu cô đổ xuống. Bánh xe đu quay khổng lồ, bí hiểm và trống trơn khi cô tới lần trước, giờ đã được thắp đèn và cho hoạt động. Bánh xe khổng lồ đang quay, như một vòng quay ngựa gỗ. Cô có thể nhìn thấy những con ngựa bị gắn vào vòng quay nom như những que xiên thịt nướng hết trời lên lại lặn xuống. Ánh đèn hắt ra từ khu trò chơi xe điện, từ mấy chiếc xe điện đung, từ những quầy hàng sát bên. Tiếng sóng biển xô bờ bị nhấn chìm bằng những bài hát nhạc rock xập xình. Nếu người ta đang ngồi đu quay hay đang chơi xe điện, cô sẽ không nhìn thấy họ. Mọi thứ dường như đang

diễn ra mà không có con người.

“Trong thời tiết này sao? Giữa trời tối sao? Nghiêm túc chứ, Maggie, sao cô lại tới đó?”

“Ba lý do.” Máy chiếu đèn quay đã trở nên mê hoặc hơn một chút. “Một là, phía các anh đã thất bại, vô cùng thê thảm, trong việc tìm ra kẻ đột nhập vào nhà tôi hồi trước lễ Giáng sinh, vì vậy tôi phải đích thân đi hỏi một vài câu.”

“Nghe này, tôi còn cách đó ít nhất một giờ đi xe. Cô có thể ngồi yên trong xe chơi ô chữ cho đến khi tôi đến không?”

“Họ sẽ không nói chuyện với tôi nếu anh ở đây. Và cũng bao nhiêu năm rồi tôi chưa chơi đu quay đấy.”

“Ôi trời ơi! Thế những lý do còn lại?”

“Xin lỗi?” Cô bị phân tâm khi trông thấy Sandra Wolfe, co ro trong cái lạnh ở ngưỡng cửa tòa nhà xã hội.

“Cô nói cô có ba lý do mà.”

“Ồ vâng. Chà, có khả năng Odi đã tâm sự với ai đó trong nhóm này về những gì bà ta nhìn thấy trong hẻm núi Gorge đêm đó. Ngoài ra, tôi nghĩ kẻ đã giết bà ta và Broon sẽ ở đây. Và đó cũng có thể là người đã hãm hại Hamish.”

“Ôi, hãy tiếp thêm sức mạnh cho tôi đi! Maggie...”

“Nghĩ mà xem. Những kẻ giết người hàng loạt là những kẻ nổi tiếng ái kỷ. Khi bị truy lùng, chúng hoàn toàn là trung tâm sự việc, nhưng khi có một người khác bị bắt, tất cả những phần kích đó biến mất. Bất cứ ai bày mưu hãm hại Hamish đều không thể giết người tiếp mà không bị lộ, vì vậy, cách duy nhất để tiếp tục gây chú

ý là tham gia vào nhóm đang cố gắng đòi trả tự do cho anh ấy.”

“Tôi không tin là mình đang nghe điều này đây.”

“Và còn thêm một cái lợi nữa là, chúng có thể theo sát mọi tiến triển, phát hiện được bất kỳ mối đe dọa nào. Odi biết nhiều hơn những gì bà ta đã kể. Tôi muốn biết bà ta thân với ai, nói chuyện với ai, ngoài Broon ra.”

“Không, không, không.” Giọng Pete cao dần. “Nếu thậm chí có một cơ may cực kỳ nhỏ nhoi là cô đúng, tôi hiếm khi thấy điều gì tàn nhẫn như những chuyện đã xảy ra với Odi và Broon. Đây không phải là kẻ cô muốn dây vào đâu. Còn bốn mươi lăm phút nữa và tôi đang liều mạng và bất chấp sự thương tật có thể xảy ra với bên Giao thông đường bộ đây.”

“Tôi không muốn thế đâu. Tại sao tôi không tới gặp anh ở Crown khi xong việc nhỉ? Một lần không chết được đâu. Tôi sẽ kể lại hết mọi chuyện với anh.”

“Năm dưới mộ rồi thì còn kể với ai, con bò điên này?”

Đầu đây bên kia bất ngờ im lặng, sự im lặng của người đàn ông khi biết anh đã đi quá xa, đã vượt quá giới hạn của một tình bạn mong manh.

“Tôi xúc động đấy.” Chẳng thấy có chút nào xúc phạm, trái lại, cô thấy cảm động lạ kỳ trước sự quan tâm của anh. “Anh cứ đến, nếu thấy cần thiết, nhưng đừng vội. Tôi cần thời gian để nói chuyện với những người này.”

“Thỉnh thoảng, Gấu lại làm điều này.” Sandra lách lên phía trước

khi hai người phụ nữ đi ra phía hội chợ. “Dù không nên, nhưng chủ khu này cứ mùa đông là lại ra sống ở nước ngoài.”

Họ thả bộ dưới mái vòm sơn treo đèn sáng choang để bước sang lãnh địa của những cuộc vui chạy bằng động cơ và gần như có thể ngửi thấy mùi kẹo bông từ năm ngoái và mùi dầu ăn cũ hóng. Hóa ra trên mấy chiếc xe điện đụng không phải không có ai. Có người chơi ở khu xe điện. Rowland đang lái một chiếc xe đơn, vòng vèo trên sàn đua, hết lượn ra lại lượn vào, lách giữa những chiếc xe đang nằm bất động với vẻ tập trung cao độ hiện rõ trên mặt.

“Câu ấy bị mất giấy phép lái xe từ vài năm trước.” Sandra đứng gần Maggie, vóc người cao, ráo của bà che bớt gió cho cô.

“Bác Sandra, có ai trong nhóm mà Odi có vẻ đặc biệt thân thiết không? Ngoài Broon ra, ý tôi là vậy. Bác có thấy bà ta nói chuyện với ai nữa không?”

Sandra ngẫm nghĩ một lúc. “Không hẳn, chỉ có Broon thôi. Ồ, và Sirocco nữa, thỉnh thoảng, tôi nghĩ vậy.”

Đúng lúc đó, Sirocco đột nhiên lù lù bước ra từ trong bóng tối, bộ quần áo đen, rộng thùng thình của cô ta làm cô ta giống hệt một con quạ gãy cánh. “Tôi chờ cô suốt từ này.” Cô ta nói với Maggie. “Lên bánh đu quay đi.”

Maggie lắc đầu. “Tôi không nghĩ thế. Tôi hơi nhạy cảm với độ cao.”

Sirocco thực ra đã tóm chặt lấy cánh tay cô. “An toàn tuyệt đối. Tôi muốn nói chuyện với cô về Odi. Và tôi không muốn có bất kỳ ai nghe thấy.”

“Gì? Là chuyện gì?” Sandra không định buông tay ra.

“Chỉ cô ấy thôi.” Sirocco cầm tay Maggie và kéo cô về phía bánh xe quay giờ đang dừng lại.

“Ai điều khiển vậy?” Bước tới gần hơn, Maggie mới thấy vài bóng đèn trên bánh xe quay bị mất. Bánh xe có vẻ méo mó, như thể mới suýt thoát khỏi một vụ ẩu đả.

“Gấu. Đó là việc anh ấy làm vào mùa hè. Không sao đâu, đi thôi.”

Chiếc bánh xe quay dường như đã tồn tại được hàng thập kỷ. Ghế ngồi có vẻ mỏng manh, chẳng có gì hơn ngoài những chiếc ghế đôi có chỗ để chân gấp lại được và những thanh chắn gắn ở rìa ngoài để bảo vệ người ngồi. Gấu đang đứng cạnh một chiếc ghế màu đỏ. Có một cái mũ bằng kim loại, có thể che mưa được phần nào, nhưng chẳng có gì để chắn gió.

“Các quý cô.”

Maggie toan mở miệng hỏi về việc bảo trì nhưng chợt nhận ra Gấu là kiểu đàn ông lấy vẻ sợ hãi của phụ nữ làm thức ăn. Cô không muốn anh ta thấy mình lo lắng. “Chỉ một vòng thôi nhé.” Cô nói, bởi lẽ như thế nghe sẽ có vẻ cô mới là người có quyền ở đây. “Lên cao sẽ lạnh đấy.”

Cô trèo lên trước. Sirocco leo vào sau cô và chiếc ghế rung bật. Chỉ có Maggie và Sirocco đi đu quay, vì Gấu phải cài thanh an toàn, chốt lại cẩn thận và trở về cabin điều khiển. Bánh xe bắt đầu quay, họ bị đẩy về phía trước trước khi được kéo lên cao. Gần như ngay lập tức, gió trở nên mạnh hơn.

“Odi biết gì đó, đúng không? Chị ấy đã biết những gì?” Ghế đu của họ chỉ mới cách mặt đất vài mét, trước khi Sirocco quay người

lại, đối diện với cô. Cô ta không đội mũ, và mái tóc đen dài của cô ta bay rũ rượi. Cô ta có mùi dầu hoắc hương.

“Tại sao không phải là tôi hỏi nhỉ?” Họ sẽ phải hét lên suốt cuộc trò chuyện. Rõ ràng, đây là một ý tưởng nực cười. “Vài tuần trước, có người đã lên vào nhà tôi mà không xin phép. Có biết là ai không?”

Sirocco cau mày. Đôi lông mày của cô ta sậm do được kẻ vẽ, không phải tự nhiên, chúng được vẽ thành hình cánh cung cong vòng trên đôi mắt đen. Chúng chẳng ăn nhập gì với khuôn mặt cả.

“Họ để lại một bông hồng bằng giấy. Maggie nói tiếp. “Tôi đoán họ đã lấy cấp từ chỗ Sandra, bởi vì tôi biết nó là do Hamish gấp, và họ đã viết vài điều dưới mặt bàn bếp của tôi.”

Một nụ cười tinh quái lướt qua gương mặt Sirocco. “Có phải nó đã làm cô kinh sợ, khi biết rằng họ đã ở trong nhà mình lúc cô đang ngủ?”

“Ồ, tôi quen giáp mặt với những người điên rồi. Tôi chỉ không chắc mục đích là gì thôi.”

Họ đã ở cách mặt đất rất cao. Khi Maggie nhìn thẳng về phía trước, cô chẳng nhìn thấy gì dưới đất, chỉ có bầu trời đen kịt và những chiếc bóng còn đen hơn ở những nơi có lẽ là có mây. Cô bắt đầu nghi ngờ khả năng người phụ nữ này có điều gì hữu ích để nói với mình, và vì phải hét to khi nói chuyện cô bắt đầu thấy nhói trong cổ họng. “Sirocco, tôi biết nhóm này hơi dị giáo, và thẳng thắn mà nói thì tôi không quan tâm, miễn là các cô không làm gì có hại, nhưng vào nhà tôi nghĩa là có hại đến tôi và tôi muốn biết tại sao chuyện đó lại xảy ra.”

“Nếu đó là Odi và Broon, chuyện không thể xảy ra nữa, đúng không? Họ đã chết rồi.”

Chuyện này sẽ chẳng đi đến đâu. Nếu Sirocco là kẻ đột nhập, cô ta sẽ không nhận. “Tôi không nghĩ đó là họ. Nhưng rất có thể Odi và Broon đã biết điều gì đó, hoặc ai đó nghĩ rằng họ biết. Dù thế nào thì, có thể đó chính là lý do khiến họ bị giết.”

“Chính xác. Vậy điều đó là gì?”

Gió càng lúc càng mạnh hơn. “Tôi không biết.” Maggie bắt đầu tự hỏi ai mới là người đi chất vấn. “Bà ta không nói gì với tôi.”

“Cô đã gặp chị ấy, ngay trước khi chị ấy bị giết. Có thể cô là người cuối cùng nhìn thấy chị ấy lúc còn sống.”

Chuông báo động réo vang. Không phải chuông thật. Mà là chuông báo động trong tâm thức cô. “Làm sao cô biết chuyện đó?” Cô hỏi.

“Chị ấy đã nói gì đó với cô, đúng không?”

“Bà ta chẳng nói gì với tôi hết. Tôi đã cố gắng thuyết phục bà ta đi gặp một nhà thôi miên, nhưng bà ta từ chối. Tôi nghĩ bà ta sợ. Sirocco ạ, tôi nghĩ cô có chuyện cần nói với tôi. Còn thế này chỉ tổ lãng phí thời gian của tôi và mọi thứ trên này đang muốn đóng băng rồi.”

Maggie quay nhìn xung quanh, chỉ thấy mỗi một chiếc ghế đu lơ lửng phía trên bọn họ. Cô liếc nhìn xuống dưới mặt đất và sửng người vì một cơn buồn nôn ập tới. Cô chưa bao giờ bị chóng mặt, mặc những điều cô đã nói với Sirocco trước đó, nhưng khi ở quá cao, xung quanh là những cơn gió đen kịt đang gầm rú, cô bị mất

cân bằng.

“Tôi đã trò chuyện với chị ấy. Sirocco hét lớn. “Cố gắng để chị ấy tiết lộ bí mật. Tôi biết có điều gì đó chị ấy không chia sẻ với chúng tôi. Nhưng cuối cùng, chị ấy đã nói với tôi, tôi biết chị ấy sẽ làm thế.”

“Sirocco, cô không phải là cảnh sát hay luật sư của Hamish, cũng chẳng phải người nhà anh ấy, thực sự đây không phải là chỗ để cô can thiệp vào như thế này.”

“Cô đang nói cái gì vậy, rằng tôi khiến Odi và Broon bị giết hả?”

“Không, tất nhiên là không.” Nhưng làm sao cô ta biết Maggie và Odi đã nói chuyện với nhau? Sirocco đã có mặt ở Wells đêm hôm đó ư?

“Có thể chính cô đã khiến cho họ bị giết? Có thể đã có người trông thấy cô nói chuyện với họ, rồi đồn rằng chị ấy đã tiết lộ cho cô quá nhiều, vì vậy họ buộc phải bị khử!”

“Nếu đúng là vậy, kẻ đã ra tay với họ cũng sẽ giết tôi, mà tôi vẫn còn sống đây thôi.”

Ánh mắt đen sẫm của Sirocco xoáy sâu hơn vào cô và Maggie hầu như có thể đọc được những suy nghĩ đằng sau đôi mắt ấy. Vẫn còn sống nhưng ở tít trên bánh xe đu quay, vào một đêm tối mịt. Gió táp vào chiếc ghế mỏng manh cô đang ngồi và cô bất chợt nhận thức rất rõ tất cả những khớp nối, những chiếc đinh tán, đai ốc, bu lông và ốc vít gắn chiếc ghế sắt này vào vòng đu quay. Những hạt muối li ti trong không khí, hơi nước biển, và mưa tất cả đều có tác dụng ăn mòn kim loại. Chiếc ghế này và kết cấu bên dưới nó vững chãi được đến đâu? Cô đã ngu ngốc đến nhường nào khi đồng ý lên

đu quay với cô ta?

“Có lẽ chính cô đã giết họ.” Sirocco rít lên. “Có thể chính cô là kẻ giết người, và cô nhận ra họ biết quá nhiều. Cô là người cuối cùng nhìn thấy họ trước khi họ bị giết. Cô biết họ ở đâu. Cô đã cho họ thức ăn, có thể thức ăn đã bị tẩm thuốc. Có thể cô đã không về nhà, có thể cô đợi cho đến khi họ ngủ thiếp đi và cắt cổ họ cả hai.”

Người phụ nữ này có lẽ điên thật mất rồi. Tình hình càng thêm đáng sợ khi chiếc bánh xe đường như đã ngừng quay. Maggie nhìn thấy một điểm cố định ở đường chân trời, là ánh đèn trên cột phát thanh. Cô đã đứng. Đu quay không còn quay nữa.

“Tôi đã ở nhà, cách đó hơn sáu mươi cây số, khi những thi thể được phát hiện. Tôi đã nói chuyện với Thượng sĩ Điều tra Pete Weston bằng điện thoại cố định ở nhà mình, vì vậy sẽ có hồ sơ lưu lại cuộc gọi đó. Một nữ cảnh sát đã gõ cửa nhà tôi khi tôi đang nói chuyện với Thượng sĩ Weston.”

“Cô có thời gian để quay về nhà. Họ đã bị giết từ mấy giờ trước khi người ta tìm thấy họ.”

Làm cách nào cô ta biết điều này?

“Những thứ trong dạ dày họ cũng đã được kiểm tra lúc khám nghiệm tử thi.” Maggie nói. “Nếu có thuốc, hẳn người ta đã phát hiện ra rồi. Bác sĩ pháp y không tìm thấy gì ngoài rượu - và họ đã tự đi mua. Cảnh sát tìm thấy biên lai của Tesco trong ví của Odi.”

Điều cuối cùng là dối trá. Điều cuối cùng là cô nghe được, phía cảnh sát không biết chỗ rượu rum đó có nguồn gốc từ đâu, nhưng bánh xe đu quay chắc chắn đã dừng lại và người phụ nữ này càng lúc càng kích động.

“Sirocco, nếu cô thực sự quan tâm đến việc Hamish được trả tự do, vậy thì chúng ta phải hợp tác với nhau. Hợp tác với tôi sẽ đạt được nhiều lợi ích hơn là tuôn ra những cáo buộc điên rồ thế này. Tại sao vòng quay này lại dừng lại thế?” Maggie ngoảnh sang bên cạnh, nhìn xuống, cố gắng tìm một cái gì đó phía dưới có thể giải thích cho việc chiếc đu quay dừng lại giữa chừng. Nền đất phía dưới chân đu quay, cách chỗ cô đang lơ lửng chừng hơn mười lăm mét, không một bóng người.

Chiếc ghế, gần như chắc chắn không được thiết kế cho điều kiện gió mạnh của mùa đông, rung bần bật trên trục. Hẳn phải có lý do tại sao các khu hội chợ và công viên giải trí đóng cửa vào mùa đông. Gió và băng tuyết làm phá vỡ sự an toàn ở nơi đây. Khi cô nhìn lại Sirocco, người phụ nữ lại nở nụ cười điên loạn.

“Gấu đã dừng đu quay lại.” Cô ta nói. “Anh ta sẽ không cho khởi động lại nếu chưa thấy tôi ra hiệu.”

“Dù đó có là gì thì hãy ra hiệu ngay bây giờ đi.” Maggie nói. “Tôi sẽ không yêu cầu cô một lần nữa đâu.”

Cô đợi. Ba, rồi năm giây. Đủ rồi. Cô buộc phải nhúc nhích, bởi lẽ bất cứ cử động nào ở độ cao này đều có vẻ chẳng khôn ngoan, cô tháo găng tay ra và lục tìm điện thoại của mình.

Sirocco nhào tới cô. Maggie rụt người lại. Chiếc ghế tròn trành. Cô thấy mình như tê liệt một lúc vì sợ hãi khi nhận ra mình đang ngồi dựng ngược hướng thẳng xuống đất, sau đó, chiếc ghế cũng trở về đúng hướng của nó và chiếc điện thoại bị giật khỏi tay cô.

“Trả nó lại cho tôi.”

Sirocco duỗi thẳng cánh tay phải ra, để điện thoại lủng lẳng giữa

không trung. Đôi lông mày chẳng ăn nhập gì với khuôn mặt của cô ta nhướn lên khi cô ta buông dần những ngón tay.

Maggie bấu chặt ghế và nhìn xuống. Không có ai ở dưới đất, đủ gần để nghe thấy tiếng cô kêu thét, và kêu thét sẽ khiến cô trông như đang hoảng loạn.

“Mỗi giây chúng ta ở trên này sẽ làm tăng thêm rắc rối cho cô khi chúng ta xuống dưới mặt đất.” Cô nói. “Bảo Gấu cho đu quay quay lại đi.”

“Thực ra, cô muốn cái gì ở Hamish vậy?”

“Chúng ta có thể nói chuyện khi chúng ta xuống lại dưới kia.”

“Anh ấy yêu tôi, cô biết đấy. Khi anh ấy được trả tự do, chúng tôi sẽ được bên nhau.”

“Tốt thôi. Trong trường hợp đó, cô nên làm tất cả mọi thứ mình có thể để hợp tác với luật sư của anh ấy, thay vì đe dọa mạng sống của cô ấy như thế này.”

“Mụ già ngu ngốc đó, mẹ của anh ấy đấy, mụ ta chẳng biết gì cả. Tôi thường xuyên đến thăm anh ấy. Anh ấy còn viết thư cho tôi.”

“Vậy thì cô nên biết rằng cơ hội duy nhất để giúp anh ấy thoát khỏi nhà tù là tôi có thể tìm ra bằng chứng mới. Tôi không thể làm được điều đó khi bị mắc kẹt trên đỉnh bánh xe đu quay này. Cô đang rất ngu ngốc và khiến cho tôi cực kỳ tức giận đấy.”

“Cô nói rằng cô là luật sư của anh ấy?”

“Tôi là luật sư của anh ấy. Hãy đưa cả hai xuống đất đi.”

“Cô nói như vậy, nhưng cô chẳng làm gì cả. Anh ấy còn chẳng tiến đến gần cơ hội được phóng thích hơn so với trước đây. Cô

không thể làm được, đúng không? Cô chỉ lừa anh ấy mà thôi, làm cho anh ấy thích cô, giữ anh ấy cho riêng mình.”

“Tĩnh táo một chút đi. Tôi chỉ mới nhận vụ của anh ấy được vài tuần. Cảnh sát thì đã làm từ hàng tháng trời rồi.”

“Nói cho tôi biết cô đã làm được những gì. Nói cho tôi biết cô đã tìm ra được những gì.”

“Tuyệt đối không. Đó là những thông tin bảo mật cho thân chủ của tôi. Nếu cô đủ gần gũi thì đi mà hỏi anh ấy.”

“Tôi sẽ hỏi. Tôi sẽ hỏi anh ấy ngay lần tới, khi tôi gặp anh ấy.”

“Tốt. Tôi rất vui vì chuyện này đã xong. Chúng ta có thể xuống bây giờ chưa?”

Sirocco nắm lấy thanh an toàn bằng một tay và, trong một giây, Maggie đã nghĩ cô ta sẽ cố hết sức đẩy nó bật ra. Nhưng không, cô ta nắm đằng sau ghế bằng tay còn lại và bắt đầu lắc.

Chiếc ghế được thiết kế để rung và lắc, đó là một phần làm nên sự hồi hộp khi chơi đu quay, nhưng đó là vào một ngày hè ấm áp. Rung lắc như điên giữa đêm khuya, giữa gió mạnh và trên một thứ có lẽ không được vững chãi cho lắm lại là vấn đề khác.

“Odi đã nói gì với cô?”

Lai nữa sao? Thờ còn không xong đừng nói tới chuyện nói tiếp. “Chẳng có gì hết. Tôi muốn bà ta đi thôi miên. Bà ta từ chối và sợ hãi.”

Không sợ hãi bằng Maggie bây giờ.

“Tôi nghĩ cô nói đúng.” Maggie nói. “Tôi nghĩ bà ta thực sự đã biết điều gì đó, nhưng bà ta không nói với tôi.”

“Vậy thì ai? Chị ấy đã nói với ai?”

“Broon, có thể thế lắm, nhưng ông ta cũng chết rồi.”

“Còn ai nữa?”

“Không còn ai khác.”

Bánh xe quay lại rung mình chuyển động. Cô có chắc không? Chắc chắn. Cảm ơn Chúa. Họ không còn ở tí trên đỉnh bánh xe nữa, mà hạ sang phía bên kia. Có vài người, có cả một bóng người cao lớn mặc áo phản quang, đang tập trung ở dưới chân đu quay. Chiếc ghế cô ngồi hạ xuống thấp hơn và cô đã có thể nhìn thấy những sọc trắng sáng trên chóp một chiếc mũ kép đồng phục. Một viên cảnh sát đang nhìn lên phía họ.

Bên cạnh cô, Sirocco thực sự đang gầm lên vì thất vọng.

“Tôi đã nói với cô không biết bao nhiêu lần. Đám đó điên rồ lắm mà!” Pete đang chờ cô khi cô định mở miệng nói. Anh nắm lấy cánh tay cô và cô chợt nghĩ hình như những người khác đang quyết định mọi cử động của cô tối nay. Sirocco thuyết phục được cô lên bánh xe đu quay, dù cô cảm thấy như thế là dại dột; viên cảnh sát được Pete cử đến tuần tra dẫn cô ra xe, điều tra viên lấy lời khai của cô. Và bây giờ Pete, đưa cô ra ngoài qua cửa sau của đồn cảnh sát. Nếu họ cứ mãi làm thế, có thể cô sẽ mất khả năng điều khiển hành động của chính mình.

“Chuyện gì sẽ xảy ra với cô ta?”

“Sirocco, hay còn gọi là Sarah Smith á?” Pete mở cửa và cô bước ra ngoài. Ô tô của anh đỗ gần đó. “Chúng tôi hẳn sẽ khép cô ta tội

tấn công theo Luật quy định về các tội phạm chống lại con người. Điều đó có nghĩa là phải ra tòa ngày mai, chắc là Minehead. Có khả năng cô ta sẽ được tại ngoại nếu có người bảo lãnh, vậy nên có thể cô sẽ muốn có một lệnh cách ly. Cho chắc ăn."

"Tôi phải tìm xe của mình đã. Hy vọng nó vẫn còn ở hội chợ."

"Nó đang ở nhà cô rồi. Tôi đã cho người lái nó đi. Cô định để tôi ở ngoài này cả đêm sao?" Cô ngồi xuống. Ghế lái kêu ken két khi anh chui vào cùng cô và khởi động xe.

"Nếu tôi cần phải nói chuyện với cô ta lần nữa thì sao?"

"Không đâu." Anh chăm chú lái xe, và lái quá nhanh, theo cách mà cảnh sát vẫn luôn làm. "Chúng tôi lấy dấu vân tay của cô ta theo đúng thủ tục. Hóa ra chúng đúng là những dấu vân tay ở trên bông hoa hồng giấy mà trước đây chúng tôi không lần được ra. Có vẻ như cô ta chính là người đã vào nhà cô tối hôm đó, rồi để lại mấy dòng thư tình dưới gầm bàn."

Đó chẳng phải tin tốt. "Dấu vân tay của cô ta trên bông hoa hồng cho thấy cô ta và Hamish có liên quan tới nhau. Cả hai đều đã chạm vào nó."

"Cô ta có thể đã đánh cắp nó ở chỗ Sandra Wolfe, nhưng dường như việc đó ít có khả năng xảy ra hơn. Sáng mai, tôi sẽ liên lạc với Trại giam Parkhurst, xem liệu có hồ sơ nào ghi lại Sirocco đã đến thăm Wolfe hay không."

"Anh nghĩ cô ta đã giết Odi và Broon, phải không?"

"Không phải là không thể. Làm thế nào mà cô ta biết cô đã nói chuyện với họ trừ khi cô ta cũng ở Wells đêm đó?"

“Liệu một phụ nữ có thể làm được điều đó không? Cô ta không đặc biệt to lớn hay khỏe mạnh.”

“Cô ta bất ngờ tấn công, vào giữa đêm. Lúc đó họ đã uể oải, lờ đờ, dù có không say rượu rum đi chăng nữa. Lén lút nhào lên từ phía sau, túm lấy tóc Broon. Với Odi còn dễ dàng hơn. Phải, tôi nói chuyện đó hoàn toàn có thể.”

“Nhưng tại sao? Nếu cô ta ở phe Hamish, tại sao lại phải xóa sổ một người có thể làm chứng cho anh ấy chứ?”

“Không có cách nào Odi có thể làm chứng cho Wolfe được đâu. Bà ta là một nhân chứng hoàn toàn không đáng tin cậy, lại còn đứng ở xa, trong một đêm tối mù mịt. Wolfe, có tội, biết rõ lời khai của bà ta sẽ không được ghi nhận, nhưng lại cho rằng mình có thể lợi dụng điều đó. Bằng cách giết bà ta, hắn ta khiến bà ta trở nên quan trọng hơn rất nhiều. Bây giờ, tất cả chúng ta đều thắc mắc về những gì bà ta biết.”

“Nghe có vẻ hơi lạ lẫm đối với tôi.”

“Hắn ta không phải là phạm nhân nguy hiểm đầu tiên lợi dụng ai đó ở bên ngoài để tạo ra những chứng cứ biện hộ tinh vi, phải không?”

“Anh đang nghĩ tới ai?”

“Keith Bellucci và Vanessa Carlton.”

Trước khi bị xử tử, Bellucci là một trong những tay đồ tể giết người như góc vùng Woodland, hai anh em hắn đã bắt cóc, hãm hiếp và giết chết các cô gái trẻ trong một khu rừng ở St Louis vào những năm 1970.

“Nhắc lại cho tôi xem.” Cô nói.

“Carlton gặp Bellucci trong lúc hắn đang chờ ngày hành quyết. Hắn đã thuyết phục cô ta giết một phụ nữ khác, giống như cách hắn đã giết những người khác, rồi vấy tinh trùng của hắn lên xác nạn nhân. Đây là trước khi người ta có xét nghiệm DNA, vậy nên chỉ có nhóm máu của hắn được xác định mà thôi.”

“Kế hoạch là cảnh sát sẽ tìm thấy một thi thể mới, bị giết theo cùng một cách, rõ ràng là do cùng một thủ phạm và kết luận họ đã bắt nhầm người. Kế hoạch đó đã thành công?”

“May thay, chuyện vỡ lở. Carlton làm rối tung mọi chuyện, nạn nhân trốn thoát và cô ta bị bắt. Mọi tình lãng mạn không kéo dài nổi khi cô ta bị bỏ tù.”

Maggie vẫn đang quay cuồng trước tin Sirocco có thể đã nói sự thật khi cô ta tuyên bố cô ta luôn thư từ với Hamish. Còn hắn lại phủ nhận việc quen biết cô ta. Ai trong số hai người họ đang nói dối?

Pete nói: “Nếu đội bào chữa của Wolfe - theo tôi đoán chính là cô - có thể thiết lập được mối liên hệ giữa những vụ giết người của Wolfe và những gì đã xảy ra với Odi và Broon, thì sẽ nghi ngờ tính xác đáng của bản án dành cho hắn. Cô không cần tôi phải nói điều đó, và Wolfe chắc chắn cũng không cần.”

“Vậy anh sẽ khép Sirocco tội giết người?”

“Chưa có bằng chứng nào được đưa ra. Chúng tôi đang tìm kiếm căn hộ của cô ta như đã nói. Tôi sẽ vòng qua đó sau khi đưa cô về nhà.”

“Tôi có thể đến đó không?”

“Không, cô tuyệt đối không được đến.Ồ, tôi chợt nhớ ra một chuyện: Daisy Baron không có tên trong sổ đăng ký hành nghề Y, vậy là cô ấy hiện không làm bác sĩ ở Anh. Lần theo cô ấy xa hơn nữa sẽ không dễ dàng chút nào.”

“Tôi thực sự không hiểu tại sao mọi người cứ cố bám vào Daisy. Đã hai mươi năm qua rồi còn gì. Cô ấy đâu có liên quan gì ở đây.”

Họ lái xe trong im lặng một vài giây.

“Chờ đã.” Maggie nói. “Nếu Sirocco giết Odi và Broon do Hamish xúi giục, thế thì chuyện tối nay là sao? Tôi ở phe anh ta mà. Tại sao cô ta lại tấn công tôi?”

“Cái máy đó không chạy hết công suất đâu. Cô ta không nhất thiết phải coi cô là một người có vai trò quan trọng đối với Hamish. Trong bộ óc điên rồ của cô ta, cô ta mới là tất cả những gì hấn cần. Không, cô là phe đối lập, với bộ tóc xanh lè kỳ quái và gương mặt đáng-yêu như-búp-bê-sứ, và cô lại còn được gặp hấn không giới hạn nữa. Cô là tình địch.”

“Anh ấy yêu tôi.” cụm từ được viết bằng máu giả dưới bàn bếp của tôi?”

“Chính xác.”

“Tôi không thể tin rằng Hamish đã bắt Odi và Broon phải chết. Tôi không thể tin được.”

Anh lắc đầu. “Ồ, Maggie. Tôi thực sự hy vọng cô khôn ngoan hơn thế.”

Chương 88

Sáng hôm sau, chuông điện thoại làm cô thức giấc. Maggie biết đó là Pete trước cả khi cô nhìn vào màn hình.

“Đừng nói tôi không bao giờ mang cho cô tin tốt.”

“Sao cơ?”

“Tôi kiểm tra bên Trại giam Parkhurst đầu tiên. Phó Quản giáo đã nhiệt tình giúp tôi. Không có hồ sơ nào ghi lại việc Sirocco Silverwood hay Sarah Smith từng tới thăm Wolfe ở trong tù cả. Anh ấy cũng đã kiểm tra nhật ký điện thoại và email. Hẳn chủ yếu liên lạc với cô và mẹ của hắn, không hề có cô Smith nào cả. Mỗi quan hệ này chỉ là tưởng tượng của Sirocco mà thôi. Nhưng điều này vẫn không làm cho cô ta bớt nguy hiểm hơn.”

Một gánh nặng đã được trút đi. “Vậy là cô ta không lấy bông hồng từ chỗ anh ấy?”

“Không biết cô ta làm thế nào. Những dấu vân tay khác trên đó có thể là của hắn, nhưng chưa chắc chắn. Cô ta có thể lấy cắp từ chỗ mẹ của hắn. Chết tiệt, có thể chính cô ta cũng thích origami.”

“Cảm ơn, Pete. Anh có tìm thấy thứ gì ở căn hộ của cô ta không?”

“Có. Chúng tôi tìm thấy điện thoại di động của cô ta. Cô ta là người đã nhắn tin cho cô vào tối hôm đó - cô biết rồi đấy, mấy câu ngu xuẩn “anh ấy yêu tôi, anh ấy không yêu tôi” ấy. Và thỉnh thoảng cô ta lại sử dụng xe của bạn mình, vậy là, theo lý thuyết, cô ta có thể

đã bám theo chúng ta tới Wells. Chưa có gì để buộc tội cô ta giết Odi và Broon, nhưng chúng tôi sẽ tiếp tục tìm kiếm. Chúng tôi có thể giữ cô ta ở đồn hôm nay, ít nhất là thế”

“Pete, hôm qua tôi vẫn chưa cảm ơn anh. Vì đã cử viên cảnh sát đó tới hội chợ.”

“Tôi sẽ không làm thế nữa đâu.”

Cô mỉm cười. “Có, anh vẫn sẽ làm đấy.”

“Không có đâu.”

“Cảm ơn anh.” Cô nhẹ nhàng đặt điện thoại xuống.

“Anh sẽ làm mà.” Cô tự nói với mình.

Chương 89

Hamish nói: “Tôi mừng khi cô không sao, nhưng tôi không muốn cô mạo hiểm vì tôi nữa.”

“Tôi nghĩ tôi có thể hứa chắc chắn với anh rằng mình sẽ tránh những trò có gắn động cơ không được bảo trì tốt ở hội chợ vào giữa mùa đông. Và, ai mà biết được, điều tra viên yêu thích của anh có thể sẽ tìm được cái gì đó ở căn hộ của Sarah Smith và chứng minh cô ta có nhúng tay vào vụ giết Odi và Broon.” Maggie dừng lại, tự hỏi, thực tế thì phía cảnh sát có thể tìm được gì ở căn hộ của Sirocco. Và liệu cô ta có phải là kẻ tình nghi trong các vụ giết người của Wolfe hay không. “Nhưng anh có thể sẽ muốn nhắc bố mẹ mình tránh xa cô ta ra đây.” Cô nói. “Phòng trường hợp cô ta được bảo lãnh.”

Hắn vói xuống dưới gầm bàn.

“Có thứ này tôi nghĩ có khi cô sẽ quan tâm đấy.” Hamish cầm lên một quyển sổ bìa mềm, khổ A4, dày chừng một centimet. “Tôi nhờ mẹ mang vào đây. Đây là cuốn niên giám của chúng tôi ở Đại học Magdalen. Đây, cô xem đi.”

Hắn quay quyển sổ lại phía cô. Cô đang được xem một bức ảnh chụp các sinh viên tập trung với nhau ở Vũ hội mùa hè. Lúc đó mới chập tối, vì nền trời phía sau vẫn còn sáng và những người tham gia trông vẫn còn tươi tắn và chỉnh tề. Đó cũng chính là bức ảnh được các phương tiện truyền thông sử dụng trong suốt thời gian xét xử

Hamish, nhưng đã cắt hết những người còn lại, chỉ lấy mỗi hân. Hamish thắt cà vạt trắng, mặc bộ lễ phục tối trang trọng nhất, chụp chung với một nhóm các cậu con trai ăn mặc tương tự cùng những cô gái trẻ quyến rũ. Tuy nhiên, cô gái trong vòng tay hân khác với những cô còn lại.

Tóc cô ấy đen nhánh và dày, vẫn lại ở đỉnh đầu. Những lọn tóc sẽ rủ xuống vai khi búi tóc bị lỏng ra. Cô có đôi mắt to màu nâu. Cái mũi to, gồ ghề, răng hơi khấp khểnh một chút xíu. Da cô trắng như cánh hoa ly. Cô mặc đồ đen, như những cô gái đậm người khác, nhưng chất vải tốt tuôn đổ trên khắp chân tay và người cô hết như một thác tơ tằm. Cổ áo được khoét chữ V khá sâu, thu hút ánh mắt tới khuôn ngực lớn và khe ngực. Tay áo dài và mỏng, được may bằng ren đen. Cài sau tai là một bông hoa lớn màu trắng.

“Daisy.” Maggie nói, thấy nhói lên một nỗi buồn sâu thẳm. “Cô ấy thật lộng lẫy!”

Giọng Hamish nghe có chút chống chế. “Đúng thế mà!”

Cô nhìn vào mắt hân. “Anh là một thằng ngốc!”

Hân không phản đối. “Rất nhiều lần, tôi tự hỏi, phải chăng giờ đã là quá muộn cho Daisy và tôi. Nếu tôi tìm cô ấy lần nữa. Cô nghĩ sao?”

Cô toan mở miệng, định nói rằng cô không có ý kiến gì về việc này, rằng cô không quan tâm đến Daisy, nhưng không thể làm được. Đôi mắt hân đang trân trối nhìn cô. Họ bị mắc kẹt trong một cuộc đọ mắt kỳ quặc... Cô cố gắng quay đi chỗ khác, nhưng không thể...

Cánh cửa rung bần bật trong khung như bị một vật cứng và nặng

thúc vào. Wolfe nhanh hơn cô, ngay lập tức đứng bật dậy. Hấn chỉ sai có hai bước là đã ra đến cửa. Hấn ghé mắt nhìn qua ô cửa nhỏ trở ngay trên cánh cửa. Cánh cửa lại bị đập mạnh một lần. Ngay bên ngoài, có kẻ đang chửi thề.

“Mẹ kiếp!” Wolfe quay lại. “Nép vào góc. Nhanh!”

Cô nghe thấy những từ đó, nhưng chúng chẳng hề tác động tới phần não điều khiển những cử động của cô, bởi vì chẳng có gì xảy ra cả.

Ngoài kia đang có một cuộc ẩu đả. Cô nghe tiếng đấm, tiếng lau bầu, tiếng thở hắt. Ở đằng xa, có thể là một tầng khác, còn ồn ào hơn. Wolfe ép chặt vào ô cửa nhỏ, như thể đang cố chặn tầm nhìn ra bên ngoài. Hoặc nhìn vào trong.

“Maggie.” Wolfe thì thào, giọng nhỏ nhưng gấp gáp. “Mau tránh khỏi tầm nhìn, ngay lập tức.”

“Chuyện gì đang xảy ra thế?” Đó là một câu hỏi ngớ ngẩn. Cô biết những gì đang xảy ra, cô nghe thấy tiếng người lính canh bên ngoài đang bị đánh. Cô nghe thấy những tiếng rên rỉ và tiếng thở gấp của người đang bị đau đớn, tiếng thỉnh thịch của những thân thể nặng nề ngã xuống. Cô không biết có bao nhiêu người ngoài đó. Có thể là hai, mà cũng có thể là một tá. Nhưng cô và Hamish đang bị khóa bên trong này, phải không? Họ được an toàn? Cô đẩy ghế của mình ra.

Một tiếng thét đau đớn cuối cùng vang lên và im lặng bao trùm. Hamish lại ra hiệu cho cô nấp đi một lần nữa, và lần này cô nghe theo, nép vào góc phòng.

Ba tiếng đập cửa thật mạnh và có tiếng quát; “Ai trong đó?”

Nắm tay Hamish siết chặt nắm đấm cửa. Cửa đã khóa. Cô tự nhắc lại điều đó với chính mình như một câu thần chú. Cửa luôn luôn bị khóa. Đó là thủ tục chuẩn. Khi cô sẵn sàng ra về, cô luôn nghe thấy tiếng người lính canh gạt chốt và xoay chìa khóa.

Mấy chiếc chốt đó đang sắp bị gạt ra ngay bây giờ.

Cửa vẫn còn khóa. Cửa vẫn còn khóa.

Với chiếc chìa khóa vẫn đang nằm trong người viên lính canh - có thể lúc này đã bất tỉnh hoặc thậm chí đã chết.

"Wolfe! Mày có trong đó không?"

Đi chỗ khác đi, cô cầu nguyện, giáng những tàn phá của người lên nơi khác đi. Trên hết, đừng lục lọi trên thân thể người lính canh giờ đang bất tỉnh. Đừng tìm ra...

Chìa khóa đang vận. Cửa mở ra một phần. Wolfe sập cửa lại và ghì chặt cánh cửa. Mặt hấn nhanh chóng chuyển từ trắng sang đỏ. Hấn thở hòng học từng hơi đầy tức giận. Cô nên giúp, rõ ràng? Có chút sức của cô còn hơn không.

"Maggie, gọi điện đi!" Thấy bức bối vì mình không nghĩ ra điều này sớm hơn, cô lục tìm điện thoại và bấm máy. Ai đó đã văng cánh cửa và Wolfe sắp mất thăng bằng.

Đầu đây bên kia bảo với cô rằng cảnh sát đã nắm tình hình và đang cho xử lý. "Bao lâu? Còn bao lâu nữa các anh mới đến?"

Cô không nghe thấy câu trả lời. Cô đánh rơi điện thoại của mình trước cánh đôi bàn chân Wolfe lết trên sàn nhà. Cửa mở và cô đã thấy một phần đầu gối gập lại đằng sau cánh cửa, thúc về phía trước.

Bằng một cú thúc đột ngột, Wolfe bị bật khỏi cửa và cánh cửa bật tung ra. Cô lao từ góc nhà ra nấp sau lưng hắn.

“Mày đưa ai vào đây đấy, Hamish?” Giọng miền Nam Luân đôn, một người đàn ông da trắng, cô nghĩ, tuổi chừng ba mươi hoặc bốn mươi. Chưa già, không trẻ.

“Người nào đó ở đây có mùi thơm hơn nhiều so với cái mùi kinh tởm bốc ra từ mày đấy, Wolfe ạ.” Giọng vùng trung du. Của người lớn tuổi hơn.

Có kẻ đằng hắng và nhổ bọt. Cô nhìn thấy cục đờm máu bắn lên sàn gạch. Ba đôi chân.

“Quay ra đi, các quý ông. Đi chỗ khác đi.” Giọng Wolfe không có vẻ sợ hãi, và hắn sẽ không sợ, phải không? Hắn là một trong số họ. Cô mới là con mồi.

Mấy tên chó hoang vòng qua hai bên Wolfe, ngó cô chổng chọc.

“Xin chào, em gái tóc xanh.” Tay người Luân đôn nhe răng cười với cô, hàm dưới của y chỉ còn lại mấy chiếc răng. Y nhỏ người hơn, gầy hơn, lớn tuổi hơn Wolfe và một mình y có thể không phải là mối đe dọa.

Hai tên còn lại, đang dậm dẫm nhìn cô ở phía bên kia, thì trẻ hơn và to lớn hơn.

“Mày đi ra đi, Hamish. Bọn tao sẽ chăm sóc khách của mày cho.”

“Không có chuyện ấy đâu.”

Mùi chúng nặng hơn và giọng chúng to hơn. Hình như chúng đang nhào tới phía cô. Một trong số chúng mút không khí chùn chụt, ồn ào, như thể y đang cố nuốt mùi của cô vào bụng.

“Tôi đã báo cảnh sát trước khi các anh phá cửa xông vào.” Nhiều năm thực hành giúp giọng nói của cô vẫn điềm tĩnh dù trong những tình huống khó nhằn. “Họ biết chuyện gì đang xảy ra ở đây. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu họ đã vào trong này rồi đâu.”

“Ồ, tôi nghĩ chúng ta vẫn có một chút thời gian đấy.” Gã đàn ông nọ thực sự đang cời cúc quần jean của mình.

“Từ từ đã.” Một gã khác lên tiếng. “Ai cho mày tới trước?”

“Không ai tới trước hết.” Wolfe nói. “Thằng nào động vào luật sư của tao là thằng đó đẩy chuyện kháng án của tao tới chỗ nguy hiểm, tao sẽ mang lưỡi lam tới. Tao sẽ cắt ngang bụng của nó và lôi bộ lòng của nó ra. Tao sẽ làm điều đó vào ban đêm, để không ai đi tìm nó, mãi cho tới khi trời sáng, sau khi nó phải mất hàng giờ liền hấp hối trong đau đớn. Tao sẽ làm điều đó với từng thằng và tất cả những thằng gây nguy hiểm tới cơ hội được ra khỏi đây của tao. Bây giờ, có thằng nào nghĩ tao chém gió không?”

Không có câu trả lời, nhưng cô có cảm giác đám kia đã bớt tự tin hơn hẳn. Hamish chìa tay ra.

“Chìa khóa!” Hắn bước tới trước, gây hấn với chúng. “Thằng nào cầm?”

“Thôi nào, Wolfe, mười phút thôi nhé?” Tay người trung du giờ chuyển sang đồ ngọt, giống như một đứa trẻ cố gắng năn nỉ được thức khuya thêm một chút. “Bọn tao sẽ để mày làm đầu tiên.”

“Đưa tao chìa khóa và mau cuốn xéo khỏi đây ngay!”

Chúng gửi nhau một tín hiệu không lời, sau đó tay cầm đầu rầm rì gì đó. Chúng quay lưng. Một trong số chúng đã bỏ đi. Hai tên còn

lại đứng ở ngoài cửa.

Chúng đi rồi, chúng thực sự đi rồi. Maggie nhìn chăm chăm vào ngưỡng cửa, thầm cầu nguyện nơi đó không còn ai. Kẻ thứ ba bỏ đi, sau một cử chỉ tục tĩu cuối cùng, hắn làm bộ thúc hông về phía cô và đá cái lưới bám đầy cặn.

Ở nơi khác trong nhà tù, cuộc hỗn chiến vẫn đang tiếp tục. Ở ngay trên đầu, dọc hành lang, cô nghe thấy tiếng la hét, tiếng chửi thề.

“Đứng lại, cô chớ có đi đâu hết!” Cô đang định bước ra ngoài cánh cửa, Hamish giữ cô lại. “Nghe tôi đây này. Maggie, cô có nghe tôi nói không?”

“Tôi phải ra khỏi đây.” Cô quay người lại, nắm lấy cánh tay hắn. “Nghe này, bọn họ ở khắp mọi nơi. Đám người đó có thể sẽ quay lại. Họ sẽ nói với những người khác. Tôi không được an toàn ở đây.”

“Đây là nơi duy nhất mà cô được an toàn. Tôi sẽ khóa cô lại trong này.”

“Không!” Cô không thấy chút logic nào trong chuyện này. Nhất cô lại ở đây với những con thú này ư? Cô sẽ kháng cự hắn nếu buộc phải làm vậy. Cô cố giật khỏi tay hắn, hắn chộp cô lại còn nhanh hơn.

“Maggie, cho đến khi chuyện này yên, cô cần phải ở nơi không ai có thể tới gần cô. Tôi sẽ khóa cô lại trong này và không ai lấy được chìa khóa từ tay tôi, tôi hứa với cô.” Cô lắc đầu. “Tôi thề cô sẽ được an toàn.” Giờ hắn chuẩn bị rời khỏi cô. Hắn để cô ở giữa phòng và bước ra phía cửa.

“Hamish, đừng bỏ tôi đi.” Maggie chưa bao giờ nghĩ một điều ủy mị như vậy có thể thốt ra từ miệng cô.

Hắn quay lại, một tay giữ cửa. “Tôi không thể khóa trái cửa. Chúng ta đang là đối tượng đề tấn công ở đây. Tôi không thể chống lại chúng mãi được.”

“Tôi biết. Tôi vẫn không muốn anh đi.”

Cô thấy hắn không chắc chắn về chính mình, đây nghi hoặc. Rồi hắn như bước ra phía trước. Nếu hắn không di chuyển, thì chính cô là người rút ngắn khoảng cách giữa họ.

“Cảm ơn anh.” Cô nói. Mấy cánh cửa lại bị đập sầm sầm. Có vật gì đó cứng và nặng đang bị thúc mạnh vào kim loại. Có người đang đến.

Cô cảm thấy gương mặt hắn cúi sát xuống mình. Cô tự nói với mình rằng hắn đang lợi dụng tình hình, như tất cả những phạm nhân nam khác, khi có được vài phút một mình với một người phụ nữ và cô cho phép điều đó, vì có thể cô vừa nợ hắn một mạng sống. Cô tự nhủ với lòng như vậy, khi vòng tay hắn quấn quanh cô, và mọi thứ cơ trên người hắn dường như căng cứng, và trong lúc ấy, cô biết cô là một kẻ lừa gạt, rằng cô sẽ là người hôn hắn.

Cô nhón chân khi đôi môi của họ chạm nhau.

Tay cô khum lại, vòng qua vai hắn và cô yêu những chuyển động rần rỏi của cơ bắp mình có thể cảm nhận được dưới lớp vải bông. Những ngón tay của cô đùa với vải bông thô, túm chặt nó trong nắm tay, kéo giãn ra như dây chun và cô biết mình đang bầu lấy quần áo của hắn, vì cô không dám làm điều đó với da thịt của hắn.

Ở một thế giới khác, ai đó đang la hét.

“Ôi, Đức Chúa toàn năng.” Wolfe đã buông cô ra, bước ra xa khỏi cô. Cô run rẩy. Phản ứng của cơ thể trước mối đe dọa bị hãm hiếp ban này không là gì so với điều này.

Hắn cúi xuống và hôn cô lần cuối. “Tránh xa khỏi tầm nhìn. Giữ im lặng. Có người sẽ tới.”

Cô chỉ còn lại một mình. Cô nghe thấy tiếng cửa đóng, tiếng chìa khóa vặn lại, sau đó, là tiếng bước chân Hamish khẽ chạy xuống hành lang. Cô tới góc phòng, nơi không thể nhìn thấy từ ô cửa nhỏ và thụp xuống sàn. Cô chờ đợi.

Chương 90

Pete vừa bước vào phòng điều tra tội phạm thì thấy một nhóm các cảnh sát túm tụm quanh màn hình máy tính của Liz.

“Tôi bị lỡ mất chuyện gì vậy?” Anh vừa hỏi, vừa bước về phía bàn làm việc của mình.

“Bạo loạn ở Parkhurst.” Sunday nói với anh.

Cốc cà phê Pete mang theo sánh ra ngoài khi anh lỡ đặt cốc xuống quá nhanh. “Bạn đang xem cái gì thế?” Anh hỏi với ra.

Sunday nói tên trang web nội bộ của cảnh sát nhưng phải mất vài giây để tải lên. “Có ai tóm tắt lại giúp tôi không?” Anh nói.

Pete kiểm tra lại ngày tháng, dù đó là việc không cần thiết. Anh biết Maggie tới gặp Wolfe hôm nay. Là luật sư của hấn, cô không cần phải tuân theo giờ quy định.

Trang web đã được tải xong và anh gõ “Trại giam Parkhurst”

“Có ai cập nhật giúp tôi tình hình Parkhurst không?” Latimer giờ cũng tham gia cùng với họ. “Không có ai trả lời điện thoại cả.”

“Trên này nói các nhân viên trại giam đã giành lại quyền kiểm soát, thừa sếp.” Sunday nói. “Quản giáo trại giam bảo rằng vụ này không gọi là bạo loạn được, chỉ là lộn xộn trong một giờ hoặc lâu hơn mà thôi, và giờ mọi thứ đã trong tầm kiểm soát hết rồi.”

Trang web Pete vào đã nhanh chóng hiện nội dung đầy đủ. Tiêu đề trang cho anh biết đây đúng là trang nội bộ chính thức của Trại

giam Đảo Wight. Các thanh trình đơn bên cạnh liệt kê đầy đủ các thủ tục, nhân viên, số điện thoại liên lạc, các tài liệu công khai và những tài liệu mật chỉ dành cho cảnh sát. Nhưng nội dung chính ở trang chủ là các bản tin.

Ấu đã nổ ra ở chái H của Trại giam Parkhurst vào lúc 11:57 ngày hôm nay và nhanh chóng leo thang, lan sang chái B và D. Nhà tù vẫn còn thiếu nhân viên sau kỳ nghỉ Giáng sinh và đội ngũ canh gác trại giam nhanh chóng bị bất ngờ.

Tình trạng khẩn cấp được công khai và đã nhanh chóng kêu gọi hỗ trợ từ phía cảnh sát địa phương. Trật tự đã được lập lại vào lúc 13:23.

Một số phạm nhân và ba nhân viên trại giam phải điều trị y tế. Một sĩ quan và hai tù nhân được đưa đến bệnh viện địa phương. Những kẻ cầm đầu đã bị giam giữ cách ly. Một số người nhà phạm nhân tới thăm nuôi cũng có mặt tại trại giam lúc cuộc náo loạn xảy ra. Không ai trong số các thân nhân bị ảnh hưởng và tất cả đã được hộ tống ra khỏi nhà tù an toàn.

Ban quản lý trại giam đang xử lý vụ việc theo hướng giả thiết cuộc náo loạn được sắp xếp có chủ ý, và thậm chí có thể chỉ nhằm mục đích tiêu khiển. Tuy vậy, tất cả các phạm nhân đều sẽ bị xem xét.

Pete bấm tin nhắn.

Cô ổn chứ? Cô ở Parkhurst?

Tin trả lời của Maggie mất bốn phút mới đến.

Tôi ổn. Vừa được cho ra về. Đang cố bắt chuyến phà tiếp theo. Có phạm nhân nào bị thương không, anh có biết không?

Liz rời khỏi bàn làm việc của mình và tới chỗ anh Pete đưa điện thoại ra để cô đọc tin nhắn. Cô đọc, rồi quay đi mà không nói một lời, và trở lại với máy tính của mình. Pete gửi những thông tin mình có đến Maggie. Cô không trả lời.

Chương 91

Lúc Maggie mở cửa, tay cô vẫn còn run rẩy, như suốt mấy giờ qua. Ngày hôm đó đã biến mất trong một loạt các khung cảnh đóng băng: cánh cửa phòng thám vấn mở tung để các cảnh sát có vũ trang ủa vào; được hộ tống ra khỏi Parkhurst trong lúc đôi mắt vào từng góc một chỉ để tìm một gương mặt duy nhất; cung cấp lời khai ở Đồn Cảnh sát Đảo Wight; từ chối được chăm sóc y tế; kiên quyết ra về ngay khi có thể; lái xe của mình lên phà.

Trong suốt mấy giờ kể từ khi Wolfe khóa cô trong phòng thám vấn, cô đã đối mặt với một khoảng trống tinh thần. Cô không thể nghĩ về những điều đã xảy ra. Hay nơi cô sẽ đến từ chỗ này.

Lại một tin nhắn đến. Pete đang cố gắng để liên lạc với cô, suốt cả buổi chiều và tối nay. Cô trả lời:

Đi ngủ ngay bây giờ đây. Tôi sẽ liên lạc lại sau.

Tối hôm đó, điện thoại đổ chuông. Suốt hàng chục giây, cô nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại từ bên kia căn phòng. Nó sẽ nói, gọi giấu 561 bởi vì tất cả các cuộc gọi từ nhà tù luôn luôn thế.

“Tôi đây.” Hấn nói.

“Tôi biết.” Cô thở dài với đầu đây bên kia

“Cô ổn chứ?”

“Tôi ổn mà.” Cô không ổn. Cô chưa bao giờ ổn và cô biết rằng hấn cũng rõ điều đó.

“Tốt rồi. Bao giờ chúng ta gặp lại nhau?”

“Tôi không chắc nữa.” Cô cố gắng tìm ra điều gì đó thật phù hợp để nói. “Tôi chuẩn bị kết thúc việc tìm kiếm các khu công nghiệp. Chỉ còn vài chỗ nữa cần kiểm tra thôi. Nếu tôi tìm thấy bất cứ điều gì, tôi sẽ liên lạc ngay.”

“Vậy tôi hy vọng cô sẽ tìm được.”

Im lặng lại bao trùm.

“Chuyện gì đã xảy ra ngày hôm nay vậy, Maggie?” Hấn hỏi cô.

Hấn không nói về cuộc bạo loạn. “Một cú sốc thôi.” Cô nói. “Tôi đã không được sáng suốt.”

“Tôi không nghĩ gì cả. Tôi là người bị động mà.”

Có cục gì cứng lại trong cổ họng cô. Cô thấy lòng rộn lên một thôi thúc muốn đập máy, kết thúc ngay cuộc gọi. Nhưng đồng thời, cô lại muốn cuộc gọi đó kéo dài mãi mãi.

“Chuyện đó không thể xảy ra lần nữa.” Cô cố vót vát... “Tôi không phải là một trong số những cô em hâm mộ anh. Tôi không thể vừa là luật sư vừa là cô bạn gái bán loạn của anh được.”

Hấn hạ giọng thì thầm. “Vậy thì hãy là luật sư của tôi. Đưa tôi ra khỏi đây. Rồi chúng ta sẽ nói chuyện sau.”

Cô ép ống nói vào sát miệng và hồi tưởng lại đôi môi ấm áp, đầy đặn mà cô đã đặt môi lên mới vài giờ trước. Cô khao khát hấn nói thêm điều gì đó. Chỉ cần một điều thôi. Và rồi, hấn đã làm vậy.

“Trong đầu tôi chẳng còn chỗ cho thứ gì khác nữa, ngoài cô, Maggie Rose ạ.”

Wolfe chỉ có bốn phút. Ai cũng cần gọi điện thoại tối nay. Các gia

đình sẽ thấy tin về cuộc bạo loạn trên thời sự và sẽ lo lắng, muốn lập tức gọi ngay cho người thân. Hàng đợi kéo dài xuống tận hành lang. Hấn đưa ống nghe cho người tiếp theo và quay trở lại phòng mình. Lấy Thịt Đè Người đang chờ hấn, cặp mắt hẹp màu xám ánh lên tia nhìn yếu ớt.

Wolfe nhìn vào mắt hấn. “VẬY, có ai bị thương không?”

“Vài vết bầm. Rách môi. Một số thằng bị cách ly nhưng chúng sẽ sống được thôi. Việc ổn chứ hả?”

Wolfe nhớ lại giây phút người phụ nữ hoảng hốt nằm gọn trong vòng tay hấn. Hấn nhớ lại đôi cánh tay cô ôm quanh cổ hấn, môi ghì mạnh vào hấn. Hấn xòe tay, đập tay với gã nọ và nhe răng cười. “CÓ. Quá tốt, ông bạn ạ. Tao nợ mày!”

Chương 92

Tạp chí *Thời đại Chủ Nhật*, Chủ nhật, ngày 17 tháng 8 năm 2014

MỘT NGÀY, MỘT ĐỜI

Luật sư Rebecca Singer, người đã kết hôn với thân chủ của mình, tội phạm giết người Jonathan Evans, vào năm 2012, chia sẻ về một ngày bình thường của chị.

Tôi thức dậy thật sớm. và ra ngoài chạy bộ trước khi con trai tôi dậy lúc khoảng sáu giờ sáng. Tôi thấy mình cần những kỷ luật thường nhật này khi cuộc sống của chính mình đã vượt xa khỏi tầm kiểm soát. Tôi về nhà đúng giờ để chuẩn bị bữa sáng với nước trái cây tươi và khi Jack thức dậy, một chuỗi các công việc không tên kéo dài không ngừng mãi cho đến khi tôi đưa con đi nhà trẻ.

Jonathan thường cố gắng gọi điện vào buổi sáng. Các bạn tù khác hay ngủ muộn, hoặc chưa nhanh chân bằng, vì vậy buổi sáng sớm là lúc anh ấy có nhiều cơ hội được dùng điện thoại nhất. Chúng tôi nói chuyện từ mười đến mười lăm phút và tôi luôn đảm bảo cho anh và Jack nói chuyện được với nhau ít nhất một vài lời. Jack cần được biết giọng nói của cha mình.

Tôi lập một danh sách các chủ đề để nói qua điện thoại, ghi trên một chiếc bảng nhỏ. Đây có thể là các chương trình truyền hình mà tôi đã xem, những cuốn sách mà tôi đã đọc, những vụ việc hiện tại tôi quan tâm, thậm chí cả bãi nước bọt tôi bị một bà ở Waitrose nhổ

vào người. Khi bạn biết mình chỉ có mười phút để trò chuyện, áp lực phải nghĩ ra được chuyện để nói có thể sẽ rất lớn. Tôi thấy mình là người nói nhiều hơn - tôi đoán cuộc sống của tôi nhiều màu sắc hơn so với anh ấy - nhưng tôi cũng coi trọng cả những chuyện vụn vặt xảy ra trong ngày của anh ấy.

Jack đi nhà trẻ lúc chín giờ sáng và sau đó, tôi lái xe một đoạn ngắn đến văn phòng của mình trong thị trấn. Tôi nhận làm hầu hết các mảng trong lĩnh vực luật hình sự: lập hồ sơ vụ án, điều tra, đến Sở cảnh sát, lấy lời khai nhân chứng, liên lạc với tòa, v.v... Nhưng tôi dành phần lớn thời gian cho các kháng cáo và việc đó liên quan nhiều công việc giấy tờ và nghiên cứu. Thỉnh thoảng, tôi vào tù gặp thân chủ, nhưng không bao giờ tới Trại giam Wandsworth nơi Jonathan hiện đang thụ án. Đó có thể là một mâu thuẫn lợi ích tiềm tàng. Hầu hết các thân chủ của tôi đều không biết gì về đời tư của tôi và tôi muốn mọi chuyện cứ như thế.

Jack và tôi về nhà lúc sáu giờ và cháu thường rất mệt, vì vậy chúng tôi chỉ xem ti vi một chút trước khi cho cháu tắm và đi ngủ. Bên cạnh giường của cháu có đặt một bức ảnh chụp bố cháu và tôi hôm đám cưới. Tôi nhờ một người bạn photoshop bức ảnh để nhìn vào, thực sự khó có thể biết nó được chụp ở trong tù. Tôi luôn ngồi với Jack cho đến lúc cháu ngủ hẳn. Bạn bè nói với tôi rằng tôi đang mua dây buộc mình khi làm những việc này, nhưng Jonathan cũng đang ngồi và ngắm bức ảnh của chúng tôi đúng lúc ấy. Đó là thời gian chúng tôi bên nhau như một gia đình.

Mọi người thường cho rằng Jack được thành hình trước khi Jonathan bị kết án, nhưng Jonathan và tôi đã gặp và kết hôn trước

khi chúng tôi nghĩ tới việc lập gia đình. Trại giam Wandsworth không có phòng hạnh phúc, nhưng là luật sư tư vấn của Jonathan, tôi được phép ở một mình cùng anh. Chúng tôi cố gắng không lợi dụng hệ thống, nhưng xét cho cùng, chúng tôi là hai kẻ yêu nhau.

Buổi tối là lúc tôi làm việc vì Jonathan. Tôi quản lý trang web của anh ấy, trả lời thư thay cho anh, đăng bài lên blog và Facebook, và dĩ nhiên tôi vẫn đang nỗ lực hết mình cho kháng cáo của anh. Tôi cũng viết thư cho anh ấy, gửi vào đó những suy nghĩ, những giấc mơ, những kỷ niệm của tôi, cả tốt lẫn xấu. Tôi khám phá ra rằng, những cảm xúc mãnh liệt có thể được gói gọn trong một lá thư. Tìm ra được những cách để mối quan hệ bất thường của chúng tôi nồng nàn hơn những mối tình thông thường khác là một điều rất quan trọng với tôi, và trong chuyện này, tôi cảm thấy chúng tôi có lợi thế. Giao tiếp thông qua những lá thư tay thực sự làm tăng mức độ kết nối của chúng tôi. Có những cặp vợ chồng dành hàng giờ bên nhau mỗi ngày mà vẫn không có được những thân mật như giữa Jonathan và tôi.

Mọi người hỏi tôi rằng làm thế nào tôi làm được việc này, rằng tôi có thể tiếp tục cuộc sống nửa vùi này được bao lâu, nhưng, khi đã biết Jonathan, không còn gì thay thế được anh ấy trong tôi. Và chuyện thực sự không tệ. Tôi nói chuyện với anh ấy và viết cho anh ấy, hầu như tất cả mọi ngày. Tôi gặp anh ấy mỗi hai tuần. Anh ấy không có mặt ở nhà để mang rác ra đổ hay mở nắp hộp mứt cho tôi. nhưng tôi biết mình luôn hiện hữu trong tâm trí của anh ấy những khi anh còn thức. Anh không nghĩ đến người phụ nữ khác ngoài tôi. Tôi chắc chắn về tình yêu của mình như bất cứ người phụ nữ nào.

Mọi người cứ hỏi liệu có khi nào tôi thấy cuộc sống của mình như cũn̄g lại. Tôi hịu họ đ̄ang nghĩ vậy về tôi nhưng câu trả lời là không. Cuộc sống của tôi có thể không như bình thường, gia đ̄nh của tôi chắc chắn là như thế, và tất nhiên tôi hy vọng mọi thứ sẽ khác đi trong tương lai. Tuy nhiên, bây giờ tôi không muốn có gì thay đ̄ổi.

(Maggie Rose: hồ sơ vụ án 64/O701 Hamish Wolfe)

Chương 93

“Pete, Maggie Rose gọi điện cho anh kìa!”

Pete vừa mới từ nhà vệ sinh ra, đang đứng ở chỗ máy pha cà phê. Đã hai ngày kể từ hôm cuộc bạo loạn Parkhurst xảy ra, và đây sẽ là lần đầu tiên anh nói chuyện lại với cô ấy.

“Chào Maggie.”

“Tôi nghĩ mình đã tìm được văn phòng mà kẻ giết người từng sử dụng. Máy tính vẫn còn trong văn phòng. Giờ tôi đang ở đó đây.”

Phải mất một giây thông tin đó mới ngấm vào đầu anh, rồi anh nhìn quanh xem trong phòng có còn ai khác hay không. “Ở đâu? Cô đang ở đâu?”

Cô nói tên một khu công nghiệp nhỏ ở ngoại ô phía nam Bristol.

“Maggie, tôi chỉ không thể... điều gì khiến cô nghĩ mình đã tìm đúng địa điểm?”

“Đây là một văn phòng đơn với nhà vệ sinh riêng và nhà bếp. Do một công ty tên là PCG Ltd thuê, nhưng công ty này không tồn tại. Tôi đã kiểm tra rồi. Họ trả tiền thuê đến giữa năm tới cơ, nhưng đã hàng tháng trời không có ai lui tới chỗ này rồi. Chúng tôi biết vì có tới một tá thư rác chất đống ngay bên trong cánh cửa. Tôi đang đứng với người trông nom khu này. Anh ấy có một bộ chìa khóa dự phòng, nhưng chúng tôi vẫn chưa vào bên trong.”

Anh cố gắng suy nghĩ. Và làm Liz chú ý. “Ok, tôi sẽ cố và cử

người đến tuần ở đó vài hôm tới.”

“Tôi nghĩ anh sẽ nói thế. Hệ thống an ninh trên cổng lẫn bên bảo vệ đều lưu giữ hồ sơ của những người ra vào khu vực này. Đó là để phòng trường hợp cần di tản khẩn cấp. Họ cần phải biết những văn phòng nào đang được thuê và ai đang ở trong những văn phòng đó.”

“Và?”

“Họ không giữ dữ liệu CCTV quá ba tháng, họ cũng không kiểm tra giấy tờ xe, nhưng số lộ trình có ghi lại thông tin từ ba năm trở lại đây. Văn phòng đó từng được sử dụng thường xuyên, mãi cho đến giữa tháng 11 năm 2013. Đó là hai tuần trước khi Wolfe bị bắt. Không có ai lui tới đó kể từ hôm ấy.”

Pete ngồi thẳng thóm hơn một chút trên bàn. Các dấu hiệu biểu lộ sự phấn khích bắt đầu xuất hiện. Nhịp tim tăng cao? Có. Ấm ướt dưới nách? Có. Ngực như thắt lại? Tất cả đều hiện diện và vô cùng chính xác. “Nếu đó là sự thật, điều đó chỉ ra Wolfe chính là người thuê nhà.”

Giọng cô đánh lại. “Không, nó chỉ cho thấy có một kẻ nào đó làm bộ như chính Hamish là người thuê nhà. Anh có định xuống không?”

Anh giả vờ thở dài. “Chắc phải vậy.”

Phải mất gần hai giờ mới lập được một đội, nhưng Maggie vẫn đang đợi trong xe của mình khi anh đậu xe bên ngoài Khối 14 của khu Wynchwood Estate. Hai tiếng đồng hồ trong giá lạnh đã in dấu lên vẻ ngoài của cô. Gương mặt cô rúm lại, và gần như đang phản

chiều sắc xanh trên mái tóc. Cô bước ra ngoài và đứng bên cạnh chiếc xe, những mong anh tới chỗ mình. Nhưng không. Anh tập trung cả vào tòa nhà. Mọi thứ anh đang nhìn, cô đã kiểm tra hết. Anh không được bỏ lỡ bất cứ điều gì.

Khối 14 thuộc một dãy các tòa văn phòng xây bằng gạch đỏ. Chỉ có một cánh cửa, phía trước tòa nhà; 14a ở tầng trệt, có một căn phòng, 14b, ở ngay phía trên. Tầng trệt có cửa sổ, nhưng rèm che kín hết các ô cửa.

Từ nơi nào gần đó, một người đàn ông mảnh khảnh tóc sẫm màu bước ra. Maggie tới chỗ anh và giới thiệu họ với nhau.

“Đây là Hector.” Maggie nói. “Anh ấy quản lý toàn bộ khu nhà này.”

Pete đưa tay ra, cho người kia thấy thẻ ngành của mình. “Rất vui được gặp anh, anh Hector. Anh có phòng nào tiện để chúng ta ngồi nói chuyện được không?” Anh quay lại nhìn đội điều tra hiện trường giờ đã đến và đang dỡ đồ trên xe tải xuống. “Maggie, tôi muốn cô ngồi lại trong xe, làm ơn đi. Các cậu, không ai ngoài các cậu được vào đó!”

Quay lưng lại với Maggie, Pete đi theo Hector đến một tòa nhà gần đó, nơi người quản lý biến một căn phòng nhỏ, không có cửa sổ thành nhà mình. Anh kiểm tra nhật ký ra vào và kiểm tra lại những gì Maggie đã nói với mình về CCTV.

“Còn hóa đơn thì sao? Tiền điện? Tiền internet?”

Hector nói giọng nước ngoài lơ lơ, nhưng cách anh ta sử dụng tiếng Anh cho thấy trình độ học vấn của anh ta cao hơn mức độ mà công việc anh đang làm đòi hỏi. “Tiền điện đã được bao gồm trong

chi phí thuê nhà, giới hạn trong một số tiền nhất định. Đường dây điện thoại, internet, tất cả những thứ đó thuộc trách nhiệm của bên thuê.”

Vậy tức là có thể có hóa đơn. Lăn tìm theo giấy tờ. Dẫu kẻ nào gây ra mớ rắc rối này có lẽ cũng đã lên kế hoạch để phòng điều đó. “Anh đã bao giờ nhìn thấy có người đi vào trong đó chưa?”

Hector suy nghĩ trong giây lát. “Rất nhiều người đến và đi. Anh có thể hỏi bên an ninh, nhưng quý cô kia đã làm rồi và anh bảo vệ không ở đây với chúng tôi tầm này năm ngoái.”

“Anh đã bao giờ vào căn phòng đó chưa? Gần đây ấy?”

Hector lắc đầu. “Tôi chưa bao giờ vào đó. Tôi đã đề nghị cho quý cô kia vào xem, nhưng cô ấy nói rằng chúng tôi nên chờ anh tới. Anh nghĩ ở trong đó có gì?”

Ánh nhìn trên gương mặt người quản lý cho thấy anh ta đang hy vọng có một thi thể, hoặc ít nhất là hàng hoá bị đánh cắp bị giấu trong đó.

“Chắc không có gì cả đâu.” Bộ đàm của anh rột roạt lên tiếng. “Weston.”

“Anh cần phải xuống đây ngay, Pete.” Đó là trưởng nhóm điều tra. “Tôi nghĩ người bạn nhiều màu sắc của anh có thể đang định làm gì đó đấy.”

Tai của Hector rõ ràng đang vẫy vẫy. Pete bước ra ngoài. “Gì cơ?”

“Đầu tiên, không có dấu vân tay ở bất cứ nơi nào trong phòng. Không có một dấu nào chúng tôi tìm được, tính tới thời điểm này, bản thân điều đó cũng đã rất đáng ngờ. Nhưng hơn thế nữa, chúng

tôi cũng cho mở máy tính lên. Maggie gợi ý chúng tôi thử dùng mặt khẫu Daisy.”

Pete thầm chửi thề. “Cô ấy đang ở đó à? Tại sao cô ấy lại ở đó?”

“Cô ấy không vào. Cô ấy chỉ tha thân ở ngưỡng cửa thôi. Dù sao thì, nó cũng có tác dụng. Chính là nó, Pete ạ. Chiếc máy tính được dùng để rình rập những phụ nữ đó. Có tài khoản Facebook, email, mọi thứ. Chúng tôi đang cho niêm phong để mang đi.”

Pete ngồi trong xe, đối diện với tòa nhà nơi có nhà xưởng một gian vừa trở thành một hiện trường vụ án. Anh đang nói chuyện điện thoại.

“Giờ họ đang đem máy tính đi.” Anh nhìn chiếc máy tính được mang ra xe tải đang đợi lên đường để tới nơi mà các thiên tài thông minh giống như đám trẻ trâu sẽ tháo tung nó ra. Trở lại bên trong tòa nhà, các điều tra viên vẫn tiếp tục lùng sục khắp căn phòng vuông vức, nhỏ bé và cả ở trong căn bếp và nhà vệ sinh còn nhỏ bé hơn.

Cách đó vài mét, ở bên đường, Maggie ngồi trong xe. Cô đang chụp ảnh, thỉnh thoảng lại gõ ghi chú lại trên laptop.

“Chúng ta sẽ phải nói với Latimer.” Liz nói.

“Ngay khi chúng ta biết chắc chắn.” Điều cuối cùng anh cần là Latimer ông ọ xuất hiện ở đây như một ả nữ hoàng rắc rối chết tiệt, hoành hợ những câu mà chẳng ai trả lời được. “Nó vẫn cho thấy chính là Wolfe, Liz ạ. Nó ở đúng vị trí. Mặt khẫu. Và bây giờ, bất kỳ ai cũng kết luận được.”

Liz không phản bác.

Pete nhìn qua xe Maggie. Trong một giây, dường như ánh mắt đã

chạm nhau. Sau đó, các điều tra viên xuất hiện ở ngưỡng cửa một lần nữa, lần này họ khiên ra bàn làm việc, được bọc trong lớp phủ bảo vệ. Cái bàn được cho vào xe tải, ghế cũng vậy. Tiếp theo sẽ là tầm thăm, bất cứ thứ gì có thể di chuyển được trong nhà bếp và nhà vệ sinh, ngay cả các phụ kiện đèn đóm và rèm cửa.

“Chúng ta phải nói chuyện với Latimer.” Liz nói lại.

“Ngay khi anh quay về.

“Tôi biết. Chúng ta sẽ nói.”

Pete bị phân tâm trong giây lát khi nhìn thấy tầm thăm màu xám được khiên ra. Sau đó, người đứng đầu đội điều tra bước về phía anh và Pete hạ cửa xe xuống, để một luồng khí lạnh ùa vào. Kỹ thuật viên giơ ra cho anh xem chiếc túi đựng tang vật bằng nhựa trong. “Thêm một bất ngờ cho anh, Pete ạ.”

Trong túi là một cây bút. Loại bút bi rẻ tiền, không có nắp. Mực xanh. Kỹ thuật viên nhoài người tới, như muốn cố tận hưởng chút hơi ấm ở trong xe.

“Mắc ở giữa mép tầm thăm với chân tường.” Anh ta nói. “Tất nhiên, nó có thể chẳng liên quan gì tới người thuê nhà gần đây nhất. Nó có thể đã có ở đó từ nhiều năm trước. Nhưng bút thường có dấu vân tay. Đặc biệt là những cây bị bỏ quên.”

Chương 94

Latimer gật đầu, mắt dán vào tờ giấy được ghi chép rõ ràng, cẩn thận để ở trước mặt. Anh ta trở cây bút chỉ vào Pete. “VẬY, nếu tôi hiểu đúng thì, chúng ta có một thành phố to cỡ Bristol, không tính Bath và các vùng ngoại ô, các thị trấn nhỏ và làng mạc, và người phụ nữ này đã tìm ra được một bằng chứng quan trọng nhờ linh tính? Wolfe đã nói với cô ta chỗ tìm à?”

“Chắc, bất cứ ai thuê và trang bị đồ đạc cho văn phòng ở vị trí đầu tiên sẽ có suy tính khi phải đi tìm thuê văn phòng lần nữa.” Pete nói.

“Không có dấu vân tay hay lông tóc gì vương trên thảm? Không có cái gì chứng minh có liên quan đến Wolfe à?”

“Tối giờ thì vẫn chưa, thưa sếp.” Liz nói. “Nhưng cả đội vẫn đang tìm kiếm.”

Latimer thở dài, rồi xoay màn hình máy tính của mình ra ngoài để Pete và Liz có thể nhìn thấy. “Tôi bảo này.” Anh ta nói. “Hai người có nghĩ nhân vật Maggie Rose này có gì không ổn không?”

Pete liếc sang Liz lúc anh kéo ghế lại gần hơn. Latimer đã xem trang web của Maggie. “Ý anh là gì?” Anh hỏi.

“Toàn bộ chuyện mái tóc xanh ấy, đơn cử điều này thôi. Ý tôi là, ai sẽ đi nhuộm tóc màu xanh da trời chứ?”

“Những gì phụ nữ làm với tóc của họ là một bí ẩn đối với tôi.”

Pete nói. “Tôi nghĩ đó là một bí ẩn với hầu hết cánh đàn ông, thành thật mà nói.”

“Chính xác. Vì vậy, anh đã không đặt câu hỏi anh nên hỏi. Còn Liz, tôi đã mong đợi nhiều hơn từ cô.”

Liz mở mắt to hơn một chút. “Ok, thưa sếp. Cô nói. “Chúng ta nên hỏi gì?”

“Khi người ta nhuộm tóc của mình sang những màu không tự nhiên, đều là có lý do, thường là vì mong muốn được chú ý. Ý tôi là, tất cả mọi người đều chú ý tới màu ngọc lam sáng, đúng không?”

“Tôi đoán vậy.” Pete không thể nhìn vào Liz nữa.

“Thế nhưng Maggie Rose là một kẻ sống ẩn dật. Cô ta không nhận trả lời phỏng vấn, cô ta không bao giờ xuất hiện ở tòa án. Không có bức ảnh nào trên trang web của cô ta. Hầu như không ai gặp mặt cô ta trừ phi cô ta làm việc trực tiếp với họ. Tại sao một người coi trọng việc tránh xa sự chú ý lại nhuộm tóc của mình sang một màu nổi bật như vậy?”

“Tôi bỏ cuộc, thưa sếp.” Liz nói. “Tại sao lại như thế?”

Để đáp lại, Latimer đứng dậy và bước đến bên cửa sổ. “Khi còn nhỏ, tôi bị các nhà ảo thuật làm mê hoặc.” Anh ta nói. “Thậm chí cả những tay hạng bét, tào lao mà mọi người vẫn mời tới các bữa tiệc. Tôi thực sự muốn biết họ đã làm những trò ảo thuật đó như thế nào và tôi chưa từng phát hiện được ra. Và rồi, khi lớn lên, tôi đọc những cuốn sách về ảo thuật. Chẳng có nhà ảo thuật nào tiết lộ bí mật của mình, nhưng tất cả bọn họ dường như đều có một điểm chung là dùng những mảnh khoe để làm mọi người phân tâm.”

Một thoáng im lặng.

“Làm khán giả phân tâm là cách nhà ảo thuật hướng sự chú ý của khán giả ra khỏi những gì anh ta không muốn họ nhìn thấy.” Liz nói.

Latimer quay lại phía hai người kia. “Chính xác. Vì vậy, điều tôi đang thắc mắc đó là, nếu mái tóc kỳ quặc, đôi mắt màu ngọc lam và quần áo màu sắc tươi sáng là một cách làm phân tâm, thứ cô ta không muốn chúng ta nhìn thấy là gì?”

Liz và Pete nhìn nhau. Cô khẽ gật đầu với anh, khẽ đến nỗi gần như không thể nhận ra. Anh quay lại nhìn sếp của mình.

“Sếp... .” Anh nói. “Chúng tôi có chuyện này cần nói với anh.”

Chương 95

Hamihs thân yêu của em,

Đôi khi em cảm thấy mùa đông dài đến bất tận. Rằng em sẽ không bao giờ nhìn thấy bầu trời xanh thêm lần nào nữa, rằng thế giới sẽ mãi bị giấu sau những cụm mây u ám và ẩm ướt.

Đôi khi em cảm thấy mình sẽ mãi mãi chìm trong giá rét. Chân tay em rung lên vì lạnh, da em rúm lại vì không khí giá băng và mái tóc em mờ xỉn và nhóp nhép, rủ xuống chiếc cổ cứng đờ.

Những khớp xương của em nhói đau vì lạnh. Trái tim em rỉ máu vì những vết thương do hàng ngàn mũi kim băng giá đâm vào. Thấy ma mà một ngày nào đó sẽ cho đòi mạng em giờ đang bám sát gót chân em, đang chụp lấy em, nổi cơn thèm khát trước giờ đã định.

Em đang chết dần, tại nơi này. Chỉ có anh. Chỉ có làn da, cơ thể, nụ hôn của anh, mới có thể mang em trở lại.

Em cần anh, Hamish. Và em đã hết thời gian.

Em

THUỘC SỞ HỮU CỦA CẢNH SÁT AVON VÀ SOMERSET.

Số tham chiếu: 544/452 Hamish Wolfe.

Chương 96

Wolfe đang thả lỏng, cho nhịp tim chậm lại, ổn định hơi thở. Đó là cách hắn từng làm trước một ca phẫu thuật khó nhằn, trước khi chạy một quãng đường dài, trước khi lên máy bay. Hắn vắt một chiếc khăn quanh cổ, để bất cứ ai nhìn lướt qua cũng sẽ nghĩ hắn vừa tập thể dục xong. Hắn liếc nhìn đồng hồ, mặc dù hắn tự nhủ với mình hắn không cần phải làm thế và thế sẽ không bao giờ làm điều này lần nữa. Hắn biết chính xác thời gian. Bình tĩnh là điều hắn cần ngay lúc này.

Một cái bóng chặn ở ngưỡng cửa. Một người lính canh đang ngó vào trong.

“Chào ngài.” Wolfe gật đầu, một lần. Vừa đủ thể hiện phép lịch sự tối thiểu.

“Chúng ta đang tháo dỡ mấy cái hang đấy hả, ông bạn?”

Các chuỗi giấy đã được gỡ xuống và nằm lăn lóc thành những cuộn xoắn hết như mấy con rắn trên giường của Phil.

“Đêm mười hai đấy, thưa ngài.” Wolfe nói. “Giữ chúng lại lâu hơn sẽ không may mắn đâu.”

“Mười hai cái gì?”

“Mười hai tháng Giêng.” Phil nói chen vào. “Ngày ta phải gỡ các món trang trí Giáng sinh của mình xuống nếu không những tiểu tinh xấu xa sẽ đến và bắt ta. Hay đại loại thế.”

Wolfe cố nén cười. Đội cai ngục không thích những tù nhân mỉm cười. Nó luôn khiến họ nghĩ rằng mình đã bỏ lỡ điều gì đó. Mà dĩ nhiên, thường là như vậy thật.

“À, phải đấy. Phải đảm bảo chúng được vứt hết vào thùng rác. Mấy thứ ngu ngốc này là nguy cơ gây hỏa hoạn đấy.”

Người lính canh bỏ đi, bước chân ông cồm cộp vang khắp hành lang, cánh cửa đóng lại phía sau ông. Wolfe đứng lên và mở nó ra lần nữa trước khi ấn tay vào túi quần để cảm nhận sự an tâm do cục thép lồi lên trong đó mang lại.

Ở đầu kia hành lang, ngài Sahid đang dõi theo hắn. Sahid nhìn đồng hồ của mình. Đôi mày ông nhướn lên. Wolfe cúi đầu xuống, vẫn nhìn thẳng vào mắt người đối diện, rồi lại ngẩng đầu lên.

Sahid quay đầu lại và quát tháo gì đó bằng tiếng Ả Rập.

Một giây sau, từ mấy buồng giam gần đó, hai người đàn ông xuất hiện. Bằng một chuyển động rất khéo léo, phối hợp ăn ý, trông như đã qua luyện tập, họ phóng người qua tay vịn và nhảy xuống dưới ngay lập tức, tiếng còi và tiếng la hét vang lên. Một người lính canh rầm rập chạy. Các tù nhân chen lấn ra khỏi buồng giam.

Wolfe quay sang tìm Phil, người đang ở ngay sau lưng hắn. Hắn cúi đầu xuống để cho người bạn cùng phòng của hắn đeo mấy chuỗi giấy vào cổ mình.

. “Chúc may mắn, anh bạn.” Phil nói với hắn.

Hai nam thanh niên trẻ tuổi và rất cường tráng, chưa từng uống một giọt rượu nào trong đời và đã tập luyện ở một phòng tập đặc biệt dành cho người Hồi giáo từ khi mới mười sáu tuổi, không nhảy

xuống đầu xa. Họ đáp xuống một tấm lưới ngăn không cho hành lang phía trên bị biến thành bụi tự tử, họ giờ đang dùng tấm lưới để biểu diễn một màn xiếc ngẫu hứng.

Wolfe, cô vẫn đang quàng một mớ chuỗi giấy, đi dọc hành lang, ngó qua lan can, nhìn chằm chằm xuống đất, như thể muốn tìm chỗ thuận lợi để xem màn giải trí bên dưới. Các tù nhân đang hò reo lên khích lệ, còn những người lính canh cứ nhất quyết bắt tất cả mọi người phải quay lại buồng giam của mình ngay bây giờ. Tù nhân lơ họ đi. Trò này vui, đáng xem, về sau có bị công ngược đầu cũng cam.

Hai cậu thanh niên nắm tay nhau và bật nhảy cao lên không trung. Một người lộn nhào qua người kia. Khi hạ xuống, một chân cậu bị chọc qua lưới và đám đông hoan nghênh nhiệt liệt như thể đó là màn biểu diễn xuất sắc nhất từ trước đến nay.

Wolfe ra đến cửa. Các tù nhân từ sảnh kế bên đang ủa sang và sảnh sẽ nhanh chóng bị khóa. Đã có tiếng hét “Đứng yên tại chỗ!” vọng khắp khu trại và đó chính là tín hiệu để màn loạn đã bắt đầu. Wolfe bước nhanh hơn. Đến cuối hành lang thứ hai thì hắn đã bắt đầu co cẳng chạy. Cửa này bị khóa nhưng Wolfe rõ ràng đã không hề lãng phí thời gian của mình khi ở xưởng sản xuất kim loại. Chiếc chìa khóa mà hắn mới đánh vài tuần chắc chắn không giành được bất kỳ giải thưởng thiết kế nào nhưng nó đã được dùng thử và kiểm tra, và giờ, không làm hắn thất bại.

Khi hắn đến phòng thể dục, Wolfe ném khăn lên camera an ninh, giống như hắn vẫn làm mỗi khi hội đánh đấm tổ chức. Bất kỳ nhân viên bảo vệ nào khi nhìn thấy camera bị đen đi lúc này cũng đều

cho rằng máy bị trục trặc. Anh ta sẽ đi kiểm tra, nhưng không phải trong lúc có bạo loạn nổ ra ở một trong các khu giam giữ. Wolfe có khoảng năm phút, theo tính toán của hắn, và thế là đã đủ.

Thời gian đủ để cắt chỗ bằng dìm đèn dùng cố định phần khung thép của các khung chống sân golf cho một đội gồm năm người chơi, để những chỗ Wolfe đã cưa từ trước đó rời ra; cũng trong xưởng sản xuất kim loại. Bây giờ hắn có sáu ống dài 1m8 và ba ống ngắn, dài ba tấc. Các ống dài có các ô mắt cáo nhỏ màu đen, được khoan ở thân ống, cách đầu ống khoảng hơn 45cm. Wolfe đánh liều, gắn các ô mắt cáo vào trước, nhưng cú liều của hắn đã mang lại kết quả tốt. Không ai phát hiện ra chúng và gắn chúng vào từ trước đã giúp hắn tiết kiệm được vốn thời gian ít ỏi quý giá. Khi ra ngoài, hắn sẽ cài các ống dài lại với nhau, bằng cách dùng bốn chiếc kẹp làm từ lon nhôm dày. Những thứ này hắn cất hết trong chiếc túi vải mà ngay cả trong ánh sáng le lói ở phòng thể dục, nó vẫn có màu xanh như mái tóc của Maggie.

Trong túi còn có cả bu lông và ốc vít, dùng để gắn ba ống ngắn vào hai thanh dài - được nối từ các thanh 1m8 - và để cố định chúng.

Các bậc của chiếc thang được làm từ lưới dây gia cố, cắt ở lưới khung thành bóng đá mà Wolfe tìm thấy trong chiếc túi vải. Một mình trong buồng giam, mỗi tối, hắn và Phil đã cắt và xoắn, cứ mười dây lưới lại làm một, rất chắc, dài như dây cáp và hắn sẽ buộc chặt những dây này vào các ô mắt cáo ở mấy cái cột hắn làm để tạo thành bậc thang. Trong hai tuần vừa qua, “các bậc thang” được giấu bên trong các chuỗi giấy trang trí mắc ở buồng giam của họ. Đồng

giấy vút đi nằm rải rác quanh sàn phòng thể dục bây giờ giống hệt như một cơn bão tuyết trong mắt những kẻ dùng thuốc gây ảo giác.

Với sự giúp đỡ của Phil, cùng một số tù nhân và lính canh khác, những người nợ hấn mà nhắm mắt làm ngơ cho hấn, Wolfe đã làm được một cái thang có thể đưa hấn trèo lên đỉnh hàng rào bên ngoài và trèo xuống phía bên kia. Tim hấn giờ đang đập rất mạnh, nhưng điều này vẫn luôn xảy ra ở những người có tình trạng sức khỏe thể chất tốt nhất, và hấn cần lượng adrenalin ào ạt mà hấn biết điều đó sẽ mang lại cho hấn.

Hấn bỏ chạy từ phòng thể dục.

Chương 97

“Cái gì đây? Đoạn quảng cáo phim à?” Latimer nhào tới gần máy tính xách tay của Sunday hơn. Đứng ở cửa sổ, Liz kéo tấm màn xuống để bốn viên cảnh sát có thể nhìn thấy hình ảnh được tạm dừng trên màn hình được rõ hơn. “Phim gia đình à?” Có một cái gì đó về cách chụp, có thể là do thiếu ánh sáng, vị trí của đồ đạc trong phòng, làm người ta có cảm giác đây là một bộ phim không chuyên.

“Chúng tôi tìm thấy cuộn băng video này dưới bồn tắm ở buồng tắm trong phòng ngủ của cô ta.” Sunday nói. “Vì chúng tôi tới nhà, theo lời mời của cô ta, để điều tra vụ xâm nhập, nên chuyện này có thể chấp nhận được. Tôi đã sao chép cuộn băng ngay tại đó, việc không hề dễ dàng, nhưng tôi đã cố gắng để đưa thiết bị phù hợp vào. Bìa băng cũng là bản sao, nhưng khá gần với bản gốc. Ngay khi quay về sở cảnh sát, tôi chuyển luôn vào ổ cứng của bên mình.”

Latimer cầm cuộn băng video giả mà Sunday đã làm lên. Loại đơn giản, loại có thể mua cả lốc, dùng để ghi băng sinh hoạt gia đình. Ngày thu ghi trên băng là vào 15 tháng 1 năm 1996. Tiêu đề được viết tay.

Vòng hoa cúc.

“Thế băng gốc đâu?” Latimer hỏi.

“Để lại chỗ bồn tắm rồi.” Pete đáp.

“Vậy, làm sao cô ta có cái này được?” Latimer nói.

“Đó chính là những gì chúng tôi đang thắc mắc.” Pete nói. “Có khả năng là Wolfe đã nói với cô ấy nơi tìm nó.”

“Ngoại trừ việc Hamish luôn luôn khẳng định rằng chỉ có một bản được thu mà thôi.” Liz nói. “Và Daisy đã mang nó theo khi cô ấy rời Oxford.”

“Hắn là kẻ nói dối, chúng ta đều đã biết điều đó rồi còn gì.” Latimer lên tiếng, nhưng gương mặt anh ta nói rằng anh ta không chắc chắn vào những gì mình vừa nói. “Bật nó lên thử đi.” Anh ta nói.

Sunday nhấp vào nút “chạy” và Latimer, Pete, Sunday và Liz đều đang nhìn vào một căn phòng nhỏ được bài trí đơn giản. Bàn và máy tính, sách trên kệ, giường đơn, tất cả đều gợi đến hình ảnh một phòng ngủ của sinh viên. Ánh sáng trong phòng tối mờ nhưng phải có hàng tá cây nến, thậm chí còn nhiều hơn thấp rải rác xung quanh căn phòng. Khăn phủ giường màu đỏ thẫm, điểm xuyết vài đốm màu trắng. Là cánh hoa. Trong phòng có hoa, vài bình hoa, tất cả đều cắm cùng một loại.

Ở giữa khung hình là một người đàn ông và một người phụ nữ, đang đứng hôn nhau. Tay của người phụ nữ đặt trên vai người đàn ông, một tay trượt xuống thấp hơn, đặt lên eo anh ta. Người đàn ông mặc quần jean và quay lưng lại ống kính. Anh ta có vẻ cao, vai rộng, với mái tóc sẫm màu chạm gáy. Anh ta ôm đầu người phụ nữ, tay anh đưa trong mái tóc đen dài của cô. Người phụ nữ đó đang trong tình trạng khỏa thân.

“Đó là Wolfe.” Latimer thì thào.

Wolfe, một Wolfe trẻ hơn bây giờ rất nhiều, giờ bắt đầu di

chuyển ra đằng sau người phụ nữ. Cao hơn hẳn một cái đầu, anh ta rúc vào tóc cô khi lướt đôi tay lên khắp cơ thể đầy đà của cô, lên cặp ngực đồ sộ, lên vòng bụng mỡ màng của cô.

“Và Daisy Baron.” Pete nói. “Chúng tôi từng thấy cô ấy trong bộ ảnh chụp niên giám của Hamish và nhóm bạn học cùng Trường Magdalen.”

“Hắn đang xoay cô ấy ra phía ống kính máy quay.” Latimer nói.

Pete gật đầu. Người phụ nữ - Daisy - một cô gái thực sự chưa quá mười tám tuổi, không biết có máy quay gắn ở đó. Chẳng có chút e dè trong cách cô tựa vào bạn trai mình.

“Cô ấy có gì trên đầu thế kia?” Latimer hỏi.

“Hoa.” Liz mặt có vẻ đang cau lại trả lời. “Anh ta kết cho cô ấy một vòng hoa cúc.”

Pete có thể nhìn thấy dòng suy nghĩ đang chảy trong đầu Latimer, cũng hết như khi anh lần đầu trông thấy cuộn phim. *Vòng hoa cúc*. Hoa cúc kết thành vòng. Vòng hoa cúc.

“Chết tiệt!” Latimer nói. Anh ta nhìn đồng hồ. “Chúng ta không có thời gian cho cái này đâu. Tua tới đi.”

Khi máy tính tua nhanh đoạn phim, bốn nhân viên cảnh sát được xem một phiên bản kỳ cục, tốc độ nhanh quay cảnh một cặp đôi làm tình. Nó làm Pete nhớ lại máy chiếu vở *Ngài quân gia thấy gì?* trên bến tàu khi anh còn là một đứa trẻ. Các tấm thẻ được gắn vào một khung hình tròn, được chiếu thật nhanh để tạo cảm giác các nhân vật đang chuyển động. Họ thấy Wolfe choàng một vòng hoa, một chuỗi toàn là hoa cúc khác, vào cổ cô gái, thấy hắn đưa cô lên giường, cúi xuống cô, đè lên người cô. Họ nhìn thấy cặp đùi đầy

đạn của cô siết quanh eo hắn.

Đoạn phim, nếu bật ở tốc độ bình thường, có thể kéo dài chừng hai mươi lăm, ba mươi phút. Đoạn phim chẳng có những lóng ngóng vụng về mà đầy nồng nhiệt của những sinh viên, Wolfe diễn để quay phim lại. Cả đội xem từ đầu đến cuối chỉ trong năm phút.

Hết phim. Wolfe nằm thẳng cẳng trên chiếc giường hẹp, Daisy bên cạnh hắn, ôm lấy hắn. Những bông hoa, nhẵn nhúm và nhàu nhĩ, vương trên đầu Wolfe. Hắn cười toe toét, một cánh tay duỗi trên gối, cánh tay khác vòng sang ôm bạn gái mình.

“Không phải như những gì chúng ta vẫn tưởng.” Latimer nói.

“Không một chút nào.” Pete nói. “Không dây xích. Không mắc vòng. Không thống dâm bạo dâm. Không có ai chết. Chỉ có một cặp mây mưa.”

“Nhưng anh vẫn sẽ rất tức giận, nếu anh nghĩ rằng bạn trai mình đã chia sẻ đoạn phim này với cả thế giới.” Liz nói. “Nếu anh cho rằng anh ta chỉ lợi dụng mình mà thôi.”

Latimer gật đầu. “Rồi, còn gì nữa?”

Chương 98

Maggie lang thang hết phòng này sang phòng khác, kiểm tra cửa nẻo, nghĩ về những dấu hiệu báo trước một cơn bão lớn. Sóng cồn trên đại dương cao hơn, sóng xô bờ nhanh hơn. Cùng lúc đó, những đám mây chạy trốn khỏi bầu trời, phong vũ biểu vẫn đứng yên và gió đã lặng.

Hàng giờ liền, không có gì xảy ra. Đây là thời điểm bình yên trước khi bão nổi.

Ngôi nhà trống trơn. Ngay cả tiếng nói trong đầu cô cũng im lặng. Nhưng cô vẫn có thể cảm nhận được sự hiện diện của người nọ, biết cô ta đang ở ngay cận kề, chỉ khuất tầm mắt mà thôi. Tiếng chuông cửa vang lên. Âm thanh đó làm cô sợ hãi, mặc dù cô đang mong chờ nó.

Pete không đến một mình. Chắc họ sẽ chẳng bao giờ được một mình lần nữa. Tình bạn ngăn ngủ nở bung như một đóa hoa hiên, rực rỡ giữa sân nhà ảm đạm, úa tàn và gục chết khi mặt trời mọc sáng hôm sau. Bên cạnh anh là một nam cảnh sát còn trẻ mà cô cũng từng nhìn thấy trước đây. Sunny, cô nghĩ; cũng có thể là Sydney. Cô không quan tâm và cũng sẽ không hỏi. Thời gian vờ vĩnh đã hết.

Họ theo cô đi dọc hành lang để tới phòng làm việc của cô. Cô đã xếp sẵn hai chiếc ghế trước bàn làm việc.

Người đàn ông trẻ tuổi háo hức, nhưng cũng có vẻ lo lắng. Viên

cảnh sát trẻ tuổi này hơi sợ cô. Pete trông buồn bã. Maggie ước gì mình có thể nói với anh, rằng, một phần nào đó, cô chia sẻ nỗi buồn cùng anh nhưng điều đó khó có thể phù hợp nữa.

“Chúng tôi muốn chia sẻ điều này với cô càng sớm càng tốt.” Anh nói. “Chúng tôi công nhận rằng, sẽ không thu được kết quả gì nếu cô không nhận được thông tin sớm giống như chúng tôi.”

Họ đã tìm thấy cái gì đó trong văn phòng bị bỏ hoang. “Cảm ơn anh.” Cô nói.

“Chiếc máy tính chắc chắn là chiếc đã được sử dụng để liên lạc với ba nạn nhân nọ.”

Cô ít khi nghe Pete nói một cách nghiêm trang như vậy, hết như phát ngôn viên cảnh sát trên chương trình tin tức buổi tối.

“Các điều tra viên bên chúng tôi đã tìm được những cuộc trò chuyện của Hamish Wolfe với Jessie Tout, Chloe Wood và Myrtle Reid. Họ đang kiểm tra lại về ngày giờ, địa chỉ IP, tất cả mấy thứ liên quan đến kỹ thuật, nhưng có vẻ còn có chút nghi ngờ.”

“Chúng tôi thực sự rất muốn biết làm thế nào cô có thể tìm được nó nhanh như vậy, trong khi chúng đã không thể.” Cổ áo viên cảnh sát trẻ có dây một vết bẩn. Anh ta trông có vẻ mệt mỏi.

“Tôi để ý thôi.” Maggie nhìn lại vào mắt viên cảnh sát. “Các anh thì không. Thực sự đã không để ý.”

Khuôn mặt của cảnh sát nói rằng anh ta để ý những lời công kích của Maggie, và đã sẵn sàng tham chiến ở một mức độ nào đó. Anh ta nói: “Chúng tôi thắc mắc, liệu có khi nào thân chủ của cô đã gợi ý chỗ để cô đi tìm hay không?”

“Anh ấy phải làm một điều ngu xuẩn như thế làm quái gì cơ chứ? Và tất cả những gì các anh tìm thấy chỉ là chiếc máy tính được sử dụng để liên lạc với những phụ nữ kia. Các anh chẳng tìm được gì để gán nó với Hamish cả.”

“Thực ra, chúng tôi có.” Viên cảnh sát bắt đầu, trước khi Pete ra hiệu cho anh ta im lặng bằng một cái nhìn.

“Có một cây bút.” Pete nói. “Bút bi, bị kẹt dưới tấm thảm. Nó có dấu vân tay của Hamish trên đó.”

Maggie nhìn chăm chăm vào anh trong giây lát. “Điều đó không chứng tỏ được gì.” Cô nói, mặc dù cô biết, trong mắt những người khác, chuyện đó chứng tỏ được rất nhiều điều. “Nếu ai đó đột nhập vào nhà Hamish để ăn cắp vật chứng, họ có thể dễ dàng tìm thấy một cây bút.”

Viên cảnh sát cười chế nhạo. Maggie với tay lấy chiếc chặn giấy và siết chặt lấy nó. Tiếng cười nhạo báng tắt ngóm.

“Chỉ có ba người phụ nữ?” Maggie hỏi.

Pete cau mày. “Ý cô là, chúng tôi không tìm thấy dấu vết nào của Zoe?”

“Phải, đó là những gì tôi muốn nói.”

“Không có.” Viên cảnh sát nói. “Trên thực tế đây là kết quả đầu tiên chúng tôi thu được kể từ sau ngày Zoe biến mất.”

“Tôi cũng nghĩ thế. Tôi không nghĩ Zoe mất tích lại có liên quan gì đến ba vụ giết người.” Maggie nói. “Tôi nghĩ nó có thể hoàn toàn không liên quan, ngoại trừ khả năng biến mất đã giúp kẻ giết người này ra ý tưởng. Một cô gái mập mạp biến mất, bị cho là đã chết. Hamish

được cho là đã có vấn đề với các cô gái béo trong quá khứ. Kẻ giết người thực sự quyết định phải làm cho các cô gái béo khác biến mất, và hướng những chỉ trích vào anh ấy bằng cách ngụy tạo bằng chứng.”

Pete thở dài. “Maggie, thuyết âm mưu này chẳng đi đến đâu cả.”

“Sao anh không nói với tôi anh và Hamish là bạn bè trước khi anh ấy bị bắt?”

Anh đỏ mặt. “Chúng tôi không phải là bạn.”

“Tại sao anh không nói với tôi rằng vợ cũ của anh, người đã bỏ anh theo sếp của anh, chỉ sáu tháng trước khi Jessie bị giết, có cỡ người tương tự như ba nạn nhân của Hamish?”

Anh cười méo mó và kỳ quặc. “Cô đang nghiêm túc chứ?”

Maggie quay sang viên cảnh sát. “Nếu có chuyện gì xảy ra với tôi, ngài Cảnh sát Điều tra, nếu tôi đột nhiên biến mất, hoặc gặp một tai nạn kỳ cục, tôi hy vọng anh sẽ nhớ lại cuộc trò chuyện này.”

Người cảnh sát nọ phá lên cười, nhưng lén liếc nhìn viên Thượng sĩ của mình. Pete cho tay vào túi áo. Anh lôi ra một chiếc túi bằng nhựa trong, chứa vài tờ giấy bên trong và đặt chúng lên bàn, trước mặt Maggie.

“Chúng chỉ là những bản copy.” Anh nói. “Bản gốc đang ở sở cảnh sát.”

“Chúng là cái gì vậy?” Maggie nhìn thấy tiêu đề in trên những tờ giấy đó và thấy từng thớ thịt trong cơ thể mình bắt đầu cứng lại. *Trại giam Đảo Wight.*

“Hãy đọc chúng đi. Chúng được xếp theo thứ tự ngày tháng.

Chúng tôi sẽ chờ.”

Cô muốn từ chối, muốn bảo họ hãy để lại những lá thư, rằng cô sẽ đọc chúng một mình. Cô biết họ sẽ không đồng ý.

Biết rằng mình không có lựa chọn, cô mở bức thư đầu tiên.

Em yêu,

Khi hồi tưởng lại những khoảnh khắc ngây ngất nhất đời mình: khi cheo leo trên vách đá thẳng đứng, lúc thưởng trăng trên mặt đại dương buổi sáng ngày Giáng Sinh...

Chữ viết tay của Hamish. Cô đọc hết bức thứ nhất. Bức thứ hai nói về cách thế giới nhìn nhận hắn như một con quái vật và chỉ có người phụ nữ hắn yêu mới có thể cứu rỗi được hắn như thế nào. Bức thứ ba còn kỳ dị, thậm chí là thi vị hơn, vô cùng cảm động với nỗi buồn man mác trong đó. Cô nhận ra cách diễn đạt của hắn, khiếu hài hước, trí tưởng tượng của hắn. Khát khao trần trụi trong bức thư ngày Giáng Sinh đâm thẳng một nhát vào bụng cô. Không nghi ngờ gì nữa, chính hắn đã viết những bức thư này. Tổng cộng có năm bức, bức mới nhất được gửi cách đây chỉ một tuần. Hamish đã viết thư tình. Và không phải cho cô.

Cô cảm giác như có một vật gì cực kỳ nặng treo trên đầu mình, vật đó sẽ sớm rơi xuống, nghiền nát cô hoàn toàn.

“Ai là người nhận?” Cô thấy giọng nói mình nghe già cỗi và mệt mỏi. Hamish không gặp ai ngoài mẹ và chính cô. Hắn đã nói với cô như thế. Cô đã tin hắn.

Pete nói: “Tôi cho rằng cô nên đọc cả thư hồi âm.”

Còn nhiều lá thư nữa. Tập thư tiếp theo có chữ viết khác hẳn, khó đọc hơn. Không đề địa chỉ.

Hamihs thân yêu của em,

Em vẫn đang say ngủ khi ta gặp nhau. Em đã mê ngủ cả một đời. Anh đã đánh thức em, không phải bằng một nụ hôn - ôi, ước chi - mà bằng cách nhận thức được rằng có một người khác trên thế giới như em.

Cô không đọc nổi những dòng ngó ngán này. Cô lướt đến cuối bức thư.

Mãi mãi là của anh

Em

Còn nhiều thư nữa. Nhưng một là quá đủ. “Những lá thư này là thật chứ?” Cô hỏi, mặc dù cô biết chúng chắc chắn là thật. “Ai đã gửi chúng?”

“Tất cả các bức thư gửi tới và gửi từ Parkhurst đều được sao chép lại.” Pete giải thích. “Chúng tôi đã xin lệnh kiểm tra thư từ của Wolfe - sau khi chúng tôi tìm thấy bản gốc thư anh ta gửi trong căn hộ của Sarah Smith. Nhớ Sarah Smith chứ? Cô biết cô ta dưới cái tên Sirocco.”

“Những bức thư này đều được gửi tới Sirocco?” Maggie chật vật mãi mới mở miệng được. “Gửi tới và gửi đi từ Sirocco?”

“Đúng rồi.”

Sirocco ư? Người phụ nữ quái đản, thèm khát yêu đương và dai

như đĩa đó ư? Hamish yêu Sirocco ư?

“Cô ổn không, cô Rose?” Viên cảnh sát hỏi. “Tôi lấy cho cô một ly nước nhé?”

Nếu người đàn ông này còn bắt chuyện với cô lần nữa, cô sẽ lao vào đánh anh ta ngay lập tức. “Các anh nói với tôi là cô ta chưa bao giờ đến thăm cơ mà. Anh nói các anh đã kiểm tra. Cô ta nói dối.”

“Thực ra, cô ta không nói dối đâu.” Pete nói. “Cô ta chỉ không ghi tên thật của mình thôi. Cô ta lấy tên Sophie Wolfe, giả vờ làm em gái của Hamish.”

“Không thể nào. Cô ta phải có thẻ căn cước chứ.”

“Cô ta đã có nó.” Pete nói với cô. “Cô ta đã dùng hộ chiếu cũ của Sophie và xin lại một cái mới với ảnh chụp của chính cô ta. Cô ta trông nhang nhác Sophie, đủ để khiến cả Văn phòng Hộ chiếu bị lừa. Chúng tôi phát hiện ra khi chúng tôi cho kiểm tra lịch trình khách thăm nuôi. Chúng tôi sẽ thêm cả tội đó vào án phạt cô ta phải chịu, tất nhiên là như vậy.”

“Cô ta sẽ phải cần tới sự trợ giúp của Wolfe để làm điều đó.” Viên cảnh sát nói. “Chắc hẳn đã nói với cô ta chỗ để tìm hộ chiếu, làm cách nào để lên vào nhà bố mẹ hẳn ta. Họ đã thông đồng với nhau.”

Maggie thấy thôi thúc muốn đứng dậy, muốn dấn vào một mặt cứng. Cô bấu một tay vào ghế. “Sirocco đã giết Odi và Broon. Cô ta đã cố giết tôi.”

“Phải, đó là một chuyện khác.” Pete nói. “Chúng tôi hoàn toàn không có bằng chứng kết tội cô ta trong vụ giết người ở Quảng trường Chợ Wells. Điều đó có nghĩa là chúng tôi không thể khép tội

giết người cho cô ta. Tính tới thời điểm này, chỉ phạt cô ta vì hành vi đe dọa cô mà thôi. Tôi sợ rằng cô ta đã được bảo lãnh vào chiều nay.”

“Các anh đang đùa tôi à?” Họ đứng dậy.

“Chúng tôi đã bảo cô ta không được tới gần cô.” Pete nói. “Nhưng như chúng ta đã biết, cô ta hơi không ổn định. Cô có thể sẽ muốn cửa nẻo nhà mình luôn luôn khóa chặt. Rõ ràng, nếu bất cứ lúc nào cô thấy lo lắng, cô nên quay số 999.”

Pete liếc lại phía sau khi anh rời căn phòng và mắt anh ngó vào đồng thư. “Cô có thể giữ chúng.”

Chương 99

“Anh ấy không yêu cô ta.”

“Nếu cô nói vậy.”

“Anh ấy không thể yêu cô ta. Cô đã nhìn thấy cô ta chưa? Anh ấy chỉ lợi dụng cô ta thôi.”

“Vậy anh ấy yêu cô, nhưng anh ấy đang lợi dụng cô ta, đúng không? Tuy nhiên, cô ta mới là người nhận được những bức thư.”

Maggie ngồi dậy, bước khỏi bồn tắm và ngay lập tức thấy lạnh trở lại. Cô tìm áo choàng tắm và dép. Cô đang run rẩy, cô đang rất lạnh. Cô rời phòng tắm ngập trong hơi ẩm và nhiệt độ giảm xuống ngay một độ hoặc nhiều hơn.

“Anh ấy yêu tôi. Anh ấy nói vậy.”

“Trên thực tế đó không phải là điều anh ấy nói. Anh nói, anh ấy *đã yêu* - chú ý câu này dùng ở thì quá khứ...”

“Đủ rồi!”

“Nhìn tôi đi.”

“Tôi không muốn.”

“Đến lúc rồi đó. Hãy nhìn tôi.”

Chân cô lê trên mặt đất hết như một đứa trẻ đang hòn dỗi, Maggie bước qua tấm thảm, đến trước tấm gương đứng, kê ở góc nhà. Đèn trong phòng ngủ của cô luôn luôn để ở chế độ ánh sáng mờ, và hơi nước đã lên ra khỏi buồng tắm để phủ lên mặt gương.

Cô chẳng nhìn thấy gì phản chiếu trong gương, ngoài một hình bóng nhòe mờ.

Mặc cho cái lạnh, Maggie buông chiếc áo choàng của mình xuống thảm. Cô chỉ có thể nhận ra vóc người nhỏ bé của mình trong tấm gương mờ hơi nước. Cô chưa từng nặng hơn 57 cân trong nhiều năm qua, nhưng mấy tuần gần đây, cân nặng của cô lại sụt xuống. Sáng nay, cô cần được 53 cân 5 lạng. Cô phải lên gần 1 cân sau một ngày dài, đại khái vậy. Cô luôn luôn biết, chỉ xê dịch chừng 2 lạng, mình nặng bao nhiêu.

Cô buông tóc ra và rũ tơi mái tóc. Cô chỉ có thể nhìn thấy những lọn tóc màu xanh nhạt và một gương mặt càng nhợt nhạt hơn.

Một cơ thể mảnh mai, khuôn mặt trái xoan hoàn hảo và mái tóc màu xanh sáng. Đó là hình ảnh phản chiếu che giấu chính bản thân mình trước mặt mình ngay lúc này đây.

“Tôi vẫn ở đây.”

“Tôi biết.”

“Tôi sẽ luôn ở đây.”

“Tôi biết.”

Khi bóng Maggie phản chiếu trong gương rõ hơn. Cô có thể nhìn thấy làn da tái xanh, nhợt nhạt trên đôi chân, đôi tay dài và mảnh dẻ. Cô có thể nhìn thấy chỗ da lỏng, chùng xuống mà cô không bao giờ để lộ ra dưới ánh sáng ban ngày, bởi vì những nếp gấp và những vết nhăn đó rất tẻ, mặc cho cuộc phẫu thuật đầy đau đớn cô đã từng phải trải qua. Cô có thể nhìn thấy những vết sẹo dài, giận dữ màu đỏ nằm phía trong hai cánh tay và hai chân cô. Đôi chân và đôi tay méo mó, luôn luôn bị giấu trong những chiếc áo dài tay và

những chiếc quần dài hay quần tất sẫm màu, chưa từng biết tới những vết ve của bàn tay người yêu dấu. Chưa bao giờ được cảm nhận những nụ hôn ấm nồng, ướt át.

Khi hơi nước biến mất hoàn toàn, và cả những vết sẹo của Maggie cũng lộ ra, cho đến khi chúng biến mất và da thịt cô nở bung. Cô lớn lên, nở ra, phồng lên. Tất cả những cân nặng mà cô đã từng mất đi bằng cách đi bộ hàng vạn dặm từ ngày này qua tháng khác, bằng cách thoi thóp với lượng thức ăn gần như chết đói, đang dần quay trở lại. Cô dần đầy đà hơn, mỡ màng hơn, giành lại được cô của ngày cũ mà cô từng thấy tự hào. Cô cảm nhận được trọng lượng nơi cặp ngực cô, vẻ mượt mà của bắp đùi mình khi chúng trượt vào nhau, cái nảy nhẹ của cặp mông khi cô di chuyển.

Vết hơi nước cuối cùng đã bốc khỏi tấm gương và Maggie lại có thể nhìn thấy gương mặt của mình lần nữa. Vẫn là khuôn mặt đó, nhưng nhìn rất khác, có da có thịt hơn, và trước khi phẫu thuật sửa chỗ khoằm nơi mũi cô. Trước cuộc chinh nha đắt tiền nấn lại hàm răng khắp khềnh. Tóc cô không còn xanh nữa. Nó dài hơn, dày hơn, xoăn hơn, đen huyền như nhung. Đôi mắt cô có màu nâu hạt dẻ. Cô đã trở lại thành người phụ nữ mà cô đã từng, trước khi trái tim tan vỡ và nỗi xấu hổ trước tất cả mọi người buộc cô phải chạy trốn, phải thay đổi mình hoàn toàn. Cô đã trở lại, một lần nữa, làm người phụ nữ sẽ mãi trong sâu thẳm nơi cô. Và tiếng nói trong đầu cô thở ra một hơi thật dài, thật hài lòng, hạnh phúc.

Cô là Daisy.

Chương 100

Trang tin tức *BBC*, 20:00 Thứ Ba, ngày 12 tháng 1 năm 2016

TỘI PHẠM GIẾT NGƯỜI TRỐN TRẠI PARKHURST

Kẻ sát nhân đã lấy đi mạng sống của ba người, Hamish Wolfe (ảnh), có thể đang trên đường trốn chạy tối nay sau khi thoát khỏi Trại giam Parkhurst trên Đảo Wight. Trong khi nhà giam chưa có thông báo chính thức, và quản giáo trại giam cũng chưa đưa ra lời bình luận nào, người ta cho rằng Wolfe đã rời khỏi đảo.

Theo các báo cáo chưa được xác nhận bị lọt ra bên ngoài thông qua các cuộc điện thoại trái quy định, Wolfe, 38 tuổi, bị kết án năm 2014 trong vụ bắt cóc và giết ba phụ nữ, đã cố gắng lấy lại tự do cho mình vào cuối chiều nay. Hắn lợi dụng lúc xảy ra hỗn loạn để vượt ngục, và dùng một cái thang tự làm (ảnh dưới) để trèo qua hàng rào vòng ngoài trại giam. Phóng viên của chúng tôi chưa thể xác nhận việc cảnh khuyến đã lần theo dấu vết của hắn suốt 16km, từ vùng đồng vắng ra đến Sân bay Sandown (ảnh), nhưng đã chứng kiến các hoạt động nghiêm túc và đầy căng thẳng của phía cảnh sát xung quanh khu vực.

Nhân viên sân bay xác nhận có một chiếc Cessna hai chỗ được báo cáo bị đánh cắp ở sân bay. Phải hiểu rằng chủ nhân của chiếc máy bay hiện không ở trên đảo và phòng điều khiển sân bay không được cung cấp chi tiết về kế hoạch bay.

Wolfe là một phi công có đủ trình độ chuyên môn và có kinh nghiệm, và các nhà chức trách đi đến kết luận: hắn đã tẩu thoát bằng máy bay.

Phát ngôn viên của cảnh sát tỉnh Avon và Somerset không phủ nhận lực lượng cảnh sát đang đi theo hướng giả định Wolfe sẽ trở lại nhà của hắn và họ đang lập một danh sách các địa điểm và những người mà hắn có thể sẽ tới.

Mặc dù phía cảnh sát chưa đưa ra cảnh báo cụ thể, nhưng Wolfe được coi là một kẻ đặc biệt nguy hiểm và quần chúng nhân dân không nên tiếp cận hắn ta

Ảnh chụp màn hình lưu trong hồ sơ cảnh sát tỉnh Avon và Somerset.

Chương 101

Maggie Rose, khởi đầu cuộc sống với cái tên Margaret Rose Baron, bố mẹ gọi thân mật là Daisy, đang đọc đi đọc lại mẩu tin trên *BBC* về cuộc vượt ngục của Hamish. Khi cảm thấy mình đã biết rõ điều đó, cô lướt qua Twitter, để xem những bài đăng sai chính tả được cho là gửi từ điện thoại di động trái phép trong nhà tù, được đăng lại vài nghìn lần suốt từ bấy tới giờ.

Cô không tìm thấy bất cứ thông tin nào khác trên internet để xác nhận câu chuyện trốn trại này, nhưng cô biết, Pete đã cố gắng liên lạc với cô suốt gần một tiếng đồng hồ, tính tới giờ. Cô ngó lơ các cuộc gọi điện thoại, và các tin nhắn của Pete, nhưng email từ đồng nghiệp có cái tên kỳ quặc của anh đã làm cô chú ý. Bức email kèm một liên kết dẫn tới trang *BBC*.

Cô cố gọi đến Parkhurst nhưng điện thoại vẫn chưa kết nối được. Cô cố liên lạc với cảnh sát đảo Wight nhưng chỉ nhận được câu trả lời của hộp thư thoại. Bằng cách nào đó, cô thấy mình có năng lượng để ăn diện và trang điểm, dù cô hầu như không hiểu tại sao.

Cô cố gắng nhắm tính, một người đàn ông cường tráng sẽ mất bao lâu để chạy được 16km. Mất bao lâu để chiếc máy bay hạng nhẹ bay từ đảo Wight tới Somerset.

Hắn sẽ đến với cô chứ? Cô nhớ lại những lời Sirocco nói vào đêm hai người gặp nhau. “Anh ấy đã có kế hoạch rồi. Cô là một phần trong đó.” Nếu Maggie đóng một vai trò nào đó trong việc này, cô

không hề nhìn ra. Mọi thứ Hamish đã nói với cô, về việc dựa cả vào cô, tin tưởng cô, là một lời nói dối. Hắn chỉ phỉnh phờ cô, trong lúc lập kế hoạch tẩu thoát.

Có phải hắn đang ở với Sirocco ngay lúc này? Họ bỏ trốn cùng nhau chẳng?

Không thể ngồi yên một chỗ, thậm chí là ở yên trong một căn phòng, cô đứng dậy, bước xuống hai nhịp cầu thang để vào hầm rượu và bật những bóng đèn mờ lên.

Mấy con ruồi chết nằm đầy trên mặt sàn của căn phòng đầu tiên - căn phòng lớn nhất - lạo xạo dưới chân cô. Cô có quét bao nhiêu lần đi nữa, dường như, chúng luôn luôn có vẻ nhiều hơn. Hầu hết là ruồi nhà, nhưng cũng có những côn trùng khác, nhậy, ruồi hạc, những con nhặng xanh khổng lồ. Cô không biết chúng từ đâu đến, vào giữa mùa đông tháng giá, nhưng chúng lại xuất hiện đều đặn một cách đáng lo ngại. Như thế có cái gì ở đây thu hút chúng. Đó là điều không thể, dĩ nhiên. Cô thường xuyên dọn dẹp sạch sẽ ở đây. Đây là tầng hầm được quét dọn, tẩy rửa và đánh bóng thường xuyên nhất vùng Tây Nam nước Anh.

Thế mà, vẫn cứ có ruồi.

Cô nhìn xung quanh tìm cây chổi, không chắc mình cất nó dưới này, vào lần trước cô xuống hay đã đưa nó lên trên tầng và cất vào tủ bếp. Khi mắt cô dõi lên những bức tường tối tăm, lên những cái giá trống rỗng, xuống sàn nhà lát đá, cô có cảm giác, đây có lẽ là lần cuối cùng cô xuống dưới hầm rượu này.

Cô nên kiểm tra, một lần cuối cùng, để chắc chắn mình không bỏ sót thứ gì.

Ba bộ máy sưởi dàn hàng trên một bức tường. Chiếc thứ tư kê dưới dãy cửa sổ hẹp và cao. Căn phòng này, cũng như phần còn lại của ngôi nhà, không bao giờ lạnh giá khi có cô ở bên trong. Mấy năm qua, hóa đơn tiền máy sưởi của cô lúc nào cũng bộn. Một lớp bụi mờ bám trên mấy chiếc máy sưởi nhưng cô không cần phải lo. Không cần nữa.

Những ô cửa sổ cao, hẹp, trống ngang, đơn côi trong phòng, không bao giờ được lau chùi. Chúng còn hơn cả bản, bản tới mức kinh tởm, như thể có người đã trát bùn trên đó, để người bên ngoài không thể nhòm vào bên trong được. Những ô cửa sổ này là nhược điểm lớn của ngôi nhà, nhưng cũng vô cùng cần thiết. Cửa sổ để ruồi bay vào.

Maggie đi ngang qua chúng, thoáng thấy chút hương đêm lạnh lẽo, cô bước ra phía cuối hầm rượu. Căn phòng nhỏ nhất có vẻ được xây làm phòng tắm nhưng hệ thống ống nước đã bị cắt từ lâu. Vòi chẳng chảy ra thứ gì khi vặn mở, ngoại trừ vài tiếng sặc sụa của không khí ẩm xộc ra. Bất kỳ thứ chất lỏng nào được đổ vào chiếc bồn tắm bo viền kiểu Victoria đều sẽ thoát được hết, nhưng không chảy vào ống nước thải, mà vào một cái khay lớn và nông nằm ngay bên dưới ống thoát. Có mấy cái xô lớn xếp ở một bên.

Bồn tắm sạch sẽ, không một vết bẩn. Khay thoát nước cũng vậy. Mấy cái xô cũng vậy. Bên cạnh bồn tắm là một can thuốc tẩy dùng trong gia đình, rất lớn. Vì thói quen của cô hơn là vì tính cần thiết của nó. Maggie mở can thuốc, đổ nó lên xung quanh mép bồn tắm. Thuốc tẩy đặc và phải một lúc mới chảy xuống các thành tráng men của chiếc bồn, dồn xuống dưới đáy, rồi thoát ra, chảy vào khay. Dần

dần, khay chứa đầy lên. Cô sẽ xả cái khay vào ngày mai, lên khoảnh đất ở cuối khu vườn nhà cô, bởi vì lượng chất tẩy lớn như thế mà đổ xuống cống sẽ bị lẫn ra dấu vết.

Có tiếng đập ầm ầm đột ngột khiến cô giật mình. Có người ở trên tầng, đập lấy đập để vào cửa sau nhà cô. Biết mình không còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải giải quyết chuyện này, cô trèo lên, nghĩ bụng sẽ nhìn thấy Pete. Anh muốn đảm bảo cô đã biết về cuộc đào thoát, rằng cô đã có những biện pháp đề phòng phù hợp. Anh sẽ nghĩ rằng cô cần phải sợ Wolfe. Cô linh cảm có một sự lạnh lùng hỗn loạn mới chớm trong anh khi trước, nhưng Pete là một người đàn ông tốt. Anh chắc chắn sẽ lại ngó ý, một lần nữa, tìm một phòng cho cô trong khu Crown ở Wells.

Không khí xung quanh cô dường như đang đặc quánh lại, làm những luồng khí khó luân chuyển tự do hơn. Mỗi bước chân đưa cô lên gác là mỗi lần những nặng nề trong ngực lại tăng thêm. Có thể cô sẽ không bao giờ được nhìn thấy Hamish một lần nữa?

Cô lặng lẽ mở cửa ra hành lang phía sau. Cô đã ngắt đèn an ninh ở đằng sau nhà và chỉ có thể nhìn thấy một bóng người tối đen qua ô cửa kính. Cô không nghĩ người ngoài kia đủ cao để có thể là Pete. Tim cô chùng xuống trong giây lát, nhưng quá nhỏ bé để là Pete, cũng quá nhỏ bé để là Hamish và tim đã bình thường trở lại. Cô mở khóa và mở cửa ra.

Sirocco.

“Anh ấy ra ngoài rồi.” Sirocco bước lên phía trước, như thể Maggie đơn giản sẽ mời cô ta vào, cởi áo khoác và đặt ấm lên bếp. “Anh ấy đã trốn thoát. Cô nghe chưa?”

Sirocco dường như mặc quần áo rộng và lưng thùng hơn bình thường. Trên đầu cô ta, giữ chặt bộ tóc đen ngỗ ngược là một chiếc mũ len ôm sát. Cô ta ăn mặc như thể chuẩn bị đi xa và cảnh tượng đó xoáy vào tim Maggie thêm một cú nữa.

Tuy nhiên, vẫn còn chút hy vọng khi cô ta đang có mặt ở đây. Cô ta không ở cùng Hamish.

“Tôi đã xem trên thời sự.” Maggie nói, tự hỏi phải xử lý tình hình thế nào. Lần gặp Sirocco hôm trước, cô đã phát hoảng và thấy lo cho mạng sống của chính mình. Dẫu sao, đây không phải là đỉnh bánh xe đu quay, cô đang đứng trên đất nhà mình.

“Đọc đi.” Sirocco quờ quạng trong túi áo khoác và lôi ra một tờ giấy màu xanh nhạt. “Đọc và cho tôi biết ý nghĩa của nó.

Maggie nhìn xuống và thấy những dòng chữ viết tay mà cô nhận ra là của ai. Đột nhiên, những nặng nề trong cô bỗng dễ giải quyết hơn hẳn. Trái tim cô, vật lộn mãi để có thể đập lại bình thường, giờ đã bắt kịp với nhịp bình thường của nó.

“Vào đi.” Cô nói, lùi khỏi ngưỡng cửa. Vào trong nhà bếp, cô sẽ có chỗ để di chuyển. Trong bếp cũng sẽ đủ ánh sáng. Cô sẽ có thể nhìn thấy những gì sắp xảy ra.

“Không có thời gian đâu. Anh ấy đang trên đường. Cô cần phải đọc nó ngay bây giờ.” Dù có lẽ đang rất kích động, Sirocco dường như không muốn đến gần Maggie hơn. Lần này, có vẻ như cô ta mới là người đang sợ hãi.

Anh ấy đang trên đường. Maggie có thể nghe thấy tiếng trống rỗng trong tai khi cô quay vào bếp. “Làm sao tôi hiểu được?” Cô hỏi. “Nếu cô không thể, điều gì khiến cô nghĩ rằng tôi có thể?”

Sirocco thận trọng bước tới. Bức thư - bức thư tình cuối cùng của Hamish? - lơ lửng trong khoảng không giữa hai người. Rồi nó nằm trong tay Maggie. Bức thư bị ẩm. Maggie liếc xuống, rồi lại ngược lên.

“Sợ là tôi không đọc được. Tôi cần cặp kính đọc sách của mình.”

“Tôi sẽ đọc nó cho cô. Trả nó lại đây.”

Vẫn cầm lá thư, Maggie bước ngang qua cô ta, ra khỏi phòng, và lại đi về phía tầng hầm. “Mới nãy, tôi để quên ở dưới tầng. Chưa đến một giây đâu.”

“Quay lại đây.”

Chiếc cầu thang chỉ cách đó vài giây đi bộ và Sirocco bước theo cô. “Cô đang đi đâu vậy?” Giọng cô ta cao lên, trở nên the thé. “Có phải đó là hầm rượu? Cô định xuống đó à?”

“Cô có thể đợi ở đây.” Maggie đến cửa hầm rượu và kéo cánh cửa ra. “Cô nói: *“Anh ấy đang trên đường”* là có ý gì? Việc quái gì Hamish lại đến đây? Đây là nơi đầu tiên mà cảnh sát sẽ tìm.”

Cô ngoái lại khi đã xuống được một nửa cầu thang. Sirocco quanh quẩn, do dự, ngay trên đầu cầu thang.

“Anh ấy đến gặp tôi.” Sirocco nói. “Anh ấy đã lên kế hoạch từ lâu. Tôi giúp anh ấy suốt. Anh ấy đã viết thư cho tôi, nói với tôi chỗ để gặp anh ấy.” Cô ta trở vào bức thư trong tay Maggie.

“Vậy tại sao lại có tôi dính vào?” Maggie hỏi.

“Anh ấy nói tới hỏi cô. Anh ấy nói anh ấy phải viết mật thư, để nhân viên trại giam không biết anh ấy nói gì với tôi. Nếu có gì tôi không hiểu, tôi phải hỏi cô. Để tôi đọc nó cho cô, làm ơn. Chúng ta

không cần phải đi xuống dưới kia đâu. Bây giờ tôi phải gặp anh ấy rồi."

Trái tim của Maggie, mới đập rộn ràng được một lúc, lại bắt đầu đau đốn, chập vật từng nhịp. Cô leo lên bốn bậc. "Có thể tôi vẫn cần phải tự đọc nó." Cô nói. "Nhưng Ok."

Sirocco mở lá thư ra và ngửa ra sau, để lấy ánh sáng phía trên đầu.

Em yêu, Sirocco bắt đầu, và rồi ngược lên nhìn, ánh mắt có vẻ đắc thắng gần như lộ liễu với Maggie. Maggie gật đầu ra hiệu cho cô ta tiếp tục.

Anh đã nghĩ mãi về những cặp tình nhân của ngày cũ, những người có thật, và những người chỉ sống trong trái tim của những ai biết đến câu chuyện đó. Dido và Aeneas, Antony và Cleopatra, Henry VIII và Anne Boleyn, Arthur và Guinevere.

Sirocco lúng túng một chút ở những cái tên, dường như chúng không quen thuộc với cô ta. Maggie muốn nói cô ta hãy cứ tiếp tục đi.

"Họ hiếm khi nhận được cái kết có hậu." Anh có thể nghe thấy em thốt ra điều đó, cô gái cóc-đã-voi-một-nửa của anh!

Một nụ cười khó chịu khẽ nhếch trên môi cô ta.

Nhưng còn những gì trong đó chúng ta không bao giờ được nghe, những đôi tình nhân yêu nhau ở tuổi đôi mươi, nuôi nấng con cái và nuông chiều những đứa con của con cái mình, những người đôi mắt với cả chiến thắng lẫn bi kịch cuộc đời cùng nhau và những người vô danh, khi đến đoạn kết của cuộc đời nồng nàn hạnh phúc, hôn hoan nói với nhau. "Nếu được làm lại, tôi cũng sẽ không làm khác đi, mình thân yêu của tôi."

Chẳng phải họ là những người hùng thực sự của thần tình ái đó sao?

Giọng Sirocco đã hạ xuống. Maggie tiến lên một bước để không bỏ sót từ nào.

Hạnh phúc không nằm trong tầm tay của chúng ta. Nếu chúng ta ở bên nhau, em sẽ phải sẻ chia những tai tiếng cùng anh. Chúng ta sẽ là Bonnie và Clyde mới, sẽ bị đàm tiếu như cặp đôi Fred và Rose West, sẽ bị căm ghét như cặp Hindley và Brady. Em sẽ bị vấy bẩn, cô gái ngọt ngào của anh, vì đi cạnh một con quái vật.

Anh không thể đòi hỏi điều đó. Và anh biết rằng, nếu đảo vị trí giữa hai ta, anh sẽ từ bỏ thanh danh của mình, tự do của mình vì em chỉ trong một nhịp tim. Hãy tin điều đó, em yêu ơi, nếu em chưa bao giờ tin điều gì tốt đẹp nơi anh trước đây. Anh sẽ từ bỏ cơ hội cứu chuộc của mình, để dành cả cuộc đời này bên em.

Em biết nơi để đến tìm anh, Guinevere của anh. Arthur sẽ đợi.

Tất cả tình yêu của anh,

Hamihs

Sirocco ngược mắt lên và lại gặp ánh mắt Maggie lần nữa. “Ý anh ấy là gì?” Cô ta hỏi. “Tôi không biết phải đi đâu để tìm anh ấy. Anh ấy chưa bao giờ gọi tôi là Guinevere cả.”

Thế giới có thể biến chuyển chỉ trong vài giây, Maggie phát hiện. Nó vừa xảy ra. Cô quay đi, để Sirocco không nhìn thấy cô mỉm cười, không đoán được trái tim cô đang loạn nhịp, trong đầu cô đang ngân vang tiếng hát.

“Thế nghĩa là gì?” Sirocco đột nhiên bối rối. “Nghĩa là gì thế? Cô

có hiểu gì không? Cô đi đâu đấy? Lên đây ngay!”

“Tất nhiên là tôi hiểu.” Maggie bước xuống bậc cuối cùng. Cô rẽ vào góc, nhưng thỏa nguyện khi nghe tiếng bước chân của người phụ nữ kia.

“Cô biết ý anh ấy muốn nói gì?” Sirocco gọi với khi bước theo cô.
“Cô biết anh ấy ở đâu?”

“Ồ, phải.”

Maggie thấy tiếng bước chân nhẹ hơn, như vậy Sirocco của cô đã bước xuống sàn đá cuối cầu thang.

Một trong những điều đáng kinh ngạc nhất trong toàn bộ chuyện này, Maggie nghĩ, khi cô ra đến giữa phòng, là cô có thể thuyết phục được những người phụ nữ kia làm điều ngu xuẩn nhất dễ đến mức nào. Ví như bước chân xuống tầng hầm của một người mình không hề quen biết.

Với Jessie, cô giả như bị thương. Jessie là thử thách khó nhằn nhất, công bằng mà nói, bởi vì Jessie đã ra ngoài vào sáng thứ Bảy rực rỡ hôm đó, tin chắc rằng mình sẽ gặp một anh bác sĩ đẹp trai. Cô ả gần như từ chối, không muốn đi cùng người phụ nữ trẻ ăn mặc lịch sự, tự xưng là trợ lý riêng của Harry, và nói rằng anh đã gặp chuyện không tránh được ở nhà hát, nhưng sau đó sẽ gặp cô ả ở nhà anh.

Chloe, trái lại, khá dễ. Chloe chẳng mảy may nghĩ đến việc phải thắc mắc chuyện một nhà tài phiệt đồ trang sức kỳ lạ sao lại có cả xưởng lặn văn phòng ở dưới tầng hầm của mình. Myrtle chưa bao giờ gợn chút nghi ngờ việc cần thiết phải lạch bạch dò dẫm dưới lòng đất để xem bộ sưu tập Disney, hay người phụ nữ tóc xanh

mảnh khảnh dẫn đường có đúng là con gái của Anita Radcliffe hay không. Và bây giờ, con đàn bà ảo tưởng này đang chứng tỏ, mình cũng xuân ngốc hết những ả còn lại.

Cái bóng của Sirocco trong bộ đồ màu đen rũ lủng nhùng đã xuất hiện nơi ngưỡng cửa lúc cô ta lo lắng nhìn quanh. Tầng hầm bây giờ đã trống trơn, ngoại trừ những con ruồi. Mấy chiếc hộp đựng đồ lưu niệm - quần áo và tư trang của những người phụ nữ kia - đã bị xử lý từ lâu. Maggie chẳng là gì, nếu không phải là một kẻ giết người vô cùng cẩn thận. Gần đây, mấy cuốn sách y khoa cũ của cô, những món đồ từ thời thơ ấu của cô, cũng đã được đem đi. Cô không để lại bất cứ thứ gì có thể kết nối cô với cuộc đời trước đây của cô hết. Hay với những gì cô đã làm trong thân phận này.

Không có gì trong căn hầm này khiến Sirocco phải cảnh giác. Từ chỗ cô ta đang đứng, cô ta không thể nhìn thấy chiếc bồn tắm bị ngắt khỏi đường ống nước, nơi thi thể của ba người phụ nữ to béo bị phân hủy và cháy hết ra cho đến khi những gì còn lại trên xác họ gần như chẳng nặng cân lượng nào. Hamish đã từng nói về điều đó.

Hai người phụ nữ đứng đối diện nhau. Sirocco trông như sắp rơi nước mắt. “Làm cách nào? Làm thế nào mà cô biết được nơi Hamish sẽ đi mà tôi thì không?”

Khi Maggie tiến lên phía trước, cô cảm thấy một giây thương hại cho những gì cô gái này đã mất. Cô đưa tay trái của mình ra, làm như để lấy bức thư, nhưng thực ra là động tác giả để làm phân tâm, để Sirocco không nhìn thấy, cho đến khi quá muộn để thấy Maggie đang cầm thứ gì trong tay phải của mình.

Cái búa đầu chùy, giống cái đã giết chết Odi và Broon, xé không

khí và giáng trúng một bên đầu của Sirocco. Sức chịu đựng và độ cứng của xương cao hơn Maggie nghĩ và cánh tay cô giật lên vì đau khi Sirocco loạng choạng.

Maggie vung cánh tay ra sau, sẵn sàng để tấn công lại, nhưng Sirocco đã vật xuống sàn nhà, bộ quần áo màu đen cô ta mặc xô ra quanh người như một vũng nước đục ngầu đọng lại. Cô ta sẽ không chết, không phải sau một cú đánh, nhưng Maggie không thể lãng phí thời gian thêm nữa. Cô còn một nơi khác phải đi.

“Làm thế nào tôi biết chỗ Hamish sắp tới ư?” Cô nói với thân người đang nằm bất động dưới sàn hầm. “Tôi biết vì những lá thư này chưa bao giờ có ý gửi tới cô, e là vậy. Cô chỉ là bồ câu đưa thư mà thôi.”

Chương 102

Hắn đã đánh dấu đường cho cô. Các phiến đá huỳnh quang bắt đầu ở cửa động và dẫn cô, theo kiểu rắc bánh mì làm dấu, vào sâu hơn. Cô không cần đến chúng. Cô đã đi lối này rất nhiều lần, cô nghĩ mình có thể lần được đường đi trong bóng tối. Cô bước vào trong động, bỏ lại ánh sáng phía sau hoặc có lẽ cô đã làm điều đó trước đây rất lâu rồi. Dù thế nào đi nữa, đường cô đi không có trở ngại.

Đi được vài mét, cô ngửi thấy mùi của hắn. Không phải mùi mà cô nhớ từ rất lâu rồi, mùi trộn giữa mùi gel tắm và mùi lúc cạo râu xong và thứ mùi gì đó rất đàn ông, hoàn toàn của Hamish, mà là một mùi mới, thứ mùi được sinh ra bởi nhà tù, bạo lực và nỗi thất vọng.

Cô thích cả hai.

Những giọt nước nhỏ trên mặt đá nghe thánh thót như tiếng nhạc. Lần đầu tiên hắn đưa cô đến đây, thật sự là tiếng nhạc. Hắn mang theo một đầu đĩa CD chạy pin cất trong balô, cùng với một cái đệm mỏng và một tấm chăn, rượu sâm banh lạnh và cốc, cùng rất nhiều nến.

“Em không thích mấy cái hang. Chúng làm em phát sợ vì ở trong không gian kín.” Daisy phàn nàn, khi điều cô thực sự muốn nói là cô không thích leo lên những vách đá dựng ngược để vào được trong hang. Cô không thích cảm giác thất lại vì phải ép thân thể đồ

sộ của mình chui qua những khoảng trống nhỏ hẹp giữa các vách hang.

“Em sẽ thích cái này.” Hấn hứa hẹn. “Có một cái vũng nơi những chiếc nhẫn cưới của vua Arthur và nàng Guinevere bị ném xuống từ hàng trăm năm trước. Đá đã mọc lên chung quanh chúng và tất cả những gì em có thể nhìn thấy bây giờ là hai chiếc nhẫn vàng nhỏ trên mặt đá.”

Cô đã tự nguyện tiến tới, ngay sau đó, bởi ai có thể cưỡng lại câu chuyện về một tình yêu bền lâu. Hay sự phản bội nhẫn tâm. Truyền thuyết đó có thể hiểu theo cả hai cách.

Hai mươi năm trước, hấn đã biến hang động này thành một hang động cổ tích với hàng tá những tia sáng nhỏ xíu, lấp lánh. Cô đã ngồi trên tấm đệm và chăm chú quan sát khi người đàn ông tuyệt đẹp này tốn bao công sức vì cô. Khoảnh khắc đó cô đã biết, dù tốt xấu thế nào đi nữa, cô vẫn sẽ yêu hấn cho đến cuối đời.

Nhưng lúc đó, cô vẫn chưa biết, dĩ nhiên, chuyện sẽ nghiêng về chiều hướng xấu.

Lối vào chật hẹp toàn đá vòng xuống thấp và cô cũng phải khom người xuống theo, nhưng cô biết hấn đang đợi ở phía bên kia.

Vòm hang này tối hơn lần đầu tiên đó, cô nhớ như thế. Hấn không có thời gian, hay cơ hội, để lấy nến. Tất cả những gì hấn có là một chiếc đèn pin nhỏ và một tấm thảm du lịch, cả hai có thể đều được lấy trên máy bay.

Hấn đang ngồi, lưng quay về phía sông, nhìn cô bước tới.

“Chào, người đẹp.” Hấn nói.

Cô bước tới gần hơn, đến chỗ tắm tắm và ngồi xuống bên cạnh hắn. Hắn quá tái nhợt, ngay cả trong điều kiện thiếu sáng kỳ quặc này, quá gầy. Già hơn nhiều so với chàng trai mà cô đã đem lòng yêu, nhưng hoàn toàn vẫn là người đàn ông trong tâm trí cô mỗi khi tỉnh giấc suốt hai mươi năm qua. Chỉ có nỗi buồn là khác. Nỗi buồn trước con người mà cô đã trở thành.

“Anh biết được bao lâu rồi?” Cô hỏi, nhưng biết rõ câu trả lời trước khi hắn đáp.

“Gần như từ lần đầu tiên.” Hắn nói. “Có người đã ngụy tạo những chứng cứ đó. Không mất nhiều thời gian để nhận ra em là người duy nhất đủ khôn ngoan.”

Tất nhiên. Hắn biết Maggie Rose và Daisy Baron là một và hoàn toàn giống nhau, từ rất lâu trước chuyến thăm đầu tiên của cô tới Parkhurst. Cô đáng lẽ phải đọc được ánh mắt hắn, ánh mắt thoáng chút thảng thốt khi bất chợt nhận ra một cố nhân. Hắn đã bày ra một ván cờ suốt bấy lâu, hết như cô. Chỉ có điều, hắn chơi giỏi hơn cô.

Hắn cố nở một nụ cười, nhưng không tài nào làm được. Hắn sẽ phải trả giá rất đắt, khi biết chính hắn đã biến cô thành thứ gì.

“Và là người duy nhất đủ hận anh.” Cô nói.

Hắn rất, rất buồn. “Vẫn còn ư?” Hắn hỏi cô.

Cô lắc đầu. “Không.”

“À, quá tốt rồi, tôi đoán vậy.”

Hai mươi năm trước, cũng đúng chỗ này, hắn gần như không thể rời tay khỏi cô. Bây giờ, hắn ngồi tách ra. Cô với tay ra và di ngón

trở của mình dọc mu bàn tay hấn. Hấn liếc xuống nhìn.

“Nghiem túc chứ?” Cô nói. “Tôi là người đầu tiên anh nghĩ đến? Sau ngần ấy thời gian?”

Hấn lật tay lại và, sau một giây lưỡng lự, hấn nắm lấy tay cô. “Toàn bộ câu chuyện hang động này, ít nhiều gì cũng đã khiến tôi dám chắc.” Hấn nhìn xung quanh. “Đặc biệt là khi Myrtle được tìm thấy ở đây. Sau đó, em đã gửi cho mẹ tôi những cuốn sách đó. Em nghĩ rằng tôi đã quên em được gọi là Margaret ư? Rằng tôi chưa bao giờ biết tên đệm của em ư? Những cuốn sách đã xác nhận điều đó. Em vẫn chưa thạo cách dùng phân từ, phải không? Và không phải “tuổi còn quá sớm” mà là “tuổi còn quá nhỏ”. Đã bao nhiêu lần tôi nói với em điều đó rồi?”

Cô xích lại gần hơn. “Đừng nói với tôi anh vẫn là một tên phát xít chuyên soi lỗi ngữ pháp.”

“Chuyện gì đã xảy ra với Sirocco vậy?” Hấn hỏi cô.

Cô không trả lời và hấn biết rõ những gì đã xảy ra với Sirocco.

“Anh biết mà.” Cô nói nhanh. “Anh biết khi anh chọn cách lôi cô ta vào. Khi anh gửi cho cô ta bức thư cuối cùng.”

Hấn không phản bác. Bóng tối đã thâm nhập vào cô suốt bao nhiêu năm qua và cũng đang tìm đường len lỏi vào hấn.

“Cảnh sát sẽ sớm đến nhà tôi. Họ sẽ tìm thấy cô ta. Họ sẽ phát hiện ra chính tôi đã giết chết ba người kia. Họ sẽ biết anh vô tội.”

“Jessie, Chloe, Myrtle.” Hấn nói, như thể tên của họ hiếm khi rời khỏi lưỡi hấn. “Có cần phải ba không?”

“Hai người có thể là chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên.” Cô nói. “Ba thì

sẽ thành vụ giết người hàng loạt.”

Hắn chậm chậm gật đầu và cô nghĩ rằng mình sẽ phải tốn rất nhiều công sức để xua đi nỗi buồn đó. Nhưng thế cũng không sao. Họ có đầy thời gian.

“Còn Odi và Broon? Chị ta đã thấy em đến đây sao? Đó chính là lý do?”

Maggie đã thấy chán, khi cứ nói về những người đã chết. Đây không phải là lý do khiến cô đến đây. “Ai mà biết? Odi đã sợ tôi, nhưng rồi sau đó bà ta lại sợ tất cả mọi thứ. Tôi chỉ không thích những của thừa.”

“Hình như giờ tôi đã là một người đàn ông tự do.” Mặt hắn sáng lên, nhưng vẻ khinh bạc hắn đang cố tỏ ra rõ ràng rất khiên cưỡng và giả tạo. “Mặc dù, nói cho cùng thì, tôi vẫn bị buộc tội ăn cắp một chiếc máy bay.”

Cô cũng mỉm cười. “Tôi có thể không giúp được anh việc đó, e là vậy.”

“Vậy, kế hoạch là gì? Để tôi chết dần chết mòn trong đó? Khi cảnh sát tìm thấy văn phòng em đã thuê, chiếc máy tính đó, cây bút chết tiệt nọ với dấu vân tay của tôi trên đó? Làm cách nào em làm được điều đó? Tôi nghĩ mọi chuyện là như vậy. Tôi sẽ được ghé thăm lần cuối cùng, em sẽ mỉm cười ranh mãnh và tôi sẽ không bao giờ gặp lại em nữa.”

Hắn vẫn nhìn cô trân trối, không chút ngập ngừng.

“Đó là cây bút mà anh dùng để ký hợp đồng với tôi.” Cô nói. “Tôi chỉ thay đổi mực và vứt nắp bút đi. Và, không, tôi sẽ không bao giờ để anh chết rũ trong tù. Tôi nghĩ có lẽ chúng ta sẽ yêu nhau, rằng

tôi sẽ trở thành vợ của một tù nhân, tận tụy, trung thành, làm việc không biết mệt mỏi để anh được trả tự do nhưng không bao giờ có thể thực hiện được.”

“Giữ tôi lại chính xác ở nơi em muốn. Hoàn toàn nằm trong khả năng của em.”

“Đại loại như thế. Tất nhiên tôi cũng giấu đủ bằng chứng để đưa anh ra tù bất cứ lúc nào, nếu tôi đổi ý.”

“Tóc của các nạn nhân? Quần áo? Trong chiếc két an toàn cất ở đâu đó? Sẵn sàng để gài một kẻ khờ ngờ ngịch cả tin nào đó?”

Cô cười.

“Vậy chuyện gì sẽ xảy ra bây giờ?”

Cô nhún vai, giả như không quan tâm, dù tim cô chưa bao giờ đập nhanh đến thế. “Anh là một người tự do. Con đàn bà chết ở nhà tôi sẽ đảm bảo điều đó. Tôi sẽ là kẻ sát nhân đoạt mạng sáu người, anh sẽ là người vô tội, bị kết án oan. Anh sẽ là người hùng của cả nước. Anh có thể quay trở lại hành nghề, kiếm bộn tiền từ những lần xuất hiện trước công chúng, lập gia đình, có được cuộc sống mà anh từng mơ ước.”

“Còn em sẽ ngồi sau song sắt?”

“Ồ, tôi đâu có nói thế.”

Hắn nhìn vào mắt cô và cô biết hắn đã đoán được ý định của mình. Nếu Hamish quay lưng lại với cô tối nay, cô sẽ leo lên đỉnh cao nhất của hẻm núi Gorge. Cô không phải là người đàn bà xấu xa đầu tiên tìm kiếm nguồn an ủi trên bờ vực cao và lạnh của hẻm núi này.

Cô làm bộ xem đồng hồ, dẫu ngay từ khi bước vào động, cô đã biết chính xác giờ phút. “Họ sẽ bám sát gót chúng ta, người tình thất lạc bao lâu của tôi ạ. Chuyện sẽ ra thế nào nhỉ?”

Hắn thở ra một hơi thật dài, nặng nhọc, tới mức, cô tưởng như hắn sẽ tọp hắn đi sau hơi thở đó. Rồi, loạng choạng, dường như vì đã ngồi quá lâu, hắn đứng dậy. Hắn cúi xuống, nắm lấy tay cô và kéo cô dậy. Trong một khoảnh khắc tim như ngừng đập, cô nghĩ hắn sẽ hôn cô. Nhưng hắn lùi lại một bước dài.

“Tôi thực sự xin lỗi về những gì tôi đã làm với em khi ở Oxford.” Mắt hắn ngược lên, dỗi ra sau vai cô và dừng lại ở cái gì đó đằng sau. “Nhưng lẽ ra em nên vượt qua chuyện ấy.”

Maggie xoay người lại, và nhìn thấy một mặt nước lấp lòe ánh sáng ngay phía trước những mỏm đá lởm chởm nhô ra. Cô chỉ nhìn thấy hai bóng người. Pete. Và Sirocco.

Chương 103

“Maggie Rose, cô bị bắt vì có liên quan đến vụ sát hại Jessie Tout, Chloe Wood, Myrtle Reid, Odi Smith và Broon Richards.” Vừa nói, Pete vừa tính toán thật nhanh, đo khoảng cách giữa bốn người trong hang, nhắc mình những chỗ nguy hiểm nằm ở đâu, vì anh đã thấy ánh nhìn trong mắt Maggie và anh biết tình hình có thể trở nên cực kỳ tồi tệ. Cô gần như chắc chắn có mang vũ khí và cô đang đứng rất gần Hamish. “Cô không...”

“Câm miệng lại ngay!” Đó là Pete, là người cô đang hét vào mặt, nhưng mắt cô vẫn không rời khỏi người phụ nữ đứng bên cạnh anh. “Cô là cái quái đản gì thế hả?” Trong giây lát, cô lòe cả Pete lẫn Hamish, nhưng điều đó sẽ chẳng kéo dài. Chẳng bao lâu nữa, toàn bộ con thịnh nộ của cô sẽ giáng lên người tình đã bỏ rơi cô. Lần thứ hai.

Người phụ nữ mà Maggie biết đến dưới cái tên Sirocco Silverwood toan mở miệng nói nhưng Pete nắm lấy cánh tay cô ta và ngăn cô ta lại.

“Đây là Hạ sĩ Điều tra Liz Nuttall.” Anh nói. “Hạ Sĩ quan phụ trách liên lạc của Hamish. Vừa rồi, cô vẫn chưa làm cô ấy bị thương, cô sẽ cảm thấy nhẹ nhõm hơn khi biết điều đó, nhưng cô ấy đã được cài thiết bị liên lạc và chúng tôi đã nghe hết mọi chuyện xảy ra trong nhà cô. Tiện thể, Hamish cũng được gắn thiết bị.”

Liếc qua khoe mắt, Pete thấy Liz mở chiếc áo khoác to lớn của cô

ra, để Maggie nhìn thấy bộ giáp nhằm bảo vệ cô khỏi những vết thương do dao. Dầu vậy, anh sẽ không bao giờ đưa cấp dưới của mình vào tình huống như vậy nữa. Mười lăm phút Liz ở trong nhà Maggie là quãng thời gian dài nhất trong cuộc đời anh. Nhất là khi cô xuống dưới hầm rượu và họ bị mất liên lạc.

Maggie quay lại nhìn Hamish.

“Anh cũng biết? Anh cũng dính tới chuyện này?”

Hamish lập tức cúi đầu. Hắn rời mắt khỏi cô và dừng lại ở Liz. “Phải mất một thời gian tôi mới thuyết phục được Liz, nhưng cuối cùng, tôi cũng đã làm được.”

“Và Liz thuyết phục tôi.” Pete nói. “Kết thúc rồi, Maggie. Tôi cần cô đi với tôi ngay bây giờ.”

Anh lại bước lên phía trước, cố gắng chặn tầm nhìn của Maggie tới Liz, bởi vì anh thực sự không thích cách hai người phụ nữ này đang nhìn nhau. Nhưng Liz, không sợ hãi trước người phụ nữ cô phải lao tâm khổ tứ suốt bao nhiêu tháng trời để đưa được ra công lý. Cô đưa cả hai tay lên và cởi chiếc mũ len ra đầu tiên, tiếp đến là bộ tóc giả dài, màu đen.

“Đây là mũ chòm bảo hiểm bằng gel.” Cô trực tiếp nói với Maggie. “Các tay trượt ván sử dụng chúng cho những pha biểu diễn mạo hiểm. Tôi biết cô định đập vỡ sọ tôi, nhưng cô chỉ giáng cho tôi một con nhúc đầu khó chịu mà thôi.”

Hamish hình như định di chuyển.

“Hãy đứng nguyên tại chỗ đi, Hamish, làm ơn.” Pete nói. “Maggie, tôi muốn cô quỳ xuống và đưa hai tay lên trời. Tôi sẽ làm nhanh và nhẹ nhàng nhất có thể, nhưng chúng tôi buộc phải đưa cô

ra khỏi đây.”

Cô đáp lại bằng cách lùi ra xa. “Anh có điên không? Anh đã có lúc tưởng tượng mình sẽ kết tội được tôi à? Hãy nghĩ về những gì phía các anh đã làm. Mấy cuộc tìm kiếm bất hợp pháp ở nhà tôi, đột nhập vào nhà tôi, đe dọa tôi trên bánh xe đu quay. Chưa kể, còn để một kẻ bị khép án giết người ra khỏi nhà tù. Bất kỳ lời khai nào của tôi mà các anh thu âm được cũng đều thực hiện dưới sự ép buộc, khi tôi lo sợ cho mạng sống của chính mình. Các anh có khả năng bị bắt giam cao hơn tôi.” Cô quay sang Hamish. “Còn với anh, anh sẽ rũ tù!”

“Chính thức thì, chúng tôi đã từng ở trong nhà cô dưới sự cho phép của cô.” Pete nói. “Việc đột nhập, hay chính xác hơn, xâm nhập, vì cửa nhà cô không khóa có thể vẫn là vụ án để ngỏ. Không có gì cho thấy bông hoa hồng được gấp bằng giấy, dòng chữ viết dưới bàn, bó hoa cúc được giao vào ngày Giáng sinh có liên quan gì đến chúng tôi cả.”

“Tôi biết đúng là thế.” Cô gần như nhổ vào anh. “Anh đã dàn dựng vụ đột nhập đó vì vậy tôi mới đồng ý cho đội hiện trường vào nhà. Anh cũng đã tiết lộ thông tin cá nhân của tôi lên Facebook. Anh cố làm tôi sợ hãi, để hăm dọa tôi, khiến tôi thú tội sai.”

“Chúng mình đi.” Pete nói. “Chúng mình rằng ba chúng tôi có liên quan đến việc đó đi.”

“Còn về vụ việc trên bánh xe đu quay.” Liz nói. “Tôi nhớ nó rất khác đấy. Đó là ý của cô. Cô dọa đâm tôi khi chúng ta ở trên đỉnh. Chưa kể, Sandra và Gấu sẽ đứng về phía tôi trong vụ đó.”

Maggie giận điên người hơn nữa vào giây phút đó và Pete biết

mình cần phải đặt dấu chấm hết cho vụ này. Nhưng lúc này, cô đã quay sang Hamish. “Anh đã trốn trại và lấy trộm một chiếc máy bay. Đó là một tội nghiêm trọng, và nếu hai kẻ gàn dở này giúp anh, thì điều đó cũng đủ để...”

“Thực ra, anh ấy không làm thế.” Một giọng nói mới cắt ngang bầu không khí lạnh lẽo trong hang động. Pete đáng lẽ nên biết Latimer sẽ không chịu đứng ngoài lâu. Giữ kín những hoạt động bí mật không chính thức mà anh và Liz bày ra với anh ta suốt bấy lâu chắc hẳn là điều anh phải trả lời. Lạ thay, anh cảm thấy nhẹ nhõm khi nhìn thấy sếp. Đặc biệt là khi anh ta không đến một mình. Ít nhất, còn có hai nhân viên cảnh sát mặc đồng phục mà họ dặn đợi ở bên ngoài cũng vào cùng với ngài Chánh Thanh tra. Cả Sunday cũng vậy.

Latimer tìm quanh hang và nhìn Maggie. “Không có chuyến đi bộ đường dài 16 cây số nào qua Đảo Wight hết, Và cũng không có cuộc đào thoát bằng máy bay hạng nhẹ theo phong cách *James Bond* nào cả.” Anh ta nói với cô. “Cái thang và chiếc chìa khóa làm thủ công chỉ để chụp ảnh mà anh Sunday đây dùng để lập ra trang *BBC* giả mà thôi. Và để gây chút ồn ào trên Twitter. Hamish đã rời Parkhurst trong một chiếc xe cảnh sát và đến đây bằng phà qua Đảo Wight và xa lộ M5. Nói một cách chính xác, anh ấy vẫn đang bị cảnh sát canh giữ và đội của tôi không phạm vào tội nào cả.” Anh ta liếc qua Pete và hạ giọng. “Mặc dù Chúa biết họ đã suýt.”

“Maggie...” Hamish nói. “Em cần phải đi với Pete ngay bây giờ.”

Maggie quay lại nhìn Hamish và lắc đầu. Mắt cô không rời mắt hắn, mặc dù cô chắc chắn có thể cảm nhận được, nếu không nhìn

thấy, rằng Pete, Latimer, Sunday và Liz đều đang tiến về phía cô. Chúa mới biết họ đưa được cô ra khỏi đây bằng cách nào mà không bị thương nếu cô chống cự, nhưng họ phải kết thúc việc này. Sau lưng họ, càng nhiều cảnh sát viên mặc đồng phục hơn đang bước vào trong.

“Em yêu anh.” Maggie nói với Hamish. “Em biết anh cũng vậy.”

“Không!” Liz lên tiếng, giọng cô vang vọng khắp vòm hang. “Anh ấy yêu tôi. Phần đó là sự thật.”

Hamish tiến nốt bước cuối cùng để đến sát bên Maggie.

“Và con chó đó không phải tên là Daisy.” Liz hét lên. “Nó tên là Cruella.”

Maggie dường như đang loạn choạng nhưng cô vẫn cứ mãi nhìn Hamish. Pete không nghĩ có ai trong hai người họ chớp mắt suốt ngót một phút. Hamish đưa tay ra và đặt lên vai cô, cúi xuống và hôn lên má cô, thì thầm điều gì đó vào tai cô. Cô như sụp vào người hắn. Hamish ngó qua vai cô, nhìn Pete và gật đầu.

Rồi, cũng một tiếng thét thất thanh đột ngột, đầy đau đớn, Maggie bật dậy và húc vào Hamish. Bị bất ngờ, hắn mất thăng bằng. Liz chạy ào về phía trước. Maggie lao đi. Cô không thể thoát khỏi hang, có quá nhiều cảnh sát chặn đường cô, nhưng cô không định chạy ra phía cửa động. Cô sắp ngã băng qua mấy tảng đá vôi ẩm ướt trải dài ra mép sông. “Daisy!” Hamish hét lên, khi cô lao mình xuống nước.

Dòng nước dang rộng vòng tay và cuốn lấy cô. Mọi cảnh sát có mặt trong hang đều chạy đến bờ sông và rọi đèn pin xuống mặt nước. Trong tia sáng phát ra từ đèn của Latimer, họ nghĩ rằng họ đã

thoáng thấy một bàn tay tái nhợt khi nước xoáy xuống lòng đất. Rồi không còn gì nữa.

Chương 104

Thời Báo trực tuyến, Thứ Năm, ngày 14 tháng 1 năm 2016

"CAN PHẠM" GIẾT NGƯỜI ĐƯỢC TỰ DO TRONG KHI CHỜ PHÚC THẨM

Hamish Woife đã được ra tù ngày hôm qua, theo quyết định của Tòa án Tối cao, trong khi chờ phiên tòa phúc thẩm. "Có vẻ như, theo thông tin tôi nhận được sáng nay..." Ngài Justice Robinson cho biết. "Rằng bằng chứng mới trong vụ án này đã được đưa ra ánh sáng. Nếu được chứng minh, trong thời hạn cho phép, bằng chứng mới có thể sẽ dẫn đến việc hủy bỏ phán quyết đối với ông Wolfe. Trong khi chờ đợi, tôi không thấy có lý do nào để ông Wolfe không được đoàn tụ cùng gia đình của mình."

Sáng nay, phía cảnh sát đã nêu đích danh luật sư kiêm tác giả trinh thám 38 tuổi Maggie Rose là nghi can mới trong vụ sát hại Jessie Tout, Chloe Wood và Myrtie Reid. Rose đã bỏ trốn khi bị cảnh sát vây bắt hai ngày trước và được cho là đã chết. Cảnh sát hiện đang tiến hành tìm kiếm thi thể Rose.

Hamish Wolfe, 38 tuổi, bị kết án chung thân vào năm 2014 và đã thụ án được 15 tháng, chủ yếu tại Trại giam Đảo Wight. Trong khi gia đình và bạn bè ra sức vận động đòi tự do cho anh, bước ngoặt lớn đã xuất hiện khi anh nhận được sự tin tưởng và hỗ trợ từ viên cảnh sát phụ trách liên lạc của mình, Hạ sĩ Điều tra Elizabeth Nuttali, 34 tuổi.

Người mẹ hai con đã ly hôn xác nhận với các phóng viên sáng nay rằng cô và Wolfe đang có quan hệ tình cảm và mong muốn được tổ chức đám cưới ngay sau khi lệnh trả tự do cho anh được chính thức phê chuẩn.

Nuttall không phải là người phụ nữ duy nhất gục ngã trước sức quyến rũ đen tối của vị cựu bác sĩ phẫu thuật đẹp trai (theo đồn đại, anh đã nhận được hơn một trăm lá thư mỗi tuần khi còn ở trong tù), nhưng trong trường hợp của cô, sự mê đắm này có thể khiến cô phải trả giá rất đắt. Phát ngôn viên của cảnh sát tỉnh Avon và Somerset đã xác nhận sáng nay, Liz bị tạm đình chỉ công việc tại Phòng Điều tra Hình sự nơi cô đang công tác và có khả năng sẽ phải đối mặt với án kỷ luật về hành vi sai trái khi có quan hệ tình cảm với phạm nhân bị kết án mà không thông báo cho cấp trên của mình. Nếu phát hiện ra Nuttall đã có những hành động không đúng đắn, cô có thể sẽ bị khai trừ khỏi ngành.

Tại cuộc họp báo sáng nay, sĩ quan cấp cao Chánh Thanh tra Tim Latimer phủ nhận việc kỷ luật Hạ sĩ Điều tra Nuttall. Ông nói: “Rõ ràng, cần phải có một cuộc điều tra đầy đủ, nhưng ở thời điểm này, tôi tự hào rằng các cấp dưới của tôi, đặc biệt là Thượng sĩ Điều tra Pete Weston và Hạ sĩ Điều tra Liz Nuttall, đã sẵn sàng đặt việc theo đuổi công lý lên trước những cân nhắc cá nhân.”

Ngày hôm nay, Hamish Wolfe không có mặt để đưa ra lời bình luận và được tin rằng đang ở cùng cha mẹ tại một địa điểm bí mật, nhưng cô Nuttall đã chia sẻ với chúng tôi rằng cô không thể hạnh phúc hơn khi sự trong sạch của vị hôn phu của cô được chứng minh và họ có thể trông đợi một cuộc sống bình thường cùng nhau. “Tôi

bắt đầu tin Hamish một thời gian ngắn sau khi tôi trở thành nhân viên phụ trách liên lạc của anh." Cô nói với chúng tôi. "Sau đó là vấn đề về tìm kiếm bằng chứng, và thuyết phục các đồng nghiệp của tôi rằng vụ án đã xảy ra oan sai."

Cặp đôi vẫn chưa định ngày kết hôn. "Không lâu nữa đâu." Nuttall cho biết. "Rất sớm thôi. Hamish cần thời gian, rõ ràng là thế, để làm quen với việc tái hòa nhập thế giới bên ngoài. Tôi cần phải kiên nhẫn với anh, tạo cơ hội cho anh, nhưng, vâng, chuyện cưới xin sẽ sớm thôi. Chưa, tôi chưa nói chuyện với anh suốt mấy ngày qua, nhưng cũng ổn thôi. Anh ấy cần không gian."

Khi tôi hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu bằng chứng không xuất hiện, nếu cô vẫn bị thuyết phục rằng anh có tội, cô đã không trả lời. Tôi quyết định thúc ép một chút và hỏi điều gì xảy đến trước, niềm tin vào sự vô tội của anh ấy, hay một điểm thu hút mạnh mẽ mà nguy hiểm nơi anh.

"Tôi đã yêu." Cô đáp. "Rõ ràng, tôi sẽ hạnh phúc hơn khi yêu một người đàn ông trong sạch, nhưng nếu anh ấy phạm tội thì sao?" Cô dừng lại một vài giây trước khi trả lời: "Tôi cũng vẫn yêu anh ấy như thường."

Lời cảm ơn

Tôi muốn gửi lời tri ân sâu sắc của mình đến:

Gia đình tôi, gồm cả mẹ chồng tôi, người bị lôi vào các chuyến nghiên cứu trong những tháng lạnh giá nhất trong năm và là người không bao giờ có vẻ bận lòng về việc đó. Chú chó của tôi, Lupe, vì đã cư xử đẹp trong thời gian chúng tôi trọ ở Crown, Wells và vì đã không giết chết chú mèo nhà thờ. Peter Warner, vì đã tư vấn về những gì luật sư có thể và không thể làm với can phạm. Adrian Summons vì những vấn đề liên quan đến công tác điều tra. Brian Snell của nhóm thám hiểm hang động Mendip Caving, vì sự giúp đỡ trong việc sắp đặt vứt bỏ những thi thể dưới dãy đồi Mendip. (Suối ngầm Sidcot và động Goatchurch là những hang động có thực, nhưng động Rill và hang Gossam là những địa danh do tôi giả định ra.) Bất kỳ sai sót nào còn lại đều thuộc lỗi của tôi.

Hai biên tập viên Anh quốc, Sarah Adams và Frankie Gray, cả hai đều làm việc đặc biệt vất vả để đưa Daisy đến khâu xuất bản. Cùng cái vẫy tay hân hoan gửi tới Kelley Ragland của Nhà xuất bản St Martin's Press ở Mỹ, Andrea Best của Goldmann ở Đức và tất cả các nhà xuất bản đáng yêu ở nước ngoài của tôi.

Như mọi khi, đội Transworld: Alison Barrow, Tom Chicken, Elspeth Dougall, Christina Ellicott, Larry Finlay, Giulia Giordano, Gary Hartley, Becky Hunter, Louise Jones, Naomi Mantin, Deirdre O'Connell, Gareth Pottle, Bradley Rose, Kate Samano, Bill Scott-Kerr

và Nicola Wright.

Cuối cùng, tôi người không kém phần quan trọng đã đóng góp tới thành công của tác phẩm, đại diện của tôi, Anne-Marie Douulton, và các đồng nghiệp của chị, gia đình Buckmans.



Sharon Bolton là tác giả được đánh giá cao về những cuốn sách trinh thám khiến độc giả lạnh sống lưng nhất. Chị đã được đưa vào danh sách ứng cử cho giải Gold Dagger (giải thưởng cao nhất) của Hiệp hội Nhà văn Trinh thám Anh (CWA) hạng mục Tiểu thuyết Trinh thám của Năm và giải Theakstons Old Peculier dành cho Tiểu thuyết Trinh thám của Năm. Năm 2014, chị đoạt giải CWA Dagger in the Library nhờ tác phẩm của mình.

Sharon sống gần Oxford cùng chồng và con trai. Để biết thêm thông tin về tác giả và tác phẩm, hãy truy cập www.sharonbolton.com. Quý độc giả cũng có thể giao lưu cùng chị tại www.facebook.com/SJBoltonCrime hoặc trên Twitter @AuthorSJBolton

Mục Lục

Lời Đề Tặng

Mở Đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24
Chương 25
Chương 26
Chương 27
Chương 28
Chương 29
Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34
Chương 35
Chương 36
Chương 37
Chương 38
Chương 39
Chương 40
Chương 41
Chương 42
Chương 43
Chương 44
Chương 45
Chương 46
Chương 47
Chương 48
Chương 49
Chương 50
Chương 51
Chương 52
Chương 53

Chương 54
Chương 55
Chương 56
Chương 57
Chương 58
Chương 59
Chương 60
Chương 61
Chương 62
Chương 63
Chương 64
Chương 65
Chương 66
Chương 67
Chương 68
Chương 69
Chương 70
Chương 71
Chương 72
Chương 73
Chương 74
Chương 75
Chương 76
Chương 77
Chương 78
Chương 79
Chương 80
Chương 81
Chương 82
Chương 83

Chương 84
Chương 85
Chương 86
Chương 87
Chương 88
Chương 89
Chương 90
Chương 91
Chương 92
Chương 93
Chương 94
Chương 95
Chương 96
Chương 97
Chương 98
Chương 99
Chương 100
Chương 101
Chương 102
Chương 103
Chương 104
Lời cảm ơn